

UBND TỈNH PHÚ YÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN



**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH
GIÁO DỤC TIỂU HỌC**

(Theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Phú Yên, tháng 7 năm 2024

MỤC LỤC

MỤC LỤC.....	2
BẢNG KÝ HIỆU CÁC TỪ VIẾT TẮT.....	6
PHẦN I. KHÁI QUÁT.....	8
1. Đặt vấn đề.....	8
1.1. Tóm tắt báo cáo tự đánh giá.....	9
1.2. Mục đích tự đánh giá.....	10
1.3. Quy trình tự đánh giá.....	11
1.4. Phạm vi tự đánh giá.....	11
1.5. Phương pháp và công cụ tự đánh giá.....	11
1.6. Phương pháp mã hóa minh chứng.....	11
1.7. Sự tham gia của các bên liên quan.....	12
1.8. Hội đồng tự đánh giá.....	12
2. Tổng quan chung về Trường ĐHPY và các hoạt động đảm bảo chất lượng.....	12
2.1. Giới thiệu chung về Trường ĐHPY.....	12
2.2. Các hoạt động đảm bảo chất lượng.....	15
3. Mô tả tổng quan về Khoa Sư phạm.....	17
3.1. Về đào tạo.....	17
3.2. Về nhân sự.....	17
3.3. Về công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.....	17
3.4. Về công tác sinh viên.....	17
3.5. Về cơ sở vật chất.....	18
3.6. Về tổ chức các phong trào đoàn thể.....	18
3.7. Giới thiệu ngành GDTH.....	18
PHẦN II. TỰ ĐÁNH GIÁ THEO CÁC TIÊU CHUẨN, TIÊU CHÍ.....	23
Tiêu chuẩn: 1 Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.....	23
Tiêu chí: 1.1 Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của CSGD đại học, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật giáo dục đại học. ..	23
Tiêu chí 1.2. CDR của CTĐT được xác định rõ ràng, bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà NH cần đạt được sau khi hoàn thành CTĐT.....	29
Tiêu chí 1.3. CDR của CTĐT phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan, được định kỳ rà soát, điều chỉnh và được công bố công khai.	34
Tiêu chuẩn 2. Bản mô tả chương trình đào tạo.....	38
Tiêu chí 2.1. Bản mô tả CTĐT đầy đủ thông tin và cập nhật.....	38
Tiêu chí: 2.2. Đề cương các học phần đầy đủ thông tin và cập nhật.....	41
Tiêu chí: 2.3. Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần được công bố công khai và các bên liên quan dễ dàng tiếp cận.....	45
Tiêu chuẩn 3 Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học.....	48
Tiêu chí 3.1: Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra.....	48
Tiêu chí 3.2 : Đóng góp của mỗi học phần trong việc đạt được chuẩn đầu ra là rõ ràng.....	51

<i>Tiêu chí 3.3: Chương trình dạy học có cấu trúc, trình tự logic; nội dung cập nhật và có tính tích hợp.....</i>	<i>55</i>
Tiêu chuẩn 4: Phương pháp tiếp cận trong dạy và học	59
<i>Tiêu chí 4.1. Triết lý giáo dục hoặc mục tiêu giáo dục được tuyên bố rõ ràng và được phổ biến tới các bên liên quan.....</i>	<i>59</i>
<i>Tiêu chí 4.2. Các hoạt động dạy và học được thiết kế phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra</i>	<i>61</i>
<i>Tiêu chí 4.3. Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng, nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học.....</i>	<i>64</i>
Tiêu chuẩn: 5. Đánh giá kết quả học tập của người học.....	67
<i>Tiêu chí: 5.1. Việc đánh giá kết quả học tập của NH được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được CDR.....</i>	<i>67</i>
<i>Tiêu chí 5.2. Các quy định về đánh giá kết quả học tập của người học (bao gồm thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và nội dung liên quan) rõ ràng và được thông báo công khai tới người học.</i>	<i>71</i>
<i>Tiêu chí 5.3. Phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng, đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy và sự công bằng.....</i>	<i>74</i>
<i>Tiêu chí 5.4. Kết quả đánh giá được phản hồi kịp thời để người học cải tiến việc học tập</i>	<i>77</i>
<i>Kết quả đánh giá người học được phản hồi kịp thời, giúp người học chủ động trong việc cải thiện kết quả học tập.....</i>	<i>79</i>
<i>Tiêu chí 5.5. Người học tiếp cận dễ dàng với quy trình khiếu nại về kết quả học tập</i>	<i>79</i>
Tiêu chuẩn 6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên	59
<i>Tiêu chí 6.1: Việc quy hoạch đội ngũ giảng viên (bao gồm việc thu hút, tiếp nhận, bổ nhiệm, bố trí, chấm dứt hợp đồng và cho nghỉ hưu) được thực hiện đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.</i>	<i>82</i>
<i>Tiêu chí 6.2: Tỷ lệ giảng viên/người học và khối lượng công việc của đội ngũ giảng viên được đo lường, giám sát làm căn cứ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học phục vụ cộng đồng.....</i>	<i>84</i>
<i>Tiêu chí 6.3: Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên (bao gồm cả đạo đức và năng lực học thuật) để bổ nhiệm, điều chuyển được xác định và phổ biến công khai.....</i>	<i>85</i>
<i>Tiêu chí 6.4: Năng lực của đội ngũ giảng viên được xác định và được đánh giá.</i>	<i>89</i>
<i>Tiêu chí 6.5: Nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn của đội ngũ giảng viên được xác định và có các hoạt động triển khai để đáp ứng nhu cầu đó.</i>	<i>92</i>
<i>Tiêu chí 6.6: Việc quản trị theo kết quả công việc của giảng viên, nghiên cứu viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để tạo động lực và hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.....</i>	<i>95</i>
<i>Tiêu chí 6.7: Các loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của giảng viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng</i>	<i>98</i>
Tiêu chuẩn 7. Đội ngũ nhân viên.....	101
<i>Tiêu chí 7.1: Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên (làm việc tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác) được thực hiện đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.....</i>	<i>101</i>
<i>Tiêu chí 7.2: Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn nhân viên để bổ nhiệm, điều chuyển được xác định và phổ biến công khai.....</i>	<i>104</i>
<i>Tiêu chí 7.3: Năng lực của đội ngũ nhân viên được xác định và được đánh giá.....</i>	<i>106</i>
<i>Năng lực của đội ngũ nhân viên được xác định rõ ràng và được đánh giá một cách khách quan, chính xác và công bằng</i>	<i>108</i>
<i>Tiêu chí 7.4: Nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của nhân viên được xác</i>	

<i>định và có các hoạt động triển khai để đáp ứng nhu cầu đó.....</i>	<i>108</i>
<i>Tiêu chí 7.5: Việc quản trị theo kết quả công việc của nhân viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để tạo động lực và hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.</i>	<i>111</i>
Tiêu chuẩn 8: Người học và hoạt động hỗ trợ người học	113
<i>Tiêu chí 8.1. Chính sách tuyển sinh được xác định rõ ràng, được công bố công khai và được cập nhật</i>	<i>113</i>
<i>Tiêu chí 8.2. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng và được đánh giá.....</i>	<i>115</i>
<i>Tiêu chí 8.3: Có hệ thống giám sát phù hợp về sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học.....</i>	<i>117</i>
<i>Tiêu chí 8.4: Có các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập và khả năng có việc làm của người học.</i>	<i>121</i>
<i>Tiêu chí 8.5: Môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan tạo thuận lợi cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu và sự thoải mái cho cá nhân người học.</i>	<i>123</i>
Tiêu chí 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị.....	127
<i>Tiêu chí 9.1. Có hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.</i>	<i>127</i>
<i>Tiêu chí 9.2. Thư viện và các nguồn học liệu phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu</i>	<i>129</i>
<i>Tiêu chí 9.3. Phòng thí nghiệm, thực hành và trang thiết bị phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.....</i>	<i>131</i>
<i>Tiêu chí 9.4. Hệ thống công nghệ thông tin (bao gồm cả hạ tầng cho học tập trực tuyến) phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.....</i>	<i>132</i>
<i>Tiêu chí 9.5. Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được xác định và triển khai có lưu ý đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật.....</i>	<i>134</i>
Tiêu chuẩn 10 Nâng cao chất lượng.....	138
<i>Tiêu chí 10.1: Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được sử dụng làm căn cứ để thiết kế và phát triển chương trình</i>	<i>138</i>
<i>Tiêu chí 10.2: Việc thiết kế và phát triển chương trình dạy học được thiết lập, được đánh giá và cải tiến.....</i>	<i>141</i>
<i>Tiêu chí 10.3: Quá trình dạy và học, việc đánh giá kết quả học tập của người học được rà soát và đánh giá thường xuyên để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra.....</i>	<i>143</i>
<i>Tiêu chí 10.4: Các kết quả nghiên cứu khoa học được sử dụng để cải tiến việc dạy và học.....</i>	<i>146</i>
<i>Tiêu chí 10.5. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích (tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác) được đánh giá và cải tiến</i>	<i>150</i>
<i>Tiêu chí: 10.6. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, được đánh giá và cải tiến</i>	<i>153</i>
Tiêu chuẩn 11. Kết quả đầu ra.....	157
<i>Tiêu chí 11.1. Tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng</i>	<i>157</i>
<i>Tiêu chí: 11.2. Thời gian tốt nghiệp trung bình được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.....</i>	<i>159</i>
<i>Tiêu chí: 11.3. Tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.....</i>	<i>162</i>
<i>Tiêu chí: 11.4. Loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của NH được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.....</i>	<i>164</i>

<i>Tiêu chí: 11.5. Mức độ hài lòng của các bên liên quan được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.....</i>	<i>167</i>
<i>PHẦN III. KẾT LUẬN.....</i>	<i>171</i>
1. Tóm tắt những điểm mạnh và những điểm cần phát huy của CTĐT GDTH.....	171
2. Tóm tắt những điểm tồn tại và những vấn đề cần cải tiến chất lượng của CTĐT GDTH	174
3. Tóm tắt các kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT	176
<i>BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO</i>	<i>177</i>
<i>PHẦN IV. PHỤ LỤC</i>	<i>.....</i>
<i>PHỤ LỤC 7. CƠ SỞ DỮ LIỆU</i>	<i>.....</i>
<i>PHỤ LỤC 9. DANH MỤC MINH CHỨNG.....</i>	<i>.....</i>

BẢNG KÝ HIỆU CÁC TỪ VIẾT TẮT

TT	VIẾT TẮT	CỤM TỪ ĐẦY ĐỦ
1	BGH	Ban giám hiệu
2	BGD&ĐT	Bộ Giáo dục và Đào tạo
3	CBVC	Cán bộ viên chức
4	CTĐT	Chương trình đào tạo
5	CTDH	Chương trình dạy học
6	CĐR	Chuẩn đầu ra
7	CLĐT	Chất lượng đào tạo
8	CVHT	Cổ vấn học tập
9	CNTT	Công nghệ thông tin
10	CSVC	Cơ sở vật chất
11	ĐHPY	Đại học Phú Yên
12	ĐBCL	Đảm bảo chất lượng
13	ĐBCLGD	Đảm bảo chất lượng giáo dục
14	ĐCCTHP	Đề cương chi tiết học phần
15	GV	Giảng viên
16	GDDH	Giáo dục đại học
17	GDTH	Giáo dục Tiểu học
18	GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
19	GS	Giáo sư
20	HP	Học phần
21	HS	Học sinh
22	KQHT	Kết quả học tập
23	KT&ĐBCL	Khảo thí và Đảm bảo chất lượng
24	KHCN	Khoa học công nghệ
25	KĐCL	Kiểm định chất lượng
26	KTX	Ký túc xá
27	NTD	Nhà tuyển dụng
28	NCKH	Nghiên cứu khoa học
29	NCS	Nghiên cứu sinh
30	NVSP	Nghiệp vụ sư phạm
31	NH	Người học
32	PGS	Phó Giáo sư
33	PPDH	Phương pháp dạy học
34	PP KTĐG	Phương pháp kiểm tra đánh giá

35	QLCL	Quản lý chất lượng
36	SV	Sinh viên
37	GDTH	Giáo dục Tiểu học
38	ThS	Thạc sĩ
39	TTTN	Thực tập tốt nghiệp
40	TS	Tiến sĩ
41	TC	Tín chỉ
42	TĐG	Tự đánh giá

PHẦN I. KHÁI QUÁT

1. Đặt vấn đề

Trường Đại học Phú Yên (ĐHPY) nói chung, Khoa Sư phạm nói riêng luôn kiên định với mục tiêu chất lượng, cụ thể hóa thành thành tố giá trị trong hệ giá trị cốt lõi của nhà trường: “Chất lượng – Sáng tạo – Vì cộng đồng”, lấy việc đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động. Với lịch sử gần 20 năm hình thành và phát triển, Trường ĐHPY luôn xác định lấy đào tạo sư phạm làm nòng cốt; trong đó, đào tạo giáo viên tiểu học là thế mạnh vượt trội, với lịch sử hơn 50 năm.

Khoa Sư phạm được thành lập từ năm 2020. Hiện nay, Khoa đang đảm nhận đào tạo ngành Giáo dục tiểu học (GDTH), trình độ đại học hệ chính quy, liên thông chính quy, liên thông vừa làm vừa học, hệ văn bằng 2. Tiếp nối truyền thống của ngành đào tạo, Khoa Sư phạm đã góp phần đào tạo hàng ngàn giáo viên tiểu học, góp phần to lớn vào sự nghiệp phát triển giáo dục cấp Tiểu học khu vực miền Trung, Tây Nguyên và cả nước.

Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4/11/2023 của BCH TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, đã đặt giáo dục Việt Nam trước thách thức phải thực hiện đồng thời 3 bước chuyển đổi căn bản: chuyển từ một nền giáo dục đóng sang một nền giáo dục mở; chuyển từ một nền giáo dục chú trọng số lượng sang một nền giáo dục chú trọng chất lượng và chuyển từ một nền giáo dục chú trọng kiến thức sang một nền giáo dục chú trọng năng lực. Đồng thời, Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018 được ban hành theo Thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT, đặt các trường sư phạm, các khoa sư phạm, các cơ sở đào tạo giáo viên trước bối cảnh cần phải cập nhật, đổi mới chương trình đào tạo giáo viên, nhằm đáp ứng Chuẩn nghề nghiệp cũng như nhiệm vụ dạy học trong giai đoạn mới. Do đó, việc kiểm định, đánh giá chương trình đào tạo (CTĐT) là hết sức cần thiết. Chất lượng đào tạo có vai trò quyết định sự tồn tại và phát triển không những của ngành GDTH nói riêng, mà còn của Trường ĐHPY nói chung. Khoa Sư phạm nhận thấy đây là một cơ hội tốt để rà soát, đánh giá lại một cách hệ thống, toàn diện và khách quan CTĐT ngành GDTH để từ đó cải tiến chất lượng của CTĐT, tiến tới đào tạo theo hướng chuẩn khu vực, quốc tế. Do vậy, Khoa Sư phạm tiến hành đăng ký đánh giá CTĐT ngành GDTH theo Bộ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của giáo dục đại học ban hành theo Thông tư 04/2016/TT-BGD&ĐT 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (BGDDT).

Việc tự đánh giá CTĐT ngành GDTH sẽ giúp Nhà trường và Khoa Sư phạm tự xem

xét, đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu còn tồn tại để xây dựng và triển khai các kế hoạch hành động nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo cho giai đoạn tiếp theo. Báo cáo tự đánh giá CTĐT ngành GDTH được cấu trúc thành 04 phần: Phần I: Khái quát; Phần II: Tự đánh giá theo các tiêu chuẩn; Phần III: Kết luận; Phần IV: Phụ lục. Cụ thể như sau:

1.1. Tóm tắt báo cáo tự đánh giá

Báo cáo Tự đánh giá (TĐG) cung cấp các thông tin cần thiết cho hoạt động đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng theo “Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của giáo dục đại học” ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Cấu trúc của báo cáo gồm 4 phần: Phần I: Khái quát; Phần II: Tự đánh giá theo các tiêu chuẩn, tiêu chí; Phần III: Kết luận, Phần IV: Phụ lục.

Phần I: Khái quát, mô tả ngắn gọn mục đích, quy trình tự đánh giá CTĐT, phương pháp và công cụ đánh giá để cung cấp thông tin về bối cảnh của hoạt động tự đánh giá nhằm giúp người đọc hiểu rõ hơn nội dung của báo cáo tự đánh giá. Đồng thời, phần này cũng đã mô tả sự tham gia của các bên liên quan (khoa, ban, phòng, giảng viên, nhân viên, người học,...), cách thức tổ chức các thành phần này tham gia hoạt động tự đánh giá CTĐT.

Trong phần này, báo cáo cũng mô tả vấn đề về sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu, các chính sách chất lượng và hoạt động đảm bảo chất lượng của Khoa Sư phạm và Trường ĐHPY.

Phần II: Tự đánh giá theo các tiêu chuẩn, tiêu chí bao gồm 11 tiêu chuẩn, 50 tiêu chí theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của BGD&ĐT. Nội dung TĐG bao gồm: (1) Mục tiêu và CDR của CTĐT, (2) Bản mô tả CTĐT, (3) Cấu trúc và nội dung CTDH, (4) Phương pháp tiếp cận trong dạy và học, (5) Đánh giá kết quả học tập của người học, (6) Đội ngũ giảng viên, (7) Đội ngũ nhân viên, (8) Người học và hoạt động hỗ trợ người học, (9) Cơ sở vật chất và trang thiết bị, (10) Nâng cao chất lượng, (11) Kết quả đầu ra.

Trong mỗi tiêu chuẩn, bản báo cáo đều mô tả và nhận định thực trạng của CTĐT, phân tích và chỉ ra tóm tắt những điểm mạnh nổi bật, những điểm tồn tại của CTĐT trong việc đáp ứng các yêu cầu của tiêu chí. Báo cáo cũng đề xuất kế hoạch phát huy mặt mạnh, khắc phục những tồn tại, TĐG tiêu chí Đạt/Chưa đạt, kèm theo mức TĐG, theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của GDĐH.

Sau khi mô tả và phân tích từng tiêu chí, báo cáo TĐG nêu tóm tắt điểm mạnh nổi

bật, những tồn tại cơ bản của tiêu chuẩn; các kế hoạch hành động được xây dựng để nâng cao chất lượng đào tạo và kết quả đánh giá chung của tiêu chuẩn.

Phần III: Kết luận về các điểm mạnh cần phát huy, những điểm tồn tại cần cải tiến chất lượng của CTĐT; đề xuất các biện pháp cải tiến chất lượng.

Sau phần Kết luận là bản tổng hợp kết quả TĐG CTĐT ngành GDTH của Khoa Sư phạm, Trường ĐHPY.

Phần IV: Phụ lục, bao gồm các Quyết định thành lập Hội đồng TĐG, Danh sách thành viên Ban Thư ký, Danh sách thành viên các nhóm chuyên trách; Kế hoạch tự đánh giá; tổng hợp kết quả tự đánh giá và cung cấp thông tin chi tiết về các cơ sở dữ liệu để KĐCL CTĐT ngành GDTH.

1.2. Mục đích tự đánh giá

Việc tự đánh giá CTĐT ngành GDTH giúp Nhà trường và Khoa Sư phạm đạt được các mục đích sau:

Xác định mức độ đáp ứng của CTĐT đối với các mục tiêu đặt ra, từ đó có giải pháp phù hợp nhằm đảm bảo, nâng cao chất lượng và hiệu quả các lĩnh vực hoạt động của trường đại học.

Giải trình với cơ quản lí nhà nước có thẩm quyền và xã hội về thực trạng chất lượng của CTĐT, làm cơ sở cho người học lựa chọn chương trình; nhà tuyển dụng lao động lựa chọn nhân lực.

Tự xem xét, đánh giá hiện trạng chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo, NCKH, nhân lực, cơ sở vật chất và các vấn đề liên quan khác thuộc CTĐT ngành GDTH để Trường ĐHPY điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đáp ứng được các mục tiêu đề ra và hoàn thành sứ mạng của nhà trường đối với xã hội và cộng đồng.

TĐG CTĐT không chỉ là căn cứ để triển khai công tác đánh giá ngoài mà còn là cơ sở để Trường cải tiến chất lượng của CTĐT; đồng thời, thể hiện tính tự chủ và trách nhiệm giải trình của đơn vị trong toàn bộ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, dịch vụ xã hội. TĐG CTĐT đồng thời tạo cơ sở dữ liệu cơ bản, đảm bảo tính khoa học cho việc điều chỉnh mục tiêu cho giai đoạn tiếp theo, lập kế hoạch nâng cao chất lượng và triển khai thực hiện kế hoạch.

Là cơ sở để đăng ký đánh giá ngoài và đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng CTĐT ngành GDTH.

Giúp các CB GV của Khoa Sư phạm biết rõ các điểm mạnh cũng như các vấn đề còn

tồn tại của CTĐT ngành GDTH theo hệ thống, qua đó đề xuất và thực hiện các biện pháp cải tiến và nâng cao chất lượng CTĐT ngành GDTH hiệu quả hơn.

1.3. Quy trình tự đánh giá

Quy trình TĐG chất lượng CTĐT ngành GDTH được thực hiện theo trình tự 6 bước theo quy định tại Điều 6, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT, cụ thể:

Bước 1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá.

Bước 2. Lập kế hoạch tự đánh giá.

Bước 3. Thu thập, phân tích và xử lý thông tin, minh chứng.

Bước 4. Viết báo cáo TĐG

Bước 5. Lưu trữ và sử dụng báo cáo tự đánh giá.

Bước 6. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo TĐG.

1.4. Phạm vi tự đánh giá

Khoa Sư phạm tiến hành hoạt động TĐG CTĐT ngành GDTH dưới sự chỉ đạo của Ban Giám hiệu và sự cung cấp thông tin của các phòng chức năng trong Trường qua các thông tin và minh chứng trong 5 năm gần đây (từ năm 2019 đến năm 2023).

1.5. Phương pháp và công cụ tự đánh giá

Quá trình TĐG CTĐT ngành GDTH của Khoa Sư phạm, Trường ĐHPY dựa theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí của bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của GDĐH ban hành kèm theo Thông tư số 04/2016/TT-BGD&ĐT ngày 14/3/2016 của BGD&ĐT và các tài liệu hướng dẫn của Cục Quản lý chất lượng (Công văn số 1074/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28/6/2016 về việc hướng dẫn chung về sử dụng tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của GDĐH; Công văn số 1075/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28/6/2016 về việc hướng dẫn TĐG CTĐT; Công văn số 1669/QLCL-KĐCLGD về việc sử dụng tài liệu hướng dẫn đánh giá theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của GDĐH); Công văn số 2085/QLCL- KĐCLGD về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài CTĐT, ngày 31 tháng 12 năm 2020, của Cục quản lý chất lượng thuộc BGD&ĐT.

1.6. Phương pháp mã hóa minh chứng

Mã thông tin và minh chứng được ký hiệu bằng chuỗi có ít nhất 11 ký tự, bao gồm 1 chữ cái, 3 dấu chấm và 7 chữ số; cứ 2 chữ số có 1 dấu chấm (.) để phân cách theo công thức sau: [Hmn.a.bcd].

Trong đó:

H: viết tắt “Hộp minh chứng”

mn: số thứ tự của tiêu chuẩn (ví dụ tiêu chuẩn 1 viết 01, tiêu chuẩn 10 viết 10)

a: số thứ tự của tiêu chí (tiêu chí 1 viết 1)

bcd: số thứ tự của minh chứng theo từng tiêu chí (đánh số từ 001 đến hết).

1.7. Sự tham gia của các bên liên quan

Hội đồng TĐG CTĐT ngành GDTH được thành lập theo Quyết định số 51/QĐ-ĐHPY ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHPY, gồm: Ban Giám hiệu, các CB GV của Khoa Sư phạm, các cán bộ phòng, ban, trung tâm trong Trường. Cụ thể, Ban Giám hiệu chỉ đạo chung, các phòng chức năng cung cấp minh chứng. Bên cạnh đó sự phản hồi của SV, các cựu SV và nhà sử dụng lao động là những thông tin quan trọng phục vụ cho việc TĐG. Căn cứ vào các thông tin được cung cấp, Khoa Sư phạm tiến hành viết báo cáo TĐG CTĐT ngành GDTH.

1.8. Hội đồng tự đánh giá

Hội đồng Tự đánh giá CTĐT GDTH và Ban Thư ký được thành lập theo Quyết định số 51/QĐ-ĐHPY ngày 18 tháng 2 năm 2022. Hội đồng TĐG gồm có 13 thành viên và Ban Thư ký gồm 05 thành viên.

Giúp việc cho Hội đồng TĐG gồm: 4 nhóm chuyên trách với 20 thành viên được thành lập theo Quyết định số 51/QĐ-ĐHSP ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHPY.

2. Tổng quan chung về Trường ĐHPY và các hoạt động đảm bảo chất lượng

2.1. Giới thiệu chung về Trường ĐHPY

Trường Đại học Phú Yên (Phu Yen University - PYU) được thành lập ngày 24/01/2007, theo Quyết định số 112/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp, sát nhập Trường Cao đẳng sư phạm Phú Yên và Trường Kinh tế - Kỹ thuật Phú Yên. Trường ĐHPY nằm trong hệ thống trường đại học Việt Nam, là trường đại học công lập, trực thuộc UBND Tỉnh Phú Yên. Trường ĐHPY có chức năng và nhiệm vụ: đào tạo, bồi dưỡng giáo viên các cấp, đào tạo cử nhân khoa học; nghiên cứu khoa học và triển khai công nghệ phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước.

Trải qua gần 20 năm xây dựng và phát triển, Trường ĐHPY đã trở thành trường đại học đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực theo định hướng ứng dụng; trung tâm nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Hiện nay, Trường có 7 phòng chức năng, 11 khoa, 2 trung tâm, Thư viện và Tạp chí khoa học (Hình 1). Tính đến tháng 12/2023, đội ngũ giảng viên

ơ hữu của trường là 128 người; trong đó, có 02 PGS, 28 TS, 92 Ths, 06 CN.

Trong năm học 2022 - 2023, tổng số SV đang theo học tại Trường là 1.571; trong đó sinh viên hệ chính quy là 1.162; sinh viên hệ VLVH là 409.

Tính đến năm học 2021-2022, Nhà trường đã đào tạo được 12.121 sinh viên; trong đó, ĐH là 6.861, CĐ là 4.050 và TC là 1.210.

Hiện nay, Nhà trường đang đào tạo 16 ngành trình độ đại học và 01 ngành trình độ cao đẳng (Giáo dục mầm non). Đồng thời, Nhà trường được BGD&ĐT giao nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên mầm non và phổ thông, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông và các chương trình bồi dưỡng ngắn hạn khác.

Hoạt động NCKH thông qua việc triển khai các đề tài, các công bố khoa học trên các tạp chí, hội thảo khoa học trong và ngoài nước được Nhà trường cụ thể hóa trong các qui định. Nỗ lực NCKH của đội ngũ CBGV Nhà trường được xã hội ghi nhận trong thời gian gần đây. Nhiều đề tài có tính ứng dụng cao; đặc biệt là các đề tài thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, lĩnh vực nông nghiệp, đã góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nhà trường đã tổ chức và phối hợp các đơn vị ngoài trường tổ chức trên 35 hội nghị, hội thảo khoa học các cấp (cấp quốc gia, cấp trường và cấp khoa). Từ năm 2013, trường đã có được tạp chí khoa học riêng (Tạp chí được cấp số đăng ký mã số ISSN: 0866-7780), không chỉ là diễn đàn khoa học của giảng viên, sinh viên trong trường, trong những năm qua nhiều nhà khoa học và nhà giáo ở các trường đại học, các viện nghiên cứu, các tổ chức cũng gửi bài đăng trong tạp chí của trường.

Công tác hợp tác quốc tế cũng đạt được những thành tựu nhất định. Nhà trường đã mở rộng hợp tác với nhiều đối tác quốc tế, đã tranh thủ được nhiều nguồn lực, góp phần quan trọng vào sự phát triển của Nhà trường. Tính đến nay, Nhà trường đã ký kết hợp tác với các cơ sở giáo dục trong khu vực Đông Nam Á như: Đại học Công nghệ Malaysia, Trường Đại học Bangkok Thái Lan. Tiếp nhận các tình nguyện viên quốc tế đến từ nhiều quốc gia trên thế giới như: Tây Ban Nha, Pháp, Đức, Brunei... đến công tác tại trường, nhằm hỗ trợ nâng cao năng lực giao tiếp Tiếng Anh cho sinh viên, giảng viên và viên chức của trường. Nhà trường đã tổ chức tiếp đón đại diện các tổ chức quốc tế đến thăm và làm việc tại trường; qua đó, mở ra các cơ hội hợp tác mới, như: Tổ chức tình nguyện quốc tế SJ, Tổ chức hữu nghị Hàn Quốc – Việt Nam, Hiệp hội ngôn ngữ Hàn – Việt, Chương trình Fulbright, Công tư Tư vấn Giáo dục Noble Solution của Cộng hòa Ireland, Hội đồng Anh, Đoàn đại diện Trường Đại học bang Arizona (Hoa Kỳ) Trường Nhật ngữ Tokyo, Đoàn đại

diện các doanh nghiệp Nhật Bản, viên chức trị TLS Hoa Kỳ và Lãnh sự quán Ấn Độ. Nhà trường tăng cường củng cố mối quan hệ với các tổ chức cấp học bổng quốc tế. Đến nay có hai tổ chức cấp học bổng thường niên cho sinh viên có thành tích học tập xuất sắc và sinh viên có hoàn cảnh khó khăn của trường là Quỹ học bổng Lotte, Quỹ học bổng hữu nghị Việt Nam – Hàn Quốc.

Sứ mạng của Trường ĐHPY tuyên bố là trường đại học đa ngành, đa cấp, đa lĩnh vực theo định hướng ứng dụng; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu và chuyển giao KHCN phục vụ cho sự phát triển KTXH của tỉnh Phú Yên và cả nước.

Tầm nhìn của Trường ĐHPY đến năm 2035 được xác định là trở thành cơ sở GDDH ứng dụng có uy tín, phát triển bền vững trên cơ sở xây dựng và nuôi dưỡng văn hóa đại học, thiết lập môi trường giáo dục chuyên nghiệp.

Triết lí giáo dục của Nhà trường là: Sáng tạo – Hội nhập – Vì cộng đồng. Cụ thể:

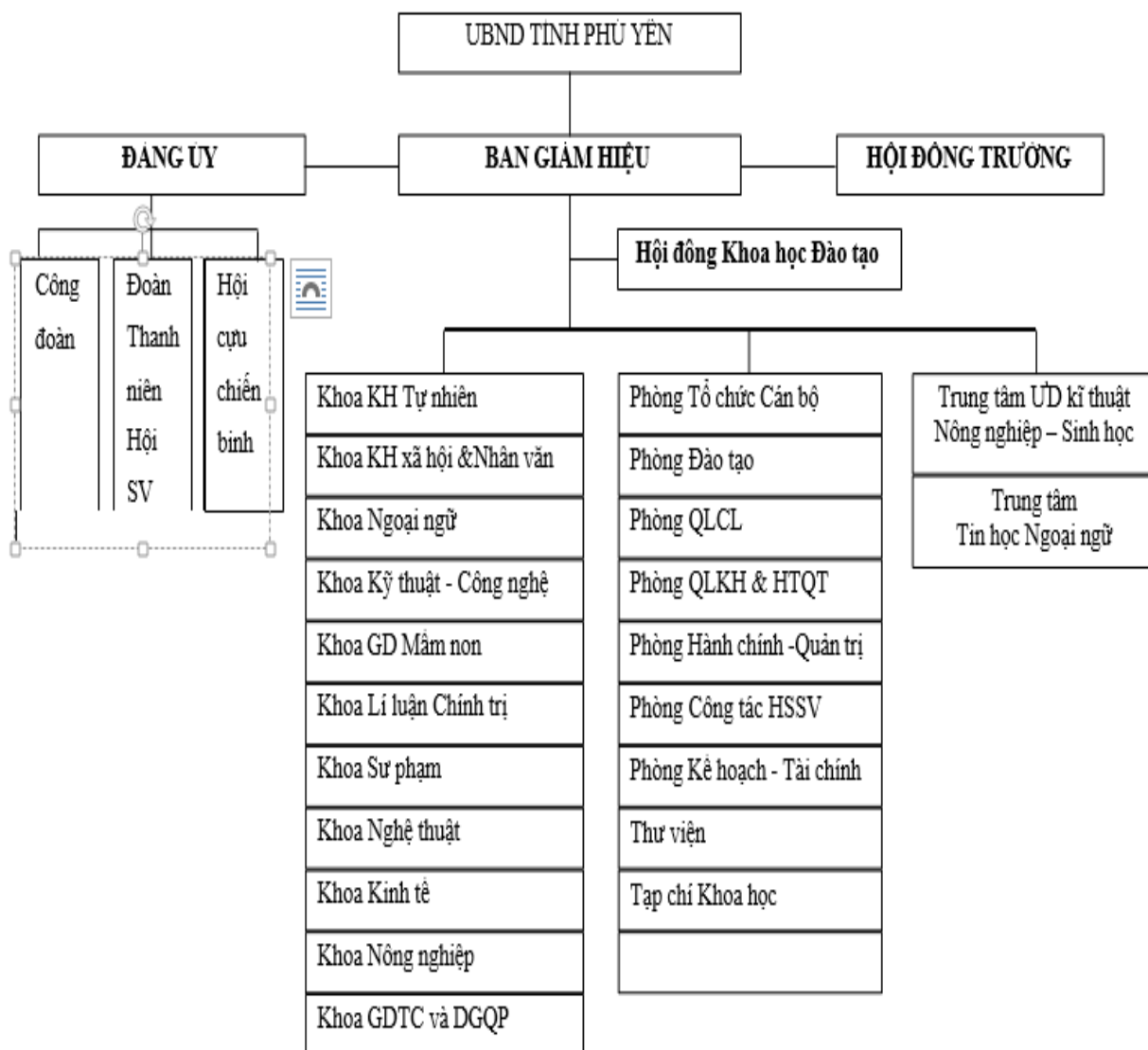
- Sáng tạo: Hướng người học đến sự sáng tạo, phát huy tối đa tiềm năng của con người, hình thành tư duy mở, chủ động đón nhận và sáng tạo cái mới, cái tiên bộ.

- Hội nhập: Đào tạo theo hướng hiện đại, liên kết, hoà nhập với giáo dục đại học Việt Nam và khu vực trong bối cảnh toàn cầu hoá, giúp người học hình thành năng lực học tập, nghiên cứu và làm việc trong môi trường đa văn hoá.

- Vì cộng đồng: Trang bị nền tảng kiến thức và kỹ năng vững chắc, giúp người học phát triển ý thức và trách nhiệm phục vụ cộng đồng nhằm thực hiện các giá trị sáng tạo, nhân văn để hội nhập, phát triển bền vững vì cộng đồng.

Từ cơ sở xuất phát và chiến lược phát triển lâu dài, Trường đã xác định chức năng và nhiệm vụ của trường được thực hiện song hành là đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, phục vụ yêu cầu phát triển KT - XH của địa phương, khu vực miền Trung, Tây Nguyên và cả nước.

CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA TRƯỜNG ĐHPY



Hình 1. Hệ thống cơ cấu tổ chức Trường ĐHPY

2.2. Các hoạt động đảm bảo chất lượng

Công tác ĐBCL được Nhà trường xác định là nhiệm vụ quan trọng của mọi thành viên trong Nhà trường, là nhiệm vụ chính và thường xuyên, lâu dài. Hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ được xây dựng, với nhiệm vụ là:

- Đánh giá, đo lường, kiểm soát chất lượng từng lĩnh vực, toàn bộ các dịch vụ đào tạo và trên cơ sở đó đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường, nhằm đáp ứng nguồn lao động theo yêu cầu xã hội về cả số lượng, chất lượng.

- Sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu, tiêu chí, tiêu chuẩn các Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT đại học theo Thông tư 04/2016/BGDĐT và đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục đại học Thông tư 12/2017/BGDĐT của Bộ Giáo dục & Đào tạo) và các Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.

Hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ của trường được thiết kế, xây dựng và phát triển nhằm hướng đến việc thực hiện tốt công tác đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của Trường, đáp ứng sứ mệnh, tầm nhìn và các mục tiêu chiến lược của nhà trường cả trước mắt, lâu dài, đáp ứng tốt yêu cầu nguồn nhân lực của xã hội.

Hệ thống ĐBCL bên trong của Trường bao gồm: Ban chỉ đạo, đơn vị chuyên trách và cán bộ phụ trách công tác ĐBCL.

Đơn vị chuyên trách được thành lập thành lập từ năm 2009, trong quá trình xây dựng phát triển, đến nay Phòng QLCL có đội ngũ đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ.

Từ năm 2008, theo chỉ đạo của BGD&ĐT, Nhà trường đã tiến hành Tự đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng Cơ sở giáo dục đại học (10 tiêu chuẩn, 61 tiêu chí), theo Quyết định số 65/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 01/11/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đến năm 2009, lần đầu tiên, Nhà trường đã báo cáo cho BGD&ĐT Báo cáo Tự đánh giá đạt 34/61 tiêu chí, tỷ lệ 56%. Sau khi khắc phục các tiêu chí chưa đạt, năm 2011, Nhà trường đã có thêm 10 tiêu chí đạt (44/61), tỷ lệ 73%. Năm 2015, sau chu kỳ đánh giá 2009 – 2014, Nhà trường đã thành lập Hội đồng Tự đánh giá Cơ sở giáo dục để đánh giá theo Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BGDĐT (hợp nhất Thông tư 65/2007, 31/2012 và Thông tư 38/2004), ngày 04/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đầu năm 2016, Nhà trường đã gửi BGD&ĐT kết quả Tự đánh giá Cơ sở giáo dục với 51/61 tiêu chí đạt, tỷ lệ 84%.

Năm 2017, BGD&ĐT ban hành Bộ Tiêu chuẩn mới theo Thông tư 12/TT-BGDĐT vào ngày 19/5/2017 (với 25 tiêu chuẩn, 111 tiêu chí). Năm 2018, Nhà trường đã thành lập Hội đồng Tự đánh giá và xây dựng các văn bản điều hành, quản lý đáp ứng các mốc chuẩn của từng tiêu chí. Cuối năm 2011, Hội đồng Tự đánh giá đã hoàn thiện Báo cáo Tự đánh giá gửi BGD&ĐT và đăng ký đánh giá ngoài với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam.

Năm 2022, Trường ĐHPY được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng BGD&ĐT ban hành, với điểm trung bình của các tiêu chuẩn trong từng lĩnh vực: ĐBCL về chiến lược: 3,92; ĐBCL về hệ thống: 3.93; ĐBCL về thực hiện chức năng: 3,84; Kết quả hoạt động: 3,85. Sau đánh giá ngoài, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại sau đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng của Trường ĐHPY giai đoạn 2022 - 2024 , trong đó đã xác định những nhiệm vụ trọng tâm, các biện pháp để nâng cao chất lượng trên tất cả các lĩnh vực thuộc hoạt động của Nhà trường.

3. Mô tả tổng quan về Khoa Sư phạm

Khoa Sư phạm, Trường ĐHPY, được thành lập Quyết định số 260/QĐ-ĐHPY, ngày 27/8/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên, trên cơ sở đổi tên Khoa Tâm lý – Giáo dục.

Khoa có chức năng đào tạo đại học ngành GDTH hệ chính quy, liên thông chính quy, liên thông VLVH và văn bằng 2; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên phổ thông và mầm non; bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục phổ thông và mầm non; Từ khi thành lập đến nay, khoa đã tiếp nhận đào tạo và đào tạo được 7 khóa Đại học với tổng số trên 500 sinh viên chính quy ngành GDTH; hàng trăm học viên hệ vừa làm vừa học và bồi dưỡng cho hàng ngàn giáo viên tiểu học theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

3.1. Về đào tạo

Hiện nay, Khoa Sư phạm có nhiệm vụ đào tạo Cử nhân Giáo dục Tiểu học. Ngoài ra, Khoa còn đào tạo các hệ liên thông chính quy, liên thông VLVH, Văn bằng 2 ngành GDTH, trình độ đại học.

3.2. Về nhân sự

Toàn Khoa có 13 CBVC, trong đó có 02 TS, 10 Ths. (trong đó có 01 đang làm NCS), 01 cử nhân; 03 GVC; 12 giảng viên, 01 giáo vụ khoa. Khoa được cơ cấu thành 03 tổ bộ môn: Bộ môn KHGD – Tâm lý; Bộ môn PPDH và Bộ môn GDTH.

3.3. Về công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

Khoa đã tổ chức triển khai nhiều đề tài NCKH cấp Trường. Khoa cũng đã đầu tư và đẩy mạnh việc viết giáo trình, đề cương bài giảng, bài báo cho các tạp chí khoa học chuyên ngành, tham luận tại các Hội thảo quốc tế và Quốc gia. Ngoài ra, Khoa còn tập trung bồi dưỡng năng lực NCKH cho GV. Đẩy mạnh hoạt động của các nhóm nghiên cứu giảng dạy và chuẩn bị cho việc hình thành nhóm nghiên cứu mạnh; tăng cường hoạt động NCKH trong sinh viên.

Trong những năm qua Khoa không ngừng mở rộng hợp tác quốc tế, thông qua kết quả hợp tác quốc tế của nhà trường; tiếp tục củng cố, duy trì và thúc đẩy các mối quan hệ, hợp tác với các tổ chức quốc tế, các trường đại học trên thế giới.

3.4. Về công tác sinh viên

Khoa quản lý các hoạt động học tập và phong trào của học viên, sinh viên; thúc đẩy quá trình hình thành năng lực nghề nghiệp theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Năm học 2022-2023, Khoa Sư phạm quản lý 17 đơn vị lớp sinh viên, tổng cộng 553 sinh

viên; trong đó, có 349 sinh viên đang theo học hệ chính quy, 183 sinh viên hệ liên thông VLVH và 21 sinh viên văn bằng 2, ngành GDTH, trình độ đại học.

3.5. Về cơ sở vật chất

Trường ĐHPY trang bị hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện dạy học phục vụ cho việc dạy - học, nghiên cứu đầy đủ, đáp ứng tốt yêu cầu về chất lượng và hiệu quả đào tạo trình độ đại học ngành GDTH.

Ngoài những cơ sở vật chất dùng chung của Trường, Khoa có 01 văn phòng khoa. Khoa tăng cường việc bảo trì cơ sở vật chất của nhà trường và của Khoa, đề xuất các trang thiết bị cần thiết cho các hoạt động giảng dạy, NCKH và quản lý của Khoa.

3.6. Về tổ chức các phong trào đoàn thể

Khoa luôn đặt mục tiêu xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, nhân văn, hiệu quả, chuyên nghiệp và chất lượng. Khoa quản lý các hoạt động học tập, rèn luyện và phong trào Đoàn, Hội của sinh viên; thúc đẩy quá trình hình thành năng lực nghề nghiệp theo chuẩn đầu ra (CDR) của CTĐT.

3.7. Giới thiệu ngành GDTH

3.7.1. Thông tin tổng quát

1.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng Việt)	Giáo dục Tiểu học
2.	Tên chương trình đào tạo (tên tiếng anh):	Primary Education
3.	Trình độ đào tạo:	Đại học
4.	Mã ngành đào tạo:	714 02 02
5.	Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo Quy định hiện hành.
6.	Thời gian đào tạo:	4 năm
7.	Loại hình đào tạo:	Chính quy
8.	Số tín chỉ yêu cầu:	129 tín chỉ (chưa kể Giáo dục thể chất 4 tín chỉ và Giáo dục quốc phòng – an ninh 8 tín chỉ)
9.	Thang điểm:	Thang 4
10.	Điều kiện tốt nghiệp:	Tích lũy tối thiểu 129 tín chỉ, bao gồm tất cả các học phần bắt buộc. - Đạt các chuẩn đầu ra của CTĐT (các PLO của CTĐT)

11.	Văn bằng tốt nghiệp:	Bằng Cử nhân
12.	Vị trí việc làm:	Giáo viên dạy học tại các trường tiểu học công lập, tư thục, quốc tế và chuyên biệt trong cả nước. Có thể làm việc tại các sở, ban, ngành, trung tâm, tổ chức phi chính phủ về giáo dục. Có thể trở thành cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Có thể thành lập các trường tiểu học tư thục, dân lập, quốc tế, các trung tâm văn hoá... Có thể làm công tác nghiên cứu tại các trung tâm, viện nghiên cứu giáo dục.
13.	Khả năng nâng cao trình độ:	- Có năng lực tự học và học tập suốt đời, có thể học tập nâng cao trình độ lên thạc sĩ, tiến sĩ các chuyên ngành thuộc lĩnh vực giáo dục tiểu học, quản lý giáo dục ở trong và ngoài nước. - Có thể thực hiện được các đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm và khoa học giáo dục ở các cấp quản lý khác nhau.
14.	Chương trình đào tạo tiên tiến đã tham khảo	Giáo dục Tiểu học – Trường ĐHSP Hà Nội GDTH trường Đại học Teikyo - Nhật Bản.

3.7.2. Mục tiêu của chương trình đào tạo

a. Mục tiêu chung

Đào tạo giáo viên tiểu học có kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và năng lực đáp ứng được chuẩn năng lực giáo viên tiểu học; có năng lực tự nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, đáp ứng sự phát triển của ngành Giáo dục Tiểu học; đủ năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ của người giáo viên tiểu học ở các trường, các cơ sở giáo dục khác nhau và nhiệm vụ chuyên môn có liên quan.

b. Mục tiêu cụ thể

- PO1. Vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, pháp luật, khoa học xã hội và nhân văn vào quá trình dạy học và giáo dục.

- PO2. Nắm vững chuyên môn và thành thạo nghiệp vụ về giáo dục tiểu học; Vận dụng tốt kiến thức và nghiệp vụ vào hoạt động nghề nghiệp.

- PO3. Sử dụng được ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin vào khai thác, tra cứu và sử dụng các thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục.

- PO4. Phân tích chương trình, nội dung sách giáo khoa tiểu học, lập kế hoạch và tổ

chức các hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phát triển năng lực học sinh tiểu học.

- PO5. Có năng lực lập kế hoạch, cải tiến các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học; trình bày hiệu quả các công việc khác nhau trong hoạt động nghề nghiệp với các bên liên quan.

- PO6. Phối hợp các phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của người học.

- PO7. Chủ động, vận dụng kiến thức chuyên ngành và khoa học giáo dục để tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.

c. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes - PLOs)

Người học tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành GDTH của Trường ĐHPY có khả năng:

- PLO1. Giải thích đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; Vận dụng những kiến thức lý luận chính trị để giải quyết những vấn đề của cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp một cách phù hợp và sáng tạo.

- PLO2. Vận dụng kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành vào lập kế hoạch các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học.

- PLO3. Tổ chức hoạt động giáo dục và dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học.

- PLO4. Vận dụng các kiến thức về tâm sinh lý học sinh tiểu học vào tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục ở tiểu học.

- PLO5. Quản trị quá trình dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh tiểu học.

- PLO6. Thực hiện được nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trong giáo dục và dạy học tiểu học.

- PLO7. Vận dụng linh hoạt kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT vào khai thác, tra cứu, quản lý và sử dụng các phần mềm, các nguồn tài nguyên phục vụ hoạt động giáo dục, dạy học và nghiên cứu khoa học ở tiểu học.

- PLO8. Sử dụng ngoại ngữ vào khai thác, tra cứu, sử dụng các tài liệu để nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục và dạy học ở tiểu học.

- PLO9. Tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực học sinh; tư vấn, hỗ trợ học sinh trong

rèn luyện và học tập.

- PLO10. Xử lý linh hoạt, sáng tạo các tình huống sư phạm trong dạy học và giáo dục.

- PLO11. Phối hợp các lực lượng giáo dục để xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tích cực; Thực hiện các hoạt động giao tiếp hiệu quả với các bên liên quan trong nhà trường tiểu học;

- PLO12. Thể hiện được tư duy phản biện, sáng tạo và năng lực giải quyết vấn đề trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.

- PLO13. Thể hiện phẩm chất, đạo đức và tác phong chuẩn mực của nhà giáo, tâm huyết và trách nhiệm với nghề nghiệp.

- PLO14. Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông, tình nguyện, nhân đạo để phục vụ cộng đồng.

- PLO15. Có năng lực tự học, cập nhật kiến thức mới về chuyên môn, nghiệp vụ; cải tiến, nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục đáp ứng các bối cảnh giáo dục khác nhau.

3.7.3. Cấu trúc CTĐT:

Cấu trúc của CTĐT gồm 141 TC của 77 HP (tính cả các HP Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng) được chia thành 2 khối kiến thức chính: Khối kiến thức giáo dục đại cương và Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. Trong đó Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp gồm: Khối kiến thức cơ sở ngành, Khối kiến thức chuyên ngành, Khối kiến thức Nghiệp vụ Sư phạm, Khối kiến thức Thực tập và Khóa luận tốt nghiệp. Cụ thể:

STT	Khối kiến thức	Số tín chỉ	Số tín chỉ		
			Bắt buộc	Tự chọn	
				Bắt buộc	Tự do
A	Khối kiến thức Giáo dục đại cương	37	35	02	00
B	Khối kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp	104	92	12	00
I	Khối kiến thức Cơ sở ngành	25	23	02	00
II	Khối kiến thức Chuyên ngành	41	35	06	00
III	Khối kiến thức Nghiệp vụ Sư phạm	24	20	04	00
IV	Khối kiến thức Thực tập và Khóa luận tốt nghiệp	14	14	00	00

Tổng	141	127	14	00
Tổng số tín chỉ tích lũy tối thiểu	129	115	14	00

3.7.4. Quá trình xây dựng và phát triển chương trình đào tạo

Trường Đại học Phú Yên (Phu Yen University - PYU) được thành lập ngày 24/01/2007, theo Quyết định số 112/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp, sát nhập Trường Cao đẳng sư phạm Phú Yên và Trường Kinh tế - Kỹ thuật Phú Yên.

Từ khi thành lập (năm 2007), GDTH là 01 trong 04 CTĐT trình độ đại học đầu tiên được phép đào tạo của nhà trường. Tính đến nay, nhà trường đã đào tạo liên tục 16 khóa; trong đó, đã có 12 khóa tốt nghiệp. Hầu hết sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học ngành GDTH của nhà trường, từ khóa tuyển sinh năm 2019 trở về trước đều đã có việc làm, đáp ứng yêu cầu giảng dạy và giáo dục ở các trường tiểu học trong cả nước; trong số đó, có nhiều sinh viên đã trở thành cán bộ quản lý giỏi, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi các cấp.

Từ năm 2020, Khoa Sư phạm được tái thành lập, trên cơ sở đổi tên Khoa Tâm lý – Giáo dục. Ngành GDTH thuộc sự quản lý của Khoa Giáo dục và Mầm non trước kia, được chuyển sang cho Khoa Sư phạm quản lý. Khoa Sư phạm tiếp nhận quản lý và tổ chức đào tạo ngành GDTH trình độ đại học, từ khóa tuyển sinh 2017 cho đến nay.

CTĐT ngành GDTH của Trường ĐHPY được xây dựng, phát triển, cập nhật và điều chỉnh trên cơ sở tham chiếu, đối sánh với các trường sư phạm trong cả nước và yêu cầu thực tiễn của ngành GDTH của địa phương. Năm 2022, CTĐT ngành GDTH của Trường ĐHPY tiếp tục được cập nhật, điều chỉnh đáp ứng CTGDPT 2018, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư 20/2018/BGDĐT

PHẦN II. TỰ ĐÁNH GIÁ THEO CÁC TIÊU CHUẨN, TIÊU CHÍ

Tiêu chuẩn: 1 Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mở đầu

Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non nay là khoa Sư phạm, trường Đại học Phú Yên, là một trong những cơ sở đào tạo giáo viên Tiểu học của Phú Yên cũng như cả nước. Trên cơ sở chương trình khung do BGD & ĐT ban hành và quy định, hướng dẫn của trường Đại học Phú Yên, CTĐT ngành GDTH trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên được ban hành vào năm 2007 và bổ sung, cập nhật, chỉnh sửa qua các năm: 2017, 2018, 2019, 2020, 2021 và 2022. Mục tiêu và CDR được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu của GDĐH được quy định tại Luật Giáo dục đại học; đảm bảo được yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, trách nhiệm nghề nghiệp mà người học đạt được sau khi hoàn thành CTĐT. Việc rà soát, bổ sung, điều chỉnh mục tiêu và CDR được thực hiện định kỳ có tham khảo ý kiến phản hồi của các bên liên quan và được công bố công khai.

Tiêu chí: 1.1 Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của CSGD đại học, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật giáo dục đại học.

1. Mô tả hiện trạng

CTĐT ngành GDTH hệ đại học được thực hiện từ năm 2007 theo hình thức niên chế và chuyển sang hình thức tín chỉ năm 2009 cho sinh viên các khoá về sau. Năm 2017, CTĐT tiếp tục được đánh giá đáp ứng yêu cầu theo Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT và phù hợp với tầm nhìn và sứ mạng của Nhà trường. Từ năm 2019, CTĐT tiếp tục được rà soát, đánh giá, cập nhật theo định kỳ. Năm 2022, Khoa Sư phạm đã đăng ký biên soạn mới CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Mục tiêu CTĐT ngành GDTH của Trường ĐH Phú Yên được xác định rõ ràng theo các quy định của BGD&ĐT và theo các văn bản quy định về xây dựng CTĐT với các yêu cầu chặt chẽ về hình thức, mục tiêu, yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng của trình độ đào tạo đại học là "*Đào tạo giáo viên tiểu học có kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và năng lực đáp ứng được chuẩn năng lực giáo viên tiểu học; có năng lực tự nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, đáp ứng sự phát triển của ngành Giáo dục Tiểu học; đủ năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ của người giáo viên tiểu học ở các trường, các cơ sở giáo dục khác nhau và nhiệm vụ chuyên môn có liên quan.*" [H01.1.001]. Trên cơ sở cập nhật, đánh

giá CTĐT hiện đang sử dụng, đối sánh giữa các lần chỉnh sửa và xin ý kiến của các bên liên quan, mục tiêu được rà soát, chỉnh sửa định kì vào các năm 2019, 2020, 2021, 2022, [H01.1.003] [H01.1.004] [H01.1.005], [H01.1.006]. Năm 2022, thực hiện Thông báo số 1 số 270 /TB-ĐHPY, ngày 22/04/2022 và Thông báo số 2 số 286 /TB-ĐHPY, ngày 29/04/2022 của Trường Đại học Phú Yên về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng khoá tuyển sinh 2022, Khoa Sư phạm đã tiến hành điều chỉnh mục tiêu của chương trình để phù hợp với tiếp cận năng lực. Trong quá trình thực hiện, Khoa đã lấy ý kiến của các bên liên quan bằng hình thức trên phiếu khảo sát. Kết quả cho thấy: thị trường lao động yêu cầu SV ngành GDTH phải có kiến thức chuyên sâu để có thể dạy học hiệu quả ở tiểu học; có thái độ làm việc tích cực, thích ứng với môi trường hội nhập. Để đáp ứng yêu cầu trên, mục tiêu của CTĐT đã được chỉnh sửa như sau [H01.1.002] [H01.1.007], [H01.1.008]:

Mục tiêu chung: Đào tạo giáo viên tiểu học có kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và năng lực đáp ứng được chuẩn năng lực giáo viên tiểu học; có năng lực tự nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, đáp ứng sự phát triển của ngành Giáo dục Tiểu học; đủ năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ của người giáo viên tiểu học ở các trường, các cơ sở giáo dục khác nhau và nhiệm vụ chuyên môn có liên quan.

Mục tiêu cụ thể:

- PO1. Vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học chính trị, pháp luật, khoa học xã hội và nhân văn vào quá trình dạy học và giáo dục.

- PO2. Nắm vững chuyên môn và thành thạo nghiệp vụ về giáo dục tiểu học; Vận dụng tốt kiến thức và nghiệp vụ vào hoạt động nghề nghiệp.

- PO3. Sử dụng được ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin vào khai thác, tra cứu và sử dụng các thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục.

- PO4. Phân tích chương trình, nội dung sách giáo khoa tiểu học, lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục theo hướng phát triển năng lực học sinh tiểu học.

- PO5. Có năng lực lập kế hoạch, cải tiến các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học; trình bày hiệu quả các công việc khác nhau trong hoạt động nghề nghiệp với các bên liên quan.

- PO6. Phối hợp các phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của người học.

- PO7. Chủ động, vận dụng kiến thức chuyên ngành và khoa học giáo dục để tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các điều kiện kinh tế - xã hội khác nhau.

- PO8. Có khả năng tổ chức và thực hiện các hoạt động phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong dạy học, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

- PO9. Tuân thủ các quy định và rèn luyện về đạo đức nhà giáo; chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp trong rèn luyện đạo đức và tạo dựng phong cách nhà giáo.

- PO10. Có tinh thần tự học, tự nghiên cứu, nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

Việc điều chỉnh mục tiêu đào tạo giữa các lần rà soát, điều chỉnh CTĐT được thực hiện bám sát mục tiêu chung và cập nhật đáp ứng yêu cầu thực tiễn và nhu cầu xã hội nhất là trong giai đoạn cách mạng 4.0 hiện nay. Cụ thể, năm 2017 mục tiêu của CTĐT GDTH được xây dựng theo hướng tiếp cận nội dung. Mục tiêu cụ thể được mô tả bao gồm phẩm chất đạo đức; kiến thức; kỹ năng. Năm 2019, mục tiêu CTĐT được rà soát và cập nhật thêm các kỹ năng mềm, mức độ năng lực tự chủ và trách nhiệm của người học. Trong đó đã cập nhật tinh thần mới của CTGDPT 2018. Năm 2022, mục tiêu CTĐT đã được điều chỉnh thống nhất trong tất cả các ngành đào tạo sư phạm của nhà trường; có bổ sung mục tiêu về học tập suốt đời và thích ứng với môi trường làm việc thay đổi. Mục tiêu cụ thể được mô tả theo 4 mục tiêu cụ thể: kiến thức nền tảng; năng lực giáo dục, dạy học; kỹ năng nghề nghiệp và phẩm chất đạo đức nhà giáo [H01.1.001], [H01.1.006].

Mục tiêu của CTĐT ngành GDTH được xác định phù hợp với mục tiêu của Luật GDĐH 2019 được quy định tại Điều 2 về đào tạo con người Việt Nam và mục tiêu chung của GDĐH quy định tại Luật GDĐH năm 2012, sửa đổi năm 2018 đó là đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo. Mục tiêu của CTĐT hoàn toàn phù hợp với mục tiêu cụ thể đối với đào tạo trình độ đại học được quy định tại Luật GDĐH năm 2012, sửa đổi năm 2022, để SV có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên – xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo. Mục tiêu của CTĐT cũng được xác định phù hợp với mục tiêu, sứ mạng và tầm nhìn của trường ĐHPY.

Trường ĐHPY đã hai lần tuyên bố sứ mạng, tầm nhìn vào các năm 2016 và 2021.

Kế hoạch chiến lược phát triển Trường ĐHPY giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2030 đã tuyên bố Sứ mạng của Nhà trường là: *“Trường Đại học Phú Yên là một trường đại học địa phương, đào tạo đa ngành, đa cấp, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao (trình độ đại học là chủ yếu và một số chuyên ngành sau đại học ứng dụng) phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Phú Yên và góp phần phát triển nguồn nhân lực của khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên”*. [H01.1.009]. Tầm nhìn được tuyên bố: *“Đến năm 2030, Trường Đại học Phú Yên là một trường đại học định hướng ứng dụng, có uy tín. Là cơ sở giáo dục đại học đào tạo đa ngành có chất lượng cao và có năng lực ứng dụng, chuyển giao công nghệ Sinh học trong nông nghiệp ở một số lĩnh vực... tương đương các trường đại học định hướng nghiên cứu”*. Chiến lược phát triển Trường ĐHPY giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035 tuyên bố Sứ mạng là: *“Trường Đại học Phú Yên là trường Đại học đa ngành, đa cấp, đa lĩnh vực theo định hướng ứng dụng; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Phú Yên và cả nước”*. Tầm nhìn đến năm 2035: *“Trường Đại học Phú Yên là cơ sở giáo dục đại học ứng dụng có uy tín. Nhà trường phát triển bền vững trên cơ sở xây dựng và nuôi dưỡng văn hóa đại học, thiết lập môi trường giáo dục chuyên nghiệp”* [H01.1.009].

Trong quá trình rà soát, điều chỉnh CTĐT ngành GDTH Khoa GDTH-MN và Khoa Sư phạm luôn bám sát vào các nội dung về sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường để xác định mục tiêu của CTĐT, cụ thể: 03 mục tiêu về kiến thức, 04 mục tiêu về kỹ năng, 03 mục tiêu về thái độ và năng lực tự chủ. Các mục tiêu đều đề cập đến việc đào tạo theo định hướng phát triển năng lực cho NH, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Mục tiêu của CTĐT đã chú trọng về kiến thức chuyên ngành và nghiệp vụ sư phạm, khả năng tự học, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng tầm nhìn và sứ mạng của Trường là trở thành cơ sở đào tạo mạnh về lĩnh vực giáo dục của khu vực Duyên hải miền Trung và Tây Nguyên.

Mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ban hành ngày 18/06/2012 tại Mục b Khoản 1 Điều 5: *“Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ tương xứng với trình độ đào tạo; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân”* [H01.1.010]. Mục tiêu của CTĐT ngành GDTH là Đào tạo giáo

viên tiểu học có kiến thức, kỹ năng và thái độ đáp ứng được chuẩn năng lực giáo viên tiểu học theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, sức khỏe tốt, có các năng lực chuyên môn và nghề nghiệp theo yêu cầu của chuẩn giáo viên tiểu học và chương trình tiểu học; đồng thời, có tiềm lực nghiên cứu khoa học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, đáp ứng sự phát triển của ngành Giáo dục Tiểu học; đủ năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ của người giáo viên tiểu học ở các trường, các cơ sở giáo dục khác nhau và nhiệm vụ chuyên môn có liên quan. **[H01.1.001], [H01.1.006].**

Mục tiêu đào tạo của ngành GDTH được cụ thể hóa thành tiến trình đào tạo, kế hoạch điều chỉnh, cập nhật và phát triển chương trình theo hướng hiện đại hóa, đáp ứng nhu cầu xã hội, nâng cao hiệu quả của phương thức đào tạo tín chỉ và quy mô phát triển của Khoa, của trường. Trên cơ sở này, hàng năm, Khoa GDTH&MN, khoa Sư phạm đều tổ chức rà soát, tổng kết và xây dựng kế hoạch đào tạo, nghiên cứu của khoa **[H01.1.003] [H01.1.004] [H01.1.005], [H01.1.006].**

Khoa đã tích cực tham gia xây dựng, rà soát, điều chỉnh mục tiêu của CTĐT. Khi xây dựng chương trình, các thành viên soạn thảo gồm các chuyên gia, nhà nghiên cứu, các GV trực thuộc các Bộ môn của Khoa đã tìm hiểu và lồng ghép tinh thần của sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường vào tất cả các khâu của quá trình đào tạo, đặc biệt là mục tiêu của CTĐT. Hội đồng Khoa thực hiện phân biện và thẩm định CTĐT **[H01.1.003] [H01.1.004] [H01.1.005], [H01.1.006].**

Việc thực hiện đánh giá, cập nhật mục tiêu CTĐT các năm được thực hiện theo đúng quy trình. Sau khi xây dựng dự thảo CDR và chỉnh sửa CTĐT theo CDR, Khoa cũng đã lấy ý kiến đóng góp của GV, chuyên gia, SV, cựu SV và nhà tuyển dụng **[H01.1.003] [H01.1.004] [H01.1.005], [H01.1.006], [H01.1.007].** Các ý kiến đóng góp là cơ sở cho thấy những hạn chế mà mục tiêu CTĐT còn chưa đáp ứng với thực tế. Căn cứ vào ý kiến đóng góp này, mục tiêu CTĐT đã được điều chỉnh lại. Nhìn chung kết quả cho thấy sau khi chỉnh sửa mục tiêu CTĐT đáp ứng yêu cầu của xã hội, phù hợp với tầm nhìn, sứ mạng, chức năng nhiệm vụ và nguồn lực của Nhà trường **[H01.1.009].** Về tổng thể mục tiêu CTĐT sau khi điều chỉnh được tăng cường định hướng giúp SV có khả năng truyền cảm hứng và thích ứng với môi trường làm việc thay đổi, đảm bảo sau khi ra trường có thể bắt tay ngay vào công việc, giảm thời gian đào tạo lại của các cơ sở GD. Mục tiêu của CTĐT cũng bổ sung các nội dung cho SV sau khi ra trường có khả năng tự phát triển bản thân

thông qua việc phát triển các kỹ năng mềm. Các ý kiến góp ý chi tiết về chuyên môn của các bên liên quan được Khoa điều chỉnh, bổ sung trong nội dung CTĐT và đề cương chi tiết các học phần [H01.1.001], [H01.1.010], [H01.1.011], [H01.1.012].

Vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp được thể hiện rõ trong mục tiêu của CTĐT, giúp người học và những người quan tâm hình dung được công việc vị trí việc làm của SV ngành GDTH sau khi ra trường thông qua nội dung cũng như cơ cấu các học phần.

Mục tiêu của CTĐT ngành GDTH được công bố công khai giúp các bên liên quan (GV, SV, NTD,...) dễ dàng tiếp cận thông qua nhiều hình thức: trang thông tin điện tử của trường, Sổ tay SV, CTĐT được lưu ở các Tổ Bộ môn, tờ rơi quảng bá và video giới thiệu về ngành đào tạo phục vụ cho công tác tư vấn tuyển sinh hàng năm...

2. Điểm mạnh (*Phân tích, so sánh, lý giải và rút ra những điểm mạnh nổi bật của CTĐT trong việc đáp ứng các yêu cầu của tiêu chí*)

- Mục tiêu của CTĐT ngành GDTH đã xác định rõ ràng, đáp ứng các quy định chung của ngành, đáp ứng ngày càng cao về nhu cầu của xã hội cũng như sự nghiệp đổi mới CTGDPT 2018 đối với giáo viên cấp Tiểu học;

- Mục tiêu của CTĐT cử nhân ngành GDTH hoàn toàn phù hợp với tầm nhìn, sứ mạng của Trường ĐHPY, và mục tiêu của giáo dục đại học được quy định tại Luật Giáo dục đại học sửa đổi 2018; đồng thời phản ánh được nhu cầu của các đơn vị tuyển dụng giáo viên cấp Tiểu học;

- Mục tiêu được thiết kế một cách hệ thống, chuyên nghiệp, có những nội dung thống nhất chung trong toàn bộ CTĐT sư phạm của Nhà trường, và những nội dung riêng đặc thù của từng chuyên ngành đào tạo;

- Mục tiêu được cụ thể hóa thành các chuẩn đầu ra, làm cơ sở cho việc thiết kế các nội dung học tập, nhiệm vụ, kế hoạch đào tạo theo từng năm học, từng học kỳ; được công bố công khai, rộng rãi cho sinh viên, GV qua nhiều kênh khác nhau.

3. Điểm tồn tại (*Phân tích, so sánh, lý giải và rút ra những điểm tồn tại của CTĐT trong việc đáp ứng các yêu cầu của tiêu chí*)

Hình thức lấy ý kiến của các bên liên quan về mục tiêu của CTĐT ngành GDTH chưa đa dạng, chưa được tiến hành một cách hệ thống, sâu, rộng, vẫn còn hạn chế.

4. Kế hoạch hành động

Từ năm học 2019- 2020 đến nay, Khoa GD TH&MN và khoa Sư phạm thực hiện khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về CTĐT với các hình thức khác nhau.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Tổ chức lấy ý kiến phản hồi về mục tiêu CTĐT của người học, cựu SV ngành GDTH, các nhà tuyển dụng dưới nhiều hình thức khác nhau (trực tiếp, online,...) nhằm tăng thành phần, số lượng ý kiến các bên phản hồi để đảm bảo về tính toàn diện, hiệu quả trong xử lý thông tin, mục tiêu của CTĐT. Từ đó, đánh giá, cập nhật cho phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành GDTH trong giai đoạn mới.	Khoa Sư phạm Phòng KT&ĐBCL	Từ năm học 2022-2023
2	Phát huy điểm mạnh	Tăng cường việc lấy khảo sát ý kiến của các bên liên quan về mục tiêu đào tạo để điều chỉnh, cập nhật kịp thời, đảm bảo phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường ĐHPY, với Luật Giáo dục 2019.	Khoa Sư phạm	Hàng năm

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Tiêu chí 1.2. CDR của CTĐT được xác định rõ ràng, bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà NH cần đạt được sau khi hoàn thành CTĐT.

Mô tả hiện trạng

CDR của CTĐT ngành GDTH được xác định rõ ràng, được mô tả bằng những 25 động từ hành động theo thang nhận thức Bloom thể hiện cam kết của Trường ĐHPY với người học và xã hội về kiến thức, kỹ năng và thái độ/năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm mà NH đạt được sau khi tốt nghiệp. Năm 2018, Nhà trường đã ban hành CDR của CTĐT ngành GDTH để xác định yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp

đối với trình độ của CTĐT ngành GDTH, đáp ứng các yêu cầu chung của BGD&ĐT đối với chương trình GDTH, yêu cầu riêng của Trường ĐHPY đối với CTĐT ngành GDTH **[H01.2.001]**.

Để xây dựng CĐR của CTĐT ngành GDTH, Khoa đã dựa vào các căn cứ pháp lý: Chuẩn nghề nghiệp GV trong các cơ sở giáo dục phổ thông, được ban hành qua Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT, Luật Giáo dục 2019, Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT, Khung trình độ quốc gia Việt Nam,... **[H01.2.002]**.

Trên cơ sở các căn cứ pháp lí và quy định về xây dựng CĐR của CTĐT, Khoa GDTH &MN, Khoa Sư phạm đã tổ chức thực hiện theo đúng quy trình được hướng dẫn trong các văn bản của Trường ĐHPY về việc điều chỉnh và hoàn thiện CTĐT đại học đáp ứng yêu cầu của đào tạo tín chỉ; cụ thể là: thành lập nhóm chuyên gia biên soạn **[H01.2.003]**, **[H01.2.004]**, **[H01.2.005]**, **[H01.2.006]** lấy ý kiến của các bên có liên quan về CĐR, tham gia các phiên họp nghiệm thu CĐR ở các cấp **[H01.2.003]**, **[H01.2.004]**, **[H01.2.005]**, **[H01.2.006]**.

CĐR của CTĐT ngành GDTH trình độ đại học được ban hành vào năm 2009 và được cập nhật, điều chỉnh định kì vào các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022 **[H01.2.001]**. Để chỉnh sửa CĐR, Khoa đã thực hiện lấy ý kiến của các bên liên quan **[H01.2.003]**, **[H01.2.004]**, **[H01.2.005]**, **[H01.2.006]**. Năm 2022, CĐR của CTĐT được ban hành với 15 chuẩn, trong đó có 2 chuẩn (CĐR 1, CĐR 2) về kiến thức chung, kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành gắn với đào tạo giáo viên tiểu học; 05 chuẩn (CĐR 3 đến CĐR 06, CĐR10) về kĩ năng lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục ở tiểu học; 04 chuẩn (CĐR 07, CĐR08, CĐR10 và CĐR 11, CĐR12) về kĩ năng mềm là kĩ năng giao tiếp sư phạm, sử dụng ngoại ngữ, công nghệ thông tin; 03 chuẩn (từ CĐR 13 đến CĐR 15) về năng lực tự chủ, khả năng làm việc độc lập và tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ **[H01.2.001]** **[H01.2.000]** **[H01.2.010]**.

CĐR của CTĐT ngành GDTH năm 2022 đã xác định rõ ràng về kiến thức, kĩ năng, mức tự chủ và trách nhiệm đối với NH, cụ thể CĐR của CTĐT GDTH được xác định như sau **[H01.2.001]**:

PLO1 Giải thích đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; Vận dụng những kiến thức lý luận chính trị để giải quyết những vấn đề của cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp một cách phù hợp và sáng tạo.

PLO2. Vận dụng kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành vào lập kế hoạch các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh tiểu học.

PLO3. Tổ chức hoạt động giáo dục và dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học.

PLO4. Vận dụng các kiến thức về tâm sinh lí học sinh tiểu học vào tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục ở tiểu học.

PLO5. Quản trị quá trình dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh tiểu học.

PLO6. Thực hiện được nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trong giáo dục và dạy học tiểu học.

PLO7. Vận dụng linh hoạt kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT vào khai thác, tra cứu, quản lí và sử dụng các phần mềm, các nguồn tài nguyên phục vụ hoạt động giáo dục, dạy học và nghiên cứu khoa học ở tiểu học.

PLO8. Sử dụng ngoại ngữ vào khai thác, tra cứu, sử dụng các tài liệu để nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục và dạy học ở tiểu học.

PLO9. Tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực học sinh; tư vấn, hỗ trợ học sinh trong rèn luyện và học tập.

PLO10. Xử lí linh hoạt, sáng tạo các tình huống sư phạm trong dạy học và giáo dục.

PLO11. Phối hợp các lực lượng giáo dục để xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, tích cực; Thực hiện các hoạt động giao tiếp hiệu quả với các bên liên quan trong nhà trường tiểu học;

PLO12. Thể hiện được tư duy phản biện, sáng tạo và năng lực giải quyết vấn đề trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.

PLO 13. Thể hiện phẩm chất, đạo đức và tác phong chuẩn mực của nhà giáo, tâm huyết và trách nhiệm với nghề nghiệp.

PLO14. Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông, tình nguyện, nhân đạo để phục vụ cộng đồng.

PLO15. Có năng lực tự học, cập nhật kiến thức mới về chuyên môn, nghiệp vụ; cải tiến, nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục đáp ứng các bối cảnh giáo dục khác nhau.

Định kỳ hàng năm, theo thông báo của trường Đại học Phú Yên, Khoa thực hiện rà soát, điều chỉnh và cập nhật CTĐT, CDR, được xác định rõ ràng trong CTĐT các năm

2019, 2020, 2021 và năm 2022 [H01.2.001], [H01.2.007] [H01.2.008] [H01.2.009] [H01.2.010]. So sánh với CĐR năm 2019 và CĐR năm 2020 đã điều chỉnh theo qui định về bổ sung các PLO và CĐR năm 2020 có 11 PLO. CĐR năm 2021 đã bổ sung thêm các yêu cầu theo đặc thù định hướng phát triển của Nhà trường, thể hiện được ma trận quan hệ giữa mục tiêu đào tạo và CĐR, ma trận giữa các học phần và CĐR, ma trận đối sánh CĐR với Khung trình độ quốc gia. CĐR năm 2022 đã xây dựng mới bổ sung các tiêu chí theo khung yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông Quốc gia 2018. [H01.2.001].

CĐR của CTĐT ngành GDTH phản ánh rõ sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường [H01.2.001], [H01.2.011], với thế mạnh đào tạo về GDTH. CĐR thể hiện thông qua 4 yếu tố cốt lõi mà người học cần đạt được sau khi tốt nghiệp: kiến thức, kỹ năng, phẩm chất đạo đức và vị trí công tác mà người học có thể đảm nhiệm sau khi tốt nghiệp, giúp người học có thể tự chủ và chịu trách nhiệm đối với nghề nghiệp trong tương lai. CĐR của CTĐT cử nhân ngành GDTH đã bao quát được các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành CTĐT.

Các CĐR của CTĐT ngành GDTH hoàn toàn phù hợp với mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của CTĐT. CĐR của CTĐT ngành GDTH bao quát được cả yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành CTĐT. CĐR của CTĐT được xây dựng một cách rõ ràng giúp người dạy và người học có khả năng đo lường và đánh giá được các kỹ năng người học cần đạt được khi tốt nghiệp. Các yếu tố cũng được định lượng cụ thể như: có khả năng vận dụng được các kiến thức đã học để thực hiện các công việc cụ thể trong thực tế như thế nào; hoặc kiến thức ngoại ngữ cần đạt theo ở trình độ bậc 2/6 theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014)...; hoặc đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 cả Bộ trưởng Bộ thông tin và truyền thông.

CĐR của CTĐT ngành GDTH bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành CTĐT. CĐR ngành GDTH xác định rõ ràng những kỹ năng tổng hợp mà SV phải đạt được như: SV phải có kỹ năng hoàn thành công việc đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành được đào tạo trong những bối cảnh khác nhau. Về yêu cầu chuyên biệt, SV thực hành chuyên sâu trong việc thực hiện tổ chức các hoạt động giáo dục, dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và nghiên cứu khoa học ở trường tiểu học.

CĐR của CTĐT ngành GDTH được xác định rõ ràng, bao quát, cụ thể, thể hiện sự

cam kết về năng lực mà người học sẽ đạt được khi tốt nghiệp. CDR được xây dựng trên thang đi Bloom, nên hoàn toàn có thể đo lường, đánh giá được. Bên cạnh đó, CDR của CTĐT còn được cụ thể hoá thông qua các P); CDR CLO của các học phần trong CTĐT sẽ đo lường và đánh giá [H01.2.001] [H01.2.010].

CDR của CTĐT đã nêu được triển vọng việc làm trong tương lai của sinh viên tốt nghiệp ngành cử nhân GDTH [H01.2.001], cụ thể có thể trở thành:

- Giáo viên ở các trường Tiểu học trong cả nước.
- Giáo viên ở các trung tâm phát triển giáo dục.
- Chuyên viên giáo dục ở các Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Với các vị trí như trên giúp SV thực hiện tốt các công việc trong thực tế, CTĐT đã xác định rõ các yêu cầu về kiến thức đại cương, cơ sở, chuyên ngành, ngoại ngữ để đảm bảo cả về đạo đức, kiến thức, kỹ năng cho người làm việc thực tế ở mức độ thông thạo các kỹ năng theo CDR. Các học phần thực tập được xây dựng nhằm đánh giá, rèn luyện SV nhuần nhuyễn hơn nữa trong các hoạt động thực tế về giảng dạy ở tiểu học; Khóa luận tốt nghiệp được sử dụng để đánh giá một cách tổng quát nhất các kỹ năng, kiến thức và phẩm chất đạo đức của người học trước khi ra trường.

CDR của CTĐT ngành GDTH được xác định tương thích với các yêu cầu của nhà tuyển dụng lao động, được xác định căn cứ vào ma trận kỹ năng và được đánh giá, góp ý của các nhà tuyển dụng lao động và các bên liên quan [H01.2.001]

CDR của CTĐT ngành GDTH cũng thể hiện được ma trận quan hệ giữa mục tiêu đào tạo cũng như sự đóng góp của các học phần để đạt được CDR, xác định những kiến thức, kỹ năng mà SV phải đạt tới, vị trí việc làm của SV sau tốt nghiệp trong đó nhấn mạnh đến các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp [H01.2.001], [H01.2.007]

2. Điểm mạnh (*Phân tích, so sánh, lý giải và rút ra những điểm mạnh nổi bật của CTĐT trong việc đáp ứng các yêu cầu của tiêu chí*)

CDR của CTĐT ngành GDTH đã xác định rõ ràng mức độ đạt được về kiến thức, kỹ năng, thái độ, năng lực tự chủ và trách nhiệm mà NH cần đạt được.

- CDR CTĐT ngành GDTH đã chuyển tải các yêu cầu của thị trường lao động nói riêng, yêu cầu của xã hội nói chung, giúp sinh viên có định hướng về việc làm sau khi tốt nghiệp và thích ứng với môi trường xã hội thay đổi;

- CDR của chương trình được định kỳ rà soát hàng năm; quy trình xây dựng CDR rõ ràng, đảm bảo tính khoa học, chuyển tải được nhu cầu của các bên liên quan;

- CDR được công bố công khai cho SV ngay từ năm thứ nhất, và luôn được thể hiện cụ thể trong từng năm học, ở từng khối kiến thức và từng học phần cụ thể

3. Điểm tồn tại (*Phân tích, so sánh, lý giải và rút ra những điểm tồn tại của CTĐT trong việc đáp ứng các yêu cầu của tiêu chí*)

CDR về kỹ năng mềm chưa đáp ứng tối đa với triển vọng làm việc của NH về kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn. Việc lấy ý kiến về CDR của CTĐT ở các đơn vị tuyển dụng còn hạn chế, chủ yếu tập trung vào các trường tiểu học..

4. Kế hoạch hành động (*Những việc cần làm nhằm khắc phục điểm tồn tại, phát huy điểm mạnh, kèm theo những biện pháp cần thực hiện*) CDR về kỹ năng mềm chưa đáp ứng tối đa với triển vọng làm việc của NH về kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Khắc phục tồn tại	Mở rộng quy mô khảo sát đến nhà tuyển dụng để đánh giá về CDR của CTĐT ngành GDTH	Khoa Sư phạm Phòng KT&ĐBCL (P QLCL)	Từ năm học 2022-2023
2	Phát huy điểm mạnh	Lập kế hoạch rà soát, điều chỉnh CDR của CTĐT GDTH nhằm giúp người học đạt được những năng lực cần thiết đáp ứng nhu cầu xã hội.	Khoa Sư phạm	Hàng năm	

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 6/7

Tiêu chí 1.3. CDR của CTĐT phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan, được định kỳ rà soát, điều chỉnh và được công bố công khai.

Mô tả hiện trạng

Mục tiêu, CDR của CTĐT ngành GDTH được xây dựng dựa trên tầm nhìn, sứ mạng của Nhà trường [H01.3.001] cũng như quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và công bố mục tiêu, CDR của CTĐT của trường [H01.3.002], tiếp cận theo yêu cầu các bên liên quan bao gồm nhà quản lý, nhà khoa học, giảng viên, nhà tuyển dụng, cựu sinh viên và

người học [H01.3.003], [H01.3.004], [H01.3.005], [H01.3.006], CĐR của CTĐT ngành GDTH đã được thẩm định và ban hành theo quy định của BGD&ĐT, Đại học Phú Yên [H01.3.007].

CĐR CTĐT ngành GDTH được xây dựng có sự tham khảo các CTĐT uy tín ở Việt Nam như CTĐT ngành GDTH của ĐHSP Hà Nội, ĐHSP Huế, ĐHSP Đà Nẵng, ĐH Thủ Dầu Một; đồng thời có sự tham gia của các chuyên gia cùng lĩnh vực trong và ngoài trường như ĐHSP Thái Nguyên; ĐHQG Hà Nội; ĐHSP TP. Hồ Chí Minh..., có sự tham khảo ý kiến rộng rãi từ phía giảng viên, SV, cựu SV và các nhà tuyển dụng thông qua hội nghị đào tạo và khảo sát online [H01.3.003], [H01.3.004], [H01.3.005], [H01.3.006]. Các nhà tuyển dụng đề cao yêu cầu về kiến thức chuyên môn, các kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thích ứng với nghề nghiệp, năng lực ngoại ngữ... Những yêu cầu này đã được chuyển tải vào CĐR của CTĐT và được cụ thể hoá ở các PLO của từng CĐR. Qua các năm, CĐR của CTĐT đã được chỉnh sửa, hoàn thiện sau khi tiếp thu ý kiến của các bên liên quan và CĐR ngày càng cụ thể, rõ ràng hơn, giúp SV định hướng tốt hơn về việc hoàn thành chương trình học tập của mình [H01.3.007].

CTĐT đã nêu rõ kết quả học tập mong đợi, mô tả rõ ràng các tiêu chí về kiến thức, kỹ năng, thái độ đạt được sau quá trình đào tạo, đồng thời phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan thông qua danh mục CĐR (về mặt kiến thức, kỹ năng, thái độ, cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp, khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học) và hệ thống mục tiêu cụ thể của từng môn học.

CĐR của CTĐT GDTH được ban hành vào năm 2014, qua các năm CĐR của CTĐT ngành GDTH được rà soát, điều chỉnh định kì theo kế hoạch và văn bản hướng dẫn của Nhà trường [H01.3.008], [H01.3.009], [H01.3.010], [H01.3.011], [H01.3.012]. CĐR của CTĐT ngành GDTH được rà soát, điều chỉnh định kỳ đảm bảo bám sát yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam, chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và yêu cầu của thị trường lao động. Sau khi rà soát, ngoài yêu cầu chuẩn đầu ra về Lý luận chính trị, pháp luật; Giáo dục Thể chất, Giáo dục Quốc phòng – an ninh, Ngoại ngữ, Tin học, CĐR của chương trình Giáo dục Tiểu học còn có những yêu cầu sau: năm 2018, 2019 bao gồm 4 tiêu chuẩn, 15 tiêu chí; năm 2020, Khoa đã điều chỉnh còn 11 tiêu chí; năm 2021, Khoa tiếp tục điều chỉnh còn 11 PLO và các tiêu chí về năng lực tự chủ và trách nhiệm; năm 2022, Khoa tiếp tục điều chỉnh còn 15 PLO.

Khoa đã tiến hành rà soát, điều chỉnh và cập nhật CĐR của CTĐT. So sánh với

CTĐT năm 2019, 2020, CDR năm 2022 đã xây dựng theo yêu cầu theo đặc thù định hướng phát triển của Nhà trường, theo yêu cầu của các bên liên quan và thị trường lao động.

CDR của CTĐT ngành GDTH trình độ đại học được công bố công khai tới các bên liên quan qua các hình thức: trên trang thông tin điện tử của Trường, bảng tin của Khoa, trong tài liệu tư vấn tuyển sinh, các tờ rơi quảng bá tuyển sinh hằng năm; trong đợt sinh hoạt công dân đầu khóa hoặc ở buổi sinh hoạt lớp vào đầu năm học để NH chủ động đăng ký và xây dựng kế hoạch học tập phù hợp [H01.3.001].

CDR ngành GDTH sau khi được xây dựng hay điều chỉnh đều được công bố công khai đến các bên liên quan thông qua website chính thức của Khoa giúp người học và xã hội dễ dàng tiếp cận và nắm bắt được các kiến thức trang bị cho người học sau khi tốt nghiệp ngành GDTH; thông báo trực tiếp cho sinh viên qua Tuần sinh hoạt công dân đầu khóa; qua đề cương môn học, bản mô tả CTĐT và được các bên liên quan tiếp nhận [H01.3.013], [H01.3.014].

Trong thời gian tới, Khoa Sư phạm sẽ tiếp tục lấy ý kiến của các bên liên quan để điều chỉnh CDR của CTĐT nhằm đáp ứng cao hơn nữa nhu cầu của các bên liên quan.

2. Điểm mạnh *(Phân tích, so sánh, lý giải và rút ra những điểm mạnh nổi bật của CTĐT trong việc đáp ứng các yêu cầu của tiêu chí)*

CDR của CTĐT ngành GDTH được công bố công khai với NH và các bên liên quan với nhiều hình thức khác nhau.

- CDR CTĐT ngành GDTH đã chuyển tải các yêu cầu của thị trường lao động nói riêng, yêu cầu của xã hội nói chung, giúp sinh viên có định hướng về việc làm sau khi tốt nghiệp và thích ứng với môi trường xã hội thay đổi;

- CDR của chương trình được định kỳ rà soát hàng năm; quy trình xây dựng CDR rõ ràng, đảm bảo tính khoa học, chuyển tải được nhu cầu của các bên liên quan;

- CDR được công bố công khai cho SV ngay từ năm thứ nhất, và luôn được thể hiện cụ thể trong từng năm học, ở từng khối kiến thức và từng học phần cụ thể

3. Điểm tồn tại *(Phân tích, so sánh, lý giải và rút ra những điểm tồn tại của CTĐT trong việc đáp ứng các yêu cầu của tiêu chí)*

Hình thức lấy ý kiến của các bên liên quan về chỉnh sửa CDR của CTĐT chưa đa dạng.

4. Kế hoạch hành động *(Những việc cần làm nhằm khắc phục điểm tồn tại, phát huy điểm mạnh, kèm theo những biện pháp cần thực hiện)*

Năm học 2022-2023, thực hiện chỉnh sửa CĐR của CTĐT, Khoa mở rộng phạm vi lấy ý kiến của các bên liên quan.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Xây dựng kế hoạch định kỳ rà soát, điều chỉnh CĐR. Khoa giao cho các bộ môn thực hiện lấy ý kiến đầy đủ của các bên liên quan theo các kênh trực tiếp, online, qua email, trong đó tập trung khảo sát ý kiến của các nhà tuyển dụng và các chuyên gia để từ đó đưa ra định hướng, kế hoạch điều chỉnh CĐR phù hợp với ngành nghề đào tạo, nhu cầu thực tế	Khoa Sư phạm	Từ năm học 2022-2023
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục lấy ý kiến của các bên liên quan về CĐR, tăng cường việc công bố CĐR đảm bảo mỗi sinh viên đều hiểu và dựa vào đó để định hướng cho hoạt động học tập của bản thân.....	Khoa Sư phạm	Hàng năm

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Kết luận về Tiêu chuẩn 1

Mục tiêu của CTĐT ngành GDTH được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn trong chiến lược phát triển của Trường ĐH Phú Yên giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030; phù hợp với mục tiêu của GDDH quy định tại Luật giáo dục đại học. Mục tiêu được cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, kế hoạch đào tạo theo từng học kỳ và năm học của mỗi khóa đào tạo. CĐR đã bao quát được các yêu cầu chung và các yêu cầu cụ thể về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, tạo điều kiện cho NH phát triển kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và năng lực của cá nhân. CĐR phản ánh được yêu

cầu của các bên liên quan đặc biệt nhà sử dụng lao động, được định kỳ rà soát, điều chỉnh 2 năm/lần và công bố công khai với NH.

Tuy nhiên, việc rà soát, điều chỉnh và cập nhật mục tiêu, CDR của CTĐT mới được thực hiện theo hướng dẫn, quy định của Nhà trường; Khoa chưa chủ động tiến hành công việc này theo từng năm học cũng như chưa thiết lập được kênh thông tin riêng như website của Khoa để tạo thuận lợi cho việc trao đổi, hợp tác với các đối tác, sự phản hồi của cựu SV, SV.

Căn cứ vào nội dung tự đánh giá, tiêu chuẩn 1 có 2/3 tiêu chí đạt 5/7, 1/3 tiêu chuẩn đạt 6/7.

Tiêu chuẩn 2. Bản mô tả chương trình đào tạo

Mở đầu

Trước đây, Bản mô tả chương trình đào tạo (CTĐT) được lồng ghép trong CTĐT và đề án tuyển sinh của Trường Đại học Phú Yên. Tháng 8/2017, Nhà trường đã phê duyệt và ban hành Bản mô tả CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học (GDTH). Bản mô tả CTĐT, đề cương các học phần (HP) đã cung cấp đầy đủ các thông tin theo quy định và bổ sung thêm một số mục khác. Tất cả các Bản mô tả và đề cương HP trong CTĐT được rà soát, bổ sung, điều chỉnh, cập nhật theo kế hoạch của Nhà trường và được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau để các bên liên quan đều có thể tiếp cận một cách dễ dàng.

Tiêu chí 2.1. Bản mô tả CTĐT đầy đủ thông tin và cập nhật

1. Mô tả

Bản mô tả CTĐT ngành GDTH được xây dựng dựa trên cơ sở quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo (BGD&ĐT) và của Trường Đại học Phú Yên [H02.1.001], [H02.1.002]. Trong giai đoạn năm 2019 - 2020, bản mô tả CTĐT ngành GDTH được xây dựng và ban hành thành một tài liệu riêng biệt và các thông tin được trình bày dưới dạng "*Chương trình GDDH ngành GDTH*" theo quy định tại Thông tư 07/2015/TT-BGD&ĐT, Thông tư 22/2017/TT-BGD&ĐT và đã được Trường Đại học Phú Yên ban hành vào trước mỗi khóa đào tạo [H02.1.003]. Về cơ bản, các thông tin được cung cấp trong các tài liệu này bao gồm: Thông tin chung về CTĐT, ngành, văn bằng, thời gian và hình thức đào tạo; mục tiêu và chuẩn đầu ra (CDR); Khối lượng kiến thức SV cần tích lũy; Đối tượng tuyển sinh; Quy trình đào tạo, thang điểm và điều kiện tốt nghiệp; Cấu trúc và khung chương trình; Kế hoạch đào tạo; mô tả vắn tắt nội dung các HP; Danh sách đội ngũ giảng viên

(GV); và cơ sở vật chất (CSVC) phục vụ **[H02.1.003]**. Quy trình xây dựng bản mô tả CTĐT từ năm 2020 đã được thực hiện theo quy định về việc rà soát, cập nhật và ban hành CTĐT của Trường Đại học Phú Yên **[H02.1.004]**, **[H02.1.005]**, **[H02.1.006]**, **[H02.1.007]**. Ngoài các mục thông tin đã được mô tả trong "*Chương trình GDĐH ngành GDTH*", bản mô tả CTĐT từ năm 2020 đã bổ sung thêm các mục nội dung: Ma trận mục tiêu và CĐR; Ma trận kiến thức và ma trận kỹ năng; Ma trận CĐR CTĐT và CĐR HP; chương trình dạy học; Đối sánh giữa CTĐT Giáo dục Tiểu học với các CTĐT khác; Phương pháp/chiến lược dạy - học và phương pháp kiểm tra, đánh giá... để làm rõ hơn về CTĐT **[H02.1.003]**. Thông qua các hoạt động rà soát và cải tiến CTĐT theo kế hoạch của Nhà trường trong các năm từ 2019 đến 2020, từ năm 2021 bản mô tả CTĐT ngành GDTH đã được cập nhật hình thức lẫn nội dung qua các năm với mục tiêu phù hợp với các quy định hiện hành và ngày càng nâng cao chất lượng; trong đó các yếu tố để đạt được mục tiêu CTĐT đã được cấu trúc một cách có hệ thống, logic thông qua các ma trận và sự bổ sung các nhóm phương pháp dạy và học, các rubric kiểm tra và đánh giá **[H02.1.003]**. Các nội dung được cập nhật trong bản mô tả chương trình GDTH 2021, 2022 có tính kế thừa và là kết quả của việc thu thập và phân tích ý kiến phản hồi của sinh viên, nhà tuyển dụng và giảng viên **[H02.1.008]**.

Cùng với việc điều chỉnh CTĐT, bản mô tả CTĐT ngành GDTH được cập nhật và tích hợp với sự đóng góp ý kiến của các bên liên quan nhằm nâng cao khả năng đạt được các kết quả học tập của người học, điều này được thực hiện sau khi đã tổng hợp ý kiến phản hồi của các bên liên quan về CĐR **[H02.1.009]**. CĐR và nội dung CĐR trong bản mô tả CTĐT được thể hiện rõ ràng, cung cấp đầy đủ thông tin giúp người học hiểu và có phương pháp học tập phù hợp để đạt được kết quả dự kiến nhằm đạt được CĐR tương ứng. Thông qua khảo sát ý kiến của các bên liên quan, có tới 80% ý kiến của các giảng viên, chuyên gia tham gia giảng dạy CTĐT của Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non (GDTH&MN), Khoa Sư phạm và 85 % ý kiến của sinh viên đánh giá về bản mô tả CTĐT có đầy đủ các thông tin cần thiết để SV có thể thiết lập kế hoạch, lộ trình học tập theo mong muốn **[H02.1.009]**. CĐR và nội dung CTĐT trong bản mô tả CTĐT được thể hiện rõ ràng, cung cấp đầy đủ thông tin giúp người học hiểu và có phương pháp học tập phù hợp để đạt được kết quả dự kiến nhằm đạt được CĐR tương ứng. CTĐT trong bản mô tả CTĐT 2021, 2022 được xây dựng, hoàn thiện trên cơ sở tham khảo một số CTĐT cùng ngành của cơ sở giáo dục trong và ngoài nước **[H02.1.010]**. Bản mô tả chương trình được so sánh giữa các năm để điều chỉnh ngành GDTH, giải trình điều chỉnh các HP trong CTĐT

ngành GDTH, được thực hiện với sự trao đổi thảo luận của Hội đồng Khoa cùng các tổ bộ môn [H02.1.005]. Việc bổ sung, cập nhật những HP mới vào bản mô tả CTĐT GDTH giúp người học sau khi tốt nghiệp có thể giảng dạy tốt ở bậc tiểu học theo chương trình GDPT mới. Ý kiến phản hồi của GV, người học, cựu sinh viên và nhà tuyển dụng đã được sử dụng làm căn cứ để cập nhật, điều chỉnh trong bản mô tả CTĐT GDTH [H2.02.008], [H2.02.009].

Nhà trường đã ban hành CTĐT ngành GDTH và đề cương chi tiết các HP trình độ đại học hệ chính quy ngành GDTH [H02.1.011], [H02.1.012]. CTĐT ngành GDTH sau khi được ký ban hành đã được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Khoa và Bộ môn thông báo các quyết định ban hành CTĐT và ĐCCT ngành GDTH đến GV, cố vấn học tập, SV để cập nhật và phục vụ cho hoạt động dạy và học [H02.1.013].

2. Điểm mạnh

- Bản mô tả CTĐT ngành GDTH được xây dựng trên các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; đầy đủ và tường minh về mục tiêu đào tạo, CĐR, ma trận kỹ năng thể hiện quan hệ giữa mục tiêu đào tạo và CĐR, ma trận quan hệ giữa các HP và CĐR, vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp, khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường; thời gian đào tạo; khối lượng kiến thức toàn khóa học; đối tượng tuyển sinh; điều kiện tốt nghiệp; nội dung CTĐT bao gồm khối kiến thức giáo dục đại cương và khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp; kế hoạch giảng dạy dự kiến và được cập nhật. Qua bảng mô tả CTĐT, người học và xã hội hiểu được lộ trình dự kiến của toàn bộ khóa học, phương pháp dạy học (PPDH) và kiểm tra đánh giá nhằm đạt được CĐR của CTĐT;

- Bản mô tả CTĐT thường xuyên được điều chỉnh, cập nhật qua từng năm học.

3. Điểm tồn tại

Việc khảo sát ý kiến của các bên liên quan đối với bản mô tả CTĐT chỉ mới thực hiện chủ yếu đối với các đối tượng: GV, sinh viên và nhà tuyển dụng, tuy nhiên số lượng phiếu cũng như ý kiến của nhà tuyển dụng lao động chưa nhiều.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc phục tồn tại	Tăng cường mối quan hệ với các nhà tuyển dụng lao động nhiều hơn nữa, nhằm tạo cơ hội cho SV	Khoa Sư phạm Phòng Đào tạo	Từ năm học 2023 – 2024

		tiếp cận kiến thức thực tế trong quá trình học tập, đồng thời thực tập tốt nghiệp tại các trường tiểu học. Tích cực lấy ý kiến góp ý của các nhà tuyển dụng lao động cho bản mô tả CTĐT ngành GDTH; bổ sung thông tin, hướng dẫn việc thực thi chương trình cũng như phổ biến nội dung CTĐT được hoàn thiện, nhằm nâng cao chất lượng CTĐT đáp ứng thị trường lao động.		
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, cập nhật bổ sung các nội dung trong bản mô tả CTĐT ngành GDTH.	Khoa Sư phạm Phòng Đào tạo	Hàng năm

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Tiêu chí: 2.2. Đề cương các học phần đầy đủ thông tin và cập nhật

1. Mô tả

Đề cương chi tiết các HP vừa đóng vai trò là bản mô tả quá trình giảng dạy, vừa đóng vai trò là bản cam kết giúp GV và SV thực hiện đúng trách nhiệm của mình. Mỗi CDR của HP luôn được gắn liền với từng hoạt động dạy và học cũng như hoạt động đánh giá tương ứng trong đề cương. Học phần được xem là một yếu tố quan trọng góp phần hỗ trợ để đạt được CDR của CTĐT, do đó đề cương chi tiết học phần (ĐCCTHP) luôn được xây dựng, cập nhật và điều chỉnh phù hợp với CDR của CTĐT. Mỗi ĐCCTHP luôn được gắn liền với hoạt động dạy và học cũng như hoạt động đánh giá tương ứng. Trong quá trình xây dựng và điều chỉnh ĐCCTHP, Khoa GDTH&MN và Khoa Sư phạm đã luôn bám sát các quy định và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và của Nhà trường [H02.2.001], [H02.2.002]. Bên cạnh đó ĐCCTHP được xây dựng dựa trên cơ sở đóng góp của HP đáp ứng CDR của CTĐT do GV biên soạn và được định kì rà soát, bổ sung, điều chỉnh, cập nhật theo kế hoạch của Nhà trường [H02.2.003]. ĐCCTHP được thể hiện đầy đủ thông tin, gồm: thông tin chung về HP, mô tả HP, mục tiêu HP, CDR của HP, nội dung chi tiết HP, tài liệu giảng

dạy, phương pháp đánh giá HP, CSVC phục vụ giảng dạy [H02.2.003]. Đề cương phải bảo đảm thể hiện được mối liên hệ giữa ba yếu tố quan trọng: CĐR HP, mục tiêu HP và CĐR CTĐT. Từng HP có số tín chỉ xác định và được ký hiệu bằng một mã riêng do trường quy định [H02.2.004]. Sự đóng góp của các HP vào CĐR CTĐT đã được thể hiện thông qua “Ma trận mối liên hệ giữa CĐR của các HP và CĐR của CTĐT” và “Ma trận phát triển các kỹ năng, kiến thức”. Đồng thời, việc phân tích ma trận kỹ năng giúp Khoa nhận biết được những điểm yếu trong cấu trúc hay khung CTĐT; giúp xây dựng kế hoạch đánh giá mức độ người học đạt được các CĐR; giúp các giảng viên cùng dạy CTĐT có thể tăng cường phối hợp tốt hơn trong việc kiểm tra đánh giá để giúp người học đạt được các CĐR [H02.2.005]. Quy trình gồm các bước: (1) Phân công và hướng dẫn cá nhân/nhóm phụ trách viết/điều chỉnh đề cương; (2) Thảo luận và góp ý kiến cấp Bộ môn; (3) Thảo luận và góp ý kiến và cấp Hội đồng Khoa; (4) Chính sửa ĐCCTHP theo các góp ý từ các bên liên quan; (5) Thẩm định và phê duyệt đề cương cấp Trường; (6) Ban hành chính thức. Nội dung các ĐCCTHP được xây dựng và bao gồm các thông tin thể hiện sự đóng góp của HP đối với CĐR CTĐT như: thông tin chung, mục tiêu, CĐR HP, nội dung chi tiết, PPDH, phương pháp đánh giá, tài liệu tham khảo... [H02.2.003]. Mục tiêu của CTĐT được cụ thể hóa và được thể hiện ở các CĐR của từng HP. Trong mỗi ĐCCTHP thể hiện được mức độ đóng góp của các môn học so với CĐR của CTĐT [H02.2.003]. Trong các năm từ 2019 đến 2022, Nhà trường ban hành các văn bản hướng dẫn rà soát, điều chỉnh CTĐT ngành GDTH, nội dung các ĐCCTHP cơ bản cũng đã được điều chỉnh theo hướng phù hợp với CĐR của CTĐT [H02.2.006].

Nhìn chung, các ĐCCTHP của CTĐT ngành GDTH năm 2019 cung cấp các thông tin liên quan, bao gồm: Tên, thông tin chung, mô tả, mục tiêu, nội dung chi tiết HP và phương pháp dạy và học, phương thức kiểm tra và đánh giá, tài liệu học tập/tham khảo, cá nhân/đơn vị phụ trách [H02.2.003]; Tuy nhiên, khác với các ĐCCTHP 2018, ĐCCTHP 2019 đã có sự điều chỉnh nội dung chi tiết của một số HP và bổ sung thêm các thông tin liên quan khác như: mục tiêu, quan hệ chuẩn đầu ra và nội dung HP, phân bổ thời gian theo số tiết tín chỉ, nội dung chi tiết và kế hoạch HP [H02.2.003]. Trong khi đó, so với các ĐCCTHP 2019 và 2020, các ĐCCTHP năm 2021 đã có những sự cải tiến đáng kể về hình thức và nội dung, cụ thể: các thông tin chung được liệt kê chi tiết; mục tiêu được cụ thể hóa bằng các chuẩn đầu ra có thể đo lường được; sự đóng góp của HP đối với CĐR CTĐT được mô tả bằng các ma trận; phương pháp và kế hoạch dạy - học, phương pháp kiểm tra

lần đầu tiên được bổ sung để phục vụ việc đánh giá mức đạt được các CDR HP, phục vụ đánh giá mức đạt được CDR CTĐT; danh mục tài liệu mới (Bảng 2.2.1) [H02.2.003]. Việc xác định CDR của HP đã giúp người học hiểu rõ vai trò vị trí của HP trong CTĐT cũng như sự đóng góp của HP trong việc đạt được CDR nào của CTĐT. Điểm khác biệt cơ bản giữa ĐCCTHP năm 2019 và 2021 là CDR và phương pháp đánh giá được xác định rõ ràng, cụ thể để SV đạt CDR của HP. Bên cạnh đó, giờ tự học cũng được xác định rõ để tăng cường năng lực tự học suốt đời của người học. Trong ĐCHP đã xác định rõ mức độ đóng góp của HP để đạt được CDR của CTĐT, thể hiện ở bảng ma trận giữa CDR HP với CDR CTĐT [H02.2.003]. Đặc biệt, trong quá trình cập nhật ĐCCTHP 2021, Khoa và Nhà trường đã rất chú ý đến việc lấy ý kiến của các chuyên gia, GV về các nội dung để điều chỉnh phù hợp [H02.2.007], [H02.2.008]. Ngoài ra, việc rà soát ĐCCTHP được tổ chức thực hiện thường xuyên ở cấp Bộ môn (được đưa vào hoạt động chuyên môn của Bộ môn), qua đó có những báo cáo và điều chỉnh kịp thời đối với những nội dung không phù hợp. Tuy nhiên, việc triển khai lấy ý kiến phản hồi của người học, chuyên gia và nhà tuyển dụng (NTD) về ĐCCTHP vẫn còn hạn chế về quy mô và đối tượng, chưa có sự kết hợp giữa hình thức trực tiếp với gián tiếp.

Bảng 2.2.1. So sánh những nội dung chính đã cập nhật trong các ĐCCTHP qua các năm

So sánh	ĐCCT của các HP trong CTĐT GDTH		
	2019	2020	2021
Giống nhau	Đề cương các HP đều bao gồm các nội dung cơ bản: - Thông tin về HP: HP tiên quyết/học trước/song hành, mã HP... - Mô tả HP - Mục tiêu HP - Nội dung chi tiết của HP và hướng dẫn thực hiện nội dung. - Các thông tin chi tiết về phương pháp dạy, học, kiểm tra, đánh giá người học, giúp người học đạt được các kết quả của HP... - Các thông tin về nguồn học liệu (gồm các giáo trình và tài liệu tham khảo đa dạng)		
Khác nhau			
1. Mục tiêu và CDR	Mục tiêu xây dựng theo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ; và	Mục tiêu xây dựng theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, mức độ tự	Mục tiêu xây dựng theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và tự chịu

	chưa được cụ thể hóa bằng CDR HP.	chủ và tự chịu trách nhiệm; và được cụ thể hóa bằng CDR HP nhưng chưa đo lường được.	trách nhiệm; và được cụ thể hóa bằng CDR HP có thể đo lường.
2. Xác định mức độ đóng góp của HP vào CDR CTĐT	Chưa xác định	Chưa xác định	Xác định cụ thể thông qua các ma trận
3. Nội dung chi tiết	Cập nhật	Nội dung chi tiết HP 2019 + cập nhật	Nội dung chi tiết HP 2020 + cập nhật
4. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Chưa xác định rõ ràng	Chưa xác định rõ ràng	Xác định rõ cách thức và mục đích sử dụng của mỗi phương pháp để giúp SV đạt được CDR nào của HP; Xác định rõ trong từng chương mục

100% đề cương các môn học/HP trong CTĐT được định kỳ rà soát, bổ sung/điều chỉnh/cập nhật theo kế hoạch của Nhà trường [H02.2.006], [H02.2.009], [H02.2.010], [H02.2.011]. Tất cả đề cương HP đều được công khai trên website khoa [H02.2.012]. Ngoài ra, mỗi GV đều cung cấp cho SV ĐCCTHP ngay khi bắt đầu HP. Các đề cương HP đều được tham chiếu, so sánh, tiếp thu và cập nhật từ những đề cương HP trong các CTĐT của các trường đại học tiên tiến ở trong và ngoài nước, có sự chọn lọc phù hợp với điều kiện của nhà trường [H02.2.013]. Có thể khẳng định, ĐCCTHP CTĐT ngành GDTH hiện nay đã bao gồm đầy đủ các thông tin cần thiết và đã hỗ trợ, định hướng hoạt động dạy và học một cách rõ ràng và luôn được cập nhật những nội dung mới một cách thường xuyên.

2. Điểm mạnh

100% ĐCCTHP cung cấp thông tin đầy đủ và rõ ràng, được cập nhật và chuẩn hóa theo quy định của Nhà trường đáp ứng nhu cầu xã hội và yêu cầu đổi mới đào tạo giáo viên dạy học chương trình Giáo dục phổ thông sau năm 2018 theo định hướng ứng dụng và phát triển năng lực. Mọi thông tin liên quan đến HP, cấu trúc, nội dung, phương pháp kiểm tra

đánh giá ... của HP đều được cung cấp đầy đủ để SV đưa ra lựa chọn hợp lý cho kế hoạch học tập của bản thân theo từng học kỳ, từng năm và trong toàn khóa học.

3. Điểm tồn tại

- Việc cập nhật các ĐCHP chỉ mới dựa trên ý kiến phản hồi của SV và GV, quy mô khảo sát còn hạn chế;

- Một số HP vẫn chưa có một giáo trình chính, thay vào đó vẫn đang sử dụng kết hợp các giáo trình khác nhau.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc phục tồn tại	Mở rộng quy mô, đối tượng lấy ý kiến của các GV, SV, chuyên gia, nhà tuyển dụng về nội dung ĐCCTHP bằng hình thức gián tiếp qua hệ thống khảo sát online.	Khoa Sư phạm Phòng Quản lý chất lượng	Từ năm học 2023 - 2024
		Xây dựng các giáo trình chính cho các HP còn thiếu	Khoa Sư phạm	Từ năm học 2023 - 2024
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục rà soát và cập nhật ĐCCTHP thường xuyên. Công khai ĐCCTHP đến SV; kiểm soát việc thực hiện ĐCCTHP để đảm bảo chất lượng.	Khoa Sư phạm	Hàng năm

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Tiêu chí: 2.3. Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần được công bố công khai và các bên liên quan dễ dàng tiếp cận

1. Mô tả hiện trạng

Việc công bố công khai bản mô tả CTĐT và ĐCCTHP đến các bên liên quan luôn được Nhà trường xác định là đóng vai trò quan trọng đối với việc đảm bảo chất lượng CTĐT. Toàn bộ hoặc một phần văn bản các nội dung của bản mô tả CTĐT Giáo dục Tiểu học và ĐCCTHP đã được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau, bao gồm 03

hình thức chủ yếu: (1) phổ biến trực tiếp cho SV vào đầu khóa học thông qua CVHT và GV giảng dạy; (2) đăng tải trên website đào tạo của Nhà trường và Khoa với quyền truy cập mở cho các đối tượng; (3) cung cấp trực tiếp đến SV, NTD, chuyên gia thông qua các chương trình hội thảo do Trường và Khoa tổ chức; [H02.3.001], [H02.3.002], [H02.3.003], [H02.3.004]. Ngoài ra, các tài liệu trên cũng được cung cấp trực tiếp đến các GV cơ hữu và thỉnh giảng theo quy định. Với các hình thức công khai liệt kê ở trên đã giúp cho SV, GV, NTD, chuyên gia dễ dàng tiếp cận, truy cập tìm hiểu nội dung và góp ý phản hồi [H02.3.005]. Việc sử dụng và công bố bản mô tả CTĐT và các ĐCCTHP bằng nhiều hình thức trên đã giúp cho SV nắm được các học phần có thể đăng ký học trong một kỳ học, xác định đúng kế hoạch học tập, lộ trình học tập trong cả năm học và cả khóa học; giúp cho GV có cơ sở xây dựng ĐCCTHP và đối sánh khả năng đóng góp của các học phần cho CDR của CTĐT; giúp cho các nhà quản lý, nhà sử dụng lao động nắm được các thông tin bao quát về CTĐT, đánh giá được khả năng đáp ứng của CTĐT với nhu cầu xã hội. Các bộ phận liên quan như Phòng Đào tạo, lãnh đạo khoa và Trợ lý Khoa/Bộ môn đều có bản in toàn văn mô tả CTĐT của các ngành học nhằm nắm rõ thông tin về CTĐT và các HP của chương trình, cũng như thuận lợi cho công tác quản lý, giám sát và hỗ trợ việc thực hiện CTĐT của GV và SV. Thông qua các hình thức công khai nêu trên, người học và xã hội sẽ dễ dàng tiếp cận và nắm được nội dung chi tiết của bản mô tả CTĐT, đề cương chi tiết các học phần và CDR của các học phần đó. Đối với người học, ngay khi nhập trường, tuần sinh hoạt đầu khóa, người học đã được có vấn học tập (CVHT) của lớp phổ biến bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần, định hướng nghề nghiệp cho SV [H02.3.001], [H02.3.002]. Trong các cuộc họp giữa SV với CVHT, hoặc buổi tổng kết năm học, CVHT giải thích và hướng dẫn sử dụng bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần trên website của Khoa và Nhà trường.

Bản Mô tả CTĐT và các ĐCCTHP định kỳ được rà soát, điều chỉnh dựa trên việc thu thập ý kiến các bên liên quan đặc biệt là đối với nhà tuyển dụng, SV và cựu SV [H02.3.005]. CBGV, SV, cựu SV, nhà tuyển dụng lao động đều có thể tiếp cận bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần một cách dễ dàng, thuận tiện. Những điều chỉnh về bản mô tả CTĐT và ĐCCTHP được cập nhật trên website của Nhà trường, được lưu giữ tại văn phòng các bộ môn GDTH, trợ lý giáo vụ khoa, ban lãnh đạo khoa để GV, SV và những người có nhu cầu tìm hiểu về CTĐT GDTH biết và thực hiện.

2. Điểm mạnh

Bản mô tả CTĐT và ĐCCTHP trong CTĐT ngành GDTH cung cấp đầy đủ thông tin, được công bố công khai đến các bên liên quan bằng nhiều hình thức khác nhau để các bên liên quan dễ dàng tiếp cận, giúp cho SV có kế hoạch học tập và phương pháp học tập phù hợp để đạt được kết quả mong đợi; giúp cho GV phụ trách học phần trong CTĐT hiểu rõ kiến thức SV cần nắm được sau khi kết thúc học phần; giúp cho nhà tuyển dụng biết được các kỹ năng đạt được của SV tốt nghiệp. Bản mô tả CTĐT và các ĐCCTHP trong CTĐT thường xuyên nhận được ý kiến đóng góp, xây dựng của tổ soạn thảo chương trình, GV trong khoa, NTD lao động, trên cơ sở đó bổ sung, điều chỉnh, cập nhật thường xuyên theo định hướng ứng dụng và phát triển năng lực.

3. Điểm tồn tại

Việc cung cấp thông tin bản mô tả CTĐT tới các bên có liên quan vẫn chưa được thực hiện một cách bài bản và chuyên nghiệp. Các kênh thông tin online để công bố bản mô tả CTĐT vẫn mang tính một chiều.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc phục tồn tại	Việc phổ biến Bản mô tả CTĐT và cung cấp thông tin bản mô tả CTĐT đến các bên liên quan sẽ thực hiện chuyên nghiệp hơn: trình bày qua infographic và chuyên tải qua các kênh khác nhau: website, trang mạng xã hội, email cá nhân của các bên liên quan, tài liệu phát tay...	Khoa Sư phạm	Từ năm học 2023 - 2024
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục duy trì và phát huy các hình thức công khai hiện có	Khoa Sư phạm	Hàng năm

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Kết luận về Tiêu chuẩn 2

Bản mô tả CTĐT ngành GDTH bổ sung các thông tin mới nhất, được công bố rõ ràng, đầy đủ và tường minh. Quá trình bổ sung, điều chỉnh, tổ soạn thảo CTĐT đều dựa trên nhiều nguồn thông tin đóng góp khác nhau như Hội đồng khoa học của Khoa, GV, các nhà chuyên môn. Tất cả các đề cương chi tiết học phần trong CTĐT được định kỳ rà soát, bổ sung, cập nhật ít nhất 2 năm/lần theo kế hoạch của Nhà trường. Bản mô tả CTĐT và đề

cương các học phần đã được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau giúp người dạy, NH và các bên liên quan dễ dàng tiếp cận.

Tuy nhiên, bản mô tả CTĐT và ĐCCT vẫn còn một số tồn tại như: Việc thu thập ý kiến của các bên liên quan về bản mô tả CTĐT và việc điều chỉnh ĐCCT học phần chưa được tiến hành đồng bộ trên phạm vi rộng nên ý kiến phản hồi, nhận xét chưa thật đầy đủ và phong phú.

Căn cứ vào nội dung tự đánh giá, tiêu chuẩn 02 có 3/3 tiêu chí đạt mức 5/7.

Tiêu chuẩn 3 Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học **Mở đầu**

CTDH trình độ đại học ngành GDTH có mục tiêu rõ ràng và cụ thể; có cấu trúc hợp lý, được thiết kế một cách lôgic có hệ thống; đáp ứng các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ, nguồn nhân lực chất lượng cho thực tế và khả năng học tập nâng cao trình độ. Nội dung CTDH của ngành GDTH được cập nhật, thiết kế đảm bảo sự liên thông đáp ứng nhu cầu chuyển đổi của NH. Khung CTDH bao gồm các khối kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành được thiết kế có tính tích hợp, liên thông. Mỗi học phần đều có vai trò quyết định trong việc đạt CĐR.

Tiêu chí 3.1: Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra

1. Mô tả hiện trạng

CTDH ngành GDTH được thiết kế cụ thể dựa trên các yêu cầu của CĐR về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và chịu trách nhiệm. Cả ba mặt kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và chịu trách nhiệm của CĐR trong CTDH ngành GDTH được thiết kế trên tinh thần bám sát vào Khung trình độ quốc gia bậc đại học, dựa vào chuẩn nghề nghiệp giáo viên và những đổi mới trong hoạt động dạy và học trong bối cảnh thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 hiện nay [H03.1.001], [H03.1.002], [H03.1.003]. Các học phần đều được thiết kế dựa trên CĐR của CTĐT, được thể hiện qua ma trận quan hệ giữa các học phần và CĐR trong CTĐT [H03.1.004], [H03.1.005]. Theo đó, để đạt mục tiêu và CĐR, CTDH ngành GDTH đã có sự kết hợp hài hòa giữa các khối kiến thức giáo dục đại cương, khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, đặc biệt là kiến thức về nghiệp vụ sư phạm và khóa luận tốt nghiệp (hoặc học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp). Sau những lần điều chỉnh, CTDH của ngành GDTH đã thể hiện tính chất thực tiễn, hiện đại và cập nhật, toàn bộ các học phần được xây dựng dựa trên CĐR tổng thể chương trình, trong đó nhấn mạnh đến các CĐR về kiến thức, kỹ năng, và năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm [H03.1.006].

CTDH năm 2022 được thiết kế dựa trên 15 CĐR, gồm CĐR về kiến thức (từ chuẩn 1 đến chuẩn 6), CĐR về kỹ năng (từ chuẩn 7 đến chuẩn 12), CĐR về năng lực tự chủ, chịu trách nhiệm (chuẩn 13,14,15), điều này được thể hiện rõ trong ma trận CĐR của CTĐT, trong đó các học phần đều thể hiện rõ sự đóng góp vào các CĐR ở những mức độ: thấp, trung bình, cao. Căn cứ vào CĐR, tổ soạn thảo đã thiết kế CTDH đảm bảo đáp ứng yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ, chịu trách nhiệm. CTDH năm 2022 được thiết kế với 129 tín chỉ, 77 học phần. Trong đó, có 114 tín chỉ bắt buộc (chiếm 88,4%) và 14 tín chỉ tự chọn (chiếm 10,8%). Với 129 tín chỉ, các học phần trong CTDH ngành GDTH được kết cấu thành các khối kiến thức khác nhau, tăng dần tính chuyên sâu của ngành; bao gồm từ kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (bao gồm kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành), khối kiến thức đào tạo năng lực sư phạm, thực tập và khóa luận tốt nghiệp. Các khối kiến thức này góp phần đạt được những CĐR nhất định về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ chịu trách nhiệm **[H03.1.006]** , **[H03.1.007]** . Cụ thể:

- Khối kiến thức giáo dục đại cương giúp người học đạt được CĐR 1, CĐR3, CĐR4, CĐR 5, CĐR6 CĐR7, CĐR8, CĐR9.

- Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp giúp người học đạt được CĐR2, CĐR10, CĐR11 ,CĐR12.

- Khối kiến thức thực tập tốt nghiệp giúp người học đạt được CĐR11, CĐR13, CĐR14, CĐR15.

Để thực hiện tốt CTDH, Trường và Khoa đã có những kế hoạch cụ thể về nguồn lực và tiến độ trong việc thực hiện CTDH của từng năm học thể hiện trong Chương trình công tác năm học của Trường, kế hoạch năm học của Khoa, phân công chuyên môn, kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, hồ sơ chuyên môn của GV. Các khối kiến thức và các học phần trong CTDH được thiết kế một cách tối ưu để đạt được CĐR của CTĐT. Các học phần trong CTDH ngành GDTH được thiết kế có tính kế thừa, bổ sung và liên quan chặt chẽ với nhau, CTDH là sự gắn kết hợp lý giữa các học phần trong chương trình học từ việc lập kế hoạch chi tiết theo từng kì với tiến trình giảng dạy cụ thể và CĐR người học cần đạt được sau mỗi học phần. Điều này không chỉ đảm bảo tính logic của chương trình, tính liên quan của các học phần mà còn phù hợp với khả năng tiếp cận của NH theo thời gian. Đây là cơ sở rất quan trọng để đảm bảo CĐR của NH **[H03.1.007]**, **[H03.1.008]**, **[H03.1.009]**, **[H03.1.010]**, **[H03.1.011]**.

Các học phần trong CTĐT ngành GDTH đều xác định rõ tổ hợp các PP dạy và học,

phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp và hỗ trợ nhau tốt nhất để đảm bảo việc đạt được CĐR. Nội dung các học phần trong CTDH thể hiện việc có khả năng đạt được CĐR và được lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan. Mỗi học phần trong CTDH ngành GDTH được cụ thể hóa bằng các mục tiêu và được thể hiện thông qua nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy. Các học phần được thiết kế dựa trên CĐR thông qua các khung năng lực cần đạt. Đồng thời, CĐR của các học phần trong CTĐT đã thiết kế với các mục tiêu rõ ràng, các PP dạy và học, PP kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của NH phù hợp, góp phần hỗ trợ hiệu quả việc đạt được CĐR. Trong bản mô tả CTĐT năm 2022 và trong ĐCHP cho thấy tổ hợp các PP được sử dụng giảng dạy trong CTDH ngành GDTH như: thảo luận, vấn đáp, tổ chức học tập theo nhóm, nghiên cứu tình huống, thực hành, thuyết trình, dự án, thực hành, thực tế, mô phỏng... Trong đó các học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương, cơ sở ngành sử dụng chủ yếu PP thảo luận nhóm, thuyết trình, vấn đáp, nghiên cứu tình huống; các học phần thuộc khối kiến thức ngành và chuyên ngành có sử dụng PP giảng dạy đặc thù như thực hành, thực tế, mô phỏng, trò chơi, dự án, các kỹ thuật dạy học: mảnh ghép, khăn trải bàn, lược đồ tư duy,... **[H03.3.012], [H03.1.013]**.

Các PP giảng dạy, tự học và tự nghiên cứu, PP kiểm tra/đánh giá kết quả học tập của NH ở tất cả các học phần trong CTĐT phù hợp và đảm bảo triết lý dạy học với phương thức đào tạo tiếp cận năng lực thể hiện rõ trong bố cục, nội dung cụ thể của chương trình. Các PP giảng dạy, học tập, các PP kiểm tra đánh giá kết quả học tập của NH được chú trọng nên đã góp phần hỗ trợ hiệu quả việc đạt được CĐR. Các PP dạy học tích cực “lấy NH làm trung tâm” như seminar, thảo luận nhóm, thực hành... được thường xuyên thực hiện trong tất cả các học phần. Nhiều PP kiểm tra đánh giá kết quả học tập được thực hiện nghiêm túc, công bằng, khách quan để đạt được CĐR như: trắc nghiệm, vấn đáp, tự luận, thực hành, bài tập lớn... **[H03.3.012],[H03.1.013]**.

Để điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện CTDH, Khoa đã tiến hành lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan định kì 2 năm 1 lần vào các năm 2018 và 2020 với mong muốn đạt được CĐR một cách tốt nhất **[H03.1.014]**. Trong biên bản họp nghiệm thu CTĐT và ĐCHP ngành GDTH, Hội đồng nghiệm thu CTĐT ngành GDTH đã nhận xét CĐR của CTDH ngành GDTH đã được xác định cụ thể, bám sát các yêu cầu về CĐR của CTĐT trình độ ĐH trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam; Các PP giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá của các học phần trong CTĐT ngành GDTH đa dạng, phù hợp, đảm bảo giúp hỗ trợ NH đạt được CĐR **[H03.1.015], [H03.1.016]**. Tuy nhiên, số lượng ý kiến góp ý của các

nhà tuyển dụng lao động, cựu SV khi rà soát, chỉnh sửa CTDH chưa được nhiều[H03.1.017].

2. Điểm mạnh

CTDH được thiết kế dựa trên các yêu cầu của CĐR về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm được định kỳ rà soát 2 năm 1 lần.

3. Điểm tồn tại

Số lượng ý kiến góp ý của các nhà tuyển dụng lao động, cựu SV khi rà soát, chỉnh sửa CTDH chưa được nhiều

4. Kế hoạch hành động

Từ năm học 2021-2022, Khoa sẽ tăng số lượng khảo sát các nhà tuyển dụng lao động, cựu SV trong các đợt rà soát CTDH.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Tổ chức lấy ý kiến đóng góp về việc đánh giá mức độ đạt được CĐR, CTDH dưới nhiều hình thức	Khoa Sư Phạm	Năm 2023
2	Phát huy điểm mạnh	Duy trì việc rà soát, điều chỉnh, cập nhật CTDH hàng năm ngày càng phù hợp hơn với nhu cầu của xã hội	Khoa Sư Phạm	Hàng năm

5. Tự đánh giá: Tiêu chí đạt mức 5/7

Tiêu chí 3.2 : Đóng góp của mỗi học phần trong việc đạt được chuẩn đầu ra là rõ ràng

1. Mô tả

Khi xây dựng CTDH ngành GDTH, nhờ có sự định hướng từ 15 CĐR của chương trình mà các học phần đều tập trung đóng góp một cách cụ thể để đạt được CĐR. Tất cả

các học phần trong CTDH có sự tương thích về nội dung và thể hiện được sự đóng góp cụ thể của mỗi học phần trong việc đạt được CDR của CTĐT trong CTDH. Mỗi học phần đều xây dựng ĐCHP phù hợp với yêu cầu về chuyên môn, cũng như phù hợp với phương thức đào tạo theo tín chỉ và CDR của CTĐT. Trong CTDH, các nhóm học phần nói chung và từng học phần nói riêng đều thể hiện được sự tương thích về nội dung và thể hiện sự đóng góp một cách rõ ràng cho việc đạt được CDR. Cụ thể như sau: Các học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương có mục tiêu cung cấp kiến thức về lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng an ninh, khoa học tự nhiên và xã hội... các học phần thuộc nhóm này hướng tới đạt CDR. Đối với nhóm các học phần thuộc kiến thức cơ sở ngành bao gồm các học phần về tâm lý học và giáo dục học tiểu học... có mục tiêu giúp NH có các kiến thức nền tảng để tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục ở tiểu học. Các học phần thuộc kiến thức ngành bao gồm các lĩnh vực: Ngữ văn, Toán học, Âm nhạc, Mỹ thuật... giúp người học có kiến thức thực tế vững chắc, chuyên sâu. Với mục tiêu đó, các học phần hướng tới các CDR của CTĐT **[H03.2.001], [H03.2.002]**.

CTDH ngành GDTH năm 2022 có 77 học phần. Tất cả 100% các học phần này đều xác định rõ tổ hợp các phương pháp dạy và học, các phương pháp được lựa chọn sử dụng đều ghi rõ phương pháp đó giúp đạt được CDR nào, thể hiện trong ĐCHP. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Các PPDH gồm có: thuyết trình, vấn đáp, thực hành, thực tế, thảo luận nhóm, dự án... Các phương pháp kiểm tra, đánh giá gồm có: trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành, bài tập lớn... Trong mục Đánh giá kết quả học tập của SV đã thể hiện rõ các hình thức tổ chức kiểm tra, đánh giá và các hình thức này giúp đạt được CDR nào **[H03.2.001], [H03.2.003]**. Trong bảng tổng hợp ý kiến các bên liên quan về CDR và CTĐT ngành GDTH năm 2022 có 100% ý kiến của GV giảng dạy kiến thức chuyên môn ngành cho rằng phương pháp giảng dạy là rất phù hợp và hỗ trợ nhau tốt nhất để đạt được CDR **[H03.2.004]**; trong Biên bản họp nghiệm thu của Hội đồng Khoa học và Đào tạo cũng đã nhận xét : Các phương pháp giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá của các học phần trong CTĐT ngành GDTH đa dạng, phù hợp, đảm bảo giúp hỗ trợ NH đạt được CDR” **[H03.2.004], [H03.2.005]**.

Nội dung các học phần trong CTDH thể hiện việc đạt được CDR và được lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan. CDR về kiến thức gồm khối kiến giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành, khối kiến thức chuyên ngành, thực tập và rèn luyện nghiệp vụ sư phạm như sau **[H03.2.001], [H03.2.002]**:

- Ở khối kiến thức giáo dục đại cương, để đạt được CĐR, nội dung các học phần của chương trình được thiết kế gồm 25 tín chỉ (không kể các học phần giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh): giúp NH có kiến thức vững chắc về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, giáo dục thể chất, tin học, tiếng Anh, để NH có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có khả năng tự học, tự nghiên cứu, sáng tạo và vận dụng những kiến thức đó để tiếp thu, nắm vững những kiến thức và kỹ năng chuyên ngành.

- Ở khối kiến thức cơ sở ngành, để đạt được CĐR, nội dung các học phần của chương trình được thiết kế gồm 25 tín chỉ giúp NH có được kiến thức cơ bản về tâm lý học, giáo dục học, lý luận và phương pháp dạy học ở tiểu học, cách thức thiết kế bài giảng và rèn luyện, thực hành giảng dạy. Các học phần thực tập sư phạm giúp NH quan sát, học tập thực tế dạy học và trực tiếp tham dạy học, bên cạnh đó còn giúp NH biết cách và có kinh nghiệm dạy học và giáo dục ở trường tiểu học.

- Ở khối kiến thức ngành và chuyên ngành, để đạt được CĐR, nội dung các học phần của chương trình được thiết kế gồm 41 tín chỉ giúp NH có được kiến thức toàn diện về các lĩnh vực khác nhau của ngành sư phạm tiểu học; từ cơ bản đến chuyên sâu, giúp NH có thể ứng dụng phục vụ công việc giảng dạy, có thể phát triển kiến thức mới và có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn.

- Khóa luận tốt nghiệp giúp NH bước đầu làm quen với việc NCKH về chương trình GDTH, làm tiền đề cho việc học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp. Khóa luận tốt nghiệp/Các học phần thay thế giúp NH hiểu sâu và vận dụng một cách toàn diện, linh hoạt các kiến thức chuyên ngành vào công tác giáo dục và dạy học trong tương lai. CTDH được thiết kế thành các khối kiến thức, thiết kế kế hoạch đào tạo cụ thể cho từng học kì, đi từ đại cương đến chuyên ngành nên các mức độ đạt CĐR cũng tăng dần qua từng học kì và tất cả nội dung các học phần đều được định kỳ lấy phản hồi của các bên liên quan[H03.2.006].

Nội dung các học phần trong CTDH đã được định kỳ được lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan vào năm 2018, 2020 và được thông qua tại Hội đồng nghiệm thu cấp Khoa và cấp Trường. Trên cơ sở rà soát ý kiến các bên liên quan, CTDH của ngành GDTH đã được chỉnh sửa thể hiện tính chất thực tiễn, hiện đại và cập nhật. Khoa dựa vào phản hồi của NH và thực tiễn nghề nghiệp ở phổ thông đã có những cắt giảm những học phần hoặc kiến thức thừa, thay học phần hoặc kiến thức và phương pháp mới phù hợp. Một số học phần tự chọn với tính hiện đại và khả thi đã được bổ sung và thành học phần bắt buộc

như: Tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường tiểu học, Ứng dụng Công nghệ trong giáo dục và dạy học ở Tiểu học, Dạy học tích hợp ở tiểu học, Dạy học Stem ... Tuy nhiên, nội dung học phần trong CTDH chưa được thường xuyên lấy ý kiến phản hồi của các chuyên gia giáo dục để cho thấy có liên quan mật thiết với việc đạt được CĐR [H03.2.006], [H03.2.007], [H03.2.008], [H03.2.009], [H03.2.010].

2. Điểm mạnh

- Các học phần trong khung CTĐT ngành GDTH được cấu trúc thành từng khối gắn kết giữa khối kiến thức Giáo dục đại cương với khối kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp (kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành, kiến thức nghiệp vụ). Nội dung chi tiết của từng học phần trong chương trình dạy học thể hiện rõ mục tiêu, yêu cầu của học phần và thể hiện được sự gắn kết của học phần với các học phần trong các khối kiến thức khác đảm bảo quá trình dạy học và đánh giá được mục tiêu của CĐR;

- Các học phần trong CTDH xác định các phương pháp dạy và học, PP KTĐG phù hợp để đảm bảo việc đạt được CĐR;

- Các học phần trong CTĐT đã được lấy ý kiến của các bên liên quan và điều chỉnh theo hướng tích hợp các học phần có nội dung trùng lặp, tăng số tín chỉ thực hành, thay đổi phương pháp dạy học để đảm bảo thực hiện CĐR của ngành.

3. Điểm tồn tại

Số học phần hỗ trợ cho CĐR về tinh thần khởi nghiệp còn ít. Nội dung chương trình của một số học phần khối kiến thức Nghiệp vụ sư phạm cần cập nhật để nâng cao hơn nữa năng lực nghề nghiệp cho người học.

4. Kế hoạch hành động

Tiếp tục cập nhật tham khảo ý kiến của các chuyên gia giáo dục có kinh nghiệm, từ năm học 2021-2022, Khoa Sư Phạm lấy ý kiến phản hồi của các chuyên gia giáo dục về nội dung của từng học phần để tiếp tục có kế hoạch triển khai rà soát và điều chỉnh CTDH của ngành GDTH theo hướng ứng dụng.

T T	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc ph ục tồn tại	Tăng cường tổ chức thêm các hoạt động ngoại khóa, các chuyên đề bổ trợ nhằm phát huy tinh thần khởi nghiệp của SV	Khoa SP Liên chi Đoàn Khoa SP	Từ năm học 2022 -2023
		Tổ chức kiểm tra, rà soát các học	Khoa SP	Từ năm

		phần của các khối kiến thức; chỉnh sửa ĐCCT HP theo hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học; phối hợp chặt chẽ hơn nữa với các bên liên quan trong việc xin ý kiến đánh giá, phản hồi để rà soát và điều chỉnh CTDH theo hướng tích hợp, ứng dụng góp phần thực hiện tốt CĐR đã công bố.		học 2022-2023
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục phân công nhiệm vụ rà soát, điều chỉnh đề cương chi tiết của từng học phần theo tiêu chí thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, các phương pháp dạy và học, phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá cụ thể, thể hiện được mức độ đóng góp vào CĐR của CTĐT	Khoa Sư phạm	Hàng năm

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Tiêu chí 3.3: Chương trình dạy học có cấu trúc, trình tự logic; nội dung cập nhật và có tính tích hợp

1. Mô tả

Các học phần trong CTDH ngành GDTH được cấu trúc đảm bảo sự gắn kết và liên mạch giữa các học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành, giúp CTDH trở thành một khối thống nhất. Điều đó thể hiện trong bản mô tả CTĐT. CTDH ngành GDTH được thiết kế theo trật tự logic từ kiến thức giáo dục đại cương đến kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành, thực tập và được bố trí giảng dạy trong 4 năm. 100% các học phần trong CTDH được bố trí hợp lý (về mã học phần, điều kiện tiên quyết; thời lượng cho mỗi học phần; thời điểm/học kì thực hiện). Nội dung kiến thức các khoa học nền tảng, khoa học chuyên ngành và kiến thức rèn luyện nghiệp vụ sư phạm được trình bày một cách lô gíc và được thể hiện thông qua các bài học theo từng chủ điểm từ cụ thể đến trừu tượng. CTĐT đã ghi rõ thời lượng (số tiết) dành cho phần lý thuyết, thực hành, tự học và tự nghiên cứu. Số tiết dành cho phần tự học và tự nghiên cứu gấp 2 lần số tiết quy định dành cho học phần [H03.3.001].

Cấu trúc CTDH 2022 thể hiện được các khối kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở

ngành, kiến thức chuyên ngành. Tỷ lệ giữa các phần kiến thức giáo dục đại cương và giáo dục chuyên nghiệp, tỷ lệ kiến thức lý thuyết, thực hành, thảo luận, bài tập cân đối, hợp lý. Cụ thể như sau: khối lượng kiến thức toàn khóa: 129 tín chỉ (không kể Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng - an ninh), trong đó: Kiến thức giáo dục đại cương: 25 tín chỉ chiếm 19,38%, kiến thức cơ sở ngành: 25 tín chỉ chiếm 19,38%, kiến thức chuyên ngành và kiến thức nghiệp vụ sư phạm 65 tín chỉ chiếm 50,39%, Thực tập: 7 tín chỉ và khóa luận tốt nghiệp hoặc các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp: 7 tín chỉ chiếm 10,85%. Bên cạnh các học phần bắt buộc, CTĐT các ngành có các học phần tự chọn, chuyên ngành hẹp giúp SV có kiến thức mở rộng và chuyên sâu, thích ứng linh hoạt với sự thay đổi của giáo dục [H03.3.001], [H03.3.002].

CTDH các học phần có nội dung cập nhật và có tính tích hợp, hằng năm GV đảm nhiệm các học phần có trách nhiệm rà soát và cập nhật nội dung giảng dạy phù hợp, đáp ứng nhu cầu thực tiễn. Từ năm 2018, các học phần trong CTDH mang tính tích hợp cao. CTDH được xây dựng theo CDR nên các học phần được tích hợp một cách hợp lý. Các kiến thức, kỹ năng và kỹ năng mềm cần thiết khác được lồng ghép trong các học phần thuộc khối kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở ngành, và kiến thức chuyên ngành. Trong tổng số 77 học phần, có 61 học phần bắt buộc và 16 học phần tự chọn. Tỷ lệ giữa các khối kiến thức trong CTDH được thiết kế tương đối hợp lý. Số học phần dành cho kiến thức chuyên ngành và kiến thức đào tạo năng lực sư phạm nhiều thể hiện sự tập trung đào tạo cho NH về kiến thức chuyên ngành và kỹ năng làm việc [H03.3.001], [H03.3.002].

Cấu trúc CTDH ngành GDTH được thiết kế theo trật tự kiến thức từ các học phần giáo dục đại cương, kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành và thực tập, khóa luận tốt nghiệp được giảng dạy trong 4 năm. Các kiến thức giáo dục đại cương được cung cấp cho SV trong 3 học kỳ đầu tiên. Các học phần kiến thức giáo dục cơ sở ngành và chuyên ngành được thiết kế trong ba học kỳ tiếp theo bao gồm các học phần bắt buộc và tự chọn. Hai học kỳ cuối của chương trình, SV được cung cấp các học phần kiến thức đào tạo năng lực sư phạm và làm khóa luận tốt nghiệp (hoặc học các học phần thay thế tốt nghiệp). Các học phần tự chọn được thiết kế nhằm mục đích hướng SV vào các chuyên sâu và mở rộng kiến thức bằng cách chọn các môn trong một chương trình gần với chuyên sâu lựa chọn. Các học phần chuyên ngành được tổ chức đào tạo vào những năm cuối. Từng học phần trong CTDH đều có mục tiêu, nội dung rõ ràng, được bố trí logic, khoa học [H03.3.001], [H03.3.002].

CTDH ngành GDTH được rà soát, điều chỉnh, bổ sung và cập nhật vào các năm 2019, 2020, 2021 và 2022, theo kế hoạch của Trường, thông qua việc xin ý kiến phản hồi của các bên liên quan về tính tích hợp và liên thông. Việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung và cập nhật được Hội đồng cấp Khoa, cấp Trường thảo luận, điều chỉnh, bổ sung và cập nhật [H03.3.003], [H03.3.004]. Cụ thể như sau:

CTĐT 2022 bỏ học phần “Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản”, “Quản lí nhà trường Tiểu học”; bổ sung học phần “Kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm và công tác Đội ở trường Tiểu học” mã học phần SP110742 (môn học bắt buộc, 2 tín chỉ); bổ sung một số học phần tự chọn “Giáo dục kĩ năng sống cho học sinh tiểu học” mã học phần SP110782, “ Tư vấn tâm lí học đường ở trường Tiểu học” mã học phần SP110232, “Thiết kế sơ phạm căn bản” mã học phần SP110382, “Văn học thiếu nhi” mã học phần XH110962 (2 tín chỉ); tăng số tín chỉ của học phần “Cơ sở tự nhiên xã hội 2” 2TC-> 3TC, “Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học 1” 2TC -> 3TC; chuyển học phần “Dạy học Stem”, “Số học” từ tự chọn lên nhóm học phần bắt buộc.

Năm 2022, CTDH có nội dung cân đối giữa kiến thức giáo dục đại cương và kiến thức chuyên ngành, có nhiều học phần tự chọn để SV lựa chọn phù hợp với khả năng và nhu cầu của cá nhân. Chương trình cập nhật được với xu thế giáo dục Tiểu học hiện nay.

Trong quá trình triển khai CTĐT, Nhà trường tiến hành đối sánh CTĐT GDTH với các CTĐT tiên tiến trong nước như ĐH Sư phạm Đà Nẵng, Đại học Quy Nhơn, ĐH Sư phạm Thủ Dầu Một. Tuy nhiên, việc tham khảo các chương trình trong nước và quốc tế trong điều chỉnh nội dung dạy học chưa được nhiều [H03.3.005], [H03.3.006].

2. Điểm mạnh

- Các học phần thuộc khối kiến thức Giáo dục đại cương, các học phần thuộc khối kiến thức chuyên nghiệp (Kiến thức cơ sở ngành, Kiến thức chuyên ngành và Kiến thức Nghiệp vụ Sư phạm) được thiết kế linh hoạt, tạo điều kiện thuận lợi cho SV trong việc lựa chọn đăng ký học phần. Các học phần đều đảm bảo cho SV tiếp thu được các kiến thức, kỹ năng cần thiết để có thể học tập, nghiên cứu, thực hành dạy học và đáp ứng với năng lực nghề nghiệp;

- CTDH được thiết kế logic, theo trình tự hợp lý, có hệ thống và mang tính tích hợp. Tỷ lệ giờ hướng nghiệp và phát triển năng lực sư phạm của người học tăng so với các CTDH trước đây, cơ bản đáp ứng xu hướng phát triển ngành GDTH trong thời điểm hiện tại;

- Cấu trúc CTDH chú trọng cả bề rộng lẫn chiều sâu, đáp ứng được năng lực

ngành nghiệp của SV sau khi tốt nghiệp, SV có khả năng đáp ứng được các yêu cầu của công việc như: giảng dạy, nghiên cứu, quản lí... ở các trường tiểu học và cơ sở giáo dục trong cả nước.

3. Điểm tồn tại

Việc lấy ý kiến phản hồi của người học sau tốt nghiệp và các đơn vị sử dụng lao động giúp cho việc điều chỉnh CTĐT ngành GDTH được thực hiện chưa liên tục và đều đặn.

4. Kế hoạch hành động

T T	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc ph ục tồn tại	Xây dựng kế hoạch và tổ chức lấy ý kiến phản hồi của các đơn vị sử dụng lao động và cựu SV định kỳ hằng năm; Tổ chức lấy thêm ý kiến đóng góp về việc đánh giá mức độ đạt được cấu trúc chương trình, trình tự logic, nội dung cập nhật và có tính tích hợp của các học phần dưới nhiều hình thức như: trực tiếp và trực tuyến.	Khoa Sư Phạm	Từ năm học 2022 – 2023
2	Phát h uy điểm mạnh	Rà soát các học phần và xây dựng tỷ lệ tích hợp trong nội dung các học phần có liên quan dựa trên cơ sở lấy ý kiến đóng góp từ người học, GV và các nhà tuyển dụng.	Khoa Sư Phạm	Hàng năm

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Kết luận về Tiêu chuẩn 3

CTDH của ngành GDTH được thiết kế phù hợp với CĐR của ngành. Cấu trúc các học phần trong CTDH đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các khối kiến thức. Các học phần trong CTDH xác định các PP dạy và học, PP kiểm tra đánh giá phù hợp để đảm bảo việc đạt được CĐR. CTĐT được thiết kế đảm bảo sự logic về cấu trúc cho phép NH sau khi học xong có đầy đủ các năng lực nghề nghiệp và các năng lực cần thiết đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo

dục. Về ý kiến phản hồi của người học sau tốt nghiệp và các đơn vị sử dụng lao động giúp cho việc điều chỉnh CTĐT ngành GDTH chưa được nhiều và thực hiện chưa liên tục tuy nhiên vấn đề này sẽ được khắc phục trong thời gian sắp tới.

Căn cứ vào nội dung tự đánh giá, tiêu chuẩn 3 có 3 tiêu chí đạt 5/7.

Tiêu chuẩn 4: Phương pháp tiếp cận trong dạy và học

Mở đầu

Xuất phát từ quan điểm dạy học hiện nay là “lấy người học làm trung tâm”, chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Giáo dục tiểu học (GDTH), trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên được xây dựng theo hướng phát huy cao nhất vai trò của người học trong việc tiếp cận tri thức và rèn luyện kỹ năng. Toàn bộ nội dung của CTĐT đã tập trung để thể hiện được triết lý giáo dục của Nhà trường; các học phần giảng dạy được thiết kế phù hợp với các chuẩn đầu ra đã công bố; các phương pháp dạy học (PPDH) được xác định trong CTĐT đa dạng, phù hợp với định hướng đổi mới về PPDH, hệ thống các PPDH hướng đến mục tiêu giúp người học (NH) tích cực, chủ động học tập tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng, nâng cao tính sáng tạo, hình thành năng lực tự học và tạo cơ sở vững chắc cho việc học tập suốt đời.

Tiêu chí 4.1. Triết lý giáo dục hoặc mục tiêu giáo dục được tuyên bố rõ ràng và được phổ biến tới các bên liên quan

1. Mô tả hiện trạng

Năm 2019, Trường ĐH Phú Yên đã ban hành triết lý GD theo Thông báo số 514/TB-ĐHPY, ngày 26/7/2019 với nội dung “*Chất lượng – Hiệu quả - Sáng tạo – Vì cộng đồng*” [H04.1.001]. Năm 2023, để phù hợp hơn với xu thế phát triển của thời đại, Nhà trường đã điều chỉnh nội dung triết lý GD thành “*Sáng tạo, Hội nhập, Vì cộng đồng*” theo Quyết định số 48/QĐ-ĐHPY, ngày 26 tháng 1 năm 2024 [H04.1.002]

Trong thông báo 514/TB-ĐHPY cũng đã nêu rõ ý nghĩa triết lý giáo dục của Nhà trường, thông báo này cũng đã được gửi đến tất cả các đơn vị thuộc Trường ĐH Phú Yên (các phòng, khoa) để triết lý giáo dục được tất cả viên chức, người lao động của Trường ĐH Phú Yên hiểu rõ và thực hiện. Đối với Khoa xây dựng CTĐT, khi bắt đầu tiến hành xây dựng CTĐT của ngành GDTH, triết lý GD luôn được phổ biến đến các GV tham gia xây dựng CTĐT cũng như các giảng viên tham gia xây dựng ĐCCT học phần cho CTĐT thông qua Hội nghị đào tạo [H04.1.003] trước khi xây dựng CTĐT để tất cả các GV hiểu rõ và thể hiện triết lý GD trong việc xây dựng CTĐT cũng như xây dựng ĐCCT học phần. Để triết lý GD đến với người học, các CTĐT ngành GDTH của trường ĐH Phú Yên các

khóa: 2019 – 2023; 2020 – 2024; 2021 – 2025; 2022 – 2026; 2023 – 2027 (CTĐT khóa tuyển sinh 2022 được sử dụng cho khóa 2023) đều ghi rõ triết lý GD ở trang đầu tiên, mục giới thiệu chung về CTĐT [H04.1.004]. Sinh viên mỗi khóa học đều được tiếp cận với toàn bộ CTĐT ở học kỳ đầu tiên của khóa học và đây cũng là hình thức để sinh viên được tiếp cận với triết lý GD của nhà trường ngay từ khi bắt đầu khóa học, từ đó có định hướng cho việc học của bản thân. Ngoài ra, triết lý GD của Nhà trường còn được các CVHT phổ biến trong các buổi họp lớp vào đầu năm học ở từng lớp [H04.1.005].

Triết lý GD của Nhà trường được công bố công khai với các hình thức đa dạng như: khẩu hiệu trên mặt chính diện của dãy phòng học trung tâm của trường [H04.1.006], các hình ảnh của trường đăng tải trên Website của trường [H04.1.007], trên Youtube, Facebook, trên các ấn phẩm: tờ quảng bá tuyển sinh, các pano, áp phích đặt tại các vị trí trang trọng trong Trường [H04.1.008]. Triết lý GD cũng được Nhà trường phổ biến đến các bên liên quan trong lễ khai giảng [H04.1.09] với sự tham dự của nhiều đại biểu đại diện từ lãnh đạo tỉnh Phú Yên, đại diện các sở ban ngành trong tỉnh, các đơn vị sử dụng lao động, các cơ quan truyền thông, các nhà tài trợ. Trang thông tin điện tử của trường ĐH Phú Yên cũng đề cập đến triết lý giáo dục của Nhà trường [H04.1.010]. Kết quả khảo sát các bên liên quan đối với triết lý GD của Nhà trường được đánh giá là rất phù hợp. Tuy nhiên, trong giai đoạn 2019 – 2023 Nhà trường chưa có kế hoạch chi tiết để phổ biến triết lý GD của Nhà trường đến người học, chưa có các hình thức về tìm hiểu triết lý GD của nhà trường đối với người học. Đến tháng 3/2024, Nhà trường đã có kế hoạch về “Truyền thông, phổ biến Sứ mạng, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi và Triết lý Giáo dục của Trường Đại học Phú Yên” trong Kế hoạch số 208/KH-ĐHPY, ngày 12/3/2024 [H4.011].

2. Điểm mạnh

Triết lý GD của trường Đại học Phú Yên được tuyên bố rõ ràng bằng văn bản, được đưa vào các CTĐT của trường, được phổ biến đến toàn bộ viên chức, người lao động trong đơn vị để biết, hiểu rõ và thực hiện; được phổ biến đến các bên liên quan (người học, các đơn vị sử dụng lao động, các cơ quan truyền thông, xã hội) bằng nhiều hình thức khác nhau.

3. Điểm tồn tại

Trong giai đoạn 2019 – 2023, chưa có bản kế hoạch chi tiết để phổ biến triết lý GD của Nhà trường đến người học một cách đồng bộ trong tuần sinh hoạt công dân đầu năm, việc phổ biến triết lý giáo dục đến người học còn mang tính chủ quan theo từng khoa quản

lý sinh viên, chưa có cách làm đồng bộ; chưa có các hình thức về tìm hiểu triết lý GD của nhà trường đối với người học.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành
1	Khắc phục điểm tồn tại	Giao cho Phòng QLKH&HTQT xây dựng kế hoạch và nội dung phổ biến triết lý GD đến người học trong tuần sinh hoạt công dân đầu năm học; nội dung và hình thức tìm hiểu về triết lý GD của Nhà trường đối với NH.	Phòng QLKH&HTQT	Từ năm học 2023 – 2024
2	Phát huy điểm mạnh	Từ năm học 2023 – 2024, Nhà trường tiếp tục thực hiện việc phổ biến triết lý GD đến đến các bên liên quan bằng nhiều hình thức khác nhau, thực hiện việc giới thiệu triết lý GD cho người học một cách đồng bộ.	Phòng QLKH&HTQT	Hằng năm

5. Tự đánh giá

Các việc Nhà trường đã thực hiện về ban hành triết lý giáo dục và các hình thức phổ biến tới các bên liên quan so sánh với mốc chuẩn tham chiếu để đạt mức 4, tự đánh giá tiêu chí 4.1 đạt mức 5/7.

Mức đạt được của tiêu chí:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Tiêu chí 4.2. Các hoạt động dạy và học được thiết kế phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra

1. Mô tả hiện trạng

CTĐT ngành GDTH của Trường ĐH Phú Yên [H04.2.001] được xây dựng theo CDR. Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022-2023, CDR của CTĐT ngành GDTH và bản mô tả CTĐT [H04.2.002]. đã được xây dựng và công bố trên website. Mỗi năm, khoa phụ trách xây dựng CTĐT đều điều chỉnh các CDR để phù hợp với thực tiễn của việc đổi

mới giáo dục [H04.2.002]. CTĐT ngành GDTH được xây dựng phù hợp với định hướng đổi mới giáo dục, bao gồm đầy đủ các học phần lý thuyết, thực hành, thực tế, rèn luyện NVSP, thực tập sư phạm để người học đạt được CDR [H04.2.002]. Đề cương chi tiết (ĐCCT) các học phần trong CTĐT của ngành GDTH đều được kèm theo các CTĐT, các hoạt động giảng dạy và học tập được thể hiện rõ ràng, đầy đủ trong ĐCCT [H04.2.003]. Cụ thể như sau: nội dung, hình thức dạy học, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần, số tiết lý thuyết, thực hành, tự học, nội dung thực hành... đảm bảo để người học đạt được kiến thức và các năng lực khác nhau, đạt được CDR của môn học. Các hoạt động giảng dạy và học tập đa dạng, ngoài các hình thức tổ chức học học tập trên lớp (thảo luận nhóm, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, dạy học theo góc, dự án học tập; sử dụng các kỹ thuật dạy học tăng cường sự hợp tác của người học (phòng tranh, khăn trải bàn, 321, mảnh ghép)... [H04.2.004], sinh viên còn được học thông qua trải nghiệm thực tế [H04.2.005]; rèn luyện NVSP thường xuyên [H04.2.006]; thực tập sư phạm [H04.2.007], [H04.2.008], [H04.2.009].

Về phương pháp dạy học, GV giảng dạy đã tiến hành đổi mới PPDH theo hướng lấy người học làm trung tâm, sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học; việc tổ chức học tập GV chỉ là người tổ chức các hoạt động học tập, định hướng, hỗ trợ, cố vấn, tạo môi trường học tập thân thiện, các PPDH đa dạng, phát huy tính tích cực của người học để đạt được các CDR của CTĐT [H04.2.004]. Các hoạt động học tập của người học còn được rèn luyện các kỹ năng về thuyết trình trước lớp kết hợp với ứng dụng công nghệ thông tin (Powerpoint) [H04.2.010], kỹ năng làm bài tập lớn cho một đề tài gắn với nội dung môn học [H04.2.011]. Về không gian lớp học, bên cạnh các phòng học truyền thống, Nhà trường đã xây dựng phòng học hiện đại với không gian lớp học phù hợp cho việc tổ chức các hoạt động học tập STEM, theo nhóm, theo góc [H04.2.012].

Khoa quản lý sinh viên còn tổ chức các các hoạt động về chuyên môn cho người học như: Hội nghị học tốt để tạo diễn đàn cho sinh viên được chia sẻ những kinh nghiệm, kỹ năng học tập để mang lại hiệu quả cao [H04.2.013]; Tập huấn về Phát triển năng lực dạy học STEM cho sinh viên ngành sư phạm đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018 để trang bị đầy đủ các kiến thức, kỹ năng về nội dung học tập mới, đáp ứng cho hoạt động nghề nghiệp [H04.2.014]. Ngoài chương trình học tập chính khóa, các hoạt động của sinh viên như: Hội nghị nghiên cứu khoa học sinh viên [H04.2.015]; hội thi nghiệp vụ sư phạm [H04.2.016]; tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng (hiến máu nhân đạo, mùa

hè xanh, chủ nhật xanh, hỗ trợ học sinh nghèo), các hoạt động rèn kỹ năng mềm của NH [H04.2.017], [H04.2.018], [H04.2.019], [H04.2.020], [H04.2.021] đã được Khoa quản lý sinh viên tổ chức theo định kỳ và thu hút đông đảo sinh viên tham gia.

Bên cạnh hình thức học trực tiếp, học trực tuyến cũng được thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế, công thông tin học tập trực tuyến của Nhà trường [H04.2.022].

Nhà trường đã thực hiện việc lấy ý kiến phản hồi người học về các hoạt động dạy học theo các bước cụ thể, kết quả phân tích các phiếu khảo sát cho thấy mức độ hài lòng của NH về PPDH của GV đạt tỷ lệ cao (mức rất đồng ý và đồng ý chiếm 97% số phiếu khảo sát) [H04.2.023].

Để nâng cao chất lượng dạy và học đạt CDR, các bộ môn tổ chức nhiều buổi sinh hoạt chuyên môn theo các chuyên đề sâu [H04.2.024], [H04.2.025], tập trung vào các nội dung: trao đổi về phương pháp dạy học, đa dạng hóa các phương pháp cũng như kỹ thuật dạy học để lôi kéo sự tham gia của người học vào các hoạt động một cách tự nhiên, tích cực; trao đổi về các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học cho cả GV và người học để các hoạt động học tập được hấp dẫn hơn, đạt hiệu quả dạy học cao hơn. Khoa chuyên môn đã cử các GV tham gia tập huấn về kỹ năng dạy học trực tuyến để nâng cao chất lượng dạy học trực tuyến, đáp ứng thực tiễn giáo dục [H04.2.026].

2. Điểm mạnh

Trong thực hiện đào tạo sinh viên ngành GDTH, về PPDH đã được thực hiện đa dạng, nhiều PPDH hiện đại được sử dụng, các PPDH phát huy được tính chủ động tích cực và rèn luyện được nhiều kỹ năng của người học để người học đạt được các CDR của CTĐT.

3. Điểm tồn tại

Các phòng học hiện đại, không gian học mở còn chưa nhiều. Một số ít GV còn hạn chế trong việc sử dụng các phương pháp dạy học hiện đại trong giảng dạy.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành
1	Khắc phục điểm	Khoa chuyên môn đề nghị Nhà trường tiếp tục trang bị các phương tiện học tập cho phòng học đặc thù, đảm bảo tốt hơn nữa việc thực hiện các nội dung học tập, đáp	Các Khoa chuyên môn	Từ năm học 2023 – 2024

	tồn tại	ứng CDR. Tăng cường hơn nữa các buổi sinh hoạt chuyên môn về đổi mới PPDH, chia sẻ, hỗ trợ giữa các GV về thực hiện các PPDH hiện đại để nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học.		
2	Phát huy điểm mạnh	Từ năm học 2023 – 2024, Khoa chuyên môn tiếp tục phát huy các điểm mạnh về việc tổ chức các hoạt động dạy và học như đã có.	Các Khoa chuyên môn	Hàng năm

5. Tự đánh giá

Đối chiếu việc thực hiện các hoạt động dạy và học trong việc đào tạo sinh viên ngành GHTD so sánh với mốc chuẩn tham chiếu để đạt mức 4, tự đánh giá tiêu chí 4.2 đạt mức 6/7.

Mức đạt được của tiêu chí:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
					X	

Tiêu chí 4.3. Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng, nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học

1. Mô tả hiện trạng

Tất cả đề cương chi tiết HP của CTĐT ngành GDTH đều mô tả rõ việc sử dụng các PP giảng dạy phù hợp nhằm thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng thiết yếu, kỹ năng mềm cho NH và đều có quy định số tiết tự học, hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu nhằm hướng đến việc nâng cao khả năng học tập suốt đời cho NH [H04.3.001].

Các hoạt động giảng dạy và học tập đa dạng, ngoài các hình thức tổ chức học học tập trên lớp (thảo luận nhóm, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, dạy học theo góc, dự án học tập; sử dụng các kỹ thuật dạy học tăng cường sự hợp tác của người học (kỹ thuật phòng tranh, khăn trải bàn, 321, mảnh ghép)... [H04.3.002], sinh viên còn được học thông qua trải nghiệm thực tế [H04.3.003]; rèn luyện NVSP thường xuyên [H04.3.004]; thực tập sư phạm [H04.3.005], [H04.3.006], [H04.3.007]. Bên cạnh đó, NH còn được rèn luyện các kỹ năng làm bài tập lớn cho một đề tài cho nội dung môn học và có nội dung gắn với thực tiễn để hình thành năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực vận dụng kiến thức vào thực

tiến cuộc sống [H04.3.008]. Tất cả các hoạt động học tập này đều hướng tới mục tiêu hình thành năng lực tự học, kỹ năng phân tích và tổng hợp, kỹ năng nhận diện vấn đề, tư duy phản biện, rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm để rèn luyện các kỹ năng, nâng cao khả năng học tập suốt đời của NH. Việc nâng cao khả năng tự học cho NH còn được hình thành thông qua hoạt động NCKH của NH [H04.3.009], việc thực hiện các khóa luận tốt nghiệp [H04.2.010].

Bên cạnh hình thức học trực tiếp, học trực tuyến cũng được thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế, công thông tin học tập trực tuyến của Nhà trường [H04.2.011].

Bản mô tả CTĐT thể hiện rõ sự đóng góp của mỗi học phần nhằm giúp SV hình thành và sử dụng thành thạo các kỹ năng học tập và kỹ năng nghề nghiệp [H04.3.012].

Không gian dành cho việc tự học của NH được đảm bảo, như việc mở cửa các phòng học vào buổi tối theo đề xuất của NH, thư viện có không gian học tập rộng rãi [H04.3.013], việc tra cứu tư liệu học tập trên thư viện điện tử đã được thực hiện bằng link tra cứu [H04.3.014]. Nguồn tư liệu học tập phục vụ cho việc học các học phần trong CTĐT ngành GDTH đã được liệt kê đầy đủ trong CTĐT [H04.3.015], giáo trình, tài liệu có ở thư viện của trường. Bên cạnh đó các video bài giảng mẫu cho một số học phần về PPDH cũng được GV chuyển đến NH để phân tích, học tập kinh nghiệm [H04.3.016].

Về nội dung học tập các học phần trong CTĐT, mục tiêu học phần, CDR học phần, hình thức học, nội dung tự học, giáo trình chính, tài liệu tham khảo, cách đánh giá học phần đều được quy định cụ thể ở các ĐCCT học phần trong CTĐT, các nội dung này sẽ giúp NH định hướng được việc học tập của bản thân để đạt được các yêu cầu trong CDR [H04.3.012].

Về chất lượng dạy học, nhà trường đã thực hiện việc lấy ý kiến phản hồi người học về các hoạt động dạy học theo các bước cụ thể, kết quả phân tích các phiếu khảo sát cho thấy mức độ hài lòng của NH về PPDH của GV đạt tỷ lệ cao (mức rất đồng ý và đồng ý chiếm 95% số phiếu khảo sát) [H04.3.017]

Ngoài chương trình học tập chính khóa, các hoạt động của sinh viên như: Hội nghị nghiên cứu khoa học sinh viên [H04.3.018]; hội thi nghiệp vụ sư phạm [H04.3.019]; tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng (hiến máu nhân đạo, mùa hè xanh, chủ nhật xanh, hỗ trợ học sinh nghèo), các hoạt động rèn kỹ năng mềm [H04.3.020], [H04.3.021], [H04.3.022], [H04.3.023], [H04.3.024] đã được Khoa quản lý sinh viên tổ chức theo định kỳ và thu hút đông đảo sinh viên tham gia.

Các hoạt động trong khóa đào tạo của sinh viên ngành GDTH được thiết kế để NH được rèn luyện đầy đủ các các kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ cũng như những kỹ năng mềm, là nền tảng cho việc nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học. Tuy nhiên, trong các hoạt động dạy học một số GV sử dụng PPDH trực tuyến chưa thực sự hiệu quả.

2. Điểm mạnh

CTĐT ngành GDTH được thiết kế với đầy đủ nội dung về phương pháp dạy học, hướng dẫn tự học, số tiết tự học. Trong dạy học, GV sử dụng đa dạng các PP giảng dạy. Ngoài việc học chính khóa, trong khóa đào tạo NH còn được tham gia nhiều hoạt động nhằm hỗ trợ NH, các nội dung đào tạo ngành GDTH đã rèn luyện và phát triển các kỹ năng, khả năng học tập suốt đời cho NH.

3. Điểm tồn tại

Một số GV còn hạn chế sử dụng các PPDH hiện đại, sử dụng PPDH trực tuyến chưa thực sự hiệu quả.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành
1	Khắc phục điểm tồn tại	Trường, Khoa, Bộ môn tổ chức các hội nghị, hội thảo về đổi mới, cải tiến phương pháp dạy và học trực tuyến giúp GV sử dụng hiệu quả các PPDH, đa dạng hoá các PPDH, lựa chọn nhóm PPDH phù hợp cho từng học phần, đồng thời, nâng cao tính tích cực rèn luyện năng lực tự học của NH.	Các Khoa chuyên môn; Các Bộ môn	Từ năm học 2023 – 2024
2	Phát huy điểm mạnh	Trong dạy học, GV sử dụng đa dạng các PPDH. CTĐT luôn đầy đủ các nội dung để NH được tham gia nhiều hoạt động nhằm rèn luyện và phát triển các kỹ năng, khả năng học tập suốt đời cho NH.	Các Khoa chuyên môn; Các Bộ môn	Hằng năm

5. Tự đánh giá

Đối chiếu việc thực hiện các hoạt động dạy và học trong việc đào tạo sinh viên ngành GHTD so sánh với mốc chuẩn tham chiếu để đạt mức 4, tự đánh giá tiêu chí 4.3 đạt mức 6/7.

Mức đạt được của tiêu chí:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
					x	

Kết luận về Tiêu chuẩn 4

PP tiếp cận trong dạy và học của CTĐT ngành GDTH tuân thủ theo triết lý GD của Nhà trường, phù hợp với nhu cầu của xã hội và hội nhập quốc tế. Môi trường học thân thiện tạo ra sự tương tác hiệu quả giữa GV và SV. Đề cương chi tiết các học phần đã mô tả rõ việc sử dụng các PP giảng dạy, học tập phù hợp nhằm thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng cứng, kỹ năng mềm, nâng cao năng lực tự chủ, trách nhiệm cho NH và khả năng học tập suốt đời.

Vấn đề còn tồn tại ở PP tiếp cận trong dạy học của CTĐT GV ngành GDTH là việc sử dụng các PPDH hiện đại chưa thực sự đồng bộ ở đội ngũ GV, một số GV còn hạn chế trong việc ứng dụng CNTT trong dạy học nên sử dụng PPDH trực tuyến chưa thực sự hiệu quả.

Căn cứ vào nội dung tự đánh giá, tiêu chuẩn 4 có 1/3 tiêu chí đạt 5/7; 2/3 tiêu chí đạt 6/7.

Tiêu chuẩn: 5. Đánh giá kết quả học tập của người học

Mở đầu

Việc đánh giá kết quả học tập của NH ngành GDTH ở Trường Đại học Phú Yên có các văn bản quy định quy trình và kế hoạch rõ ràng. Các quy trình và tài liệu hướng dẫn việc thiết kế các phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá phù hợp với mục tiêu cần đánh giá tương ứng với mức độ đạt được CDR của CTĐT. Các phương pháp kiểm tra, đánh giá đa dạng, hiện đại, phù hợp với năng lực NH và đáp ứng được những yêu cầu của xã hội trong thời kỳ đổi mới giáo dục. Kết quả kiểm tra đánh giá được thông báo trực tiếp tới NH, đảm bảo khách quan, minh bạch, đồng thời NH có thể phản hồi kịp thời về kết quả học tập của mình, từ đó có thể chủ động điều chỉnh việc học tập, nghiên cứu một cách hiệu quả.

Tiêu chí: 5.1. Việc đánh giá kết quả học tập của NH được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được CDR

1. Mô tả hiện trạng

Việc đánh giá kết quả học tập luôn bám sát với nội dung CDR về kiến thức, kỹ năng,

năng lực tự chủ và trách nhiệm. Mặt khác, công việc này còn được đánh giá với CĐR của các kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng tin học...

Trường Đại học Phú Yên đã ban hành các văn bản, quy định về quy trình, kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả NH dựa trên các quy định của Bộ GD&ĐT và có sự điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn sau thời gian thực hiện. Nhà trường đã ban hành quy chế học vụ theo Quyết định số 430 /QĐ-ĐHPY, ngày 14 tháng 8 năm 2018 về “*Quy chế học vụ trình độ đại học, trình độ cao đẳng (khối ngành I) hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ*”, sửa đổi bổ sung năm 2019, và 2021 [H05.1.001]. Trên cơ sở quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, Nhà trường xây dựng đề án tuyển sinh, trong đó quy định rõ ràng phương thức tuyển sinh, các tiêu chí đối với người học để được tuyển thẳng hay xét tuyển vào học ngành GDTH [H05.1.002]

Để có căn cứ đánh giá kết quả học tập của người học, từ quy định đánh giá quá trình học tập theo hệ thống tín chỉ của Bộ GD&ĐT, Nhà trường đã xây dựng và ban hành quy định về quy trình thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học theo Quyết định số 414/QĐ-ĐHPY ngày 12 tháng 9 năm 2019 về “*Quy định về công tác tổ chức thi, kiểm tra đánh giá và kiểm tra kết quả học tập theo hệ thống tín chỉ ở trường Đại học Phú Yên*” phù hợp với mức độ đạt CĐR của CTĐT [H05.1.003]. Các hình thức kiểm tra, đánh giá KQHT người học được Nhà trường phổ biến và công khai đến người học thông qua đề cương chi tiết các học phần [H05.1.004], trang thông tin điện tử của nhà trường [H05.1.005], sổ tay sinh viên [H05.1.006]. Ban hành các văn bản quy định tổ chức thi kết thúc học phần như: quyết định số 11/QĐ-ĐHPY, ngày 07 tháng 01 năm 2019 về “*Quy trình tổ chức thi KTHP*”, số 335/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 8 năm 2021 về “*Quy chế thi KTHP*” [H05.1.007] [H05.1.008] [H05.1.009], văn bản hướng dẫn kiến tập và thực tập sư phạm [H05.1.010], quy định tổ chức học tập các học phần thực hành, thực tế [H05.1.011], quy định điều kiện tốt nghiệp làm khóa luận, hướng dẫn trình bày khóa luận tốt nghiệp, hướng dẫn chấm khóa luận tốt nghiệp [H05.1.012] [H05.1.013] [H05.1.014] [H05.1.015]. Hình thức thi phù hợp đặc thù của các học phần với các hình thức chủ yếu: tự luận, thực hành, trắc nghiệm trên máy tính và trình bày báo cáo... nhằm đánh giá hết khả năng, kỹ năng mềm của SV như trình bày nói, trình bày viết, phân tích thông tin... 100% ĐCCT của CTĐT GDTH có quy định rõ ràng về cách thức kiểm tra đánh giá, nội dung, tỷ trọng điểm [H05.1.004]. Khoa đã tiến hành xây dựng, nghiệm thu và rà soát bổ sung định kỳ ngân hàng đề thi các học phần theo quy định. Các ngân hàng đề thi học phần được đánh giá theo 5

mức độ: biết, hiểu, vận dụng, phân tích - tổng hợp và sáng tạo. Nội dung kiểm tra đánh giá học phần đảm bảo tính chính xác, khoa học, phù hợp với nội dung học phần được quy định trong CTĐT, bao quát kiến thức tương ứng mức độ đạt được CĐR **[H05.1.009]** **[H05.1.016]** **[H05.1.017]**. Sinh viên được biết các quy định về kiểm tra đánh giá để điều chỉnh phương pháp học tập của mình trong quá trình học, các quy định đó được thể hiện rõ trong ĐCCT từng HP và được thay đổi cho phù hợp với thực tế.

Trong suốt quá trình học tập, NH trải qua các khâu đánh giá, bao gồm: kiểm tra đánh giá liên tục trong quá trình học tập, khóa luận tốt nghiệp. Các khâu đánh giá này được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được CĐR. Dựa vào các CĐR cũng như ma trận CĐR của từng HP đối với CTĐT, mỗi ĐCCT của HP quy định rõ về quy trình kiểm tra, đánh giá với các hình thức, phương pháp và nội dung đa dạng, đảm bảo phù hợp với nội dung kiến thức trong HP cũng như đạt được các yêu CĐR của HP và của CTĐT **[H05.1.001]** **[H05.1.003]** **[H05.1.004]**. Đề cương các môn học trong CTĐT đều nêu rất rõ mục tiêu, yêu cầu đạt được về kiến thức, kỹ năng, thái độ. Những yêu cầu này chính là tiêu chuẩn để kiểm tra quá trình thu nhận tri thức và rèn luyện của người học theo các thang bậc (biết, hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá). Từ mục tiêu của môn học, giảng viên xác định các nội dung cần kiểm tra, đánh giá, các cách thức kiểm tra đánh giá và những yêu cầu cụ thể việc kiểm tra đánh giá phù hợp với môn học. Hình thức đánh giá trong toàn bộ quá trình học được sử dụng rất đa dạng: bài tập cá nhân, bài tập nhóm, báo cáo, thuyết trình ... đối với đánh giá giữa kỳ; thi viết tự luận, trắc nghiệm khách quan, vấn đáp, tiểu luận, bài tập lớn đối với đánh giá cuối kỳ **[H05.1.010]**. Tất cả đề thi của các học phần trong khung chương trình đào tạo của Khoa Sư phạm đều được Trưởng Bộ môn kiểm tra và phê duyệt theo quy định **[H05.1.008]**

Các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của NH được thiết kế phù hợp để đo lường các mức độ đạt được CĐR thể hiện ở nội dung, cách thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần của NH được xây dựng từ mục tiêu, CĐR học phần và được cụ thể hóa qua từng tiết học, hoạt động dạy học. Tổ hợp các phương pháp kiểm tra đánh giá được sử dụng đa dạng, phù hợp với đặc trưng của từng học phần. Nội dung đánh giá học phần bao gồm đánh giá chuyên cần được thực hiện thông qua kết quả của đánh giá ý thức, thái độ học tập và hồ sơ học tập (hồ sơ học tập có thể kết hợp cả sản phẩm lí thuyết và thực hành thông qua bài tập cá nhân, bài tập nhóm, ...). Đánh giá giữa kỳ bằng hình thức bài tự luận/bài tiểu luận/hoặc thực hành. Đánh giá cuối kỳ bằng hình thức tự luận/ vấn đáp/ thực

hành/trắc nghiệm, tất cả được chi rõ trong đề cương chi tiết các học phần [H05.1.004]. Ví dụ học phần “Phương pháp rèn kỹ năng sử dụng Tiếng Việt cho học sinh tiểu học” trong CTĐT năm 2022 có điểm chuyên cần, ý thức học tập, trọng số 10%, điểm thành phần 2: Trung bình cộng các điểm kiểm tra thường xuyên, trọng số 10%; điểm thi giữa kỳ trọng số 20%; điểm thi kết thúc học phần trọng số 60% đo lường CĐR từ 1 đến 5.

Ngoài đánh giá KQHT của người học từ phía Trường và khoa, việc đánh giá thái độ còn có sự tham gia của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và ban cán sự lớp thông qua xét điểm rèn luyện hàng kỳ làm cơ sở để cấp học bổng khuyến khích học tập theo văn bản số 516/QĐ-ĐHPY, ngày 27 tháng 12 năm 2021 “Quy định đánh giá kết quả rèn luyện người học” [H05.1.018]

2. Điểm mạnh

Trường Đại học Phú Yên có đầy đủ văn bản quy định chặt chẽ về quy trình kiểm tra và đánh giá NH.

3. Điểm tồn tại

Khoa Sư phạm chưa có những tài liệu hướng dẫn cụ thể, chuyên biệt nhằm xây dựng, sử dụng các phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp với mức độ đạt được CĐR ngày càng hiệu quả hơn.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành
1	Khắc phục điểm tồn tại	<ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp nhiều hình thức đánh giá và nhiều bên liên quan trong việc đánh giá phẩm chất, thái độ, hành vi của người học. - Thiết kế, đưa ra các nghiên cứu trường hợp để đánh giá thái độ của NH. 	Khoa Sư phạm	Từ năm học 2024 – 2025
2	Phát huy điểm mạnh	- Tiếp tục thực hiện công tác đánh giá KQHT của NH theo đúng quy trình kiểm tra đánh giá được đa dạng hóa, đảm bảo nghiêm túc, khách quan, chính xác, công bằng và phù hợp với hình thức đào tạo, mục tiêu Khoa Sư phạm.	Khoa Sư phạm	Hàng năm

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí:

Đánh dấu (×) vào một trong các ô dưới đây:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Tiêu chí 5.2. Các quy định về đánh giá kết quả học tập của người học (bao gồm thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và nội dung liên quan) rõ ràng và được thông báo công khai tới người học.

1. Mô tả hiện trạng

Đánh giá kết quả học tập là một nội dung quan trọng trong quy trình đào tạo. Quy định về đánh giá kết quả học tập của NH ngành GDTH được xác định rõ ràng theo Quyết định số 430/QĐ-ĐHPY, ngày 14 tháng 8 năm 2018 về “Quy chế học vụ trình độ đại học, trình độ cao đẳng (khối ngành I) theo hệ thống tín chỉ hệ chính quy của Trường Đại học Phú Yên” và được sửa đổi bổ sung năm 2019, 2021 [H05.2.001]. Trong những văn bản hướng dẫn cụ thể của Nhà trường về kiểm tra đánh giá [H05.2.002] và trong đề cương chi tiết học phần có chỉ rõ về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, và các nội dung liên quan [H05.2.003], quy định về đánh giá kết quả học tập của NH theo văn bản số 335/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 8 năm 2021 “Quy định về đánh giá kết quả học tập của sinh viên”, cụ thể như sau:

Thời gian: Các hình thức kiểm tra đánh giá được thực hiện thường xuyên, trong suốt thời gian học. Mỗi kì học gồm 15 tuần học chính thức và 01 tuần dự trữ, điểm chuyên cần được đánh giá trong suốt quá trình học; bài kiểm tra giữa kì thường thực hiện vào tuần 8 hoặc tùy giảng viên quy định nội dung kiểm tra trong đề cương chi tiết học phần, bài thi giữa kỳ có thể thực hiện trong khoảng từ tuần 8 đến tuần 12; bài thi kết thúc học phần thực hiện theo lịch thi chung của nhà trường. Tất cả các thông tin về thời gian đều được thể hiện trong ĐCCT [H05.2.003].

Phương pháp, hình thức: Các văn bản hướng dẫn đã quy định rõ phương pháp, cách thức trình bày, cấu trúc đề thi, thời gian làm bài cho các hình thức thi trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp, thực hành... đề thi được xác định cho phép sử dụng hay không sử dụng tài liệu [H05.2.002] [H05.2.004] [H05.2.005].

Tiêu chí đánh giá: tiêu chí về kiểm tra đánh giá học phần được quy định cụ thể trong đề cương chi tiết học phần, đánh giá kết quả thực tập chuyên ngành, khóa luận tốt nghiệp **[H01.2.003] [H05.2.005] [H05.2.006]**.

Trọng số điểm: Nhà trường quy định rõ ràng về trọng số điểm trong ĐCCT bao gồm các điểm thành phần sau: Điểm chuyên cần, ý thức học tập, trọng số 10%; trung bình cộng các điểm kiểm tra thường xuyên, trọng số 10%; điểm thi giữa kỳ, trọng số 20% thành phần và điểm thi kết thúc học phần trọng số 60% **[H05.2.003]**. Ngoài ra đánh giá kết quả thực tập sư phạm, khóa luận tốt nghiệp của SV cuối khóa có quy định cụ thể **[H05.2.005] [H05.2.006]**.

Nội dung: Việc kiểm tra, đánh giá đảm bảo bao quát nội dung, mục tiêu của từng học phần cũng như toàn bộ chương trình. Nhìn chung, các dạng thức kiểm tra, thi những năm vừa qua của ngành GDTH đều bao quát nội dung, mục tiêu của từng học phần cũng như toàn bộ chương trình. Ngân hàng đề thi thể hiện đầy đủ nội dung kiến thức cơ bản trong CTĐT, đảm bảo chính xác, khoa học, cân đối, cập nhật thực tiễn. Bộ câu hỏi trong ngân hàng đề phải sắp xếp từ dễ đến khó (phần tái hiện kiến thức khoảng 30%, phần vận dụng kiến thức và sáng tạo khoảng 70%), tùy theo đặc thù môn học, nội dung đề thi được quy định rõ số lượng câu hỏi tương ứng với số tín chỉ, số câu hỏi trong đề bám sát các nội dung trong ĐCCT và tương ứng với trọng số môn học **[H05.2.004]**.

Cơ chế phản hồi của NH về đánh giá kết quả học tập được thực hiện dưới nhiều hình thức: qua lấy ý kiến của NH và cựu NH, Hội nghị đối thoại giữa Hiệu trưởng với SV được tổ chức định kỳ hàng năm, trong các buổi lên lớp giảng dạy của giảng viên **[H05.2.007], [H05.2.008]**.

Các tài liệu/hướng dẫn quy định cụ thể về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan trong các kỳ thi được công bố công khai tới NH trước mỗi khóa học/kỳ học/học phần qua nhiều kênh khác nhau để NH nắm được **[H05.2.009] [H05.2.010] [H05.2.011] [H05.2.012]**

Cố vấn học tập tổ chức các buổi sinh hoạt lớp định kỳ tối thiểu 1 lần/tháng để hướng dẫn cụ thể về các quy định kiểm tra đánh giá, thực tế, thực tập, NCKH, làm khóa luận tốt nghiệp, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan trong các kỳ thi cho NH **[H05.2.012]**.

GV giảng dạy các học phần tại buổi lên lớp đầu tiên và trong quá trình giảng dạy học phần phải cung cấp cho NH ĐCCT và phổ biến các quy định về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan, giúp SV có

hiểu biết toàn diện về các yêu cầu kiểm tra, đánh giá để lên kế hoạch hoặc điều chỉnh phương pháp học tập phù hợp trong quá trình học tập [H05.2.003].

NH được phổ biến các quy định về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập qua nhiều hình thức: trong sổ tay SV từ đầu khóa học, trong đó có hướng dẫn quy định cụ thể về quy định kiểm tra, đánh giá và các nội dung liên quan trong các kỳ thi/kiểm tra. SV được phổ biến trực tiếp quy chế kiểm tra đánh giá, thực tập, điều kiện tốt nghiệp từ Cố vấn học tập. Các thông tin, quy định về kiểm tra, đánh giá các học phần cũng được GV thông báo đến SV thông qua việc giới thiệu đề cương học phần, quy định về kiểm tra đánh giá học phần ngay từ buổi học đầu tiên. Ngoài ra các quy định về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập còn được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường và công thông tin cá nhân của SV [H05.2.002] [H05.2.003] [H05.2.005] [H05.2.006] [H05.2.009] [H05.2.010] [H05.2.011] [H05.2.012].

2. Điểm mạnh

Các văn bản quy định về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của NH được xác định rõ ràng và thông báo công khai bằng nhiều hình thức.

3. Điểm tồn tại

Việc phổ biến văn bản quy định về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của NH ở một số ít CVHT chưa thường xuyên, liên tục.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành
1	Khắc phục điểm tồn tại	Thay đổi cách thức đánh giá năng lực của người học; ứng dụng công nghệ thông tin giúp cải tiến chất lượng giảng dạy và học tập một cách nhanh chóng và kịp thời.	Phòng QLCL Khoa Sư phạm	Từ năm học 2024 - 2025
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục thực hiện tốt quy định về đánh giá KQHT của người học và thông báo công khai đến người học.	Khoa Sư phạm	Hằng năm

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí:

Đánh dấu (x) vào một trong các ô dưới đây:

Thang đánh giá

Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Tiêu chí 5.3. Phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng, đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy và sự công bằng

1. Mô tả hiện trạng

Quy trình kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học được xác định cụ thể trong ĐCCT HP [H05.3.001], quy chế học vụ (Quyết định số: 414/QĐ-ĐHPY, ngày 12/9/2019, ban hành Quy chế học vụ trình độ đại học, trình độ cao đẳng (khối ngành I) hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ) [H05.3.002], CTĐT ngành GDTH các khóa (từ 2018 đến 2013) [H05.3.003], quy định ban hành quy chế thi kết thúc học phần trình độ Đại học, cao đẳng chính quy của Trường Đại học Phú Yên (Số: 668/QĐ-ĐHPY, ngày 06 tháng 12 năm 2018, số: 229/QĐ-ĐHPY, ngày 14 tháng 6 năm 2022) [H05.3.005].

Giảng viên sử dụng tổ hợp các phương pháp kiểm tra/đánh giá kết quả học tập của người học thể hiện ở hình thức kiểm tra, thi đa dạng: Tự luận, trắc nghiệm khách quan trên giấy, trắc nghiệm trên máy tính, vấn đáp, viết tiểu luận, thực hành, thực tập hoặc kết hợp các hình thức nêu trên tùy theo đặc điểm của từng học phần nhằm đảm bảo độ chính xác, khách quan và công bằng. Được quy định trong ĐCCT HP [H05.3.001] và được Trường bộ môn phê duyệt.

Ví dụ: Bộ môn phương pháp dạy học đảm nhiệm 9 học phần (03 học phần thi thực hành, 6 thi tự luận); Bộ môn giáo dục Tiểu học đảm nhiệm 19 học phần (03 học phần thi thực hành, 02 học phần thi vấn đáp, 13 thi tự luận); Bộ môn Tâm lý – Khoa học giáo dục đảm nhiệm 18 học phần (18 tự luận).

Các phương pháp kiểm tra, đánh giá được xác định trong ĐCCT HP, trong đó chỉ rõ hình thức, trọng số điểm, tiêu chí đánh giá có sự tương thích với CĐR của học phần và đo lường được các yêu cầu. Ví dụ học phần “*Dạy học theo định hướng giáo dục STEM ở trường Tiểu học*” gồm có 5 CĐR về kiến thức; kỹ năng; thái độ, năng lực tự chủ, chịu trách nhiệm. Trong đó điểm thành phần 1 là điểm chuyên cần, ý thức học tập, trọng số 10% đo lường CĐR 5; điểm thành phần 2: trung bình cộng các điểm kiểm tra thường xuyên, trọng số 30% đo lường từ CĐR 1 đến CĐR 4; điểm thành phần 3: thi kết thúc học phần trọng số 60% đo lường từ CĐR 1 đến CĐR 5. Đồng thời CĐR của học phần “*Dạy học theo định*

hứng giáo dục STEM ở trường Tiểu học” đo lường CDR 4, 8, 11 của CDR CTĐT ngành GDTH.

Về tính tin cậy, mỗi đề thi đều có đáp án tương ứng với số điểm chi tiết, hướng dẫn chấm thi cụ thể. Đề thi và đáp án thi cuối kì được Trưởng bộ môn phê duyệt để đảm bảo hiệu lực đánh giá trước khi nộp về Phòng Quản lý chất lượng. Bài thi, bài kiểm tra của NH được chấm chi tiết theo đáp án và quy trình chấm được chuẩn hóa (rọc (cắt) phách, hai GV cùng chấm, vào điểm, ...) để đảm bảo độ tin cậy và sự công bằng đối với người học. Sự tin cậy và công bằng còn được đảm bảo trong khâu chấm điểm cuối kì. Mỗi bài thi được chấm độc lập bởi hai GV để hạn chế tính chủ quan khi đánh giá, thực hiện như quy chế chấm thi tuyển sinh, bảng điểm mỗi học phần, ngoài hai GV chấm thi, đều có ký xác nhận của Trưởng bộ môn, Trưởng khoa để đảm bảo sự khách quan, công bằng trong công tác chấm bài (Bảng điểm chấm thi) [H05.3.006].

Nếu thấy điểm thi không đúng theo ý kiến cá nhân, NH được quyền phản hồi bằng việc viết đơn đề nghị phúc khảo theo đúng quy trình. Nhà trường tổ chức thanh tra tất cả các khâu từ in sao, quản lý đề thi, coi thi, chấm thi, nhập điểm, kiểm tra tính chính xác của việc lên điểm thi kết thúc học phần và điểm học phần (QĐ số 65/QĐ-ĐHPY, ngày 20/2/2017 tổ chức và lệ phí chấm phúc khảo bài thi kết thúc học phần) [H05.3.007].

Với khóa luận tốt nghiệp cho SV cuối khóa, Khoa có yêu cầu cụ thể về thời gian, quy cách làm khóa luận cũng như mức độ đạt được. Việc chấm khóa luận có tiêu chí rõ ràng về thái độ làm việc, khung lý thuyết, công cụ sử dụng, kết quả thực tiễn, ... Các tiêu chí này đảm bảo độ giá trị trong đánh giá khóa luận tốt nghiệp nhằm đảm bảo sự tin cậy của phương pháp đánh giá và tính công bằng đối với SV theo các quyết định chấm KLTN do hiệu trưởng kí ban hành (Theo từng năm học) [H05.3.008].

Tổ hợp các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của NH được thiết kế khoa học dựa trên CDR của học phần, được kiểm chứng nhằm hướng tới tính khách quan, công bằng thông qua lấy ý kiến phản hồi của NH về hoạt động kiểm tra – đánh giá của GV (Quyết định Số 362/QĐ-ĐHPY, ngày 14/9/2021, Kế hoạch khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động kiểm tra – đánh giá của giảng viên Trường Đại học Phú Yên năm học 2020, 2021, 2022) [H05.3.009], [H05.3.010].

2. Điểm mạnh

Sử dụng đa dạng các PP kiểm tra, đánh giá phù hợp với đặc thù nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực GDTH và đáp ứng CDR của CTĐT, đồng thời xác định được tiêu chí

đánh giá rõ ràng của từng nội dung đánh giá.

Phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của NH đa dạng về hình thức và phương pháp: kiểm tra viết, báo cáo, bài tập nhóm, cá nhân, kiểm tra giữa kì, cuối kì, ...

Đề thi đảm bảo độ tin cậy được Trưởng bộ môn duyệt trước khi đưa vào sử dụng. Thang điểm chấm và đáp án chấm đảm bảo sự công bằng và tin cậy khi chấm thi.

3. Điểm tồn tại

Còn nhiều học phần chỉ dừng lại ở việc đánh giá kiểm tra về lý thuyết, chỉ thiên về đánh giá dưới hình thức lý thuyết, thuộc bài, chưa đi sâu vào ứng dụng, ghi nhớ. Điều này một phần có thể ảnh hưởng đến tính khách quan của quá trình đánh giá.

Phương pháp đánh giá kết quả học tập của NH hiện nay vẫn chưa thật sự làm thay đổi và thúc đẩy theo chiều hướng nâng cao phẩm chất, năng lực NH, việc giảng dạy của GV và việc tổ chức quản lý, đảm bảo CLĐT của CTĐT.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Việc đổi mới phương thức kiểm tra đánh giá để nâng cao phẩm chất, năng lực người học	Khoa SP	Tháng 11/2023	
2	Phát huy điểm mạnh	Sử dụng đa dạng các PP kiểm tra, đánh giá phù hợp với đặc thù nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực GDTH và đáp ứng CDR của CTĐT đặc biệt là báo cáo, thuyết trình	Phòng QLCL, khoa SP	Năm 2023	

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí:

Đánh dấu (×) vào một trong các ô dưới đây:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦

			X			
--	--	--	---	--	--	--

Tiêu chí 5.4. Kết quả đánh giá được phản hồi kịp thời để người học cải tiến việc học tập

1. Mô tả hiện trạng

Trước khi kết thúc học phần, GV phải thông báo điểm chuyên cần và điểm quá trình đến NH (Quyết định Số 414/QĐ-ĐHPY ngày 12/9/2019, ban hành Quy chế học vụ trình độ đại học, trình độ cao đẳng (khối ngành I) hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ) [H05.4.001], (Quyết định Số 65/QĐ-ĐHPY, ngày 9/1/2019 ban hành quy trình quản lý đào tạo đối với sinh viên) [H05.4.002]. Mỗi NH được cấp một tài khoản riêng và NH sử dụng tài khoản đó truy cập vào website của Trường Đại học Phú Yên để xem kết quả điểm kiểm tra, điểm thi. Điểm thi các học phần được phòng Đào tạo cập nhật lên phần mềm chậm nhất 02 tuần sau khi kỳ thi kết thúc. Hồ sơ, kết quả học tập của NH được lưu giữ đầy đủ theo đúng tiến trình học tập, có thể tiếp cận và tra cứu dễ dàng [H05.4.003].

Bên cạnh đó thực hiện văn bản hợp nhất số 17/VBHN- BGDDT ngày 15/5/2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ [H05.4.009]. Nhà trường đã thực hiện việc cảnh báo kết quả học tập theo từng kỳ nhằm giúp NH có kết quả học tập kém biết và lập phương án học tập thích hợp để có thể tốt nghiệp trong thời hạn tối đa được phép theo học chương trình và có được công việc đúng ngành nghề sau khi tốt nghiệp. Kết quả học tập của người học được lưu giữ đầy đủ theo đúng quy định.

Đối với trường hợp sinh viên có ý kiến khiếu nại thì sau 10 ngày kể từ khi công bố kết quả, NH được gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi nếu cần. Thời gian chấm phúc khảo theo như quy định trong Quy định tổ chức thi kết thúc học phần hệ đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ (QĐ số: 668/QĐ-ĐHPY, ngày 06 tháng 12 năm 2018, số: 229/QĐ-ĐHPY, ngày 14 tháng 6 năm 2022) [H05.4.004].

Kết quả học tập của người học được Khoa và Nhà trường thông báo kịp thời, công khai đến GV và người học theo kênh thông tin trên website của Trường qua tài khoản của người học để người học có thể phản hồi và cải thiện việc học tập. Đồng thời, sau khi có kết quả học tập mỗi học kỳ của người học, các CVHT đều tiến hành tổ chức họp lớp để khuyến khích, động viên NH có kết quả học tập tốt; nhắc nhở những NH có ý thức học tập chưa tốt; giải đáp những thắc mắc của người học trong học tập; tư vấn cho người học phương pháp học có hiệu quả [H05.4.005].

Nhà trường có hệ thống phần mềm quản lý các hệ đào tạo giúp trường quản lý kết quả học tập của người học chặt chẽ, chính xác, độ tin cậy cao, hỗ trợ tích cực công tác kiểm tra, tính toán cũng như tra cứu kết quả học tập của người học dễ dàng, nhanh chóng, tiện lợi. Kết quả học tập của người học được Nhà trường tổ chức quản lý chặt chẽ, lưu trữ đầy đủ và chính xác bằng hệ thống lưu trữ trên phần mềm quản lý đào tạo, được sao lưu định kỳ vào hệ thống và hệ thống máy chủ [H05.4.006], [H05.4.007].

Nhà trường có tổ chức lấy ý kiến phản hồi của người học, cựu người học về mức độ hài lòng theo Quy định lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về các hoạt động của Trường Đại học Phú Yên (Số: 362/QĐ-ĐHPY, ngày 14 tháng 9 năm 2021) [H05.4.008].

2. Điểm mạnh

Kết quả đánh giá người học được phản hồi kịp thời, giúp người học chủ động trong việc cải thiện kết quả học tập.

Mỗi NH được cấp 1 tài khoản riêng nên rất thuận lợi trong việc tra cứu kết quả học tập. Cuối mỗi học kỳ, NH được cấp bảng điểm để kiểm tra, đối chiếu kết quả học tập và kiến nghị điều chỉnh nếu phát hiện có sai sót

Trường, Khoa đã có đầy đủ các hệ thống văn bản liên quan đến hoạt động chấm thi, xét tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp; tuân thủ theo các quy định một cách chặt chẽ, hạn chế được sai sót trong quá trình cung cấp kết quả học tập, văn bằng tốt nghiệp. Hệ thống văn bằng được cấp đúng quy định, sổ cấp văn bằng rõ ràng, thuận tiện cho việc theo dõi và kiểm tra.

3. Điểm tồn tại

Còn một số GV chưa công bố kịp thời điểm quá trình tới người học, điều này ít nhiều ảnh hưởng đến kế hoạch học tập của học phần và học kỳ tiếp theo của NH, đặc biệt đối với NH chuẩn bị tốt nghiệp.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Lãnh đạo Khoa sẽ thúc đẩy công tác thông báo điểm quá trình, điểm thi đúng thời gian quy định.	Phòng QLCL, Khoa SP	Năm 2023	

2	Phát huy điểm mạnh	Kết quả đánh giá người học được phản hồi kịp thời, giúp người học chủ động trong việc cải thiện kết quả học tập.	Phòng QLCL, Khoa SP	Năm 2023	
---	--------------------	--	---------------------	----------	--

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí:

Đánh dấu (×) vào một trong các ô dưới đây:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
			X			

Tiêu chí 5.5. Người học tiếp cận dễ dàng với quy trình khiếu nại về kết quả học tập

1. Mô tả hiện trạng

Để đảm bảo tính dân chủ trong quá trình dạy và học nhà trường đã phổ biến các quy định, quy trình khiếu nại kết quả học tập trong Quy chế học vụ (Quyết định số 414/QĐ-ĐHPY, ngày 12/9/2019 ban hành Quy chế học vụ trình độ đại học, trình độ cao đẳng (khối ngành I) hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ) [H05.5.001] và QĐ ban hành quy chế thi kết thúc học phần trình độ ĐH, CĐ chính quy của Trường Đại học Phú Yên (Quyết định số 398/QĐ-ĐHPY, ngày 06/9/2022 Quyết định ban hành chế độ thi kết thúc học phần trình độ Đại học, Cao đẳng chính quy của Trường Đại học Phú Yên.) [H05.5.002]. Các quy định về quy trình khiếu nại kết quả học tập được thông báo công khai đến NH thông qua nhiều hình thức như thông qua việc tổ chức tuần sinh hoạt công dân vào đầu mỗi năm học (Kế hoạch tổ chức tuần sinh hoạt công dân – học sinh, sinh viên năm học 2021-2022 Số 463/KH-ĐHPY23/9/2021) [H05.5.003]. Mỗi NH sẽ nhận được cẩm nang NH trong đó là toàn bộ thông tin mà người học cần nắm về vấn đề đào tạo và rèn luyện trong suốt quá trình học tập (Cẩm nang sinh viên từ 2018 đến 2021) [H05.5.004].

Quy trình khiếu nại về kết quả học tập được Trường Đại học Phú Yên hướng dẫn cụ thể. NH có quyền khiếu nại kết quả học tập nếu chưa thỏa mãn. Quy trình, thủ tục, mẫu đơn phúc khảo được đăng tải trên website của trường [H05.5.006]. NH có khiếu nại về điểm thi làm đơn đề nghị phúc khảo gửi đến phòng Quản lý chất lượng, thời gian chấm phúc khảo theo đúng như quy định trong Quy định tổ chức thi kết thúc học phần hệ đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ (Số: 668/QĐ-ĐHPY, ngày 06 tháng 12 năm 2018, số: 229/QĐ-ĐHPY, ngày 14 tháng 6 năm 2022) [H05.5.002]. Đối với điểm thi kết

thức học phần, người học nếu thấy điểm trên phần mềm không phù hợp theo ý kiến cá nhân mình thì làm đơn gửi phòng Quản lý chất lượng đề nghị xem xét lại. Phòng Quản lý chất lượng sẽ báo với Trưởng Bộ môn của Khoa Sư phạm để phân công GV chấm phúc khảo và giải quyết cho NH theo quy định [H05.5.005]. Bài thi sau khi chấm phúc khảo được ghi vào biên bản, có chữ ký của 2 cán bộ chấm thi và ý kiến của Trưởng khoa [H05.5.005]. Kết quả phúc khảo bài thi được thông báo ngay cho NH và cập nhật, chỉnh sửa vào bảng tổng hợp theo từng kỳ về khoa quản lý sinh viên, phòng đào tạo. Điểm sau phúc khảo là kết quả cuối cùng của học phần [H05.5.002]. Kết quả cuối cùng do Trưởng khoa (hoặc Trưởng bộ môn) ký xác nhận mới được công bố cho NH, muộn nhất là 30 ngày kể từ ngày nhận đơn. Để thuận tiện cho người học trong việc tiếp cận cán bộ liên quan trong quá trình khiếu nại, phòng Quản lý chất lượng đã phân công một số chuyên viên phụ trách việc kiểm tra kết quả thi để tiếp nhận, xử lý và phản hồi kết quả tới người có liên quan và tất cả các trường hợp khiếu nại về kết quả học tập của NH đều được giải quyết kịp thời, thỏa đáng, đúng quy trình, quy định.

2. Điểm mạnh

NH được dễ dàng tiếp cận với quy trình khiếu nại kết quả học tập của mình qua nhiều kênh và được giải quyết kịp thời, thỏa đáng. Cuối mỗi học kỳ, NH được cấp bảng điểm để kiểm tra, đối chiếu kết quả học tập và kiến nghị điều chỉnh nếu phát hiện có sai sót.

3. Điểm tồn tại

Quy trình thủ tục phúc khảo chưa phân định rõ ràng giữa đơn vị các Phòng và Khoa trong việc tiếp nhận đơn của NH.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Từ năm học 2022 – 2023, Nhà trường sẽ công bố cụ thể quy định, quy trình khiếu nại về kết quả học tập trong sổ tay SV nhằm giúp người học tiếp cận dễ dàng hơn quy trình này	Phòng QLCL, Khoa SP	Năm 2023	
2	Phát huy	Người học được phổ biến đầy đủ quy	Phòng	Năm 2023	

điểm mạnh	trình khiếu nại kiểm tra kết quả thi qua nhiều hình thức khác nhau thông qua các môi trường số.	QLCL, Khoa SP		
--------------	---	------------------	--	--

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí:

Đánh dấu (×) vào một trong các ô dưới đây:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
1	2	3	4	5	6	7
			X			

Kết luận về Tiêu chuẩn 5

Việc đánh giá kết quả học tập của người học ngành GDTH được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy trình và bám sát các quy định, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của Trường ĐHPY, đảm bảo tính công khai, minh bạch và công bằng trong đánh giá kết quả học tập của NH, tập trung vào đánh giá năng lực của người học thông qua các kỳ thi/kiểm tra, đặc biệt trong việc đo lường được mức độ đạt được CDR của môn học và CTĐT, đa dạng hóa các phương thức đánh giá, phản hồi đến người học để người học xác định và điều chỉnh kế hoạch học tập.

Bên cạnh đó vẫn còn một số điểm hạn chế cần phải khắc phục như: Hình thức kiểm tra, đánh giá, cần phải đa dạng hơn để phù hợp với yêu cầu thực tế đào tạo giáo viên hiện nay, ý kiến phản hồi người học cần phải làm thường xuyên, kịp thời, trên nhiều kênh thông tin để người học có thể biết được thông tin nhanh nhất.

Căn cứ vào nội dung tự đánh giá, tiêu chuẩn 5 có 3/5 tiêu chí đạt 4/7; 2/5 tiêu chí đạt 5/7.

Tiêu chuẩn 6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên

Mở đầu

Đội ngũ giảng viên (GV), nghiên cứu viên (NCV) có ý nghĩa quan trọng đối với việc xây dựng, tổ chức thực hiện và phát triển CTĐT của ngành. Phát triển đội ngũ GV, NCV là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, cũng như đáp ứng chiến lược phát triển Trường ĐHPY. Do đó, việc phân tích thực trạng đội ngũ GV, NCV không chỉ nhằm đánh giá điểm mạnh, điểm yếu để thực hiện, triển khai CTĐT của ngành mà còn có vai trò to lớn trong việc đề xuất các giải pháp, biện pháp khắc phục các điểm yếu, phát huy các điểm mạnh cả về cơ cấu, số lượng và chất lượng của đội ngũ GV,

NCV; từ đó xây dựng, điều chỉnh, thực hiện và phát triển CTĐT ngày càng hoàn thiện hơn, đáp ứng mục tiêu, chiến lược của Nhà trường, của Khoa và CDR của CTĐT.

Tiêu chí 6.1: Việc quy hoạch đội ngũ giảng viên (bao gồm việc thu hút, tiếp nhận, bổ nhiệm, bố trí, chấm dứt hợp đồng và cho nghỉ hưu) được thực hiện đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Công tác quy hoạch nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của Trường ĐHPY đã được Nhà trường quan tâm thực hiện dựa trên việc đánh giá nhu cầu của hoạt động đào tạo, NCKH và PVCĐ, tuân thủ các quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước về công tác quy hoạch cán bộ; được thể hiện rõ nhất trong Kế hoạch chiến lược phát triển Trường ĐHPY giai đoạn 2016-2025 (Quyết định số: 04/QĐ-ĐHPY ngày 4.01.2016); Chiến lược phát triển Trường ĐHPY giai đoạn 2021-2025 (Nghị quyết số: 14/NQ-HĐT ngày 4.11.2021). Chiến lược phát triển Nhà trường đã đánh giá nhu cầu phát triển nguồn nhân lực và đặt ra mục tiêu đến năm 2025: Tăng cường đội ngũ GV trực tiếp làm công tác giảng dạy, NCKH bảo đảm các tiêu chuẩn quy định, đào tạo đội ngũ nhân lực chủ yếu theo hướng ứng dụng, NCKH và công nghệ; có năng lực chủ trì nghiên cứu, giải quyết những nhiệm vụ, đề tài khoa học và công nghệ, để Trường ĐHPY trở thành “trường ĐH đa ngành, đa cấp, đa lĩnh vực theo định hướng ứng dụng; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu và chuyển giao KHCN phục vụ cho sự phát triển KTXH của tỉnh Phú Yên và cả nước”, như đã xác định trong Sứ mạng của Trường [H06.1.001]. Năm 2020, Nhà trường đã có Báo cáo gửi Tỉnh ủy và UBND Tỉnh: Tổng kết việc thực hiện chương trình hành động số 07-Ctr/TU, ngày 26.04.2016 của Tỉnh ủy về tăng cường đầu tư phát triển nguồn nhân lực, đào tạo và thu hút nhân lực trình độ cao, gắn đào tạo với sử dụng (Báo cáo số: 310/BC- ĐHPY ngày 13.7.2020) và Báo cáo đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, tạo điều kiện cho sự phát triển của Trường ĐHPY (Báo cáo số: 299/BC-ĐHPY ngày 9.07.2020). Trên cơ sở đánh giá nhu cầu phát triển của Trường giai đoạn 2016-2020, Nhà trường đã xác định kế hoạch, định hướng phát triển nhân sự của Trường đến năm 2025. Cụ thể là: Đào tạo, bồi dưỡng ít nhất 50% đội ngũ GVVC đảm bảo trình độ ngoại ngữ để làm việc trực tiếp với các Đại học của khu vực và thế giới, 100% GVVC sử dụng thành thạo tin học trong giảng dạy, chuyên môn và nghiệp vụ [H06.1.002]. Bên cạnh đó, Đề án vị trí việc làm của Trường ĐHPY được UBND tỉnh Phú Yên phê duyệt (Quyết định số: 1339/QĐ-UBND ngày 26.8.2019) cũng đã tiến hành khảo sát đánh giá thực trạng nhu cầu

về nguồn nhân lực của đơn vị, xác định tiêu chí và các vị trí công việc nhằm phục vụ cho công tác quy hoạch đội ngũ CBGV, NV [H06.1.003].

Hàng năm, vào đầu năm học, Nhà trường đã giao cho Phòng Tổ chức- Cán bộ ra thông báo và làm đầu mối có nhiệm vụ tổng hợp về nhu cầu nguồn nhân lực của các đơn vị trực thuộc và tham mưu cho lãnh đạo Trường xây dựng phương hướng, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của Trường trong năm học mới, hướng đến ổn định và cân bằng về cơ cấu, nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng nhu cầu của hoạt động đào tạo, NCKH và PVCĐ [H06.1.006], [H06.1.009]. Trên cơ sở đó, Nhà trường xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2017-2020 (Kế hoạch số: 74/KH-ĐHPY ngày 16.02.2017); Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực Trường ĐHPY giai đoạn 2022-2026 (Kế hoạch số: 126/KH-ĐHPY ngày 01.03.2022) [H06.1.006]. Việc quy hoạch nhân sự vào các vị trí của CBGV, NV đã được Nhà trường thực hiện phù hợp với quy trình và tiêu chí quy định trong Điều lệ trường đại học, các quy định khác của Đảng, Nhà nước và của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh Phú Yên. Đề án vị trí việc làm của Nhà trường đã mô tả đầy đủ các yêu cầu, tiêu chí cụ thể đối với từng vị trí của CBGV và NV trong Trường, làm cơ sở cho Nhà trường đánh giá nhu cầu và quy hoạch nguồn nhân lực cho các hoạt động đào tạo, NCKH và PVCĐ. Các văn bản về kế hoạch, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ CBGV và NV của Nhà trường đã được công bố công khai, phổ biến rộng rãi và được gửi đến từng đơn vị trong Trường, gửi đến từng CBGV và NV qua con đường công văn, gửi đến các đơn vị thuộc Trường, qua hộp thư điện tử và đăng công khai trên trang thông tin điện tử của Nhà trường (<http://pyu.edu.vn>) [H06.1.007], [H06.1.008], [H06.1.009].

2. Điểm mạnh

Việc quy hoạch đội ngũ giảng viên của Nhà trường thực hiện phù hợp với quy trình và tiêu chí quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước, đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.

3. Điểm tồn tại

Cơ cấu giảng viên có trình độ Tiến sĩ chưa cao.

4. Kế hoạch hành động

Đến năm 2025, toàn trường có 40 Tiến sĩ.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Cơ cấu giảng viên có trình độ Tiến sĩ chưa cao.	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023
2	Phát huy điểm mạnh	<i>Việc quy hoạch đội ngũ giảng viên của Nhà trường thực hiện phù hợp với quy trình và tiêu chí quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước, đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.</i>	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Tiêu chí 6.2: Tỷ lệ giảng viên/người học và khối lượng công việc của đội ngũ giảng viên được đo lường, giám sát làm căn cứ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học phục vụ cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Đội ngũ giảng viên, tính đến 31/12/2023 là 122 giảng viên. Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: PGS.TS: 01 - tỉ lệ: 0,81%; Tiến sĩ: 28 - tỉ lệ: 22,95%; thạc sĩ: 89 - tỉ lệ: 72,95%; cử nhân: 04 – tỉ lệ: 3,29%. Theo chức danh: Giảng viên cao cấp: 02 - tỉ lệ: 1,63%; Giảng viên hạng 2: 38 - tỉ lệ: 31,14%; Giảng viên hạng 3: 82 - tỉ lệ: 67,21%.

Hàng năm, dựa trên qui định của Bộ GD & ĐT về quy đổi hệ số giảng viên (qui định tại các Thông tư) để xác định chỉ tiêu tuyển sinh, Trường Đại học Phú Yên xây dựng Đề án tuyển sinh; trong đó, xác định chỉ tiêu tuyển sinh cho từng ngành nói chung và ngành GDTH nói riêng. Trên cơ sở đó, Bộ GD & ĐT xem xét phê duyệt và giao chỉ tiêu tuyển sinh các ngành nói chung và ngành GDTH nói riêng cho Trường Đại học Phú Yên, phù hợp với năng lực đào tạo [H06.2.001].

Như vậy, Tỷ lệ GV/SV về cơ bản là đáp ứng yêu cầu. Tuy nhiên cơ cấu GV có

trình độ Tiến sĩ chưa đồng đều giữa các Bộ môn.

Khối lượng công việc của GV, NCV thực hiện theo Quy chế làm việc của GV Trường ĐHPY, ban hành theo Quyết định số 600/QĐ-ĐHPY ngày 31/10/2015; theo Quy chế làm việc của giảng viên Trường Đại học Phú Yên, ban hành theo Quyết định số 35/QĐ-ĐHPY ngày 24/01/2019; theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên, ban hành kèm theo Quyết định số 492/QĐ-ĐHPY ngày 28/12/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên, Quy định chế độ làm việc của giảng viên, ban hành kèm theo Quyết định số 656/QĐ-ĐHPY ngày 18/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên [H06.2.002]; các Kế hoạch phân công lao động theo năm học (2018 – 2022), được Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên phê duyệt [H06.2.004]; Quy định về cách tính giờ NCKH của GV Trường Đại học Phú Yên.

2. Điểm mạnh

Tỉ lệ GV/SV đáp ứng tốt yêu cầu của hoạt động đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.

3. Điểm tồn tại

Cơ cấu giảng viên có trình độ tiến sĩ chưa đồng đều giữa các Bộ môn.

4. Kế hoạch hành động

Nhà trường chọn xét và cử giảng viên đi học NCS theo hướng đảm bảo đồng đều giữa các Bộ môn.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Cơ cấu giảng viên có trình độ Tiến sĩ chưa đồng đều giữa các bộ môn	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023
2	Phát huy điểm mạnh	Tỉ lệ GV/SV đáp ứng tốt yêu cầu của hoạt động đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Tiêu chí 6.3: Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên (bao gồm cả đạo đức

và năng lực học thuật) để bổ nhiệm, điều chuyển được xác định và phổ biến công khai.

1. Mô tả hiện trạng

Kế hoạch chiến lược phát triển Trường ĐHPY giai đoạn 2016-2025 và Chiến lược phát triển Trường ĐHPY giai đoạn 2021-2025 đã đặt ra những tiêu chí cơ bản định hướng phát triển, tuyển dụng, lựa chọn, sắp xếp đội ngũ nhân sự gắn với phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác, chức danh nghề nghiệp, năng lực với từng đối tượng và vị trí công tác [H06.3.001]. Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHPY (Nghị quyết số: 07/NQ-HĐT ngày 24.02.2021) đã xác định các tiêu chí lựa chọn và bổ nhiệm một số vị trí cán bộ chủ chốt của Trường như: Chủ tịch Hội đồng trường là người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín, có kinh nghiệm quản lý giáo dục đại học, có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; Hiệu trưởng phải có bằng tiến sĩ, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín cao trong và ngoài trường; có năng lực dự báo, tư duy chiến lược và tổng kết giáo dục; có nhận thức sâu sắc về tự chủ đại học, có khả năng tạo nguồn thu hợp pháp để tự chủ tài chính...; Phó Hiệu trưởng phụ trách đào tạo và nghiên cứu khoa học phải có bằng bằng tiến sĩ, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín cao trong và ngoài trường; có năng lực thực tiễn về quản trị đại học...; Trưởng khoa phải có trình độ tiến sĩ phù hợp với ngành, chuyên ngành đào tạo tại khoa; Trưởng bộ môn phải có đủ tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy trình độ đại học, có kinh nghiệm giảng dạy, NCKH và năng lực quản lý, có trình độ tiến sĩ; phải là viên chức, có thời gian công tác ít nhất 2 năm; Trưởng phòng phải có trình độ đại học trở lên, riêng Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng QLKH và HTQT phải có trình độ tiến sĩ, Trưởng phòng TCCB phải có kinh nghiệm giảng dạy đại học ít nhất 5 năm [H06.3.001]. Những tiêu chí tuyển dụng, lựa chọn cán bộ trong Chiến lược phát triển Nhà trường được cụ thể hóa trong Đề án vị trí việc làm của Trường ĐHPY; trong Quy định về việc tuyển dụng viên chức Trường ĐHPY (Quyết định số: 363/QĐ-ĐHPY ngày 16.8.2019, Nghị quyết số: 07/NQ-HĐT ngày 17.5.2022); Quy định kéo dài thời gian làm việc đối với giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ (Quyết định số: 203/QĐ-ĐHPY ngày 04.05.2018); được thể hiện trong Quy định nhiệm vụ của viên chức trong thời gian tập sự (Quyết định số: 01/QĐ-ĐHPY ngày 02.01.2020) [H06.3.001][H06.3.002]; Trong Thông báo tuyển dụng viên chức, giảng viên của Trường hằng năm (Từ năm 2018 đến năm 2023). Các tiêu chí tuyển dụng của Nhà trường được xây dựng đều dựa trên cơ sở các quy định hiện hành của Nhà nước và của UBND tỉnh Phú Yên [H06.3.003].

Đối với các tiêu chí đề bạt, bổ nhiệm và sắp xếp nhân sự, Nhà trường thực hiện dựa trên các văn bản của cấp trên như: Quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với công chức, viên chức giữ chức vụ trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương trên địa bàn tỉnh Phú Yên (Quyết định số: 54/2015/QĐ-UBND ngày 20.11.2015); Công văn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Phú Yên về việc hướng dẫn thực hiện quy trình (5 bước) bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử từ nguồn nhân sự tại chỗ theo quy định số 105-QĐ/TW của Bộ Chính trị (Công văn số 2395-CV/BTCTU ngày 18.7.2018); Công văn của Sở Nội vụ về việc bổ nhiệm cán bộ (Công văn số: 1399/SNV-TCCCV ngày 21.11.2018); Công văn của Sở Nội vụ về bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức (Công văn số: 236/SNV-TCCCV ngày 06.03.2019) **[H06.3.007]**. Các văn bản của Trường như: Nghị quyết của Đảng ủy về việc Kiện toàn tổ chức bộ máy Trường ĐHPY đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường giai đoạn 2018-2025 (Nghị quyết số 25-NQ/ĐUĐH ngày 16.4.2018); Nghị quyết của HĐT về nhiệm vụ trọng tâm của Trường ĐHPY năm 2020 (Nghị quyết số: 03/NQ-HĐT ngày 24.3.2020). Các Đề án: Sáp nhập Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng với Phòng Thanh tra thành Phòng Quản lý chất lượng; Đổi tên và tổ chức lại Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non thành Khoa Giáo dục Mầm non; Sáp nhập Khoa Nông nghiệp với Khoa Kinh tế thành Khoa Nông nghiệp và Kinh tế; Sáp nhập Khoa Giáo dục Thể chất và Giáo dục quốc phòng với Khoa Nghệ thuật thành Khoa Giáo dục Thể chất và Nghệ thuật... Đề án vị trí việc làm của Trường ĐHPY. Theo đó, tiêu chuẩn cho các chức danh, các vị trí được bổ nhiệm, sắp xếp từ các thành viên trong BGH đến CBGV, NV, hợp đồng lao động, tùy theo từng vị trí việc làm đều được xác định rõ ràng cả về phẩm chất chính trị đạo đức, tinh thần thái độ đối với công việc, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tự do học thuật **[H06.3.001]**, **[H06.3.005]**. Tuy nhiên, Nhà trường vẫn chưa xây dựng được văn bản quy định riêng về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với viên chức giữ chức vụ trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương ở Trường ĐHPY.

Các văn bản quy định và thông báo về các tiêu chí, quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm và sắp xếp nhân sự đều được phổ biến rộng rãi tới các đơn vị và cá nhân trong Trường qua con đường công văn và phần mềm quản lý văn bản; đồng thời, được thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Trường (<http://pyu.edu.vn>). Riêng Thông báo về tuyển dụng viên chức còn được thông báo rộng rãi trên bảng tin của Nhà trường và được đăng tải trên Đài Phát thanh-Truyền hình Phú Yên. Trong giai đoạn 2018-2023: Nhà trường đã bổ nhiệm

84 cán bộ quản lý cấp khoa, phòng và tương đương, bao gồm: Trưởng đơn vị 13 (có 6 bổ nhiệm lại), 22 Phó trưởng đơn vị (có 8 bổ nhiệm lại), 20 Trưởng bộ môn (có 10 bổ nhiệm lại), trong số này có 100% nằm trong quy hoạch cán bộ quản lý của Trường. Nhà trường đã tổ chức các đợt tuyển dụng viên chức năm 2018, năm 2019 và 2020; kết quả có 39 người được tuyển mới, cụ thể là năm 2018: 23 người, năm 2019: 07 người, năm 2020: 09 người. Bên cạnh việc tuyển dụng, trong những năm gần đây, thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn của Tỉnh ủy Phú Yên, số lượng CBGV của Trường đã giảm qua từng năm (năm 2019: 171 biên chế, năm 2020: 164 biên chế; năm 2021: 157 biên chế), số lượng giảng viên (năm 2019: 142 GV, năm 2020: 139 GV; năm 2021: 131 GV, năm 2023: 122 GV) [H06.3.005], [H06.3.006]. Tuy nhiên, Trường ĐHPY vẫn chưa xây dựng được quy định riêng về việc tuyển dụng, đào tạo và sử dụng đối với các chức danh nghề nghiệp viên chức khác như: thư viện; văn thư, lưu trữ; viên chức làm công tác NCKH và HTQT.

2. Điểm mạnh

Quy trình về việc tuyển dụng và lựa chọn GV được xây dựng theo các tiêu chí chặt chẽ và phổ biến công khai.

3. Điểm tồn tại

Trường ĐHPY vẫn chưa xây dựng được quy định riêng về việc tuyển dụng, đào tạo và sử dụng đối với các chức danh nghề nghiệp viên chức khác như: thư viện; văn thư, lưu trữ; viên chức làm công tác NCKH và HTQT.

4. Kế hoạch hành động

Nhà trường kiến nghị với các cấp quản lý tại địa phương về quyền tự chủ được qui định riêng về việc tuyển dụng, đào tạo và sử dụng đối với các chức danh nghề nghiệp viên chức khác như: thư viện; văn thư, lưu trữ; viên chức làm công tác NCKH và HTQT.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú

1	Khắc phục điểm tồn tại	Chưa xây dựng được quy định riêng về việc tuyển dụng, đào tạo và sử dụng đối với các chức danh nghề nghiệp viên chức khác như: thư viện; văn thư, lưu trữ; viên chức làm công tác NCKH và HTQT.	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023	
2	Phát huy điểm mạnh	Quy trình về việc tuyển dụng và lựa chọn GV được xây dựng theo các tiêu chí chặt chẽ và phổ biến công khai.	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Tiêu chí 6.4: Năng lực của đội ngũ giảng viên được xác định và được đánh giá.

1. Mô tả hiện trạng

Theo Công văn của Tỉnh ủy Phú Yên về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (Công văn số 5558-QĐ/TU ngày 28.11.2019, 837-QĐ/TU ngày 09/02/2023); Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHPY (Nghị quyết số: 07/NQ-HĐT ngày 24.02.2021) đã xác lập một số tiêu chuẩn năng lực của nhóm cán bộ chủ chốt của Trường ĐHPY, đặc biệt là năng lực của cán bộ trong BGH. Cụ thể như chuẩn năng lực ở vị trí Hiệu trưởng: Có bằng tiến sĩ, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín cao trong và ngoài trường; có năng lực dự báo, tư duy chiến lược và tổng kết giáo dục [H06.4.001]. Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường còn Quy định tiêu chuẩn năng lực cán bộ lãnh đạo, quản lý, giảng viên và NV của Trường, đã xác định những yêu cầu cụ thể về năng lực cho từng vị trí, chức danh trong bộ máy tổ chức, quản lý của Trường. Với vị trí Hiệu trưởng, ngoài phẩm chất về chính trị, đạo đức, chuyên môn, văn bản còn yêu cầu phải có nhận thức sâu sắc về tự chủ đại học, có khả năng tạo nguồn thu hợp pháp để tự chủ tài chính; đã từng giữ chức vụ lãnh đạo đơn vị cấp phòng, khoa, trung tâm thuộc trường, có đủ sức khỏe để làm việc, độ tuổi đảm nhiệm chức vụ Hiệu trưởng theo quy định của pháp luật và thuộc quy

hoạch chức danh Hiệu trưởng được Tỉnh ủy phê duyệt. Theo Đề án vị trí việc làm của Trường ĐHPY được UBND tỉnh Phú Yên phê duyệt, đã xác định tiêu chuẩn năng lực của đội ngũ CBGV và NV của Trường, với số vị trí việc làm là 29 vị trí, được phân theo 05 nhóm công việc. Vị trí quản lý: Lãnh đạo trường: 02 (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng); Quản lý khoa, phòng và tương đương: 02 (Trưởng phòng và tương đương, Phó trưởng phòng và tương đương); Quản lý bộ môn: 02 (Trưởng bộ môn, Phó trưởng bộ môn); Vị trí hoạt động nghề nghiệp: 01 (giảng viên); Vị trí phục vụ, hỗ trợ: 22 (tổ chức nhân sự, QLKH và HTQT, khảo thí và đảm bảo chất lượng, thanh tra-pháp chế, công tác học sinh sinh viên, quản lý đào tạo, tạp chí khoa học, NCKH và công nghệ, giáo vụ khoa, thư viện, tài chính, kế toán, thủ quỹ, thiết bị và phòng thí nghiệm, y tế, văn thư lưu trữ, công nghệ thông tin, hành chính tổng hợp, kỹ thuật, lái xe, bảo vệ, phục vụ-chăm sóc cây xanh) **[H06.4.001] [H06.4.003]**.

Tương ứng với mỗi vị trí việc làm đều có sự mô tả về khối lượng công việc cần thực hiện theo chức năng và quy định khung năng lực cho vị trí đó. Trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường; Quy định chế độ làm việc của giảng viên; Quy định kéo dài thời gian làm việc đối với giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ (Quyết định số: 203/QĐ-ĐHPY ngày 04.05.2018); Quy định về tổ chức, chức năng và nhiệm vụ của bộ môn Trường ĐHPY (Quyết định số: 503/QĐ-ĐHPY ngày 15.09.2014); Quy định về công tác cố vấn học tập tại Trường ĐHPY (Quyết định số: 630/QĐ-ĐHPY ngày 31.10.2018) **[H06.4.001] H06.4.004] H06.4.005]**; trong kế hoạch tuyển dụng giảng viên, viên chức hằng năm, cũng đã quy định cụ thể về các tiêu chuẩn năng lực trong đó có cả kỹ năng lãnh đạo của đội ngũ CBGV, NV Nhà trường. Các văn bản này đã quy định về các tiêu chuẩn năng lực cụ thể đối với các thành viên của BGH; đối với các vị trí trưởng, phó các đơn vị, khoa, bộ môn; đối với các vị trí GV (hạng 1, hạng 2, hạng 3); đối với cố vấn học tập, cán bộ hướng dẫn thí nghiệm, chuyên viên, kỹ thuật viên, nhân viên văn thư, thủ quỹ, lái xe. Theo từng vị trí công việc, các yêu cầu về ngoại ngữ, tin học; yêu cầu về thái độ, về kỹ năng mềm và kỹ năng lãnh đạo, quản lý đều được quy định rõ ràng **[H06.4.003]**. Hằng năm, Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động để báo cáo với Bộ Giáo dục-Đào tạo và được UBND tỉnh Phú Yên thông qua, trong đó xác định rõ định biên lao động cụ thể (số lượng lao động cho các vị trí công việc) **[H06.4.001], [H06.4.002], [H06.4.003]**. Như vậy, trên cơ sở Đề án vị trí việc làm, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, triển khai công tác tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng, bố trí sử dụng, giải quyết chế độ chính sách cho CBGV, NV; quy hoạch, lựa chọn đề bạt, bổ nhiệm đối với lãnh đạo quản lý các cấp.

Nhà trường ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về phương thức, quy trình và biểu mẫu đánh giá năng lực của GV, như Quy định việc khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của GV Trường ĐHPY, ban hành theo Quyết định số 143/QĐ-ĐHPY, ngày 03/5/2019 [H06.4.006]; Hướng dẫn đánh giá, phân loại viên chức theo năm học (2018 – 2022) [H06.4.008]; Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường ĐH Phú Yên, ban hành theo Quyết định số 341/QĐ-ĐHPY ngày 6/7/2018; Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường ĐH Phú Yên, ban hành theo Quyết định số 126/QĐ-ĐHPY ngày 08/8/2022 [H06.4.009]; Thông báo hướng dẫn đánh giá, phân loại viên chức (2018 – 2022) [H06.4.008]. Năng lực của đội ngũ GV được đánh giá theo đúng quy định, đa dạng về hình thức và ở nhiều cấp độ khác nhau. Trên cơ sở đó, GV không ngừng điều chỉnh về năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học; các cấp quản lý có cơ sở xây dựng kế hoạch và chiến lược phát triển đội ngũ phù hợp.

2. Điểm mạnh

Hoạt động giảng dạy và NCKH của GV trong Khoa được đánh giá thường xuyên và tạo động lực cho sự phát triển của đơn vị.

3. Điểm tồn tại

Việc lấy ý kiến của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên chưa thường xuyên, liên tục.

4. Kế hoạch hành động

Từ năm học 2022-2023, Phòng Quản lý chất lượng thực hiện lấy ý kiến của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên thường xuyên hơn.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Việc lấy ý kiến của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên chưa thường xuyên	Phòng Quản lý chất lượng phối hợp	Từ năm học 2022 - 2023

		xuyên, liên tục.	với các khoa chuyên môn		
2	Phát huy điểm mạnh	Hoạt động giảng dạy và NCKH của GV được đánh giá thường xuyên và tạo động lực cho sự phát triển của nhà trường	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Tiêu chí 6.5: Nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn của đội ngũ giảng viên được xác định và có các hoạt động triển khai để đáp ứng nhu cầu đó.

1. Mô tả hiện trạng

Đảng ủy Trường ĐHPY đã ra Nghị quyết về phát triển đội ngũ giảng viên giai đoạn 2014-2020 (Nghị quyết số 107-NQ/ĐUĐH ngày 3.10.2014); Nghị quyết về đào tạo, bồi dưỡng năng lực giảng viên theo tiêu chuẩn CDNN viên chức giảng dạy đại học đến năm 2020 (Nghị quyết số 45-NQ/ĐUĐH ngày 29.6.2017) [H06.5.001] [H06.5.002]; Nhà trường đã ban hành Quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của Trường ĐHPY (Quyết định số: 711/QĐ-ĐHPY ngày 13.12.2018), trong đó quy định quy trình cử CBVC tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ. Bước 1: CBVC làm đơn xin đăng ký dự thi/dự tuyển đào tạo, bồi dưỡng (có xác nhận của Trưởng đơn vị quản lý trực tiếp); Phòng Tổ chức cán bộ tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các đơn vị, xác định ưu tiên và trình Ban Giám hiệu. Bước 2: Sau khi có kết quả trúng tuyển, CBVC làm đơn xin đi đào tạo, bồi dưỡng (có xác nhận của Trưởng đơn vị quản lý trực tiếp); Phòng Kế hoạch-Tài chính (xác nhận công nợ đối với CBVC xin đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài từ 6 tháng trở lên); Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu cho BGH ra các quyết định cử CBVC đi đào tạo, bồi dưỡng. Bước 3: CBVC thực hiện quá trình đào tạo, bồi dưỡng và những cam kết với Nhà trường, Nhà nước (nếu có). Bước 4: Sau khi hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng, CBVC đề nghị tiếp nhận về lại Trường (có ý kiến của Trưởng đơn vị quản lý trực tiếp) và Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu cho BGH ra các quyết định tiếp nhận [H06.5.003].

Kế hoạch chiến lược phát triển Trường ĐHPY giai đoạn 2016-2025 và Chiến lược phát triển Nhà trường giai đoạn 2021-2025 đã coi đào tạo bồi dưỡng là một trong những biện pháp trọng tâm, chủ chốt để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Với mục tiêu đến năm 2025: Nhà trường có 100% GV đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp (trong đó 2.6% giảng viên hạng I, 27% giảng viên hạng II), có ít nhất 2.6% GV được phong hàm giáo sư, phó giáo sư, 50% GV đạt trình độ tiến sĩ. Giải pháp quan trọng mà Chiến lược đề ra là: Thực hiện nghiêm việc rà soát tiêu chuẩn, chất lượng đội ngũ GVVC theo chuẩn quy định, những trường hợp không đảm bảo chuẩn có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo hoặc đào tạo lại để chuẩn hóa đội ngũ, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực ngoại ngữ và tin học theo yêu cầu giảng dạy và NCKH. Tăng cường liên kết, hợp tác với một số trường đại học trong và ngoài nước, thường xuyên giao lưu, kết nối với đội ngũ GV của các trường, viện đại học để phát triển đội ngũ GV có chất lượng cao, có khả năng thích ứng trong thời kỳ hội nhập **[H06.5.001]**. Năm 2014, Nhà trường đã xây dựng Đề án Quy hoạch phát triển đào tạo Trường ĐHPY đáp ứng nhu cầu nhân lực phục vụ kinh tế-xã hội tỉnh Phú Yên và khu vực Nam Trung Bộ-Tây Nguyên (giai đoạn 2014-2020 và tầm nhìn đến năm 2030); Năm 2017, Nhà trường đã phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2017-2020 (Kế hoạch số: 74/KH-ĐHPY ngày 16.02.2017), trong đó đặt ra mục tiêu và kế hoạch cụ thể cho đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBGV, NV của Nhà trường đến năm 2020 với kinh phí dự kiến là khoảng 300 triệu đồng **[H06.5.011]**.

Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu cụ thể về nâng cao trình độ đội ngũ CBGV, NV, đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường và công tác đào tạo, NCKH, PVCĐ; Căn cứ vào bản đăng ký nhiệm vụ đào tạo bồi dưỡng của CBVC, đề xuất nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các đơn vị, Trường ĐHPY xúc tiến xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức và người lao động, trong đó trọng tâm là đào tạo GV có trình độ tiến sĩ, thạc sĩ và bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp, cũng như nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực cho CBGV, NV. Cụ thể như: bồi dưỡng kiến thức chuyên môn theo từng lĩnh vực, phương pháp giảng dạy đại học, năng lực quản lý, về kỹ năng ứng xử và văn hóa công vụ, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, lý luận chính trị, kiến thức về quốc phòng-an ninh, ngoại ngữ, tin học, văn thư lưu trữ **[H06.5.007]**, **[H06.5.008]**, **[H06.5.009]**. Trên cơ sở các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, Nhà trường đã cử đi học tập bồi dưỡng sau khi có kế hoạch của Sở Nội vụ, các đơn vị liên quan về đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức từ năm 2017 đến năm 2021. Kết quả là Trường ĐHPY đã đào tạo được đội ngũ cán

bộ, viên chức có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, có trình độ văn hóa, chuyên môn, năng lực, sức khỏe để làm việc có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao, có tư duy đổi mới, năng động, sáng tạo; 100% viên chức sau khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác; bảo đảm được các tiêu chuẩn, điều kiện để quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ [H06.5.008].

Để phục vụ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBGV, NV có hiệu quả, Trường ĐHPY đã tiến hành thống kê nguồn nhân lực và nhân sự trong toàn Trường; đồng thời bổ sung, điều chỉnh, cập nhật các chế độ chính sách về tài chính cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị để hỗ trợ cho đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ CBGV, NV. Kết quả, giai đoạn 2017-2021, Nhà trường đã đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho 249 lượt cán bộ công chức, viên chức và người lao động, trong đó có 7 CBGV được cử đi đào tạo tiến sĩ; có 13 CBGV được cử đi đào tạo Cao cấp chính trị; có 30 CBGV được cử đi đào tạo Trung cấp chính trị và hơn 500 lượt CBGV, NV được cử đi đào tạo và bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng công việc. Trong chu kỳ kiểm định, phần lớn CBGV, NV của Nhà trường được tham gia đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ hoặc các kỹ năng cần thiết cho công việc chuyên môn và quản lý [H06.5.009], [H06.5.011]. Như vậy, Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Trường ĐHPY đã cử 249 lượt CBGV, NV tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng và thái độ để cải thiện hiệu quả làm việc, giảng dạy, NCKH và PVCĐ [H06.4.010], [H06.4.011]. Tuy nhiên, vẫn còn một số giảng viên, nhân viên chưa chủ động trong việc học tập nâng cao trình độ.

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chuyên môn cho giảng viên, nhân viên

3. Điểm tồn tại

Một số giảng viên, nhân viên chưa chủ động trong việc học tập nâng cao trình độ.

4. Kế hoạch hành động

Từ năm học 2022-2023, Nhà trường tạo điều kiện để giảng viên, nhân viên trong độ tuổi ký cam kết đi học nâng cao trình độ.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn	Ghi chú

				thành	
1	Khắc phục điểm tồn tại	Một số giảng viên, nhân viên chưa chủ động trong việc học tập nâng cao trình độ.	Các đơn vị	Từ năm học 2022 - 2023
2	Phát huy điểm mạnh	Nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đào tạo bồi dưỡng chuyên môn cho giảng viên, nhân viên	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 4/7

Tiêu chí 6.6: Việc quản trị theo kết quả công việc của giảng viên, nghiên cứu viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để tạo động lực và hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHPY (Nghị quyết số: 07/NQ-HĐT ngày 24.02.2021), Quyết định thành lập Phòng Tổ chức cán bộ (Quyết định số: 223/QĐ-ĐHPY ngày 10.6.2009) và Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị thuộc trường ĐHPY (Quyết định số: 132/QĐ-ĐHPY ngày 19.04.2019), Nhà trường đã giao cho Phòng Tổ chức cán bộ phụ trách công tác tham mưu, theo dõi, tổng hợp về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; giao cho Phòng Hành chính-Quản trị phụ trách công tác thi đua-khen thưởng [H06.6.001]. Trên cơ sở Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường ĐHPY (Quyết định số: 341/QĐ-ĐHPY ngày 06.07.2018), Bộ tiêu chuẩn thi đua của CBGV và NV (Quyết định số: 247/QĐ-ĐHPY ngày 11.6.2021) [H06.6.002]; đồng thời dựa trên văn bản của cấp trên: Nghị định của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (Nghị định số: 90/2020/NĐ-CP ngày 13.8.2020); Công văn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Phú Yên về việc hướng dẫn một số nội dung liên quan đến việc xếp loại chất lượng đối với tập thể cá nhân (Công văn số 2835-CV/BTCTU ngày 18.12.2018), với các tiêu chí rõ ràng, minh bạch. Hằng năm, Nhà trường ra thông báo công khai trên hệ thống thông tin quản lý và gửi văn bản yêu cầu các đơn vị triển khai đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức theo năm học, với Kế hoạch cụ thể và Mẫu phiếu đánh giá

viên chức. Theo đó, các bước thực hiện việc đánh giá, phân loại từ cấp độ cá nhân, đến cấp đơn vị thuộc và trực thuộc (khoa, phòng, trung tâm, tạp chí khoa học...) và cấp trường; các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm học được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động trong toàn Trường [H06.6.001], [H06.6.002].

Nhà trường đã ra thông báo yêu cầu các đơn vị trực thuộc thực hiện đánh giá kết quả công việc của CBGV, NV một cách công khai, minh bạch theo các nội dung: Trình tự đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức quy định tại Điều 19 của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ. Tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15 của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ. Về xếp loại cá nhân: Nhà trường xem xét, quyết định số lượng cá nhân được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không vượt quá 20% so với tổng số được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong toàn Trường theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng (Trưởng phòng, khoa, trung tâm; Phó Trưởng phòng, khoa, trung tâm; giảng viên, viên chức) [H06.6.005]. Lãnh đạo các đơn vị triển khai đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học theo đúng quy định; nộp Biên bản cuộc họp đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức; Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức; Bảng tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức của đơn vị về Phòng Tổ chức cán bộ. Nhà trường đã thực hiện đánh giá một cách công khai, minh bạch và Hiệu trưởng ra quyết định công nhận kết quả xếp loại chất lượng viên chức theo 4 mức độ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Hoàn thành nhiệm vụ; Không hoàn thành nhiệm vụ. Dữ liệu và báo cáo kết quả đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của CBGV, NV toàn Trường được lưu giữ tại Phòng Tổ chức cán bộ, được quản lý bằng phần mềm phù hợp và được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường (<http://pyu.edu.vn>). Công tác thi đua-khen thưởng, việc nâng lương cho CBGV, NV, công tác đánh giá xếp loại đảng viên cuối năm và việc áp dụng chính sách nhân sự của Nhà trường chủ yếu dựa trên kết quả đánh giá, xếp loại hằng năm này [H06.6.005], [H06.6.006], [H06.6.007].

Trong giai đoạn 2018-2022, Nhà trường đã có 240 lượt CBVC và người lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 771 lượt CBVC và người lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; 50 lượt CBVC và người lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ; 15 lượt CBVC và người lao động được đánh giá, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ. Cụ thể: Năm học 2016-2017 có 74 hoàn thành xuất

sắc nhiệm vụ; 154 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; 10 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ, 2 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ. Năm học 2017-2018 có 76 lượt CBVC hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 150 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; 6 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ; 01 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ. Năm học 2018-2019 có 31 lượt CBVC hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 171 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; 6 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ; 5 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ. Năm học 2019-2020 có 27 CBVC hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 155 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; 13 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ; 5 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ. Năm học 2020-2021 có 32 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 141 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; 15 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ; 2 lượt CBVC và lao động được đánh giá, xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ **[H06.6.006], [H06.6.007], [H06.6.008]**.

Hàng năm, kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức sau khi được Nhà trường ra quyết định công nhận đã được sử dụng trong công tác Thi đua-khen thưởng, việc nâng lương cho CBGV, NV, công tác đánh giá xếp loại đảng viên cuối năm và áp dụng chính sách nhân sự của Nhà trường. Các danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp, Lao động tiên tiến của CBGV, NV, đảng viên hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ chủ yếu được xem xét dựa trên kết quả đánh giá, phân loại này **[H06.6.006], [H06.6.007], [H06.6.008]**. Kết quả đánh giá và bình bầu các danh hiệu còn được Nhà trường sử dụng cho việc đề nghị xét nâng bậc lương thường xuyên và trước thời hạn đối với CBGV, NV.

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức hằng năm còn được sử dụng làm căn cứ để Nhà trường xác định đầu tư cho công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm hỗ trợ các hoạt động đào tạo, NCKH và PVCĐ. Kết quả này là cơ sở để thực hiện các chính sách nhân sự của Nhà trường, cũng như được ưu tiên cử đi đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ, như trong Quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động Trường ĐHPY (tại Điều 7: Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể) ghi rõ, một trong những điều kiện cụ thể mà CBVC được cử đi đào tạo bồi dưỡng phải đáp ứng là: Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở

lên trong năm liền kề) [H06.6.009], [H06.6.010]; ưu tiên thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp của giảng viên; xét ưu tiên việc đi học Cao cấp lý luận chính trị, Trung cấp lý luận chính trị; cử đi học ở nước ngoài; đồng thời xét điều chỉnh thu nhập tăng thêm vào dịp cuối năm và phân công nhiệm vụ tương ứng trong năm học kế tiếp, bồi dưỡng năng lực chuyên môn và phát triển nghề nghiệp; bố trí lại công việc và thực hiện các chính sách nhân sự khác như: Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với viên chức quản lý cấp khoa, phòng và bộ môn tại Trường ĐHPY.

2. Điểm mạnh

Việc quản trị các hoạt động giảng dạy và NCKH đối với GV được thực hiện hiệu quả.

3. Điểm tồn tại

Hình thức khen thưởng còn chú trọng nhiều đến khen định kỳ

4. Kế hoạch hành động

Từ năm học 2022 – 2023, Nhà trường cần quan tâm hơn nữa đến hình thức khen thưởng đột xuất

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Hình thức khen thưởng còn chú trọng nhiều đến khen định kỳ	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023
2	Phát huy điểm mạnh	Việc quản trị các hoạt động giảng dạy và NCKH đối với GV được thực hiện hiệu quả.	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 4/7

Tiêu chí 6.7: Các loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của giảng viên

được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng

1. Mô tả hiện trạng

Trong chu kỳ đánh giá (2018 – 2022), Nhà trường đã ban hành văn bản quy định về loại hình và số lượng các sản phẩm NCKH mà GV phải thực hiện gồm: Quy định về chế độ làm việc của GV, Quy định về cách tính giờ NCKH của GV Trường ĐHPY [H6.7.001]. Các văn bản đã xác định rõ định mức khối lượng NCKH mà GV cần phải thực hiện. Nhà trường quy định: mỗi GV phải dành ít nhất 1/3 tổng quỹ thời gian làm việc trong năm học để làm nhiệm vụ NCKH, định mức giờ chuẩn NCKH của GV 195 giờ. Nội dung hoạt động khoa học và công nghệ gồm có: Chương trình, đề án, dự án, đề tài NCKH, ứng dụng – phát triển công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu khoa học, tài liệu tham khảo, bài báo đăng trên các tạp chí khoa học, kỷ yếu hội thảo khoa học, báo cáo chuyên đề khoa học trong nước và quốc tế... [H06.7.001], Trong Quy định về cách tính giờ NCKH của GV Trường ĐHPY còn xây dựng các quy định cụ thể khác liên quan đến hoạt động KHCN về: quản lý đề tài KHCN; quản lý biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo, sách chuyên khảo; quản lý hoạt động khoa học công nghệ hợp tác với đối tác trong nước và quốc tế; công bố công trình khoa học; khen thưởng và xử lý vi phạm trong hoạt động KHCN [H6.7.001].

Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế được giao nhiệm vụ quản lý, giám sát và tổng hợp số lượng sản phẩm NCKH của toàn Trường và quy đổi ra giờ chuẩn. Đầu năm học, Phòng QLKH&HTQT gửi thông báo kế hoạch triển khai các nhiệm vụ công tác NCKH tới các đơn vị trực thuộc Nhà trường [H6.7.002], [H6.7.003], [H6.7.004]. Các đơn vị trực thuộc nói chung và Khoa Sư phạm nói riêng triển khai kế hoạch tới toàn thể GV, mỗi GV đăng ký nhiệm vụ NCKH của năm học (làm đề tài NCKH, viết báo, biên soạn tài liệu tham khảo, giáo trình, sách chuyên khảo...) đảm bảo thực hiện đủ khối lượng NCKH theo đúng quy trình, quy định của Nhà trường. Trong năm học, Phòng QLKH&HTQT kiểm tra, giám sát chất lượng, tiến độ việc thực hiện nhiệm vụ khoa học của GV. Cuối năm học, các sản phẩm NCKH của GV được quy đổi ra giờ chuẩn, đối chiếu với định mức giờ chuẩn theo quy định để xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ NCKH. Trong chu kỳ đánh giá, kết quả nghiệm thu cho thấy: 100% GV Khoa Sư phạm hoàn thành đủ và vượt mức định mức NCKH.

Trong giai đoạn 2018-2022, nhằm cải tiến và thực hiện tốt hơn nhiệm vụ NCKH, nhà trường thực hiện đối sánh kết quả NCKH giữa các năm về số lượng và loại hình sản phẩm NCKH của các GV giảng dạy CTĐT ngành GDTH. Cụ thể như sau:

Giai đoạn 2018 – 2022, toàn trường đã có 42 đề tài NCKH được triển khai (39 đề tài cấp trường, 3 đề tài cấp tỉnh). Kết quả nghiên cứu của các đề tài đã nghiệm thu chuyển giao cho thư viện, các khoa, phòng để ứng dụng vào thực tiễn nghiên cứu, giảng dạy.

Số lượng bài báo khoa học của cán bộ, giảng viên từ năm 2018-2022 không ngừng gia tăng. Bài báo tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học trong nước là 685 bài, tham gia hội thảo, hội nghị khoa học quốc tế là 42 bài; có 368 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí khoa học trong nước, 39 bài báo khoa học đăng tạp chí nước ngoài.

Như vậy, có thể thấy trong chu kỳ đánh giá, GV đã tham gia thực hiện các đề tài cấp cơ sở, cấp tỉnh, viết tài liệu tham khảo, giáo trình và đăng nhiều bài báo trên các tạp chí trong nước, nhưng số bài báo quốc tế còn chưa nhiều. [H06.7.007]

2. Điểm mạnh

Nhà trường có các văn bản quy định rõ ràng về loại hình và số lượng sản phẩm NCKH.

3. Điểm tồn tại

Số bài báo quốc tế chưa nhiều.

4. Kế hoạch hành động

Năm học 2022-2023, Nhà trường cần tổ chức hội nghị tập huấn viết, công bố bài báo quốc tế cho GV.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Số bài báo quốc tế chưa nhiều.	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023
2	Phát huy điểm mạnh	Nhà trường có các văn bản quy định rõ ràng về loại hình và số lượng sản phẩm NCKH.	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023

--	--	--	--	--	--

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 4/7

Kết luận về tiêu chuẩn 6

Trong những năm qua, căn cứ tầm nhìn, sứ mệnh, mục tiêu chiến lược, kế hoạch của Nhà trường, Khoa Sư phạm đã xây dựng, phát triển đội ngũ GV đảm bảo cả về cơ cấu, số lượng và chất lượng nhằm thực hiện tốt nhất CTĐT. Một mặt, đội ngũ GV của Khoa hàng năm được bồi dưỡng nâng cao trình độ. Mặt khác, đội ngũ GV của Khoa không ngừng tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện các hoạt động khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ công tác đào tạo, CĐR của CTĐT, cũng như phát triển năng lực nghề nghiệp của bản thân.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, năng lực NCKH của đội ngũ GV vẫn còn hạn chế. Do đó, trong tương lai, việc nâng cao năng lực NCKH là một trong những yêu cầu cấp thiết đối với đội ngũ GV của Khoa với những giải pháp cụ thể và đồng bộ để phục vụ tốt hơn việc thực hiện và phát triển CTĐT.

Kết quả đánh giá chung của tiêu chuẩn 6: 7/7 tiêu chí đều đạt yêu cầu ở mức 4,57/7.

Tiêu chuẩn 7. Đội ngũ nhân viên

Mở đầu

Đội ngũ nhân viên Trường ĐHPY bao gồm nhân viên làm việc tại phòng chức năng, thư viện, phòng thí nghiệm, phòng máy tính, các bộ phận hỗ trợ SV khác, đội ngũ nhân viên hành chính của khoa. Đội ngũ nhân viên của Trường ĐHPY được quy hoạch, tuyển dụng đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng và các hoạt động phục vụ cộng đồng. Đội ngũ nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, có năng lực chuyên môn và luôn sẵn sàng tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Tiêu chí 7.1: Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên (làm việc tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác) được thực hiện đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên nhằm đáp ứng nhu cầu về đào tạo, NCKH và các

hoạt động phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Phú Yên được xác định rõ trong Chiến lược phát triển Trường Đại học Phú Yên giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến năm 2030 [H07.1.001]; Chiến lược phát triển Trường Đại học Phú Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035 [H07.1.002]; Đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của Trường ĐHPY, được UBND tỉnh Phú Yên phê duyệt [H07.1.003].

Phòng Tổ chức – Cán bộ là đơn vị tham mưu về công tác tổ chức CB. Căn cứ Đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của Trường ĐHPY, được UBND tỉnh Phú Yên phê duyệt [H07.1.004], Phòng Tổ chức – Cán bộ phối hợp với các đơn vị trực thuộc trường, tham mưu cho Lãnh đạo nhà trường xác định danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng nhân viên cho từng đơn vị trực thuộc trường [H07.1.004]. Trên cơ sở đó, nhà trường tiến hành quy hoạch đào tạo, tuyển dụng nhân viên của nhà trường [H07.1.005].

Khoa Sư phạm và các đơn vị trực thuộc khác căn cứ quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của Trường Đại học Phú Yên, Kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2017-2020, Kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2020-2023, Kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2022-2026, Thông báo v/v Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng viên chức các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023 [H07.1.005]; Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức Trường Đại học Phú Yên các năm 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, Danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng viên chức của Trường Đại học Phú Yên các năm 2018, 2019, 2020, 2021, 2022 (kèm theo Công văn Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức Trường Đại học Phú Yên từng năm) [H07.1.004]; Quyết định ban hành Quy định tuyển dụng viên chức Trường Đại học Phú Yên năm 2017, Quyết định ban hành Quy định tuyển dụng viên chức Trường Đại học Phú Yên năm 2012 [H07.1.003], đề xuất nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng viên chức nói chung và nhân viên nói riêng để nhà trường xem xét, phê duyệt.

Chính sách thu hút, tuyển dụng, phát triển đội ngũ nhân viên làm việc tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác của Trường Đại học Phú Yên được thể hiện rõ trong Quy chế chi tiêu nội bộ, định kỳ có điều chỉnh, bổ sung [H07.1.006].

Nhà trường cũng ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc trường, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và quản lý, sử dụng viên chức nói chung và nhân viên nói riêng [H07.1.007].

Chiến lược phát triển Trường Đại học Phú Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035 [H07.1.002] đã phân tích, dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên. Căn cứ chiến lược này, Nhà trường đã xây dựng và được UBND tỉnh Phú Yên phê duyệt Đề án vị trí việc làm [H07.1.004], trong đó quy định rõ hạng chức danh nghề nghiệp của toàn thể đội ngũ nhân viên. Trên cơ sở đó, nhà trường tiến hành quy hoạch đội ngũ viên chức nói chung và nhân viên làm việc tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác nói riêng, phù hợp với công việc thực hiện CTĐT ngành GDTH.

Chiến lược phát triển Trường Đại học Phú Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035 [H07.1.002] xác định đến năm 2025, bố trí, sử dụng viên chức khối quản lý và phục vụ theo hướng chuyên nghiệp nhằm thực hiện CTĐT ngành GDTH.

Để đánh giá chính xác mức độ đáp ứng của đội ngũ nhân viên, Nhà trường yêu cầu các đơn vị xây dựng kế hoạch lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về mức độ đáp ứng của đội ngũ nhân viên thông qua các cuộc khảo sát. Kết quả khảo sát của các đơn vị cho thấy: đội ngũ nhân viên của Nhà trường có nhiệm vụ hỗ trợ chung cho tất cả các hoạt động đào tạo của Trường, đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng để đáp ứng nhu cầu đào tạo, NCKH và các hoạt động phục vụ cộng đồng, trong đó có nhiệm vụ hỗ trợ, quản lý cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đào tạo giáo viên Tiểu học của Khoa Sư phạm [H07.1.009]. Tuy nhiên, trong quá trình khảo sát, việc lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan chưa thực sự đa dạng về hình thức.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có những chính sách phù hợp để thu hút, tuyển dụng và phát triển đội ngũ nhân viên.

3. Điểm tồn tại

Việc lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về mức độ đáp ứng của đội ngũ nhân viên chưa đa dạng về hình thức.

4. Kế hoạch hành động

Trong năm học 2022-2023, Khoa Sư phạm phối hợp với các đơn vị trực thuộc liên

quan, triển khai việc lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về mức độ đáp ứng của đội ngũ nhân viên dưới nhiều hình thức.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Chưa đa dạng hóa hình thức lấy ý kiến của các bên liên quan về mức độ đáp ứng của đội ngũ nhân viên	Khoa Sư phạm và các đơn vị liên quan	Từ năm học 2022 - 2023
2	Phát huy điểm mạnh	Chính sách phù hợp để thu hút, tuyển dụng và phát triển đội ngũ nhân viên.	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023

Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 4/7

Tiêu chí 7.2: Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn nhân viên để bổ nhiệm, điều chuyển được xác định và phổ biến công khai

1. Mô tả hiện trạng

Trên cơ sở các quy định chung của Nhà nước, Chính phủ, UBND tỉnh Phú Yên, Trường Đại học Phú Yên đã ban hành các Kế hoạch tuyển dụng viên chức hằng năm từ 2018 – 2022 [**H07.2.003**]

Việc tuyển dụng viên chức của Nhà trường được thực hiện trên cơ sở các văn bản của Nhà nước, Chính phủ và các Bộ liên quan: Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công

lập; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức [H07.2.001]. Là một đơn vị công lập trên địa bàn tỉnh Phú Yên, các quy định liên quan đến tuyển dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm viên chức quản lý các đơn vị trực thuộc của trường ĐHPY cũng căn cứ trên các quy định chung của UBND tỉnh Phú Yên, Tỉnh ủy tỉnh Phú Yên [H07.2.001] [H07.2.004]. Trên cơ sở các quy định chung của Nhà nước, Chính phủ, UBND tỉnh Phú Yên, Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên đã ban hành Quyết định số 391/QĐ- ĐHPY ngày 21/8/2017 và Hội đồng trường Trường ĐHPY đã ra Nghị quyết số 07/NQ-HĐT ngày 17/5/2022 về Quy định về tuyển dụng viên chức của Trường Đại học Phú Yên [H07.2.006]. Nghị quyết số 07/NQ-HĐT ngày 24/02/2021 Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động trường ĐHPY có trình bày rõ các quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm viên chức quản lý các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Phú Yên [H07.2.004]

Để đảm bảo quá trình tuyển dụng được khách quan, công bằng, minh bạch, trong các kế hoạch tuyển dụng, Nhà trường có các quy định đối với việc thành lập Hội đồng tuyển dụng và các ban giúp việc để thực hiện các khâu trong quy trình tuyển dụng: Ban kiểm tra phiếu đăng ký, Ban đề thi, Ban Kiểm tra sát hạch, Tổ thư ký giúp việc, Ban giám sát, mỗi Ban giúp việc đều được quy định cụ thể quyền hạn và nhiệm vụ cụ thể [H07.2.003]. Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm viên chức quản lý các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Phú Yên quy định rõ điều kiện về tuổi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; việc đánh giá, nhận xét viên chức trước khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và một số quy định về quy trình lấy phiếu tín nhiệm [H07.2.006]

Các văn bản về tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên; Thông báo về tuyển dụng [H07.2.003]; Các quyết định về việc bổ nhiệm viên chức [H07.2.006] đều được thông báo công khai trên website của Trường; thông báo trên bản tin của Trường; được gửi tới các đơn vị trong Trường qua email, qua I-office, bằng văn bản giấy để trường các đơn vị triển khai, quán triệt đến cán bộ, giảng viên thuộc đơn vị mình [H07.2.007].

Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được xác định rõ ràng trên cơ sở các văn bản quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, ngoài các bên liên quan bên trong, Nhà trường chưa tiến hành khảo sát các bên liên quan ngoài về các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên.

2. Điểm mạnh

Các tiêu chí về tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được Nhà trường quy định rõ ràng và phổ biến công khai.

3. Điểm tồn tại

Nhà trường chưa tiến hành khảo sát các bên liên quan ngoài về các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên.

4. Kế hoạch hành động

Từ năm học 2022 - 2023, Phòng Tổ chức – Cán bộ thực hiện lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Chưa tiến hành khảo sát các bên liên quan ngoài về các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên.	Phòng Tổ chức – Cán bộ	Từ năm học 2022 - 2023
2	Phát huy điểm mạnh	Quy định rõ ràng và phổ biến công khai các tiêu chí về tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Tiêu chí 7.3: Năng lực của đội ngũ nhân viên được xác định và được đánh giá

1. Mô tả hiện trạng

Đề án vị trí việc làm; Quy định về tuyển dụng viên chức; Kế hoạch, Thông báo tuyển dụng viên chức [H07.3.001] xác định rõ năng lực cho từng vị trí việc làm tại Trường Đại học Phú Yên.

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Nhà nước, Nhà trường đã ban hành các văn bản quy định về việc đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động [H07.3.003], [H07.3.004]. Trong văn bản đã quy định cụ thể về quy trình đánh giá năng lực nhân viên

gồm các bước như sau:

Bước 1: Viên chức, người lao động tự kiểm điểm, nhận mức xếp loại

Viên chức, người lao động được đánh giá trình bày bản kiểm điểm cá nhân; tự nhận mức xếp loại.

Bước 2: Nhận xét, đánh giá viên chức và người lao động

- Hội nghị khoa, phòng, trung tâm: thảo luận, đánh giá, thống nhất nhận xét về ưu điểm, nhược điểm đối với từng viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; đề xuất đánh giá, xếp loại đối với viên chức, người lao động được đánh giá thuộc phạm vi quản lý.

- Tổng hợp hồ sơ gửi Phòng Tổ chức – Cán bộ đảm bảo thời gian và quy định.

Bước 3: Tập thể lãnh đạo Trường xem xét, quyết định đánh giá và xếp loại viên chức, người lao động

- Căn cứ hồ sơ các khoa, phòng, trung tâm gửi, Phòng Tổ chức – Cán bộ tổng hợp thẩm định về quy trình, thủ tục; tập hợp kết quả xếp loại để trình tại Hội nghị tập thể lãnh đạo Trường nhận xét, đánh giá và xếp loại đối với viên chức và người lao động.

- Tập thể lãnh đạo Trường quyết định xếp loại viên chức và người lao động và quyết định số lượng cá nhân được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" tại các đơn vị trực thuộc theo nguyên tắc không vượt quá 20% số lượng viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo và người lao động được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ". Để đánh giá năng lực của đội ngũ nhân viên, Nhà trường sử dụng Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, trong đó quy định cụ thể các tiêu chí đánh giá về chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp. Đội ngũ nhân viên được đánh giá, phân loại cuối năm ở 04 mức: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ. **[H07.3.003]**.

Năng lực của đội ngũ nhân viên được đánh giá khách quan sẽ là căn cứ để bình xét thi đua hằng năm. Kết quả đánh giá, xếp loại cho thấy, đội ngũ nhân viên trong Nhà trường có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng được yêu cầu của vị trí việc làm, cụ thể: 100% nhân viên đều hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó 20% cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hằng năm, trên 90% đội ngũ nhân viên của nhà trường đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên **[H07.3.005]**, **[H07.3.006]**. Đó là sự ghi nhận của nhà

trường đối với những thành tích, đóng góp của đội ngũ nhân viên hỗ trợ. Các nhân viên đều hài lòng với kết quả đánh giá, xếp loại hằng năm của Nhà trường. Tuy nhiên, các phương pháp, hình thức đánh giá năng lực đội ngũ nhân viên còn chưa đa dạng.

2. Điểm mạnh

Năng lực của đội ngũ nhân viên được xác định rõ ràng và được đánh giá một cách khách quan, chính xác và công bằng.

3. Điểm tồn tại

Phương pháp đánh giá năng lực đội ngũ nhân viên chưa đa dạng.

4. Kế hoạch hành động

Từ năm học 2022 - 2023, Phòng Tổ chức – Cán bộ bổ sung thêm các phương pháp, hình thức đánh giá năng lực đội ngũ nhân viên.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Phương pháp đánh giá năng lực đội ngũ nhân viên chưa đa dạng.	Phòng Tổ chức – Cán bộ	Từ năm học 2022 - 2023
2	Phát huy điểm mạnh	Năng lực của đội ngũ nhân viên được xác định rõ ràng và được đánh giá một cách khách quan, chính xác và công bằng	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Tiêu chí 7.4: Nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của nhân viên được xác định và có các hoạt động triển khai để đáp ứng nhu cầu đó

1. Mô tả hiện trạng

Chiến lược phát triển Trường Đại học Phú Yên giai đoạn 2021 – 2025 tầm nhìn đến 2035 [H07.4.001] xác định: “**Xây dựng đội ngũ** cán bộ viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, số lượng và cơ cấu hợp lý, bảo đảm sự chuyển tiếp vững vàng, kế thừa giữa các thế hệ

cán bộ viên chức và cán bộ quản lý. Bố trí, sử dụng đội ngũ viên chức giảng dạy theo hướng một giảng viên đảm nhiệm 1 môn học chính 2 môn phụ và 1 môn học có ít nhất hai giảng viên cùng đảm nhiệm. Bố trí, sử dụng viên chức khối quản lý và phục vụ theo hướng chuyên nghiệp, một viên chức có thể đảm nhiệm một việc hoặc nhiều việc”. Trên cơ sở đó và các yêu cầu của vị trí việc làm, hàng năm Nhà trường ban hành các Thông báo về công việc đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng tới các đơn vị trực thuộc Nhà trường để rà soát, thống kê những GV, nhân viên trong độ tuổi đi học nâng cao trình độ **[H07.4.002]**, **[H07.4.003]**. Hàng năm, các đơn vị căn cứ vào nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn của đội ngũ CB, GV, nhân viên của đơn vị để lập biểu thống kê gửi về Phòng Tổ chức – Cán bộ để Phòng Tổ chức – Cán bộ tổng hợp, trình Lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu và căn cứ vào chiến lược đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, Nhà trường xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên và ban hành các Quyết định cử viên chức nói chung và nhân viên nói riêng tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ hoặc trong nội bộ, hoặc bên ngoài nhà trường. Bên cạnh bồi dưỡng chung của trường, nhân viên của các đơn vị còn tham gia các khóa đào tạo chuyên môn phù hợp với chức năng nhiệm vụ của đơn vị **[H07.4.005]**, **[H07.4.006]**.

Không chỉ tập trung vào các các mục tiêu trước mắt (từng năm), mà nhà trường còn chủ động xác định lộ trình đào tạo, bồi dưỡng trong nhiều năm: “Đến năm 2025, nhà trường có ít nhất 01 giảng viên được phong hàm giáo sư, 04 phó giáo sư, 40 tiến sĩ; giảng viên chính, giảng viên cao cấp 35 người. Đào tạo, bồi dưỡng phần lớn đội ngũ CBVC có đủ trình độ ngoại ngữ để làm việc trực tiếp với các đại học của khu vực và thế giới; Tăng cường đội ngũ giảng viên trực tiếp làm công tác giảng dạy, NCKH phấn đấu đến năm 2025 có 90% GV bảo đảm đủ các tiêu chuẩn quy định và đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển trường đa ngành, đa lĩnh vực theo định hướng nghiên cứu; Mỗi ngành đào tạo phải có 2-3 chuyên gia đầu đàn làm hạt nhân để củng cố, phát triển đội ngũ giảng viên” **[H07.4.001]**. Trên cơ sở đó, nhà trường xây dựng Kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2022-2026 **[H07.4.003]**.

Để khuyến khích nhân viên tích cực nâng cao trình độ, Nhà trường đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, trong đó có xác định ngân sách chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên **[H07.4.007]**. Các văn bản, quyết

định cử người đi học được lưu trữ đầy đủ tại Phòng Tổ chức – Cán bộ. Tuy nhiên, một số viên chức, nhân viên vì lý do khách quan, chủ quan đã không thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường.

Trong 5 năm qua, đội ngũ nhà trường đã có sự tăng lên đáng kể về chất. Cụ thể: Tính theo học hàm, học vị: PGS.TS: 01 - tỉ lệ: 0.81%;; Tiến sĩ: 28 - tỉ lệ: 22,95%; thạc sĩ: 119 (đang NCS: 10) - tỉ lệ: 64,28%; Cử nhân: 38 (đang học cao học 5) - tỉ lệ: 18,09%; Trình độ khác: 25 - tỉ lệ: 11,9%; tính theo chức danh: Giảng viên hạng 1: 02 - tỉ lệ: 0.95%; Chuyên viên cao cấp: 01 - tỉ lệ: 0.47%; Giảng viên hạng 2: 38 - tỉ lệ: 12.38%; Giảng viên hạng 3: 82 - tỉ lệ: 52,38%; Giáo viên hạng 3: 01 - tỉ lệ: 0.47%; Ngạch khác: 68 - tỉ lệ: 33.33% [H07.4.001].

2. Điểm mạnh

Các kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn đã được xây dựng và thực hiện có hiệu quả, phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm và chiến lược phát triển đội ngũ của Nhà trường.

3. Điểm tồn tại

Một số nhân viên chưa thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường.

4. Kế hoạch hành động

Từ năm học 2022 - 2023, các đơn vị cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của đội ngũ nhân viên.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Một số nhân viên chưa thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường.	Các đơn vị trực thuộc	Từ năm học 2022 - 2023
2	Phát huy	Các kế hoạch về đào tạo, bồi	Nhà	Từ năm học

	điểm mạnh	đưỡng và phát triển chuyên môn đã được xây dựng và thực hiện có hiệu quả, phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm và chiến lược phát triển đội ngũ của Nhà trường.	trường	2022 - 2023	
--	-----------	--	--------	-------------	--

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 4/7

Tiêu chí 7.5: Việc quản trị theo kết quả công việc của nhân viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để tạo động lực và hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Để theo dõi, giám sát và đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ nhân viên, Nhà trường ban hành Quy chế tổ chức hoạt động [H07.5.003]. Dựa trên Quy chế tổ chức hoạt động, Khoa Sư phạm xây dựng Quy chế tổ chức hoạt động của đơn vị mình [H07.5.003]. Khối lượng công việc được thể hiện trong Đề án vị trí việc làm của Nhà trường đã được UBND tỉnh Phú Yên phê duyệt [H07.05.002]. Quyết định ban hành Quy chế thi đua - khen thưởng, được sửa đổi, bổ sung qua các năm (2018 – 2022 là các văn bản để các đơn vị thực hiện theo dõi, giám sát và đánh giá hiệu quả công việc, khen thưởng nhân viên về kết quả hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được giao [H07.5.004]. Trên cơ sở khung năng lực vị trí việc làm, Quy chế Tổ chức và hoạt động, đơn vị xây dựng lề lối làm việc và phân công nhiệm vụ cho từng CB, nhân viên của đơn vị mình một cách phù hợp [H07.5.004].

Nhà trường thành lập Phòng Thanh tra; sau đó sáp nhập vào Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, đổi tên thành Phòng Đảm bảo chất lượng. Chức năng của bộ phận Thanh tra là theo dõi, giám sát và đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ nhân viên có kế hoạch, phân công cụ thể, rõ ràng cho từng thành viên. Bên cạnh đó, Nhà trường còn ban hành Quyết định thành lập Tổ kiểm tra thời giờ làm việc, kỷ cương hành chính [H07.5.005], giúp việc giám sát, quản lý chặt chẽ việc thực hiện các công việc của đội ngũ nhân viên, nhằm tạo động lực trong quá trình công tác và hỗ trợ đắc lực cho các hoạt động đào tạo; ngoài ra, việc theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả công việc của nhân viên còn được thể hiện qua việc xếp loại công lao động hàng tháng, hàng quý của đơn vị. Trưởng các đơn vị quản lý lao động có trách nhiệm họp xét về việc xếp loại thi đua của đơn vị dựa theo quy định công tác thi đua khen thưởng do Nhà trường ban hành [H07.5.007]. Biên bản xét thi

đưa của các đơn vị được gửi về Hội đồng thi đua khen thưởng Nhà trường xem xét quyết định.

Việc xây dựng các văn bản đánh giá hiệu quả công việc của nhân viên do các phòng tham mưu dự thảo. Quy định về việc đánh giá phân loại viên chức, người lao động cuối năm, Quy định về công tác thi đua khen thưởng, Quy chế chi tiêu nội bộ... đều được Nhà trường triển khai lấy ý kiến của toàn thể CBNV bằng cách gửi văn bản dự thảo đến các đơn vị qua email nội bộ, qua I-office, đăng tải trên Website nhà trường. Lãnh đạo các đơn vị tổ chức họp cho đơn vị mình quản lý, phổ biến nội dung dự thảo tới tất cả các CBNV trong đơn vị và lấy ý kiến góp ý, tổng hợp góp ý gửi biên bản góp ý về Phòng Tổ chức – Cán bộ tổng hợp và báo cáo lãnh đạo nhà trường.

Hàng năm, các đơn vị đều tổ chức đánh giá, bình xét thi đua - khen thưởng cho ngũ nhân viên trong đơn vị theo qui định và hướng dẫn [H07.5.006], [H07.5.007]. Nhà trường thực hiện lấy ý kiến phản hồi của GV, nhân viên về kết quả đánh giá, thi đua khen thưởng và công nhận danh hiệu thi đua. Kết quả cho thấy hầu hết GV, nhân viên trong Nhà trường đều hài lòng ở mức độ cao với kết quả đánh giá, công nhận danh hiệu thi đua khen thưởng hàng năm của Nhà trường. Tính đến 6/2022, chưa có bất kỳ trường hợp nào khiếu nại về kết quả đánh giá của Nhà trường. Công tác thi đua khen thưởng đã góp phần khuyến khích, động viên GV, nhân viên tích cực tham gia các hoạt động nâng cao chất lượng đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. Tuy nhiên, việc khen thưởng đột xuất còn ít [H07.5.010], chủ yếu là khen thưởng định kỳ [H07.5.009].

2. Điểm mạnh

Việc quản trị kết quả công việc của nhân viên được thực hiện hiệu quả. Nhân viên hài lòng về kết quả đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng.

3. Điểm tồn tại

4. Kế hoạch hành động

Trong năm học tiếp theo, Nhà trường sẽ đa dạng các hình thức khen thưởng để tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhân viên trong Nhà trường.

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người	Thời gian thực hiện	Ghi chú

			thực hiện	hoặc hoàn thành	
1	Khắc phục điểm tồn tại	Khen thưởng đột xuất cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu chưa nhiều.	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023
2	Phát huy điểm mạnh	Việc quản trị kết quả công việc của nhân viên được thực hiện hiệu quả. Nhân viên hài lòng về kết quả đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng.	Nhà trường	Từ năm học 2022 - 2023

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Kết luận về Tiêu chuẩn 7

Đội ngũ nhân viên thường xuyên được quy hoạch, rà soát, sắp xếp hợp lý đảm bảo nâng cao chất lượng phục vụ. Đội ngũ nhân viên được tuyển chọn đúng tiêu chuẩn, phù hợp đáp ứng tốt CTĐT. Công tác quy hoạch đội ngũ nhân viên hỗ trợ giảng dạy, NCKH, học tập của GV và SV được thực hiện khoa học, từ cấp đơn vị đến cấp trường. Tiêu chí tuyển dụng rõ ràng, minh bạch. Nhà trường luôn tuyển được đội ngũ nhân viên đáp ứng các tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ. Các ứng viên sau khi được tuyển có đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ của mình. Đội ngũ nhân viên nghiêm túc chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện nghiêm túc quy chế, qui định của nhà trường và của Khoa. Đội ngũ nhân viên hỗ trợ có năng lực đáp ứng các yêu cầu của tiêu chuẩn Nhà trường đề ra được xác định và đánh giá theo quy định. Hoạt động đánh giá và phân loại đội ngũ cán bộ hỗ trợ của đảm bảo chính xác, công bằng, công khai và phù hợp với quy định của Nhà trường.

Tuy nhiên, Nhà trường chưa có quy định về số giờ tập huấn bồi dưỡng hàng năm cho cán bộ hỗ trợ. Còn ít các khóa học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ hỗ trợ. Những tồn tại này sẽ được Nhà trường và khoa khắc phục trong thời gian tới.

Kết quả đánh giá chung của tiêu chuẩn 7: 5/5 tiêu chí đều đạt yêu cầu ở mức 4.60/7.

Tiêu chuẩn 8: Người học và hoạt động hỗ trợ người học

Tiêu chí 8.1. Chính sách tuyển sinh được xác định rõ ràng, được công bố công khai và được cập nhật

1. Mô tả

SV ngành Giáo dục tiểu học học được Trường Đại học Phú Yên (ĐHPY) tuyển sinh theo đúng quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT cũng như đề án và kế hoạch tuyển sinh hằng năm của Trường. Hằng năm, Nhà trường đều ban hành các quy định về chính sách tuyển sinh rất rõ ràng, đầy đủ, chi tiết và được cập nhật tất cả những điểm mới theo quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT trong đề án tuyển sinh [H08.1.001].

Thông tin về tuyển sinh, chính sách tuyển sinh và các quy định về đối tượng, quy trình thi/xét tuyển, đánh giá đầu vào; đối tượng thi tuyển, xét tuyển; đối tượng ưu tiên, ... được cập nhật và công bố công khai trên website của Nhà trường, của Khoa, tại các bảng tin, tờ rơi và thông báo tuyển sinh của Trường và Khoa [H08.1.002], [H08.1.003].

Để triển khai công tác tuyển sinh hằng năm, Nhà trường đều đã thành lập Ban tuyển sinh đại học hệ chính quy. Hội đồng tuyển sinh có nhiệm vụ lập kế hoạch, thông báo và triển khai về chính sách tuyển sinh dựa trên các quy định hiện hành và công bố các quyết định trúng tuyển hằng năm [H08.1.004]. Bên cạnh đó, Hội đồng tuyển sinh cũng như lấy ý kiến của các GV và dựa trên nhu cầu nhân lực thực tế tại địa phương [H08.1.005].

2. Điểm mạnh

Chính sách tuyển sinh rõ ràng, được công khai và cập nhật thường xuyên trên các kênh truyền thông của Nhà trường và Khoa Sư phạm nên học sinh được tiếp cận, nắm bắt đầy đủ thông tin khi đăng ký xét tuyển vào Trường.

3. Điểm tồn tại

Số lượng học sinh đăng ký và trúng tuyển ngành Giáo dục tiểu học giảm do quy chế tuyển sinh và sự phân bổ về chỉ tiêu đối với các ngành sư phạm của Bộ GD&ĐT

Hình thức quảng bá tuyển sinh của Trường và Khoa chưa thu hút được những thí sinh giỏi vào học tại Khoa.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú

1	Khắc phục tồn tại	Cần có sự cải tiến về chiến lược, cách thức quảng bá tuyển sinh phù hợp hơn cho học sinh để tăng số lượng NH theo học trong các năm học tiếp theo.	Lãnh đạo Trường, Hội đồng tuyển sinh của Trường và Khoa Sư phạm	Từ khóa tuyển sinh năm 2019	
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục công khai và cập nhật thường xuyên về chính sách tuyển sinh một cách đầy đủ, rõ ràng, trên các kênh truyền thông của Nhà trường và Khoa để học sinh được tiếp cận, nắm bắt đầy đủ thông tin khi đăng ký xét tuyển.	Lãnh đạo Trường, Hội đồng tuyển sinh của Trường và Khoa Sư phạm	Từ khóa tuyển sinh năm 2019	

5. Tự đánh giá

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Tiêu chí 8.2. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng và được đánh giá

1. Mô tả

Trong công tác tuyển sinh, Trường ĐHPY đều thực hiện việc xây dựng đề án tuyển sinh theo quy trình và trên cơ sở góp ý của các bên liên quan [H08.2.001].

Các tiêu chí và phương pháp tuyển sinh được Nhà trường và Khoa Sư phạm xác định rõ ràng trong chính sách tuyển sinh thông qua đề án tuyển sinh. Theo đó, từ năm học 2018-2019 trở về trước, người học được tuyển chọn theo hình thức cũ, thí sinh được tuyển dựa vào kết quả thi tuyển. Từ năm học 2019 - 2020 đến nay, công tác tuyển sinh được thực hiện theo chính sách tuyển sinh mới của Bộ GD&ĐT, trường ĐHPY vừa tuyển sinh bằng hình thức xét điểm thi THPT Quốc gia, vừa bằng hình thức xét tuyển học bạ. Trong đề án tuyển

sinh hằng năm, Trường ĐHPY vẫn luôn công khai về chính sách, các tiêu chí để xét tuyển thẳng theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT [H08.2.001].

Các dữ liệu về công tác tuyển sinh hằng năm đều được Trường ĐHPY lưu trữ đầy đủ để phục vụ cho công tác phân tích, đánh giá tình hình tuyển sinh [H08.2.002].

Các tiêu chí và phương pháp tuyển chọn tuyển sinh được Trường ĐHPY đánh giá ngay sau khi kết thúc công tác tuyển sinh hằng năm và khi xây dựng đề án tuyển sinh cho năm tiếp theo. Qua đó hằng năm, các tiêu chí và phương pháp tuyển sinh nói chung và ngành Giáo dục Tiểu học nói riêng đều được Hội đồng tuyển sinh của Trường rà soát, đánh giá, rút kinh nghiệm, bổ sung kịp thời [H08.2.003].

Hằng năm, khi xây dựng đề án tuyển sinh, Nhà trường đều tiến hành lấy ý kiến phản hồi, lấy ý kiến đóng góp của các CBVC trong Trường và các bên liên quan về tiêu chí, phương pháp tuyển sinh đầu vào của Trường [H08.2.004].

2. Điểm mạnh

Chính sách tuyển sinh rõ ràng, được công khai và cập nhật thường xuyên trên các kênh truyền thông của Nhà trường và Khoa Sư phạm nên học sinh được tiếp cận, nắm bắt đầy đủ thông tin khi đăng ký xét tuyển vào Trường.

3. Điểm tồn tại

Số lượng học sinh đăng ký và trúng tuyển ngành Giáo dục tiểu học ~~học~~ giảm do quy chế tuyển sinh và sự phân bổ về chỉ tiêu đối với các ngành sư phạm của Bộ GD&ĐT.

Hình thức quảng bá tuyển sinh của Trường và Khoa chưa thu hút được những thí sinh giỏi vào học tại Khoa.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục tồn tại	Cần có sự cải tiến về chiến lược, cách thức quảng bá tuyển sinh phù hợp hơn cho học sinh để tăng số lượng	Lãnh đạo Trường, Hội đồng tuyển sinh của Trường và Khoa Sư phạm	Từ khóa tuyển sinh năm 2019	

		NH theo học trong các năm học tiếp theo.			
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục công khai và cập nhật thường xuyên về chính sách tuyển sinh một cách đầy đủ, rõ ràng, trên các kênh truyền thông của Nhà trường và Khoa để học sinh được tiếp cận, nắm bắt đầy đủ thông tin khi đăng ký xét tuyển.	Lãnh đạo Trường, Hội đồng tuyển sinh của Trường và Khoa Sư phạm	Từ khóa tuyển sinh năm 2019	

5. Tự đánh giá

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Tiêu chí 8.3: Có hệ thống giám sát phù hợp về sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học.

1. Mô tả

Theo Quy chế tổ chức hoạt động của trường ĐHPY, Nhà trường và Khoa Sư phạm đã thực hiện phân công các bộ phận chuyên trách thực hiện việc giám sát sự tiến bộ trong học tập, rèn luyện, KQHT, khối lượng học tập của người học, bao gồm: Phòng Đào tạo, Phòng CTHSSV, Phòng QLCL, Khoa chuyên môn, CVHT, các GV giảng dạy học phần [H06.1.001]. Cụ thể, GV giảng dạy học phần sẽ đánh giá sự tiến bộ trong học tập của từng SV thông qua hệ thống các bài kiểm tra trên lớp [H06.1.001] Phòng Đào tạo sẽ lập bảng tổng hợp KQHT của SV theo từng học kỳ trong đó có KQHT theo điểm số, số lượng tín chỉ đã hoàn thành, phân loại KQHT và danh sách những trường hợp SV bị cảnh báo học vụ [H08.3.005]. Phòng CTHSSV sẽ chịu trách nhiệm giám sát sự tiến bộ trong rèn luyện của người học thông qua bảng tổng hợp điểm rèn luyện của SV [H08.3.004]. Phòng QLCL theo dõi về tình hình SV vi phạm quy chế thi [H08.3.001]. Ngoài ra với mỗi lớp học danh

ngĩa, Nhà trường phân công tổ CVHT riêng thực hiện việc giám sát KQHT và đánh giá điểm rèn luyện của mỗi SV [H08.3.003]. Sau mỗi kỳ học, khi xét tiến độ CVHT đều có báo cáo và họp xét điểm rèn luyện đối SV lớp mình quản lý [H08.3.004]; [H08.3.005]. Tuy nhiên, việc giám sát sự tiến bộ trong học tập của SV thông qua CVHT nhiều khi chưa kịp thời. Việc thực hiện các báo cáo của CVHT đối với sự tiến bộ trong học tập của SV theo định kỳ hàng tuần tháng về khoa chuyên môn chưa được thực hiện tốt. Dẫn đến, tỷ lệ SV bị buộc thôi học và cảnh báo vẫn còn nhiều [H08.3.005].

Để giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học, trên cơ sở căn cứ vào quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của SV hệ chính quy đã ban hành [H08.3.003], Nhà trường cũng đã đưa ra một quy trình giám sát rất chặt chẽ. Cụ thể, quy trình giám sát sự tiến bộ trong học tập, KQHT và khối lượng học tập của người học được tiến hành tuần tự theo các bước như sau:

- Bước 1: GV giảng dạy đánh giá KQHT của SV thông qua các bài kiểm tra trên lớp, tiến hành nhập điểm trên hệ thống quản lý đào tạo [H06.1.001].

- Bước 2: Căn cứ vào KQHT đã được GV công bố, Phòng Đào tạo thông báo đến CVHT yêu cầu SV tự kiểm tra KQHT của mình trên trang cá nhân [H08.3.003].

- Bước 3: Cuối mỗi học kỳ, Phòng Đào tạo tổng hợp KQHT của SV theo từng lớp trong từng học kỳ chuyển đến các khoa chuyên môn và CVHT để kiểm tra, rà soát thông tin. Trong bảng tổng hợp KQHT đã thể hiện đầy đủ các thông tin về KQHT mỗi học phần, tổng số tín chỉ, khối lượng học tập đã hoàn thành, mức độ cảnh cáo học vụ nếu có để SV có kế hoạch đăng ký học tập những học phần chưa đạt yêu cầu [H08.3.002]. Đồng thời Phòng QLCL gửi thông tin về danh sách SV vi phạm quy chế [H08.3.001].

- Bước 4: Sau khi nhận được kế hoạch xét tiến độ [H08.3.003] và kết quả dự kiến xét tiến độ theo bảng tổng hợp KQHT của Phòng Đào tạo, CVHT tiến hành họp lớp, nhận xét đánh giá về KQHT, sự tiến bộ của SV, tiếp nhận những phản hồi, nhắc nhở và đôn đốc những trường hợp SV đang trong diện cảnh cáo học vụ, trường hợp SV có học lực yếu [H05.4.004]. CVHT làm báo cáo xác nhận kết quả xét tiến độ của SV lớp phụ trách gửi về hội đồng xét tiến độ Nhà trường [H08.3.004].

- Bước 5: Nhà trường tổ chức cuộc họp để xét tiến độ của SV với sự tham gia của Phòng đào tạo, Phòng CTHSSV và Khoa chuyên môn ... trong đó Phòng Đào tạo sẽ tiến hành tổng hợp và đưa ra những cảnh báo về những SV còn nợ học phần, SV thuộc diện cảnh cáo, SV thuộc diện bị thôi học [H08.3.004], [H08.3.005].

- Bước 6: Trên cơ sở kết luận của cuộc họp xét tiến độ, căn cứ vào Quy chế đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ **[H05.1.001]**, căn cứ vào Quy chế công tác SV của trường ĐHPY đối với CTĐT đại học, cao đẳng chính quy, Nhà trường sẽ ban hành các quyết định xử lý học vụ SV **[H08.3.005]**, quyết định khen thưởng đối với những SV có KQHT tốt thể hiện sự tiến bộ trong quá trình học tập và rèn luyện **[H08.3.006]**. Kết quả xét tiến độ và thông tin về khen thưởng và cảnh báo học tập của SV sẽ được gửi đến Khoa chuyên môn, các CVHT. Các CVHT sẽ nhắc nhở thông báo về kết quả và tình hình học tập của SV đến gia đình SV để gia đình cùng giám sát tình hình học tập của SV. Tuy nhiên, có những trường hợp do thông tin liên lạc gia đình cung cấp có sự thay đổi mà không có sự thông báo kịp của gia đình nên gia đình không nắm bắt kịp thời KQHT của SV.

Ngoài ra, đối với kết quả rèn luyện của SV thì được giám sát bởi bộ phận chuyên trách của Phòng CTSV, khoa chuyên môn và CVHT theo trình tự như sau:

- Bước 1: Kết thúc mỗi học kỳ, Phòng CTHSSV gửi thông báo về việc đánh giá điểm rèn luyện của SV

- Bước 2: SV tự đánh giá điểm rèn luyện theo những quy định trong chế đánh giá điểm rèn luyện mà Nhà trường đã ban hành **[H08.3.003]**, kết quả thể hiện trên phiếu điểm rèn luyện của SV. CVHT sẽ tiến hành họp lớp, đánh giá, bình xét công khai điểm rèn luyện của từng SV cũng như nhắc nhở ý thức của SV trong quá trình rèn luyện, tu dưỡng đạo đức **[H08.3.004]**.

- Bước 3: Phòng CTHSSV tổng hợp điểm rèn luyện SV **[H08.3.004]**. Kết quả điểm rèn luyện của SV được cập nhật trên trang cá nhân của SV để gia đình có thể nắm được về quá trình rèn luyện, tu dưỡng của SV tại trường **[H08.3.004]**, **[H08.3.005]**..

Theo thiết kế của CTĐT, khối lượng học tập của người học đối với ngành Sư phạm là 125 tín chỉ và được phân bổ hợp lý vào 8 học kỳ trong 4 năm học với thời gian hoàn thành chương trình tối đa là 06 năm (**[H08.3.002]**, **[H05.1.001]**). Trong đó, để đảm bảo cho người học có học lực trung bình hoàn thành CTĐT đúng thời hạn, Nhà trường quy định mỗi SV đăng ký tối thiểu 16 tín chỉ/1 học kỳ chính (trừ học kỳ đầu và cuối khóa học); tối thiểu 12 tín chỉ/1 học kỳ chính (trừ học kỳ đầu và cuối khóa học) đối với những SV có học lực yếu và SV vừa bị cảnh cáo học tập ở học kỳ trước đó **[H05.1.001]**. Các học phần đại cương được bố trí giảng dạy trong các năm thứ 1, thứ 2. Các học phần cơ sở ngành được bố trí giảng dạy trong các năm học thứ 2 và thứ 3. Các học phần chuyên ngành được bố trí giảng dạy trong năm học thứ 4. Việc quy định phân bổ khối lượng học tập này giúp

cho người học có lực học trung bình có thể hoàn thành chương trình học đúng thời hạn quy định (thời hạn đào tạo thiết kế).

KQHT và sự tiến bộ của SV được quản lý thống nhất trên phần mềm đào tạo và được Nhà trường, Khoa Sư phạm, GV và SV khai thác thường xuyên. Trong hệ thống phần mềm, mỗi sinh viên sẽ được cung cấp một tài khoản đăng nhập để theo dõi và cập nhật các dữ liệu về KQHT của SV như điểm kiểm tra thường xuyên, định kỳ, điểm chuyên cần... Cuối mỗi học kỳ và cuối mỗi năm học, trên cơ sở hệ thống dữ liệu quản lý KQHT SV, Phòng Đào tạo sẽ tiến hành lập báo cáo thống kê về KQHT của SV đến thời điểm hiện tại, thống kê về tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học tỷ lệ tốt nghiệp [H08.3.003], [H08.3.005]. Do đó, khi tra cứu vào hệ thống trang cá nhân của SV sẽ hiển thị tất cả thông tin về KQHT của SV như kết quả chậm tiến độ hay bị thôi học hoặc đã tốt nghiệp ... nhờ đó, SV dễ dàng tra cứu các thông tin KQHT, tạo thuận lợi cho việc xem xét đăng ký học lại trả nợ các học phần hoặc có thể học cải thiện điểm. Đồng thời, hệ thống website của Nhà trường, CVHT hoặc cán bộ Phòng Đào tạo chuyên trách thực hiện việc giám sát KQHT có thể theo dõi tất cả KQHT SV từng năm từng học kỳ thông qua chức năng tìm kiếm và tổng hợp báo cáo. Bên cạnh đó, hằng năm số liệu tỷ lệ SV các khóa thi qua vòng đầu, tỷ lệ SV thôi học được thống kê trong báo cáo tổng kết năm học của Khoa và Nhà trường nhằm theo dõi sự tiến bộ của người học trong học tập và rèn luyện.

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý và giám sát tiến bộ của người học nên tạo thuận lợi trong việc thống kê số liệu và đưa ra các bước giám sát nhằm nâng cao chất lượng người học.

3. Điểm tồn tại

Khâu giám sát tiến bộ SV thông qua CVHT chưa phát huy hiệu quả.

4. Kế hoạch hành động

Phòng Đào tạo sẽ phối hợp ban hành các quy định đưa ra trình tự các bước giám sát sự tiến bộ của người học và CVHT phải thực hiện nhằm nâng cao trách nhiệm của CVHT.

5. Tự đánh giá

Thang đánh giá	
Chưa đạt	Đạt

①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Tiêu chí 8.4: Có các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập và khả năng có việc làm của người học.

1. Mô tả

Theo Quy chế về tổ chức hoạt động Trường ĐHPY, các đơn vị như Phòng CTHSSV, Phòng Đào tạo, Phòng Hành chính Quản trị, Đoàn Thanh niên, Hội SV là những đơn vị chịu trách nhiệm tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các hoạt động dịch vụ khác.... để cải thiện việc học tập cho SV [H06.1.001] Cụ thể, hoạt động ngoại khóa hằng năm như hoạt động mùa hè xanh, tiếp sức mùa thi, hiến máu nhân đạo, tham gia thi tiếng hát sinh viên, Hội thao sinh viên, ... do Đoàn thanh niên kết hợp với Phòng CTHSSV, Hội SV tổ chức [H06.1.001], [H08.4.003]. Các hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác như: dịch vụ ký túc xá, y tế, giữ xe, căn tin do Phòng hành chính quản trị phụ trách [H06.1.001]. Ngoài ra, Nhà trường ra quyết định phân công tổ CVHT mới từ năm học 2023 - 2024 [H08.4.001]. Nhiệm vụ của CVHT là tư vấn học tập, hỗ trợ SV trong quá trình học, hỗ trợ các hoạt động ngoại khóa, tư vấn SV tham gia các CLB trong trường phù hợp với năng lực và ngành nghề SV theo học. Tuy nhiên, việc tư vấn hỗ trợ người học thông qua CVHT đối với một số lớp học phần chưa thực sự hiệu quả dẫn đến tình trạng vẫn tồn tại một bộ phận SV nợ các học phần, môn học.

Để thực hiện hoạt động tư vấn và giới thiệu việc làm cho người học, Phòng CTHSSV đã phân công nhiệm vụ cho viên chức phụ trách và triển khai thực hiện. Phòng đã kết nối với các đơn vị, doanh nghiệp để ký kết hợp tác về tuyển dụng và giới thiệu việc làm cho sinh viên tốt nghiệp ra trường [H08.4.005], [H08.4.008].

Nhà trường có quy trình, kế hoạch rất rõ ràng để thực hiện triển khai các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập của người học. Cụ thể, quy trình triển khai đối với hoạt động tư vấn học tập như sau: Ngay từ khi các SV bắt đầu nhập học, trong tuần sinh hoạt công dân HSSV, Phòng Đào tạo sẽ tổ chức hướng dẫn SV về các quy định, quy chế đào tạo, cách đăng ký và các thủ tục hướng dẫn liên quan trong quá trình đăng ký học tập [H04.1.001]. Trong quá trình đăng ký học tập, nếu SV có vướng mắc như trùng lịch học, không đăng ký

được môn học, Phòng Đào tạo sẽ có thông báo hướng dẫn SV và tư vấn về, thời khoá biểu, lịch học [H08.4.002]. Ngoài ra, trong các buổi sinh hoạt lớp, CVHT đều có nội dung tư vấn, hướng dẫn SV trong quá trình học tập [H05.4.004]. Đối với hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ khác, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên đã thành lập các CLB, các Đội, Nhóm để giúp SV trong hoạt động sinh hoạt ngoại khóa và giao lưu trao đổi kinh nghiệm trong học tập [H08.4.003]. Ngoài ra, hằng năm, Nhà trường đều giao cho Đoàn thanh niên kết hợp cùng Hội SV lên kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo điều kiện cho SV nâng cao các kỹ năng mềm, giao lưu trong học tập như tổ chức các cuộc thi SV tài năng, cuộc thi rung chuông vàng [H08.4.004]. Tuy nhiên, các hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi do Nhà trường tổ chức mới chỉ giới hạn trong phạm vi SV trong trường mà chưa có sự tham gia của SV các trường đại học khác.

Các hoạt động hỗ trợ việc làm cho người học được Nhà trường triển khai dưới rất nhiều hình thức khác nhau như tổ chức ngày hội việc làm, tổ chức các buổi hội thảo giao lưu giới thiệu nghề nghiệp, tổ chức các khóa đào tạo hỗ trợ kỹ năng mềm, thực hiện chương trình thỏa thuận hợp tác giữa Nhà trường và doanh nghiệp... Trong đó, hình thức tổ chức ngày hội tư vấn giới thiệu việc làm cho SV là một hoạt động điển hình với quy trình được thực hiện cụ thể như sau: Nhà trường ra thông báo tổ chức ngày hội việc làm và gửi giấy mời tới các doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng về các ngành nghề mà Trường đào tạo, tham gia ngày hội việc làm [H08.4.005]. Trên cơ sở đó, BGH sẽ giao Phòng CTHSSV kiểm tra tổng hợp danh sách các doanh nghiệp tham gia để trình BGH duyệt. Sau đó, Phòng CTHSSV sẽ gửi thông báo cho từng Doanh nghiệp và toàn bộ SV trong trường kế hoạch và ngày giờ tổ chức ngày hội việc làm. Hoạt động này trên thực tế đã thu hút được rất nhiều doanh nghiệp tham gia và tạo điều kiện tốt cho nhiều SV tìm được việc làm phù hợp với ngành nghề sau khi ra trường [H08.4.006]. Ngoài ra, để hỗ trợ việc làm cho người học, thời gian qua Nhà trường cũng thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo hỗ trợ kỹ năng mềm, các khóa bồi dưỡng khởi nghiệp cho sinh viên cho SV [H08.4.007]. Bên cạnh đó, cũng thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo giao lưu giới thiệu nghề nghiệp trong đó có sự tham gia của nhiều doanh nghiệp tuyển dụng lớn [H08.4.008]. Đặc biệt, để nâng cao khả năng tiếp cận với thực tế và tạo cơ hội việc làm cho SV, Khoa Sư phạm đã thực hiện chương trình thỏa thuận hợp tác giữa Nhà trường và doanh nghiệp, các Trung tâm Anh ngữ [H04.3.005], [H08.4.005]. Trong chương trình trên, SV sẽ được học tập một số học phần thực tập ngay tại Trung tâm và từng bước được đào tạo để có thể đảm nhận được một số

công việc cụ thể. Đồng thời, các trung tâm Anh ngữ cam kết với SV tham gia chương trình trên sẽ được tuyển dụng ngay sau khi ra trường với mức lương tối thiểu là 5 – 6 triệu đồng [H04.3.005]. Khoa Sư phạm có những hoạt động thường niên về chuyên môn cấp khoa, Hội thi nghiệp vụ sư phạm [H08.4.009]

Việc thực hiện khảo sát sự hài lòng của SV về chất lượng, hiệu quả các hoạt động tư vấn học tập, hỗ trợ việc làm của Nhà trường được Phòng QLCL thực hiện thường xuyên hằng năm [H08.1.005]. Kết quả khảo sát cho thấy, năm 2022, Khoa Sư phạm đã khảo sát kết quả có 90% SV số SV được hỏi đánh giá “Nhà trường đã tổ chức tốt công tác hỗ trợ việc làm cho SV thông qua các buổi hội thảo, hướng nghiệp, tọa đàm với doanh nghiệp”, 90% tỉ lệ sinh viên có việc làm/tổng số sinh viên phản hồi thông tin khảo sát.[H08.4.005].

2. Điểm mạnh

Các hoạt động hỗ trợ việc làm cho người học được Nhà trường và thực hiện dưới rất nhiều hình thức khác nhau như tổ chức ngày hội việc làm, tổ chức các buổi hội thảo giao lưu giới thiệu nghề nghiệp, tổ chức các khóa đào tạo hỗ trợ kỹ năng mềm... Đặc biệt, là một trong những Khoa đầu tiên của Trường đã thực hiện chương trình thỏa thuận hợp tác giữa Nhà trường và doanh nghiệp để giúp SV nâng cao khả năng tiếp cận với thực tế sản xuất và đảm bảo SV có việc làm sau khi tốt nghiệp.

3. Điểm tồn tại

Trong một số lớp học phần, hiệu quả trong việc tư vấn học tập, hỗ trợ SV trong quá trình học thông qua CVHT chưa thực tốt.

4. Kế hoạch hành động

Năm học 2022-2023, Khoa Sư phạm phối hợp với Phòng CTHSSV sẽ thực hiện thường xuyên các hoạt động tư vấn học tập, hỗ trợ SV để nâng cao hiệu quả việc tư vấn hỗ trợ học tập cho SV.

5. Tự đánh giá

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Tiêu chí 8.5: Môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan tạo thuận lợi cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu và sự thoải mái cho cá nhân người học.

1. Mô tả

Hiện nay, Nhà trường có tổng diện tích sàn 26,92ha, 71 phòng học, trong đó bao gồm: 01 phòng (phòng Hội thảo sáng tạo) có sức chứa trên 200 chỗ ngồi; 01 phòng (Giảng đường) có sức chứa 190 chỗ ngồi; 43 phòng có sức chứa từ 50 đến 100 chỗ ngồi và 26 phòng có sức chứa dưới 50 chỗ ngồi [H08.5.001]. Hiện nay, bộ môn Giáo dục tiểu học thuộc khoa Sư phạm được nhà trường bố trí 01 phòng làm việc tầng 4 nhà Điều hành trung tâm có diện tích 90m² để làm văn phòng Khoa. Các môn học thuộc bộ môn Giáo dục tiểu học được bố trí phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành đã trang bị đầy đủ CSVC, máy vi tính có kết nối hệ thống Lab, mạng internet, mạng wifi, ... để đáp ứng nhu cầu dạy và học nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường. Các giờ học diễn ra tại các phòng học, phòng thực hành của Khoa, GV luôn lấy SV là trung tâm, gần gũi hướng dẫn và tạo cho SV các cơ hội chủ động trong học tập và NCKH [H08.5.001]. Hơn nữa, để tạo điều kiện thuận lợi và thoải mái trong học tập của SV, từ năm học 2019- 2020 Nhà trường đã nâng cấp và phủ sóng wifi miễn phí trong phạm vi toàn Trường tại cả hai cơ sở. Các CVHT thường xuyên trao đổi với SV để lắng nghe nguyện vọng và ý kiến phản hồi, chia sẻ, động viên tinh thần hỗ trợ SV khi gặp những vấn đề về học tập, tâm lý thông qua các buổi họp lớp, sinh hoạt công dân đầu khoá, đối thoại sinh viên [H08.5.002]. Hằng năm, Nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động xã hội và cộng đồng cho SV thông qua việc phát động các chương trình của Đoàn thanh niên và Hội SV nhằm tạo điều kiện cho SV nâng cao các kỹ năng mềm, giao lưu học tập như cuộc thi SV tài năng, rung chuông vàng, hội diễn văn nghệ, cắm trại, Hội thao (bóng đá, cầu lông, kéo co,...) [H08.4.004]. Tất cả những hoạt động trên GV và SV đều hưởng ứng và tham gia nhiệt tình tạo ra sân chơi bổ ích, môi trường lành mạnh để SV Khoa được sinh hoạt, học tập và rèn luyện nhằm phát huy được khả năng và trí tuệ của mình [H08.4.004], [H08.5.002]. Ngoài ra, Thư viện trường có phòng đọc, phòng mượn, hệ thống kho với các tài liệu được kết nối với nhau đã trở thành một nguồn tài liệu vô cùng quý giá phục vụ tích cực hoạt động giảng dạy, học tập và NCKH cho GV, SV nói riêng và cho toàn Trường nói chung [H08.5.001]. Đồng thời để duy trì văn hoá học đường lành mạnh, Nhà trường đã ban hành các nội quy, quy chế tại Khu giảng đường, các phòng học, Thư viện, căn tin,..., thực hiện tốt quy định về Văn hoá học đường, đảm bảo an ninh, trật tự trường học và an toàn giao thông ... và phối hợp với Khoa chuyên môn để thực hiện [H08.5.003], [H08.5.004]... Đặc biệt, Khoa Sư phạm đã phối hợp với một số doanh nghiệp nhằm hỗ trợ SV có cơ hội được thực tập và được học hỏi thêm các

kiến thức thực tế, tích lũy thêm kinh nghiệm để hiểu hơn về ngành nghề mình đang theo học [H08.4.008].

Khuôn viên trường với khu hiệu bộ, giảng đường, khu vực văn phòng các khoa chuyên môn, phòng Hội thảo, thư viện, khu thực hành, thí nghiệm và ký túc xá tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động học tập và NCKH của người học [H08.5.001]. Khoa Sư phạm hiện có văn phòng làm việc rộng rãi, thoáng mát, sạch sẽ, được trang bị đầy đủ ánh sáng, thiết bị làm việc, đảm bảo điều kiện làm việc cho GV về giảng dạy, NCKH tại Khoa. [H08.5.001], [H08.1.006]. Các phòng học lý thuyết được trang bị đầy đủ các thiết bị cần thiết, hiện đại phục vụ tốt cho đào tạo như: Micro, Tivi LCD hoặc máy chiếu Projector, máy tính PC, máy xách tay. Nhà trường trang bị phòng học thực hành, thí nghiệm được trang thiết bị thiết bị công nghệ hiện đại, đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu. [H08.5.001], [H08.5.003].

Hàng năm, Khoa Sư phạm triển khai thực hiện các qui định của Nhà trường về việc giữ gìn vệ sinh tại khu vực làm việc, khu vực lớp học, hành lang, sân trường,...nhằm đảm bảo môi trường sạch sẽ; cùng với Nhà trường, Đoàn Thanh niên thực hiện thường xuyên các chương trình ngày Chủ nhật xanh, ngày thứ 7 tình nguyện, ra quân vì môi trường Xanh – Sạch – Đẹp [H08.5.005]. Bên cạnh đó, thực hiện tốt các chỉ đạo của Nhà trường trong việc trang bị các thiết bị PCCC cần thiết ở khu hiệu bộ, hành lang, ... và tham gia tích cực vào các kế hoạch tập huấn công tác PCCC do Nhà trường chỉ đạo [H08.5.004]. Đồng thời, Khoa đã quan tâm, sát sao tới vấn đề sức khỏe của GV và SV, thông qua việc tham gia tích cực vào các hoạt động khám sức khỏe định kỳ dưới sự chỉ đạo chung của Nhà trường [H08.5.002]; và phối hợp với cơ quan chức năng để triển khai việc tham gia bảo hiểm toàn diện cho SV, GV trong toàn Khoa [H08.5.001]. Ngoài ra, thực hiện đúng các chỉ đạo của Nhà trường trong việc phối hợp làm việc cùng với Công an địa phương nhằm đảm bảo môi trường an toàn, thoải mái cho GVVC và SV yên tâm công tác và học tập [H08.5.004].

Dưới sự chỉ đạo chung của Nhà trường, Khoa Sư phạm đã phối hợp với các phòng chức năng liên quan tổ chức thực hiện khảo sát lấy ý kiến của người học về chất lượng giảng dạy của GV, qua đó góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của Nhà trường nói chung và Khoa Sư phạm nói riêng, kết quả đánh giá cho thấy trên 90% hài lòng [H08.1.005].

2. Điểm mạnh

Thực hiện chỉ đạo của Nhà trường, Khoa đã xây dựng môi trường đào tạo thuận lợi về an ninh, an toàn, sạch sẽ và đảm bảo vệ sinh. SV được học tập, NCKH và phát triển đầy đủ cả về thể chất lẫn tinh thần, phát huy tối đa năng lực chủ động của SV.

3. Điểm tồn tại

Công tác lấy ý kiến của SV các khóa đang theo học tại Khoa, cựu SV của Khoa, GV của Khoa về môi trường và cảnh quan của Nhà trường và của Khoa chưa được thường xuyên và liên tục.

4. Kế hoạch hành động

Từ năm học 2023-2024 Khoa Sư phạm phối hợp với Phòng QLCL, Phòng CTHSSV gửi phiếu khảo sát tới các SV theo học tại Khoa thuộc các khóa và cựu SV của Khoa. Đồng thời tổng hợp ý kiến phản hồi, trao đổi, thảo luận và có những điều chỉnh cần thiết trước khi năm học mới diễn ra.

5. Tự đánh giá

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Kết luận tiêu chuẩn 8

Trong những năm qua, chất lượng người học và hoạt động hỗ trợ người học được xác định là một trong những khâu then chốt trong hoạt động đào tạo của Khoa. Chính sách tuyển sinh, phương pháp tuyển sinh được công bố công khai, cập nhật thường xuyên và thực hiện đúng theo Quy chế tuyển sinh của Trường ĐHPY. Từ khi nhập học đến khi kết thúc quá trình học tập, người học luôn được tư vấn, hỗ trợ kịp thời để giải quyết những khó khăn gặp phải, một hệ thống giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện đã được xây dựng và công bố công khai, khối lượng học tập được phân bổ đồng đều giữa các năm giúp người học không bị quá tải ở một một kỳ. Môi trường học tập tích cực, cảnh quan xung quanh Trường xanh, sạch, đẹp để phát huy sự sáng tạo và sự thoải mái trong tâm trí của người học.

Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số vấn đề liên quan đến người học và hoạt động hỗ trợ người học. Đó là: Quy trình giám sát tiến bộ người học thông qua CVHT còn chưa có quy trình rõ ràng, chưa phát huy được nhiều vai trò của CVHT; bên cạnh đó, hằng năm

chưa khảo sát đầy đủ và đánh giá theo ngành đào tạo và tỷ lệ người học hài lòng về chất lượng các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học, các hoạt động dịch vụ khác.

Tiêu chuẩn 08 có 05 tiêu chí, cả 05 tiêu chí đều đạt 5/7 điểm.

Tiêu chí 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Tiêu chí 9.1. Có hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.

1. Mô tả

Trường ĐHPY được UBND Tỉnh cấp đất từ 2014 với tổng diện tích 26,92 ha và kinh phí xây dựng từng bước mở rộng nâng cấp, với hệ thống phòng làm việc và các phòng chức năng với trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ các hoạt động đào tạo. Khoa Ngoại ngữ được nhà trường bố trí 01 phòng làm việc có diện tích 92m² làm văn phòng Khoa Ngoại ngữ tại tầng 3 Khu điều hành nhà học trung tâm. Các bộ môn của Khoa ngoài việc sử dụng 02 phòng học chức năng được trang bị đầy đủ CSVC, máy vi tính có kết nối hệ thống Lab, mạng internet, mạng wifi, ... [H09.1.001], [H09.1.002]. Các trang thiết bị này sẽ giúp cho GV, cán bộ và chuyên viên hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Trường ĐHPY có 71 phòng học, trong đó có 01 phòng học lớn với 120 chỗ ngồi; 16 phòng học 80 chỗ ngồi, 03 phòng họp, 01 phòng Hội thảo sáng tạo hơn 200 chỗ ngồi, 01 giảng đường 300 chỗ ngồi, các phòng học được trang bị máy chiếu, tivi LCD, hệ thống âm thanh, hệ thống đèn chiếu sáng, quạt, góp phần đáp ứng tốt cho công tác đào tạo [H09.1.002]. Sinh viên Ngành Giáo dục Tiểu học được bố trí phòng học phù hợp với kế hoạch học tập. Ở các giảng đường đều có sổ theo dõi tần suất sử dụng các trang thiết bị trong phòng [H09.1.002]. Ngoài ra, để phục vụ công tác đào tạo theo hệ thống tín chỉ, nhà trường đã trang bị phần mềm quản lý đào tạo trong đó có module đăng ký môn học giúp SV có thể đăng ký các học phần học tập theo đúng lịch trình và thời gian đã thông báo website: pyu.edu.vn, dangkymonhoc.pyu.edu.vn.

Hàng năm, Nhà trường có kế hoạch phân bổ kinh phí để sửa chữa, nâng cấp các phòng học và mua sắm các trang thiết bị bổ sung phù hợp với nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học [H09.1.002]. Nhà trường không ngừng mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất để nâng cao mức độ đáp ứng của người học, góp phần nâng chất lượng dạy và học ngày càng tốt hơn.

Nhà trường được UBND Tỉnh Phú Yên cho phép mở rộng về phía Bắc với tổng diện

tích 26,92 ha. Trên cơ sở đó nhà trường từng bước xây dựng, mở rộng, hoàn thiện, Cơ sở mới nhà trường được đưa vào sử dụng giai đoạn I từ 2015 và giai đoạn II từ 2019 [H09.1.004]

Nhà trường thường xuyên tổ chức lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng và CSVC trang bị phục vụ giảng dạy và học tập hằng năm [H09.1.005].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường có đủ hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.

3. Điểm tồn tại:

Do số lượng sinh viên các năm gần đây ít nên kinh phí đầu tư cho cơ sở vật chất giảm nhiều, vì vậy kinh phí cho duy tu, bảo dưỡng, trang bị mới các phòng học lý thuyết chỉ gần 50% số phòng học được trang bị các phương tiện trình chiếu.

4. Kế hoạch hành động:

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện	
				Bắt đầu	Hoàn thành
1.	Khắc phục tồn tại	Nhà trường cần quy hoạch và bổ sung thêm các phòng sinh hoạt chuyên môn, phòng tập giảng cho GV, SV ngành Giáo dục Tiểu học nói riêng và các bộ môn/ngành trong Nhà trường nói chung	Phòng ĐT, Phòng HCQT Phòng KHTC	Hằng năm	Hằng năm
2.	Phát huy điểm mạnh	Định kỳ rà soát, sửa chữa, bảo dưỡng, nâng cấp trang thiết bị, phòng học, giảng đường, phòng chức năng.	Phòng ĐT, Phòng HCQT, Phòng KHTC	Hằng năm	Hằng năm

5. Tự Đánh giá:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Tiêu chí 9.2. Thư viện và các nguồn học liệu phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu

1. Mô tả

Thư viện Trường Đại học Phú Yên có tổng diện tích sàn xây dựng là 2.336 m², tòa nhà Thư viện bao gồm 2 tầng nằm liền kề với dãy nhà học khu A tại cơ sở 1 của trường. Tầng trệt của Thư viện có 01 phòng đọc tại chỗ với 100 chỗ ngồi và 01 phòng tra cứu thông tin. Tầng 2 gồm có 01 phòng mượn, 01 phòng giáo trình. [H09.2.001]. Tất cả các phòng đều được trang bị đầy đủ các trang thiết bị để hoạt động, bao gồm chỗ ngồi, bàn ghế, máy tính, thiết bị, phần mềm tra cứu Libol 5.5 (<http://libol.pyu.edu.vn:82/OPAC>), internet; có nội quy, quy định, hướng dẫn cụ thể, rõ ràng tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên, sinh viên và học viên khai thác tài liệu phục vụ việc học tập và nghiên cứu [H09.2.002].

Thư viện Trường có tương đối đầy đủ giáo trình, tài liệu tham khảo đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu của giảng viên, sinh viên và học viên [H09.2.003]. Giáo trình và tài liệu tham khảo (sách, báo, tạp chí, tài liệu) luôn được bổ sung, cập nhật theo các văn bản đề xuất từ các đơn vị, khoa chuyên môn [H09.2.004].

Hàng năm, Thư viện tổng hợp các dữ liệu theo dõi về hoạt động của thư viện và các nguồn học liệu thông qua đối thoại và khảo sát người học [H09.2.005]. Trên cơ sở đó, Thư viện đề xuất các biện pháp nhằm đổi mới hoạt động, nâng cao hiệu suất phục vụ của Thư viện.

Hàng ngày, Thư viện mở cửa phục vụ từ 7:30 đến 11:30 sáng và từ 13:30 đến 17:00 chiều, tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên và sinh viên tiếp cận các nguồn học liệu [H09.2.002]. Ngoài ra, để khuyến khích và phát triển văn hóa đọc trong sinh viên, từ năm 2015 đến nay, Thư viện tham gia Ngày hội sách tỉnh Phú Yên được tổ chức mỗi năm một lần vào tháng tư hằng năm, năm 2022 Thư viện và Hội sinh viên đã phối hợp tổ chức “Ngày sách Việt Nam” [H09.2.006].

Từ năm 2018, Thư viện tiến hành xây dựng thư viện điện tử trên mã nguồn mở

Dspace nhằm trang bị nguồn học liệu điện tử cho bạn đọc và đến tháng 9/2019 Thư viện điện tử (<http://lib.pyu.edu.vn>) được hoàn tất và đưa vào phục vụ bạn đọc [H09.2.007].

2. Điểm mạnh

- Ban Giám hiệu nhà trường luôn quan tâm và chỉ đạo các đơn vị, cá nhân cán bộ viên chức liên quan thực hiện công việc.

- Hằng năm Nhà trường có chủ trương đầu tư, phát triển các nguồn lực học tập để đáp ứng nhu cầu học tập đào tạo, nghiên cứu khoa học.

- Có chu kỳ lấy ý kiến người học, giảng viên đánh giá về nguồn học thuật, thiết bị hỗ trợ giảng dạy để đảm bảo nâng cao chất lượng giảng dạy học tập; có giải pháp tốt hơn đáp ứng nhu cầu đào tạo đa ngành và phục vụ sản xuất theo yêu cầu của xã hội.

3. Điểm tồn tại

- Hoạt động của Thư viện chưa thật sự theo hướng hiện đại.

- Nguồn học liệu chưa phong phú như nguồn sách, tài liệu tham khảo, báo, tạp chí bản giấy và nguồn tài nguyên số, nội sinh vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu học tập và nghiên cứu. Đặc biệt nguồn học liệu tiếng nước ngoài của thư viện còn hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu khai thác dữ liệu quốc tế của cán bộ, giảng viên, sinh viên và học viên.

- Nguồn kinh phí cho tu bổ, sửa chữa, bổ sung mới chưa đáp ứng đủ, kịp thời.

4. Kế hoạch hành động

Nhà trường tiếp tục mua thêm cơ sở dữ liệu trực tuyến phù hợp với việc mở rộng ngành nghề đào tạo của Nhà trường; Thư viện cần tăng cường tìm kiếm các nguồn dữ liệu truy cập mở để phát triển thêm nguồn lực học thuật cho đào tạo, nâng cao chất lượng đầu ra của người học.

Cán bộ, giảng viên các khoa triển khai thực hiện kế hoạch biên soạn và cập nhật tài liệu, giáo trình để đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học.

Lập kế hoạch kiểm tra khắc phục, sửa chữa, trang thiết bị cơ sở vật chất theo định kỳ hằng quý hằng năm và có kiểm tra việc thực hiện thông qua báo cáo của các bộ phận.

5. Tự đánh giá

Thang đánh giá	
Chưa đạt	Đạt

①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
			X			

Tiêu chí 9.3. Phòng thí nghiệm, thực hành và trang thiết bị phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.

1. Mô tả

Trường ĐHPY có 71 phòng học, trong đó có 01 phòng học lớn với 120 chỗ ngồi; 16 phòng học 80 chỗ ngồi, 03 phòng họp, 01 phòng Hội thảo sáng tạo hơn 200 chỗ ngồi, 01 giảng đường 300 chỗ ngồi, 02 phòng học có hệ thống Lab phục vụ học Ngoại ngữ. Hầu hết các phòng học được trang bị máy chiếu, Tivi LCD, hệ thống âm thanh, hệ thống đèn chiếu sáng, quạt, góp phần đáp ứng tốt cho công tác đào tạo. Trong phòng học Lab, nhà trường trang bị hệ thống máy tính, hệ thống âm thanh, máy chiếu, màn chiếu điện, điều hòa phục vụ cho hoạt động đào tạo và NCKH của GV và người học [H09.3.001]. Ngoài ra, Khoa cũng có phòng NVSP được trang bị máy chiếu, các phần mềm chuyên dụng trong dạy học giúp SV sử dụng thành thạo các phương tiện trực quan trong dạy học, rèn luyện NVSP. Tại mỗi phòng thực hành, phòng học, phòng học Lab ... đều có bảng công khai tài sản, Nội qui phòng học. Hằng năm, Nhà trường đều thực hiện công tác rà soát và kiểm kê tài sản làm căn cứ để mua sắm bổ sung cho năm học sau [H09.3.002].

Nhà trường luôn quan tâm đến công năng sử dụng của các thiết bị tại các phòng học chuyên môn và có những điều chỉnh thích hợp phục vụ công tác giảng dạy, học tập và NCKH của GV và SV đạt hiệu quả cao nhất. Để làm được điều này, Nhà trường luôn sửa chữa kịp thời phục vụ đào tạo và NCKH [H09.3.003]. Ngoài ra, tại mỗi phòng học, phòng thực hành đều có nhật ký ghi lại quá trình sử dụng thiết bị để theo dõi.

Hằng năm, theo thông lệ nhà trường có thông báo về mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập và NCKH, từ đó khoa lập đề xuất Nhà trường trang bị các thiết bị, dụng cụ phục vụ cho hoạt động học tập và NCKH [H09.3.004]. Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng của các trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập và NCKH nhà trường thường xuyên tiến hành kiểm tra, đánh giá, các đơn vị lập báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng các thiết bị đang quản lý, đề kịp thời điều chỉnh, bổ sung. Bên cạnh đó nhà trường cũng tiến hành lấy ý kiến phản hồi của CB, GV và SV về trang thiết bị phòng học, phòng thực hành thông qua các đối thoại sinh viên, Hội nghị CNVC [H09.3.005]. Kết quả

khảo sát cho thấy các GV, người học ngành Giáo dục Tiểu học cơ bản hài lòng về mức độ đáp ứng của hệ thống phòng học máy tính của Nhà trường [H09.3.005].

2. Điểm mạnh

Khoa Sư phạm có đủ số lượng các phòng học có chuyên môn để phục vụ đào tạo và NCKH. Các phòng học Lab được trang bị đầy đủ các thiết bị cần thiết cho hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.

3. Điểm tồn tại

Một số phòng học các thiết bị cũ chưa được thay thế kịp thời. Do nhân viên phụ trách là giảng viên kiêm nhiệm không có nghiệp vụ về thiết bị nên khâu bảo trì, bảo dưỡng chưa được thường xuyên.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện	
				Bắt đầu	Hoàn thành
1.	Khắc phục tồn tại	Luôn rà soát các máy tính đã cũ để đề xuất bổ sung, thay thế	Phòng KHTC, Phòng HCQT, Khoa Sư phạm	Hàng năm	Hàng năm
2.	Phát huy điểm mạnh	Định kỳ rà soát, sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị, phòng thực hành, thí nghiệm	Phòng KHTC, Phòng HCQT, Khoa Sư phạm.	Hàng năm	Hàng năm

5. Tự đánh giá

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Tiêu chí 9.4. Hệ thống công nghệ thông tin (bao gồm cả hạ tầng cho học tập trực tuyến) phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.

1. Mô tả

Trường ĐHPY có hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng khá tốt cho các hoạt động đào tạo và nghiên cứu. Nhà trường hiện có 01 phòng máy chủ và 02 phòng LAB ngoại ngữ và 8 phòng máy thực hành máy tính với hơn 300 máy tính được nối mạng internet. Trường bố trí 5 phòng máy tính tại nhà dãy nhà A (A103, A104, A105, A203, A204) phục vụ cho các học phần thực hành tin học đại cương, và Phòng LAB ngoại ngữ, 02 phòng máy tính được bố trí tại dãy nhà B (B203, B204) phục vụ cho các học phần chuyên ngành và 1 phòng máy tại thư viện phục vụ cho việc tra cứu tài liệu [H09.4.001]. Mặt khác, Nhà trường cũng trang bị 150 máy tính tại các Khoa và Phòng ban để phục vụ công tác giảng dạy và học tập [H09.4.001]. Bên cạnh đó, các phòng học cũng được trang bị hệ thống máy chiếu, Tivi thông minh hệ thống âm thanh cố định và di động để phục vụ công tác giảng dạy [H09.4.001]. [H09.4.002].

Nhà trường hiện sử dụng 3 đường FTTH cáp quang tốc độ cao để cung cấp dịch vụ internet cho tất cả các phòng máy, phòng tra cứu thông tin tại Thư viện, phòng lab, dãy nhà A, dãy nhà B, hội trường; 01 đường kênh riêng cho các máy chủ Đào tạo và cung cấp internet cho toàn trường ở cơ sở đường Nguyễn Văn Huyền [H09.4.003]. Toàn trường đã được phủ sóng wifi [H09.4.001]. Nhà trường còn trang bị các phần mềm chuyên dụng để phục vụ yêu cầu công tác quản lý, hoạt động dạy học và NCKH [H09.4.003]. Cán bộ, GV và SV đều được sử dụng internet miễn phí. SV được sử dụng máy tính và wifi miễn phí để đăng ký môn học qua mạng internet, tìm kiếm tài liệu,...

Nhà trường rất chú trọng đến việc đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin. Nhà trường đã triển khai lắp đặt thêm một số điểm sóng wifi tại KTX còn yếu và các dãy học [H09.4.003] Nhằm nâng cao chất lượng hệ thống công nghệ thông tin. Và đã lắp đặt xong hệ thống mạng LAN và mạng không dây cho Khu nhà điều hành trung tâm nhằm đáp ứng nhu cầu làm việc, NCKH của giảng viên

Bắt đầu năm học 2019-2020 nhà trường thực hiện mua sắm, sửa chữa trang thiết bị và lắp đặt mới hệ thống Camera giám sát phủ khắp các cửa ra vào của tòa nhà trung tâm và công chính [H09.4.004].

2. Điểm mạnh

Toàn trường đã được phủ sóng wifi, hệ thống công nghệ thông tin được đầu tư, nâng cấp, cập nhật hỗ trợ tốt cho việc học tập và nghiên cứu.

3. Điểm tồn tại

Chất lượng truy cập wifi ở một số khu vực còn yếu tại dãy nhà học E và Nhà F.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện	
				Bắt đầu	Hoàn thành
1.	Khắc phục tồn tại	- Nghiên cứu phương thức phân luồng, tổ chức lại quyền truy cập, sử dụng các nội dung của phần mềm để đảm bảo tốc độ truy cập vào dữ liệu, hạn chế tối đa tình trạng nghẽn mạng trong một số thời điểm.	Phòng HCQT và Khoa KTCN	Hàng năm	Hàng năm
2.	Phát huy điểm mạnh	Định kỳ rà soát, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống CNTT và hạ tầng CNTT	Phòng HCQT và Phòng KHTC	Hàng năm	Hàng năm

5. Tự đánh giá

5. Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Tiêu chí 9.5. Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được xác định và triển khai có lưu ý đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật

1. Mô tả hiện trạng

Trường ĐHPY rất chú trọng tới các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn cho người học và GVVC của Nhà trường. Điểm ghi nhận đầu tiên là ở công tác thiết kế và xây dựng nhà trường theo đúng tiêu chuẩn thiết kế Trường Đại học [H09.5.001]. Bên cạnh việc nghiêm túc thực hiện Nghị định của Chính phủ về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, Nhà trường còn ban hành các văn bản riêng áp dụng theo đặc thù của Trường ĐHPY [H09.5.002]. Nhà trường đã tổ chức các cuộc tập huấn các biện pháp ứng phó khẩn cấp và ban hành các văn bản hướng dẫn và sử dụng các hệ thống thiết bị nhằm thực hiện ứng phó khẩn cấp, đảm bảo an toàn trường học. Đồng

thời, trường thực hiện báo cáo tổng kết/sơ kết đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn về các biện pháp ứng phó khẩn cấp. Nhà trường cũng thành lập Ban chỉ đạo công tác an ninh, trật tự trường học, an toàn giao thông, lập kế hoạch và ban hành các công văn triển khai công tác an ninh trường học, tăng cường phòng, chống bạo lực học đường, đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trên mạng máy tính [H09.5.002][H09.5.003].

Trường đã bê tông hóa kiên cố hệ thống đường đi, sân trường giúp khuôn viên trường được thông thoáng, cảnh quan cây xanh được đầu tư chăm sóc và đảm bảo tốt về vệ sinh - môi trường. Kí túc xá cho người học được đảm bảo đủ diện tích nhà ở và sinh hoạt cho SV nội trú; có trang thiết bị và sân bãi cho các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao theo quy định. Hành lang, khuôn viên giảng đường, nhà làm việc và KTX đều được thiết kế và xây dựng có khu vực cho người khuyết tật. Hằng năm, Nhà trường có kế hoạch để cải tiến nâng cao chất lượng cảnh quan môi trường nhằm đáp ứng nhu cầu dạy và học [H09.5.004].

Trường có khuôn viên đẹp, có nhà ăn phục vụ đáp ứng các hoạt động thể dục thể thao và văn hóa, văn nghệ của người học. Nhà trường có hệ thống sân chơi, nhà tập đa năng gồm 3 sân bóng chuyên, 2 sân bóng đá mini, 1 sân bóng đá lớn và nhiều sân thể thao phục vụ cho GVVC, SV với diện tích 14.193,88 m² (trong đó: Sân bóng đá nền đất và sân học các môn thể dục khác 11.093,88 m²; Sân bóng đá mặt cỏ nhân tạo: 2.060 m²; Sân bóng chuyên, bóng rổ: 1040 m²) và nhà thi đấu với 1.000 chỗ ngồi phục vụ cho các nhu cầu vui chơi giải trí và các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao của SV. Bên cạnh đó, Nhà trường có bố trí các nhà để xe và căn tin phục vụ cho người dạy và học ở các hướng rất thuận tiện. Nhằm tạo điều kiện cho người học, Nhà trường có 02 tòa KTX với đầy đủ các trang thiết bị bên trong. Hằng năm các trang thiết bị đều được rà soát, sửa chữa, bảo dưỡng và bổ sung thay thế nhằm đảm bảo an toàn cho người ở ~~hằng năm~~. Bên cạnh đó, nhà trường có đội ngũ nhân viên vệ sinh đảm bảo các phòng học và phòng làm việc luôn được vệ sinh sạch sẽ trước và sau mỗi buổi học [H09.5.004].

Nhà trường có Nhân viên y tế đảm bảo tiêu chuẩn theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT. Cơ sở y tế được đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị, nhân lực, đáp ứng nhu cầu được trợ giúp kịp thời cho SV khi gặp vấn đề về sức khỏe. GVVC và SV ngành Giáo dục Tiểu học nói riêng và toàn trường nói chung được cấp phát thuốc tại phòng y tế. Đây cũng là đơn vị chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức thực hiện vệ sinh học đường, vệ sinh môi trường, phòng chống các bệnh dịch, bệnh, tật học đường, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm,

phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống HIV và AIDS, các bệnh xã hội và các hoạt động khác về y tế trường học. SV ngành Giáo dục Tiểu học được phối hợp triển khai việc khám sức khỏe định kỳ, được tuyên truyền, truyền thông, tư vấn về giới tính, sức khỏe sinh sản [H09.5.001], [H09.5.005].

Công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội trong trường học được quan tâm. Nhà trường có hợp đồng với đội ngũ bảo vệ thường trực 24/24 giờ làm nhiệm vụ bảo vệ tại tất cả các cổng vào ra. Ngoài nhiệm vụ bảo vệ tài sản còn có chức năng hướng dẫn cho người học, GVVC và người đến làm việc với Nhà trường những vấn đề về an ninh trong trường học. Bên cạnh đó, Nhà trường còn có các lực lượng hỗ trợ vào thời điểm diễn ra các hoạt động đông người như Dân quân tự vệ (gồm 27 đồng chí, do Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Yên thành lập), Đội Thanh niên xung kích gồm các SV của Trường. Hệ thống an toàn của Trường đạt qui định hiện hành. Bên cạnh đó, Trường còn lắp đặt hệ thống camera bảo vệ tại các điểm trọng yếu trong khuôn viên Trường, trong Tòa nhà và trong các phòng thực hành thí nghiệm. Công tác bảo vệ trật tự, an toàn, an ninh trong Trường được bảo đảm, tạo tâm lý yên tâm cho người dạy và người học về một môi trường an toàn, an ninh đảm bảo [H09.5.006].

Nhà trường có Ban chỉ huy phòng chống bão lụt - phòng chống cháy nổ. GVVC các đơn vị được tập huấn PCCC, an toàn lao động, ... theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Hằng năm, Nhà trường còn thực hiện đúng các chế độ báo cáo về phân tích chất lượng môi trường của Nhà trường [H09.5.007].

Để ứng phó với đại dịch Covid 19 một cách có hiệu quả, Nhà trường cũng thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Trường ĐHPY theo Số 37/QĐ-ĐHPY ngày 31/1/2020 [H09.5.006].

Nhà trường đã lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về CSVC và môi trường cảnh quan phục vụ người học. GV, người học hài lòng về mức độ đáp ứng của tiêu chuẩn môi trường, sức khỏe, an toàn của Nhà trường. Với các ý kiến đóng góp, Nhà trường cũng đã thực hiện các biện pháp cải tiến và nâng cao chất lượng về môi trường và cảnh quan trong Nhà trường [H09.5.007].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có diện tích sử dụng, cơ sở hạ tầng được xây dựng theo qui định tiêu chuẩn xây dựng trường đại học hiện hành (TCVN: 3981-1985).

Nhà trường có bộ phận bảo vệ và các biện pháp hữu hiệu để bảo vệ an ninh, trật tự,

tài sản cho GVVC Nhà trường và cho người học, có hệ thống camera theo dõi tại các điểm trọng yếu trong khuôn viên Nhà trường.

Phòng y tế của Trường đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị y tế và nhân lực đáp ứng yêu cầu về chăm sóc sức khỏe cho GV và SV ngành Giáo dục Tiểu học nói riêng và toàn trường nói chung.

3. Điểm tồn tại

Các chương trình tập huấn, tuyên truyền, giáo dục sức khỏe chưa thực sự thường xuyên.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện	
				Bắt đầu	Hoàn thành
1.	Khắc phục điểm tồn tại	Các chương trình tập huấn, tuyên truyền, giáo dục sức khỏe cần phù hợp hơn với nhu cầu đặc thù của người khuyết tật.	Phòng HCQT (Nhân viên y tế)	Hàng năm	Hàng năm
2.	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục thực hiện và triển khai các tiêu chuẩn về môi trường an ninh, trật tự, an toàn và chăm sóc sức khỏe.	Toàn trường	Hàng năm	Hàng năm

5. Tự đánh giá

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Kết luận về Tiêu chuẩn 9

Cơ sở vật chất và trang thiết bị của Trường Đại học Phú Yên về cơ bản đã đáp ứng tốt cho các hoạt động đào tạo sinh viên ngành giáo dục tiểu học. Chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học được sử dụng để đào tạo nguồn giáo viên tiểu học luôn nhận

được sự quan tâm và là thế mạnh của Trường Đại học Phú Yên. Chính vì vậy, Khoa Sư phạm và Nhà trường luôn đặt chất lượng đào tạo lên hàng đầu. Đặc biệt, hệ thống cơ sở vật chất được đầu tư bao gồm: hệ thống phòng làm việc, phòng học, phòng chức năng, thư viện, hệ thống CNTT và các trang thiết bị hỗ trợ cho hoạt động đào tạo và nghiên cứu. Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe và an toàn đã được Khoa sư phạm và Nhà trường thực hiện có hiệu quả. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạn chế như: hoạt động của Thư viện chưa thật sự theo hướng hiện đại, nguồn học liệu chưa phong phú như nguồn sách, tài liệu tham khảo, báo, tạp chí bản giấy và nguồn tài nguyên số, nội sinh vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu học tập và nghiên cứu. Đặc biệt nguồn học liệu tiếng nước ngoài của thư viện còn hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu khai thác dữ liệu quốc tế của cán bộ, giảng viên, sinh viên và học viên; Nguồn kinh phí cho tu bổ, sửa chữa, bổ sung mới chưa đáp ứng đủ, kịp thời; Các chương trình tập huấn, tuyên truyền, giáo dục sức khỏe chưa thực sự thường xuyên... Vì vậy, để khắc phục những tồn tại, hạn chế, trong thời gian tới, Nhà trường tiếp tục nâng cấp cơ sở vật chất, đảm bảo môi trường sức khỏe và an toàn để đáp ứng yêu cầu và phục vụ tốt cho công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

Căn cứ vào nội dung tự đánh giá, tiêu chuẩn 9 có 5/5 tiêu chí đạt, trong đó: 02 tiêu chí đạt 4/7, 03 tiêu chí đạt 5/7.

Tiêu chuẩn 10 Nâng cao chất lượng

Mở đầu

Chất lượng đào tạo là một nội dung quyết định sự tồn tại, phát triển của Trường ĐH Phú Yên. Để đảm bảo SV ngành GDTH đạt được CDR đáp ứng nhu cầu của xã hội và nhà tuyển dụng, Trường ĐH Phú Yên đã và đang thực hiện các quy trình quản lý nâng cao chất lượng một cách chặt chẽ và có hệ thống. Từ việc thu nhận thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan (GV, NH, cựu SV, nhà tuyển dụng) để thiết kế và phát triển CTDH đến việc đảm bảo chất lượng trong kiểm tra, đánh giá, áp dụng các kết quả NCKH để cải tiến việc dạy và học cũng như đáp ứng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích, tạo cơ chế phản hồi cho các bên liên quan, mục tiêu là đào tạo giáo viên Tiểu học đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực trong bối cảnh đổi mới GD hiện nay.

Tiêu chí 10.1: Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được sử dụng làm căn cứ để thiết kế và phát triển chương trình

1. Mô tả

Để có CTĐT đảm bảo tính hội nhập quốc tế, phù hợp với điều kiện của Nhà trường về cơ sở vật chất và đội ngũ, đáp ứng nhu cầu của xã hội và khả năng làm việc của SV sau khi tốt nghiệp, đồng thời đảm bảo sự liên thông giữa các ngành và giữa các bậc đại học, khoa GDTH&MN, khoa Sư phạm đã kết hợp với Nhà trường tiến hành rà soát, điều chỉnh CTĐT [H10.1.001]. Việc rà soát, điều chỉnh CTĐT, CTDH, CDR được thực hiện theo quy trình cụ thể, trong đó có bước khảo sát hoặc tổ chức các hội nghị để lấy ý kiến của các bên liên quan, thực hiện thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan để xây dựng và phát triển CTDH [H10.1.002].

Việc rà soát, bổ sung và điều chỉnh CTĐT được thực hiện định kỳ, có tham khảo ý kiến phản hồi của nhà tuyển dụng và cựu SV. Trong giai đoạn 2019 - 2023, CTĐT ngành Giáo dục tiểu học đã được điều chỉnh 3 lần (2020, 2021, 2022) [H10. 1.003]. Lần điều chỉnh năm 2020 theo hướng nâng cao tỷ lệ thực hành, rèn luyện NVSPTX, thực tập rèn nghề cho sinh viên bằng việc xây dựng 4 HP Rèn luyện NVSPTX, bổ sung HP Thực hành PPDH bộ môn, đưa 2 học phần Chuyên ngành làm học phần thay thế tốt nghiệp và được thực hiện từ khóa đào tạo 2012. Lần điều chỉnh năm 2020, trên cơ sở giữ nguyên tổng số tín chỉ và cấu trúc CTĐT nhưng thay đổi tên một số HP để phù hợp với định hướng đổi mới chương trình – Sách giáo khoa phổ thông mới sau 2018. Lần điều chỉnh năm 2021 theo hướng tích hợp các nội dung kiến thức tránh sự trùng lặp nội dung giữa các học phần bằng việc giảm tổng số tín chỉ từ 130 tín chỉ xuống còn 125 tín chỉ và chương trình năm 2022 là 129TC được thực hiện từ khóa đào tạo 2022. Nhờ vậy, CTĐT ngành GDTH qua điều chỉnh lần này đã đáp ứng được định hướng tăng cường tính thực hành, rèn luyện kỹ năng; giảm tải nội dung kiến thức mang tính lí thuyết, hàn lâm. Lần điều chỉnh năm 2022 theo hướng đưa vào chương trình những kiến thức, kỹ năng mới, hiện đại, theo định hướng phát triển năng lực người học, nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội bằng việc xây dựng Khung chương trình đào tạo được thực hiện từ khóa đào tạo 2023 [H10.1.004].

Đối với sinh viên đang học, Trường đã tiến hành khảo sát lấy ý kiến phản hồi về chất lượng học phần và hoạt động giảng dạy của giảng viên để thu thập thông tin nhằm đánh giá chất lượng CTĐT định kỳ. Nhà trường đã xây dựng công cụ điều tra trực tuyến để thực hiện việc lấy ý kiến người học nói riêng, các bên liên quan đến quá trình đào tạo nói chung một cách nhanh chóng hơn. Các tiêu chí đánh giá bao gồm: Hoạt động giảng dạy, hoạt động kiểm tra đánh giá và điều kiện cơ sở vật chất. Kết quả điều tra cho thấy hầu hết sinh viên (trên 90%) được hỏi ý kiến hài lòng với phương pháp và năng lực giảng dạy

của giảng viên. Hầu hết sinh viên hài lòng với điều kiện học tập, với cách thức tổ chức, quản lý của Trường và hài lòng đã chọn học tập tại Trường **[H10.1.005]**.

Hàng năm, thông qua việc tổ chức rèn luyện NVSPTX, thực tập, thực tế cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học, Khoa đã thu thập các phản hồi của sinh viên trong quá trình thực hành, thực tập rèn nghề, cũng như các ý kiến góp ý của các cơ sở thực tập về chất lượng của CTĐT. Đây là các tư liệu quý để nhà trường chỉ đạo các khoa bổ sung, điều chỉnh và phát triển CTĐT **[H10.1.006]**.

Nhà trường sau khi kết thúc một khóa học đã tổ chức lấy ý kiến phản hồi về chất lượng CTĐT ngành Giáo dục tiểu học từ người học sau khi tốt nghiệp **[H10.1.07]**. Hoạt động tiếp nhận thông tin phản hồi và nhu cầu các bên liên quan đã giúp Nhà trường và Khoa đảm bảo nâng cao chất lượng CTĐT, phương pháp tổ chức đào tạo để SV ra trường đáp ứng tốt thực tế và nhu cầu thị trường. Hoạt động lấy ý kiến phản hồi được tiến hành qua hệ thống Phiếu khảo sát online (đối với SV đang học) và qua kênh liên lạc của cựu người học, hệ thống email, facebook và điện thoại (đối với cựu SV) **[H10.1.008]**

2. Điểm mạnh

Trường đã thực hiện hoạt động lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về CTĐT bằng nhiều hình thức khác nhau. Nhà trường đã có sử dụng thông tin phản hồi để xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo.

Hoạt động lấy ý kiến sinh viên về quá trình đào tạo được triển khai rộng rãi hàng năm.

Khoa đã có sự hợp tác chặt chẽ với các cơ sở thực tập và đã nhận được các ý kiến phản hồi thường xuyên về công tác thực tập của sinh viên.

3. Điểm tồn tại

Ý kiến phản hồi từ nhà tuyển dụng và các chuyên gia gắn với ngành đào tạo tuy đã thực hiện nhưng chưa được thường xuyên.

Khoa chưa tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học về thực tập sư phạm của người học để lắng nghe các ý kiến trao đổi từ các bên liên quan về nhu cầu thực tế đối với chương trình đào tạo theo CDR về kiến thức, kỹ năng, thái độ.

4. Kế hoạch hành động

Từ năm học 2023 - 2024, Khoa sẽ xây dựng hệ thống thu thập thông tin phản hồi hoạt động hiệu quả đảm bảo thu thập đầy đủ các dữ liệu cần thiết, có tính khoa học, độ tin cậy làm căn cứ để thiết kế và phát triển CTDH.

Tổ chức Hội nghị trao đổi giữa khoa với nhà tuyển dụng, chuyên gia và cựu sinh viên để có những cải tiến trong công tác tổ chức đào tạo.

Định kỳ theo kế hoạch sẽ tiến hành đánh giá lại CTĐT và điều chỉnh nếu cần thiết. Mở rộng các đối tượng lấy ý kiến trong quá trình khảo sát.

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí:

Tiêu chí 10.2: Việc thiết kế và phát triển chương trình dạy học được thiết lập, được đánh giá và cải tiến.

1.Mô tả

CTDH là cốt lõi của CTĐT. Các thành phần cơ bản của CTDH gồm mục đích, mục tiêu đào tạo, nội dung đào tạo, phương thức đào tạo, các hình thức tổ chức hoạt động đào tạo, các hình thức tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả người học. CTDH ngành Giáo dục tiểu học được thiết kế theo 3 khối kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành, và được sắp xếp theo 2 phân: học kỳ chung với các chuyên ngành và học kỳ đặc thù từng chuyên ngành. Trường Đại học Phú Yên có quy trình thiết kế và phát triển CTDH, từ việc xác định mục tiêu, CDR đến việc tổ chức thực hiện, đánh giá, cải tiến chất lượng; các hướng phát triển chương trình, đối sánh trong nước, quốc tế... **[H10.2.001]**.

Từ năm 2019, việc thiết kế và phát triển chương trình dạy học ngành Giáo dục tiểu học được đánh giá, điều chỉnh và cải tiến theo từng khóa học, cụ thể vào các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023 để phù hợp với nhu cầu thực tiễn. CTDH của khóa học 2019 -2022 (tuyển sinh năm 2019) áp dụng theo 2019 -2023 áp dụng theo *Quyết định số: 511/QĐ-ĐHPY ngày 14/10/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên*; khóa học 2020-2024 áp dụng theo *Quyết định 346 /QĐ-ĐHPY năm 2020*; khóa học 2021 - 2025 áp dụng theo *Quyết định 347/QĐ-ĐHPY năm 2021*; khóa học 2022 - 2026 áp dụng theo *Quyết định 394/QĐ-ĐHPY năm 2022*; khóa học 2021 - 2025 áp dụng theo *Quyết định 347/QĐ-ĐHPY năm 2021*; khóa học 2023 - 2027 áp dụng theo *Quyết định 394/QĐ-ĐHPY năm 2022* **[H10.2.002]**.

Kể từ năm 2021, học phần Thực tập tốt nghiệp của CTDH ngành Giáo dục tiểu học (khóa 2021, 2022, 2023) được điều chỉnh, cải tiến tổ chức kết hợp hai hình thức là thực tập tại các cơ sở và học kỹ năng nghiệp vụ **[H10.2.003]**.

Việc xây dựng đề cương chi tiết các học phần mới điều chỉnh, sửa chữa, cập nhật đã được thực hiện một cách bài bản theo đúng quy định của Nhà trường: Nhà trường ban hành hướng dẫn rà soát, điều chỉnh đề cương chi tiết các học phần **[H10.2.004]**; Bộ môn

phụ trách xây dựng đề cương chi tiết theo hướng dẫn; Hội đồng KHĐT của Khoa, Trường họp và thông qua đề cương chi tiết các học phần [H10.2.005]. Trong quá trình rà soát, điều chỉnh đề cương chi tiết thì việc xin ý kiến đóng góp, phản hồi từ các bên liên quan, phân tích và lựa chọn dữ liệu, đề xuất thay đổi đóng vai trò quan trọng, không chỉ cho đề cương chi tiết mà cả CTDH [H10.2.006].

Trong quá trình thực hiện CTDH, Nhà trường và Khoa định kỳ tổ chức hoạt động khảo sát ý kiến sinh viên về chất lượng hoạt động dạy học, ý kiến của giảng viên về chất lượng CTDH để thường xuyên cải tiến nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo, đáp ứng tốt kết quả học tập mong đợi của sinh viên và đáp ứng yêu cầu của xã hội [H10.2.007].

Trong mỗi lần điều chỉnh, Hội đồng khoa GD TH&MN, khoa Sư phạm thành lập nhóm chuyên gia phát triển CTDH. Căn cứ vào kế hoạch biên soạn và điều chỉnh CTDH của trường Đại học Phú Yên, nhu cầu thực tiễn của xã hội, ý kiến của các bên liên quan về CTDH, xu hướng vận động của ngành nghề và các yếu tố khác, nhóm chuyên gia đề xuất cải tiến chương trình đào tạo, sau đó Hội đồng khoa GD TH&MN, khoa Sư phạm đã thảo luận và đi đến thống nhất [H10.2.008]. Các nội dung cải tiến trong CTDH dự thảo được gửi đến giảng viên, các nghiên cứu viên, các cán bộ quản lý đào tạo để lấy ý kiến góp ý, phản biện trước khi Hội đồng khoa học thẩm định. Sau khi thẩm định, nhóm chuyên gia tiếp thu ý kiến góp ý của Hội đồng khoa học của Nhà trường và chỉnh sửa theo kết luận trong biên bản để Trường Đại học Phú Yên thẩm định lần cuối và chính thức ban hành khung CTDH ngành GDTH áp dụng cho từng khóa học.

Từ năm học 2019 - 2020 đến nay, Nhà trường và Khoa thực hiện hoạt động lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy, CTDH; hoạt động lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chương trình đào tạo. Căn cứ vào kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi, khoa Giáo dục và Bộ môn GDTH đưa ra các giải pháp nhằm cải tiến chất lượng phù hợp về điều chỉnh CTDH, hoạt động dạy học, nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

2. Điểm mạnh

Việc thiết kế và phát triển chương trình dạy học được thiết lập, được đánh giá và cải tiến định kỳ theo kế hoạch của Nhà trường, có sự tham gia của các chuyên gia, cán bộ quản lý, giảng viên, nhà tuyển dụng, cựu sinh viên và sinh viên. CTDH được cập nhật, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

3. Điểm tồn tại

Khoa chưa thực sự chủ động trong việc xây dựng chiến lược phát triển CTDH. Việc xây dựng quy trình thiết kế, cải tiến và đánh giá CTDH chủ yếu phụ thuộc vào sự chỉ đạo từ phía Nhà trường và sự thay đổi của Chương trình giáo dục phổ thông

4. Kế hoạch hành động

Từ năm 2023, Nhà trường và Khoa sẽ ban hành quy định cụ thể về chu trình và quy trình thiết kế và phát triển CTDH. Việc cải tiến CTDH sẽ được căn cứ theo chiến lược của Nhà trường và đề xuất của hội đồng khoa học Khoa.

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí:

Tiêu chí 10.3: Quá trình dạy và học, việc đánh giá kết quả học tập của người học được rà soát và đánh giá thường xuyên để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra.

1. Mô tả

Việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của SV được quy định chặt chẽ trong “Các quy định về kiểm tra đánh giá của Nhà trường” [H10.3.001], trong đó, có các quy định về quy trình kiểm tra phù hợp với CDR, cũng như các tiêu chí để đánh giá kết quả đạt được của người học. Hằng năm, sau mỗi đợt thi giữa kỳ và cuối kỳ, phòng Đảm bảo chất lượng của Nhà trường làm nhiệm vụ thống kê tỉ lệ điểm và trả kết quả kiểm tra, thi về cho các khoa đảm nhiệm cũng như từng Bộ môn để có sự đối sánh về chất lượng giảng dạy qua đó kịp thời điều chỉnh đề kiểm tra/thi [H10.3.002].

Bên cạnh đó, để làm tốt công tác đánh giá kết quả học tập của ngành Giáo dục tiểu học, khoa GD TH&MN, khoa Sư phạm cũng đề ra quy trình đánh giá học phần [H10.3.003] dựa trên mẫu phiếu đánh giá học phần, bao gồm mẫu bài tập cá nhân, bài tập nhóm, tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, và bài tập tiểu luận/báo cáo đối với đánh giá cuối kì [H10.3.004]. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều có bảng tiêu chí đánh giá và thang điểm cụ thể. Giảng viên sẽ dựa vào những tiêu chí trong các mẫu để đánh giá SV một cách khách quan, minh bạch.

Mặt khác, đề cương học phần cũng chỉ rõ hình thức, thời gian (theo từng tuần trong một học kỳ) và trọng số của hình thức kiểm tra đánh giá cho từng lần kiểm tra đánh giá cụ thể của từng học phần. Các lần kiểm tra, đánh giá trong một học kỳ bao gồm: đánh giá quá trình, đánh giá giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ [H10.3.005]. Kết quả thu được cho thấy, chất lượng giảng dạy cũng như quy trình đánh giá kết quả học tập được SV đánh giá cao.

Hằng năm, Nhà trường đều tiến hành rà soát, đánh giá quá trình dạy-học và kết quả

học tập của người học ở tất cả các học phần trong CTĐT, đồng thời theo dõi, giám sát hoạt động giảng dạy của GV. Đây là căn cứ để Khoa có kế hoạch điều chỉnh CDR và CTĐT tương thích với nhau. Kết quả thu được cho thấy chất lượng giảng dạy đạt hiệu quả tốt và được người học đánh giá cao **[H10.3.006]**.

Việc dự giờ các GV được Tổ bộ môn thường xuyên thực hiện trong năm học. Tổ bộ môn thường xuyên phát động phong trào dự giờ đánh giá đối với tất cả GV, đặc biệt với những GV lần đầu tham gia giảng dạy một học phần mới, nhằm đóng góp ý kiến cho các GV về nội dung bài giảng, cách thức tổ chức dạy học, phương pháp giảng dạy, cách thức tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học. Việc làm này được tiến hành ở nhiều học phần khác nhau **[H10.3.007]**.

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên được Nhà trường quy định rõ trong đề cương học phần, chỉ rõ hình thức, thời gian (theo từng tuần trong một học kỳ) và trọng số của từng loại điểm cho từng lần kiểm tra, đánh giá. Các lần kiểm tra, đánh giá trong một học kỳ bao gồm: tham dự giờ học, đánh giá thường xuyên, đánh giá giữa kỳ và đánh giá cuối kỳ. Trong đó, đối với hệ thống đào tạo theo tín chỉ được quy định điểm chuyên cần chiếm và thái độ học tập là 10% , điểm kiểm tra thường xuyên 10%, điểm giữa kỳ chiếm 20%; điểm thi kết thúc học phần chiếm 60% trong tổng số điểm. Mỗi học phần phải đảm bảo có đủ các điểm bộ phận và có qui định về trọng số điểm. Theo quy định, GV phải công bố công khai trước lớp điểm quá trình cuối mỗi môn học và điểm thi kết thúc học phần không quá 15 ngày sau khi thi. Việc công bố điểm chuyên cần, điểm giữa kỳ được thực hiện ngay khi kết thúc học phần, công bố công khai tại lớp học phần. Quy định về hình thức kiểm tra đánh giá cho mỗi học phần được đa dạng hoá theo yêu cầu và sự chủ động của giảng viên và đáp ứng mục tiêu học phần, bao gồm: bài tập cá nhân, bài tập nhóm, bài thảo luận trên lớp, tiểu luận, tự luận, trắc nghiệm. Một số học phần được tổ chức thi đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ theo hình thức thi trực tiếp.

Việc ra đề, chấm thi đều được thực hiện nghiêm túc, theo đúng lịch trình phòng Quản lý chất lượng. Việc chấm thi, vào điểm và công bố kết quả thi được thực hiện nghiêm túc theo quy chế của Trường **[H10.3.008]**. Kết quả học tập của sinh viên được quản lý chặt chẽ và được thanh tra, kiểm tra theo nhiều hình thức khác nhau. Nhà trường và Khoa sử dụng phần mềm quản lý dữ liệu kiểm tra đánh giá sinh viên **[H10.3.009]**.

Ngoài ra, SV có thể phản hồi và cập nhật thường xuyên ý kiến về chất lượng giảng dạy cũng như các hoạt động khác liên quan tới việc đánh giá kết quả học tập, thông qua

website của Nhà trường. Kết thúc mỗi học kỳ, phòng Đảm bảo chất lượng của Nhà trường phối hợp với Khoa tiến hành lấy ý kiến phản hồi của người học liên quan tới chất lượng hoạt động giảng dạy của giảng viên, hoạt động kiểm tra đánh giá. 100% các học phần trong CTĐT trình độ đại học ngành Giáo dục tiểu học đều được lấy ý kiến [H10.3.010]. Sau khi thu thập đủ dữ liệu và đưa ra phân tích tất cả các ý kiến phản hồi từ người học và người dạy, Nhà trường, Khoa và Bộ môn sẽ có báo cáo tổng thể ở các cuộc họp cấp trường cũng như cấp bộ môn, qua đó giảng viên xác định được những điểm mạnh và những mặt còn tồn tại cần khắc phục.

2. Điểm mạnh

Quá trình dạy học ngày càng được tổ chức và thực hiện bài bản, chất lượng ngày càng cao. Quy trình kiểm tra đánh giá được thiết kế và tổ chức thực hiện một cách có hệ thống, đồng bộ, chặt chẽ và nghiêm túc. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đa dạng, linh hoạt, phù hợp với đào tạo tín chỉ và quy định chung của Trường Đại học Phú Yên, góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đào tạo, trên cơ sở đánh giá được thực chất chất lượng dạy và học nhưng đồng thời phát huy được tính chủ động, sáng tạo của cả giảng viên và người học.

Quá trình dạy-học và đánh giá kết quả học tập của người học được rà soát và đánh giá thường xuyên dựa trên những quy định, quy trình chặt chẽ có hệ thống từ cấp trường đến từng bộ môn.

Các ý kiến phản hồi được thu thập và tổng hợp một cách khách quan, trung thực, minh bạch nhằm đưa ra những điểm mạnh, điểm tồn tại để tìm hướng cải tiến, đảm bảo sự tương thích và phù hợp với CĐR.

Các hình thức kiểm tra đánh giá đa dạng, linh hoạt, phù hợp với đào tạo tín chỉ. Việc đánh giá chất lượng dạy và học, các cơ chế phát huy tính chủ động, sáng tạo của cả giảng viên và người học đã góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của ngành.

3. Điểm tồn tại

Việc đánh giá chất lượng giảng dạy từ ý kiến người học, đồng nghiệp chưa được thực hiện thường xuyên liên tục trong suốt cả năm học.

Việc rà soát việc sao chép tài liệu, trích dẫn tài liệu mới chỉ thực hiện ở hệ sau đại học đối với luận văn thạc sỹ chứ chưa được thực hiện ở tất cả các học phần của hệ đại học.

Chưa thực hiện quy trình lấy ý kiến phản hồi cụ thể của giảng viên, người học và các bên liên quan về quá trình dạy - học và đánh giá kết quả học tập của người học để đảm bảo

sự tương thích và phù hợp giữa CTĐT với CDR.

4. Kế hoạch hành động

Khoa và Bộ môn sẽ đề xuất với Nhà trường thực hiện việc rà soát trích dẫn tài liệu trong các bài thi, khóa luận của sinh viên từ học kỳ I năm học (2023 - 2024).

Việc đánh giá chất lượng giảng dạy từ ý kiến từ người học, đồng nghiệp sẽ được xây dựng kế hoạch thực hiện thường xuyên, liên tục trong suốt cả năm học, bắt đầu từ năm học 2023 - 2024.

Xây dựng quy trình lấy ý kiến phản hồi cụ thể của giảng viên, người học và các bên liên quan về quá trình dạy - học và đánh giá kết quả học tập của người học của CTĐT để đảm bảo sự tương thích và phù hợp giữa CTĐT với CDR từ năm học 2023 - 2024

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Tiêu chí 10.4: Các kết quả nghiên cứu khoa học được sử dụng để cải tiến việc dạy và học

1. Mô tả

Hoạt động nghiên cứu khoa học được xem là một trong những hoạt động mũi nhọn trong việc nâng cao chất lượng dạy và học tại Trường Đại học Phú Yên [H10.4.001]. Nhà trường và khoa GD TH&MN, khoa Sư phạm có quy định và cơ chế chính sách khuyến khích công tác nghiên cứu khoa học của giảng viên và SV. Hằng năm, giảng viên và SV của khoa tiến hành nghiên cứu đề tài khoa học. Cùng giảng viên NCKH, SV không những bổ sung thường xuyên và chuyên sâu kiến thức mà còn có thể sử dụng những nghiên cứu đó để phục vụ thiết thực cho việc học tập của mình.

Nhà trường đưa ra các quy định và văn bản hướng dẫn việc hỗ trợ hay công nhận các đề tài có chất lượng tốt để phục vụ việc dạy-học [H10.4.002]. Ngoài ra, Nhà trường thường xuyên tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học với những đề tài nghiên cứu thiết thực trong giảng dạy nhằm khơi dậy tinh thần hăng say làm khoa học của giảng viên và người học trong toàn trường [H10.4.003]. Hằng năm, giảng viên khoa GD TH&MN, khoa Sư phạm luôn tích cực tham gia viết bài cho các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế về nâng cao chất lượng, phương pháp giảng dạy; tổ chức hội nghị *Sinh viên nghiên cứu khoa học* và tổ chức hội thảo quốc tế nhằm nâng cao tinh thần học hỏi giao lưu giữa các GV cũng như người học trong toàn khoa với những giảng viên, chuyên gia từ các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước [H10.4.004]. Số lượng đề tài các cấp, giáo trình, sách tham khảo và các báo cáo khoa học đăng trên Tạp chí Khoa học chuyên ngành còn ít.

[H10.4.005]. Số lượng và các loại nghiên cứu của giảng viên trong 5 năm học vừa qua thống kê cụ thể như sau:

Bảng 10.1. Số lượng đề tài nghiên cứu khoa học và chuyển giao khoa học công nghệ của đơn vị thực hiện CTĐT được nghiệm thu trong 5 năm gần đây

TT	Phân loại đề tài	Hệ số* *	Số lượng					Tổng (đã quy đổi)
			2018 - 2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021 - 2022	2022 - 2023	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Đề tài cấp NN	0	0	0	0	0	0	0
2	Đề tài cấp Bộ*	0	0	0	0	0	0	0
3	Đề tài cấp trường	0.5	1	1	2	2	1	4.5
4	Tổng	0.5	1	1	2	1	1	

Cách tính: Cột 9 = cột 3*(cột 4 + cột 5 + cột 6 + cột 7 + cột 8)

* Bao gồm đề tài cấp Bộ hoặc tương đương, đề tài nhánh cấp Nhà nước.

**Hệ số quy đổi: Dựa trên nguyên tắc tính điểm công trình của Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước (có điều chỉnh).

Tổng số đề tài quy đổi: 05

Tỷ số đề tài nghiên cứu khoa học và chuyển giao khoa học công nghệ (quy đổi) trên cán bộ cơ hữu của đơn vị thực hiện CTĐT: 3.0

Bảng 10.2. Số lượng đầu sách của đơn vị thực hiện CTĐT được xuất bản trong 5 năm gần đây:

T T	Phân loại sách	Hệ số**	Số lượng					Tổng (đã quy đổi)
			201 9	202 0	202 1	202 2	202 3	
1	Sách chuyên khảo	2.5	0	0	0	0	0	0
2	Sách giáo trình	2	0	1	0	0	0	2.0
3	Sách tham khảo	1.5	0	0	0	0	0	0
4	Sách hướng dẫn	1.0	0	0	0	0	0	0
5	Tổng	2.0	0	1	0	0	0	2.0

****Hệ số quy đổi:** Dựa trên nguyên tắc tính điểm công trình của Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước (có điều chỉnh).

Tổng số sách (quy đổi): 2.0

Tỷ số sách đã được xuất bản (quy đổi) trên cán bộ cơ hữu: 2.0

Kết quả và sản phẩm của các công trình khoa học sau khi nghiệm thu và công bố được sử dụng theo đúng quy định về sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ của Nhà trường và được sử dụng trong hoạt động giảng dạy tùy theo từng chuyên môn, lĩnh vực nghiên cứu. Các kết quả nghiên cứu cũng được sử dụng làm tài liệu học tập và nghiên cứu cho sinh viên trong quá trình đào tạo **[H10.4.006]**.

Loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của giảng viên luôn được xác lập rõ ràng. Trong bản kế hoạch năm học, các giảng viên luôn đề ra những mục tiêu nghiên cứu khoa học cụ thể (tham gia đề tài, dự án, viết bài báo, hướng dẫn SV nghiên cứu khoa học) **[H10.4.007]**.

Hàng năm, nhà trường thông báo hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên **[H10.4.008]** để khuyến khích SV có nguyện vọng tham gia NCKH đăng ký. Nội dung các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học đều thuộc lĩnh vực chuyên môn đào tạo như: Tìm hiểu đặc điểm tâm - sinh lý của HS phục vụ cho quá trình dạy học; Áp dụng, vận dụng lí luận khoa học giáo dục vào quá trình đổi mới PPDH, hình thức tổ chức dạy học; Vận dụng các hệ thống lý thuyết hiện đại của khoa học chuyên ngành vào quá trình dạy học các môn học ở tiểu học, ... **[H10.4.009]**. Từ NCKH, đã giúp SV hiểu rõ hơn kiến thức chuyên ngành, nắm được phương pháp, cách thức tổ chức nghiên cứu, phát huy khả năng tư duy độc lập, tập hợp tài liệu, phân tích, so sánh, lý giải các vấn đề lý luận, thực tiễn đặt ra một cách khoa học. Việc tổ chức đánh giá các đề tài NCKH của SV được thực hiện ở khoa đề xuất. **[H10.4.010]**. Các đề tài tiêu biểu được báo cáo trong hội nghị NCKH của SV. Căn cứ vào kết quả hội nghị NCKH của SV, Nhà trường xuất bản kỷ yếu NCKH của SV bao gồm các đề tài đạt giải. Công tác NCKH của SV tiếp tục phát triển, số lượng đề tài tăng nhanh, chất lượng các đề tài được nâng cao và tương đối đồng đều, số sinh viên tham gia ngày càng nhiều. Các đề tài của khoa Giáo dục trong năm gần đây đều đạt giải Nhất, Nhì trong hội nghị NCKH của SV toàn trường. **[H10.4.011]**. Thành tích NCKH của sinh viên được thống kê qua các bảng sau:

Bảng 10.3. Số lượng người học của đơn vị thực hiện CTĐT tham gia thực hiện đề tài khoa học trong 5 năm gần đây

Số lượng đề tài	Số lượng người học tham gia			Ghi chú
	Đề tài cấp NN	Đề tài cấp Bộ*	Đề tài cấp trường	
Từ 1 đến 3 đề tài	0	0	3	
Từ 4 đến 6 đề tài	0	0	0	
Trên 6 đề tài	0	0	0	
Tổng số người học tham gia	0	0	3	

* Bao gồm đề tài cấp Bộ hoặc tương đương, đề tài nhánh cấp Nhà nước

Bảng 10.4. Thành tích nghiên cứu khoa học của sinh viên

(Thống kê các giải thưởng nghiên cứu khoa học, sáng tạo, các bài báo, công trình được công bố)

T	Thành tích nghiên cứu khoa học	Số lượng				
		2018 - 2019	2019 - 2020	2020 - 2021	2021 - 2022	2022 - 2023
1	Số giải thưởng nghiên cứu khoa học, sáng tạo	2	0	0	0	0
2	Số bài báo được đăng, công trình được công bố	1	0	0	0	0

2. Điểm mạnh

Khoa GD TH&MN, khoa Sư phạm có đội ngũ giảng viên có năng lực và tích cực tham gia nghiên cứu khoa học; có cơ chế khuyến khích sự tham gia của giảng viên cũng như SV trong khoa phát huy tinh thần sáng tạo, say mê nghiên cứu khoa học theo hướng ứng dụng, phục vụ công tác giáo dục và đào tạo ngành Giáo dục tiểu học. Số lượng các công trình nghiên cứu khoa học được công bố trên các tạp chí trong và ngoài nước có xu hướng năm sau cao hơn năm trước.

Hầu hết các đề tài nghiên cứu khoa học đều gắn kết chặt chẽ với các nhiệm vụ đào tạo và có ý nghĩa thực tiễn là phục vụ cộng đồng; kết quả nghiên cứu của một số đề tài khoa học được ứng dụng vào việc giảng dạy.

3. Điểm tồn tại

Ngành Giáo dục tiểu học chưa có những đề tài khoa học cấp nhà nước; đề tài khoa học cấp bộ, đề tài cấp trường còn quá ít, chưa tổ chức thường xuyên hội thảo trong nước và quốc tế theo định kỳ hàng năm để thúc đẩy động lực thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng vào thực tiễn dạy- học. Các GV ngành GDTH ít có tham luận ở các hội thảo khoa học quốc tế; việc đăng bài trên các tạp chí quốc tế còn hạn chế.

Công trình NCKH của SV chưa đồng đều hàng năm, số lượng bài báo đăng tải trên các tạp chí chuyên ngành chưa nhiều.

4. Kế hoạch hành động

Từ năm học 2023-2024, Ban chủ nhiệm khoa sẽ yêu cầu các bộ chuyên môn thành lập các nhóm NCKH để triển khai các đề tài NCKH phục vụ công tác đào tạo cũng như hỗ trợ các giảng viên trẻ và SV thực hiện các đề tài NCKH theo hướng ứng dụng.

Khuyến khích và tạo động lực để giảng viên tham gia viết các bài báo trên tạp chí nước ngoài có chất lượng, bài báo đăng trên tạp chí có chỉ số ISI, SCI và Scopus. Khuyến khích giảng viên tham gia các hội thảo quốc tế bằng tiếng Anh trong và ngoài nước.

Tăng cường công tác NCKH của SV, khuyến khích SV đăng bài báo trên các tạp chí chuyên ngành trong nước.

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 3/7

Tiêu chí 10.5. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích (tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác) được đánh giá và cải tiến

1. Mô tả

Trường ĐH Phú Yên quy định về chức năng, nhiệm vụ các đơn vị, phòng, ban, khoa, trung tâm thuộc trường ĐHPY tại văn bản số 132/QĐ.ĐHPY 19/4/2019 – Quy định về chức năng, nhiệm vụ các đơn vị, phòng, ban, khoa, trung tâm thuộc trường ĐHPY. Văn bản này quy định về chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trong nhà trường. Đối tượng áp dụng của quy định này bao gồm các đơn vị, cá nhân của Trường ĐH Phú Yên trong đó có nhiệm vụ phục vụ, đáp ứng nhu cầu của người dạy và NH. Bên cạnh đó nhà trường đang ra sức xây dựng quy trình để thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ hỗ trợ tiện ích, qua đó có thể khẳng định một dịch vụ, quá trình hay hệ thống cung cấp dịch vụ hỗ trợ tiện ích đáp ứng các yêu cầu NH theo các tiêu chuẩn qui định [**H10.5.001**]. Theo đó, các đơn vị trực thuộc bao gồm cả Khoa Sư Phạm xây dựng các kế hoạch và triển khai thực hiện việc đánh giá mức độ đáp ứng của các dịch vụ hỗ trợ của thư viện, phòng thí nghiệm, hệ

thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác như tư vấn NH, công tác SV, các hoạt động đoàn thể, hoạt động ngoại khóa... và khảo sát SV trước khi thi tốt nghiệp [H10.5.002] ; tiến hành gửi kế hoạch kiểm kê tài sản cố định đến các đơn vị trong trường để kiểm tra, đánh giá chất lượng của các trang thiết bị, sau kiểm kê, những trang thiết bị hư hỏng sẽ được thay mới [H10.5.003], [H10.5.004].

Nhà trường thực hiện đánh giá mức độ đáp ứng của các dịch vụ hỗ trợ của thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác bằng cách khảo sát lấy ý kiến phản hồi của GV, NH và các bên liên quan, kết quả khảo sát GV và SV đánh giá các dịch vụ tiện ích của Nhà trường ở mức độ khá [H10.5.002]. Ngoài ra, Nhà trường còn đánh giá mức độ đáp ứng của các dịch vụ hỗ trợ tiện ích qua “*Hội nghị đối thoại giữa Sinh viên với Nhà Trường*” [H10.5.005].

Việc khảo sát lấy ý kiến phản hồi đánh giá mức độ đáp ứng của các dịch vụ hỗ trợ của thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác của nhà trường thực hiện định kỳ. Tuy nhiên, hình thức lấy ý kiến phản hồi của NH về dịch vụ hỗ trợ và tiện ích tại thư viện chưa đa dạng.

Để nâng cao chất lượng các dịch vụ, phù hợp với nguyện vọng của GV và của NH, Thư viện đã điều chỉnh, rà soát chất lượng dịch vụ, thực hiện cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ của thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác nhằm cải tiến chất lượng dịch vụ hỗ trợ tiện ích và bổ sung nguồn tài liệu phục vụ GV và SV như: mua thêm sách, mua thêm máy tính, trang thiết bị, đồ thí nghiệm...[H10.5.006], [H10.5.007], [H10.5.008].

Về CNTT đã được Nhà trường chú trọng trong mọi hoạt động. Hiện nay, tất cả hệ thống máy tính được nối mạng Internet, hệ thống mạng Internet và Wifi được sử dụng miễn phí trong toàn trường phục vụ hoạt động đào tạo và nghiên cứu của GV và NH. Nhà trường có Trung tâm Ngoại ngữ- Tin học, trong đó có tổ phụ trách mảng tin học luôn đảm bảo hệ thống mạng hoạt động thông suốt. Việc nâng cấp và bảo trì các hệ thống phần mềm phục vụ, hỗ trợ công tác dạy và học được thực hiện thường xuyên nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu đào tạo và nghiên cứu, theo dõi phản hồi của NH và các bên liên quan về mức độ đáp ứng nhu cầu về đào tạo và nghiên cứu của hệ thống CNTT [H10.5.009].

Thư viện của trường có chức năng phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập, đào tạo, NCKH, triển khai ứng dụng tiến bộ KHCN và quản lý của Nhà trường thông qua việc sử

dụng, khai thác các loại tài liệu có trong thư viện (tài liệu chép tay, in, sao chụp, khắc trên mọi chất liệu, tài liệu điện tử, băng hình, băng tiếng, đĩa CD, đĩa DVD, mạng Internet...).

Thư viện có nhiệm vụ tham mưu giúp Hiệu trưởng Trường ĐH Phú Yên xây dựng quy hoạch, kế hoạch hoạt động dài hạn và ngắn hạn của Thư viện, tổ chức điều phối toàn bộ hệ thống thông tin, tư liệu, thư viện trong nhà trường; Thực hiện việc bổ sung, phát triển nguồn lực thông tin trong nước và nước ngoài đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập, NCKH của Trường; bổ sung, phát triển nguồn lực thông tin trong nước và nước ngoài đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập, NCKH và chuyển giao công nghệ của Nhà trường; tổ chức xử lý, sắp xếp, lưu trữ, bảo quản, quản lý tài liệu; xây dựng hệ thống tra cứu thích hợp; xây dựng các cơ sở dữ liệu; biên soạn, xuất bản các ấn phẩm thông tin theo quy định của pháp luật; tổ chức phục vụ, hướng dẫn cho người đọc khai thác, tìm kiếm, sử dụng hiệu quả nguồn tài liệu và các sản phẩm dịch vụ thông tin-thư viện thông qua các hình thức phục vụ của thư viện phù hợp với quy định của pháp luật; nghiên cứu, ứng dụng thành tựu KH-CN tiên tiến và CNTT vào công tác thư viện; liên kết, hợp tác với các thư viện, tổ chức, cá nhân ở trong nước và ngoài nước về trao đổi nguồn lực thông tin, kinh nghiệm chuyên môn, tham gia các mạng thông tin phù hợp với quy định của Nhà trường và pháp luật; bảo quản, kiểm kê định kỳ vốn tài liệu, CSVC kỹ thuật và tài sản khác của thư viện; tiến hành thanh lọc ra khỏi kho các tài liệu lạc hậu, hư nát theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch [H10.5.010].

Mở rộng giao lưu hợp tác về hoạt động bồi dưỡng, tập huấn, tư vấn, tiếp nhận tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật; tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học về thông tin thư viện.

Với những nỗ lực không ngừng trong việc cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ, Trường ĐH Phú Yên nói chung và Khoa Sư Phạm luôn mong muốn cung cấp các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích đạt chất lượng nhất cho CB, GV và NH.

2. Điểm mạnh

- Nhà trường đã chú trọng đến việc lấy ý kiến của các bên liên quan về chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích tại thư viện, phòng thí nghiệm và các dịch vụ hỗ trợ khác;
- Nhà trường và Khoa đã tận dụng triệt để các nguồn lực để đầu tư và cải tiến CSVC.

3. Điểm tồn tại

Chưa có phòng rèn luyện nghiệp vụ thường xuyên cho SV Khoa GDTH. Chưa

định kì thực hiện khảo sát ý kiến CB, GV về môi trường làm việc bằng phiếu khảo sát định kì gồm nhiều nội dung hơn ngoài CSVC, bao gồm các câu hỏi mở và tăng cường thêm nhiều kênh khảo sát trực tiếp.

4. Kế hoạch hành động

T T	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc phục tồn tại	Cần cải tiến các trang thiết bị, CSVC; bố trí phòng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho SV của Khoa; nên có lộ trình định kì thực hiện khảo sát ý kiến của CB GV về môi trường làm việc.	Phòng HCQT Phòng ĐBCL	Từ năm học 2022 -2023
2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục thường xuyên lấy ý kiến của các bên liên quan về chất lượng các dịch vụ hỗ trợ.	Phòng HCQT Khoa Sư phạm	Hàng năm
		Tiếp tục khai thác các nguồn lực để đầu tư và cải tiến CSVC.	Phòng HCQT Khoa Sư phạm	Hàng năm

5. **Tự đánh giá:** Mức đạt được của tiêu chí:5/7

Tiêu chí: 10.6. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, được đánh giá và cải tiến

1. Mô tả

Cơ chế phản hồi của các bên liên quan được cấu trúc một cách hệ thống và phân quyền phù hợp theo quy định chức năng và nhiệm vụ của từng bộ phận, Phòng Quản lý chất lượng (QLCL) Trường Đại học Phú Yên là đầu mối để triển khai hoạt động đánh giá chất lượng giáo dục cấp trường, đánh giá chất lượng giáo dục các CTĐT và thực hiện các hoạt động đánh giá chất lượng thông qua phản hồi của các bên liên quan [**H10.6.001**].

Phòng có nhiệm vụ tham mưu cho Nhà trường các hoạt động đảm bảo chất lượng (ĐBCL): tự đánh giá cơ sở giáo dục, CTĐT, đánh giá hoạt động giảng dạy của GV, khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về các hoạt động của Nhà trường, khảo sát sự hài lòng của sinh viên tốt nghiệp các khóa học. Các thông tin phản hồi sẽ được xử lý và gửi báo cáo cho Nhà trường, khoa đào tạo [H10.6.002]. Những quy trình, quy định và hướng dẫn thu thập thông tin phản hồi các bên liên quan được xây dựng một cách cụ thể, rõ ràng với cơ chế phản hồi mang tính hệ thống.

Nhà trường ban hành những quy trình, quy định và hướng dẫn thu thập thông tin phản hồi các bên liên quan một cách cụ thể, rõ ràng với cơ chế phản hồi mang tính hệ thống [H10.6.003], [H10.6.004], [H10.6.005]. Trường đã xây dựng công cụ thu thập thông tin phản hồi về hoạt động giảng dạy của GV, chất lượng của đào tạo, NCKH... được thiết kế khoa học; có phần mềm nhập liệu, xử lý và phân tích kết quả khảo sát [H10.6.006]. Với cơ chế thu thập thông tin phản hồi như: khảo sát, bảng hỏi, đối thoại... thường được sử dụng để thu thập ý kiến phản hồi và các góp ý từ SV về hoạt động giảng dạy được tổng hợp và làm cơ sở để lập kế hoạch cho việc phát triển đội ngũ GV cũng như cải tiến phương pháp giảng dạy, hay các hoạt động hỗ trợ giảng dạy.

Hình thức thu thập thông tin phản hồi chủ yếu là phiếu hỏi nhằm thu thập ý kiến phản hồi và các góp ý của SV về hoạt động giảng dạy [H10.6.006]. Kết quả khảo sát được tổng hợp làm cơ sở để lập kế hoạch cho việc nâng cao chất lượng dạy học [H10.6.007].

Hoạt động khảo sát ý kiến phản hồi từ các bên liên quan được rà soát, đánh giá hàng năm hoặc định kì, qua đó Nhà trường và các Bộ phận tham mưu liên quan có cơ sở để đề xuất các biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng khảo sát ý kiến phản hồi từ các bên liên quan. Nội dung khảo sát được cụ thể hóa dưới dạng các câu hỏi và kết quả khảo sát được trình bày dưới dạng các bảng số liệu thuận tiện cho việc trích xuất và phân tích dữ liệu.

Bảng 10.6.1. Các hình thức lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan

SV	Cựu SV	GV	Nhà tuyển dụng/Chuyên gia
- Phiếu khảo sát (QLCL) - Hệ thống phản hồi online (QLCL)	- Khảo sát Online (QLCL) - Gặp mặt tại các lễ kỷ niệm thành lập Khoa (Khoa)	- Phiếu khảo sát (QLCL) - Tiếp CB viên chức (BGH) - Hội nghị CBVC	- Phiếu khảo sát (Khoa) - Phòng vấn trực tiếp (Khoa)

- Đối thoại SV (Khoa) - Hộp lớp (Cố vấn học tập) - Hộp thư góp ý (Khoa/Trường)		(QLCL)	
--	--	--------	--

Trong các giai đoạn điều chỉnh, cập nhật CTĐT trình độ đại học ngành cử nhân GDTH, kết quả phản hồi của các bên liên quan được sử dụng làm căn cứ điều chỉnh khối lượng kiến thức các học phần trong chương trình **[H10.6.008]**. Trong các lần điều chỉnh, hệ thống bảng hỏi đều có sự điều chỉnh cho phù hợp nhằm thu thập thông tin chuẩn xác nhất. Định kỳ hàng năm, các hoạt động đánh giá chất lượng CTĐT ngành GDTH thông qua phản hồi từ các bên liên quan đều được Phòng QLCL phối hợp với Khoa thực hiện theo đúng hướng dẫn của Trường Đại học Phú Yên.

Việc thu thập thông tin phản hồi từ cơ sở giáo dục là nguồn thông tin quan trọng để Khoa có chiến lược phù hợp nhằm nâng cấp hiệu chỉnh CTĐT **[H10.6.008]**. Các kết quả này được thu nhận và được tổng hợp từ các doanh nghiệp có sử dụng nhân lực của CTĐT cử nhân GDTH và các trường tiểu học có sử dụng nhân sự là cựu SV của CTĐT. Việc khảo sát được thực hiện linh hoạt bằng nhiều phương thức như phỏng vấn thông qua các phiên giao dịch việc làm hay phỏng vấn trực tiếp nhà tuyển dụng. Kết quả phản hồi của các bên liên quan được sử dụng trong các hoạt động đánh giá chất lượng giáo dục CTĐT cử nhân GDTH **[H10.6.008]**. Thông qua ý kiến phản hồi của các bên liên quan, Khoa Sư phạm có những điều chỉnh, cải tiến trong việc rà soát CĐR các CTĐT, đổi mới PPDH, kiểm tra, đánh giá. Cụ thể đã điều chỉnh tăng thời lượng thực hành trong các môn học, tăng các giờ hoạt động trải nghiệm thực tế tại các cơ sở kiến tập – thực tập **[H10.6.009]**.

2. Điểm mạnh

- Cơ chế phản hồi của các bên liên quan nhằm nâng cao chất lượng đào tạo được thực hiện định kỳ, có tính hệ thống;
- Cơ chế phản hồi được đánh giá, phân tích, tổng hợp, cải tiến định kỳ là cơ sở để nâng cao chất lượng hoạt động dạy học và phát triển chương trình dạy học đáp ứng nhu cầu xã hội;
- Quy trình khảo sát, lấy ý kiến phản hồi có sự thay đổi và điều chỉnh theo từng giai

đoạn.

3. Điểm tồn tại

- Chưa định kì rà soát Phiếu khảo sát học phần để điều chỉnh các câu hỏi bám sát CĐR của CTĐT hoặc bổ sung các CĐR đặc thù của môn học;

- Chưa đánh giá lại hiệu quả của việc bắt buộc thực hiện khảo sát trước khi xem điểm, do tâm lí áp lực xem điểm.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc phục tồn tại	Nên định kì rà soát Phiếu khảo sát học phần để điều chỉnh các câu hỏi bám sát CĐR của CTĐT hoặc bổ sung các CĐR đặc thù của môn học.	Phòng QLCL Khoa Sư phạm	Từ năm học 2023-2024
		Nên đánh giá lại hiệu quả của việc bắt buộc thực hiện khảo sát trước khi xem điểm, do tâm lí áp lực xem điểm.	Phòng QLCL Khoa Sư phạm	Từ năm học 2023-2024
2	Phát huy điểm mạnh	Cơ chế phản hồi của các bên liên quan tiếp tục được thiết lập một cách hệ thống, được đánh giá và cải tiến.	Khoa Sư phạm	Hàng năm
		Xây dựng văn hóa đảm bảo chất lượng giáo dục thông qua cơ chế lấy ý kiến phản hồi	Phòng QLCL Khoa Sư phạm	Hàng năm

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí: 5/7

Kết luận về Tiêu chuẩn 10

Công tác nâng cao chất lượng đào tạo ngành Giáo dục tiểu học được Nhà trường và Khoa hết sức quan tâm nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về nguồn nhân lực của xã hội và nhà tuyển dụng. Việc thu thập các thông tin phản hồi từ nhà quản lý giáo dục, GV, NH, nhà tuyển dụng và cựu SV được chú trọng và thực hiện đầy đủ, có hệ thống và thường

xuyên hằng năm. Các thông tin phản hồi là cơ sở để xây dựng, hoàn thiện và cải tiến CTĐT. Quá trình dạy và học, việc đánh giá kết quả học tập của NH được rà soát và đánh giá thường xuyên để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với CDR. Các nghiên cứu đề tài, bài báo cho tạp chí, hội nghị, hội thảo luôn được GV và SV quan tâm và được sử dụng trong cải tiến chất lượng dạy và học. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích (tại thư viện, phòng học thực hành, hệ thống công nghệ thông tin, các dịch vụ hỗ trợ khác) thường xuyên được rà soát và nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho giảng viên và NH trong dạy-học và NCKH. Bên cạnh đó việc đánh giá chất lượng giảng dạy từ ý kiến người học, đồng nghiệp chưa được thực hiện thường xuyên liên tục trong suốt cả năm và chưa thực hiện thường xuyên quy trình lấy ý kiến phản hồi cụ thể của giảng viên, người học và các bên liên quan về quá trình dạy - học và đánh giá kết quả học tập của người học để đảm bảo sự tương thích và phù hợp giữa CTĐT với CDR.

Căn cứ vào nội dung tự đánh giá, tiêu chuẩn 10 đạt; trong đó có 6/6 tiêu chí đạt 5/7.

Tiêu chuẩn 11. Kết quả đầu ra

Mở đầu

Kết quả đầu ra của SV được đánh giá thông qua tỷ lệ tốt nghiệp, thôi học, thời gian tốt nghiệp trung bình và tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp. Hàng năm, khoa đã thống kê, giám sát và đối sánh về lệ tốt nghiệp, thôi học, thời gian tốt nghiệp trung bình và tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp của CTĐT ngành GDTH với các CTĐT khác trong nhà trường và với trường đại học khác. Trên cơ sở các kết quả về tỷ lệ tốt nghiệp, thôi học, có việc làm sau tốt nghiệp, Khoa quản lý SV đã tìm hiểu, phân tích nguyên nhân để từ đó đưa ra các giải pháp, hoặc đề xuất với trường đề cải thiện kết quả. Các hoạt động NCKH của SV được quy định với trình tự chặt chẽ, đảm bảo khoa học. SV tham gia NCKH được thực hiện theo hai loại hình, làm đề tài NCKH và tham gia làm đề tài khóa luận tốt nghiệp. Khoa quản lý SV theo dõi việc tham gia NCKH của SV ở các hình thức khác nhau từng năm, từ đó đưa ra các kiến nghị để tăng số lượng cũng như chất lượng của các đề tài nghiên cứu. Nhà trường và khoa đã xây dựng hệ thống thu thập thông tin phản hồi và đo lường sự hài lòng của các bên liên quan bao gồm SV, cựu SV ngành GDTH, các nhà tuyển dụng SV ngành GDTH để làm cơ sở cho việc cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo.

Tiêu chí 11.1. Tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng

1. Mô tả hiện trạng

Nhà trường đã ban hành Quy chế đào tạo [H11.1.001], Quy trình quản lý đào tạo [H11.1.002]. Hằng năm, Nhà trường đều tổ chức xét điều kiện học tiếp [H11.1.003], buộc

thôi học cho SV [H11.1.004] các ngành đào tạo của trường, xét điều kiện tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp cho SV cuối khóa [H11.1.005]. Nhà trường đã phân công nhiệm vụ cho phòng Đào tạo theo dõi về tỷ lệ SV tốt nghiệp, phòng Công tác HSSV quản lý, theo dõi tỷ lệ sinh viên thôi học. Nhà trường có danh sách theo dõi SV tốt nghiệp [H11.1.005], danh sách tốt nghiệp được cập nhật hằng năm tại phòng Đào tạo, danh sách thôi học cập nhật hằng năm tại phòng công tác HSSV [H11.1.004].

Bảng 11.1. Số liệu thống kê, theo dõi, báo cáo tổng kết, đánh giá tỉ lệ tốt nghiệp, thôi học của NH trong 5 năm của chu kỳ đánh giá, ngành GDTH

Khóa học	Tổng số SV	Số SV tốt nghiệp trước hạn	Số SV tốt nghiệp đúng hạn	Số SV tốt nghiệp quá hạn	Số SV thôi học sau 1 năm	Số SV thôi học sau 2 năm	Số SV thôi học sau 3 năm	Số SV thôi học sau 4 năm	Ghi chú
2015-2019	114	0	106	6	2	0	0	0	
2016-2020	68	0	57	6	5	0	0	0	
2017-2021	37	0	30	6	1	0	0	0	
2018-2022	47	0	43	3	1	0	0	0	
2019-2023	28	1	26	0	0	0	0	0	1 SV chưa TN

Khoa quản lý sinh viên đã thống kê số lượng SV tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp [H11.1.006], thôi học [H11.1.007] từng khóa học, phân tích nguyên nhân chậm tốt nghiệp, nguyên nhân thôi học để tìm hiểu và đưa ra giải pháp phù hợp cho từng trường hợp nhằm hạn chế số SV chậm TN, thôi học [H11.1.008]. Sau mỗi kỳ căn cứ vào kết quả học tập, Khoa, CVHT, trợ lý công tác sinh viên cùng phối hợp với Phòng công tác HSSV trực tiếp gặp gỡ, tìm hiểu nguyên nhân SV có kết quả học lực yếu để có giải pháp hỗ trợ và khắc phục kịp thời.

Khoa quản lý SV đã đối sánh về tỉ lệ thôi học, tỉ lệ tốt nghiệp của sinh viên ngành GCTH với ngành GDMN của trường để thấy được mặt bằng chung về tỷ lệ tốt nghiệp, thôi học của hai ngành đào tạo giáo viên, từ đó đưa ra các nội dung về cải tiến chất lượng CTĐT của ngành GDTH [H11.1.009]

Bảng 11.2. Số liệu thống kê, theo dõi, báo cáo tổng kết, đánh giá tỉ lệ tốt nghiệp, thôi học của NH trong 5 năm của chu kỳ đánh giá, ngành GDMN

Khóa học	Tổng số SV	Số SV tốt nghiệp trước hạn	Số SV tốt nghiệp đúng hạn	Số SV tốt nghiệp quá hạn	Số SV thôi học sau 1 năm	Số SV thôi học sau 2 năm	Số SV thôi học sau 3 năm	Số SV thôi học sau 4 năm	Ghi chú
2015-2019	97	0	81	14	2	0	0	0	
2016-2020	93	0	78	6	6	0	3	0	
2017-2021	50	0	44	3	2	1	0	0	
2018-2022	53	0	50	1	2	0	0	0	

2019-2023	25	0	22	1	1	1	0	0	
-----------	----	---	----	---	---	---	---	---	--

2. Điểm mạnh

Tỷ lệ NH tốt nghiệp ra trường đúng thời hạn cao do có sự quản lý, giám sát chặt chẽ của Khoa và Nhà trường.

3. Điểm tồn tại

Khoa chưa tìm ra được giải pháp hiệu quả để khắc phục nguyên nhân thôi học.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành
1	Khắc phục điểm tồn tại	Tiếp tục tìm hiểu và phân tích nguyên nhân thôi học, chậm tốt nghiệp của SV để có những giải pháp hỗ trợ kịp thời cho SV.	Các Khoa chuyên môn; CVHT; các trợ lý Khoa	Từ năm học 2023 – 2024
2	Phát huy điểm mạnh	Khoa chuyên môn sẽ chỉ đạo các Cố vấn học tập, Trợ lý khoa, giám sát chặt chẽ tình hình học tập của SV.	Các Khoa chuyên môn; CVHT; các trợ lý Khoa	Hàng năm

5. Tự đánh giá: Tiêu chí đạt 5/7.

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
				X		

Tiêu chí: 11.2. Thời gian tốt nghiệp trung bình được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.

1. Mô tả hiện trạng

Thời gian của một khóa đào tạo là thời gian cần thiết cho những SV bình thường hoàn thành chương trình học tập của mình để được cấp bằng tốt nghiệp. Để tốt nghiệp, SV phải có điểm trung bình chung tích lũy từ đầu khóa học không dưới 2,0 và tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định [H11.2.001] [H11.2.002] [H11.2.003]. Thời gian tốt nghiệp trung bình, kết quả học tập trong từng học kỳ được Phòng Đào tạo quản lý, cố vấn học tập giám sát. Bên cạnh đó, Nhà trường còn có hệ thống quản lý đào tạo trong đó có cơ sở dữ liệu về người học tham gia CTĐT [H11.2.004] [H11.2.005] [H11.2.006].

Thời gian học tại Nhà trường của SV được thực hiện theo quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Bộ GD&ĐT [H11.2.001] [H11.2.003]. Thời gian đào tạo và nghiên cứu trong trường đại học kéo dài trung bình 4 năm, thời gian

tối đa là 6 năm, thời gian tối thiểu là 3,5 năm [H11.2.002] [H11.2.003]. Trong 5 năm học gần đây, trung bình hàng năm có hơn 96 % SV hoàn thành chương trình và được cấp bằng GDTH [H11.2.007] [H11.2.008].

Bảng 11.2.1. Thống kê thời gian tốt nghiệp của sinh viên ngành Giáo dục tiểu học

Khoá	Số lượng SV năm cuối	Số lượng SV thôi học	Sinh viên tốt nghiệp						SV chưa tốt nghiệp	
			3,5 năm		4 năm		Trên 4 năm			
			Số SV	Tỷ lệ %	Số SV	Tỷ lệ %	Số SV	Tỷ lệ %	Số SV	Tỷ lệ %
2015 – 2019	114	2	0	0	106	93	6	7	0	0
2016 – 2020	68	5	0	0	57	83,8	6	16,2	0	0
2017 – 2021	37	1	0	0	30	81	6	19	0	0
2018 – 2022	47	1	0	0	43	91,5	3	8,5	0	0
2019 - 2023	28	0	1	3,6	26	92,8	0	0	1	3,6

Số liệu trong bảng 11.2.1 cho thấy tỷ lệ SV ngành GDTH hoàn thành CTĐT qua từng khoá học rất cao, đều ở mức từ 81% trở lên; số SV tốt nghiệp không đúng thời gian quy định thấp (19,2%). Cụ thể: khoá 2015-2019 có 6 SV, khoá 2016 – 2020 có 6 SV, khoá 2017 – 2021 có 6 SV, khoá 2018 – 2022 có 3 SV. Đa số SV ngành GDTH hoàn thành CTĐT đúng thời hạn. Điều đó đã thể hiện sự chỉ đạo giám sát chặt chẽ tiến độ học tập của Nhà trường, Khoa, Cố vấn học tập, Giáo vụ khoa.

Hằng năm, Nhà trường và Khoa Sư phạm đều tổ chức tổng kết/đánh giá KQHT, rèn luyện của SV để kịp thời đưa ra các biện pháp hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp cũng như phát huy những điểm mạnh trong đào tạo [H11.2.009] [H11.2.010]. Ngoài hai học kỳ chính, SV có học kỳ hè để học cải thiện, học lại hoặc học vượt và hệ thống phần mềm quản lý đào tạo có những cảnh báo học vụ sớm giúp SV tự xây dựng kế hoạch học tập riêng cho từng cá nhân [H11.2.005] [H11.2.011]. Bên cạnh đó, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp trễ hơn so với thời gian yêu cầu vẫn còn tồn tại. Một số nguyên nhân khiến sinh viên tốt nghiệp không đúng hạn có thể kể đến như: SV chưa tích lũy đủ CDR về tin học hay ngoại ngữ và một số SV còn có hoàn cảnh khó khăn [H11.2.010]. Trên cơ sở tìm hiểu về nguyên nhân sinh viên tốt nghiệp trễ hạn, Nhà trường và Khoa đề ra những biện pháp giúp SV hoàn thành các học phần, nâng cao tỉ lệ SV thi đạt và tỉ lệ SV đạt điểm khá, giỏi. Sau mỗi đợt xét tốt nghiệp, Nhà trường tiến hành đánh giá tình hình tốt nghiệp của NH, trong đó có

đánh giá về thời gian tốt nghiệp trung bình của NH ở các CTĐT [H11.2.009]. Đồng thời đối sánh thời gian tốt nghiệp trung bình của NH toàn trường và NH ở các ngành đào tạo khác nhau cũng được xác lập để làm căn cứ đề xuất các điều chỉnh nhằm mục đích cải tiến chất lượng đào tạo, đảm bảo NH tốt nghiệp đúng tiến độ [H11.2.012].

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã có hệ thống quản lý, giám sát kế hoạch học tập và thời gian tốt nghiệp của SV; có những chính sách, giải pháp hợp lý để giúp SV đảm bảo tiến độ học tập;

Lãnh đạo Khoa luôn nắm được tiến độ học tập của SV thông qua Trợ lý giáo vụ, Cố vấn học tập để hỗ trợ SV, nhất là trong việc phê duyệt các môn học chuyển đổi, học thay thế (với những SV bị chậm tiến trình do bảo lưu kết quả học tập) để SV được hoàn thành CTĐT.

3. Điểm tồn tại

Một số SV chưa chủ động lập kế hoạch học tập của cá nhân, do đó, vẫn còn tình trạng SV bị chậm tốt nghiệp so với tiến độ.

Chưa có hướng dẫn chi tiết về công tác giám sát và tính toán thời gian tốt nghiệp trung bình của SV các CTĐT hệ đại học chính qui.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Khắc phục tồn tại	- Ban hành hướng dẫn chi tiết về công tác giám sát tỉ lệ SV tốt nghiệp đúng hạn và tính toán thời gian tốt nghiệp trung bình của SV. - Định kì hàng năm, Phòng ĐT thống kê, tính toán cung cấp kết quả đối sánh thời gian tốt nghiệp trung bình của SV giữa các ngành đào tạo trong Trường để Phòng Đào tạo Từ năm học 2022-2023 98 gửi đến các đơn vị đào tạo làm căn cứ để xây dựng biện pháp cải tiến chất lượng.	Phòng Đào tạo	Từ năm học 2023 - 2024

2	Phát huy điểm mạnh	Tiếp tục nâng cao hiệu quả của hệ thống giám sát và quản lý học tập cùng với các CVHT có định hướng và hỗ trợ SV trong việc xây dựng kế hoạch học tập	Phòng Đào tạo Khoa Sư phạm	Hàng năm
---	--------------------	---	----------------------------	----------

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí:

Đánh dấu (×) vào một trong các ô dưới đây:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
❶	❷	❸	❹	❺	❻	❼
				X		

Tiêu chí: 11.3. Tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.

1. Mô tả hiện trạng

Để đánh giá chất lượng NH tốt nghiệp, việc xác định tỷ lệ sinh viên có việc làm sau khi ra trường là điều quan trọng. Việc này đảm bảo cho cơ sở giáo dục có được các số liệu khảo sát, thông tin phản hồi đáng tin cậy để từ đó có những điều chỉnh, cải tiến chất lượng đào tạo.

Nhằm phục vụ cho mục đích trên, Trường Đại học Phú Yên đã có văn bản giao nhiệm vụ theo dõi, liên hệ với người học tốt nghiệp cho Phòng Công tác Học sinh – sinh viên [H11.3.001], kèm theo Quy trình khảo sát việc làm sinh viên sau khi tốt nghiệp [H11.3.002] để làm công cụ đo lường và đánh giá. Bên cạnh đó, nhà trường còn có sự hỗ trợ về kinh phí để sử dụng cho hoạt động hỗ trợ NH tốt nghiệp chưa có việc làm [H11.3.003].

Mỗi năm, Trường Đại học Phú Yên đều có các kế hoạch, thông báo khảo sát việc làm của sinh viên tốt nghiệp [H11.3.004]. Sau thời gian triển khai, nhà trường đã tổng hợp được các kết quả khảo sát về tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp của tất cả các ngành đào tạo [H11.3.005] và gửi báo cáo tổng kết về các khoa chuyên môn. Căn cứ vào các báo cáo đó, khoa chuyên môn nắm được tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp ngành GDTH mỗi năm. Đồng thời, khoa chuyên môn cũng tiến hành đối sánh tình hình việc làm sinh viên sau tốt nghiệp với ngành GD Mầm non và ngành SP Tiếng Anh của Trường Đại học Phú Yên qua từng năm, và cả chu kỳ (2018-2022), kịp thời có những phân tích cụ thể về nguyên nhân sinh viên tốt nghiệp của ngành đào tạo chưa tìm được

việc làm, và đề xuất các phương án hỗ trợ sinh viên, có những cải tiến trong quá trình đào tạo để phù hợp với yêu cầu của việc làm sau tốt nghiệp cho sinh viên các khóa sau [H11.3.006], [H11.3.007], [H11.3.008].

Bảng 11.3.1. Thống kê tỉ lệ có việc làm và đáp ứng công việc của NH sau 01 năm tốt nghiệp của một số CTĐT Trường Đại học Phú Yên từ năm 2018-2022

<i>Năm tốt nghiệp</i> <i>Ngành</i>	2018	2019	2020	2021	2022
<i>GĐTH</i>	89%	99%	94,74%	75%	100%
<i>GD Mầm non</i>	92%	91%	88.73%	100%	94.23%
<i>SP Tiếng Anh</i>	96%	100%	93,33%	94.44%	100%

Theo bảng số liệu trên, tỉ lệ NH tốt nghiệp ngành GĐTH có việc làm cao và ổn định, tuy nhiên so với 02 CTĐT đối sánh, tỉ lệ này có năm còn hơi thấp. Do đó, trong quá trình đào tạo, khoa và nhà trường đã tiến hành các hoạt động hỗ trợ NH như rút kinh nghiệm từ các đợt thực tập sư phạm, giảng dạy chuyên đề, tiến hành các khóa tập huấn kĩ năng và phương pháp dạy học, tổ chức các hội nghị học tốt... cho những sinh viên sắp tốt nghiệp và sinh viên đã tốt nghiệp nhưng chưa có việc làm để kịp thời đáp ứng với nhu cầu của việc làm sau tốt nghiệp [H11.3.008], [H11.3.09], [H11.3.010].

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã có đơn vị phụ trách việc theo dõi, liên hệ với người học tốt nghiệp và bộ công cụ giám sát đầy đủ, rõ ràng. Hàng năm khoa và nhà trường đều có các báo cáo giám sát và đối sánh các CTĐT trong CSGD và ngoài trường về tỉ lệ NH có việc làm sau tốt nghiệp để kịp thời đưa ra những cải tiến đối với CTĐT và hỗ trợ người học về yêu cầu của việc làm sau tốt nghiệp.

3. Điểm tồn tại

Trong các khảo sát của nhà trường không thu thập dữ liệu về mức thu nhập bình quân của NH sau tốt nghiệp. Lí do: người phụ trách khảo sát việc làm NH sau tốt nghiệp của nhà trường quá ít (01 nhân viên). Ngoài ra, khoa chuyên môn chưa có các báo cáo về NH tốt nghiệp có việc làm qua các năm và các đối sánh liên quan.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú

1	Khắc phục điểm tồn tại	Bổ sung nhân viên phụ trách công tác theo dõi, liên hệ với người học tốt nghiệp	Trường Đại học Phú Yên, Phòng Công tác Học sinh-sinh viên	Bắt đầu từ học kì 2, năm học 2023-2024	
		Kết hợp với Nhà trường, các bộ phận liên quan trong việc nắm bắt tình hình việc làm của NH sau tốt nghiệp; trong các báo cáo về việc làm của NH sau tốt nghiệp cần có những phân tích cụ thể hơn, đặc biệt liên quan đến nhu cầu tuyển dụng để có những thay đổi hợp lí về CTĐT.	Khoa Sư phạm	Bắt đầu từ học kì 2, năm học 2023-2024	
2	Phát huy điểm mạnh	Hoàn thiện bộ công cụ giám sát tỉ lệ NH sau tốt nghiệp định hướng sát với yêu cầu việc làm sau tốt nghiệp	Trường Đại học Phú Yên, Phòng Công tác Học sinh-sinh viên, Phòng Quản lí chất lượng	Bắt đầu từ học kì 2, năm học 2023-2024	
		Định kì tiến hành đối sánh CTĐT GDTH và các CTĐT trong CSGD về tỉ lệ NH có việc làm sau tốt nghiệp	Trường Đại học Phú Yên, Phòng Công tác Học sinh-sinh viên, Phòng Quản lí chất lượng	Bắt đầu từ năm học 2023-2024	

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí:

Đánh dấu (×) vào một trong các ô dưới đây:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
					X	

Tiêu chí: 11.4. Loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của NH được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.

1. Mô tả hiện trạng

Mục tiêu của việc nghiên cứu của NH ở trường đại học là phát huy tính năng động, sáng tạo, khả năng NCKH độc lập, hình thành năng lực tự học cho sinh viên, góp phần hình thành kỹ năng, tạo cơ hội việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp. Do đó, Trường Đại học Phú Yên đã có văn bản ban hành Quy định hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên và quy định rõ ràng các khoản kinh phí cho NCKH của sinh viên Trường Đại học Phú Yên [H11.4.001]. Hằng năm, nhà trường đều có các thông báo và kế hoạch triển khai hoạt động NCKH trong sinh viên gửi về các khoa chuyên môn, triển khai cho tất cả các CTĐT [H11.4.002].

Đối với ngành GDTH, sinh viên chủ yếu tham gia 02 loại hình NCKH là thực hiện đề tài NCKH cấp trường thuộc lĩnh vực đào tạo (sinh viên đề xuất, có GVHD) và đề tài NCKH dưới hình thức khóa luận tốt nghiệp (KLTN) (sinh viên đề xuất, có GVHD). Đối với loại hình thứ nhất, trong các năm 2018-2023, CTĐT GDTH có 01 đề tài NCKH, đề tài này đạt giải Nhất NCKH cấp trường và tham dự giải thưởng Eureka toàn quốc [H11.4.003]. Đối với loại hình thứ hai, khóa đào tạo nào, ngành GDTH cũng có các sinh viên thực hiện KLTN với các đề tài gắn liền với ngành học của mình. Đây cũng là điểm mạnh cần được phát huy của hoạt động NCKH của người học ngành GDTH [H11.4.004], [H11.4.005]. Bên cạnh đó, sau mỗi năm học, khoa chuyên môn đều viết báo cáo tổng kết về hoạt động nghiên cứu của NH (có đối sánh với một số CTĐT của Trường Đại học Phú Yên và ngành GDTH Trường ĐH Quy Nhơn), [H11.4.006] đồng thời có đối sánh quốc tế với trường Đại học Wakayama Shin-ai (Nhật Bản) [H11.3.007], từ đó rút kinh nghiệm và định hướng nội dung nghiên cứu cho NH trong các năm tiếp theo phù hợp với bối cảnh, mục tiêu, tầm nhìn, sứ mạng của Trường Đại học Phú Yên.

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã có văn bản quy định hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, các khoản kinh phí cho NCKH của sinh viên Trường Đại học Phú Yên; có các thông báo và kế hoạch triển khai hoạt động NCKH trong sinh viên hằng năm. Sinh viên và GV ngành GDTH tích cực tham gia thực hiện KLTN để nâng cao năng lực nghiên cứu, năng lực tự học, góp phần hình thành kỹ năng, tạo cơ hội việc làm cho NH sau khi tốt nghiệp.

3. Điểm tồn tại

Loại hình hoạt động nghiên cứu của NH chưa được đa dạng hóa trong quá trình đào tạo CTĐT GDTH. Lí do: thiếu sự hỗ trợ của nhà trường cho SV và GV hướng dẫn về kinh phí và sự động viên tinh thần nhà trường. Đồng thời, khoa và nhà trường chưa thực hiện

các đối sánh trong nước và quốc tế về loại hình nghiên cứu và số lượng các hoạt động NCKH của NH thuộc các CTĐT tương ứng.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường tiếp tục hỗ trợ SV và GV, đặc biệt là về kinh phí NCKH để khuyến khích NCKH trong SV và đa dạng hóa các loại hình NCKH SV. - Thu hút các nguồn kinh phí đầu tư cho NCKH của SV. - Đối với các đề tài NCKH đạt các kết quả cao, cần có những chế độ khen thưởng kịp thời cho SV và GV hướng dẫn để thể hiện sự ghi nhận kết quả và động viên tinh thần cho cả SV và GV. 	Trường Đại học Phú Yên, Phòng NCKH&H TQT, Phòng QLCL, khoa Sư phạm	Từ NH 2024-2025	
		Các đơn vị liên quan cần hợp tác để tiến hành thực hiện các đối sánh trong nước và quốc tế về loại hình nghiên cứu và số lượng các hoạt động NCKH của NH thuộc các CTĐT tương ứng.		Từ NH 2024-2025	
2	Phát huy điểm mạnh	Hoàn thiện hơn nữa các quy định về hoạt động nghiên cứu của NH với các tiêu chí đánh giá phù hợp với bối cảnh, mục tiêu, tầm nhìn, sứ mạng của CSGD	Trường Đại học Phú Yên, Phòng NCKH&H TQT, Phòng QLCL	Từ NH 2024-2025	

	Nhà trường, Khoa SP và GV cần cập nhật các chính sách, quy định mới về NCKH; thu hút các nguồn kinh phí; khuyến khích, động viên GVHD và SV để tiếp tục đẩy mạnh việc NH thực hiện đề tài NCKH dưới hình thức KLTN.	Trường Đại học Phú Yên, Phòng NCKH&H TQT, Phòng QLCL, khoa Sư phạm	1 năm	
--	---	--	-------	--

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí:

Đánh dấu (×) vào một trong các ô dưới đây:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
			X			

Tiêu chí: 11.5. Mức độ hài lòng của các bên liên quan được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.

1. Mô tả hiện trạng

Việc lấy ý kiến khảo sát và phân tích sự hài lòng từ các bên liên quan về các hoạt động của Trường Đại học Phú Yên và thực hiện các đối sánh là điều kiện cần thiết để xây dựng và triển khai cải tiến các hoạt động đào tạo, hoạt động đảm bảo chất lượng và hệ thống đảm bảo chất lượng. Nhiệm vụ này được nhà trường giao cho Phòng Khảo thí & ĐBCL (sau là phòng QLCL) xây dựng các công cụ đo lường, các văn bản về việc lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan (GV, SV, CSV, NTD) về các hoạt động của trường Đại học Phú Yên [H11.5.001].

Hàng năm, theo nhiệm vụ được phân công, các đơn vị được phân công nhiệm vụ phối hợp với các khoa chuyên môn để tiến hành lấy ý kiến khảo sát từ các bên liên quan về các vấn đề cụ thể như: đánh giá các hoạt động đào tạo và phục vụ công tác dạy và học, hoạt động giảng dạy của giảng viên, dịch vụ giáo dục công, sự hài lòng của nhà tuyển dụng về chất lượng của sinh viên tốt nghiệp [H11.5.002], [H11.5.003], về chương trình đào tạo

[H11.5.004], và tổ chức đối thoại với sinh viên để thu nhận các ý kiến của sinh viên đối với nhà trường [H11.5.005]; kèm các mẫu phiếu khảo sát riêng cho từng đối tượng cả tất cả các CTĐT với các hình thức phát phiếu khảo sát trực tiếp hoặc online (google form) qua việc sử dụng tài khoản email cá nhân được cấp riêng cho mỗi SV.

Sau khi thống kê số liệu, nhà trường sẽ gửi các báo cáo tổng kết về kết quả lấy phản hồi từ các bên liên quan về các hoạt động của trường Đại học Phú Yên về các khoa chuyên môn [H11.5.006], [H11.5.007], [H11.5.008]. Qua đó, các khoa sẽ tiến hành báo cáo phân tích kết quả khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về CTĐT GDTH (cụ thể là ý kiến của GV, SV, CSV ngành GDTH, các NTD SV ngành GDTH), trong đó có sự đối sánh kết quả khảo sát mức độ hài lòng trước đó của chính CTĐT qua các năm và của CTĐT SP Tiếng Anh trong CSGD [H11.5.009], Dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan, Nhà trường và Khoa đã tiến hành cải tiến chất lượng. Cụ thể là, Nhà trường đã lập kế hoạch tổ chức đánh giá, sửa đổi cập nhật CTĐT hệ chính quy, thay đổi các hình thức kiểm tra đánh giá ở một số học phần [H11.5.010], [H11.5.011]. Hiện nhà trường đã thiết lập phần mềm hệ thống quản lý đào tạo, tạo điều kiện thuận lợi cho SV theo dõi KQHT và chủ động trong kế hoạch học tập [H11.5.012].

2. Điểm mạnh

- Nhà trường đã có đơn vị phụ trách và các công cụ để khảo sát việc lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về các hoạt động của trường Đại học Phú Yên đầy đủ, rõ ràng.
- Hàng năm khoa và nhà trường đều tiến hành khảo sát và gửi các báo cáo kết quả khảo sát về khoa chuyên môn để khoa chuyên môn kịp thời đưa ra những đề xuất cải tiến công cụ, quy trình khảo sát và kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT GDTH qua từng năm.

3. Điểm tồn tại

- Nhà trường chưa thu nhận được kết quả khảo sát từ: ý kiến các nhà tuyển dụng về chất lượng người học sau tốt nghiệp; phản hồi các bên liên quan đến CTĐT GDTH trong các năm học 2021-2022 và 2022-2023; tất cả các phản hồi ý kiến về hoạt động của Trường Đại học Phú Yên năm học 2022-2023. Lí do: chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa đơn vị phụ trách khảo sát và khoa chuyên môn.
- Khoa chuyên môn chưa có các báo cáo cũng như đối sánh các số liệu với các CTĐT về việc lấy ý kiến các bên liên quan về CTĐT GDTH các năm (cụ thể là ý kiến của GV, SV, CSV ngành GDTH, các NTD SV ngành GDTH). Lí do: chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa đơn vị phụ trách khảo sát và khoa chuyên môn.

4. Kế hoạch hành động

TT	Mục tiêu	Nội dung	Đơn vị, người thực hiện	Thời gian thực hiện hoặc hoàn thành	Ghi chú
1	Khắc phục điểm tồn tại	Hoàn thành các khảo sát lấy ý kiến phản hồi về hoạt động của Trường Đại học Phú Yên năm học 2022-2023; ý kiến phản hồi từ các nhà tuyển dụng.	Trường Đại học Phú Yên, Phòng QLCL, Phòng CT HS-SC, Phòng Đào tạo	6 tháng	
		Định kì báo cáo, đối sánh các số liệu với các CTĐT về việc lấy ý kiến các bên liên quan về CTĐT GDTH các năm (cụ thể là ý kiến của GV, SV, CSV ngành GDTH, các NTD SV ngành GDTH).	Khoa Sư phạm	6 tháng	
2	Phát huy điểm mạnh	Hoàn thiện bộ công cụ giám sát lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về hoạt động của nhà trường.	Trường Đại học Phú Yên, Phòng QLCL	6 tháng	
		Thường xuyên tiến hành đối sánh các CTĐT trong CSGD và ngoài trường về phản hồi của các bên liên quan đến hoạt động của	Trường Đại học Phú Yên, Phòng QLCL	6 tháng	

		nhà trường.			
--	--	-------------	--	--	--

5. Tự đánh giá: Mức đạt được của tiêu chí:

Đánh dấu (×) vào một trong các ô dưới đây:

Thang đánh giá						
Chưa đạt			Đạt			
①	②	③	④	⑤	⑥	⑦
			X			

Kết luận về Tiêu chuẩn 11

SV ngành GDTH có tỷ lệ tốt nghiệp và tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp cao, tỷ lệ thi học thấp. Kết thúc khóa học, SV đạt được các CDR của CTĐT về cả chuyên môn và những kỹ năng mềm, đáp ứng yêu cầu về đội ngũ giáo viên tiểu học để thực hiện đổi mới giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Điểm tồn tại cần cải tiến trong việc đào tạo SV ngành GDTH là việc tham gia NCKH của SV còn hạn chế, hình thức về NCHK chỉ thực hiện được ở các KLTN là chính, việc tham gia các đề tài khoa học, hoặc viết các bài báo khoa học còn ít. Khoa đã có những đề xuất đề về việc hỗ trợ công tác NCKH sinh viên với nhà trường để cải thiện chất lượng nội dung này trong việc đào tạo sinh viên.

Căn cứ vào nội dung tự đánh giá, tiêu chuẩn 11 có 1/5 tiêu chí đạt 6/7; 2/5 tiêu chí đạt 5/7; 2/5 tiêu chí đạt 4/7.

PHẦN III. KẾT LUẬN

Sau quá trình tự đánh giá nội bộ CTĐT cử nhân ngành GDTH theo các tiêu chuẩn của Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT, Khoa Sư phạm và Trường ĐHPY rút ra các kết luận sau:

1. Tóm tắt những điểm mạnh và những điểm cần phát huy của CTĐT GDTH

Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và CĐR của CTĐT

- Mục tiêu của CTĐT ngành GDTH được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn trong chiến lược phát triển của Trường ĐH Phú Yên giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030; phù hợp với mục tiêu của GDĐH quy định tại Luật giáo dục đại học.

CĐR đã bao quát được các yêu cầu chung và các yêu cầu cụ thể về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, tạo điều kiện cho người học (NH) phát triển kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và năng lực của cá nhân. CĐR phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan đặc biệt nhà sử dụng lao động, được định kỳ rà soát, điều chỉnh 2 năm/lần và công bố công khai với NH.

Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả CTĐT

- Bản mô tả CTĐT ngành GDTH bổ sung các thông tin mới nhất, được công bố rõ ràng, đầy đủ và tường minh.

- Tất cả các đề cương chi tiết học phần trong CTĐT được định kỳ rà soát, bổ sung, cập nhật ít nhất 2 năm/lần theo kế hoạch của Nhà trường.

- Bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần đã được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau giúp người dạy, NH và các bên liên quan dễ dàng tiếp cận.

Tiêu chuẩn 3: Cấu trúc và nội dung CTDH

- CTDH của ngành GDTH được thiết kế phù hợp với CĐR của ngành. Cấu trúc các học phần trong CTDH đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các khối kiến thức.

- Các học phần trong CTDH xác định các PP dạy và học, PP kiểm tra đánh giá phù hợp để đảm bảo việc đạt được CĐR.

- CTĐT được thiết kế đảm bảo sự logic về cấu trúc cho phép NH sau khi học xong có đầy đủ các năng lực nghề nghiệp và các năng lực cần thiết đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Tiêu chuẩn 4: Phương pháp tiếp cận trong dạy và học

- PP tiếp cận trong dạy và học của CTĐT ngành GDTH tuân thủ theo triết lý GD

của Nhà trường, phù hợp với nhu cầu của xã hội và hội nhập quốc tế.

- Môi trường học thân thiện tạo ra sự tương tác hiệu quả giữa GV và SV.
- Đề cương chi tiết các học phần đã mô tả rõ việc sử dụng các PP giảng dạy, học tập phù hợp nhằm thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng cứng, kỹ năng mềm, nâng cao năng lực tự chủ, trách nhiệm cho NH và khả năng học tập suốt đời.

Tiêu chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của người học

- Việc đánh giá kết quả học tập của NH ngành GDTH được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy trình và bám sát các quy định, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của Trường ĐHPY
- Việc đánh giá đảm bảo tính công khai, minh bạch và công bằng trong đánh giá kết quả học tập của NH, tập trung vào đánh giá năng lực của NH thông qua các kỳ thi/kiểm tra, đặc biệt trong việc đo lường được mức độ đạt được CDR của môn học và CTĐT.
- Đa dạng hóa các phương thức đánh giá, phản hồi đến NH để NH xác định và điều chỉnh kế hoạch học tập.

Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên

Trong những năm qua, căn cứ tầm nhìn, sứ mệnh, mục tiêu chiến lược, kế hoạch của Nhà trường, Khoa Sư phạm đã xây dựng, phát triển đội ngũ GV đảm bảo cả về cơ cấu, số lượng và chất lượng nhằm thực hiện tốt nhất CTĐT. Một mặt, đội ngũ GV của Khoa hàng năm được bồi dưỡng nâng cao trình độ. Mặt khác, đội ngũ GV của Khoa không ngừng tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện các hoạt động khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ công tác đào tạo, CDR của CTĐT, cũng như phát triển năng lực nghề nghiệp của bản thân.

Tiêu chuẩn 7: Đội ngũ nhân viên

- Đội ngũ nhân viên thường xuyên được quy hoạch, rà soát, sắp xếp hợp lý đảm bảo nâng cao chất lượng phục vụ.
- Đội ngũ nhân viên được tuyển chọn đúng tiêu chuẩn, phù hợp đáp ứng tốt CTĐT. Công tác quy hoạch đội ngũ nhân viên hỗ trợ giảng dạy, NCKH, học tập của GV và SV được thực hiện khoa học, từ cấp đơn vị đến cấp trường.
- Tiêu chí tuyển dụng rõ ràng, minh bạch. Nhà trường luôn tuyển được đội ngũ nhân viên đáp ứng các tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ. Các ứng viên sau khi được tuyển có đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ của mình. Đội ngũ nhân viên nghiêm túc chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện nghiêm túc quy chế, qui định của nhà

trường và của Khoa. Đội ngũ nhân viên hỗ trợ có năng lực đáp ứng các yêu cầu của tiêu chuẩn Nhà trường đề ra được xác định và đánh giá theo quy định.

- Hoạt động đánh giá và phân loại đội ngũ cán bộ hỗ trợ của đảm bảo chính xác, công bằng, công khai và phù hợp với quy định của Nhà trường.

Tiêu chuẩn 8: Người học và hoạt động hỗ trợ người học.

- Chính sách tuyển sinh, phương pháp tuyển chọn người học được công bố công khai, cập nhật thường xuyên và thực hiện đúng theo Quy chế tuyển sinh của Trường ĐHPY.

- Từ khi nhập học đến khi kết thúc quá trình học tập, người học luôn được tư vấn, hỗ trợ kịp thời để giải quyết những khó khăn gặp phải, một hệ thống giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện đã được xây dựng và công bố công khai, khối lượng học tập được phân bổ đồng đều giữa các năm giúp người học không bị quá tải ở một một kỳ.

- Môi trường học tập tích cực, cảnh quan xung quanh Trường đẹp để phát huy sự sáng tạo và sự thoải mái trong tâm trí của người học.

Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị

- Hệ thống cơ sở vật chất được đầu tư bao gồm: hệ thống phòng làm việc, phòng học, phòng chức năng, thư viện, hệ thống CNTT và các trang thiết bị hỗ trợ khác đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo và nghiên cứu.

- Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe và an toàn đã được Nhà trường thực hiện có hiệu quả.

Tiêu chuẩn 10: Nâng cao chất lượng

- Công tác nâng cao chất lượng đào tạo ngành GDTH được Nhà trường và Khoa hết sức quan tâm nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về nguồn nhân lực của xã hội và nhà tuyển dụng.

- Việc thu thập các thông tin phản hồi từ nhà quản lý giáo dục, GV, NH, nhà tuyển dụng và cựu NH được chú trọng và thực hiện đầy đủ, có hệ thống và thường xuyên hằng năm.

- Quá trình dạy và học, việc đánh giá kết quả học tập của NH được rà soát và đánh giá thường xuyên để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với CĐR.

- Các nghiên cứu đề tài, bài báo cho tạp chí, hội nghị, hội thảo luôn được GV và SV quan tâm và được sử dụng trong cải tiến chất lượng dạy và học. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích (tại thư viện, phòng học thực hành, hệ thống công nghệ thông tin, các

dịch vụ hỗ trợ khác) thường xuyên được rà soát và nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho giảng viên và NH trong dạy-học và NCKH.

Tiêu chuẩn 11: Kết quả đầu ra

- SV ngành GDTH có tỷ lệ tốt nghiệp và tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp cao, tỷ lệ thôi học thấp.

- Kết thúc khóa học, SV đạt được các CĐR của CTĐT về cả chuyên môn và những kỹ năng mềm, đáp ứng yêu cầu về đội ngũ giáo viên tiểu học để thực hiện đổi mới giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Khoa đã có những đề xuất đề về việc hỗ trợ công tác NCKH sinh viên với nhà trường để cải thiện chất lượng nội dung này trong việc đào tạo sinh viên.

2. Tóm tắt những điểm tồn tại và những vấn đề cần cải tiến chất lượng của CTĐT GDTH

Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và CĐR của CTĐT

Việc rà soát, điều chỉnh và cập nhật mục tiêu, CĐR của CTĐT mới được thực hiện theo hướng dẫn, quy định của Nhà trường chưa được thực hiện thường xuyên. Khoa chưa chủ động tiến hành công việc này theo từng năm học cũng như chưa thiết lập được kênh thông tin riêng như website của Khoa để tạo thuận lợi cho việc trao đổi, hợp tác với các đối tác, sự phản hồi của cựu SV, SV.

Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả CTĐT

Bản mô tả CTĐT và ĐCCT vẫn còn một số tồn tại như: việc thu thập ý kiến của các bên liên quan về bản mô tả CTĐT và việc điều chỉnh ĐCCT học phần chưa được tiến hành đồng bộ trên phạm vi rộng nên ý kiến phản hồi, nhận xét chưa thật đầy đủ và phong phú.

Tiêu chuẩn 3: Cấu trúc và nội dung CTĐT

Việc lấy ý kiến phản hồi của người học sau tốt nghiệp và các đơn vị sử dụng lao động giúp cho việc điều chỉnh CTĐT ngành GDTH chưa được nhiều và thực hiện chưa liên tục. Vấn đề này sẽ được khắc phục trong thời gian sắp tới.

Tiêu chuẩn 4: Phương pháp tiếp cận trong dạy và học

Vấn đề còn tồn tại ở PP tiếp cận trong dạy học của CTĐT GV ngành GDTH là việc sử dụng các PPDH hiện đại chưa thực sự đồng bộ ở đội ngũ GV, một số GV còn hạn chế trong việc ứng dụng CNTT trong dạy học nên sử dụng PPDH trực tuyến chưa thực sự hiệu quả.

Tiêu chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của người học

- Có một số điểm hạn chế cần phải khắc phục như: hình thức kiểm tra, đánh giá cần phải đa dạng hơn để phù hợp với yêu cầu thực tế đào tạo giáo viên hiện nay.

- Ý kiến phản hồi người học cần phải làm thường xuyên, kịp thời, trên nhiều kênh thông tin để người học có thể biết được thông tin nhanh nhất.

Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên

Năng lực NCKH của đội ngũ GV vẫn còn hạn chế. Do đó, trong tương lai, việc nâng cao năng lực NCKH là một trong những yêu cầu cấp thiết đối với đội ngũ GV của Khoa với những giải pháp cụ thể và đồng bộ để phục vụ tốt hơn việc thực hiện và phát triển CTĐT.

Tiêu chuẩn 7: Đội ngũ nhân viên

Nhà trường chưa có quy định về số giờ tập huấn bồi dưỡng hàng năm cho cán bộ hỗ trợ. Còn ít các khóa học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các cán bộ hỗ trợ. Những tồn tại này sẽ được Nhà trường và khoa khắc phục trong thời gian tới.

Tiêu chuẩn 8: Người học và hoạt động hỗ trợ người học

- Quy trình giám sát tiến bộ người học thông qua CVHT chưa rõ ràng, chưa phát huy được nhiều vai trò của CVHT.

- Chưa thường xuyên khảo sát đầy đủ và đánh giá theo ngành đào tạo và tỷ lệ người học hài lòng về chất lượng các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học, các hoạt động dịch vụ khác.

Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Vẫn còn một số tồn tại về cơ sở vật chất và trang thiết bị, Nhà trường và Khoa cần khắc phục trong những năm học tới.

Tiêu chuẩn 10: Nâng cao chất lượng

Việc đánh giá chất lượng giảng dạy từ ý kiến người học, đồng nghiệp chưa được thực hiện thường xuyên liên tục trong suốt cả năm và chưa thực hiện thường xuyên quy trình lấy ý kiến phản hồi cụ thể của giảng viên, người học và các bên liên quan về quá trình dạy - học và đánh giá kết quả học tập của người học để đảm bảo sự tương thích và phù hợp giữa CTĐT với CDR.

Tiêu chuẩn 11: Kết quả đầu ra

Điểm tồn tại cần cải tiến trong việc đào tạo SV ngành GDTH là việc tham gia NCKH của SV còn hạn chế, hình thức về NCKH chỉ thực hiện được ở các Khóa luận tốt

nghiệp là chính, việc tham gia các đề tài khoa học, hoặc viết các bài báo khoa học còn ít.

3. Tóm tắt các kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT

- Nhà trường sẽ khảo sát lấy ý kiến phản hồi của SV, người sử dụng lao động, các tổ chức xã hội trong việc bổ sung, điều chỉnh CTDH. Khoa sẽ bổ sung, chỉnh sửa để nâng cao tính tích hợp, cập nhật của CTĐT và tiến tới xây dựng, chỉnh sửa CTĐT đáp ứng các yêu cầu liên thông với CTĐT của khu vực và quốc tế;

- Nhà trường sẽ xây dựng quy trình, công cụ lấy ý kiến nhận xét về các nội dung của mục tiêu đào tạo. Lấy ý kiến của các nhà khoa học, nhà tuyển dụng, sinh viên và cựu sinh viên, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp đối với mục tiêu đào tạo. Định kì tổ chức các buổi tập huấn, hội nghị/hội thảo về phương pháp dạy học mới cho GV và SV;

- Tiến hành xây dựng kế hoạch và triển khai cải tạo các công trình đã xuống cấp, bổ sung nguồn học liệu cho thư viện;

- Khoa tiến hành đối sánh trong nước và quốc tế về CTĐT, cập nhật những nội dung mới, yêu cầu của các bên liên quan để điều chỉnh CTĐT cho phù hợp với thực tiễn. Tăng cường công tác truyền thông giới thiệu việc làm cho sinh viên. Khoa tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ GV, nhân viên để nâng cao hơn nữa hiệu quả của hoạt động dạy và học. Khoa tiến hành khảo nhu cầu của thị trường lao động một cách bài bản, ở nhiều lĩnh vực khác nhau, từ đó có những điều chỉnh CTĐT cho phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động.

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO*(theo Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016**của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*Tên cơ sở giáo dục: **Trường Đại học Phú Yên – UBND tỉnh Phú Yên**Mã: **DPY**Tên CTĐT: **Cử nhân Giáo dục Tiểu học**Mã CTĐT: **7140202**

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Thang đánh giá							Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
	Chưa đạt			Đạt				Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
	1	2	3	4	5	6	7			
Tiêu chuẩn 1								5.33	3/3	100%
Tiêu chí 1.1					5					
Tiêu chí 1.2						6				
Tiêu chí 1.3					5					
Tiêu chuẩn 2								5.00	3/3	100%
Tiêu chí 2.1					5					
Tiêu chí 2.2					5					
Tiêu chí 2.3					5					
Tiêu chuẩn 3								5.00	3/3	100%
Tiêu chí 3.1					5					
Tiêu chí 3.2					5					
Tiêu chí 3.3					5					
Tiêu chuẩn 4								5.66	3/3	100%
Tiêu chí 4.1					5					
Tiêu chí 4.2						6				
Tiêu chí 4.3						6				
Tiêu chuẩn 5								4.40	5/5	100%
Tiêu chí 5.1					5					
Tiêu chí 5.2					5					
Tiêu chí 5.3				4						
Tiêu chí 5.4				4						

Tiêu chí 5.5				4						
Tiêu chuẩn 6										
Tiêu chí 6.1					5					
Tiêu chí 6.2					5					
Tiêu chí 6.3					5					
Tiêu chí 6.4					5			4.57	7/7	100%
Tiêu chí 6.5				4						
Tiêu chí 6.6				4						
Tiêu chí 6.7				4						
Tiêu chuẩn 7										
Tiêu chí 7.1				4				4.60	5/5	100%
Tiêu chí 7.2					5					
Tiêu chí 7.3					5					
Tiêu chí 7.4				4						
Tiêu chí 7.5					5					
Tiêu chuẩn 8										
Tiêu chí 8.1					5			5.00	5/5	100%
Tiêu chí 8.2					5					
Tiêu chí 8.3					5					
Tiêu chí 8.4					5					
Tiêu chí 8.5					5					
Tiêu chuẩn 9										
Tiêu chí 9.1					5					
Tiêu chí 9.2				4				4.80	5/5	100%
Tiêu chí 9.3					5					
Tiêu chí 9.4					5					
Tiêu chí 9.5					5					
Tiêu chuẩn 10										
Tiêu chí 10.1					5					
Tiêu chí 10.2					5			5.00	6/6	100
Tiêu chí 10.3					5					

Tiêu chí 10.4				5					
Tiêu chí 10.5				5					
Tiêu chí 10.6				5					
Tiêu chuẩn 11									
Tiêu chí 11.1				5			4.80	5/5	
Tiêu chí 11.2					6				
Tiêu chí 11.3					6				
Tiêu chí 11.4				4					
Tiêu chí 11.5				4					
Đánh giá chung CTĐT							4,92	50	100%

Phú Yên, ngày 29 tháng 7 năm 2024.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Lăng

PHẦN IV. PHỤ LỤC
PHỤ LỤC 7. CƠ SỞ DỮ LIỆU

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Thời điểm báo cáo: Tính đến ngày 28/03 /2024

I. Thông tin chung về cơ sở giáo dục

1. Tên cơ sở giáo dục (theo Quyết định thành lập)

Tiếng Việt: TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

Tiếng Anh: Phu Yen University

2. Tên viết tắt của cơ sở giáo dục

Tiếng Việt: PYU

Tiếng Anh: PYU

3. Tên trước đây (nếu có):

4. Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND Tỉnh Phú Yên

5. Địa chỉ: Số 01 Nguyễn Văn Huyền, phường 9, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên và số 18 Trần Phú, phường 7, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên.

6. Thông tin liên hệ: Điện thoại 0257. 3841214

E-mail: daihocphuyen@pyu.edu.vn Website: <https://pyu.edu.vn/>

7. Năm thành lập cơ sở giáo dục (theo Quyết định thành lập): 2007

8. Thời gian bắt đầu đào tạo khóa I:

9. Thời gian cấp bằng tốt nghiệp cho khoá I:

10. Loại hình cơ sở giáo dục:

Công lập Bán công Dân lập Tư thực

11. Loại hình khác (đề nghị ghi rõ).....

II. Thông tin chung về cơ sở giáo dục thực hiện chương trình đào tạo

12. Tên Khoa/Bộ môn thực hiện CTĐT (theo Quyết định thành lập)

Tiếng Việt: KHOA SƯ PHẠM

Tiếng Anh: EDUCATION FACULTY

13. Tên viết tắt của Khoa/Bộ môn thực hiện CTĐT:

Tiếng Việt: Giáo dục Tiểu học

Tiếng Anh: Primary Group

14. Tên trước đây (nếu có)

Tiếng Việt: KHOA GIÁO DỤC TIỂU HỌC VÀ MẦM NON

Tiếng Anh: Preschool và Primary education Faculty

15. Mã CTĐT: 714 02 02

16. Tên trước đây của CTĐT (nếu có):

17. Địa chỉ của Khoa/Bộ môn thực hiện CTĐT: Khoa Sư phạm

18. Số điện thoại liên hệ:; Email: khoasupham@pyu.edu.vn
Website: <https://sp.pyu.edu.vn/trang-su-pham>

19. Năm thành lập Khoa/Bộ môn (theo Quyết định thành lập):.....

20. Thời gian bắt đầu đào tạo khóa I (của CTĐT): 2007

21. Thời gian cấp bằng tốt nghiệp cho khóa I (của CTĐT): 2011

III. Giới thiệu khái quát về đơn vị thực hiện chương trình đào tạo

22. Khái quát về lịch sử phát triển, tóm tắt thành tích nổi bật của đơn vị thực hiện CTĐT (nêu tóm tắt các giai đoạn phát triển, tổng số ngành, chương trình, ... quan hệ hợp tác, thành tích nổi bật).

Khoa Sư phạm, Trường ĐHPY, được thành lập Quyết định số 260/QĐ-ĐHPY, ngày 27/8/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên, trên cơ sở đổi tên Khoa Tâm lý – Giáo dục.

Khoa có chức năng đào tạo đại học ngành GDTH hệ chính quy, liên thông chính quy, liên thông VLVH và văn bằng 2; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên phổ thông và mầm non; bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục phổ thông và mầm non; Từ khi thành lập đến nay, khoa đã tiếp nhận đào tạo và đào tạo được 7 khóa Đại học với tổng số trên 500 sinh viên chính quy ngành GDTH; hàng trăm học viên hệ vừa làm vừa học và bồi dưỡng cho hàng ngàn giáo viên tiểu học theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

Về đào tạo

Hiện nay, Khoa Sư phạm có nhiệm vụ đào tạo Cử nhân Giáo dục Tiểu học. Ngoài ra, Khoa còn đào tạo các hệ liên thông chính quy, liên thông VLVH, Văn bằng 2 ngành GDTH, trình độ đại học.

Về nhân sự

Toàn Khoa có 13 CBVC, trong đó có 02 TS, 10 Ths. (trong đó có 01 đang làm NCS), 01 cử nhân; 03 GVC; 12 giảng viên, 01 giáo vụ khoa. Khoa được cơ cấu thành 03 tổ bộ môn: Bộ môn KHGD – Tâm lý; Bộ môn PPDH và Bộ môn GDTH.

Về công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

Khoa đã tổ chức triển khai nhiều đề tài NCKH cấp Trường. Khoa cũng đã đầu tư và đẩy mạnh việc viết giáo trình, đề cương bài giảng, bài báo cho các tạp chí khoa học chuyên ngành, tham luận tại các Hội thảo quốc tế và Quốc gia. Ngoài ra, Khoa còn tập trung bồi dưỡng năng lực NCKH cho GV. Đẩy mạnh hoạt động của các nhóm nghiên cứu giảng dạy và chuẩn bị cho việc hình thành nhóm nghiên cứu mạnh; tăng cường hoạt động NCKH trong sinh viên.

Trong những năm qua Khoa không ngừng mở rộng hợp tác quốc tế, thông qua kết quả hợp tác quốc tế của nhà trường; tiếp tục củng cố, duy trì và thúc đẩy các mối quan

hệ, hợp tác với các tổ chức quốc tế, các trường đại học trên thế giới.

Về công tác sinh viên

Khoa quản lý các hoạt động học tập và phong trào của học viên, sinh viên; thúc đẩy quá trình hình thành năng lực nghề nghiệp theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Năm học 2022-2023, Khoa Sư phạm quản lý 17 đơn vị lớp sinh viên, tổng cộng 553 sinh viên; trong đó, có 349 sinh viên đang theo học hệ chính quy, 183 sinh viên hệ liên thông VLVH và 21 sinh viên văn bằng 2, ngành GDTH, trình độ đại học.

- Về cơ sở vật chất

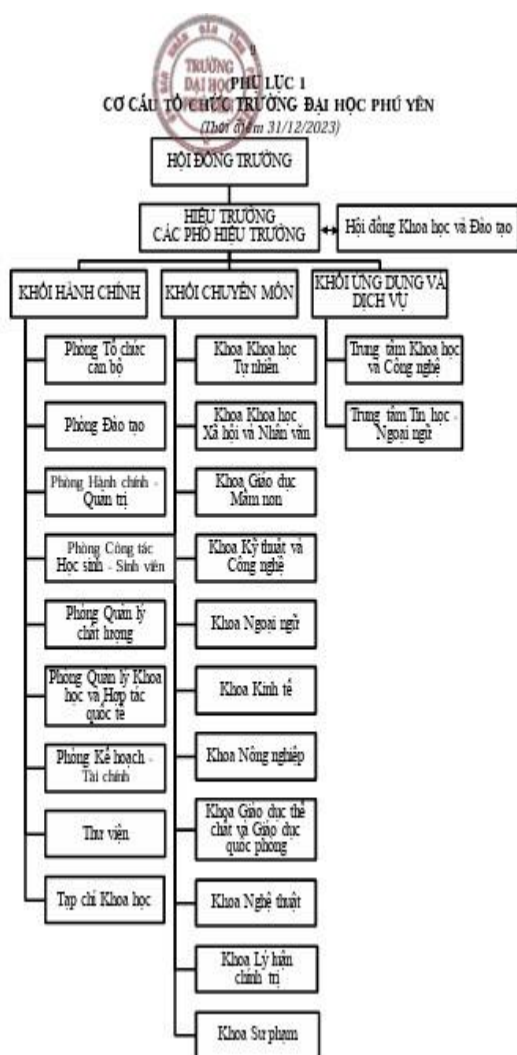
Trường ĐHPY trang bị hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện dạy học phục vụ cho việc dạy - học, nghiên cứu đầy đủ, đáp ứng tốt yêu cầu về chất lượng và hiệu quả đào tạo trình độ đại học ngành GDTH.

Ngoài những cơ sở vật chất dùng chung của Trường, Khoa có 01 văn phòng khoa. Khoa tăng cường việc bảo trì cơ sở vật chất của nhà trường và của Khoa, đề xuất các trang thiết bị cần thiết cho các hoạt động giảng dạy, NCKH và quản lý của Khoa.

3.6. Về tổ chức các phong trào đoàn thể

Khoa luôn đặt mục tiêu xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, nhân văn, hiệu quả, chuyên nghiệp và chất lượng. Khoa quản lý các hoạt động học tập, rèn luyện và phong trào Đoàn, Hội của sinh viên; thúc đẩy quá trình hình thành năng lực nghề nghiệp theo chuẩn đầu ra (CĐR) của CTĐT.

23. Cơ cấu tổ chức hành chính của cơ sở giáo dục và đơn vị thực hiện CTĐT (vẽ sơ đồ riêng).



24. Danh sách Ban lãnh đạo cơ sở giáo dục và danh sách cán bộ lãnh đạo chủ chốt của đơn vị thực hiện CTĐT.

(Riêng Ban lãnh đạo đơn vị thực hiện CTĐT ghi đầy đủ cả cấp trưởng, phó, còn lại các bộ phận khác chỉ ghi cấp trưởng).

TT	Các bộ phận	Họ và tên	Năm sinh	Học vị, chức danh, chức vụ	Điện thoại	Email
Ban lãnh đạo cơ sở giáo dục						
1		Trần Lăng	1968	TS, Giảng viên chính ;Hiệu trưởng; Phó Bí thư Đảng ủy	CQ: 0257.384261 8 DD: 0944 788 997	tranlang@pyu.edu.vn
2		Lê Đức Thoang	1971	TS, Giảng viên cao cấp Phó Hiệu trưởng; UVBTV Đảng ủy; CNUBKT Đảng ủy; Chủ tịch HĐ KH-ĐT	CQ: 0257.389969 8 DD: 0914 683 395	leducthoang@pyu.edu.vn
3		Nguyễn Văn Thuởng	1971	PGS.TS, GV cao cấp Phó Hiệu trưởng	CQ: 0257.384234 9 DD: 0982	nguyenvanthuong@pyu.edu.vn

					680 835	
Đơn vị thực hiện CTĐT						
I.	Lãnh đạo chủ chốt của đơn vị					
1		Lê Bạt Sơn	1969	Ths, Giảng viên chính Phó Trưởng khoa	0905 162 168	lebatson@pyu.edu.vn
2		Mai Thị Lê Hải	1983	TS, Giảng viên chính Phó Trưởng khoa; BT Chi bộ SP-LLCT	0975 581 177	maithilehai@pyu.edu.vn
II.	Các tổ chức Đảng, Đoàn TN, Công đoàn, Hội					
1.	BÍ THƯ ĐẢNG ỦY – CHỦ TỊCH HỘI					
		Võ Thị Minh Duyên	1972	Ths, Giảng viên chính Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch HĐT	CQ: 0257.366696 6 DD: 0983 188 029	vominhduyen@pyu.edu.vn
CÔNG ĐOÀN						
ĐOÀN THANH NIÊN						
1.		Nguyễn Thị Hiền	1991	Ths, Phó Bí thư Đoàn trưởng	0976675894	nguyenthien@pyu.edu.vn
2.		Hoàng Liên Hương	1990	Ths, Phó Bí thư Đoàn trưởng	0774 431 137	hoanglienhuong@pyu.edu.vn
3.		Nguyễn Thành Luân	1989	Ths, UV BTV Đoàn trưởng	0984 502 334	luandt@pyu.edu.vn
4.		Nguyễn Hoàng Minh	1995	Ths, UV BTV Đoàn trưởng	0916 501 607	nguyenhoangminh@pyu.edu.vn
5.		Nguyễn Thị Phương Vi	1995	Ths, UV BTV Đoàn trưởng	0963225322	nguyenthiphuongvi@pyu.edu.vn
6.		Đàm Lê Huân	1989	UV BCH Đoàn trưởng	0905 334 089	damlehuan@pyu.edu.vn
7.		Mai Thị Thuỳ Linh	1996	Ths, UV BCH Đoàn trưởng	0918331701	maithithuylinh@pyu.edu.vn
8.		Lê Hạnh Duyên	1996	Ths, UV BCH Đoàn trưởng	0899 223 358	lehanhduyen@pyu.edu.vn
9.		Trần Lê Anh Thư	1993	Ths, UV BCH Đoàn trưởng	0934 811 611	tranleanhthu@pyu.edu.vn
10.		Nguyễn Lê Thanh Tâm	2003	UV BCH Đoàn trưởng	033 377 3214	

11.		Trương Tiểu Hồng	2003	UV BCH Đoàn trường	091 123 8557	211gth58_hong@pyu.edu.vn
12.		Nguyễn Thị Kim Thoa	2002	UV BCH Đoàn trường		
13.		Nguyễn Thị Kim Liên	2003	UV BCH Đoàn trường	038 478 2628	211gmn005_lien@pyu.edu.vn
14.		Nguyễn Võ Tú My	2002	UV BCH Đoàn trường		
15.		Thân Võ Ngân Huyền	2002	UV BCH Đoàn trường	0965558398	tvnhuyen_dc20sto@pyu.edu.vn
16.		Nguyễn Thị Tâm Như	2002	UV BCH Đoàn trường		
17.		Cao Nguyễn Thanh Tuyết	2003	UV BCH Đoàn trường	0862162642	caothanhtuyet2908@gmail.com
18.		Bùi Thị Bích Thư	2002	UV BCH Đoàn trường		
19.		Rah Lan H Mi Ni	2003	UV BCH Đoàn trường	0868675591	212gmn076_mini@pyu.edu.vn
20.		Mai Gia Linh	2003	UV BCH Đoàn trường		
21.		Đỗ Thị Thanh Thơ	2003	UV BCH Đoàn trường		
HỘI SINH VIÊN						
22.		Phạm Lê Thiên Ân	2002	Chủ tịch HSV	0935313916	pltan_dc20gth01@pyu.edu.vn
23.		Võ Thị Mỹ Diệu	2003	P. Chủ tịch HSV	0343293578	211sta002_dieu@pyu.edu.vn
24.		Trần Thị Ngọc Hân	2002	UV BCH HSV	0582422943	trantngochan2@gmail.com
25.		Phạm Nguyễn Xuân Hiếu	2002	UVBCH HSV, LCH trưởng khoa Sư Phạm	0379929487	Pnxhieu_dc20gth01@pyu.edu.vn
26.		Trương Nguyễn Ánh Huệ	2004	UV BCH HSV	0344649216	truongnguyenanhhue.c10pbc2020@gmail.com

27.		Thân Võ Ngân Huyền	2002	UV BCH HSV, UV BCH LCH Khoa KHTN	0965558398	tvnhuyen_dc20sto@pyu.edu.vn
28.		Man Đức Hậu	2003	UV BCH HSV, LCH phó khoa Sư Phạm	0359619174	211gth104_hau@pyu.edu.vn
29.		Rah Lan H'MiNi	2002	UV BCH HSV	0868675591	212gmn076_mini@pyu.edu.vn
30.		Lê Thị Bích Ngọc	2003	Ủy viên BCH HSV, LCH phó Khoa KHTN	0983474532	211sto021_nhoc@pyu.edu.vn
31.		Võ Thị Kim Nguyệt	2002	P.Chủ tịch HSV, LCH trưởng GDMN	0965674570	vtknguyet_dc20gdmn@pyu.edu.vn
32.		Nguyễn Thị Cẩm Thi	2003	UV BCH HSV	0332426604	211gmn013_thi@pyu.edu.vn
33.		Lê Phạm Anh Thu	2003	UV BCH HSV LCH phó Khoa Sư Phạm	0368502549	211gth037_thu@pyu.edu.vn
34.		Trần Thị Hoài Thương	2004	UV BCH HSV	0393059020	221gmn010_thuong@pyu.edu.vn
35.		Trần Thị Huyền Trân	2003	UV BCH HSV, LCH trưởng Khoa KTCN	0362657478	211ctt009_tran@pyu.edu.vn
36.		Cao Nguyễn Thanh Tuyết	2002	UV BCH HSV, LCH phó Khoa GDMN	0862162642	caothanhtuyet2908@gmail.com
37.		Võ Lê Anh Văn	2003	UV BCH HSV	0789460962	211ctt011_van@pyu.edu.vn
38.		Ngô Thị Hồng Vương	2003	Ủy viên BCH HSV, LCH phó Khoa Ngoại ngữ	0392018500	hongvuong1804@gmail.com
39.		Phạm Thị Bảo Yên		Ủy viên BCH HSV, LCH phó Khoa Ngoại ngữ	0702536103	byhufit@gmail.com
40.		Trần Ngô Kim Hào	2004	UV BCH HSV	0353840258	221GTH1107_hao@pyu.edu.vn
41.		Nguyễn Thị Thanh Tuyền	2004	UV BCH HSV	0387111066	tuyen01687111066@gmail.com

III. Các phòng, ban						
1. PHÒNG ĐÀO TẠO						
1.		Đỗ Trọng Đăng	1984	TS, Giảng viên chính Phó Trưởng phòng	CQ: 0257.38431 38 DD: 0903 577 374	dotrongdang@pyu.edu.vn
2.		Nguyễn T. Thanh Tâm	1983	Ths, Giảng viên Phó Trưởng phòng	CQ: 0257.384311 9 DD: 0935 231 183	nguyenthithanhtam@pyu.edu.vn
3.		Dương Long Trí	1983	Ths Nhân viên	0986 008 002	duonglongtri@pyu.edu.vn
4.		Nguyễn Thành Luân		Ths Nhân viên	0984 502 334	luandt@pyu.edu.vn
5.		Huỳnh Thị Thu		Ths Nhân viên	0378 807 667	huynhthithu@pyu.edu.vn
6.		Lê Thị Sang		Ths Nhân viên	0989 534 581	lethisang@pyu.edu.vn
7.		Hoàng Tuấn Sinh		Ths, Giảng viên Nhân viên	0987 787 123	hoangtuansinh@pyu.edu.vn
8.		Trần Thị Thanh Nga	1981	Ths, Giảng viên Nhân viên	0988 824 000	tranthithanhnga@pyu.edu.vn
9.		Nguyễn T Quỳnh Uyên		Ths, Giảng viên Nhân viên	0932 500 395	nguyenquynhuyen@pyu.edu.vn
10.		Lê Thị Ngọc Tâm	1986	Ths, Giảng viên Nhân viên	0983 379 109	lethingoctam@pyu.edu.vn
2 PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ HTQT						
LÃNH ĐẠO PHÒNG						
1		Trần Văn Tàu	1975	TS, Giảng viên chính Trưởng phòng	0905 360 797	tranvantau@pyu.edu.vn
2		Nguyễn Thị Thảo Linh	1989	Ths, Giảng viên Phó Trưởng phòng	0899 936 068	nguyenthithaolin@pyu.edu.vn
NHÂN VIÊN						
11.		Nguyễn Thị Mai Trúc Ths, Giảng viên	1986	Nhân viên	0388 235 788	nguyenthimaitruc@pyu.edu.vn

12.		Đàm Lê Huấn CN		Nhân viên	0905 334 089	huanledam@pyu.edu.vn
13.		Đỗ Thị Bích Vi Ths		Nhân viên	0935 683 167	dothibichvi@pyu.edu
14.		Lê Đức Toàn TS, Giảng viên chính	1985	Nhân viên	0917 198 105	leductoan@pyu.edu.vn
15.		Võ Thị Thu Em TS, Giảng viên	1983	Nhân viên	0886 431 596	vothithuem@pyu.edu.vn
TẠP CHÍ KHOA HỌC						
1		Đào Nhật Kim	1970	TS, Giảng viên chính Tổng biên tập	0983 725 366	daonhatkim@pyu.edu.vn
2		Phan Thị Thùy Linh	1985	Ths, Giảng viên Thư ký	0919 207 106	phanthithuylinh@pyu.edu.vn
3		Nguyễn Thùy Vân	1974	TS, Giảng viên chính Biên tập viên	0964 889 394	nguyenthuyvan@pyu.edu.vn
PHÒNG CÔNG TÁC HỌC SINH - SINH VIÊN						
LÃNH ĐẠO PHÒNG						
		Nguyễn Huy Vũ	1985	Ths, Giảng viên chính Phó Trưởng phòng	0909 640 850	nguyenhuyvu@pyu.edu.vn
NHÂN VIÊN						
1		Nguyễn Thị Thu Thảo		Ths Nhân viên	0935 487 436	nguyenthuthao@pyu.edu.vn
2		Nguyễn N. Quỳnh Đoan	1987	Ths, Giảng viên Nhân viên	0983 287 148	nguyennuquynhdoan@pyu.edu.vn
3		Nguyễn Thị Hoà Bình	1986	Ths, Giảng viên Nhân viên	0908 867 602	nguyenthihobinh@pyu.edu.vn
4		Đỗ Hoàng Trúc Vi		Ths, Nhân viên Nhân viên	0345 678 199	dohoangtrucvi@pyu.edu.vn
5		Huỳnh T Huyền Trang	1986	Ths, Giảng viên Nhân viên	0905 968 159	huynhthihuyentrang@pyu.edu.vn
6		Nguyễn Trần Vũ	1976	Ths, Giảng viên Nhân viên	0903 547 439	nguyentranvu@pyu.edu.vn
PHÒNG KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH						
LÃNH ĐẠO PHÒNG						
		Đặng Quang		CN	0836 906	dangquangd

		Dương		Trưởng phòng	886	uong@pyu.edu.vn
		Ngô Lệ Hồng		Ths Phó Trưởng phòng, Kế toán trưởng	0984 190 901	ngolehong@pyu.edu.vn
NHÂN VIÊN						
		Trương Thị Thu Trang		CN, Nhân viên thủ quỹ	0986 115 428	truongthithu.trang@pyu.edu.vn
		Nguyễn Thị Kim Khuê		ThS Nhân viên	0772 583 226	nguyenthikimkhu@pyu.edu.vn
		Lê Thị Thanh Trà		CN Nhân viên	0936 297 930	lethithanhtra@pyu.edu.vn
		Võ Thị Thúy Hằng	1982	Ths, Giảng viên Nhân viên	0814 119 065	vothithuyhang@pyu.edu.vn
IV.	Các bộ môn					
1.	BỘ MÔN KHOA HỌC GIÁO DỤC – TÂM LÝ					
...		Lê Bạt Sơn	1969	Ths, Giảng viên chính Trưởng bộ môn	0905 162 168	lebatson@pyu.edu.vn
		Phan Thị Lan	1970	Ths, Giảng viên	0979 369 968	phanthilans@pyu.edu.vn
		Châu Thị Hồng Nhự	1986	Ths, Giảng viên	0378 849 997	chauthihongnhu@pyu.edu.vn
		Tôn Nữ Cẩm Hường	1989	Ths, Giảng viên	0787 050 701	tonnucamhuong@pyu.edu.vn
		Phan Thị Thanh Thúy	1983	Ths, Giảng viên	0917 773 936	phanthithanhthuy@pyu.edu.vn
		Huỳnh Thị Xuân Hòa	1975	Ths, Giảng viên	Ths, Giảng viên	Ths, Giảng viên
BỘ MÔN GIÁO DỤC TIỂU HỌC						
		Mai Thị Lê Hải	1983	TS, Giảng viên chính Trưởng bộ môn; BT Chi bộ SP-LLCT	0975 581 177	maithilehai@pyu.edu.vn
		Trần Thị Phượng Nga	1989	Ths, Giảng viên	0768 590 000	tranthiphuongnga@pyu.edu.vn
		Đào Thị Kim Chi	1989	Ths, Giảng viên	0979 736 260	daothikimchi@pyu.edu.vn

						<u>vn</u>
BỘ MÔN PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC						
		Nguyễn Thị Ngân	1980	TS, Giảng viên chính Trưởng bộ môn	0982 180 779	<u>nguyenthing an@pyu.ed u.vn</u>
		Nguyễn Thị Hiền	1991		0976 675 894	<u>nguyenthihi en@pyu.ed u.vn</u>
		Phạm Ngọc Thịnh	1983	Ths, Giảng viên	0979 133 839	<u>phamngocth inh@pyu.ed u.vn</u>

(Kéo dài Bảng biểu theo quy mô của đơn vị thực hiện CTĐT)

25. Các ngành/chuyên ngành đào tạo của đơn vị thực hiện CTĐT: 01

26. Số lượng chuyên ngành đào tạo tiến sĩ:.....

27. Số lượng chuyên ngành đào tạo thạc sĩ:

28. Số lượng ngành đào tạo đại học: 01

29. Số lượng ngành đào tạo cao đẳng:

30. Số lượng ngành (chuyên ngành) đào tạo khác (đề nghị nêu rõ):

(Đơn vị thực hiện CTĐT cần có cơ sở dữ liệu các ngành, chuyên ngành đào tạo theo bậc học để cung cấp thông tin cho mục 27).

31. Các loại hình đào tạo của đơn vị thực hiện CTĐT (đánh dấu x vào các ô tương ứng)

		Có	Không
Chính quy		<input type="checkbox"/> X	<input type="checkbox"/>
Không chính quy		<input type="checkbox"/> X	<input type="checkbox"/>
Từ xa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Liên kết đào tạo với nước ngoài	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
Liên kết đào tạo trong nước		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Các loại hình đào tạo khác (nếu có, ghi rõ từng loại hình):

32. Tổng số các ngành đào tạo: 01

IV. Cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên của đơn vị thực hiện chương trình đào tạo

33. Thống kê số lượng cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên của đơn vị thực hiện CTĐT

TT	Phân loại	Nam	Nữ	Tổng số
----	-----------	-----	----	---------

I	Đội ngũ cơ hữu¹ <i>Trong đó:</i>	3	10	13
I.1	Đội ngũ trong biên chế	2	10	12
I.2	Đội ngũ hợp đồng dài hạn (từ 1 năm trở lên) và hợp đồng không xác định thời hạn	1	0	1
II	Các đối tượng khác Hợp đồng ngắn hạn (dưới 01 năm, bao gồm cả giảng viên thỉnh giảng ²)			
	Tổng số	3	10	13

(Đơn vị thực hiện CTĐT cần có cơ sở dữ liệu về đội ngũ của đơn vị, bao gồm cả cơ hữu và hợp đồng ngắn hạn. Từ cơ sở dữ liệu lấy ra các thông tin trên).

34. Thống kê, phân loại giảng viên

TT	Trình độ, học vị, chức danh	Số lượng GV	Giảng viên cơ hữu (GV)			GV thỉnh giảng trong nước	GV quốc tế
			GV trong biên chế trực tiếp giảng dạy	GV hợp đồng dài hạn ³ trực tiếp giảng dạy	GV kiêm nhiệm là cán bộ quản lý		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Giáo sư, Viện sĩ						
2	Phó Giáo sư	2			1	1	
3	Tiến sĩ khoa học						
4	Tiến sĩ	12	3		8	1	
5	Thạc sĩ	38	32		4	2	
6	Đại học						

¹ Đội ngũ cơ hữu là cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên trong biên chế và cán bộ hợp đồng dài hạn (từ 1 năm trở lên) hoặc cán bộ hợp đồng không xác định thời hạn theo quy định của Luật lao động sửa đổi.

² Giảng viên thỉnh giảng là cán bộ ở các cơ quan khác hoặc cán bộ nghỉ hưu hoặc diện tự do được đơn vị thực hiện CTĐT mời tham gia giảng dạy theo những chuyên đề, khoá học ngắn hạn hoặc theo các học phần, thông thường được ký các hợp đồng thời vụ, hợp đồng ngắn hạn (dưới 1 năm) theo quy định của Luật lao động sửa đổi.

³ Hợp đồng dài hạn (sử dụng ở đây) bao gồm hợp đồng dài hạn (từ 1 năm trở lên) và hợp đồng không xác định thời hạn.

TT	Trình độ, học vị, chức danh	Số lượng GV	Giảng viên cơ hữu (GV)			GV thỉnh giảng trong nước	GV quốc tế
			GV trong biên chế trực tiếp giảng dạy	GV hợp đồng dài hạn ³ trực tiếp giảng dạy	GV kiêm nhiệm là cán bộ quản lý		
7	Cao đẳng						
8	Trình độ khác						
	Tổng số	52	35		13	4	

(Khi tính số lượng các TSKH, TS thì không bao gồm những giảng viên vừa có học vị vừa có chức danh khoa học vì đã tính ở 2 dòng trên)

Tổng số giảng viên cơ hữu = Cột (3) - cột (7) - cột (8) = 48 người

Tỷ lệ giảng viên cơ hữu trên tổng số cán bộ cơ hữu: 40%

35. Quy đổi số lượng giảng viên của đơn vị thực hiện CTĐT theo quy định hiện hành của Bộ GDĐT (nếu đơn vị có giảng viên có trình độ TSKH nhưng không có học hàm thì tính ngang với Phó Giáo sư theo thứ tự như cột 3 trong Bảng 35).

Số liệu Bảng 35 được lấy từ Bảng 35 nhân với hệ số quy đổi (Ví dụ đối với cơ sở giáo dục đại học, học viện: áp dụng Thông tư số 06/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT).

TT	Trình độ, học vị, chức danh	Hệ số quy đổi	Số lượng GV	GV cơ hữu			GV thỉnh giảng	GV quốc tế	GV quy đổi
				GV trong biên chế trực tiếp giảng dạy	GV hợp đồng dài hạn trực tiếp giảng dạy	GV kiêm nhiệm là cán bộ quản lý			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	Hệ số quy đổi			1,0	1,0	0,3	0,2	0,2	
1	Giáo sư, Viện sĩ	5,0							
2	Phó Giáo sư	3,0	2			1	1		6
3	Tiến sĩ khoa học	3,0							
4	Tiến sĩ	2	12	3		8	1		24
5	Thạc sĩ	1	38	32		4	2		38
6	Đại học	0,3							
	Tổng		52	35		13	4		68

Cách tính: Cột 10 = cột 3*(cột 5 + cột 6 + 0,3*cột 7 + 0,2*cột 8 + 0,2*cột 9)

36. Thống kê, phân loại giảng viên cơ hữu theo trình độ, giới tính và độ tuổi (số người):

TT	Trình độ/học vị	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Phân loại theo giới tính (ng)		Phân loại theo tuổi (người)				
				Na m	Nữ	< 30	30-40	41-50	51-60	> 60
1	Giáo sư, Viện sĩ									
2	Phó Giáo sư	1	3,84	1	0	0	0	0	1	0
3	Tiến sĩ khoa học									
4	Tiến sĩ	11	23,07	5	6	0	3	6	2	0
5	Thạc sĩ	36	73,09	10	28	2	20	8	8	0
6	Đại học									
	Tổng	48	100	16	34	2	23	14	11	0

36.1. Tuổi trung bình của giảng viên cơ hữu: 41.3 tuổi

36.2. Tỷ lệ giảng viên cơ hữu có trình độ tiến sĩ trở lên trên tổng số giảng viên cơ hữu của đơn vị thực hiện CTĐT: 22,9%

36.3. Tỷ lệ giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ trên tổng số giảng viên cơ hữu của đơn vị thực hiện CTĐT: 75%

37. Thống kê, phân loại giảng viên cơ hữu theo mức độ thường xuyên sử dụng ngoại ngữ và tin học cho công tác giảng dạy và nghiên cứu

TT	Tần suất sử dụng	Tỷ lệ (%) GV cơ hữu sử dụng ngoại ngữ và tin học	
		Ngoại ngữ	Tin học
1	Luôn sử dụng (trên 80% thời gian của công việc)		
2	Thường sử dụng (trên 60-80% thời gian của công việc)		
3	Đôi khi sử dụng (trên 40-60% thời gian của công việc)		
4	Ít khi sử dụng (trên 20-40% thời gian của công việc)		
5	Hiếm khi sử dụng hoặc không sử dụng (0-20% thời gian của công việc)		
Tổng			

V. Người học (chỉ tính số lượng người học của chương trình đào tạo)

38. Người học bao gồm học sinh, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh

Tổng số người đăng ký dự tuyển vào CTĐT, số người học trúng tuyển và nhập học trong 5 năm gần đây (hệ chính quy):

Năm học	Số thí sinh đăng ký vào CTĐT (người)	Số trúng tuyển (người)	Tỷ lệ cạnh tranh	Số nhập học thực tế (người)	Điểm tuyển đầu vào/thang điểm	Điểm trung bình của sinh viên được tuyển	Số lượng sinh viên quốc tế nhập học (người)
2019-2020		46					
2020-2021		39					
2021-2022		146					
2022-2023		208					
2023-2024		206					

39. Thống kê, phân loại số lượng người học theo học CTĐT trong 5 năm gần đây các hệ chính quy và không chính quy.

Đơn vị: người

Các tiêu chí	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024
1. Nghiên cứu sinh					
2. Học viên cao học					
3. Sinh viên đại học					
Trong đó:					
Hệ chính quy					
Hệ không chính quy					
4. Sinh viên cao đẳng					
Trong đó:					
Hệ chính quy					
Hệ không chính quy					
5. Học sinh TCCN					
Trong đó:					
Hệ chính quy					
Hệ không chính quy					
6. Khác ...					

40. Số sinh viên quốc tế theo học CTĐT trong 5 năm gần đây:

Đơn vị: người

	Năm học				
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
Số lượng (người)	0	0	0	0	0
Tỷ lệ (%) trên tổng số người học	0	0	0	0	0

41. Người học của CTĐT có chỗ ở trong ký túc xá/tổng số người học có nhu cầu:

Các tiêu chí	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
1. Tổng diện tích phòng ở (m ²)					
2. Người học có nhu cầu về phòng ở (trong và ngoài ký túc xá) (người)					
3. Người học được ở trong ký túc xá (người)					
4. Tỷ số diện tích trên đầu người học ở trong ký túc xá (m ² /người)					

42. Số lượng (người) và tỷ lệ (%) người học của CTĐT tham gia nghiên cứu khoa học

	Năm học				
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
Số lượng (người)	01	0	0	0	0

Tỷ lệ (%) trên tổng số sinh viên	0.87	0	0	0	0
----------------------------------	------	---	---	---	---

43. Thống kê số lượng người học của CTĐT tốt nghiệp trong 5 năm gần đây

Đơn vị: người

Các tiêu chí	Năm tốt nghiệp				
	2019	2020	2021	2022	2023
1. Nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án tiến sĩ					
2. Học viên tốt nghiệp cao học					
3. Sinh viên tốt nghiệp đại học Trong đó:					
Hệ chính quy	113	58	39+47	52	27
Hệ không chính quy				63	70
4. Sinh viên tốt nghiệp cao đẳng Trong đó:	0	0	0	0	0
Hệ chính quy					
Hệ không chính quy					
5. Học sinh tốt nghiệp trung cấp Trong đó:					
Hệ chính quy					
Hệ không chính quy					
6. Khác...					

(Tính cả những người học đã đủ điều kiện tốt nghiệp theo quy định nhưng đang chờ cấp bằng)

44. Tình trạng tốt nghiệp của sinh viên hệ chính quy của CTĐT:

Các tiêu chí	Năm tốt nghiệp				
	2019	2020	2021	2022	2023
1. Số lượng người học tốt nghiệp (người).	112	63	36	46	27
2. Tỷ lệ người học tốt nghiệp so với số tuyển vào (%).	98.2	92.6	97.3	97.8	96.4
3. Đánh giá của người học tốt nghiệp về chất lượng CTĐT: A. Cơ sở giáo dục/Đơn vị thực hiện CTĐT không điều tra về vấn đề này → chuyển xuống câu 4 B. Cơ sở giáo dục/Đơn vị thực hiện CTĐT có điều tra về vấn đề này → điền các thông tin dưới đây:					
3.1. Tỷ lệ người học trả lời đã học được những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp (%).					

Các tiêu chí	Năm tốt nghiệp				
	2019	2020	2021	2022	2023
3.2. Tỷ lệ người học trả lời <i>chỉ học được một phần</i> kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp (%).					
3.3. Tỷ lệ người học trả lời <i>không học được</i> những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp					
4. Người học có việc làm trong năm đầu tiên sau khi tốt nghiệp: A. Cơ sở giáo dục/Đơn vị thực hiện CTĐT không điều tra về vấn đề này → chuyển xuống câu 5 B. Cơ sở giáo dục/Đơn vị thực hiện CTĐT có điều tra về vấn đề này → điền các thông tin dưới đây:					
4.1. Tỷ lệ người học có việc làm đúng ngành đào tạo (%). - Sau 6 tháng tốt nghiệp. - Sau 12 tháng tốt nghiệp.	63,45%	85,09%	90,63%	80,52%	92,18%
4.2. Tỷ lệ người học có việc làm trái ngành đào tạo (%).	25,30%	11,70%	2,08%	10,60%	2,47%
4.3. Thu nhập bình quân/tháng của người học có việc làm.	5tr-6tr	5tr-6tr	7-8tr	7-8tr	7-8tr
5. Đánh giá của nhà tuyển dụng về người học tốt nghiệp có việc làm đúng ngành đào tạo: A. Cơ sở giáo dục/Đơn vị thực hiện CTĐT không điều tra về vấn đề này → chuyển xuống kết thúc bảng này. B. Cơ sở giáo dục/Đơn vị thực hiện CTĐT có điều tra về vấn đề này → điền các thông tin dưới đây:					
5.1. Tỷ lệ người học đáp ứng yêu cầu của công việc, có thể sử dụng được ngay (%).				85%	89%
5.2. Tỷ lệ người học cơ bản đáp ứng yêu cầu của công việc, nhưng phải đào tạo thêm (%).				9%	7,5%
5.3. Tỷ lệ người học phải được				6%	3,5%

Các tiêu chí	Năm tốt nghiệp				
	2019	2020	2021	2022	2023
đào tạo lại hoặc đào tạo bổ sung ít nhất 6 tháng (%).					

Ghi chú:

- Người học tốt nghiệp là người học có đủ điều kiện để được công nhận tốt nghiệp theo quy định, kể cả những người học chưa nhận được bằng tốt nghiệp;
- Người học có việc làm là người học tìm được việc làm hoặc tạo được việc làm;
- Năm đầu tiên sau khi tốt nghiệp: 12 tháng kể từ ngày tốt nghiệp;
- Các mục bỏ trống đều được xem là cơ sở giáo dục/đơn vị thực hiện CTĐT không điều tra về việc này.

VI. Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

45. Số lượng đề tài nghiên cứu khoa học và chuyển giao khoa học công nghệ của đơn vị thực hiện CTĐT được nghiệm thu trong 5 năm gần đây:

TT	Phân loại đề tài	Hệ số**	Số lượng					Tổng (đã quy đổi)
			20..- 20...	20..- 20...	20..- 20...	20...- 20...	20...- 20...	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Đề tài cấp NN	2,0	0	0	0	0	0	0
2	Đề tài cấp Bộ/Tỉnh*	1,0	0	0	0	0	0	0
3	Đề tài cấp trường	0,5	1	1	2	2	1	3,5
	Tổng		1	1	2	2	1	

Cách tính: Cột 9 = cột 3*(cột 4 + cột 5 + cột 6 + cột 7 + cột 8)

* Bao gồm đề tài cấp Bộ hoặc tương đương, đề tài nhánh cấp Nhà nước.

**Hệ số quy đổi: Dựa trên nguyên tắc tính điểm công trình của Hội đồng Giáo sư Nhà nước (có điều chỉnh).

Tổng số đề tài quy đổi:

Tỷ số đề tài nghiên cứu khoa học và chuyển giao khoa học công nghệ (quy đổi) trên cán bộ cơ hữu của đơn vị thực hiện CTĐT:

45. Doanh thu từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của đơn vị thực hiện CTĐT trong 5 năm gần đây:

TT	Năm	Doanh thu từ NCKH và chuyển giao công nghệ (triệu VNĐ)	Tỷ lệ doanh thu từ NCKH và chuyển giao công nghệ so với tổng kinh phí đầu vào của đơn vị thực hiện CTĐT (%)	Tỷ số doanh thu từ NCKH và chuyển giao công nghệ trên cán bộ cơ hữu (triệu VNĐ/ người)
1	20...			
2	20...			
3	20...			
4	20...			
5	20...			

47. Số lượng đội ngũ cơ hữu của đơn vị thực hiện CTĐT tham gia thực hiện đề tài khoa học trong 05 năm gần đây:

Số lượng đề tài	Số lượng cán bộ tham gia			Ghi chú
	Đề tài cấp NN	Đề tài cấp Bộ*	Đề tài cấp trường	
Từ 1 đến 3 đề tài	0	0	3	
Từ 4 đến 6 đề tài	0	0	0	
Trên 6 đề tài	0	0	0	
Tổng số cán bộ tham gia	0	0	3	

* Bao gồm đề tài cấp Bộ hoặc tương đương, đề tài nhánh cấp Nhà nước

48. Số lượng đầu sách của đơn vị thực hiện CTĐT được xuất bản trong 5 năm gần đây:

TT	Phân loại sách	Hệ số*	Số lượng					Tổng (đã quy đổi)
			20...	20...	20...	20...	20...	
1	Sách chuyên khảo	2,0	0	0	0	0	0	0
2	Sách giáo trình	1,5	0	0	1	0	0	1,5
3	Sách tham khảo	1,0	0	0	0	0	0	0
4	Sách hướng dẫn	0,5	0	0	0	0	0	0
	Tổng		0	0	1	0	0	1,5

**Hệ số quy đổi: Dựa trên nguyên tắc tính điểm công trình của Hội đồng Giáo sư Nhà nước (có điều chỉnh).

Tổng số sách (quy đổi):

Tỷ số sách đã được xuất bản (quy đổi) trên cán bộ cơ hữu:

49. Số lượng đội ngũ cơ hữu của đơn vị thực hiện CTĐT tham gia viết sách trong 5

năm gần đây:

Số lượng sách	Số lượng cán bộ cơ hữu tham gia viết sách			
	Sách chuyên khảo	Sách giáo trình	Sách tham khảo	Sách hướng dẫn
Từ 1 đến 3 cuốn sách	1	2	2	0
Từ 4 đến 6 cuốn sách	0	0	0	0
Trên 6 cuốn sách	0	0	0	0
Tổng số cán bộ tham gia	1	2	2	0

50. Số lượng bài của đội ngũ cơ hữu đơn vị thực hiện CTĐT được đăng tạp chí trong 5 năm gần đây:

TT	Phân loại tạp chí	Hệ số**	Số lượng					Tổng (đã quy đổi)
			20..	20..	20..	20..	20..	
1	Tạp chí khoa học quốc tế	1,5						
2	Tạp chí khoa học cấp ngành trong nước	1,0						
3	Tạp chí / tập san của cấp trường	0,5						
	Tổng							

**Hệ số quy đổi: Dựa trên nguyên tắc tính điểm công trình của Hội đồng Giáo sư Nhà nước (có điều chỉnh).

Tổng số bài đăng tạp chí (quy đổi):

Tỷ số bài đăng tạp chí (quy đổi) trên cán bộ cơ hữu:

51. Số lượng đội ngũ cơ hữu của đơn vị thực hiện CTĐT tham gia viết bài đăng tạp chí trong 5 năm gần đây:

Số lượng cán bộ cơ hữu có bài báo đăng trên tạp chí	Nơi đăng		
	Tạp chí khoa học quốc tế (ISI, Scopus,...)	Tạp chí khoa học cấp ngành trong nước	Tạp chí / tập san cấp trường
Từ 1 đến 5 bài báo		44	7
Từ 6 đến 10 bài báo		1	
Từ 11 đến 15 bài báo			
Trên 15 bài báo			
Tổng số cán bộ tham gia			

52. Số lượng báo cáo khoa học do đội ngũ cơ hữu của đơn vị thực hiện CTĐT báo cáo tại các hội nghị, hội thảo, được đăng toàn văn trong tuyển tập công trình hay kỷ yếu trong 5 năm gần đây:

TT	Phân loại hội thảo	Số lượng
----	--------------------	----------

		Hệ số**	2019	2020	2021	2022	2023	Tổng (đã quy đổi)
1	Hội thảo quốc tế	1,0						
2	Hội thảo trong nước	0,5						
3	Hội thảo cấp trường	0,25						
	Tổng							

(Khi tính Hội thảo trong nước sẽ không bao gồm các Hội thảo của cơ sở giáo dục vì đã được tính 1 lần)

**Hệ số quy đổi: Dựa trên nguyên tắc tính điểm công trình của Hội đồng Giáo sư Nhà nước.

Tổng số bài báo cáo (quy đổi):

Tỷ số bài báo cáo (quy đổi) trên cán bộ cơ hữu:

53. Số lượng đội ngũ cơ hữu của đơn vị thực hiện CTĐT có báo cáo khoa học tại các hội nghị, hội thảo được đăng toàn văn trong tuyển tập công trình hay kỷ yếu trong 05 năm gần đây:

Số lượng cán bộ cơ hữu có báo cáo khoa học tại các hội nghị, hội thảo	Cấp hội thảo		
	Hội thảo quốc tế	Hội thảo trong nước	Hội thảo ở trường
Từ 1 đến 5 báo cáo	5	5	
Từ 6 đến 10 báo cáo			
Từ 11 đến 15 báo cáo			
Trên 15 báo cáo			
Tổng số cán bộ tham gia			

(Khi tính Hội thảo trong nước sẽ không bao gồm các Hội thảo của trường)

54. Số bằng phát minh, sáng chế được cấp

Năm học	Số bằng phát minh, sáng chế được cấp (ghi rõ nơi cấp, thời gian cấp, người được cấp)
20...-20...	
20...-20...	
20...-20...	
20...-20...	
20...-20...	

55. Nghiên cứu khoa học của người học

55.1. Số lượng người học của đơn vị thực hiện CTĐT tham gia thực hiện đề tài khoa học trong 5 năm gần đây:

Số lượng đề tài	Số lượng người học tham gia			Ghi chú
	Đề tài cấp NN	Đề tài cấp Bộ*	Đề tài cấp trường	

Từ 1 đến 3 đề tài	0	0	3	
Từ 4 đến 6 đề tài	0	0	0	
Trên 6 đề tài	0	0	0	
Tổng số người học tham gia	0	0	3	

* Bao gồm đề tài cấp Bộ hoặc tương đương, đề tài nhánh cấp Nhà nước

55.2. Thành tích nghiên cứu khoa học của sinh viên:

(Thống kê các giải thưởng nghiên cứu khoa học, sáng tạo, các bài báo, công trình được công bố)

TT	Thành tích nghiên cứu khoa học	Số lượng				
		2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
1	Số giải thưởng nghiên cứu khoa học, sáng tạo	2	0	0	0	0
2	Số bài báo được đăng, công trình được công bố	1	0	0	0	0

VII. Cơ sở vật chất, thư viện

56. Tổng diện tích đất sử dụng của cơ sở giáo dục (tính bằng m²): 269.244,7 m²

57. Tổng diện tích đất sử dụng của đơn vị thực hiện CTĐT (tính bằng m²): 17-24 m²

58. Diện tích sử dụng cho các hạng mục sau (tính bằng m²):

Nơi làm việc: Nơi học: 105 102 m²; Nơi vui chơi giải trí: Nhà đa chức năng với diện tích 915m² và khu thể thao ngoài trời có diện tích 11.000 m².

59. Diện tích phòng học (tính bằng m²)

- Tổng diện tích phòng học: 105 102 m²

- Tỷ số diện tích phòng học trên người học chính quy:

60. Tổng số đầu sách thuộc ngành đào tạo được sử dụng tại Trung tâm Thông tin - Thư viện: 219

Tổng số đầu sách trong phòng tư liệu của đơn vị thực hiện CTĐT (nếu có)

61. Tổng số máy tính của đơn vị thực hiện CTĐT:

- Dùng cho hệ thống văn phòng:

- Dùng cho người học học tập:

Tỷ số số máy tính dùng cho người học/người học chính quy:

VIII. Tóm tắt một số chỉ báo quan trọng

Từ kết quả khảo sát ở trên, tổng hợp thành một số chỉ báo quan trọng dưới đây:

1. Giảng viên:

Tổng số giảng viên cơ hữu (người):.....

Tỷ lệ giảng viên cơ hữu trên tổng số cán bộ cơ hữu (%):

Tỷ lệ giảng viên cơ hữu có trình độ tiến sĩ trở lên trên tổng số giảng viên cơ hữu của đơn vị thực hiện CTĐT (%):

Tỷ lệ giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ trên tổng số giảng viên cơ hữu của đơn vị thực hiện CTĐT (%):

2. Người học:

Tổng số người học chính quy (người):.....

Tỷ số người học chính quy trên giảng viên:

Tỷ lệ người học tốt nghiệp so với số tuyển vào (%):

3. Đánh giá của người học tốt nghiệp về chất lượng CTĐT:

Tỷ lệ người học trả lời đã học được những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp (%):

Tỷ lệ người học trả lời *chỉ học được một phần* kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp (%):

4. Người học có việc làm trong năm đầu tiên sau khi tốt nghiệp:

Tỷ lệ người học có việc làm đúng ngành đào tạo (%):

Tỷ lệ người học có việc làm trái ngành đào tạo (%):

Thu nhập bình quân/tháng của người học có việc làm (triệu VNĐ):

5. Đánh giá của nhà tuyển dụng về người học tốt nghiệp có việc làm đúng ngành đào tạo:

Tỷ lệ người học đáp ứng yêu cầu của công việc, có thể sử dụng được ngay (%):

Tỷ lệ người học cơ bản đáp ứng yêu cầu của công việc, nhưng phải đào tạo thêm (%):

6. Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ:

Tỷ số đề tài nghiên cứu khoa học và chuyển giao khoa học công nghệ (quy đổi) trên cán bộ cơ hữu:.....

Tỷ số doanh thu từ NCKH và chuyển giao công nghệ trên cán bộ cơ hữu: ...

Tỷ số sách đã được xuất bản (quy đổi) trên cán bộ cơ hữu:

Tỷ số bài đăng tạp chí (quy đổi) trên cán bộ cơ hữu:

Tỷ số bài báo cáo (quy đổi) trên cán bộ cơ hữu:.....

7. Cơ sở vật chất:

Tỷ số máy tính dùng cho người học trên người học chính quy:

Tỷ số diện tích phòng học trên người học chính quy: 105 102m²

Tỷ số diện tích ký túc xá trên người học chính quy : 3.840m²

(Ghi chú: Việc hướng dẫn áp dụng quy định từ các văn bản trích dẫn trên đây sẽ được thay đổi khi có văn bản sửa đổi bổ sung hoặc văn bản mới ban hành của cấp có thẩm quyền).

PHỤ LỤC 9. DANH MỤC MINH CHỨNG

Tiêu chí	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành, hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát,...	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện	Ghi chú
Tiêu chuẩn 1						
Tiêu chí 1.1	1	H01.1.001	(1) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 10 năm 2019	Trường ĐHPY	
			(2) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2021	Số 410/QĐ-ĐHPY ngày 12 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
			(3) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2020-2024	Số 346/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 10 năm 2020	Trường ĐHPY	
			(4) Quyết định ban hành Chương trình dạy học ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ VLVH, khóa đào tạo 2020 -2022	Số 199/QĐ-ĐHPY ngày 16 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
			(5) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2021	Số 347/QĐ-ĐHPY ngày 07 tháng 9 năm 2021	Trường ĐHPY	
			(6) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ VLVH, khóa tuyển sinh 2021	Số 393/QĐ-ĐHPY ngày 08 tháng 10 năm 2021	Trường ĐHPY	
			(7) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2022	Số 394/QĐ-ĐHPY ngày 5 tháng 9 năm 2022	Trường ĐHPY	
	2	H01.1.002	Quyết định ban hành Chuẩn đầu ra của CTĐT ngành GDTH các năm 2019, 2020,2021,2022			

		(1) Quyết định ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học (ngành GDTH) năm 2019	Số 262/QĐ-ĐHPY, ngày 18/06/2019	Trường ĐHPY	
		(2) Quyết định ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học (ngành GDTH - Primary Education) năm 2020	Số 245/QĐ-ĐHPY, ngày 10/08/2020	Trường ĐHPY	
		(3) Quyết định về việc ban hành Chuẩn đầu ra các CTĐT năm 2021	Số 277/QĐ-ĐHPY, ngày 12/07/2021	Trường ĐHPY	
		(4) Quyết định ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học (ngành GDTH - Primary Education) năm 2022	Số 236/QĐ-ĐHPY, ngày 20/07/2022	Trường ĐHPY	
		Xây dựng chương trình đào tạo			
	3	Năm 2019:			
		(1) Thông báo kế hoạch phát triển chương trình đào tạo năm 2019	Số 287/TB-ĐHPY ngày 26 tháng 4 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(2) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2019	Ngày 10 tháng 5 năm 2019	Khoa GDTH& MN	
		(3) Quyết định thành lập Tổ soạn thảo CTĐT khóa tuyển sinh 2019, ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học hệ chính quy	Số 179/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 5 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(4) Quyết định điều chỉnh Tổ soạn thảo CTĐT khóa tuyển sinh 2019, ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học hệ chính quy	Số 198a/QĐ-ĐHPY ngày 20 tháng 5 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(5) Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2019	Số 431/QĐ-ĐHPY ngày 19 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(6) Phiếu khảo sát	Năm 2019	Khoa GDTH& MN	
		(7) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CDR, CTĐT năm 2019.	Năm 2016	Khoa GDTH& MN	
		(6) Đối sánh CTĐT	Năm 2019	Khoa GDTH&	
		H01.1.003			

					MN	
		(7) Biên bản của Tổ soạn thảo + BB họp nghiệm thu CĐR, CTĐT năm 2019 + Báo cáo nội dung chỉnh sửa CTĐT năm 2019	Năm 2019		Khoa GDTH& MN	
		(8) Kết luận đánh giá về tính hiệu quả của CTĐT đang thực hiện năm 2019				
		(9) Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học, khóa 2019-2023	Số 367a/QĐ-ĐHPY ngày 21 tháng 8 năm 2019		Trường ĐHPY	
		(10) Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp trường CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học, khóa 2019-2023	Số 393/QĐ-ĐHPY ngày 06 tháng 9 năm 2019		Trường ĐHPY	
		(11) Biên bản và phiếu thẩm định CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học, hệ chính quy - Khóa tuyển sinh 2019-2023	Ngày 17 tháng 9 năm 2019		Hội đồng thẩm định	
		(12) Biên bản nghiệm thu CĐR của CTĐT	Năm 2019		Trường ĐHPY	
		(13) CĐR, Khung CTĐT năm 2019 (dự thảo)	Năm 2019		Khoa GDTH& MN	
		Quyết định về việc ban hành Chuẩn đầu ra các CTĐT năm 2019	262/QĐ-ĐHPY 18/6/2019		Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 10 năm 2019		Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2021	Số 410/QĐ-ĐHPY ngày 12 tháng 9 năm 2019		Trường ĐHPY	
4	H01.1.004	Năm 2020:				
		(1) Kế hoạch rà soát chỉnh sửa CTDH và ĐCCT học phần năm 2020				
		Thông báo số 1 về việc phát triển chương trình đào tạo trình	Số 311/TB-ĐHPY ngày		Trường	

		độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, năm học 2020-2021	13 tháng 7 năm 2020	ĐHPY	
		Thông báo về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng năm học 2020-2021	Số 343/TB-ĐHPY ngày 28 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(2) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2020	Ngày 15 tháng 7 năm 2020	Khoa GDTH& MN	
		(3) Quyết định về việc thành lập các tổ soạn thảo, rà soát, chỉnh sửa CTDH và ĐCCT các học phần năm 2020		Trường ĐHPY	
		Quyết định thành lập Tổ soạn thảo CTĐT khóa tuyển sinh 2020, ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học hệ chính quy	Số 231/QĐ-ĐHPY ngày 03 tháng 8 năm 2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2020	Số 213/QĐ-ĐHPY ngày 24 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(4) Thông báo kết luận cuộc họp về phát triển CTĐT năm 2020	Số 343/TB-ĐHPY ngày 28 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(5) Văn bản về việc chỉnh sửa CTDH và đề cương chi tiết học phần		Trường ĐHPY	
		(6) Phiếu khảo sát	Năm 2020	Khoa GDTH& MN	
		(7) Đối sánh CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GDTH& MN	
		(8) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CDR, CTĐT năm 2020.	Năm 2020	Khoa GDTH& MN	
		(9) Biên bản của Tổ soạn thảo; báo cáo nội dung chỉnh sửa CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GDTH& MN	
		(10) Biên bản họp Khoa nghiệm thu CDR, CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GDTH&	

					MN	
		Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học, khóa 2020-2024	Số 254/QĐ-ĐHPY ngày 19 tháng 8 năm 2020	Trường ĐHPY		
		Biên bản và phiếu thẩm định CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học, hệ chính quy - Khóa tuyển sinh 2020-2024	Năm 2020	Khoa GDTH& MN		
		(11) Kết luận Hội nghị đánh giá về tính hiệu quả của CTDH, đề cương chi tiết học phần đang thực hiện năm 2020				
		(12) Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu CTĐT năm 2020		Trường ĐHPY		
		(13) Kế hoạch nghiệm thu chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần năm 2020		Trường ĐHPY		
		(14) Biên bản nghiệm thu CTDH, ĐCCT ngành GDTH trình độ đại học, hệ chính quy, Trường Đại học Phú Yên năm 2020	Năm 2020	Trường ĐHPY		
	5	Năm 2021:				
		(1) Quy trình chi tiết triển khai xây dựng CTĐT				
		(2) Kế hoạch rà soát chỉnh sửa CTDH và ĐCCT học phần năm 2021		Trường ĐHPY		
		Thông báo số 1 về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng năm học 2021-2022	Số 317/TB-ĐHPY ngày 02 tháng 6 năm 2021	Trường ĐHPY		
		Thông báo số 2 về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng năm học 2021-2022	Số 334a/TB-ĐHPY ngày 10 tháng 6 năm 2021	Trường ĐHPY		
		(3) Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2021	Số 282/QĐ-ĐHPY ngày 16 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY		
		(4) Quyết định thành lập Tổ soạn thảo CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2021	Số 256/QĐ-ĐHPY ngày 17 tháng 6 năm 2021	Trường ĐHPY		
		(5) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2021	Ngày 05 tháng 6 năm 2021	Khoa SP		
		H01.1.005				

		(6) Phiếu khảo sát	Năm 2021	Khoa SP	
		(7) Đối sánh CTĐT; đối sánh mục tiêu và CĐR của CTĐT	Năm 2021	Khoa SP	
		(8) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2020.	Năm 2021	Khoa SP	
		(9) Báo cáo đánh giá về tính hiệu quả và đề xuất những thay đổi cho CĐR, CTĐT ngành GDTH, trình độ đại học năm 2020	Năm 2021	Khoa SP	
		(10) Báo cáo kết quả khảo sát của các bên liên quan và đánh giá tính hiệu quả CĐR, CTĐT năm 2021 của Trường Đại học Phú Yên	Năm 2021	Phòng Đào tạo	
		(12) Biên bản họp tổ soạn thảo chỉnh sửa CĐR, CTĐT, đề cương chi tiết học phần năm 2020 phù hợp yêu cầu của kiểm định chất lượng	Năm 2021	Khoa SP	
		(12) Báo cáo nội dung chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2021	Năm 2021	Khoa SP	
		(13) Biên bản họp Khoa nghiệm thu CĐR, CTĐT năm 2021	Năm 2021	Khoa SP	
		(14) CĐR, Khung CTĐT năm 2021	Năm 2021	Khoa SP	
		(15) Biên bản Hội nghị đánh giá chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo của Trường Đại học Phú Yên năm 2021	Năm 2021	Trường ĐHPY	
		(16) Biên bản nghiệm thu mục tiêu, CĐR, chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học năm 2021 của Trường Đại học Phú Yên	Năm 2021	Trường ĐHPY	
		(17) Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa năm 2021 CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học	Số 296/QĐ-ĐHPY ngày 29 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
	6	Năm 2022:			
	H01.1.006	(1) Kế hoạch về việc rà soát chỉnh sửa CĐR, các ngành tuyển sinh hệ chính quy	Số 142/KH-ĐHPY ngày 7 tháng 3 năm 2022	Trường ĐHPY	
	H01.1.006	(2) Thông báo số 1 về phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng khóa tuyển sinh 2022	Số 270/TB-ĐHPY ngày 22 tháng 4 năm 2022	Trường ĐHPY	
	H01.1.006	(3) Thông báo số 2 về phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng khóa tuyển sinh 2022	Số 286/TB-ĐHPY ngày 29 tháng 4 năm 2022	Trường ĐHPY	
	H01.1.006	(4) Quyết định về việc thành lập hội đồng xây dựng CTĐT	Số 286/QĐ-ĐHPY ngày	Trường	

		trình độ đại học năm 2022.	29 tháng 4 năm 2022	ĐHPY	
		(5) Thông báo về việc ban hành các Biểu mẫu xây dựng chương trình đào tạo năm 2022	Số 296/TB-ĐHPY ngày 9 tháng 5 năm 2021	Trường ĐHPY	
		(6) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2022		Khoa SP	
		(7) Phiếu khảo sát	Năm 2022	Khoa SP	
		(8) Đối sánh CTĐT; đối sánh mục tiêu và CĐR của CTĐT	Năm 2022	Khoa SP	
		(9) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2022.	Năm 2022	Khoa SP	
		(10) Báo cáo đánh giá về tính hiệu quả và đề xuất những thay đổi cho CĐR, CTĐT ngành GDTH, trình độ đại học năm 2022	Năm 2022	Khoa SP	
		(11) Báo cáo kết quả khảo sát của các bên liên quan và đánh giá tính hiệu quả CĐR, CTĐT năm 2022 của Trường Đại học Phú Yên	Năm 2022	Phòng Đào tạo	
		(12) Biên bản họp tổ soạn thảo chỉnh sửa CĐR, CTĐT, đề cương chi tiết học phần năm 2022 phù hợp yêu cầu của kiểm định chất lượng	Năm 2022	Khoa SP	
		(13) Báo cáo nội dung chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2022	Năm 2022	Khoa SP	
		(14) Biên bản họp Khoa nghiệm thu CĐR, CTĐT năm 2022	Năm 2022	Khoa SP	
		(15) CĐR, Khung CTĐT năm 2022 (dự thảo)	Năm 2022	Khoa SP	
		(16) Biên bản Hội nghị đánh giá chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo của Trường Đại học Phú Yên năm 2022	Năm 2022	Trường ĐHPY	
		(17) Biên bản nghiệm thu mục tiêu, CĐR, chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học năm 2022 của Trường Đại học Phú Yên	Năm 2022	Trường ĐHPY	
7	H01.1.007	Khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về chỉnh sửa CĐR, CTĐT trong chu kỳ đánh giá từ 2019-2023		Khoa SP	
8	H01.1.008	Bản mô tả chương trình đào tạo			
		(1) Bản mô tả CTĐT 2019, 2020		Khoa	

					GDTH&MN		
			(2) Bản mô tả CTĐT 2021, 2022		Khoa Sư phạm		
9	H01.1.009	* Sứ mạng, tầm nhìn của Trường giai đoạn 2016-2025					
		(1) Chiến lược phát triển Trường ĐHPY giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035	Số: 14/NQ-HĐT ngày 04.11.2021	Trường ĐHPY			
		(2) QĐ v/v công bố tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi của Trường ĐHPY giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến 2030	Số 05/QĐ-ĐHPY Ngày 04/01/2016	Trường ĐH Phú Yên			
		(3) QĐ v/v công bố tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi của Trường ĐHPY giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035	Số 506/QĐ-ĐHPY Ngày 31/12/2020				
		(4) QĐ Về việc công bố Sứ mạng, Tầm nhìn và Giá trị cốt lõi của Trường Đại học Phú Yên	Số 85/QĐ-ĐHPY Ngày 20/02/2024	Trường ĐH Phú Yên			
		(5) Phổ biến sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi.		Trường ĐH Phú Yên			
		(6) Các bảng thông báo trong khuôn viên của Trường có tuyên bố chính thức về tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi (phòng họp, giảng đường,...).	Ảnh chụp - Tháng 11.2021	Trường ĐHPY			
		(7) Các đường link bài viết truyền thông về sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Trường https://pyu.edu.vn/vi/gioi-thieu/chien-luoc-phat-trien-truong-dai-hoc-phu-yen-giai-doan-2021-2025-tam-nhin-den-nam-2035 https://pyu.edu.vn/vi/su-menh/mt-sm-tn-gtcl		Trường ĐHPY			
10	H01.1.010	* Văn bản liên quan đến rà soát, chỉnh sửa CDR, CTĐT trình độ đại học. (1) Luật Giáo dục đại học năm 2019: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-giao-duc-2019-367665.aspx			Luật số: 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019	Bộ GD&ĐT	

		<p>(2) Thông tư 07/2015/TT- BGĐT Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu ...thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-07-2015-TT-BGDDT-quy-trinh-xay-dung-chuong-trinh-dao-tao-trinh-do-dai-hoc-thac-si-tien-si-271929.aspx</p> <p>(3) Khung trình độ quốc gia Việt Nam https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Quy-dinh-1982-QD-TTg-phe-duyet-khung-trinh-do-quoc-gia-Viet-Nam-2016-327841.aspx</p> <p>(4) Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông: https://luatvietnam.vn/giao-duc/thong-tu-20-2018-tt-bgdtt-chuan-nghe-nghiep-giao-vien-co-so-giao-duc-pho-thong-166608-d1.html</p>	<p>Thông tư 07/2015/TT- BGĐT ngày 16-04-2015 Số: 1982/QĐ-TTg, ngày 18 tháng 10 năm 2016</p> <p>Số: 20/2018/TT- BGDDT ngày 22/8/2018</p>		
11	H01.1.011	<p>Chương trình đào tạo ngành GDTH năm 2019, 2020,21,22 trên trang thông tin điện tử của Trường</p> <p>http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2019_CQ_DAI%20HOC%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf</p> <p>http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2019_LIEN%20THONG%20CQ_DH%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf</p> <p>http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2020_CQ_DAI%20HOC%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf</p> <p>http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2020_LIEN%20THONG%20VLVH_DH%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf</p> <p>http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2021_CQ_DAI%20HOC%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf</p> <p>http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2021_LIEN%20THONG%20VLVH_DH%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf</p> <p>https://dt.pyu.edu.vn/vi/dao-tao/chuong-trinh-dao-tao-khoa-2022</p>	Năm 2019, 2020,2021, 2022	Trường ĐHPY	
12	H01.1.012	<p>Đề cương chi tiết học phần</p> <p>(1) Bản đề cương chi tiết học phần 2019, 2020</p>		Khoa GDTH& MN	

			(2) Bản đề cương chi tiết học phần 2021,2022		Khoa Sư phạm	
	13	H01.1.13	Ma trận kỹ năng	Năm 2019, 2020,2021, 2022	Trường ĐHPY	
Tiêu chí 1.2	1	H01.2.001	Chuẩn đầu ra của CTĐT ngành GDTH các năm 2018, 2019, 2020,2021,2022			
			(1) Quyết định ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học (ngành GDTH - Primary Education) năm 2019	Số 262/QĐ-ĐHPY, ngày 18/06/2019	Trường ĐHPY	
			(2) Quyết định ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học (ngành GDTH - Primary Education) năm 2020	Số 245/QĐ-ĐHPY, ngày 10/08/2020	Trường ĐHPY	
			(3) Quyết định ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học (ngành GDTH - Primary Education) năm 2021	Số 277/QĐ-ĐHPY, ngày 12/07/2021	Trường ĐHPY	
			(4) Quyết định ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học (ngành GDTH - Primary Education) năm 2022	Số 236/QĐ-ĐHPY, ngày 20/07/2022	Trường ĐHPY	
	2	H01.2.002	Hướng dẫn về việc xây dựng, thẩm định ban hành ngành đào tạo mới; rà soát, đánh giá, cập nhật chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần			
(1) Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông: https://luatvietnam.vn/giao-duc/thong-tu-20-2018-tt-bgdtdt-chuan-nghe-nghiep-giao-vien-co-so-giao-duc-pho-thong-166608-d1.html	Số: 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018		Bộ GD&ĐT			
(2) Luật Giáo dục đại học năm 2019: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-giao-duc-2019-367665.aspx	Luật số: 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019		QH			
			(3) Thông tư Ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ	7/2015/TT-BGDĐT	Bộ GD&ĐT	

		(4) Khung trình độ quốc gia 1982/2016 trình độ đại học (bậc 6)	1982/QĐ-TTg, 18/10/2016	Chính phủ	
		(5) Đề án tuyển sinh	Các năm	Trường ĐHPY	
		(6) Khung học phần bắt buộc	Các năm	Trường ĐHPY	
		(7) Quy chế đào tạo trình độ đại học trường Đại học Phú Yên	Quyết định số 335/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 8 năm 2021	Trường ĐHPY	
		(8) Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ	Thông tư số 02/2-22/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022	Bộ GD&ĐT	
		(9) Quy định việc biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng tài liệu giảng dạy, giáo trình giáo dục tiểu học	Thông tư 35/2021/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 12 năm 2021	Bộ GD&ĐT	
		(10) Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo	2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22 tháng 4 năm 2010	Bộ GD&ĐT	
	3	Năm 2019:			
		(1) Quyết định về việc thành lập các Tổ soạn thảo, rà soát, chỉnh sửa CTDH và ĐCCT các học phần năm 2019			
	H01.2.003	(2) Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, bộ phận thường trực và phục vụ xây dựng CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng tuyển sinh năm 2019	Số 216/KH-ĐHPY ngày 27 tháng 5 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(3) Kế hoạch xây dựng và ban hành CĐR CTĐT các ngành trình độ ĐH, CĐ hệ chính quy khóa tuyển sinh năm 2019	Số 278/KH-ĐHPY, ngày 24 tháng 4 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(4) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2019	Ngày 10 tháng 5 năm 2019	Khoa GD TH&MN	

		(5) Phiếu khảo sát	Năm 2019	Khoa GD TH&MN	
		(6) Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên đại học tiểu học, Trường ĐHPY + Kết quả khảo sát tình hình việc làm của SV hệ đại học, cao đẳng chính quy tốt nghiệp năm 2019		Phòng CTHSSV	
		(7) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học đề chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2019.	Năm 2019	Khoa GD TH& MN	
		(8) Biên bản của Tổ soạn thảo về chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2019.	Năm 2019	Khoa GD TH& MN	
		(9) Biên bản họp Khoa nghiệm thu CĐR, CTĐT năm 2019.	Năm 2019	Khoa GD TH& MN	
		(10) Kết luận Hội nghị đánh giá về tính hiệu quả của chương trình dạy học và đề cương chi tiết các học phần đang thực hiện năm 2019			
		(11) Quyết định Ban hành chuẩn đầu ra năm 2019	Số 262/QĐ-ĐHPY, ngày 18/06/2019	Trường ĐHPY	
	4	Năm 2020:		Trường ĐHPY	
		(1) Quyết định về việc thành lập các Tổ soạn thảo, rà soát, chỉnh sửa CĐR, CTDH và ĐCCT các học phần năm 2020.		Trường ĐHPY	
		(2) Kế hoạch xây dựng chuẩn đầu ra CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2020	Số 293/KH-ĐHPY 7/7/2020	Trường ĐHPY	
		(3) QĐ thành lập ban chỉ đạo và bộ phận phục vụ xây dựng chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ Đại học, Cao đẳng hệ chính quy khoá tuyển sinh 2020	Số 221/QĐ-ĐHPY 27/7/2020	Trường ĐHPY	
		(4) Kế hoạch về việc rà soát, chỉnh sửa CĐR, CTĐT và đề cương chi tiết các học phần năm 2020	Số 293/KH-ĐHPY, ngày 07 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(5) Phiếu khảo sát	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
		(6) Đối sánh CĐR, CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
	H01.2.004				

		(7) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2020	Ngày 15 tháng 7 năm 2020	Khoa GDTH&MN	
		(8) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CDR, CTĐT năm 2020.	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
		(9) QĐ thành lập hội đồng nghiệm thu chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ Đại học, Cao đẳng hệ chính quy khoá tuyển sinh 2020	Số 222/QĐ-ĐHPY 27/7/2020	Trường ĐHPY	
		(10) Biên bản họp của Tổ soạn thảo về chỉnh sửa, bổ sung CDR, CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
		(11) Quyết định Ban hành chuẩn đầu ra năm 2020	Số 245/QĐ-ĐHPY, ngày 10/08/2020	Trường ĐHPY	
	5	Năm 2021: (1) Quyết định về việc thành lập các Tổ soạn thảo, rà soát, chỉnh sửa CDR, CTDH và ĐCCT các học phần năm 2021.		Trường ĐHPY	
		(2) Kế hoạch về việc xây dựng CDR các CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2021	Số 187/KH-ĐHPY, ngày 05 tháng 4 năm 2021	Trường ĐHPY	
		(3) QĐ thành lập ban chỉ đạo và bộ phận phục vụ xây dựng chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ Đại học, Cao đẳng hệ chính quy khoá tuyển sinh 2020	Số 221/QĐ-ĐHPY 27/7/2020	Trường ĐHPY	
	H01.2.005	(4) Kế hoạch về việc rà soát, chỉnh sửa CDR, CTĐT và đề cương chi tiết các học phần năm 2021	Số 187/KH-ĐHPY, ngày 05 tháng 4 năm 2021	Trường ĐHPY	
		(5) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2021	Ngày 05 tháng 6 năm 2021	Khoa SP	
		(6) Phiếu khảo sát	Năm 2021	Khoa SP	
		(7) Đối sánh CDR, CTĐT năm 2021	Năm 2021	Khoa SP	
		(8) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan	Năm 2021	Khoa SP	

		ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CDR, CTĐT năm 2021.			
		(9) Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên đại học tiểu học, Trường ĐHPY + Kết quả khảo sát tình hình việc làm của SV hệ đại học, cao đẳng chính quy tốt nghiệp năm 2021	2021	Phòng CTHSSV	
		(10) Biên bản họp của Tổ soạn thảo về chỉnh sửa, bổ sung CDR, CTĐT năm 2021	Năm 2021	Khoa SP	
		(11) Quyết định Ban hành chuẩn đầu ra năm 2021	Số 277/BC-ĐHPY, ngày 12/07/2021	Trường ĐHPY	
6	H01.2.006	Năm 2022:		Trường ĐHPY	
		(1) Quyết định về việc thành lập các Tổ soạn thảo, rà soát, chỉnh sửa CDR, CTDH và ĐCCT các học phần năm 2022.			
		(2) Kế hoạch về việc rà soát, chỉnh sửa CDR, CTĐT và đề cương chi tiết các học phần năm 2022	Số 142/KH-ĐHPY, ngày 7 tháng 3 năm 2022	Trường ĐHPY	
		(3) Phiếu khảo sát	Năm 2022	Khoa SP	
		(4) Đối sánh CDR, CTĐT năm 2022	Năm 2022	Khoa SP	
		(5) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CDR, CTĐT năm 2022.	Năm 2022	Khoa SP	
		(6) Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên đại học tiểu học, Trường ĐHPY + Kết quả khảo sát tình hình việc làm của SV hệ đại học, cao đẳng chính quy tốt nghiệp năm 2022		Phòng CTHSSV	
		(7) Biên bản họp của Tổ soạn thảo về chỉnh sửa, bổ sung CDR, CTĐT năm 2022	Năm 2022	Khoa SP	
		(8) Biên bản họp Khoa về nghiệm thu bổ sung CDR, CTĐT năm 2022	Năm 2022	Khoa SP	
		(9) CDR, năm 2022	Năm 2022	Trường ĐHPY	
7	H01.2.007	Quyết định ban hành chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học			
		(1) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày	Trường	

		trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	14 tháng 10 năm 2019	ĐHPY	
		(2) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2020-2024	Số 346/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 10 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(3) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2021	Số 347/QĐ-ĐHPY ngày 07 tháng 9 năm 2021	Trường ĐHPY	
		(4) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2022	Số 394/QĐ-ĐHPY ngày 5 tháng 9 năm 2022	Trường ĐHPY	
8	H01.2.008	Bản mô tả/đề cương CTĐT và bản mô tả/đề cương môn học/học phần	Năm 2019, 2020, 2021, 2022	Trường ĐHPY	
9	H01.2.009	Ma trận kỹ năng	Năm 2019, 2020, 2021, 2022	Trường ĐHPY	
10	H01.2.010	Trang thông tin điện tử của CSGD/khoa có đề cập đến CTĐT. http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2019_CQ_DAI%20HOC%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2019_LIEN%20THONG%20CQ_DH%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2020_CQ_DAI%20HOC%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2020_LIEN%20THONG%20VLVH_DH%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2021_CQ_DAI%20HOC%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2021_LIEN%20THONG%20VLVH_DH%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf https://dt.pyu.edu.vn/vi/dao-cao-tao/chuong-trinh-cao-tao-khoa-2022	Năm 2019, 2020, 2021, 2022	Trường ĐHPY	
11	H01.2.011	* Sứ mạng, tầm nhìn của Trường giai đoạn 2016-2025 (1) Chiến lược phát triển Trường ĐHPY giai đoạn 2021-2025,	Số: 14/NQ-HĐT ngày	Trường	

		tầm nhìn đến năm 2035	04.11.2021	ĐHPY	
		(2) QĐ v/v công bố tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi của Trường ĐHPY giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến 2030	Số 05/QĐ-ĐHPY Ngày 04/01/2016	Trường ĐHPY	
		(3) QĐ v/v công bố tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi của Trường ĐHPY giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035	Số 506/QĐ-ĐHPY Ngày 31/12/2020	Trường ĐHPY	
		(4) QĐ Về việc công bố Sứ mạng, Tầm nhìn và Giá trị cốt lõi của Trường Đại học Phú Yên	Số 85/QĐ-ĐHPY Ngày 20/02/2024	Trường ĐH Phú Yên	
		(5) Phổ biến sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi.		Trường ĐH Phú Yên	
		(6) Các bảng thông báo trong khuôn viên của Trường có tuyên bố chính thức về tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi (phòng họp, giảng đường,...).	Ảnh chụp - Tháng 11.2021	Trường ĐHPY	
		(7) Các đường link bài viết truyền thông về sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Trường https://pyu.edu.vn/vi/gioi-thieu/chien-luoc-phat-trien-truong-dai-hoc-phu-yen-giai-doan-2021-2025-tam-nhin-den-nam-2035 https://pyu.edu.vn/vi/su-menh/mt-sm-tn-gtcl		Trường ĐHPY	
Tiêu chí 1.3	1	* Sứ mạng, tầm nhìn của Trường giai đoạn 2016-2025			
		(1) Chiến lược phát triển Trường ĐHPY giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035	Số: 14/NQ-HĐT ngày 04.11.2021	Trường ĐHPY	
		(2) QĐ v/v công bố tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi của Trường ĐHPY giai đoạn 2016-2025, tầm nhìn đến 2030	Số 05/QĐ-ĐHPY Ngày 04/01/2016	Trường ĐH Phú Yên	
		(3) QĐ v/v công bố tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi của Trường ĐHPY giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035	Số 506/QĐ-ĐHPY Ngày 31/12/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		(4) QĐ Về việc công bố Sứ mạng, Tầm nhìn và Giá trị cốt lõi của Trường Đại học Phú Yên	Số 85/QĐ-ĐHPY Ngày 20/02/2024	Trường ĐH Phú Yên	
	H01.3.001				

		(5) Phổ biến sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi.		Trường ĐH Phú Yên	
		(6) Các bảng thông báo trong khuôn viên của Trường có tuyên bố chính thức về tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi (phòng họp, giảng đường,...).	Ảnh chụp - Tháng 11.2021	Trường ĐHPY	
		(7) Các đường link bài viết truyền thông về sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Trường https://pyu.edu.vn/vi/gioi-thieu/chien-luoc-phet-trien-truong-dai-hoc-phu-yen-giai-doan-2021-2025-tam-nhin-den-nam-2035 https://pyu.edu.vn/vi/su-menh/mt-sm-tn-gtcl		Trường ĐHPY	
	2	Hướng dẫn về việc xây dựng, thẩm định và công bố mục tiêu, CDR của CTĐT của trường			
		(1) Khung trình độ quốc gia 1982/2016 trình độ đại học (bậc 6)	1982/QĐ-TTg, 18/10/2016	Chính phủ	
		(2) Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo	2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22 tháng 4 năm 2010	Bộ GD&ĐT	
		(3) Luật Giáo dục đại học năm 2019: https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-giao-duc-2019-367665.aspx	Luật số: 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019	QH	
		(4) Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông: https://luatvietnam.vn/giao-duc/thong-tu-20-2018-tt-bgdtdt-chuan-nghe-nghiep-giao-vien-co-so-giao-duc-pho-thong-166608-d1.html	Số: 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018	Bộ GD&ĐT	
		Khảo sát nhu cầu của thị trường lao động liên quan đến CTĐT			
	3	H01.3.003	Năm 2019		

		(1) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2019	Ngày 10 tháng 5 năm 2019	Khoa GDTH& MN	
		(2) Phiếu khảo sát	Năm 2019	Khoa GDTH& MN	
		(3) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2019.	Năm 2019	Khoa GDTH& MN	
4	H01.3.004	Năm 2020			
		(1) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2020	Ngày 15 tháng 7 năm 2020	Khoa GDTH& MN	
		(2) Phiếu khảo sát	Năm 2020	Khoa GDTH& MN	
		(3) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2020.	Năm 2020	Khoa GDTH& MN	
5	H01.3.005	Năm 2021			
		(1) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2021	Ngày 05 tháng 6 năm 2021	Khoa SP	
		(2) Phiếu khảo sát	Năm 2021	Khoa SP	
		(3) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2020.	Năm 2021	Khoa SP	
		(4) Báo cáo kết quả khảo sát của các bên liên quan và đánh giá tính hiệu quả CĐR, CTĐT năm 2021 của Trường Đại học Phú Yên	Năm 2021	Phòng Đào tạo	
6	H01.3.006	Năm 2022			
		(1) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2022	Ngày 19 tháng 5 năm 2022	Khoa SP	

		(2) Phiếu khảo sát	Năm 2022	Khoa SP	
		(3) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CDR, CTĐT năm 2022.	Năm 2022		
7	H01.3.007	Chuẩn đầu ra của CTĐT ngành GDTH các năm 2019, 2020,2021,2022			
		(1) Quyết định ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học (ngành GDTH - Primary Education) năm 2019	Số 262/QĐ-ĐHPY, ngày 18/06/2019	Trường ĐHPY	
		(2) Quyết định ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học (ngành GDTH - Primary Education) năm 2020	Số 245/QĐ-ĐHPY, ngày 10/08/2020	Trường ĐHPY	
		(3) Quyết định ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học (ngành GDTH - Primary Education) năm 2021	Số 277/QĐ-ĐHPY, ngày 12/07/2021	Trường ĐHPY	
		(4) Quyết định ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo hệ đại học (ngành GDTH - Primary Education) năm 2022	Số 236/QĐ-ĐHPY, ngày 20/07/2022	Trường ĐHPY	
8	H01.3.008	Văn bản của nhà trường về CDR của CTĐT được định kỳ rà soát, điều chỉnh.			
		(1) Kế hoạch xây dựng và ban hành CDR CTĐT các ngành trình độ ĐH, CĐ hệ chính quy khóa tuyển sinh năm 2019	Số 278/KH-ĐHPY, ngày 24 tháng 4 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(2) Kế hoạch về việc xây dựng CDR các CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2020	Số 293/KH-ĐHPY, ngày 07 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(3) Kế hoạch về việc xây dựng CDR các CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2021	Số 187/KH-ĐHPY, ngày 05 tháng 4 năm 2021	Trường ĐHPY	
		(4) Kế hoạch về việc xây dựng CDR các CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2022	Số 142/KH-ĐHPY, ngày 7 tháng 3 năm 2022	Trường ĐHPY	
		(5) Quyết định thành lập các Hội đồng thẩm định, nghiệm thu CDR các CTĐT trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2018	Số 609/QĐ-ĐHPY ngày 22 tháng 10 năm 2018	Trường ĐHPY	

		(6) Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2019	Số 215/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 5 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(7) Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2020	Số 222/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
9	H01.3.009	Tài liệu chỉnh sửa CĐR năm 2019:			
		(1) Kế hoạch tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CĐR năm 2019	Ngày 10 tháng 6 năm 2019	Khoa GDTH&MN	
		(2) Phiếu khảo sát	Năm 2019	Khoa GDTH&MN	
		(3) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2019.	Năm 2019	Khoa GDTH&MN	
		(4) Biên bản của Tổ soạn thảo về chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2019.	Năm 2019	Khoa GDTH&MN	
		(5) Biên bản Khoa về nghiệm thu CĐR, CTĐT năm 2019.	Năm 2019	Khoa GDTH&MN	
		(6) Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CĐR các	Số 215/QĐ-ĐHPY ngày	Trường	

		CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2019	27 tháng 5 năm 2019	ĐHPY	
		(7) Biên bản họp Trường nghiệm thu CĐR của CTĐT ngành GDTH chỉnh sửa năm 2019.	Năm 2019	Trường ĐHPY	
		(8) CĐR năm 2019	Năm 2019	Trường ĐHPY	
	10	Tài liệu chỉnh sửa CĐR năm 2020			
		(1) Kế hoạch tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CĐR năm 2020	Ngày 10 tháng 7 năm 2020	Khoa GDTH & MN	
		(2) Phiếu khảo sát	Năm 2020	Khoa GDTH & MN	
	H01.3.010	(3) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2020.	Năm 2020	Khoa GDTH & MN	
		(4) Biên bản họp của Tổ soạn thảo về chỉnh sửa, bổ sung CĐR, CTĐT năm 2020 phù hợp với yêu cầu kiểm định chất lượng	Năm 2020	Khoa GDTH & MN	
		(5) Biên bản họp Khoa về nghiệm thu CĐR, CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GDTH & MN	

		(6) Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2020	Số 222/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(7) Biên bản họp Trường nghiệm thu CĐR của CTĐT ngành GDTH chỉnh sửa năm 2020.	Năm 2020	Trường ĐHPY	
		(8) CĐR ngành GDTH năm 2020	Năm 2020	Trường ĐHPY	
11	H01.3.011	Tài liệu chỉnh sửa CĐR năm 2021			
		(1) Kế hoạch tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CĐR năm 2021	Ngày 05 tháng 4 năm 2021	Khoa Sư phạm	
		(2) Phiếu khảo sát	Năm 2021	Khoa SP	
		(3) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2021.	Năm 2021	Khoa SP	
		(4) Biên bản họp của Tổ soạn thảo về chỉnh sửa, bổ sung CĐR, CTĐT năm 2021 phù hợp với yêu cầu kiểm định chất lượng	Năm 2021	Khoa SP	
		(5) Biên bản họp Khoa về nghiệm thu CĐR, CTĐT năm 2021	Năm 2021	Khoa SP	
		(6) Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2021		Trường ĐHPY	
		(7) Biên bản họp Trường nghiệm thu CĐR của CTĐT ngành GDTH chỉnh sửa năm 2021.	Năm 2021	Trường ĐHPY	
		(8) CĐR ngành GDTH năm 2021	Năm 2021	Trường ĐHPY	

12	H01.3.012	Tài liệu chỉnh sửa CĐR năm 2022			
		(1) Kế hoạch tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CĐR năm 2022	Ngày 25 tháng 3 năm 2022	Khoa Sư phạm	
		(2) Phiếu khảo sát	Năm 2022	Khoa SP	
		(3) Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2022.	Năm 2022	Khoa SP	
		(4) Biên bản họp của Tổ soạn thảo về chỉnh sửa, bổ sung CĐR, CTĐT năm 2022 phù hợp với yêu cầu kiểm định chất lượng	Năm 2022	Khoa SP	
		(5) Biên bản họp Khoa về nghiệm thu CĐR, CTĐT năm 2022	Năm 2022	Khoa SP	
		(6) Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2022		Trường ĐHPY	
		(7) Biên bản họp Trường nghiệm thu CĐR của CTĐT ngành GDTH chỉnh sửa năm 2022.	Năm 2022	Trường ĐHPY	
		(8) CĐR ngành GDTH năm 2022	Năm 2022	Trường ĐHPY	
13	H01.3.013	Trang thông tin điện tử của CSGD/khoa có đề cập đến CĐR. https://qlcl.pyu.edu.vn/vi/chuan-dau-ra-ctdt/chuan-dau-ra-chuong-trinh-dao-tao-khoa-tuyen-sinh-nam-2018 https://qlcl.pyu.edu.vn/vi/chuan-dau-ra-ctdt/chuan-dau-ra-chuong-trinh-dao-tao-khoa-tuyen-sinh-nam-2019 https://qlcl.pyu.edu.vn/vi/chuan-dau-ra-ctdt/chuan-dau-ra-chuong-trinh-dao-tao-khoa-tuyen-sinh-nam-2020 https://qlcl.pyu.edu.vn/vi/chuan-dau-ra-ctdt/chuan-dau-ra-chuong-trinh-dao-tao-nam-2021 https://qlcl.pyu.edu.vn/vi/chuan-dau-ra-ctdt/chuan-dau-ra-chuong-trinh-dao-tao-nam-2022-3259	Năm 2019, 2020, 2021, 2022		

	14	H01.3.014	<p>- Tài liệu quảng bá, các bản tin về CTĐT. Trang thông tin điện tử của CSGD/khoa có đề cập đến CTĐT. http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2019_CQ_DAI%20HOC%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2019_LIEN%20THONG%20CQ_DH%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2020_CQ_DAI%20HOC%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2020_LIEN%20THONG%20VLVH_DH%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2021_CQ_DAI%20HOC%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf http://dt.pyu.edu.vn/Resources/Docs/SubDomain/dt/2021_LIEN%20THONG%20VLVH_DH%20GIAO%20DUC%20TIEU%20HOC.pdf https://dt.pyu.edu.vn/vi/dao-tao/chuong-trinh-dao-tao-khoa-2022</p>	Năm 2019, 2020, 2021, 2022	Trường ĐHPY	
	15	H01.3.015	Bảng xếp loại tốt nghiệp của sinh viên học ngành GDTH, trình độ đại học từ năm 2019 đến 2023	Từ năm 2019 đến 2023		
	16	H01.3.016	Bảng so sánh kết quả xếp loại đối với người học tốt nghiệp CTĐT trong 5 năm của chu kỳ đánh giá.	Từ năm 2019 đến 2023		
Tiêu chuẩn 2						
Tiêu chí 2.1	1	H02.1.001	(1) Hướng dẫn xây dựng bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học		Bộ GD&ĐT	
	2	H02.1.002	(2) Hướng dẫn xây dựng bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học		Trường ĐHPY	
	3	H02.1.003	Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học năm 2019, 2020, 2021, 2022			
			(1) Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học năm 2019	QĐ số 511/QĐ-DHPY ngày 14/10/2019	Trường ĐHPY	

		(2) Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học năm 2020	QĐ số 346/QĐ-DHPY ngày 15/10/2020	Trường ĐHPY	
		(3) Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học năm 2021	QĐ số 347/QĐ-DHPY ngày 07/9/2021	Trường ĐHPY	
		(4) Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học năm 2022	QĐ số 394/QĐ-DHPY ngày 05/9/2022	Trường ĐHPY	
4	H02.1.004	Quy định về việc rà soát, cập nhật và ban hành CTĐT của Trường Đại học Phú Yên		Trường ĐHPY	
5		Biên bản họp/tài liệu về hoạt động rà soát CTĐT*			
	H02.1.005	(1) Biên bản rà soát chương trình đào tạo Giáo dục Tiểu học năm 2019	Khoa GDTHMN ngày 10/5/2019	Khoa GDTHMN	
		(2) Biên bản rà soát chương trình đào tạo Giáo dục Tiểu học năm 2020	Khoa GDTHMN ngày 15/7/2020	Khoa GDTHMN	
		(3) Biên bản rà soát chương trình đào tạo Giáo dục Tiểu học năm 2021	Khoa Sư phạm ngày 09/6/2021	Khoa Sư phạm	
		(4) Biên bản rà soát chương trình đào tạo Giáo dục Tiểu học năm 2022	Khoa Sư phạm ngày .../.../2022	Khoa Sư phạm	
6		Kế hoạch/báo cáo xây dựng/điều chỉnh Bản mô tả CTĐT được phê duyệt*			
	H02.1.006	(1) Thông báo Kế hoạch phát triển chương trình đào tạo năm 2019	Số: 287/TB-ĐHPY ngày 26/4/2019	Trường ĐHPY	
		(2) Thông báo số 1 về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, năm học 2020 - 2021	Số: 311/TB-ĐHPY ngày 13/7/2020	Trường ĐHPY	
		(3) Thông báo số 2 về việc phát triển chương trình đào tạo trình		Trường	

		độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, năm học 2020 - 2021	Số: 343/TB-ĐHPY ngày 28/7/2020	ĐHPY	
		(4) Thông báo số 1 về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, năm học 2021 - 2022	Số: 317/TB-ĐHPY ngày 02/6/2021	Trường ĐHPY	
		(5) Thông báo số 2 về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, năm học 2021 - 2022	Số: 334a/TB-ĐHPY ngày 10/6/2021	Trường ĐHPY	
7	H02.1.007	*Hồ sơ chỉnh sửa CTĐT năm 2020:			
		(1) Quyết định thành lập Tổ soạn thảo chương trình mở ngành đào tạo mới giai đoạn 2019-2020 ngành Nông nghiệp, trình độ đại học hệ chính quy	Số 181/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 5 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(2) Kế hoạch về việc xây dựng CĐR các CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2020	Số 293/KH-ĐHPY, ngày 07 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(3) Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2020	Số 213/QĐ-ĐHPY ngày 24 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(4) Bảng tổng hợp kết quả khảo sát ý kiến các bên liên quan về CĐR và CTĐT ngành GDTH năm 2020		Khoa THMN	
		(5) Thông báo số 1 về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, năm học 2020 - 2021	Số: 311/TB-ĐHPY ngày 13/7/2020	Trường ĐHPY	
		(6) Thông báo số 2 về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, năm học 2020 - 2021	Số: 343/TB-ĐHPY ngày 28/7/2020	Trường ĐHPY	
		(7) Biên bản họp Hội đồng khoa học và đào tạo v/v rà soát mục tiêu, CĐR, khung CTĐT ngành GDTH trình độ đại học chỉnh sửa năm 2020		Khoa THMN	
		(8) So sánh CTĐT trình độ ĐH ngành GDTH giữa Trường ĐHPY và một số trường trong nước		Khoa THMN	
		(9) So sánh CTĐT trình độ ĐH ngành GDTH của Trường		Khoa	

		ĐHPY năm 2019 và 2020		THMN	
		(10) Biên bản họp tổ soạn thảo v/v rà soát, chỉnh sửa CDR của CTĐT ngành GDTH trình độ đại học năm 2020 phù hợp với yêu cầu của kiểm định chất lượng	12/5/2020	Khoa THMN	
		(11) Biên bản họp tổ soạn thảo v/v tham khảo CTĐT khóa 2020	04/8/2020	Tổ soạn thảo CTĐT Khoa GDTHMN	
		(12) Biên bản họp Hội đồng cấp khoa thẩm định CDR, ngành GDTH trình độ đại học năm 2020	Ngày 12/5/2020	Khoa THMN	
		(13) Biên bản họp thẩm định chương trình đại học Giáo dục Tiểu học hệ chính quy – Khóa: 2020 - 2024	Ngày 26/8/2020	Khoa THMN	
		(14) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2020-2024	Số 346/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 10 năm 2020	Trường ĐHPY	
8	H02.1.008	Biên bản họp/bản góp ý lấy ý kiến của các bên liên quan*		GDTHMN Khoa Sư phạm	
		(1) Kế hoạch V/v tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chương trình đào tạo năm 2019	Khoa GDTHMN ngày 03/10/2019	Khoa GDTHMN	
		(2) Kế hoạch V/v tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chương trình đào tạo năm 2020	Khoa GDTHMN ngày 01/9/2020	Khoa GDTHMN	
		(3) Kế hoạch V/v tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học năm 2021	Khoa Sư phạm ngày 05/6/2021	Khoa Sư phạm	
		(4) Kế hoạch V/v tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của các	Khoa Sư phạm ngày	Khoa Sư	

		bên liên quan về chương trình đào tạo năm 2022	19/5/2022	phạm	
9	H02.1.009	Tổng hợp ý kiến phản hồi của các bên liên quan về CĐR và CTĐT			
		Báo cáo Tổng hợp v/v lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về Chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học năm 2019	Khoa Sư phạm ngày 15/6/2019	Khoa GDTH&MN	
		Báo cáo Tổng hợp v/v lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về Chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học năm 2020	Khoa Sư phạm ngày 15/8/2020	Khoa GDTH&MN	
		Báo cáo Tổng hợp v/v lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về Chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học năm 2021	Khoa Sư phạm ngày 05/7/2021	Khoa Sư phạm	
10	H02.1.010	CTĐT của các cơ sở trong và ngoài nước			
11	H02.1.011	Quyết định v/v ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy			
		(1) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 10 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(2) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2020-2024	Số 346/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 10 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(3) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2021	Số 347/QĐ-ĐHPY ngày 07 tháng 9 năm 2021	Trường ĐHPY	
		(4) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2022	Số 394/QĐ-ĐHPY ngày 05 tháng 9 năm 2022	Trường ĐHPY	
12	H02.1.012	Đề cương chi tiết tất cả các học phần trong CTĐT từ 2019 đến	https://drive.google.com/	Khoa Sư	

			2022	drive/folders/17wpH_Vz HQQ-Lt7wsgUHcx- RgbNKn7kwn	phạm	
	13	H02.1.013	Trang thông tin điện tử của CSGD/khoa			
	(1) Trang thông tin điện tử Trường ĐHPY		http://pyu.edu.vn	Trường ĐHPY		
	(2) Trang thông tin điện tử của khoa		http://sp.pyu.edu.vn/tran-g-su-pham	Trường ĐHPY		
Tiêu chí 2.2	1	H02.2.001	Quy định/Hướng dẫn xây dựng đề cương chi tiết học phần		Bộ GD&ĐT	
	2	H02.2.002	Quy định/Hướng dẫn xây dựng đề cương chi tiết học phần từ năm 2018 đến 2022		Trường ĐHPY	
	3	H02.2.003	Đề cương chi tiết tất cả các học phần trong CTĐT từ 2019 đến 2022	https://drive.google.com/drive/folders/17wpH_VzHQQ-Lt7wsgUHcx-RgbNKn7kwn	Khoa Sư phạm	
	4	H02.2.004	Quy định số tín chỉ và mã học phần trong chương trình đào tạo		Trường ĐHPY	
	5	H02.2.005	Phân tích ma trận kỹ năng trong khung CTĐT		Khoa GDTH& MN, Khoa Sư phạm	
	6	H02.2.006	Kế hoạch rà soát, điều chỉnh CTĐT ngành GDTH			

		(1) Thông báo Kế hoạch phát triển chương trình đào tạo năm 2019	Số: 287/TB-ĐHPY ngày 26/4/2019	Trường ĐHPY	
		(2) Thông báo số 1 về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, năm học 2020 - 2021	Số: 311/TB-ĐHPY ngày 13/7/2020	Trường ĐHPY	
		(3) Thông báo số 2 về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, năm học 2020 - 2021	Số: 343/TB-ĐHPY ngày 28/7/2020	Trường ĐHPY	
		(4) Thông báo số 1 về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, năm học 2021 - 2022	Số: 317/TB-ĐHPY ngày 02/6/2021	Trường ĐHPY	
		(5) Thông báo số 2 về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, năm học 2021 - 2022	Số: 334a/TB-ĐHPY ngày 10/6/2021	Trường ĐHPY	
7	H02.2.007	Biên bản họp/ý kiến góp ý của các bên liên quan về nội dung, chất lượng của các môn học/học phần*			
8	H02.2.008	Biên bản họp/tài liệu liên quan đến hoạt động rà soát đề cương môn học/học phần*		Khoa Sư phạm	
		Biên bản họp bộ môn thẩm định đề cương bài giảng học phần ngành Giáo dục Tiểu học	Ngày 15/9/2021	Bộ môn GDTH	
9	H02.2.009	Bản mô tả môn học/học phần trong CTĐT*		Khoa Sư phạm	
10	H02.2.010	Quyết định v/v thành lập Hội đồng nghiệm thu CĐR, CTĐT và đề cương CTHP			
		(1) Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2019	Số 215/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 5 năm 2019	Trường ĐHPY	

		(2) Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CDR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2020	Số 222/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(3) Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học, khóa 2019-2023	Số 367a/QĐ-ĐHPY ngày 21 tháng 8 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(4) Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp trường CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học, khóa 2019-2023	Số 393/QĐ-ĐHPY ngày 06 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(5) Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học, khóa 2020-2024	Số 254/QĐ-ĐHPY ngày 19 tháng 8 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(6) Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa năm 2021 CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học	Số 296/QĐ-ĐHPY ngày 29 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
11	H02.2.011	Quyết định v/v ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy			
		(1) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 10 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(2) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2020-2024	Số 346/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 10 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(3) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2021	Số 347/QĐ-ĐHPY ngày 07 tháng 9 năm 2021	Trường ĐHPY	
		(4) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2022	Số 394/QĐ-ĐHPY ngày 05 tháng 9 năm 2022	Trường ĐHPY	

	12	H02.2.012	Đề cương chi tiết tất cả các học phần trong CTĐT từ 2019 đến 2022	https://drive.google.com/drive/folders/17wpH_VzHQQ-Lt7wsgUHcx-RgbNKn7kwn	Khoa Sư phạm	
	13	H02.2.013	Kế hoạch tổ chức xin ý kiến các bên liên quan phục vụ công tác rà soát, chỉnh sửa, đánh giá chương trình dạy học và đề cương chi tiết các học phần			
(1) Kế hoạch V/v tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chương trình đào tạo năm 2019			Khoa GDTHMN ngày 03/10/2019	Khoa GDTHMN		
(2) Kế hoạch V/v tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chương trình đào tạo năm 2020			Khoa GDTHMN ngày 01/9/2020	Khoa GDTHMN		
(3) Kế hoạch V/v tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chương trình đào tạo năm 2022			Khoa GDTHMN ngày 19/5/2022	Khoa GDTHMN		
Tiêu chí 2.3	1	H02.3.001	Bản mô tả CTĐT đã được phê duyệt chính thức*			
			(1) Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học năm 2019	QĐ số 511/QĐ-DHPY ngày 14/10/2019	Trường ĐHPY	
			(2) Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học năm 2020	QĐ số 346/QĐ-DHPY ngày 15/10/2020	Trường ĐHPY	
			(3) Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học năm 2021	QĐ số 347/QĐ-DHPY ngày 07/9/2021	Trường ĐHPY	
			(4) Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học năm 2022	QĐ số 394/QĐ-DHPY ngày 05/9/2022	Trường ĐHPY	
	2	H02.3.002	Đề cương các môn học/học phần trong CTĐT đã được phê duyệt chính thức*	https://drive.google.com/drive/folders/17wpH_Vz	Khoa Sư phạm	

				HQQ-Lt7wsgUHcx- RgbNKn7kwn		
	3	H02.3.003	Các tài liệu chính thống của CSGD/khoa trong đó có phần công bố về bản mô tả CTĐT/đề cương các học phần*			
	4	H02.3.004	Trang thông tin điện tử của CSGD/khoa có công bố bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần*			
	(1) Trang thông tin điện tử Trường ĐHPY		http://pyu.edu.vn	Trường ĐHPY		
	(2) Trang thông tin điện tử của khoa		http://sp.pyu.edu.vn/tran-g-su-pham	Trường ĐHPY		
	5	H02.3.005	Ý kiến phản hồi của các bên liên quan về bản mô tả CTĐT và ĐCHP			
			Báo cáo Tổng hợp v/v lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về Chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học năm 2019	Khoa Sư phạm ngày 15/6/2019	Khoa GDTH&MN	
			Báo cáo Tổng hợp v/v lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về Chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học năm 2020	Khoa Sư phạm ngày 15/8/2020	Khoa GDTH&MN	
			Báo cáo Tổng hợp v/v lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về Chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học năm 2021	Khoa Sư phạm ngày 05/7/2021	Khoa Sư phạm	
			Biên bản họp bộ môn thẩm định đề cương bài giảng học phần ngành Giáo dục Tiểu học	Ngày 15/9/2021	Bộ môn GDTH	
Tiêu chuẩn 3						
Tiêu chí 3.1	1	H03.1.001	(1) Khung trình độ quốc gia Việt Nam	Quyết định của Thủ	Chính	

				Tướng Chính Phủ, số: 1981/QĐ -TTg ban hành ngày 18/10/2016	Phủ	
2	H03.1.002	(2) Bộ chương trình khung Giáo dục đại học khối ngành sư phạm trình độ đại học		Thông tư số 37/2010/TT-BGDĐT	Bộ GD&ĐT	
3	H03.1.003	Thông tư ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông		Số: 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018	Bộ GD &ĐT	
4	H03.1.004	(1) Chương trình Giáo dục phổ thông		Quyết định số 16/2006//QĐ-BGDĐT, ngày 05/05/2006 Bộ GD-ĐT	Bộ GD &ĐT	
		(2) Chương trình giáo dục phổ thông - chương trình tổng thể		Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018	Bộ GD &ĐT	
5	H03.1.005	Ma trận CDR của CTĐT GDTH của các CTĐT 2018,2019,2020,2021,2022		2018,2019,2020, 2021,2022	Khoa SP	
6	H03.1.006	(1) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2018-2022		Số 447/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018	Trường ĐHPY	
		(2) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023		Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 10 năm 2019	Trường ĐHPY	
		(3) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2020-2024		Số 346/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 10 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(4) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2021-2025		Số 347/QĐ-ĐHPY ngày 07 tháng 9 năm 2021	Trường ĐHPY	
		(5) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2022-2026		Số 394/QĐ-ĐHPY ngày 05 tháng 9 năm 2022	Trường ĐHPY	
7	H03.1.007	(1) Quyết định v/v ban hành chuẩn đầu ra các chương trình		Số 636/QĐ-ĐHPY	ĐHPY	

		đào tạo năm học 2018-2019	ngày 06/11/2018		
		(2) Quyết định v/v ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo năm học 2019-2020	Số 262/QĐ-ĐHPY ngày 18/06/2020	ĐHPY	
		(3) Quyết định v/v ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo năm học 2020-2021	Số 245/QĐ-ĐHPY, ngày 10/08/2020	ĐHPY	
		(4) Quyết định v/v ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo năm học 2021-2022	Số 277/BC-ĐHPY, ngày 12/07/2021	ĐHPY	
		5) Quyết định v/v ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo năm học 2022-2023	Số 236/QĐ-ĐHPY, ngày 20/06/2022		
8	H03.1.008	Báo cáo tổng kết và phương hướng nhiệm vụ năm học 2017-2018 (chỉ tiêu phân đầu theo tiêu chí đề ra hàng năm)	Số 566/BC-ĐHPY, ngày 12/10/2017	ĐHPY	
		Báo cáo tổng kết và phương hướng nhiệm vụ năm học 2018-2019 (chỉ tiêu phân đầu theo tiêu chí đề ra hàng năm)	Số 700/BC-ĐHPY, ngày 23/10/2018	ĐHPY	
		Báo cáo tổng kết và phương hướng nhiệm vụ năm học 2019-2020 (chỉ tiêu phân đầu theo tiêu chí đề ra hàng năm)	Số 486/BC-ĐHPY, ngày 12/7/2019	ĐHPY	
		Báo cáo tổng kết và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 (chỉ tiêu phân đầu theo tiêu chí đề ra hàng năm)	Số 486/BC-ĐHPY, ngày 12/7/2020	ĐHPY	
		Báo cáo tổng kết và phương hướng nhiệm vụ năm học 2021-2022 (chỉ tiêu phân đầu theo tiêu chí đề ra hàng năm)	Số 486/BC-ĐHPY, ngày 12/7/2021	ĐHPY	
		Báo cáo tổng kết và phương hướng nhiệm vụ năm học 2022-2023 (chỉ tiêu phân đầu theo tiêu chí đề ra hàng năm)		ĐHPY	
9	H03.1.009	(1) Thông báo về chức năng, nhiệm vụ, phân công nhiệm vụ và quy định lề lối làm việc của Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non năm học 2018-2019	Ngày 10 tháng 8 năm 2018	Khoa GDTH& MN	
		(2) Thông báo về chức năng, nhiệm vụ, phân công nhiệm vụ và quy định lề lối làm việc của Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non năm học 2019-2020	Ngày 10 tháng 8 năm 2019	Khoa GDTH& MN	
		(3) Thông báo về chức năng, nhiệm vụ, phân công nhiệm vụ và quy định lề lối làm việc của Khoa Giáo dục Tiểu học và	Ngày 10 tháng 8 năm 2020	Khoa SP	

		Mầm non năm học 2020-2021			
		(4) Quyết định về việc ban hành Quy chế làm việc của Khoa Sư phạm, Trường Đại học Phú Yên	Số 93a/QĐ-ĐHPY ngày 10 tháng 3 năm 2021	Đại học Phú Yên	
		(5) Phân công nhiệm vụ của Khoa Sư phạm, Trường Đại học Phú Yên	Ngày 15 tháng 6 năm 2021	Trường ĐHPY	
10	H03.1.010	(1) Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn các tổ GDTH năm học 2017-2018	Năm 2017-2018	Khoa GDTH-MN	
		(2) Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn các tổ GDTH năm học 2018-2019	Năm 2018-2019	Khoa GDTH-MN	
		(3) Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn các tổ GDTH năm học 2019-2020	Năm 2019-2020	Khoa GDTH-MN	
		(4) Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổ GDTH năm học 2020-2021	Năm 2020-2021	Khoa SP	
		(5) Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổ GDTH năm học 2021-2022	Năm 2021-2022	Khoa SP	
		(6) Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổ GDTH năm học 2022-2023	Năm 2022-2023	Khoa SP	
		(7) Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổ GDTH năm học 2023-2024	Năm 2023-2024	Khoa SP	
11	H03.1.011	Kế hoạch phân công giảng dạy của Khoa GDTH&MN	Năm học 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020	Khoa GD TH-MN	

12	H03.1.012	Kế hoạch phân công giảng dạy của Khoa Sư Phạm	Năm học 2020-2021, 2021-2022 2022-2023, 2023-2024	Khoa SP	
13	H03.1.013	Hồ sơ giảng dạy của GV	Năm học 2017-2018, 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022.2022- 2023,2023-2024	Lưu tại Khoa GD TH-MN và Khoa SP	
14	H03.1.014	Biên bản họp khoa, tổ bộ môn về đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá	Năm 2020, 2021,2022,2023, 2024	Khoa SP	
		Biên bản họp khoa, tổ bộ môn về đổi mới phương pháp giảng dạy	Năm 2020, 2021,2022,2023, 2024		
15	H03.1.015	Báo cáo tổng kết thi kết thúc học phần năm học 2018 – 2019; 2019 – 2020; 2020 – 2021, 2022-2023	Phòng Quản lý chất lượng	ĐHP Y	
16	H03.1.016	(1)Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2018	Ngày 02 tháng 7 năm 2018	Khoa GDTH&MN	
		(2) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2019	Ngày 10 tháng 5 năm 2019	Khoa GDTH&MN	
		(3) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các	Ngày 15 tháng 7 năm	Khoa SP	

			bên liên quan về CTĐT năm 2020	2020		
			(4) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2021	Ngày 05 tháng 4 năm 2021	Khoa SP	
			(5) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2022	Ngày 19 tháng 5 năm 2022	Khoa SP	
	17	H03.1.017	(1) Quyết định thành lập các Hội đồng thẩm định, nghiệm thu CĐR các CTĐT trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2018	Số 609/QĐ-ĐHPY ngày 22 tháng 10 năm 2018	Trường ĐHPY	
			(2) Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2019	Số 215/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 5 năm 2019	Trường ĐHPY	
			(3) Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2020	Số 222/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
			(4) Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2021		Trường ĐHPY	
			(5) Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2022		Trường ĐHPY	
			Biên bản thẩm định CĐR của ĐCCTHP/CTMH		Khoa GDTH-MN, SP	
Tiêu chí 3.2	1	H03.2.001	(1) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2018-2022	Số 447/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018	Trường ĐHPY	
			(2) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 10 năm 2019	Trường ĐHPY	

		(3) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2020-2024	Số 346/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 10 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(4) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2021-2025	Số 347/QĐ-ĐHPY ngày 07 tháng 9 năm 2021	Trường ĐHPY	
		(5) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2022-2026	Số 394/QĐ-ĐHPY ngày 05 tháng 9 năm 2022	Trường ĐHPY	
2	H03.2.002	Website công bố CĐR, CTĐT, Bản mô tả CTĐT	Năm 2022	ĐHPY	
3	H03.2.003	Quyết định Ban hành chuẩn đầu ra năm 2018	Số 636/QĐ-ĐHPY, ngày 06/11/2018	ĐHPY	
		Quyết định Ban hành chuẩn đầu ra năm 2019	Số 262/QĐ-ĐHPY, ngày 18/06/2019	ĐHPY	
		Quyết định Ban hành chuẩn đầu ra năm 2020	Số 245/QĐ-ĐHPY, ngày 10/08/2020	ĐHPY	
		Quyết định Ban hành chuẩn đầu ra năm 2021	Số 277/BC-ĐHPY, ngày 12/07/2021	ĐHPY	
		Quyết định Ban hành chuẩn đầu ra năm 2022	Số 236/QĐ-ĐHPY, ngày 20/06/2022	ĐHPY	
4	H03.2.004	(1) Biên bản thẩm định CTĐT cấp Khoa ngành GDTH	Năm 2018,2019,2020,2021, 2022	Hội đồng thẩm định CTĐT	
		(2) Biên bản thẩm định/nghiệm thu ĐCCTHP	2018-2019,2019-2020,2020-2021, 2021-2022	Khoa GDTH-MN, SP	
5	H03.2.005	(1)Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2018	Ngày 02 tháng 7 năm 2018	Khoa GDTH&	

					MN	
			(2) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2019	Ngày 10 tháng 5 năm 2019	Khoa GDTH&MN	
			(3) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2020	Ngày 15 tháng 7 năm 2020	Khoa GDTH&MN	
			(4) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2021	Ngày 05 tháng 6 năm 2021	Khoa SP	
			(5) Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2022	Ngày 19 tháng 5 năm 2022	Khoa SP	
6	H03.2.006		Báo cáo tổng kết thi kết thúc học phần năm học 2018 – 2019; 2019 – 2020; 2020 – 2021, 2021-2022, 2022-2023.	Phòng Quản lý chất lượng	ĐHP Y	
7	H03.2.007		(1) Biên bản họp tổ soạn thảo CĐR	2018,2019,2020,2021, 2022	Tổ soạn thảo	
			(2) Biên bản họp Bộ môn quản lý CTĐT về xây dựng CĐR	2018,2019,2020,2021, 2022	Khoa GD TH&MN, SP	
			(3) Biên bản thẩm định CĐR của ĐCCTHP/CTMH	2018,2019,2020,2021, 2022	Khoa chuyên môn	
8	H03.2.008		Biên bản và phiếu thẩm định CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học, hệ chính quy - Khóa tuyển sinh 2019-2023	Ngày 17 tháng 9 năm 2019	Hội đồng thẩm định	

9	H03.2.009	(1) Biên bản nghiệm thu CDR ngành GDTH trình độ ĐH	2018,2019,2020, 2021,2022	Hội đồng thẩm định	
		(2) Biên bản nghiệm thu chương trình Đào tạo và ĐCCTHP ngành GDTH trình độ ĐH	2018,2019,2020,2021, 2022	Hội đồng thẩm định CTĐT	
		(3) Biên bản thẩm định đề cương chi tiết học phần các tổ thuộc bộ môn GDTH	2018,2019,2020, 2021, 2022	Khoa GDTH& MN	
10	H03.2.010	(1) - Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2018 -Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2019 -Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2020 - Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2021 - Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2022	Số 457/QĐ-ĐHPY ngày 29 tháng 8 năm 2018 Số 431/QĐ-ĐHPY ngày 19 tháng 9 năm 2019 - Số 213/QĐ-ĐHPY ngày 24 tháng 7 năm 2020 - Số 282/QĐ-ĐHPY ngày 16 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
		(2) Các biên bản rà soát, chỉnh sửa ĐC chi tiết học phần ngành GDTH trình độ ĐH	Năm 2018,2019,2020,2021, 2022	Khoa GD TH&MN	

			(4) Biên bản nghiệm thu của các ĐCCTHP trình độ ĐH	Năm 2018,2019,2020,2021, 2022	Khoa GD TH&MN	
			(5) Biên bản lựa chọn tài liệu học tập ngành GDTH trình độ ĐH	Năm 2018,2019,2020, 2021, 2022	Khoa GD TH&MN	
Tiêu chí 3.3	1	H03.3.001	(1) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2018-2022	Số 447/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018	Trường ĐHPY	
			(2) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 10 năm 2019	Trường ĐHPY	
			(3) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2020-2024	Số 346/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 10 năm 2020	Trường ĐHPY	
			(4) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2021-2025	Số 347/QĐ-ĐHPY ngày 07 tháng 9 năm 2021	Trường ĐHPY	
			(5) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2022-2026	Số 394/QĐ-ĐHPY ngày 05 tháng 9 năm 2022	Trường ĐHPY	
	2	H03.3.002	Bản mô tả CTĐT 2022.		Khoa SP	
	3	H03.3.003	Quyết định ban hành quy định xây dựng, rà soát và phát triển chuẩn đầu ra chương trình đào tạo áp dụng tại Trường Đại học Phú Yên	Số 15/QĐ-ĐHPY ngày 08 tháng 01 năm 2018	Trường ĐHPY	
	4	H03.3.004	(1) Biên bản họp Bộ môn quản lý CTĐT về xây dựng CDR	Năm 2018,2019,2020,2021, 2022	Khoa GDTH& MN	
			(2) Biên bản xây dựng CTĐT các khoa	Năm	Khoa	

				2018,2019,2020,2021, 2022	GDTH& MN	
			(3) Biên bản rà soát, chỉnh sửa ĐCCTHP của ngành GDTH	Năm 2018,2019,2020,2021, 2022	Khoa GDTH& MN	
5	H03.3.005		(1) Biên bản nghiệm thu CDR ngành GDTH trình độ ĐH	Năm 2018,2019,2020,2021, 2022	Hội đồng thẩm định	
			(2) Biên bản thẩm định CTĐT cấp Khoa	Năm 2018,2019,2020,2021, 2022	Hội đồng thẩm định CTĐT	
			(3) Biên bản nghiệm thu ĐCCTHP ngành GDTH trình độ ĐH	Năm 2018,2019,2020,2021, 2022	Khoa GDTH& MN	
6	H03.3.006		Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2018	Ngày 02 tháng 7 năm 2018	Khoa GDTH& MN	
			Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2019	Ngày 10 tháng 5 năm 2019	Khoa GDTH& MN	
			Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2020	Ngày 15 tháng 7 năm 2020	Khoa SP	
			Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2021	Ngày 05 tháng 6 năm 2021	Khoa SP	

			Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2022	Ngày 19 tháng 5 năm 2022	Khoa SP	
Tiêu chuẩn 4.						
Tiêu chí 4.1	1	H04.1.001	Thông báo V/v Xác định triết lý giáo dục trường ĐH Phú Yên	Số 514/TB-ĐHPY 26/7/2019	ĐHPY	
	2	H04.1.002	Quyết định điều chỉnh nội dung triết lý giáo dục trường ĐH Phú Yên	Số 48/QĐ-ĐHPY, ngày 26 tháng 1 năm 2024	ĐHPY	
	3	H04.1.003	Biên bản Hội nghị đào tạo của Khoa có nội dung triết lý giáo dục	2019- >2023	Khoa GDT H& MN; Khoa SP	
	4	H04.1.004	Chương trình đào tạo ngành GDTH có triết lý giáo dục	2019- >2023	ĐHPY	
	5	H04.1.005	Biên bản sinh hoạt lớp đầu năm có nội dung triết lý giáo dục	2019->2023	Các lớp SV	
	6	H04.1.006	Ảnh chụp dãy phòng học của nhà trường 7 có ghi triết lý giáo dục		Cá nhân	
	7	H04.1.007	Các hình ảnh của trường đăng tải trên Website của trường có triết lý giáo dục		ĐHPY	
	8	H04.1.008	Tờ quảng bá tuyển sinh, các pano, áp phích có triết lý giáo dục		ĐHPY	

	9	H04.1.009	Hình ảnh lễ khai giảng có triết lý giáo dục		ĐHPY	
	10	H04.1.010	Trang thông tin điện tử của nhà trường có đề cập đến triết lý giáo dục		ĐHPY	
<i>Tiêu chí 4.2</i>	1	H04.2.001	Chương trình đào tạo ngành GDTH	2019-2023	Khoa Sư phạm	
	2	H04.2.002	CĐR của CTĐT ngành GDTH và Bản mô tả CTĐT/môn học/học phần*	2019-2023	Khoa Sư phạm	
	3	H04.2.003	Đề cương chi tiết các học phần	2019-2023	Khoa Sư phạm	
	4	H04.2.004	Hình ảnh các hoạt động giảng dạy và học tập đa dạng		Cá nhân	
	5	H04.2.005	Hồ sơ thực tế bộ môn	2019-2023	Khoa Sư phạm	
	6	H04.2.006	Hồ sơ rèn luyện NVSP thường xuyên	2019-2023	Khoa Sư phạm	
	7	H04.2.007	Kế hoạch thực tập sư phạm	2019-2023	Phòng ĐT	
	8	H04.2.008	Báo cáo thực tập sư phạm của SV – Khoa	Khóa 2018 – 2022	Khoa SP	
	9	H04.2.009	Các báo cáo tổng kết TTSP và các biểu mẫu TTSP	2019-2023	ĐHPY	
	10	H04.2.010	Các báo cáo thuyết trình		Khoa Sư phạm	

11	H04.2.011	Các bài tập lớn trong các học phần		Khoa Sư phạm	
12	H04.2.012	Phòng học STEM LAP		Cá nhân	
13	H04.2.013	Hội nghị học tốt của Khoa (kê hoạch, ký yếu), hình ảnh	2020	Khoa Sư phạm	
14	H04.2.014	Văn bản, hình ảnh về tập huấn STEM cho SV	2022	Khoa Sư phạm	
15	H04.2.015	Hình ảnh Hội nghị nghiên cứu khoa học sinh viên		ĐHPY	
16	H04.2.016	Hình ảnh hội thi nghiệp vụ sư phạm		ĐHPY	
17	H04.2.017	Văn bản tổ chức hoạt động kỹ năng mềm		Khoa Sư phạm	
18	H04.2.018	Hình ảnh hoạt động rèn kỹ năng mềm		Khoa Sư phạm	
19	H04.2.019	Các hình ảnh hoạt động phục vụ cộng đồng và rèn kỹ năng mềm		Khoa Sư phạm	
20	H04.2.020	Giấy khen SV tham gia các hoạt động ngoại khóa		ĐHPY	
21	H04.2.021	Văn bản và hình ảnh cuộc thi thiết kế áo đồng phục		Khoa Sư phạm	
22	H04.2.022	Công thông tin học tập trực tuyến - trường PH		ĐHPY	
23	H04.2.023	Báo cáo Khảo sát ý kiến phản hồi người học về các hoạt động dạy học		Phòng QLCL	

	24	H04.2.024	Biên bản Họp đổi mới PPDH		Khoa Sư phạm ĐHPY	
	25	H04.2.025	Hình ảnh seminar bộ môn		Khoa Sư phạm	
	26	H04.2.026	Chứng chỉ tham gia bồi dưỡng, nâng cao năng lực của GV Khoa sư phạm	2021	Khoa Sư phạm	
Tiêu chí 4.3	1	H04.3.001	Đề cương chi tiết các học phần	2019-2023	ĐHPY	
	2	H04.3.002	Các PPDH đa dạng		Cá nhân	
	3	H04.3.003	Hồ sơ thực tế môn học	2019-2023	Khoa Sư phạm	
	4	H04.3.004	Hồ sơ RLNVSPTX	2019-2023	Khoa Sư phạm	
	5	H04.3.005	Kế hoạch TTSP	2019-2023	ĐHPY	
	6	H04.3.006	Báo cáo TTSP		SV	
	7	H04.3.007	Báo cáo tổng kết TTSP	2019-2023	ĐHPY	
	8	H04.3.008	Các bài tập lớn		SV	

9	H04.3.009	NCKH SV		ĐHPY	
10	H04.3.010	Khóa luận tốt nghiệp		Khoa Sư phạm	
11	H04.3.011	Công thông tin điện tử học tập trực tuyến		ĐHPY	
12	H04.3.012	Bản mô tả CTĐT và CDR	2019-2023	ĐHPY	
13	H04.3.013	Hình ảnh thư viện		ĐHPY	
14	H04.3.014	Link thư viện điện tử		ĐHPY	
15	H04.3.015	CTĐT	2019-2023	ĐHPY	
16	H04.3.016	Các video bài giảng mẫu		Cá nhân	
17	H04.3.017	Kết quả khảo sát ý kiến NH		Phòng QLCL	
18	H04.3.018	Hình ảnh hội nghị NCKH SV		ĐHPY	
19	H04.3.019	Hồ sơ, Hình ảnh hội thi NVSP		ĐHPY	
20	H04.3.020	Văn bản tổ chức hoạt động sinh viên		Khoa Sư phạm	
21	H04.3.021	Hình ảnh hoạt động ngoại khóa		SV	
22	H04.3.022	Hình ảnh phục vụ cộng đồng và hoạt động ngoại khóa của SV		SV	
23	H04.3.023	Giấy khen SV hoạt động ngoại khóa		SV	
24	H04.3.024	Hình ảnh hội thi cho SV		Khoa Sư phạm	

Tiêu chuẩn 5

Tiêu chí 5.1	1	H05.1.001	Quy chế học vụ trình độ đại học, trình độ cao đẳng (khối ngành I) theo hệ thống tín chỉ hệ chính quy	Số: 430 /QĐ-ĐHPY, ngày 14 tháng 8 năm 2018	Trường ĐHPY	
			Quy chế học vụ trình độ đại học, trình độ cao đẳng (khối ngành I) theo hệ thống tín chỉ hệ chính quy	Số: 414/QĐ-ĐHPY, ngày 12/9/2019	Trường ĐHPY	
			Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên	Số: 335/QĐ-ĐHPY, ngày 27/8/2021	Trường ĐHPY	
	2	H05.1.002	Đề án tuyển sinh trình độ đại học, trình độ cao đẳng khối ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2018		Phòng Đào tạo	
			Đề án tuyển sinh trình độ đại học, trình độ cao đẳng khối ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2019		Phòng Đào tạo	
			Đề án tuyển sinh trình độ đại học, trình độ cao đẳng khối ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2020	Chỉ có đề án ngành GDMN, chưa tìm thấy đề án TS chung	Phòng Đào tạo	
			Đề án tuyển sinh trình độ đại học, trình độ cao đẳng khối ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2021	Số: 182/ĐA-ĐHPY, ngày 02/4/2021	Phòng Đào tạo	
			Đề án tuyển sinh trình độ đại học, trình độ cao đẳng khối ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2022			

		Đề án tuyển sinh trình độ đại học, trình độ cao đẳng khối ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy năm 2023			
3	H05.1.003	Quy định về công tác tổ chức thi, kiểm tra đánh giá và kiểm tra kết quả học tập theo hệ thống tín chỉ ở trường Đại học Phú Yên		Trường ĐHPY	
4	H05.1.004	Đề cương chi tiết học phần	2019 - 2023	Khoa Sư phạm	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành GDTH	2019-2023	Khoa Sư phạm	
		Bản mô tả CTĐT	2019-2023	Khoa Sư phạm	
5	H05.1.005	Trang thông tin điện tử của CSGD có các quy định về đánh giá kết quả học tập.	https://qlcl.pyu.edu.vn/vi/quy-che-quy-dinh	Phòng ĐBCL	
6	H05.1.006	Sổ tay sinh viên			
7	H05.1.007	Quyết định quy trình tổ chức thi KTHP	Số 11/QĐ-ĐHPY, ngày 07/01/2019	Phòng QLCL	
		Quy trình tổ chức thi KTHP (Nằm trong quy chế thi KTHP)		Phòng QLCL	
		Quy chế thi KTHP	Số: 335/QĐ-ĐHPY ngày 27/8/2021	Phòng QLCL	

8	H05.1.008	Quy trình ra đề, quản lý và in sao đề thi (Năm trong quy chế thi KTHP)		Phòng QLCL	
9	H05.1.009	Đề thi kết thúc học phần	2019 - 2023		
10	H05.1.010	Quy định Kiến tập và Thực tập Sư phạm trình độ đại học, hệ chính quy		Phòng ĐT	
11	H05.1.011	Quy định hướng dẫn các học phần thực hành, thực tế			
12	H05.1.012	Quy định về việc thực hiện khóa luận tốt nghiệp	Chưa tìm thấy	Phòng ĐT	
13	H05.1.013	Tiêu chí đánh giá khóa luận tốt nghiệp	Chưa tìm thấy	Phòng ĐT	
14	H05.1.014	Quyết định thực hiện khóa luận tốt nghiệp	2019-2023	Trường ĐHPY	
		Khóa luận tốt nghiệp	2019-2023	Khoa SP	
15	H05.1.015	Quyết định thành lập hội đồng thẩm định khóa luận tốt nghiệp	2019-2023	Trường ĐHPY	
		- Biên bản thẩm định khóa luận tốt nghiệp	2019-2023	Khoa SP	
16	H05.1.016	Quy định xây dựng ngân hàng đề thi		Phòng QLCL	
17	H05.1.017	Ngân hàng đề thi		Phòng QLCL	
18	H05.1.018	Quy định đánh giá kết quả rèn luyện người học		Phòng CTSV	

Tiêu chí 5.2	1	H05.2.001	Quy chế học vụ trình độ đại học, trình độ cao đẳng (khối ngành I) theo hệ thống tín chỉ hệ chính quy	Số: 430 /QĐ-ĐHPY, ngày 14 tháng 8 năm 2018	Trường ĐHPY	
			Quy chế học vụ trình độ đại học, trình độ cao đẳng (khối ngành I) theo hệ thống tín chỉ hệ chính quy	Số: 414/QĐ-ĐHPY, ngày 12/9/2019	Trường ĐHPY	
			Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên	Số: 335/QĐ-ĐHPY, ngày 27/8/2021	Trường ĐHPY	
	2	H05.2.002	Quy định về đánh giá kết quả học tập của sinh viên	Số 335/QĐ-ĐHPY ngày 27/8/2021	Trường ĐHPY	
			Quy định về công tác tổ chức thi, kiểm tra đánh giá và kiểm tra kết quả học tập theo hệ thống tín chỉ ở trường Đại học Phú Yên	Số 414/QĐ-ĐHPY ngày 12/9/2019	Trường ĐHPY	
	3	H05.2.003	Đề cương chi tiết học phần	2019 - 2023	Trường ĐHPY	
	4	H05.2.004	Đề thi kết thúc HP	2019 – 2023	Khoa Sư phạm	
			Ngân hàng đề thi			
	5	H05.2.005	Tiêu chí đánh giá khóa luận tốt nghiệp		Phòng QLCL	
	6	H05.2.006	Quy định Kiến tập và Thực tập Sư phạm trình độ đại học, hệ chính quy		Trường ĐHPY	

	7	H05.2.007	Sổ tay sinh viên		Trường ĐHPY	
	8	H05.2.008	Lấy ý kiến phản hồi người học		Phòng CT HSSV	
	9	H05.2.009	Kế hoạch đối thoại giữa Hiệu trưởng và sinh viên nhà trường	2019-2023	Đoàn, Hội SV trường Phòng HCQT	
			Báo cáo kết luận về buổi đối thoại			
	10	H05.2.010	Trang web Phòng Đào tạo			
	11	H05.2.011	Kế hoạch tuần Sinh hoạt công dân	2019-2023	Phòng CT HSSV	
	12	H05.2.012	Biên bản họp lớp	2019-2023	CVHT	
<i>Tiêu chí 5.3</i>	1	H05.3.001	Quy chế đào tạo	Văn bản hợp nhất quy chế đào tạo - (335 và 555)	ĐHPY	
	2	H05.3.002	Chương trình đào tạo	2029 2023	ĐHPY	
	3	H05.3.003	Đối sánh, so chuẩn chương trình đào tạo	QĐ 323, ngày 01/10/2020	ĐHPY	
	4	H05.3.004	Bảng mô tả CTĐT, CDR	2019-2023	ĐHPY	
	5	H05.3.005	Đề cương chi tiết Học phần	2019-2023	Khoa SP	

	6	H05.3.006	Đề thi mẫu một số HP	2019-2023	Khoa SP	
	7	H05.3.007	Quy trình quản lý đào tạo	QĐ số: 65/QĐ- ĐHPY, ngày 05/03/2019	ĐHPY	
	8	H05.3.008	Quy chế, quy định thi KTHP	2019-2023	ĐHPY	
	9	H05.3.009	Báo cáo tổng kết Đào tạo khoa SP	2019-2023	Khoa SP	
	10	H05.3.010	Biên bản họp khoa về nâng cao chất lượng dạy học	2019-2023	Khoa SP	
	11	H05.3.011	Quy trình Quản lý, sao in đề thi	2019-2023	ĐHPY, Phòng QLCL	
	12	H05.3.012	Báo cáo tổng kết thi KTHP	2019-2023	ĐHPY, Phòng QLCL	
Tiêu chí 5.4	1	H05.4.001	Quy trình quản lý đào tạo đối với sinh viên	QĐ số: 398, ngày 06/9/2022	ĐHPY, Phòng ĐT	
	2	H05.4.002	Ý kiến phản hồi người học	2019-2023	ĐHPY, Phòng QLCL	
	3	H05.4.003	Khảo sát người học	2019-2023	ĐHPY, Phòng QLCL	
	4	H05.4.004	Các trang web của trường, khoa, Sinh viên	2019-2023	ĐHPY, Phòng HCQT	
Tiêu chí 5.5	1	H05.5.001	Hồ sơ thi kết thúc học phần	2019-2023	ĐHPY, Phòng	

	2	H05.5.002	Quy định Phúc khảo bài thi		QLCL	
	3	H05.5.003	Lấy ý kiến người học	2019-2023	ĐHPY, Phòng QLCL	
	4	H05.5.004	Quy định về cố vấn học tập	2019-2023	ĐHPY	
Tiêu chuẩn 6						
Tiêu chí 6.1	1	H06.1.001	(1) Chiến lược phát triển Trường từ năm 2016- 2025 , tầm nhìn đến năm 2030;	- Số 04/QĐ- ĐHPY ngày 04/01/2016	Trường ĐH Phú Yên	
			(2) Chiến lược phát triển Trường từ năm 2020 -2025, tầm nhìn đến năm 2035	- Số 14/NQ-HĐ ngày 14/01/2021	Hội đồng trưởng Trường ĐH Phú Yên	
	2	H06.1.002	Đề án phát triển Khoa GDTH-MN giai đoạn 2016-2020		Khoa GDTH- MN	
			Đề án phát triển Khoa Sư phạm giai đoạn 2020-2025		Khoa Sư phạm	
	3	H06.1.003	Điều lệ trường đại học	Số 58/ QĐ-TTg ngày 22/9/2010	Thủ trưởng Chính phủ	
			Nghị quyết Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của	07/NQ-HĐT	Hội đồng	

		Trường Đại học Phú Yên	ngày 24/02/2021	<i>trường Trường ĐH Phú Yên</i>	
		Nghị quyết Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Phú Yên	09/NQ-HĐT- 09.4.2021	<i>Hội đồng trường Trường ĐH Phú Yên</i>	
		Quyết định Ban hành về việc tuyển dụng viên chức Trường Đại học Phú Yên	Số 363/QĐ- ĐHPY ngày 16/08/2019	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		Quy định tuyển dụng viên chức Trường Đại học Phú Yên	Số 07/NQ-HĐT - 17.5.2022	<i>Hội đồng trường Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Tờ trình phê duyệt đề án vị trí việc làm Kèm đề án vị trí việc làm</i>	Số 526/TTr- ĐHPY ngày 06/8/2019	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Quyết định v/v phê duyệt đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của trường ĐHPY</i>	Số 1339/QĐ- UBND ngày 26/8/2019	<i>UBND Tỉnh PY</i>	
	4	H06.1.004		<i>Khoa GDTH- MN</i>	
		Chiến lược phát triển đội ngũ của Khoa GDTH-MN		<i>Khoa Sư</i>	
		Chiến lược phát triển đội ngũ của Khoa Sư phạm			

					<i>phạm</i>	
5	H06.1.005	<i>Đề án nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý CSGD đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2030</i>	<i>Số 466/ĐHPY ngày 1/7/2019</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Nghị quyết về phát triển đội ngũ giảng viên giai đoạn 2014-2020;</i>	<i>Số 107 NQ/ĐUĐH ngày 03/10/2014</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
6	H06.1.006	<i>Quyết định ban hành quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của Trường ĐH Phú Yên</i>	<i>Số 711/QĐ- ĐHPY ngày 13/12/2018</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2017-2020</i>	<i>Số 74/KH-ĐHPY</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực Trường ĐHPY giai đoạn 2022-2026</i>	<i>126/KH-ĐHPY ngày 01.03.2022</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Thông báo v/v Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng VC năm 2018</i>	<i>Số 34/ĐHPY ngày 15/01/2018</i>			
		<i>Thông báo v/v Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng VC năm 2019</i>				
		<i>Thông báo v/v Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng VC năm 2020</i>				
		<i>Thông báo v/v Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng VC</i>				

			<i>năm 2021</i>			
			<i>Thông báo v/v Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng VC năm 2022</i>			
			<i>Thông báo v/v Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng VC năm 2023</i>			
	7	H06.1.007	<i>Quyết định về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Trường Đại học Phú Yên năm 2016</i>	Số 792/QĐ- ĐHPY 12/12/2016	ngày	Trường ĐH Phú Yên
			<i>Quyết định về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Trường Đại học Phú Yên năm 2018</i>	Số 622/QĐ- ĐHPY 29/10/2018	ngày	Trường ĐH Phú Yên
			<i>Quyết định về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Trường Đại học Phú Yên năm 2023</i>	Số 695/QĐ- ĐHPY 31/12/2023	ngày	Trường ĐH Phú Yên
	8	H06.1.008	Hồ sơ lấy ý kiến phản hồi từ người học.	Số 586/TB-ĐHPY ngày 07/09/2018		Trường ĐH Phú Yên
			<i>Thông báo kết quả lấy ý kiến SV đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ ĐHPY NH 2017 – 2018 theo kế hoạch 263/KH-ĐHPY ngày 27/04/2018</i>	Năm 2017		Trường ĐH Phú Yên
			<i>Thông báo kết quả lấy ý kiến SV đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ ĐHPY NH 2018 – 2019</i>	Năm 2019		

			<i>Thông báo kết quả lấy ý kiến SV đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ ĐHPY NH 2019 – 2020</i>	Năm 2020		
			<i>Thông báo kết quả lấy ý kiến SV đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ ĐHPY NH 2020 – 2021</i>	Năm 2021		
			<i>Thông báo kết quả xử lý phiếu lấy ý kiến phản hồi từ phía người học về hoạt động cố vấn học tập của GV NH 2017 – 2018 đến NH 2021-2022.</i>	Năm 2022		
			<i>Thông báo kết quả xử lý phiếu lấy ý kiến phản hồi từ phía người học về hoạt động cố vấn học tập của GV NH 2017 – 2018 đến NH 2022-2023.</i>	Năm 2023		
	9		<i>Quyết định về việc Ban hành Quy định tuyển dụng viên chức Trường ĐHPY</i>	Số 391/QĐ-ĐHPY ngày 21/8/2017	Trường ĐH Phú Yên	
		H06.1.009	<i>Quyết định v/v phê duyệt đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của trường ĐHPY</i>	Số 1339/QĐ-UBND ngày 26/8/2019	UBND Tỉnh PY	
			<i>Thông báo về việc tuyển dụng viên chức giảng viên năm 2018;</i>	Số 757/TB-ĐHPY ngày 26/11/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			<i>Thông báo về việc tuyển dụng viên chức giảng viên năm 2019;</i>	Số 615/TB-ĐHPY ngày 06/9/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			<i>Thông báo về việc tuyển dụng viên chức giảng viên năm</i>	Số 695/TB-ĐHPY	Trường ĐH Phú Yên	

			2020;	ngày 25/12/2020	Yên	
			Thông báo về việc tuyển dụng viên chức giảng viên năm 2021;		Trường ĐH Phú Yên	
			Thông báo về việc tuyển dụng viên chức giảng viên năm 2022;		Trường ĐH Phú Yên	
			Thông báo về việc tuyển dụng viên chức giảng viên năm 2023;		Trường ĐH Phú Yên	
			Kiểm tra năng lực chuyên môn xét tuyển giảng viên – năm 2018	Số 752/KH- ĐHPY ngày 23/11/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			Kiểm tra năng lực chuyên môn xét tuyển giảng viên – năm 2019	Số 574/KH- ĐHPY ngày 22/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			Kiểm tra năng lực chuyên môn xét tuyển giảng viên – năm 2020	Số /KH-ĐHPY ngày //2020	Trường ĐH Phú Yên	
			Kiểm tra năng lực chuyên môn xét tuyển giảng viên – năm 2021	Số /KH-ĐHPY ngày //2021	Trường ĐH Phú Yên	
			Kiểm tra năng lực chuyên môn xét tuyển giảng viên – năm 2022	Số /KH-ĐHPY ngày //2022	Trường ĐH Phú Yên	
			Kiểm tra năng lực chuyên môn xét tuyển giảng viên – năm 2023	Số /KH-ĐHPY ngày //2023	Trường ĐH Phú Yên	

			<i>Danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng giảng viên của trường ĐHPY (kèm theo Công văn Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2018)</i>		Trường ĐH Phú Yên	
			<i>Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên Trường ĐHPY năm 2018</i>	Số 752/KH-ĐHPY ngày 23/11/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			<i>Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên Trường ĐHPY năm 2019</i>	Số 574/KH-ĐHPY ngày 22/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			<i>Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên Trường ĐHPY năm 2020</i>	Số 694/KH-ĐHPY ngày 25/12/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			<i>Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên Trường ĐHPY năm 2021</i>		Trường ĐH Phú Yên	
			<i>Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên Trường ĐHPY năm 2022</i>		Trường ĐH Phú Yên	
			<i>Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên Trường ĐHPY năm 2023</i>		Trường ĐH Phú Yên	
10	H06.1.010		<i>Quyết định của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế làm việc của GV trường ĐHPY (2015)</i>	Số 600/QĐ-ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	

				31/10/2015		
			<i>Quyết định về tuyển dụng và việc hợp đồng giảng viên.</i>			
			<i>Quyết định của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế làm việc của GV trường ĐHPY (2019)</i>	Số 35/QĐ-ĐHPY ngày 24/01/2019	Trường ĐH Phú Yên	
11	H06.1.011		Quy định tập sự đối với viên chức, giảng viên.	Số 01/QĐ-ĐHPY ngày 02/01/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			(2) Hồ sơ tập sự của GV.		Trường ĐH Phú Yên	
12	H06.1.012		QĐ cử GV tham gia các khóa tập huấn về phương pháp giảng dạy từ năm 2018-2023	Số ../QĐ-ĐHPY ngày //20..	Trường ĐH Phú Yên	
			QĐ cử GV tham gia các khoá bồi dưỡng năng lực kiểm tra đánh giá từ năm 2018-2023;	Số ../QĐ-ĐHPY ngày //20..	Trường ĐH Phú Yên	
			QĐ cử GV tham gia các lớp bồi dưỡng thăng hạng giảng viên hạng 1, 2, 3;	Số ../QĐ-ĐHPY ngày //20..	Trường ĐH Phú Yên	
13	H06.1.013		Hồ sơ giải quyết chấm dứt hợp đồng từ năm 2018-2023	Số ../QĐ-ĐHPY ngày //20..	Trường ĐH Phú Yên	
14	H06.1.014		Hồ sơ hưu từ năm 2018-2023.	Số ../QĐ-ĐHPY ngày //20..	Trường ĐH Phú Yên	
			Thông báo nghỉ hưu từ năm 2018-2023.	Số ../QĐ-ĐHPY ngày //20..	Trường ĐH Phú Yên	

			Quyết định nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí từ năm 2018-2023.	Số/QĐ-ĐHPY ngày //20..	Trường ĐH Phú Yên	
			Hồ sơ nghỉ chế độ 108 (143) theo Nghị định của Chính phủ	Số/QĐ-ĐHPY ngày //20..	Trường ĐH Phú Yên	
	15	H06.1.015	Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm viên chức lãnh đạo quản lý các đơn vị trực thuộc Trường ĐHPY;	Số /QĐ-ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	
			Hồ sơ lấy phiếu tín nhiệm bổ nhiệm CB quản lý,		Trường ĐH Phú Yên	
	16	H06.1.016	<i>Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc trường ĐHPY</i>	Số 132/QĐ- ĐHPY ngày 19/4/2019	Trường ĐH Phú Yên	
Tiêu chí 6.2	1	H06.2.001	Bảng tính tỷ lệ GV/người học trong hồ sơ xin mở mã ngành đào tạo;		Trường ĐH Phú Yên	
			Danh mục GV cơ hữu thực hiện chương trình GDTH		Khoa Sư phạm	
			<i>Danh sách sinh viên trúng tuyển ngành GDTH từ năm 2018 đến 2023</i>		Phòng CT HSSV	
	2	H06.2.002	<i>Quyết định về việc ban hành quy chế làm việc của GV trường ĐHPY 2015</i>	Số 600/QĐ- ĐHPY ngày 31/10/2015	Trường ĐH Phú Yên	

		<i>Quyết định về việc ban hành quy chế làm việc của GV trường ĐHPY 2019</i>	<i>Số 35/QĐ-ĐHPY ngày 24/01/2019</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Quyết định về việc ban hành quy chế làm việc của GV trường ĐHPY 2023</i>	<i>Số 695/QĐ-ĐHPY ngày 02/12/2023</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
3	H06.2.003	<i>Quyết định ban hành quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của Trường Đại học Phú Yên</i>	<i>Số 711/QĐ-ĐHPY ngày 13/12/2018</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
4	H06.2.004	<i>Phân công lao động các đơn vị NH 2018-2019 đến NH 2022-2023</i>	<i>2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Tổng kết lao động các đơn vị NH 2018-2019 đến NH 2021-2022</i>	<i>2018, 2019, 2020, 2021, 2022</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Bảng thống kê thanh toán tiền vượt giờ của GV thực hiện chương trình NH 2018-2019 đến NH 2021-2022</i>	<i>2018, 2019, 2020, 2021, 2022</i>		
5	H06.2.005	<i>Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc trường ĐHPY</i>	<i>Số 132/QĐ-ĐHPY ngày 19/4/2019</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
6	H06.2.006	<i>Phân công nhiệm vụ lẻ lỏi làm việc của các đơn vị</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
7	H06.2.007	<i>Quyết định về việc Ban hành quy định về cách tính giờ NCKH của GV trường ĐHPY</i>	<i>Số 298/QĐ-ĐHPY ngày 20/6/2017</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	

8	H06.2.008	<i>Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2018-2019</i>	<i>Số .../ĐHPY</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>		
		<i>Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2019-2020</i>	<i>Số .../ĐHPY</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>		
		<i>Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2020-2021</i>	<i>Số .../ĐHPY</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>		
		<i>Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2021-2022</i>	<i>Số .../ĐHPY</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>		
		<i>Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2022-2023</i>	<i>Số .../ĐHPY</i>			
	9	H06.2.009	<i>Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học năm học 2018-2019</i>	<i>Số /QĐ-ĐHPY ngày //2019</i>		
			<i>Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học năm học 2019-2020</i>	<i>Số /QĐ-ĐHPY ngày //2020</i>		
			<i>Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học năm học 2020-2021</i>	<i>Số /QĐ-ĐHPY ngày //2021</i>		
			<i>Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học năm học 2021-2022</i>	<i>Số /QĐ-ĐHPY ngày //2022</i>		
			<i>Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học năm học 2022-2023</i>	<i>Số /QĐ-ĐHPY ngày //2023</i>		

10	H06.2.010	<i>Đăng ký đề tài NCKH cấp Khoa, cấp Trường, cấp Tỉnh của các GV</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Các bài báo khoa học quốc tế của các GV</i>			
11	H06.2.011	<i>Thông báo về tổng số tiết thực hiện nhiệm vụ NCKH của CBGV năm học 2018-2019</i>	<i>Số 498/TB-ĐHPY ngày 19/7/2019</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Thông báo về tổng số tiết thực hiện nhiệm vụ NCKH của CBGV năm học 2019-2020</i>	<i>Số /TB-ĐHPY ngày //20</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Thông báo về tổng số tiết thực hiện nhiệm vụ NCKH của CBGV năm học 2020-2021</i>	<i>Số /TB-ĐHPY ngày //20</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Thông báo về tổng số tiết thực hiện nhiệm vụ NCKH của CBGV năm học 2021-2022</i>	<i>Số /TB-ĐHPY ngày //20</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Thông báo về tổng số tiết thực hiện nhiệm vụ NCKH của CBGV năm học 2022-2023</i>	<i>Số /TB-ĐHPY ngày //20</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
12	H06.2.012	<i>Kết quả nghiệm thu các đề tài NCKH được giao đầu năm học</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
13	H06.2.013	<i>Quyết định về việc khen thưởng viên chức – cán bộ giảng viên có thành tích xuất sắc trong NCKH từ NH 2018-2019</i>	<i>Số .../QĐ-ĐHPY ngày //2019</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Quyết định về việc khen thưởng viên chức – cán bộ giảng viên có thành tích xuất sắc trong NCKH từ NH 2019-</i>	<i>Số .../QĐ-ĐHPY ngày //2020</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	

		2020			
		<i>Quyết định về việc khen thưởng viên chức – cán bộ giảng viên có thành tích xuất sắc trong NCKH từ NH 2020-2021</i>	<i>Số .../QĐ-ĐHPY ngày //2021</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Quyết định về việc khen thưởng viên chức – cán bộ giảng viên có thành tích xuất sắc trong NCKH từ NH 2021-2022</i>	<i>Số .../QĐ-ĐHPY ngày //2022</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Quyết định về việc khen thưởng viên chức – cán bộ giảng viên có thành tích xuất sắc trong NCKH từ NH 2022-2023</i>	<i>Số .../QĐ-ĐHPY ngày //2023</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
	14	<i>Kế hoạch công tác NCKH và HTQT Trường ĐH Phú Yên năm học 2018 – 2019</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
	H06.2.014	<i>Kế hoạch công tác NCKH và HTQT Trường ĐH Phú Yên năm học 2019 – 2020</i>	<i>Số 680/KH- ĐHPY ngày 01 tháng 10 năm 2019</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Kế hoạch công tác NCKH và HTQT Trường ĐH Phú Yên năm học 2020-2021</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Kế hoạch công tác NCKH và HTQT Trường ĐH Phú Yên năm học 2021– 2022</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	

		<i>Kế hoạch công tác NCKH và HTQT Trường ĐH Phú Yên năm học 2022-2023</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
15	H06.2.015	Hồ sơ Chương trình mùa hè xanh do Đoàn khoa tổ chức từ năm 2018 đến năm 2023.		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
16	H06.2.016	Sử dụng đề tài NCKH cấp tỉnh trong việc quản lý các công trình NCKH của tỉnh.		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
17	H06.2.017	Báo cáo kiểm tra giờ lao động năm học 2017-2018		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		Báo cáo kiểm tra giờ lao động năm học 2018-2019		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		Báo cáo kiểm tra giờ lao động năm học 2019-2020		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		Báo cáo kiểm tra giờ lao động năm học 2020-2021		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		Báo cáo kiểm tra giờ lao động năm học 2021-2022		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
18	H06.2.018	Đăng ký thi đua năm học 2018-2019		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		Đăng ký thi đua năm học 2019-2020			
		Đăng ký thi đua năm học 2020-2021			

			Đăng ký thi đua năm học 2021-2022			
			Đăng ký thi đua năm học 2022-2023			
Tiêu chí 6.3	1	H06.3.001	Quyết định Ban hành về việc tuyển dụng viên chức Trường Đại học Phú Yên	Số 363/QĐ-ĐHPY ngày 16/08/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			Quy định tuyển dụng viên chức Trường Đại học Phú Yên	Số 07/NQ-HĐT - 17.5.2022	Hội đồng trường Trường ĐH Phú Yên	
	2	H06.3.002	<i>- Tờ trình Đề xuất tuyển dụng GV từ năm 2018-2023 của các đơn vị</i>		Trường ĐH Phú Yên	
	3	H06.3.003	<i>- Danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng giảng viên của trường ĐHPY (kèm theo Công văn Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2018)</i>	Số 752/KH-ĐHPY ngày 23/11/2018	Trường ĐH Phú Yên	
	4	H06.3.004	<i>Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên Trường ĐHPY năm 2019</i>	Số 574/KH-ĐHPY ngày 22/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			<i>Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên Trường ĐHPY năm 2020</i>	Số 694/KH-ĐHPY ngày 25/12/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			<i>Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên</i>	Số 13/KH-ĐHPY	Trường ĐH Phú Yên	

		<i>Trường ĐHPY năm 2021</i>	<i>ngày 07/01/2022</i>	<i>Yên</i>	
		<i>Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên Trường ĐHPY năm 2022</i>	<i>Số</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên Trường ĐHPY năm 2023</i>	<i>Số</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
5	H06.3.005	<i>Thông báo về việc tuyển dụng viên chức giảng viên từ năm 2018</i>	<i>Số 757/TB-ĐHPY ngày 26/11/2018</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	H 06.1
		<i>Thông báo về việc tuyển dụng viên chức giảng viên từ năm 2019</i>	<i>Số 615/TB-ĐHPY ngày 06/9/2019</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Thông báo về việc tuyển dụng viên chức giảng viên từ năm 2020</i>	<i>Số 695/TB-ĐHPY ngày 25/12/2020</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Thông báo về việc tuyển dụng viên chức giảng viên từ năm 2021</i>			
		<i>Thông báo về việc tuyển dụng viên chức giảng viên từ năm 2022</i>			
		<i>Thông báo về việc tuyển dụng viên chức giảng viên từ năm 2023</i>			
6		H06.3.006	<i>Kiểm tra năng lực chuyên môn xét tuyển giảng viên – năm 2018</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>
	<i>Kiểm tra năng lực chuyên môn xét tuyển giảng viên –</i>				

		<i>năm 2019</i>			
		<i>Kiểm tra năng lực chuyên môn xét tuyển giảng viên – năm 2020</i>			
		<i>Kiểm tra năng lực chuyên môn xét tuyển giảng viên – năm 2021</i>			
		<i>Kiểm tra năng lực chuyên môn xét tuyển giảng viên – năm 2022</i>			
		<i>Kiểm tra năng lực chuyên môn xét tuyển giảng viên – năm 2023</i>			
7	H06.3.007	<i>- Quyết định cử giảng viên hướng dẫn tập sự</i>	<i>Số /QĐ-ĐHPY ngày //20...</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
8	H06.3.008	<i>Quyết định về tuyển dụng và việc hợp đồng giảng viên từ năm 2018</i>		<i>Sở Nội vụ Phú Yên</i>	
		<i>Quyết định về tuyển dụng và việc hợp đồng giảng viên từ năm 2019</i>			
		<i>- Quyết định về tuyển dụng và việc hợp đồng giảng viên từ năm 2020</i>			
		<i>- Quyết định về tuyển dụng và việc hợp đồng giảng viên từ năm 2021</i>			
		<i>- Quyết định về tuyển dụng và việc hợp đồng giảng viên từ năm 2022</i>			

			- Quyết định về tuyển dụng và việc hợp đồng giảng viên từ năm 2023			
			- Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2018	Số 752/KH-ĐHPY ngày 23/11/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			- Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2019	Số 574/KH-ĐHPY ngày 22/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	D ùng chun g H06. 1
			- Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020	Số 694/KH-ĐHPY ngày 25/12/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			- Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2021	Số 13/KH-ĐHPY ngày 07/01/2022	Trường ĐH Phú Yên	
			- Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2022			
			- Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023			
Tiêu chí 6.4	1	H06.4.001	- Quy trình bổ nhiệm cán bộ quản lý trường đại học Phú Yên	Số /QĐ-ĐHPY ngày //20...	Trường ĐH Phú Yên	
	2	H06.4.002	Thông báo Kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch các chức	Số 379/TB-ĐHPY	Trường	

			<i>đanh cán bộ quản lý cấp khoa, phòng và tương đương giai đoạn 2015-2020;</i>	<i>ngày 23/5/2019</i>	<i>ĐH Phú Yên</i>	
			<i>Thông báo V/v rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc Trường ĐHPY theo định kỳ năm 2019</i>	<i>Số 107/TB-ĐHPY ngày 26/02/2019</i>		
			<i>Thông báo Kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ quản lý cấp khoa, phòng và tương đương giai đoạn 2020-2025;</i>	<i>Số .../TB-ĐHPY ngày //20...</i>		
			<i>Thông báo Kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ quản lý cấp khoa, phòng và tương đương giai đoạn 2025-2030</i>	<i>Số .../TB-ĐHPY ngày //20...</i>		
	3	H06.4.003	<i>Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2018</i>	<i>Số 752/KH-ĐHPY ngày 23/11/2018</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
			<i>Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2019</i>	<i>Số 574/KH-ĐHPY ngày 22/8/2019</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	D ùng chun g H06. 1
			<i>Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020</i>	<i>Số 694/KH-</i>	<i>Trường ĐH Phú</i>	

				<i>ĐHPY</i>	<i>ngày</i>	<i>Yên</i>	
				25/12/2020			
			<i>Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2021</i>	<i>Số 13/KH-ĐHPY</i>	<i>ngày 07/01/2022</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
			<i>Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2022</i>				
			<i>Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023</i>				
4	H06.4.004		<i>- Quyết định về việc Ban hành quy định về việc dự giờ, thao giảng, hội giảng của GV trường ĐHPY</i>	<i>Số 694/ QĐ- ĐHPY</i>	<i>ngày 25/11/2014</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
5	H06.4.005		<i>- Quyết định về việc Ban hành quy định về công tác CVHT tại Trường ĐHPY</i>	<i>Số 630/QĐ- ĐHPY</i>	<i>ngày 31/10/2018</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
6	H06.4.006		<i>- Quyết định về việc Ban hành quy định việc khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của GV trường ĐHPY</i>	<i>Số 143/QĐ- ĐHPY</i>	<i>ngày 03/5/2019</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
7	H06.4.007		<i>- Thông báo kết quả lấy ý kiến SV đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ ĐHPY NH 2018 – 2019,</i>	<i>Số /TB-ĐHPY</i>	<i>ngày //2019</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
			<i>- Thông báo kết quả lấy ý kiến SV đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ ĐHPY NH 2019 – 2020,</i>	<i>Số /TB-ĐHPY</i>	<i>ngày //2020</i>		
			<i>- Thông báo kết quả lấy ý kiến SV đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ ĐHPY NH 2020 – 2021</i>	<i>Số /TB-ĐHPY</i>	<i>ngày //2021</i>		

			- Thông báo kết quả lấy ý kiến SV đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ ĐHPY NH 2021– 2022	Số /TB-ĐHPY ngày //2022		
			- Thông báo kết quả lấy ý kiến SV đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ ĐHPY NH 2022 – 2023	Số /TB-ĐHPY ngày //2023		
Tiêu chí 6.5	1	H06.5.001	- Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Hội đồng Khoa học và đào tạo giai đoạn 2015-2020	Số 164/BC KĐKH&ĐT Ngày 28/04/2020	Trường ĐH Phú Yên	
	2	H06.5.002	- Đề án nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý CSGD đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2030	Số 466/ĐHPY ngày 01/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
	3	H06.5.003	- Công văn về việc báo cáo công tác phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý	Số 393/ĐHPY ngày 04/6/2018	Trường ĐH Phú Yên	
	4	H06.5.004	- Báo cáo thống kê số lượng, chất lượng công chức, viên chức năm 2018	Số ../ĐHPY ngày //2018	Trường ĐH Phú Yên	
			- Báo cáo thống kê số lượng, chất lượng công chức, viên chức năm 2019	Số ../ĐHPY ngày //2019		
			- Báo cáo thống kê số lượng, chất lượng công chức, viên chức năm 2020	Số ../ĐHPY ngày //2020		
			- Báo cáo thống kê số lượng, chất lượng công chức, viên chức năm 2021	Số ../ĐHPY ngày //2021		
			- Báo cáo thống kê số lượng, chất lượng công chức, viên chức năm 2022	Số ../ĐHPY ngày //2022		

		<i>chức năm 2022</i>	<i>//2022</i>		
		<i>- Báo cáo thống kê số lượng, chất lượng công chức, viên chức năm 2023</i>	<i>Số ../ĐHPY ngày //2023</i>		
5	H06.5.005	<i>- Báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018</i>		<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>- Báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019</i>	<i>Số ../ĐHPY ngày //2019</i>		
		<i>- Báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020</i>	<i>Số ../ĐHPY ngày //2020</i>		
		<i>- Báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021</i>	<i>Số ../ĐHPY ngày //2021</i>		
		<i>- Báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022</i>	<i>Số ../ĐHPY ngày //2022</i>		
6	H06.5.006	<i>Nghị quyết về phát triển đội ngũ giảng viên giai đoạn 2014-2020</i>	<i>Số 107 NQ/ĐUĐH ngày 03/10/2014</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Nghị quyết về phát triển đội ngũ giảng viên giai đoạn 2020-2025</i>	<i>Số NQ/ĐUĐH ngày //20..</i>		
7	H06.5.007	<i>Báo cáo tổng kết và phương hướng NH 2018-2019</i>	<i>Số 700/BC-ĐHPY ngày 23/10/2018</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Báo cáo tổng kết và phương hướng NH 2019-2020</i>	<i>Số 725/BC-ĐHPY</i>		

				ngày 22/10/2019		
			<i>Báo cáo tổng kết và phương hướng NH 2020-2021</i>	Số .../BC-ĐHPY ngày //2020		
			<i>Báo cáo tổng kết và phương hướng NH 2021-2022</i>	Số .../BC-ĐHPY ngày //2020		
			<i>Báo cáo tổng kết và phương hướng NH 2022-2023</i>			
			<i>Báo cáo tổng kết và phương hướng NH 2023-2024</i>			
	8	H06.5.008	<i>Thông báo kết quả rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý cấp khoa, phòng và tương đương giai đoạn 2015-2020</i>	Số 379/TB-ĐHPY ngày 23/5/2019	Trường ĐH Phú Yên	
	<i>Thông báo kết quả rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý cấp khoa, phòng và tương đương giai đoạn 2020-2025</i>		Số .../TB-ĐHPY ngày //20..			
	<i>Thông báo kết quả rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý cấp khoa, phòng và tương đương giai đoạn 2025-2030</i>		Số .../TB-ĐHPY ngày //20..			
	9	H06.5.009	<i>Thông báo V/v đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, viên chức năm 2018</i>	Số 34/ĐHPY ngày 15/01/2018	Trường ĐH Phú Yên	
	<i>Thông báo V/v đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, viên chức năm 2019</i>		Số ../ĐHPY ngày //2019			
	<i>Thông báo V/v đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng,</i>		Số ../ĐHPY ngày			

		viên chức năm 2020	//2020		
		Thông báo V/v đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, viên chức năm 2021	Số ../ĐHPY ngày //2021		
		Thông báo V/v đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, viên chức năm 2022	Số ../ĐHPY ngày //2022		
		Thông báo V/v đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, viên chức năm 2023	Số ../ĐHPY ngày //2023		
10	H06.5.010	- Nghị quyết về đào tạo, bồi dưỡng năng lực giảng viên theo tiêu chuẩn CDNN viên chức giảng dạy đại học đến năm 2020	Số 45-NQ/ĐUĐH ngày 29/6/2017	Trường ĐH Phú Yên	
11	H06.5.011	Đăng ký chuyên ngành đào tạo sau đại học cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2015-2020 (gửi Sở Nội vụ Phú Yên)	Số 82/TTr-ĐHPY ngày 03/02/20..	Trường ĐH Phú Yên	
		Đăng ký chuyên ngành đào tạo sau đại học cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2015-2020 (gửi Sở Nội vụ Phú Yên)	Số ../TTr-ĐHPY ngày //20...		
12	H06.5.012	- Quyết định V/v Ban hành quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của Trường ĐHPY	Số 711/QĐ-ĐHPY ngày 13/12/2018	Trường ĐH Phú Yên	
13	H06.5.013	Công văn báo cáo tình hình số lượng GV đang được cử đi đào tạo theo đề án 911, dự kiến tổng số GV cần được đào	Số 466/ĐHPY ngày 01/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	

			<i>tạo giai đoạn 2019-2024, dự kiến số lượng ThS, TS cần đào tạo năm 2024</i>		
			<i>Thông báo kết quả lấy ý kiến SV đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ ĐHPY NH 2017 – 2018, theo kế hoạch 263/KH-ĐHPY ngày 27/04/2018</i>	- Số 586/TB-ĐHPY ngày 07/9/2018	
			<i>Nghị quyết về đào tạo, bồi dưỡng năng lực giảng viên theo tiêu chuẩn CDNN viên chức giảng dạy đại học đến năm 2020</i>	- Số 45-NQ/ĐUĐH ngày 29/6/2017	
			<i>Đăng ký chuyên ngành đào tạo sau đại học cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2015-2020 (gửi Sở Nội vụ Phú Yên)</i>	- Số 82/TTr-ĐHPY ngày 03/02/201	
			<i>Thông báo V/v đăng ký tham gia các khóa bồi dưỡng trung hạn năm 2019</i>	- Số 372/TB-ĐHPY ngày 20/5/2019	
			<i>Thông báo V/v đăng ký tham gia khóa bồi dưỡng trung hạn tại Cộng hòa Pháp năm 2019</i>	- Số 389/TB-ĐHPY ngày 27/5/2019	
			<i>Thông báo V/v đăng ký thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp GVC (hạng II) và GVCC (hạng III)</i>	- Số 445/TB-ĐHPY ngày 20/6/2019	
			<i>Thông báo V/v đăng ký học chứng chỉ bồi dưỡng NVSP dành cho GV đại học và CC bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp GV</i>	- Số 182/TB-ĐHPY ngày 25/3/2019	
			<i>Thông báo V/v cử cán bộ đi bồi dưỡng nâng cao trình</i>	- Số 159/TB-	

		<i>độ Tiếng Anh năm 2019</i>	<i>ĐHPY ngày 13/3/2019</i>		
		<i>Công văn về việc đăng ký tuyển sinh cán bộ dự tuyển CTĐT thạc sĩ tại Nhật Bản năm 2020</i>	<i>- Số 646/ĐHPY ngày 17/9/2019</i>		
		<i>Thông báo V/v triển khai Đề án 2395 của Bộ KH&CN</i>	<i>- Số 604/ĐHPY ngày 13/9/2018</i>		
		<i>Thông báo về việc tổ chức tập huấn chuyên đề cho cán bộ, GV trường ĐHPY</i>	<i>- Số 775/TB-ĐHPY ngày 04/12/2018</i>		
		<i>Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng thường xuyên và chuyên môn cho cán bộ, GV trường ĐHPY</i>	<i>- Số /ĐHPY ngày //2017</i>		
14	H06.5.014	<i>Nghị quyết về đào tạo, bồi dưỡng năng lực giảng viên theo tiêu chuẩn CDNN viên chức giảng dạy đại học đến năm 2020</i>	<i>Số 45-NQ/ĐUĐH ngày 29/6/2017</i>		
15	H06.5.015	<i>Thông báo về việc tổ chức Hội thảo “Đổi mới công tác thi và đánh giá kết quả học tập theo hướng phát triển năng lực người học”</i>	<i>Số 399/TB-ĐHPY ngày 10/8/2016</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
		<i>Kỷ yếu hội thảo “Đổi mới công tác thi và đánh giá kết quả học tập theo hướng phát triển năng lực người học”</i>			
16	H06.5.016	<i>- Quyết định về việc cử cán bộ đi học nghiên cứu sinh năm 2018-2023</i>	<i>Số .../QĐ-ĐHPY ngày //2017</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
17	H06.5.017	<i>Thông báo V/v đăng ký tham gia các khóa bồi dưỡng</i>	<i>Số 372/TB-ĐHPY</i>		

			<i>trung hạn năm 2019</i>	<i>ngày 20/5/2019</i>		
			<i>Thông báo V/v đăng ký tham gia khóa bồi dưỡng trung hạn tại Cộng hòa Pháp năm 2019</i>	<i>Số 389/TB-ĐHPY ngày 27/5/2019</i>		
			<i>Công văn về việc đăng ký tuyển sinh cán bộ dự tuyển CTĐT thạc sĩ tại Nhật Bản năm 2020</i>	<i>Số 646/ĐHPY ngày 17/9/2019</i>		
			<i>Thông báo V/v tham gia Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực KH&CN trong và ngoài nước (đề án 2395)</i>	<i>Số 604/ĐHPY ngày 13/9/2018</i>		
			<i>Thông báo V/v triển khai Đề án 2395 của Bộ KH&CN</i>	<i>Số 775/TB-ĐHPY ngày 04/12/2018</i>		
	18	H06.5.018	<i>Kế hoạch đăng ký đào tạo sau đại học (TS)</i>		<i>Khoa Sư phạm</i>	
	19	H06.5.019	<i>Quyết định khen thưởng GV đỗ NCS</i>	<i>Số /QĐ-ĐHPY ngày //20</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
			<i>Quyết định khen thưởng bảo vệ thành công luận án TS</i>	<i>Số /QĐ-ĐHPY ngày //20...</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
	20	H06.5.020	<i>Quyết định cử đi học LLCT trình độ trung cấp, cao cấp</i>	<i>Số /QĐ-ĐHPY ngày //20</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
Tiêu chí 6.6	1	H06.6.001	<i>Quyết định số về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường ĐH Phú Yên năm 2018</i>	<i>Số 341/QĐ-ĐHPY ngày 6/7/2018</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	
	2	H06.6.002	<i>Quyết định về thành lập Hội đồng Thi đua- Khen thưởng trường ĐHPY năm 2018</i>	<i>Số 343/QĐ-ĐHPY ngày 06/7/2018</i>	<i>Trường ĐH Phú Yên</i>	

		Quyết định về thành lập Hội đồng Thi đua- Khen thưởng trường ĐHPY năm 2019	Số 263/QĐ-ĐHPY ngày 19/6/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về thành lập Hội đồng Thi đua- Khen thưởng trường ĐHPY năm 2020	Số / -ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về thành lập Hội đồng Thi đua- Khen thưởng trường ĐHPY năm 2021	Số / -ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về thành lập Hội đồng Thi đua- Khen thưởng trường ĐHPY năm 2022	Số / -ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	
3	H06.6.003	Quyết định về việc công nhận CB, VC hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2017-2018	Số 425/QĐ-ĐHPY ngày 10/8/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2017-2018	Số 426/QĐ-ĐHPY ngày 10/8/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2017-2018	Số 386/QĐ-ĐHPY ngày 30/7/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2019-2020	Số 244/QĐ-ĐHPY ngày 10/8/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2020-2021	Số / -ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	
4	H06.6.004	Hướng dẫn đánh giá, phân loại viên chức năm học 2017-2018	Số 464/ĐHPY ngày 12/7/2018	Trường ĐH Phú	

			Hướng dẫn đánh giá, phân loại viên chức năm học 2018-2019	Số 423/ĐHPY ngày 11/6/2019	Yên Trường ĐH Phú Yên	
			Hướng dẫn đánh giá, phân loại viên chức năm học 2019-2020	Số 305/TB-ĐHPY	Trường ĐH Phú Yên	
			Hướng dẫn đánh giá, phân loại viên chức năm học 2020-2021	Số / -ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	
5	H06.6.005		Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2017-2018	Số 424/QĐ-ĐHPY ngày 10/8/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2017-2018	Số 425/QĐ-ĐHPY ngày 10/8/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2017-2018	Số 426/QĐ-ĐHPY ngày 10/8/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			Quyết định về việc công nhận CB, VC Không hoàn thành nhiệm vụ NH 2018-2019	Số 319/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2018-2019	Số 320/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2018-2019	Số 321/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành xuất	Số 322/QĐ-	Trường	

		sắc nhiệm vụ năm học 2018-2019	ĐHPY ngày 22/7/2019	ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2019-2020	Số 243/QĐ-ĐHPY ngày 07/8/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2020-2021	Số / -ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2020-2021	Số / -ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2020-2021	Số / -ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	
	6	Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2017-2018	Số 386/QĐ-ĐHPY ngày 30/7/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2019-2020	Số 244/QĐ-ĐHPY ngày 10/8/2020	Trường ĐH Phú Yên	
	H06.6.006	Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2020-2021	Số / -ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc khen thưởng trong phong trào thi đua năm học 2021-2022	Số	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc khen thưởng trong phong trào thi đua năm học 2022-2023	Số	Trường ĐH Phú Yên	

7	H06.6.007	Quyết định V/v khen thưởng viên chức (có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, phục vụ lễ kỷ niệm 10 năm thành lập trường)	Số 169/QĐ-ĐHPY ngày 18/4/2017	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định V/v khen thưởng viên chức năm 2017 (có thành tích xuất sắc trong công tác tổ thi đua khen thưởng)	Số 384/QĐ-ĐHPY ngày 15/8/2017	Trường ĐH Phú Yên	
8	H06.6.008	Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học NH 2018-2019	Số 358/QĐ-ĐHPY ngày 01/8/2017	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học NH 2019-2020	Số 406/QĐ-ĐHPY ngày 07/8/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học NH 2021-2022	Số .../QĐ-ĐHPY ngày //2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học NH 2022-2023	Số .../QĐ-ĐHPY ngày //2020	Trường ĐH Phú Yên	
9	H06.6.009	<i>Thông báo về tổng số tiết thực hiện nhiệm vụ NCKH của CBGV năm học 2018-2019</i>	Số /TB-ĐHPY ngày //20	Trường ĐH Phú Yên	
		<i>Thông báo về tổng số tiết thực hiện nhiệm vụ NCKH của CBGV năm học 2019-2020</i>	Số /TB-ĐHPY ngày //20		
		<i>Thông báo về tổng số tiết thực hiện nhiệm vụ NCKH của CBGV năm học 2021-2022</i>			
		<i>Thông báo về tổng số tiết thực hiện nhiệm vụ NCKH</i>	Số /TB-ĐHPY		

			<i>của CBGV năm học 2022-2023</i>	<i>ngày //20</i>		
10	H06.6.010		<i>Tổng kết lao động các đơn vị NH 2018-2019</i>		Trường ĐH Phú Yên	
			<i>Tổng kết lao động các đơn vị NH 2019-2020</i>			
			<i>Tổng kết lao động các đơn vị NH 2020-2021</i>			
			<i>Tổng kết lao động các đơn vị NH 2021-2022</i>			
11	H06.6.011		<i>- Báo cáo kết quả thanh tra hoạt động sư phạm của nhà giáo năm học 2018-2019</i>		Trường ĐH Phú Yên	
			<i>- Báo cáo kết quả thanh tra hoạt động sư phạm của nhà giáo năm học 2019-2020</i>			
			<i>- Báo cáo kết quả thanh tra hoạt động sư phạm của nhà giáo năm học 2020-2021</i>			
			<i>- Báo cáo kết quả thanh tra hoạt động sư phạm của nhà giáo năm học 2021-2022</i>			
			<i>- Báo cáo kết quả thanh tra hoạt động sư phạm của nhà giáo năm học 2022-2023</i>			
			<i>- Thông báo Kết quả thanh tra hoạt động sư phạm nhà giáo năm học 2019-2020</i>	<i>- Số 431/TB- ĐHPY ngày 01/9/2020</i>		
			<i>- Thông báo kết quả kiểm tra triển khai đào tạo từ xa</i>	<i>Số 174/TB-ĐHPY ngày 05/5/2020</i>		
12	H06.6.012		<i>- Báo cáo tổng kết và phương hướng năm học 2016-</i>	<i>Số 566/BC-ĐHPY</i>	Trường	

			2017	ngày 12/10/2017	ĐH Phú Yên	
			- Báo cáo tổng kết và phương hướng năm học 2017-2018	Số 700/BC-ĐHPY ngày 23/10/2018		
			- Báo cáo tổng kết và phương hướng năm học 2018-2019	Số 725/BC-ĐHPY ngày 22/10/2019		
			- Báo cáo tổng kết và phương hướng năm học 2019-2020	Số .../BC-ĐHPY ngày //2020		
			- Báo cáo tổng kết và phương hướng năm học 2020-2021	Số .../BC-ĐHPY ngày //2021		
	13	H06.6.013	- Kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019			
			- Kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020			
			- Kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021			
			- Kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022			
			- Kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023			
Tiêu chí 6.7	1	H06.7.001	- Quyết định về việc ban hành quy định về cách tính giờ NCKH của GV trường ĐHPY (2017)	-Số298/QĐ-ĐHPY ngày 20/6/2017	Trường ĐH Phú Yên	
	2	H06.7.002	Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2018-2019	Số 542/CV-ĐHPY ngày 21/8/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2019-2020	Số .../CV-ĐHPY ngày //20..		

			<i>Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2020-2021</i>	<i>Số .../CV-ĐHPY ngày //20..</i>		
			<i>Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2021-2022</i>	<i>Số .../CV-ĐHPY ngày //20..</i>		
			<i>Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2022-2023</i>	<i>Số .../CV-ĐHPY ngày //20..</i>		
	3	H06.7.003	<i>Công văn về việc đề xuất đề tài, dự án NCKH cấp tỉnh năm 2018</i>	<i>Số ../CV-ĐHPY ngày //20..</i>	Trưởng ĐH Phú Yên	
			<i>Công văn về việc đề xuất đề tài, dự án NCKH cấp tỉnh năm 2019</i>	<i>Số ../CV-ĐHPY ngày //20..</i>		
			<i>Công văn về việc đề xuất đề tài, dự án NCKH cấp tỉnh năm 2020</i>	<i>Số ../CV-ĐHPY ngày //20..</i>		
			<i>Công văn về việc đề xuất đề tài, dự án NCKH cấp tỉnh năm 2021</i>	<i>Số ../CV-ĐHPY ngày //20..</i>		
			<i>Công văn về việc đề xuất đề tài, dự án NCKH cấp tỉnh năm 2022</i>	<i>Số ../CV-ĐHPY ngày //20..</i>		
			<i>Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2018-2019.</i>	<i>Số 542/CV-ĐHPY ngày</i>		
			<i>Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2019-2020.</i>	<i>Số ../CV-ĐHPY ngày //20..</i>		
			<i>Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học</i>	<i>Số ../CV-ĐHPY</i>		

		2020-2021.	ngày //20..		
		Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2021-2022.	Số ../CV-ĐHPY ngày //20..		
		Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2022-2023.	Số ../CV-ĐHPY ngày //20..		
		Công văn về việc triển khai nhiệm vụ NCKH năm học 2023-2024.	Số ../CV-ĐHPY ngày //20..		
4	H06.7.004	- Danh sách đăng ký đề tài NCKH cấp khoa, cấp Trường, cấp Tỉnh của các GV		Trường ĐH Phú Yên	
5	H06.7.005	Quyết định giao đề tài NCKH đầu mỗi năm học 2018-2023		Trường ĐH Phú Yên	
		Kết quả nghiệm thu các đề tài NCKH được giao đầu năm			
6	H06.7.006	- Quyết định về việc Ban hành Quy định chế độ làm việc của GV Trường ĐHPY 2019	Số 35/QĐ-ĐHPY ngày 24/01/2019	Trường ĐH Phú Yên	
7	H06.7.007	Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học NH 2018-2019	- Số 06/QĐ-ĐHPY ngày 07/8/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học NH 2020-2021	- Số ../QĐ-ĐHPY ngày //2019		
		Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ	- Số ../QĐ-ĐHPY		

			<i> nghiên cứu khoa học NH 2021-2022</i>	<i> ngày //20..</i>		
			<i> Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học NH 2022-2023</i>	<i> - Số ../QĐ-ĐHPY ngày //20</i>		
8	H06.7.008		<i> - Tờ trình về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm Đề án vị trí việc làm trường ĐHPY (trang 7)</i>	<i> Số 526/TTr-ĐHPY ngày 06/8/2019</i>	<i> Trường ĐH Phú Yên</i>	
9	H06.7.009		<i> Kế hoạch công tác NCKH và HTQT Trường ĐH Phú Yên năm học 2018– 2019</i>	<i> Số ../KH-ĐHPY ngày //2019</i>	<i> Trường ĐH Phú Yên</i>	
			<i> Kế hoạch công tác NCKH và HTQT Trường ĐH Phú Yên năm học 2019– 2020</i>	<i> Số 680/KH-ĐHPY ngày 01/10/2019</i>	<i> Trường ĐH Phú Yên</i>	
			<i> Kế hoạch công tác NCKH và HTQT Trường ĐH Phú Yên năm học 2020– 2021</i>	<i> Số ../KH-ĐHPY ngày //20...</i>		
			<i> Kế hoạch công tác NCKH và HTQT Trường ĐH Phú Yên năm học 2021– 2022</i>	<i> Số ../KH-ĐHPY ngày //20...</i>	<i> Trường ĐH Phú Yên</i>	
			<i> Kế hoạch công tác NCKH và HTQT Trường ĐH Phú Yên năm học 2022– 2023</i>	<i> Số ../KH-ĐHPY ngày //20...</i>		
			<i> Kế hoạch công tác NCKH và HTQT Trường ĐH Phú Yên năm học 2022– 2023</i>	<i> Số ../KH-ĐHPY ngày //20...</i>		
Tiêu chuẩn 7						
Tiêu chí 7.1	1	H07.1.001	<i> Chiến lược phát triển Trường Đại học Phú Yên 2020-</i>	<i> Số 04/QĐ-ĐHPY</i>	<i> Trường ĐH Phú</i>	

		2025 và định hướng đến năm 2030	ngày 04/01/2016	Yên	
		CV v/v bổ sung nội dung chiến lược phát triển trường ĐHPY	Số 289/ĐHPY ngày 19/5/2021	Trường ĐH Phú Yên	
2	H07.1.002	Chiến lược phát triển Trường từ năm 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035;	Số 14/NQ-HĐT ngày 04/11/2021	Hội đồng trường ĐH Phú Yên	
		TB v/v phân công, phối hợp, rà soát, điều chỉnh chiến lược phát triển của trường ĐHPY giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035	Số 695/TB-ĐHPY ngày 07/9/2022	Hội đồng trường ĐH Phú Yên	
		TTr v/v quyết nghị nội dung điều chỉnh Chiến lược phát triển Trường Đại học Phú Yên, giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035	Số 1011/TTr-ĐHPY ngày 14/12/2022	Hội đồng trường ĐH Phú Yên	
3	H07.1.003	Quyết định ban hành Quy định tuyển dụng viên chức Trường ĐHPY	Số 391/QĐ-ĐHPY ngày 21/8/2017	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định ban hành Quy định tuyển dụng viên chức Trường ĐHPY	Số 07/NQ-HĐT ngày 17/5/2022	Hội đồng trường ĐH Phú Yên	
		TTr v/v Quyết nghị Quy định Hợp đồng lao động thực hiện hỗ trợ, phục vụ tại trường ĐHPY	Số 1023/TTr-ĐHPY ngày 15/12/2022	Trường ĐH Phú Yên	
4		Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên	Số 752/KH-	Trường	

H07.1.004	trường ĐHPY năm 2018	ĐHPY ngày 23/11/2018	ĐH Phú Yên	
	Thông báo v/v tuyển dụng nhân viên năm 2018	Số 517/ĐHPY ngày 09/8/2018	Trường ĐH Phú Yên	
	(1) TTr v/v xác nhận danh sách hợp đồng theo ND 68/2000/NĐ-CP	Số 805/ĐHPY Ngày 06/12/2019	Trường ĐH Phú Yên	
	1. TB v/v đăng ký nhu cầu tuyển dụng GV 2019	Số 346/ĐHPY Ngày 13/05/2019	Trường ĐH Phú Yên	
	2. CV V/v giải quyết hợp đồng LĐ và tổ chức tuyển dụng vc tại ĐHPY	Số 391/ĐHPY Ngày 27/05/2019	Trường ĐH Phú Yên	
	3. Tình giản BC theo ND 108/NĐ-CP	Số 520/ĐHPY Ngày 29/07/2019	Trường ĐH Phú Yên	
	4. Thông báo v/v tuyển dụng nhân viên năm 2019	Số 557/TB-ĐHPY ngày 15/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	
	5. Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2019	Số 574/KH-ĐHPY ngày 22/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	
	6. Tờ trình v/v xác nhận danh sách hợp đồng lao động theo ND 68/2000/NĐ-CP	Số 805/TTr-ĐHPY ngày 06/12/2019	Trường ĐH Phú Yên	
	7. BC kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy, tình giản biên chế theo yêu cầu của NQ 56/2017/QH14	Số 185/BC-ĐHPY Ngày 11/05/2020	Trường ĐH Phú Yên	
8. TB v/v đăng ký nhu cầu tuyển dụng GV 2020	Số 243/TB-ĐHPY Ngày	Trường		

				18/06/2020	ĐH Phú Yên	
			9. CV v/v báo cáo số lượng viên chức được tuyển dụng từ 2017 đến tháng mười hai năm 2020	Số 688/ĐHPY ngày 23/12/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			10. Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2020	Số 694/KH-ĐHPY ngày 25/12/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			11. TB đề xuất nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2021	Số 604/TB-ĐHPY ngày 28/10/2021	Trường ĐH Phú Yên	
			12. Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2021	Số 13/KH-ĐHPY ngày 07/01/2022	Trường ĐH Phú Yên	
			13. TB v/v xét tuyển viên chức năm 2021	Số 20/TB-ĐHPY ngày 11/01/2022	Trường ĐH Phú Yên	
			14. Thông báo về việc xét tuyển viên chức và tuyển dụng lao động hợp đồng năm 2022	Số 61/TB-ĐHPY ngày 02/02/2023	Trường ĐH Phú Yên	
			15. Thông báo về việc xét tuyển viên chức và người lao động năm 2023	Số 940/TB-ĐHPY ngày 01/11/2023	Trường ĐH Phú Yên	
			16. Danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng giảng viên của trường ĐHPY (kèm theo Công văn Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2018)	Số 752/KH-ĐHPY ngày 23/11/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			17. Quyết định v/v phê duyệt đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của trường ĐHPY	Số 1339/QĐ-UBND ngày 26/8/2019	UBND Tỉnh PY	
			18. Danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng giảng viên của trường ĐHPY (kèm theo	Số 574/KH-ĐHPY ngày 22/8/2019	Trường ĐH Phú	

			Công văn Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2019)		Yên	
			19. Danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng giảng viên của trường ĐHPY (kèm theo Công văn Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2020)	Số 694/KH-ĐHPY ngày 25/12/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			20. Danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng giảng viên của trường ĐHPY (kèm theo Công văn Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2021)	Số 13/KH-ĐHPY ngày 07/01/2022	Trường ĐH Phú Yên	
			21. Danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng giảng viên của trường ĐHPY (kèm theo Công văn Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2022)	Số 61/TB-ĐHPY ngày 02/02/2023	Trường ĐH Phú Yên	
			22. Danh sách Chỉ tiêu, vị trí việc làm cần tuyển dụng năm 2023 (kèm theo Thông báo về việc xét tuyển viên chức và người lao động năm 2023)	Số 940/TB-ĐHPY ngày 01/11/2023	Trường ĐH Phú Yên	
5	H07.1.005		23. Quyết định ban hành quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của Trường Đại học Phú Yên	Số 711/QĐ-ĐHPY ngày 13/12/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			24. Thông báo v/v Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng VC năm 2018	Số 34/ĐHPY ngày 15/01/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			25. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2017-2020	Số 74/KH-ĐHPY	Trường ĐH Phú Yên	
			26. Tờ trình V/v cấp bổ sung kinh phí về chính sách thu hút, sử dụng trí thức	Số 111/TTr-ĐHPY Ngày 26/02/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			27. TB v/v nộp hồ sơ xin hưởng chính sách thu hút, sử dụng trí thức và hỗ trợ đào tạo sau đại học 2019	Số 133/TTr-ĐHPY Ngày 04/03/2019	Trường ĐH Phú Yên	

		28. TB V/v đăng ký tham gia các khoa BD trung hạn 2019	Số 372/ĐHPY Ngày 20/05/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		29. CV đăng ký học lớp TCELLCT dành cho CBVC trường ĐHPY	Số 446/ĐHPY Ngày 20/06/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		30. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2022-2026	Số 126/KH-ĐHPY ngày 01/3/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		31. Thống kê thực trạng và nhu cầu đào tạo BD ngoại ngữ	Số 114/TTr-ĐHPY Ngày 26/02/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		32. TB v/v cử CB đi bồi dưỡng nâng cao trình độ TA	Số 159/ĐHPY Ngày 13/03/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		33. Cử VC tham gia BD LD cấp phòng và tương đương	Số 417/ĐHPY Ngày 07/06/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		34. TB về việc đăng ký đi bồi dưỡng nâng cao trình độ tiếng Anh năm 2020	Số 243/TB-ĐHPY ngày 18/6/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		35. Thông báo V/v đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ	Số 313/TB-ĐHPY ngày 15/7/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		36. CV rà soát, báo cáo danh sách cán bộ tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh năm 2021	Số 531/TB-ĐHPY ngày 28/9/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		37. Báo cáo công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ viên chức năm 2020	Số 60/BC-DHPY ngày 01/02/2021	Trường ĐH Phú Yên	

		38. CV v/v đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2022-2026	Số 484/ĐHPY ngày 10/9/2021	Trường ĐH Phú Yên
		39. CV v/v rà soát, cáo cáo cán bộ đối tượng 2.3 chưa qua đào tạo, bồi dưỡng	Số 600/ĐHPY ngày 28/10/2021	Trường ĐH Phú Yên
		40. Báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2021 và đăng ký nhu cầu năm 2022	Số 769/BC-ĐHPY ngày 24/12/2021	Trường ĐH Phú Yên
		41. Báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2021 và đăng ký nhu cầu năm 2022	Số 777/BC-ĐHPY ngày 27/12/2021	Trường ĐH Phú Yên
		42. QĐ cử viên chức tham dự khóa "Bồi dưỡng nâng cao kiến thức quản lý nhà nước về báo chí."	Số 91/QĐ-ĐHPY ngày 17/3/2022	Trường ĐH Phú Yên
		43. QĐ phân công viên chức tham gia kết nối thư viện số dùng chung	Số 127/QĐ-ĐHPY ngày 12/4/2022	Trường ĐH Phú Yên
		44. CV v/v đăng ký học viên tham dự hội nghị triển khai, tập huấn NĐ số 30/2020/NĐ-CP của Chính Phủ về công tác VT	Số 276/ĐHPY ngày 30/6/2020	Trường ĐH Phú Yên
6	H07.1.006	45. Quyết định về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Trường Đại học Phú Yên 2020	Số 496/QĐ-ĐHPY ngày 30/12/2022	Trường ĐH Phú Yên
		46. Quyết định về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Trường Đại học Phú Yên	Số 695/QĐ-ĐHPY ngày 29/12/2023	Trường ĐH Phú Yên
7	H07.1.007	47. Chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị	Số 132/QĐ-ĐHPY ngày 19/4/2019	Trường ĐH Phú Yên
		48. CV v/v sát nhập, đổi tên và tổ chức lại các đơn vị thuộc trường	Số 545/ĐHPY ngày 06/10/2021	Trường ĐH Phú Yên

					Yên	
8	H07.1.008	49. QĐ về việc bố trí, phân công viên chức theo nhu cầu công việc	Số 316/QĐ-ĐHPY ngày 16/8/2021	Trường ĐH Phú Yên		
		50. Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm viên chức lãnh đạo quản lý các đơn vị trực thuộc Trường ĐHPY;	Số 186/QĐ-ĐHPY ngày 19/5/2022	Trường ĐH Phú Yên		
		51. TB v/v điều chỉnh, bổ sung nhân sự phụ trách công tác đảm bảo chất lượng năm học 2020-2021, của trường ĐHPY	Số 454/TB-ĐHPY ngày 14/9/2020	Trường ĐH Phú Yên		
		52. Tờ trình v/v bổ nhiệm chức vụ Phó Trưởng phòng CT HSSV	Số 492/TB-ĐHPY ngày 28/9/2020	Trường ĐH Phú Yên		
		53. Tờ trình v/v bổ nhiệm chức vụ Phó Trưởng khoa Sư phạm	Số 493/TB-ĐHPY ngày 28/9/2020	Trường ĐH Phú Yên		
		54. Tờ trình về việc xin ý kiến về việc bổ nhiệm cấp phó trưởng phòng: Dương Chí Viễn	Số 561/TTr-ĐHPY ngày 30/10/2020	Trường ĐH Phú Yên		
		55. TB về việc văn phòng quản lý điều hành phòng Khảo thí về đảm bảo chất lượng Huỳnh Minh Giảng	Số 564/TB-ĐHPY ngày 30/10/2020	Trường ĐH Phú Yên		
		56. TB về việc văn phòng quản lý điều hành phòng tổ chức cán bộ Lê Đình Dinh	Số 563/TB-ĐHPY ngày 30/10/2020	Trường ĐH Phú Yên		
		57. TB về việc không bổ nhiệm lại chức vụ quản lý: Võ Thị Hồng Loan	Số 566/TB-ĐHPY ngày 02/11/2020	Trường ĐH Phú Yên		
		58. TB về việc phân công quản lý điều hành khoa Kỹ Thuật Công Nghệ	Số 607/TB-ĐHPY ngày 24/11/2020	Trường ĐH Phú Yên		

		59. TB Viên chức quản lý đến thời hạn bổ nhiệm lại	Số 155/TB-ĐHPY ngày 22/3/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		60. Thông báo phân công quản lý, điều hành phòng Quản lý chất lượng.	Số 416/TP-ĐHPY ngày 09/8/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		61. TB phân công nhiệm vụ của lãnh đạo trường ĐHPY	Số 553/TB-ĐHPY ngày 08/10/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		62. Quyết định bổ nhiệm VC quản lý	Số 186/QĐ-ĐHPY ngày 19/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		63. Tờ trình v/v điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý	Số 336/TTr-ĐHPY ngày 20/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		64. TB v/v phân công nhiệm vụ Trần Văn Tàu, Đào Văn Phụng	Số 362/TB-ĐHPY ngày 30/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		65. TB v/v phân công nhiệm vụ (Trần Thị Hồng Vân)	Số 363/TB-ĐHPY ngày 30/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		66. TB V/v phân công nhiệm vụ (Nguyễn Nữ Quỳnh Đoàn)	Số 374/TB-ĐHPY ngày 01/6/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		67. TB v/v hết thời hạn giữ chức vụ Lê Thị Kim Loan	Số 555/TB-ĐHPY ngày 25/7/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		68. QĐ v/v điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý: Nguyễn Minh Cường	Số 78/QĐ-ĐHPY ngày 07/3/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		69. QĐ v/v bổ nhiệm viên chức quản lý Lê Dinh Dinh	Số 185/QĐ-ĐHPY ngày 19/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	

					Yên	
			70. QĐ v/v bổ nhiệm viên chức quản lý Châu Văn Đôn	Số 186/QĐ-ĐHPY ngày 19/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	
			71. QĐ v/v bổ nhiệm viên chức quản lý Văn Thị Phương Như	Số 187/QĐ-ĐHPY ngày 19/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	
			72. QĐ v/v nghỉ việc tạm thời không hưởng lương Đoàn Minh Hiếu	Số 188/QĐ-ĐHPY ngày 19/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	
			73. QĐ v/v bổ nhiệm viên chức quản lý Nguyễn Thị Thảo Linh	Số 584/QĐ-ĐHPY ngày 21/12/2022	Trường ĐH Phú Yên	
Tiêu chí 7.2	1	H07.2.001	74. Quyết định ban hành Quy định tuyển dụng viên chức Trường ĐHPY	Số 391/QĐ-ĐHPY ngày 21/8/2017	Trường ĐH Phú Yên	
			75. Quyết định ban hành Quy định tuyển dụng viên chức Trường ĐHPY	Số 07/NQ-HĐT ngày 17/5/2022	Hội đồng trường ĐH Phú Yên	
	2	H07.2.002	76. Thông tin tuyển dụng giảng viên trên website (Website: pyu.edu.vn)	Đường link, bản chụp	Trường ĐH Phú Yên	
	3	H07.2.003	77. Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2018	Số 752/KH-ĐHPY ngày 23/11/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			78. Thông báo v/v tuyển dụng nhân viên năm 2018	Số 517/ĐHPY ngày 09/8/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			79. Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2019	Số 574/KH-ĐHPY ngày 22/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	

					Yên	
			80. Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2020	Số 694/KH-ĐHPY ngày 25/12/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			81. Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2021	Số 13/KH-ĐHPY ngày 07/01/2022	Trường ĐH Phú Yên	
			82. Thông báo về việc xét tuyển viên chức và tuyển dụng lao động hợp đồng năm 2022	Số 61/TB-ĐHPY ngày 02/02/2023	Trường ĐH Phú Yên	
			83. Thông báo về việc xét tuyển viên chức và người lao động năm 2023	Số 940/TB-ĐHPY ngày 01/11/2023	Trường ĐH Phú Yên	
			84. Danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng giảng viên của trường ĐHPY (kèm theo Công văn Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2018)	Số 752/KH-ĐHPY ngày 23/11/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			85. Quyết định v/v phê duyệt đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của trường ĐHPY	Số 1339/QĐ-UBND ngày 26/8/2019	UBND Tỉnh PY	
			86. Danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng giảng viên của trường ĐHPY (kèm theo Công văn Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2019)	Số 574/KH-ĐHPY ngày 22/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			87. Danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng giảng viên của trường ĐHPY (kèm theo Công văn Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2020)	Số 694/KH-ĐHPY ngày 25/12/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			88. Danh sách số lượng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế tuyển dụng giảng viên của trường ĐHPY (kèm theo Công văn Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức giảng viên trường ĐHPY năm 2021)	Số 13/KH-ĐHPY ngày 07/01/2022	Trường ĐH Phú Yên	

		89. Quyết định v/v phê duyệt đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của trường ĐHPY	Số 1339/QĐ-UBND ngày 26/8/2019	UBND Tỉnh PY	
4	H07.2.004	90. Chiến lược phát triển Trường Đại học Phú Yên 2020-2025 và định hướng đến năm 2030	Số 04/QĐ-ĐHPY ngày 04/01/2016	Trường ĐH Phú Yên	
5	H07.2.005	91. Chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị	Số 132/QĐ-ĐHPY ngày 19/4/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		92. CV v/v sát nhập, đổi tên và tổ chức lại các đơn vị thuộc trường	Số 545/ĐHPY ngày 06/10/2021	Trường ĐH Phú Yên	
6	H07.2.006	93. QĐ về việc bố trí, phân công viên chức theo nhu cầu công việc	Số 316/QĐ-ĐHPY ngày 16/8/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		94. - Quy định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm viên chức lãnh đạo quản lý các đơn vị trực thuộc Trường ĐHPY;	<i>Số 186/QĐ-ĐHPY ngày 19/5/2022</i>	Trường ĐH Phú Yên	
		95. TB v/v điều chỉnh, bổ sung nhân sự phụ trách công tác đảm bảo chất lượng năm học 2020-2021, của trường ĐHPY	Số 454/TB-ĐHPY ngày 14/9/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		96. Tờ trình v/v bổ nhiệm chức vụ Phó Trưởng phòng CT HSSV	Số 492/TB-ĐHPY ngày 28/9/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		97. Tờ trình v/v bổ nhiệm chức vụ Phó Trưởng khoa Sư phạm	Số 493/TB-ĐHPY ngày 28/9/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		98. Tờ trình về việc xin ý kiến về việc bổ nhiệm cấp phó trưởng phòng: Dương Chí Viễn	Số 561/TTr-ĐHPY ngày 30/10/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		99. TB về việc văn phòng quản lý điều hành phòng Khảo thí về đảm bảo chất lượng Huỳnh Minh Giảng	Số 564/TB-ĐHPY ngày 30/10/2020	Trường ĐH Phú	

				Yên	
		100. TB về việc văn phòng quản lý điều hành phòng tổ chức cán bộ Lê Đình Dinh	Số 563/TB-ĐHPY ngày 30/10/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		101. TB về việc không bổ nhiệm lại chức vụ quản lý: Võ Thị Hồng Loan	Số 566/TB-ĐHPY ngày 02/11/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		102. TB về việc phân công quản lý điều hành khoa Kỹ Thuật Công Nghệ	Số 607/TB-ĐHPY ngày 24/11/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		103. TB Viên chức quản lý đến thời hạn bổ nhiệm lại	Số 155/TB-ĐHPY ngày 22/3/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		104. Thông báo phân công quản lý, điều hành phòng Quản lý chất lượng.	Số 416/TP-ĐHPY ngày 09/8/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		105. TB phân công nhiệm vụ của lãnh đạo trường ĐHPY	Số 553/TB-ĐHPY ngày 08/10/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		106. Quyết định bổ nhiệm VC quản lý	Số 186/QĐ-ĐHPY ngày 19/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		107. Tờ trình v/v điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý	Số 336/TTr-ĐHPY ngày 20/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		108. TB v/v phân công nhiệm vụ Trần Văn Tàu, Đào Văn Phụng	Số 362/TB-ĐHPY ngày 30/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		109. TB v/v phân công nhiệm vụ (Trần Thị Hồng Vân)	Số 363/TB-ĐHPY ngày 30/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	

		110. TB V/v phân công nhiệm vụ (Nguyễn Nữ Quỳnh Đoàn)	Số 374/TB-ĐHPY ngày 01/6/2022	Trưởng ĐH Phú Yên	
		111. TB v/v hết thời hạn giữ chức vụ Lê Thị Kim Loan	Số 555/TB-ĐHPY ngày 25/7/2022	Trưởng ĐH Phú Yên	
		112. QĐ v/v điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý: Nguyễn Minh Cường	Số 78/QĐ-ĐHPY ngày 07/3/2022	Trưởng ĐH Phú Yên	
		113. QĐ v/v bổ nhiệm viên chức quản lý Lê Đình Đình	Số 185/QĐ-ĐHPY ngày 19/5/2022	Trưởng ĐH Phú Yên	
		114. QĐ v/v bổ nhiệm viên chức quản lý Châu Văn Đôn	Số 186/QĐ-ĐHPY ngày 19/5/2022	Trưởng ĐH Phú Yên	
		115. QĐ v/v bổ nhiệm viên chức quản lý Văn Thị Phương Như	Số 187/QĐ-ĐHPY ngày 19/5/2022	Trưởng ĐH Phú Yên	
		116. QĐ v/v nghỉ việc tạm thời không hưởng lương Đoàn Minh Hiếu	Số 188/QĐ-ĐHPY ngày 19/5/2022	Trưởng ĐH Phú Yên	
		117. QĐ v/v bổ nhiệm viên chức quản lý Nguyễn Thị Thảo Linh	Số 584/QĐ-ĐHPY ngày 21/12/2022	Trưởng ĐH Phú Yên	
7	H07.2.007	118. Quyết định về việc công nhận CB, VC Không hoàn thành nhiệm vụ NH 2018-2019	Số 319/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trưởng ĐH Phú Yên	
		119. Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2018-2019	Số 320/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trưởng ĐH Phú Yên	
		120. Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2018-2019	Số 321/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trưởng ĐH Phú Yên	

				Yên	
		121. Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018-2019	Số 322/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		122. Quyết định về việc đánh giá và phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cán bộ, viên chức năm học 2019-2020	Số 247/QĐ-ĐHPY ngày 13/8/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		123. Quyết định về việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2020-2021	Số 320/QĐ-ĐHPY ngày 23/8/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		124. Quyết định về việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2021-2022	Số 349/QĐ-ĐHPY ngày 15/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		125. Quyết định về việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2022-2023	Số 374/QĐ-ĐHPY ngày 02/8/2023	Trường ĐH Phú Yên	
		126. Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2018-2019	Số 234/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		127. Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2019-2020	Số 243/QĐ-ĐHPY ngày 10/8/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		128. Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2020-2021	Số 373/QĐ-ĐHPY ngày 25/9/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		129. Quyết định về việc khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc Trường Đại học Phú Yên, đã có thành tích xuất sắc trong năm học 2021-2022	1222/QĐ-UBND ngày 03/10/2022	UBND tỉnh Phú Yên	
		130. Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích tốt trong năm học 2021-2022	Số 365/QĐ-ĐHPY ngày 19/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	

			131. Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích tốt trong năm học 2022-2023	Số 397/QĐ-ĐHPY ngày 15/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
			132. Quyết định về việc khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc Trường Đại học Phú Yên, đã có thành tích xuất sắc trong năm học 2022-2023	1324/QĐ-UBND ngày 03/10/2023	UBND tỉnh Phú Yên	
	8	H07.2.008	133. Quyết định Tổ cố vấn học tập		Trường ĐH Phú Yên	
			134. Đề xuất cố vấn học tập khoa GDTH-MN (cũ), khoa Sư phạm		khoa GDTH-MN (cũ), khoa Sư phạm	
			135. Đề xuất giáo vụ khoa Sư phạm		khoa Sư phạm	
			136. Đề xuất trợ lý công tác chính trị tư tưởng		khoa GDTH-MN (cũ), khoa Sư phạm	
			137. Đề xuất CBGV quản lý website khoa GDTH-MN (cũ), khoa Sư phạm		khoa GDTH-MN (cũ), khoa Sư phạm	
Tiêu chí 7.3	1	H07.3.001	138. Tờ trình về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm	Số 526/TTr-ĐHPY ngày 06/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			139. Đề án vị trí việc làm ĐHPY	14/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	

		140. Quyết định v/v phê duyệt đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của trường ĐHPY	Số 1339/QĐ-UBND ngày 26/8/2019	UBND Tỉnh PY	
2	H07.3.002	141. Lý lịch cán bộ viên chức		Phòng TCCB	
3	H07.3.003	142. Hướng dẫn đánh giá, phân loại viên chức năm học 2018-2019	Số 423/ĐHPY ngày 11/6/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		143. Hướng dẫn đánh giá, phân loại viên chức năm học 2019-2020	Số 283/ĐHPY-TCCB ngày 03/7/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		144. Công văn V/v đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động năm học 2020-2021	Số 373/ĐHPY ngày 02/7/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		145. Công văn v/v đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2021-2022	Số 567/ĐHPY ngày 28/7/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		146. Công văn V/v đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động năm học 2022-2023	Số 500-ĐHPY ngày 28/6/2023	Trường ĐH Phú Yên	
		147. Thông báo về việc hướng dẫn bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2017 - 2018 và đăng ký thi đua năm học 2018 - 2019	Số 452/TB-ĐHPY ngày 06/7/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		148. Thông báo về việc hướng dẫn bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2018 - 2019 và đăng ký thi đua năm học 2019 - 2020	Số 449/TB-ĐHPY ngày 20/6/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		149. Thông báo về việc hướng dẫn bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2019 - 2020 và đăng ký thi đua năm học 2020 - 2021	Số 305/TB-ĐHPY ngày 10/7/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		150. Thông báo về việc hướng dẫn xét thi đua, khen thưởng năm học 2020-2021 và đăng ký thi đua năm học 2021-2022	Số 459/TB-ĐHPY ngày 25/8/2021	Trường ĐH Phú Yên	

		151. Thông báo về việc hướng dẫn xét thi đua, khen thưởng năm học 2021-2022 và đăng ký thi đua năm học 2022-2023	Số 604/TB-ĐHPY ngày 08/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		152. Thông báo về việc hướng dẫn xét thi đua, khen thưởng năm học 2022-2023 và đăng ký thi đua năm học 2023-2024	Số 613/TB-ĐHPY ngày 31/7/2023	Trường ĐH Phú Yên	
4	H07.3.004	153. Quyết định về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường ĐH Phú Yên năm 2018	Số 341/QĐ-ĐHPY ngày 6/7/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		154. Quyết định về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng	Số 337/QĐ-ĐHPY ngày 08/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
5	H07.3.005	155. Biên bản về kết quả đánh giá, phân loại viên chức khoa GDTH-MN 2018-2019		Khoa GDTH-MN	
		156. Biên bản về kết quả đánh giá, phân loại viên chức khoa GDTH-MN 2019-2020		Khoa GDTH-MN	
		157. Biên bản về kết quả xếp loại viên chức khoa Sư phạm 2020-2021		Khoa Sư phạm	
		158. Biên bản về kết quả xếp loại viên chức khoa Sư phạm 2021-2022		Khoa Sư phạm	
		159. Biên bản về kết quả xếp loại viên chức khoa Sư phạm 2022-2023		Khoa Sư phạm	
		160. Biên bản về việc bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2018 - 2019 và đăng ký thi đua năm học 2019 - 2020		Khoa GDTH-MN	
		161. Biên bản về việc bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2019 - 2020 và đăng ký thi đua năm học 2020 - 2021		Khoa GDTH-MN	
		162. Biên bản về việc bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2020-2021 và đăng ký thi đua năm học 2021-2022		Khoa Sư phạm	

		163. Biên bản về việc bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2021-2022 và đăng ký thi đua năm học 2022-2023		Khoa Sư phạm	
		164. Biên bản về việc bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2022-2023 và đăng ký thi đua năm học 2023-2024		Khoa Sư phạm	
6	H07.3.006	165. Quyết định về việc công nhận CB, VC Không hoàn thành nhiệm vụ NH 2018-2019	Số 319/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		166. Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2018-2019	Số 320/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		167. Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2018-2019	Số 321/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		168. Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018-2019	Số 322/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		169. Quyết định về việc đánh giá và phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cán bộ, viên chức năm học 2019-2020	Số 247/QĐ-ĐHPY ngày 13/8/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		170. Quyết định về việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2020-2021	Số 320/QĐ-ĐHPY ngày 23/8/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		171. Quyết định về việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2021-2022	Số 349/QĐ-ĐHPY ngày 15/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		172. Quyết định về việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2022-2023	Số 374/QĐ-ĐHPY ngày 02/8/2023	Trường ĐH Phú Yên	
		173. Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2018-2019	Số 234/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	

		174. Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2019-2020	Số 243/QĐ-ĐHPY ngày 10/8/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		175. Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2020-2021	Số 373/QĐ-ĐHPY ngày 25/9/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		176. Quyết định về việc khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc Trường Đại học Phú Yên, đã có thành tích xuất sắc trong năm học 2021-2022	1222/QĐ-UBND ngày 03/10/2022	UBND tỉnh Phú Yên	
		177. Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích tốt trong năm học 2021-2022	Số 365/QĐ-ĐHPY ngày 19/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		178. Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích tốt trong năm học 2022-2023	Số 397/QĐ-ĐHPY ngày 15/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		179. Quyết định về việc khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc Trường Đại học Phú Yên, đã có thành tích xuất sắc trong năm học 2022-2023	1324/QĐ-UBND ngày 03/10/2023	UBND tỉnh Phú Yên	
		180. Quyết định về việc khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc Trường Đại học Phú Yên, đã có thành tích xuất sắc trong năm học 2021-2022	1222/QĐ-UBND ngày 03/10/2022	UBND tỉnh Phú Yên	
7	H07.3.007	181. Thông báo về việc tổ chức đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường NH 2018-2019	Số 11/TB-ĐHPY ngày 09/01/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		182. Thông báo kết luận Hội nghị đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường Học kỳ 1 năm học 2018-2019	Số 71a/TB-ĐHPY ngày 01/02/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		183. Thông báo Hội nghị đối thoại với sinh viên NH 2019-2020	Số 871/TB-ĐHPY ngày 31/12/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		184. Thông báo Kết luận Hội nghị đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường – Năm học 2019 - 2020	Số 11a/TB-ĐHPY ngày 09/01/2020	Trường ĐH Phú Yên	

					Yên	
			185. Thông báo Về việc tổ chức đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường	Số 17/TB-ĐHPY ngày 11/11/2021	Trường ĐH Phú Yên	
			186. Thông báo Hội nghị đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường học kỳ 1, năm học 2020 - 2021	Số 58/TB-ĐHPY ngày 29/01/2021	Trường ĐH Phú Yên	
			187. Thông báo về việc tổ chức đối thoại giữa sinh viên với Khoa quản lý sinh viên và Nhà trường 2022-2023	Số 69/TB-ĐHPY ngày 06/02/2023	Trường ĐH Phú Yên	
			188. Thông báo Tổ chức đối thoại giữa sinh viên với Khoa quản lý sinh viên và Nhà trường	Số 36/TB-ĐHPY ngày 11/01/2024	Trường ĐH Phú Yên	
8	H07.3.008	189. Kế hoạch Khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên Trường Đại học Phú Yên năm học 2019-2020	Số 696/KH-ĐHPY ngày 11/10/2019	Trường ĐH Phú Yên		
		190. Thông báo V/v Khảo sát công tác cố vấn học tập, và khảo sát về lý do chọn và kỳ vọng khi học tập tại Trường Đại học Phú Yên	Số 687/TB-ĐHPY ngày 03/12/2021	Trường ĐH Phú Yên		
		191. Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan – năm 2023	Số 271/KH-ĐHPY ngày 06/4/2023	Trường ĐH Phú Yên		
9	H07.3.009	192. Thông báo Kế hoạch kiểm tra công tác cố vấn học tập NH 2018-2019	Số 32/TB-ĐHPY ngày 18/01/2019	Trường ĐH Phú Yên		
		193. Thông báo Kết quả kiểm tra công tác cố vấn học tập năm học 2018-2019	Số 51a/TB-ĐHPY ngày 25/01/2019	Trường ĐH Phú Yên		
		194. Thông báo Kế hoạch kiểm tra công tác cố vấn học tập NH 2020-2021	Số 691/TB-ĐHPY ngày 29/12/2020	Trường ĐH Phú Yên		

			195. Thông báo Kết quả kiểm tra công tác cố vấn học tập năm học 2020 - 2021	Số 06/TB-ĐHPY ngày 06/01/2021	Trường ĐH Phú Yên	
			196. Quyết định quy định về công tác cố vấn học tập	Số 56/TB-ĐHPY ngày 07/03/2023	Trường ĐH Phú Yên	
Tiêu chí 7.4	1	H07.4.001	197. Chiến lược phát triển Trường Đại học Phú Yên 2020-2025 và định hướng đến năm 2030	Số 04/QĐ-ĐHPY ngày 04/01/2016	Trường ĐH Phú Yên	H07. 1.001 H07. 1.002
			198. Chiến lược phát triển Trường từ năm 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035;	Số 14/NQ-HĐT ngày 04/11/2021	Hội đồng trường ĐH Phú Yên	
	2	H07.4.002	199. Thông báo V/v quy hoạch bổ sung cán bộ quản lý giai đoạn 2015-2020	Số 175/TB-ĐHPY ngày 21/3/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			200. Thông báo V/v rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý các đơn vị trực thuộc Trường ĐHPY theo định kỳ năm 2019	Số 107/TB-ĐHPY ngày 26/02/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			201. Tờ trình V/v cấp bổ sung kinh phí về chính sách thu hút, sử dụng tri thức	Số 111/TTr-ĐHPY Ngày 26/02/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			202. TB v/v nộp hồ sơ xin hưởng chính sách thu hút, sử dụng trí thức và hỗ trợ đào tạo sau đại học 2019	Số 133/TTr-ĐHPY Ngày 04/03/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		TB ý kiến của lãnh đạo trường v/v quy hoạch bổ sung chức danh nghề nghiệp CB LĐ ĐHPY nhiệm kỳ 2020-2025 203.	Số 223/ĐHPY Ngày 09/04/2019	Trường ĐH Phú Yên		

		TTr v/v rà soát, bổ sung quy hoạch CBQL	Số 249/ĐHPY Ngày 18/04/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Thông báo về kết quả rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý cấp khoa, phòng và tương đương giai đoạn 2015-2020	Số 379/TB-ĐHPY ngày 23/5/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		TB Kết quả rà soát bổ sung QH chức danh CBQL cấp khoa giai đoạn 2020-2025	Số 380/ĐHPY Ngày 23/05/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		V/v rà soát, báo cáo thực trạng nhân sự bổ nhiệm và quy hoạch chức danh trưởng, phó phòng, khoa và tương đương tại ĐHPY	Số 441/ĐHPY Ngày 19/06/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		TB kết quả quy hoạch đào tạo chuyên môn cho CBVC 2019	Số 495/ĐHPY Ngày 15/07/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		TB V/v rà soát điều chỉnh bổ sung quy hoạch CBQL các đơn vị thuộc ĐHPY theo nhiệm kỳ 2020	Số 29/ĐHPY Ngày 05/02/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		TB kết quả rà soát bổ sung quy hoạch chức danh CB quản lý nhiệm kỳ 2020-2025	Số 269/TB-ĐHPY Ngày 29/06/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		Tờ trình v/v ra soát điều chỉnh bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý của trường đại học Phú Yên nhiệm kỳ 2020-2025	Số 168/TTr-DHPY ngày 26/3/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		Tờ trình v/v thẩm định tiêu chuẩn chính trị cán bộ quy hoạch	Số 292/ĐHPY ngày 05/5/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		Báo cáo về thực hiện các quy định về t/v bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, tinh giản biên chế, phân công cấp quản lý, kết quả sắp xếp, t/c lại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của trường ĐHPY	Số 528/BC-ĐHPY ngày 13/7/2022	Trường ĐH Phú Yên	

		Kế hoạch V/v rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cấp ủy và các chức danh chủ chốt định kỳ năm 2023	Số 18-KH/ĐUĐH ngày 08/02/2023	Đảng ủy Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định Phê duyệt rà soát, điều chỉnh quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2022-2026	Số 362/QĐ-ĐHPY ngày 31/7/2023	Trường ĐH Phú Yên	
3	H07.4.003	Quyết định ban hành quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của Trường Đại học Phú Yên	Số 711/QĐ-ĐHPY ngày 13/12/2018	Trường ĐH Phú Yên	H07.1.005
		Thông báo v/v Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng VC năm 2018	Số 34/ĐHPY ngày 15/01/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2017-2020	Số 74/KH-ĐHPY	Trường ĐH Phú Yên	
		Tờ trình V/v cấp bổ sung kinh phí về chính sách thu hút, sử dụng tri thức	Số 111/TTr-ĐHPY Ngày 26/02/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		TB v/v nộp hồ sơ xin hưởng chính sách thu hút, sử dụng trí thức và hỗ trợ đào tạo sau đại học 2019	Số 133/TTr-ĐHPY Ngày 04/03/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		TB V/v đăng ký tham gia các khoa BD trung hạn 2019	Số 372/ĐHPY Ngày 20/05/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		CV đăng ký học lớp TCLLCT dành cho CBVC trường ĐHPY	Số 446/ĐHPY Ngày 20/06/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2022-2026	Số 126/KH-ĐHPY ngày 01/3/2022	Trường ĐH Phú Yên	

		Thống kê thực trạng và nhu cầu đào tạo BD ngoại ngữ	Số 114/TTr-ĐHPY Ngày 26/02/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		TB v/v cử CB đi bồi dưỡng nâng cao trình độ TA	Số 159/ĐHPY Ngày 13/03/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Cử VC tham gia BD LD cấp phòng và tương đương	Số 417/ĐHPY Ngày 07/06/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		TB về việc đăng ký đi bồi dưỡng nâng cao trình độ tiếng Anh năm 2020	Số 243/TB-ĐHPY ngày 18/6/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		Thông báo V/v đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ theo Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ	Số 313/TB-ĐHPY ngày 15/7/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		CV rà soát, báo cáo danh sách cán bộ tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh năm 2021	Số 531/TB-ĐHPY ngày 28/9/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		Báo cáo công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ viên chức năm 2020	Số 60/BC-DHPY ngày 01/02/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		CV v/v đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2022-2026	Số 484/ĐHPY ngày 10/9/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		CV v/v rà soát, cáo cáo cán bộ đối tượng 2.3 chưa qua đào tạo, bồi dưỡng	Số 600/ĐHPY ngày 28/10/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		Báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2021 và đăng ký nhu cầu năm 2022	Số 769/BC-ĐHPY ngày 24/12/2021	Trường ĐH Phú Yên	

		Báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ năm 2021 và đăng ký nhu cầu năm 2022	Số 777/BC-ĐHPY ngày 27/12/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		QĐ cử viên chức tham dự khóa "Bồi dưỡng nâng cao kiến thức quản lý nhà nước về báo chí."	Số 91/QĐ-ĐHPY ngày 17/3/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		QĐ phân công viên chức tham gia kết nối thư viện số dùng chung	Số 127/QĐ-ĐHPY ngày 12/4/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		CV v/v đăng ký học viên tham dự hội nghị triển khai, tập huấn ND số 30/2020/ND-CP của Chính Phủ về công tác VT	Số 276/ĐHPY ngày 30/6/2020	Trường ĐH Phú Yên	
4	H07.4.004	Quyết định Tổ cố vấn học tập		Trường ĐH Phú Yên	H07.2.008
		Đề xuất cố vấn học tập		Khoa GDTH-MN (cũ) và Khoa Sư phạm	
		Đề xuất trợ lý công tác chính trị tư tưởng			
		Đề xuất CBGV quản lý website khoa GDTH-MN (cũ) và khoa Sư phạm			
		Đề xuất viên chức phụ trách công tác đảm bảo chất lượng đơn vị			
5	H07.4.005	Quyết định V/v cử cán bộ, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng cho cán bộ viên chức	Số 622/QĐ-ĐHPY ngày 21/9/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định V/v cử cán bộ tham gia khóa đào tạo kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục ĐH và TCCN-Khóa 07 tại Đà Nẵng	Số 557/QĐ-ĐHPY ngày 04/10/2018	Trường ĐH Phú Yên	

		Quyết định V/v cử cán bộ viên chức tham dự lớp đào tạo, bồi dưỡng tại thành phố Hồ Chí Minh (Võ Thị Minh Duyên)	Số 676/QĐ-ĐHPY ngày 30/11/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định V/v cử cán bộ viên chức tham dự lớp đào tạo, bồi dưỡng tại thành phố Hồ Chí Minh (Nguyễn Thị Hạnh)	Số 675/QĐ-ĐHPY ngày 30/11/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		Thông báo về việc cử cán bộ viên chức tham gia lớp Bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng và tương đương	Số 108/TB-ĐHPY ngày 26/02/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		BC V/v CBVC tham gia Bồi dưỡng kiến thức QPAN 2019	Số 180/ĐHPY Ngày 25/03/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Công văn cử CBVC tham gia lớp Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Sở và tương đương	Số 201/TTr-ĐHPY ngày 01/4/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định cử cán bộ, giảng viên tham dự tập huấn tại TP Đà Nẵng	Số 147/QĐ-ĐHPY ngày 04/5/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc cử cán bộ viên chức tham gia lớp Bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng và tương đương	Số 156/QĐ-ĐHPY ngày 14/5/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định cử cán bộ, giảng viên tham dự tập huấn tại TP Hà Nội	Số 158/QĐ-ĐHPY ngày 14/5/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định cử cán bộ, giảng viên tham dự tập huấn tại TP HCM	Số 336/QĐ-ĐHPY ngày 25/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		QĐ cử GV tham gia các lớp bồi dưỡng thăng hạng giảng viên hạng 2	Số 379/QĐ-ĐHPY ngày 27/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định cử cán bộ, giảng viên tham dự tập huấn tại TP Đà Nẵng	Số 149/QĐ-ĐHPY ngày 04/6/2020	Trường ĐH Phú Yên	

				Yên	
		CV v/v đăng ký học viên tham dự hội nghị triển khai, tập huấn ND số 30/2020/ND-CP của Chính Phủ về công tác VT	Số 276/ĐHPY ngày 30/6/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định cử cán bộ, giảng viên tham dự tập huấn tại TP Hà Nội	Số 210/QĐ-ĐHPY ngày 23/7/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		-Quyết định cử cán bộ, giảng viên tham dự tập huấn tại TP HCM	Số 254/QĐ-ĐHPY ngày 19/8/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		Danh sách cán bộ tham dự khoá bồi dưỡng “Kỹ năng biên phiên dịch tiếng Anh tại ĐHPY	Số 500/TB-QLKH&HTQT ngày 01/10/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		CV Cử viên chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về thanh niên và công tác thanh niên	Số 559/TB-ĐHPY ngày 29/10/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		CV v/v cử CBVC tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp Sở và tương đương	Số 22/ĐHPY ngày 12/01/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		CV v/v Đăng ký nhu cầu đào tạo trung cấp lý luận chính trị hành chính năm 2021	Số 32/DHPY ngày 19/01/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định cử đi học LLCT trình độ trung cấp năm 2021	Số 175/QĐ-ĐHPY ngày 22/4/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		CV v/v đăng ký cán bộ cử đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị năm 2021	Số 258/ĐHPY ngày 06/5/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		CV v/v đăng ký cán bộ cử đi đào tạo cao cấp lý luận chính trị năm 2021	Số 292/ĐHPY ngày 21/5/2021	Trường ĐH Phú Yên	

		Quyết định cử đi học LLCT trình độ cao cấp năm 2021	Số 333/QĐ-ĐHPY ngày 27/8/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		CV v/v cử người tham dự hội thảo, tập huấn hướng dẫn sử dụng góp ý hoàn thiện phần mềm quản lý hệ thống bảo đảm và KDCLGD Đại học	Số 752/ĐHPY-QLCL ngày 21/12/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		CV v/v cử viên chức dự tuyển lớp trung cấp lý luận chính trị năm khóa 126	Số 78/ĐHPY ngày 10/02/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		CV v/v đăng ký tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Sở, cấp huyện và tương đương năm 2022	Số 257/ĐHPY ngày 19/4/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		CV v/v cử viên chức tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, công tác văn thư, lưu trữ quản lý hồ sơ, TL điện tử	Số 544/ĐHPY ngày 21/7/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		CV v/v đăng ký danh sách tham gia lớp Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp huyện và tương đương năm 2022	Số 667/TB-ĐHPY ngày 30/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định cử đi học LLCT trình độ trung cấp năm 2023	Số 217/QĐ-ĐHPY ngày 15/5/2023	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định cử đi học LLCT trình độ cao cấp năm 2023	Số 566/QĐ-ĐHPY ngày 31/10/2023	Trường ĐH Phú Yên	
6	H07.4.006	Thông báo về việc tham dự tập huấn chương trình bồi dưỡng công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục đại học	Số 1056/ĐHPY ngày 14/01/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Tổ chức tập huấn dạy học trực tuyến	Số 80/TB-ĐHPY Ngày 02/03/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		TB về việc cử cán bộ tham dự tập huấn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra thi TN THPT năm 2020	Số 302/TB-ĐHPY ngày 09/7/2020	Trường ĐH Phú Yên	

					Yên	
			TB về việc tổ chức tập huấn khai thác tài nguyên giáo dục mở OER	Số 608/TB-ĐHPY ngày 24/11/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			Thông báo về việc tham dự tập huấn chương trình bồi dưỡng công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục đại học	Số 1056/TB-ĐHPY ngày 22/12/2022	Trường ĐH Phú Yên	
			Kế hoạch tập huấn tự đánh giá chương trình đào tạo	Số 386/KH-ĐHPY ngày 24/6/2023	Trường ĐH Phú Yên	
			Kế hoạch V/v tổ chức lớp tiếng Nhật sơ cấp năm 2023	Số 586/KH-ĐHPY ngày 21/7/2023	Trường ĐH Phú Yên	
			Công văn V/v cử giảng viên tham gia tập huấn bồi dưỡng kiến thức dân tộc	Số 926/ĐHPY ngày 26/10/2023	Trường ĐH Phú Yên	
7	H07.4.007		Quyết định về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Trường Đại học Phú Yên 2020	Số 496/QĐ-ĐHPY ngày 30/12/2022	Trường ĐH Phú Yên	H07.1.006
			Quyết định về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Trường Đại học Phú Yên	Số 695/QĐ-ĐHPY ngày 29/12/2023	Trường ĐH Phú Yên	
8	H07.4.008		Quyết định Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước các năm 2019 đến 2023:	- Số 1996/QĐ-UBND ngày 6/12/2019 - Số 2063/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 - Số 102/TB-SKHĐT ngày 15/12/2021	UBND Tỉnh Phú Yên Sở KH&ĐT Phú Yên UBND tỉnh Phú	

			Thông báo thẩm định và xét duyệt quyết toán từ năm 2019-2023:	- Số 2757/TB-STC ngày 09/9/2019 - Số 3804/TB-STC ngày 31/12/2020 - Số 3560/TB-STC ngày 21/9/2021 - Số 3059/TB-STC ngày 18/10/2023	Yên Sở Tài chính Phú Yên	
			Quyết định V/v Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022	Số 1808/QĐ-UBND ngày 15/12/2021	UBND Tỉnh Phú Yên	
			Thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022 Đơn vị được thông báo: Trường Đại học Phú Yên Mã chương 599	Số 3059/TB-STC ngày 18/10/2023	Sở Tài chính Phú Yên	
			Quyết định của UBND Tỉnh Phú Yên V/v Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023	Số 1497/QĐ-UBND ngày 14/12/2022	UBND Tỉnh Phú Yên	
			Quyết định về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024	Số 11/QĐ-ĐHPY ngày 05/01/2024	Trường ĐH Phú Yên	
Tiêu chí 7.5	1	H07.5.001	Chiến lược phát triển Trường Đại học Phú Yên 2020-2025 và định hướng đến năm 2030	Số 04/QĐ-ĐHPY ngày 04/01/2016	Trường ĐH Phú Yên	H07.1.001
	2	H07.5.002	Tờ trình về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm	Số 526/TTr-ĐHPY ngày 06/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	H07.3.001
			Đề án vị trí việc làm ĐHPY	14/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	

		Quyết định v/v phê duyệt đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của trường ĐHPY	Số 1339/QĐ-UBND ngày 26/8/2019	UBND Tỉnh PY	
3	H07.5.003	Quy định về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, nghỉ việc riêng của công chức, viên chức và người lao động	Số 478/QĐ-ĐHPY ngày 05/9/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		Thông báo Điều chỉnh thời gian làm việc, giảng dạy và học tập từ năm học 2023-2024 của Trường Đại học Phú Yên	Số 676/TB-ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	
4	H07.5.004	Quyết định về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường ĐH Phú Yên năm 2018	Số 341/QĐ-ĐHPY ngày 6/7/2018	Trường ĐH Phú Yên	H07.3.004
		Quyết định về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng	Số 337/QĐ-ĐHPY ngày 08/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		Hướng dẫn đánh giá, phân loại viên chức năm học 2018-2019		Trường ĐH Phú Yên	H07.3.003
			Số 423/ĐHPY ngày 11/06/2019		
		Hướng dẫn đánh giá, phân loại viên chức năm học 2019-2020	Số 305/TB-ĐHPY ngày 10/7/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		Hướng dẫn xếp loại viên chức năm học 2020-2021	Số 373/TB-ĐHPY ngày 02/7/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		Công văn v/v đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2021-2022	Số 567/ĐHPY ngày 28/7/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		Công văn V/v đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động năm học 2022-2023	Số 500-ĐHPY ngày 28/6/2023	Trường ĐH Phú Yên	

5	H07.5.005	Tờ trình về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm	Số 526/TTr-ĐHPY ngày 06/8/2019	Trường ĐH Phú Yên	H07.3.001
		Đề án vị trí việc làm trường ĐHPY (trang 7)			
6	H07.5.004	Phân công lễ lới làm việc các đơn vị	Số / -ĐHPY ngày	Trường ĐH Phú Yên	
		Phân công lễ lới làm việc các đơn vị năm 2023			
6	H07.5.006	Thông báo V/v kiểm tra giờ giấc, nề nếp làm việc và giảng dạy của CBVC	Số 665/TB-ĐHPY ngày 08/10/2018	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định V/v thành lập Tổ kiểm tra thời giờ làm việc, kỷ cương hành chính	Số 115/QĐ-ĐHPY ngày 04/4/2019	Trường ĐH Phú Yên	
7	H07.5.007	Hướng dẫn đánh giá, phân loại viên chức năm học 2018-2019	Số 423/ĐHPY ngày 11/6/2019	Trường ĐH Phú Yên	H07.3.003
		Hướng dẫn đánh giá, phân loại viên chức năm học 2019-2020	Số 283/ĐHPY-TCCB ngày 03/7/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		Hướng dẫn xếp loại viên chức năm học 2020-2021	Số 373/TB-ĐHPY ngày 02/7/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		Công văn v/v đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2021-2022	Số 567/ĐHPY ngày 28/7/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		Công văn V/v đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động năm học 2022-2023	Số 500-ĐHPY ngày 28/6/2023	Trường ĐH Phú Yên	
		Thông báo về việc hướng dẫn bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2017 - 2018 và đăng ký thi đua năm học 2018 - 2019	Số 452/TB-ĐHPY ngày 06/7/2018	Trường ĐH Phú Yên	

		Thông báo về việc hướng dẫn bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2018 - 2019 và đăng ký thi đua năm học 2019 - 2020	Số 449/TB-ĐHPY ngày 20/6/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Thông báo về việc hướng dẫn bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2019 - 2020 và đăng ký thi đua năm học 2020 - 2021	Số 305/TB-ĐHPY ngày 10/7/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		Thông báo về việc hướng dẫn xét thi đua, khen thưởng năm học 2020-2021 và đăng ký thi đua năm học 2021-2022	Số 459/TB-ĐHPY ngày 25/8/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		Thông báo về việc hướng dẫn xét thi đua, khen thưởng năm học 2021-2022 và đăng ký thi đua năm học 2022-2023	Số 604/TB-ĐHPY ngày 08/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
8	H07.5.008	Quyết định số về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường ĐH Phú Yên năm 2018	Số 341/QĐ-ĐHPY ngày 6/7/2018	Trường ĐH Phú Yên	H07.3.004
		Quyết định về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng	Số 337/QĐ-ĐHPY ngày 08/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
9	H07.5.009	Biên bản về kết quả đánh giá, phân loại viên chức khoa GDTH-MN 2018-2019		Khoa GDTH-MN	H07.3.005
		Biên bản về kết quả đánh giá, phân loại viên chức khoa GDTH-MN 2019-2020		Khoa GDTH-MN	
		Biên bản về kết quả xếp loại viên chức khoa Sư phạm 2020-2021		Khoa Sư phạm	
		Biên bản về kết quả xếp loại viên chức khoa Sư phạm 2021-2022		Khoa Sư phạm	
		Biên bản về kết quả xếp loại viên chức khoa Sư phạm 2022-2023		Khoa Sư phạm	
		Biên bản về việc bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2018 - 2019 và đăng ký thi đua năm học 2019 - 2020		Khoa GDTH-	

					MN	
			Biên bản về việc bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2019 - 2020 và đăng ký thi đua năm học 2020 - 2021		Khoa GDTH-MN	
			Biên bản về việc bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2020-2021 và đăng ký thi đua năm học 2021-2022		Khoa Sư phạm	
			Biên bản về việc bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2021-2022 và đăng ký thi đua năm học 2022-2023		Khoa Sư phạm	
			Biên bản về việc bình xét thi đua, khen thưởng năm học 2022-2023 và đăng ký thi đua năm học 2023-2024		Khoa Sư phạm	
10	H07.5.010	Quyết định về việc công nhận CB, VC Không hoàn thành nhiệm vụ NH 2018-2019	Số 319/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	H07.2.007	
		Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2018-2019	Số 320/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên		
		Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2018-2019	Số 321/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên		
		Quyết định về việc công nhận CB, VC Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2018-2019	Số 322/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên		
		Quyết định về việc đánh giá và phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cán bộ, viên chức năm học 2019-2020	Số 247/QĐ-ĐHPY ngày 13/8/2020	Trường ĐH Phú Yên		
		Quyết định về việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2020-2021	Số 320/QĐ-ĐHPY ngày 23/8/2021	Trường ĐH Phú Yên		
		Quyết định về việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2021-2022	Số 349/QĐ-ĐHPY ngày 15/8/2022	Trường ĐH Phú Yên		

		Quyết định về việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức năm học 2022-2023	Số 374/QĐ-ĐHPY ngày 02/8/2023	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2018-2019	Số 234/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2019-2020	Số 243/QĐ-ĐHPY ngày 10/8/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2020-2021	Số 373/QĐ-ĐHPY ngày 25/9/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc Trường Đại học Phú Yên, đã có thành tích xuất sắc trong năm học 2021-2022	1222/QĐ-UBND ngày 03/10/2022	UBND tỉnh Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích tốt trong năm học 2021-2022	Số 365/QĐ-ĐHPY ngày 19/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích tốt trong năm học 2022-2023	Số 397/QĐ-ĐHPY ngày 15/8/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc Trường Đại học Phú Yên, đã có thành tích xuất sắc trong năm học 2022-2023	1324/QĐ-UBND ngày 03/10/2023	UBND tỉnh Phú Yên	
11	H07.5.011	THÔNG BÁO Về việc khen thưởng cá nhân và tập thể “có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng và phát triển trường Đại học Phú Yên giai đoạn 2007-2022” Nhân kỷ niệm 15 năm thành lập Trường Đại học Phú Yên (2007–2022), 52 năm Trường hình thành và phát triển (1970-2022)	Số 823/QĐ-ĐHPY ngày 18/10/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		BIÊN BẢN Vv họp xét khen thưởng cá nhân và tập thể “có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng và phát triển Trường Đại học Phú Yên giai đoạn 2007-2022” Nhân kỷ	Ngày 28/10/2022	Trường ĐH Phú Yên	

		niệm 15 năm thành lập Trường Đại học Phú Yên (2007–2022), 52 năm Trường hình thành và phát triển (1970-2022)			
		Công văn V/v đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cá nhân và tập thể “có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng và phát triển Trường Đại học Phú Yên giai đoạn 2007-2022”.	Ngày 31/10/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định khen thưởng 52 năm thành lập trường			
12	H07.5.012	Thông báo về số giờ thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, viên chức trường ĐHPY năm học 2018-2019	Số 498/TB-ĐHPY ngày 19/7/2019	Trường ĐH Phú Yên	
		Thông báo về số giờ thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, viên chức trường ĐHPY năm học 2019-2020	Số 356/TB-ĐHPY ngày 03/8/2020	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định khen thưởng về công tác NCKH năm học 2020-2021	Số 391/QĐ-ĐHPY ngày 07/10/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học NH 2020-2021	Số 399/QĐ-ĐHPY ngày 14/10/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		Thông báo về số giờ thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, viên chức Trường Đại học Phú Yên năm học 2020-2021	Số 386 /TB-ĐHPY ngày 15/7/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định khen thưởng thành tích NCKH (2021-2022)	Số 391/QĐ-ĐHPY ngày 07/10/2021	Trường ĐH Phú Yên	
		Thông báo về số giờ thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, viên chức Trường Đại học Phú Yên năm học 2021-2022	Số 564/TB-ĐHPY ngày 27/7/2022	Trường ĐH Phú Yên	
		Quyết định về việc công nhận hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học NH 2021-2022	Số 595/QĐ-ĐHPY ngày 26/12/2023	Trường ĐH Phú Yên	

			Kết quả nghiệm thu các đề tài NCKH được giao năm 2022-2023	Số 13/QĐ-ĐHPY ngày 01/02/2023	Trường ĐH Phú Yên	
			Thông báo về số giờ thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, viên chức Trường Đại học Phú Yên năm học 2022-2023	Số 560/TB-ĐHPY ngày 14/7/2023	Trường ĐH Phú Yên	
			Quyết định khen thưởng GVVC có bài đăng trên tạp chí khoa học quốc tế	Số 610/QĐ-ĐHPY ngày 23/11/2023	Trường ĐH Phú Yên	
	13	H07.5.013	Hồ sơ về Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2019-2020		Trường ĐH Phú Yên	
			Hồ sơ về Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2020-2021		Trường ĐH Phú Yên	
			Hồ sơ về Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2021-2022		Trường ĐH Phú Yên	
			Hồ sơ về Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2022-2023		Trường ĐH Phú Yên	
			Hồ sơ về Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2023-2024		Trường ĐH Phú Yên	
Tiêu chuẩn 8						
Tiêu chí 8.1	1	H08.1.001	Đề án tuyển sinh năm 2019		Trường ĐHPY	
			Đề án tuyển sinh năm 2020		Trường ĐHPY	
			Đề án tuyển sinh năm 2021	Số 182/ĐA-ĐHPY ngày	Trường	

				02/4/2021	ĐHPY	
			Đề án tuyển sinh năm 2022	Số 93/ĐA-ĐHPY ngày 18/02/2022	Trường ĐHPY	
			Đề án tuyển sinh năm 2023	Số 376/ĐA-ĐHPY ngày 22/5/2023	Trường ĐHPY	
2	H08.1.002		Thông báo tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2019	Số 216/TB-ĐHPY ngày 08/4/2019	Trường ĐHPY	
			Thông báo tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2020		Trường ĐHPY	
			Thông báo tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2021		Trường ĐHPY	
			Thông báo xét tuyển đại học hệ chính quy đợt bổ sung năm 2022	Số 756/TB-ĐHPY ngày 28/9/2022	Trường ĐHPY	
			Thông báo xét tuyển đại học hệ chính quy đợt bổ sung (đợt 2) năm 2022	Số 801/TB-ĐHPY ngày 11/10/2022	Trường ĐHPY	
			Thông báo tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ đại học	Số 580/TB-ĐHPY ngày 01/8/2022	Trường ĐHPY	
			Thông báo xét tuyển trình độ đại học hệ chính quy các ngành ngoài sư phạm năm 2023 (Đợt bổ sung)	Số 744/KH-ĐHPY ngày 05/9/2023	Trường ĐHPY	
			Thông báo xét tuyển trình độ đại học hệ chính quy các ngành ngoài sư phạm năm 2023 (Đợt 3)	Số 823/KH-ĐHPY ngày 21/9/2023	Trường ĐHPY	
			Thông báo tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ đại học năm 2023	Số 461/KH-ĐHPY ngày 19/6/2023	Trường ĐHPY	
			Thông báo tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ đại học hệ vừa làm vừa học năm 2023	Số 713/KH-ĐHPY ngày 24/8/2023	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2019	Số 277/KH-ĐHPY ngày 24/4/2019	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch công tác tuyển sinh ĐH, CĐ năm 2020		Trường	

					ĐHPY	
			Kế hoạch công tác tuyển sinh ĐH, CĐ năm 2021	Số 31/KH-ĐHPY ngày 19/01/2021	Trường ĐHPY	
			Trang thông tin điện tử về tuyển sinh: tuyensinh.pyu.edu.vn); facebook.com/DHPY.PYU	Đường dẫn	Link website tuyển sinh của trường và Khoa	
3	H08.1.003		Tờ rơi, áp phích, ... về công tác tuyển sinh (từ 2019 đến 2023)	File hình	P. Đào tạo; P. CTHSSV; ; Khoa Ngoại ngữ	
4	H08.1.004		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2019, đợt 1 (Điểm học tập lớp 12)	Số 328/QĐ-ĐHPY ngày 23/7/2019	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2019, đợt 2 (Điểm học tập lớp 12)	Số 381/QĐ-ĐHPY ngày 27/8/2019	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2019, đợt 3 (Điểm học tập lớp 12)	Số 500/QĐ-ĐHPY ngày 08/10/2019	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2019, đợt 1 (Điểm thi THPT)	Số 380/QĐ-ĐHPY ngày 27/8/2019	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học đào tạo liên thông từ trình độ cao đẳng, hệ chính quy năm 2019	Số 326/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2020, đợt 1 (kết quả học tập THPT)	Số 259/QĐ-ĐHPY ngày 27/8/2020	Trường ĐHPY	

		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2020, đợt 2 (kết quả học tập THPT)	Số 288/QĐ-ĐHPY ngày 15/9/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2020, đợt 3 (kết quả học tập THPT)	Số 338/QĐ-ĐHPY ngày 12/10/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2020, đợt 1 (điểm thi THPT)	Số 342/QĐ-ĐHPY ngày 14/10/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2020, bổ sung đợt 1 (điểm thi THPT)	Số 379/QĐ-ĐHPY ngày 27/10/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông trình độ đại học dành cho người có bằng tốt nghiệp cao đẳng, hình thức vừa làm vừa học	Số 218/QĐ-ĐHPY ngày 24/7/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp đại học, hệ chính quy, năm 2020-đợt 1	Số 246/QĐ-ĐHPY ngày 11/8/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp đại học, hệ chính quy, năm 2020-đợt 2	Số 392/QĐ-ĐHPY ngày 02/11/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2021, đợt 1 (kết quả học tập THPT)	Số 305/QĐ-ĐHPY ngày 06/8/2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2021, đợt 2 (kết quả học tập THPT)	Số 368/QĐ-ĐHPY ngày 21/9/2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2021, đợt 3 (kết quả học tập THPT)	Số 370/QĐ-ĐHPY ngày 23/9/2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2021, đợt 1 (kết quả thi tốt nghiệp THPT)	Số 371/QĐ-ĐHPY ngày 23/9/2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2021, đợt 2 (kết quả thi tốt nghiệp THPT)	Số 408/QĐ-ĐHPY ngày 18/10/2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học, ngành Giáo dục Tiểu học,	Số 421/QĐ-ĐHPY ngày 27/10/2021	Trường ĐHPY	

			hình thức vừa làm vừa học, năm 2021		ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học dành cho người đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học, hệ chính quy, năm 2021	Số 266/QĐ-ĐHPY ngày 01/11/2021	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2022, đợt 1 (kết quả thi tốt nghiệp THPT)	Số 406/QĐ-ĐHPY ngày 16/9/2022	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2022, đợt 1 (kết quả học tập THPT)	Số 407/QĐ-ĐHPY ngày 16/9/2022	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2022, đợt 2 (kết quả học tập THPT)	Số 448/QĐ-ĐHPY ngày 06/10/2022	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2022, đợt 3 (kết quả học tập THPT)	Số 527/QĐ-ĐHPY ngày 14/11/2022	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học hệ vừa làm vừa học, năm 2022	Số 450/QĐ-ĐHPY ngày 06/10/2022	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp đại học, hệ chính quy, năm 2022	Số 566/QĐ-ĐHPY ngày 15/12/2022	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học hệ vừa làm vừa học, năm 2022, đợt 2	Số 567/QĐ-ĐHPY ngày 15/12/2022	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2023 (kết quả thi tốt nghiệp THPT)	Số 419/QĐ-ĐHPY ngày 24/8/2023	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2023 (kết quả học tập THPT)	Số 420/QĐ-ĐHPY ngày 24/8/2023	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2023, đợt 2 (kết quả thi tốt nghiệp THPT)	Số 500/QĐ-ĐHPY ngày 18/9/2023	Trường ĐHPY	
			Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2023, đợt 2 (kết quả học tập THPT)	Số 501/QĐ-ĐHPY ngày 18/9/2023	Trường ĐHPY	

		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2023, đợt 3 (kết quả học tập THPT)	Số 512/QĐ-ĐHPY ngày 27/9/2023	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy năm 2023, đợt 1	Số 384/QĐ-ĐHPY ngày 08/8/2023	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học trình độ đại học, hệ chính quy, Năm học 2019 – 2020 (Khóa đào tạo 2019 – 2023)	Số 643/QĐ-ĐHPY ngày 27/12/2019	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học trình độ đại học, hệ chính quy, Năm học 2020 - 2021 (Khóa đào tạo 2020 - 2024)	Số 500/QĐ-ĐHPY ngày 31/12/2020	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học trình độ đại học, hệ chính quy, Năm học 2021 - 2022 (Khóa đào tạo 2021 - 2025)	Số 467/QĐ-ĐHPY ngày 19/11/2021	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học trình độ đại học, hệ chính quy, Năm học 2022 - 2023 (Khóa đào tạo 2022 - 2026)	Số 554/QĐ-ĐHPY ngày 06/12/2022	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học trình độ đại học, hệ chính quy, Năm học 2023 - 2024 (Khóa đào tạo 2023 - 2027)	Số 559/QĐ-ĐHPY ngày 26/10/2023	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận sinh viên trúng tuyển liên thông trình độ đại học dành cho người đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành Giáo dục Tiểu học và Sư phạm Lịch sử khóa 2020-2022	Số 307a/QĐ-ĐHPY ngày 30/9/2020	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học, ngành Giáo dục Tiểu học, hình thức vừa làm vừa học, năm 2021 (Khóa đào tạo 2021 - 2023)	Số 478/QĐ-ĐHPY ngày 06/12/2021	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học, hệ vừa làm vừa học, năm học 2022 – 2023	Số 518/QĐ-ĐHPY ngày 08/11/2022	Trường ĐHPY	

		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học, trình độ đại học-đại học, hệ vừa làm vừa học (đợt 2) Năm học 2022 – 2023	Số 603/QĐ-ĐHPY ngày 28/12/2022	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học, trình độ đại học-đại học, hệ vừa làm vừa học (đợt 2) Năm học 2023 – 2024	Số 643/QĐ-ĐHPY ngày 12/12/2023	Trường ĐHPY	
5	H08.1.005	Mẫu phiếu khảo sát			
		Mẫu Phiếu khảo sát đo lường sự hài lòng đối với hoạt động đào tạo của trường Đại học Phú Yên (Phiếu dành cho sinh viên trình độ đại học và cao đẳng sư phạm hệ chính quy)		Trường ĐHPY	
		Mẫu Phiếu khảo sát mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo (Dành cho Tổ chức/cá nhân sử dụng lao động)		Trường ĐHPY	
		Báo cáo tổng kết Phiếu khảo sát đo lường sự hài lòng đối với hoạt động đào tạo của trường Đại học Phú Yên; Phiếu khảo sát mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo		Trường ĐHPY	
		Hồ sơ khảo sát ý kiến doanh nghiệp năm học 2019-2020	Hồ sơ	Trường ĐHPY	
		Hồ sơ khảo sát ý kiến doanh nghiệp năm học 2020-2021	Hồ sơ	Trường ĐHPY	
		Hồ sơ khảo sát ý kiến doanh nghiệp năm học 2021-2022	Hồ sơ	Trường ĐHPY	
		Kết quả khảo sát, đánh giá về mức độ hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của NH tốt nghiệp của tất cả các CTĐT		Trường ĐHPY	
		Kết quả đối sánh về sự hài lòng của các bên liên quan đối với chất lượng của người học tốt nghiệp của tất cả các CTĐT		Trường ĐHPY	
		Thông báo khảo sát công tác CVHT và khảo sát về lý do chọn và kỳ vọng khi học tập tại trường ĐHPY	687/TB-ĐHPY 3/12/2021	Trường ĐHPY	

		Thông báo khảo sát về lý do chọn và kỳ vọng khi học tập tại trường ĐHPY (sinh viên khóa 2022)	960/TB-ĐHPY 28/11/2022	Trường ĐHPY	
		Thông báo khảo sát về lý do chọn và kỳ vọng khi học tập tại trường ĐHPY (sinh viên khóa 2023)	931/TB-ĐHPY 30/10/2023	Trường ĐHPY	
		Thông báo kết quả khảo sát công tác cố vấn học tập và khảo sát về lý do chọn và kỳ vọng khi học tập tại trường ĐHPY năm học 2021 – 2022	792/TB-ĐHPY, ngày 29/12/2021	Trường ĐHPY	
		Thông báo kết quả khảo sát lý do chọn và kỳ vọng khi học tập tại trường ĐHPY năm học 2022 – 2023	1094/TB-ĐHPY, ngày 30/12/2022	Trường ĐHPY	
		Thông báo kết quả khảo sát lý do chọn và kỳ vọng khi học tập tại trường ĐHPY năm học 2023 – 2024	1063/TB-ĐHPY, ngày 30/11/2023	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên Trường Đại học Phú Yên năm học 2019-2020	696/KH-ĐHPY, 11/10/2019	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên Trường Đại học Phú Yên năm học 2020-2021	101/KH-ĐHPY, 03/3/2021	Trường ĐHPY	
		Thông báo về việc lấy ý kiến phản hồi người học	686/KH-ĐHPY, 03/12/2021	Trường ĐHPY	
		Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên – đợt 1 – năm học 2020-2021	419a/BC-ĐHPY, ngày 09/8/2021	Trường ĐHPY	
		Báo cáo kết quả lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy tại Trường Đại học Phú Yên	779/BC-ĐHPY, ngày 27/12/2021	Trường ĐHPY	
		Thông báo về việc lấy ý kiến phản hồi người học	690/TB-ĐHPY, ngày	Trường ĐHPY	

				07/09/2022		
Tiêu chí 8.2	1	H08.2.001	Đề án tuyển sinh năm 2019		Trường ĐHPY	Dùng chung với Tiêu chí 8.1
			Đề án tuyển sinh năm 2020		Trường ĐHPY	
			Đề án tuyển sinh năm 2021	Số 182/ĐA-ĐHPY ngày 02/4/2021	Trường ĐHPY	
			Đề án tuyển sinh năm 2022	Số 93/ĐA-ĐHPY ngày 18/02/2022	Trường ĐHPY	
			Đề án tuyển sinh năm 2023	Số 376/ĐA-ĐHPY ngày 22/5/2023	Trường ĐHPY	
	2	H08.2.002	Thông báo tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2019	Số 216/TB-ĐHPY ngày 08/4/2019	Trường ĐHPY	Dùng chung với Tiêu chí 8.1
			Thông báo tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2020		Trường ĐHPY	
			Thông báo tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2021		Trường ĐHPY	
			Thông báo xét tuyển đại học hệ chính quy đợt bổ sung năm 2022	Số 756/TB-ĐHPY ngày 28/9/2022	Trường ĐHPY	
			Thông báo xét tuyển đại học hệ chính quy đợt bổ sung (đợt 2) năm 2022	Số 801/TB-ĐHPY ngày	Trường ĐHPY	

			11/10/2022		
		Thông báo tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ đại học	Số 580/TB-ĐHPY ngày 01/8/2022	Trường ĐHPY	
		Thông báo xét tuyển trình độ đại học hệ chính quy các ngành ngoài sư phạm năm 2023 (Đợt bổ sung)	Số 744/KH-ĐHPY ngày 05/9/2023	Trường ĐHPY	
		Thông báo xét tuyển trình độ đại học hệ chính quy các ngành ngoài sư phạm năm 2023 (Đợt 3)	Số 823/KH-ĐHPY ngày 21/9/2023	Trường ĐHPY	
		Thông báo tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ đại học năm 2023	Số 461/KH-ĐHPY ngày 19/6/2023	Trường ĐHPY	
		Thông báo tuyển sinh đào tạo liên thông trình độ đại học hệ vừa làm vừa học năm 2023	Số 713/KH-ĐHPY ngày 24/8/2023	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy năm 2019	Số 277/KH-ĐHPY ngày 24/4/2019	Trường ĐHPY	Dùng chung với Tiêu chí 8.1
		Kế hoạch công tác tuyển sinh ĐH, CĐ năm 2020		Trường ĐHPY	
		Kế hoạch công tác tuyển sinh ĐH, CĐ năm 2021	Số 31/KH-ĐHPY ngày 19/01/2021	Trường ĐHPY	
		Trang thông tin điện tử về tuyển sinh: tuyensinh.pyu.edu.vn ; facebook.com/DHPY.PYU	Đường dẫn	Link website tuyển sinh của trường và	Dùng chung với Tiêu chí 8.1

					Khoa	
3	H08.2.003	Tờ rơi, áp phích, ... về công tác tuyển sinh (từ 2019 đến 2023)		File hình	P. Đào tạo, Khoa NN	Dùng chung với Tiêu chí 8.1
4	H08.2.004	Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2019, đợt 1 (Điểm học tập lớp 12)		Số 328/QĐ-ĐHPY ngày 23/7/2019	Trường ĐHPY	Dùng chung với Tiêu chí 8.1
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2019, đợt 2 (Điểm học tập lớp 12)		Số 381/QĐ-ĐHPY ngày 27/8/2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2019, đợt 3 (Điểm học tập lớp 12)		Số 500/QĐ-ĐHPY ngày 08/10/2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2019, đợt 1 (Điểm thi THPT)		Số 380/QĐ-ĐHPY ngày 27/8/2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học đào tạo liên thông từ trình độ cao đẳng, hệ chính quy năm 2019		Số 326/QĐ-ĐHPY ngày 22/7/2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2020, đợt 1 (kết quả học tập THPT)		Số 259/QĐ-ĐHPY ngày 27/8/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2020, đợt 2 (kết quả học tập THPT)		Số 288/QĐ-ĐHPY ngày 15/9/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2020, đợt 3 (kết quả học tập THPT)		Số 338/QĐ-ĐHPY ngày 12/10/2020	Trường ĐHPY	

		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2020, đợt 1 (điểm thi THPT)	Số 342/QĐ-ĐHPY ngày 14/10/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2020, bổ sung đợt 1 (điểm thi THPT)	Số 379/QĐ-ĐHPY ngày 27/10/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông trình độ đại học dành cho người có bằng tốt nghiệp cao đẳng, hình thức vừa làm vừa học	Số 218/QĐ-ĐHPY ngày 24/7/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp đại học, hệ chính quy, năm 2020-đợt 1	Số 246/QĐ-ĐHPY ngày 11/8/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp đại học, hệ chính quy, năm 2020-đợt 2	Số 392/QĐ-ĐHPY ngày 02/11/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2021, đợt 1 (kết quả học tập THPT)	Số 305/QĐ-ĐHPY ngày 06/8/2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2021, đợt 2 (kết quả học tập THPT)	Số 368/QĐ-ĐHPY ngày 21/9/2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2021, đợt 3 (kết quả học tập THPT)	Số 370/QĐ-ĐHPY ngày 23/9/2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2021, đợt 1 (kết quả thi tốt nghiệp THPT)	Số 371/QĐ-ĐHPY ngày 23/9/2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2021, đợt 2 (kết quả thi tốt nghiệp THPT)	Số 408/QĐ-ĐHPY ngày 18/10/2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học, ngành Giáo dục Tiểu học,	Số 421/QĐ-ĐHPY ngày	Trường ĐHPY	

		hình thức vừa làm vừa học, năm 2021	27/10/2021		
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học dành cho người đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học, hệ chính quy, năm 2021	Số 266/QĐ-ĐHPY ngày 01/11/2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2022, đợt 1 (kết quả thi tốt nghiệp THPT)	Số 406/QĐ-ĐHPY ngày 16/9/2022	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2022, đợt 1 (kết quả học tập THPT)	Số 407/QĐ-ĐHPY ngày 16/9/2022	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2022, đợt 2 (kết quả học tập THPT)	Số 448/QĐ-ĐHPY ngày 06/10/2022	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2022, đợt 3 (kết quả học tập THPT)	Số 527/QĐ-ĐHPY ngày 14/11/2022	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học hệ vừa làm vừa học, năm 2022	Số 450/QĐ-ĐHPY ngày 06/10/2022	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp đại học, hệ chính quy, năm 2022	Số 566/QĐ-ĐHPY ngày 15/12/2022	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học hệ vừa làm vừa học, năm 2022, đợt 2	Số 567/QĐ-ĐHPY ngày 15/12/2022	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2023 (kết quả thi tốt nghiệp THPT)	Số 419/QĐ-ĐHPY ngày 24/8/2023	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2023 (kết quả học tập THPT)	Số 420/QĐ-ĐHPY ngày 24/8/2023	Trường ĐHPY	

		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2023, đợt 2 (kết quả thi tốt nghiệp THPT)	Số 500/QĐ-ĐHPY ngày 18/9/2023	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2023, đợt 2 (kết quả học tập THPT)	Số 501/QĐ-ĐHPY ngày 18/9/2023	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2023, đợt 3 (kết quả học tập THPT)	Số 512/QĐ-ĐHPY ngày 27/9/2023	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển liên thông trình độ đại học đối với người đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học, hình thức đào tạo chính quy năm 2023, đợt 1	Số 384/QĐ-ĐHPY ngày 08/8/2023	Trường ĐHPY	
		Quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển trình độ đại học, hệ chính quy năm 2019, đợt 1 (Điểm học tập lớp 12)	Số 328/QĐ-ĐHPY ngày 23/7/2019	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học trình độ đại học, hệ chính quy, Năm học 2019 – 2020 (Khóa đào tạo 2019 – 2023)	Số 643/QĐ-ĐHPY ngày 27/12/2019	Trường ĐHPY	Dùng chung với Tiêu chí 8.1
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học trình độ đại học, hệ chính quy, Năm học 2020 - 2021 (Khóa đào tạo 2020 - 2024)	Số 500/QĐ-ĐHPY ngày 31/12/2020	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học trình độ đại học, hệ chính quy, Năm học 2021 - 2022 (Khóa đào tạo 2021 - 2025)	Số 467/QĐ-ĐHPY ngày 19/11/2021	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học trình độ đại học, hệ chính quy, Năm học 2022 - 2023 (Khóa đào tạo 2022 - 2026)	Số 554/QĐ-ĐHPY ngày 06/12/2022	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học trình độ đại học, hệ chính quy, Năm học 2023 - 2024 (Khóa đào tạo 2023 - 2027)	Số 559/QĐ-ĐHPY ngày 26/10/2023	Trường ĐHPY	

		Quyết định công nhận sinh viên trúng tuyển liên thông trình độ đại học dành cho người đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành Giáo dục Tiểu học và Sư phạm Lịch sử khóa 2020-2022	Số 307a/QĐ-ĐHPY ngày 30/9/2020	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học, ngành Giáo dục Tiểu học, hình thức vừa làm vừa học, năm 2021 (Khóa đào tạo 2021 - 2023)	Số 478/QĐ-ĐHPY ngày 06/12/2021	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học, hệ vừa làm vừa học, năm học 2022 – 2023	Số 518/QĐ-ĐHPY ngày 08/11/2022	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học, trình độ đại học-đại học, hệ vừa làm vừa học (đợt 2) Năm học 2022 – 2023	Số 603/QĐ-ĐHPY ngày 28/12/2022	Trường ĐHPY	
		QUYẾT ĐỊNH Công nhận sinh viên trúng tuyển nhập học liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học, trình độ đại học-đại học, hệ vừa làm vừa học (đợt 2) Năm học 2023 – 2024	Số 643/QĐ-ĐHPY ngày 12/12/2023	Trường ĐHPY	
Tiêu chí 8.3	1	H08.3.001	Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ	Số 43/2007/QĐ- BGD&ĐT, ngày 15/8/2007	Bộ GD&ĐT
			Thông tư ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học	TT 08/2021/BGDĐT ngày 18/03/2021	Bộ GD&ĐT
			Văn bản hợp nhất Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ	Số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014	Bộ GD & ĐT
			Quyết định ban hành Quy chế học vụ trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ	Số 414/QĐ-ĐHPY ngày	Trường ĐHPY

				12/9/2019		
			Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên	Số 335/QĐ-ĐHPY ngày 27/8/2021	Trường ĐHPY	
			Văn bản hợp nhất văn bản đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên	01/12/2023	Trường ĐHPY	
2	H08.3.002		Quyết định ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy năm 2022	Số 394/QĐ-ĐHPY ngày 05/9/2022	Trường ĐHPY	
			Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14/10/2019	Trường ĐHPY	
			Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2020-2024	Số 346/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 10 năm 2020	Trường ĐHPY	
			Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2021	Số 347/QĐ-ĐHPY ngày 07 tháng 9 năm 2021	Trường ĐHPY	
			Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2021	Số 410/QĐ-ĐHPY ngày 12 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
			Quyết định ban hành Chương trình dạy học ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ VLVH, khóa đào tạo 2020 -2022	Số 199/QĐ-ĐHPY ngày 16 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
			Quyết định ban hành Chương trình dạy học ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ VLVH, khóa đào tạo 2021 -2023	Số 393/QĐ-ĐHPY ngày 08/10/2021	Trường ĐHPY	
			Đề cương chi tiết các học phần của chương trình Giáo dục	Tập hồ sơ	Khoa Sư	

			Tiêu học năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023		phạm	
3	H08.3.003		Quyết định ban hành Quy trình quản lý đào tạo đối với sinh viên	65/QĐ-ĐHPY, ngày 05/3/2019	Trường ĐHPY	
			Quy trình đăng ký học phần	05/3/2019	Trường ĐHPY	
			Quy trình hiệu chỉnh đăng ký học phần	05/3/2019	Trường ĐHPY	
			Quy trình đăng ký học lại cải thiện điểm	05/3/2019	Trường ĐHPY	
			Quy trình đăng ký học tiếp	05/3/2019	Trường ĐHPY	
			Quy trình chuyển kết quả học tập	05/3/2019	Trường ĐHPY	
			Quy trình nghỉ học tạm thời	05/3/2019	Trường ĐHPY	
			Quy trình đăng ký học chương trình 2	05/3/2019	Trường ĐHPY	
			Quy trình xin chuyển trường	05/3/2019	Trường ĐHPY	
			Quy trình xét và cấp bằng tốt nghiệp	05/3/2019	Trường ĐHPY	
			Quyết định ban hành Quy trình quản lý đào tạo đối với sinh viên	398/QĐ-ĐHPY, ngày 06/9/2022	Trường ĐHPY	
			Quy trình đăng ký học phần	06/9/2022	Trường ĐHPY	
			Quy trình hiệu chỉnh đăng ký học phần	06/9/2022	Trường ĐHPY	
			Quy trình đăng ký học lại cải thiện điểm	06/9/2022	Trường ĐHPY	

		Quy trình đăng ký học tiếp	06/9/2022	Trường ĐHPY	
		Quy trình chuyển kết quả học tập	06/9/2022	Trường ĐHPY	
		Quy trình nghỉ học tạm thời	06/9/2022	Trường ĐHPY	
		Quy trình đăng ký học cùng lúc hai chương trình	06/9/2022	Trường ĐHPY	
		Quy trình xin chuyển trường	06/9/2022	Trường ĐHPY	
		Quy trình xét và cấp bằng tốt nghiệp	06/9/2022	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành quy trình công tác sinh viên	516/QĐ-ĐHPY, ngày 27/12/2021	Trường ĐHPY	
		Quy trình nhập học trình độ đại học, cao đẳng	27/12/2021	Trường ĐHPY	
		Quy trình khảo sát việc làm sinh viên sau tốt nghiệp trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy	27/12/2021	Trường ĐHPY	
		Quy trình xét, cấp học bổng ngoài ngân sách đối với sinh viên hệ chính quy	27/12/2021	Trường ĐHPY	
		Quy trình đánh giá rèn luyện sinh viên	27/12/2021	Trường ĐHPY	
		Quy trình thực hiện chính sách xã hội	27/12/2021	Trường ĐHPY	
		Quy trình xét, cấp học bổng khuyến khích học tập	27/12/2021	Trường ĐHPY	
		Quy chế học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy	42/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 13/8/2007	Bộ GD & ĐT	
		Quy chế công tác sinh viên Trường Đại học Phú Yên	545/QĐ-ĐHPY, ngày	Trường	

				31/12/2021	ĐHPY	
			Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên đại học, cao đẳng hệ chính quy Trường Đại học Phú Yên	729/QĐ-ĐHPY, ngày 18/11/2016	Trường ĐHPY	
			Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Phú Yên	612/QĐ-ĐHPY, ngày 27/11/2013	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch đào tạo năm học 2019 – 2020	28/5/2019	Trường ĐHPY	
			Thông báo về việc điều chỉnh kế hoạch đào tạo học kỳ 2, năm học 2019-2020	Số 164/TB-ĐHPY, ngày 28/4/2020	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch đào tạo năm học 2020– 2021	29/6/2020	Trường ĐHPY	
			Thông báo về việc điều chỉnh kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Số 358/TB-ĐHPY, ngày 03/8/2020	Trường ĐHPY	
			Thông báo về việc điều chỉnh kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021 đối với năm thứ Nhất, khóa tuyển sinh năm 2020	Số 439a/TB-ĐHPY, ngày 07/9/2020	Trường ĐHPY	
			Thông báo về việc điều chỉnh lịch học môn Giáo dục quốc phòng-an ninh và kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Số 38/TB-ĐHPY, ngày 22/01/2021	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch đào tạo năm học 2021– 2022	22/01/2021	Trường ĐHPY	
			Thông báo về việc điều chỉnh kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Số 454/TB-ĐHPY, ngày 24/8/2021	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch đào tạo năm học 2022– 2023	01/6/2022	Trường ĐHPY	

			Kế hoạch đào tạo năm học 2023– 2024	02/6/2023	Trường ĐHPY	
4	H08.3.004		Báo cáo tổng kết kết quả học tập của sinh viên năm học 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023		P. Đào tạo; Phần mềm QLĐT	
			Tổng hợp kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy năm học 2019-2020		Trường ĐHPY	
			Tổng hợp kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy năm học 2020-2021		Trường ĐHPY	
			Tổng hợp kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy năm học 2021-2022		Trường ĐHPY	
			Tổng hợp kết quả rèn luyện của sinh viên hệ chính quy năm học 2022-2023		Trường ĐHPY	
			Học bổng khuyến khích học tập của sinh viên hệ chính quy năm học 2019-2020		Trường ĐHPY	
			Học bổng khuyến khích học tập của sinh viên hệ chính quy năm học 2020-2021		Trường ĐHPY	
			Học bổng khuyến khích học tập của sinh viên hệ chính quy năm học 2021-2022		Trường ĐHPY	
			Học bổng khuyến khích học tập của sinh viên hệ chính quy năm học 2022-2023		Trường ĐHPY	
		5	H08.3.005		Thông báo kết luận họp xét sinh viên được học tiếp, ngừng học, bị buộc thôi học học kỳ 1, năm học 2019-2020	714/TB-ĐHPY, 18/10/2019
	Thông báo kết luận họp xét sinh viên được học tiếp, ngừng học, bị buộc thôi học học kỳ 2, năm học 2019-2020			251/TB-ĐHPY, 22/6/2020	Trường ĐHPY	
	Thông báo kết luận họp xét sinh viên được học tiếp, ngừng học, bị buộc thôi học học kỳ 1, năm học 2020-2021			700/TB-ĐHPY,	Trường ĐHPY	

				29/12/2020		
			Thông báo kết luận họp xét sinh viên được học tiếp, ngừng học, bị buộc thôi học học kỳ 2, năm học 2020-2021	321/TB-ĐHPY, 06/6/2021	Trường ĐHPY	
			Thông báo kết luận họp xét sinh viên được học tiếp, ngừng học, bị buộc thôi học học kỳ 1, năm học 2021-2022	25/TB-ĐHPY, 12/01/2022	Trường ĐHPY	
			Thông báo kết luận họp xét sinh viên được học tiếp, ngừng học, bị buộc thôi học học kỳ 2, năm học 2021-2022	420/TB-ĐHPY, 17/6/2022	Trường ĐHPY	
			Thông báo kết luận họp xét sinh viên được học tiếp, ngừng học, bị buộc thôi học học kỳ 1, năm học 2022-2023	892/TB-ĐHPY, 14/11/2022	Trường ĐHPY	
			Thông báo kết luận họp xét sinh viên được học tiếp, ngừng học, bị buộc thôi học học kỳ 1, năm học 2023-2024	884/TB-ĐHPY, 10/10/2023	Trường ĐHPY	
6	H08.3.006		Quyết định khen thưởng tập thể lớp và cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện năm học 2019-2020 và xét tuyển vào đại học năm 2020	372/QĐ-ĐHPY, 22/10/2020	Trường ĐHPY	
			Quyết định trao học bổng cho sinh viên có thành tích cao xét tuyển vào đại học năm 2020 của các ngành ngoài sư phạm	373/QĐ-ĐHPY, 22/10/2020	Trường ĐHPY	
			Quyết định khen thưởng tập thể lớp và cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện năm học 2020-2021 và xét tuyển vào đại học năm 2021	452/QĐ-ĐHPY, 11/11/2021	Trường ĐHPY	
			Quyết định trao học bổng cho sinh viên có thành tích cao xét tuyển vào đại học năm 2021 của các ngành ngoài sư phạm	453/QĐ-ĐHPY, 11/11/2021	Trường ĐHPY	
			Quyết định khen thưởng tập thể lớp và cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện năm học 2021-2022 và xét tuyển vào đại học năm 2022	511/QĐ-ĐHPY, 03/11/2022	Trường ĐHPY Trường	

					ĐHPY	
			Quyết định khen thưởng tập thể lớp và cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện năm học 2022-2023 và xét tuyển vào đại học năm 2023	523/QĐ-ĐHPY, 03/10/2023	Trường ĐHPY	
			Quyết định khen thưởng sinh viên trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy đạt thành tích toàn khóa học, đợt 2, năm 2019	335/QĐ-ĐHPY, 24/7/2019	Trường ĐHPY	
			Quyết định khen thưởng sinh viên trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy đạt thành tích toàn khóa học, năm 2020	364/QĐ-ĐHPY, 19/10/2020	Trường ĐHPY	
			Quyết định khen thưởng sinh viên trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy đạt thành tích toàn khóa học, năm 2021		Trường ĐHPY	
			Quyết định khen thưởng sinh viên trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy đạt thành tích toàn khóa học, năm 2022	362/QĐ-ĐHPY, 19/8/2022	Trường ĐHPY	
			Quyết định khen thưởng sinh viên trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy đạt thành tích toàn khóa học, năm 2023	381/QĐ-ĐHPY, 8/8/2023	Trường ĐHPY	
			Quyết định khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc và sinh viên có báo cáo thu hoạch tốt nhất trong đợt TTSPTN năm học 2019-2020	201/QĐ-ĐHPY, 17/7/2020	Trường ĐHPY	
			Quyết định khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc và sinh viên có báo cáo thu hoạch tốt nhất trong đợt TTSPTN năm học 2020-2021	221/QĐ-ĐHPY, 20/5/2021	Trường ĐHPY	
			Quyết định khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc và sinh viên có báo cáo thu hoạch tốt nhất trong đợt TTSPTN năm học 2021-2022	199/QĐ-ĐHPY, 00/5/2022		
			Quyết định khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc và sinh viên có báo cáo thu hoạch tốt nhất trong đợt TTSPTN năm học 2022-2023		Trường ĐHPY	
Tiêu chí 8.4	1	H08.4.001	Quyết định ban hành quy định về công tác Cố vấn học tập tại trường Đại học Phú Yên	630/QĐ-ĐHPY ngày	Trường ĐHPY	

				31/10/2018		
			Quyết định ban hành quy định về công tác cố vấn học tập của trường Đại học Phú Yên	56/QĐ-ĐHPY ngày 07/3/2023	Trường ĐHPY	
			Quyết định về việc điều chỉnh Quy định công tác cố vấn học tập của trường Đại học Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 56/QĐ-ĐHPY ngày 07/3/2023	304/QĐ-ĐHPY ngày 11/7/2023	Trường ĐHPY	
2	H08.4.002		Thời khóa biểu học kỳ 1, học kỳ 2 năm học 2019-2020		Trường ĐHPY	
			Thời khóa biểu học kỳ 1, học kỳ 2 năm học 2020-2021		Trường ĐHPY	
			Thời khóa biểu học kỳ 1, học kỳ 2 năm học 2021-2022		Trường ĐHPY	
			Thời khóa biểu học kỳ 1, học kỳ 2 năm học 2022-2023		Trường ĐHPY	
			Thời khóa biểu học kỳ 1, học kỳ 2 năm học 2023-2024		Trường ĐHPY	
3	H08.4.003	Các CLB, các Đội, Nhóm để giúp SV trong hoạt động sinh hoạt ngoại khóa và giao lưu trao đổi kinh nghiệm trong học tập (từ 2019 đến 2023)	Số 79/KH-ĐTN ngày 20/6/2022; Số 43/KH-ĐTN ngày 09/3/2021; Số 79/KH-ĐTN ngày 05/4/2023	Đoàn TN, Hội SV		
4	H08.4.004	Tổ chức các cuộc thi SV tài năng, cuộc thi rung chuông vàng, nghiệp vụ Sư phạm, Hội thao... (từ 2019 đến 2023)	Số 39/KHPPH-HSV-K.KHXH&NV ngày 24/3/2023; Số 20-KH/ĐTN-HSV ngày	Đoàn TN, Hội SV, Khoa Ngoại ngữ		

				25/02/2022; Số 24/KH-ĐTN ngày 01/3/2022; Số 42/KH-ĐTN ngày 08/3/2021; Số 60/TTr-ĐTN ngày 14/3/2023; Số 53/KH-ĐTN ngày 13/3/2023		
5	H08.4.005	Biên bản thỏa thuận (giữa Công ty Cổ phần Giáo dục và Năng lượng Đông Đô và Đại học Phú Yên)	21/9/2019	Trường ĐHPY		
		Bản ghi nhớ (MoU) hợp tác đào tạo, giải quyết việc làm giữa Đại học Phú Yên và Công ty TNHH HWASEUNG VINA (Hàn Quốc)	12/9/2019	Trường ĐHPY		
		Biên bản thỏa thuận (giữa Trung tâm Anh ngữ Âu Châu và Đại học Phú Yên)	17/5/2019	Trường ĐHPY		
		Biên bản thỏa thuận (giữa Trung tâm Ngoại ngữ PTC và Đại học Phú Yên)	29/5/2019	Trường ĐHPY		
		Thông báo kế hoạch tổ chức hội thảo online “tuyệt chiêu viết cv “ăn điểm” với nhà tuyển dụng dành cho sinh viên năm cuối	615/ĐHPY ngày 01/11/2021	Trường ĐHPY		
		Thông báo về việc đăng ký tham gia các lớp học nghiệp vụ ngắn hạn dành cho sinh viên	413/TB-ĐHPY ngày 06/6/2019	Trường ĐHPY		
6	H08.4.006	Báo cáo tình hình việc làm sinh viên tốt nghiệp năm 2019 (mẫu 1,2,3)	603/BC-ĐHPY ngày 24/11/2020	Trường ĐHPY		
		Báo cáo tình hình việc làm sinh viên tốt nghiệp năm 2020 (mẫu 1,2,3)	731/BC-ĐHPY ngày 17/11/2021	Trường ĐHPY		

		Báo cáo tình hình việc làm sinh viên tốt nghiệp năm 2021 (mẫu 1,2,3)	1025/BC-ĐHPY ngày 15/12/2022	Trường ĐHPY	
		Báo cáo tình hình việc làm sinh viên tốt nghiệp năm 2022 (mẫu 1,2,3)	1126/BC-ĐHPY ngày 14/12/2023	Trường ĐHPY	
7	H08.4.007	Tổ chức các khoá bồi dưỡng khởi nghiệp cho sinh viên	Số 43-KHPH/ĐTN-HSV ngày 01/11/2020; số 49/KH-ĐTN ngày 13/10/2021	Đoàn TN, Hội SV	
8	H08.4.008	Kế hoạch hợp tác tuyển dụng sinh viên Trường Đại học Phú Yên và TT Anh ngữ Âu Châu	461/KH-ĐHPY ngày 27/6/2022	Trường ĐHPY	
		Thông báo về việc hợp tác tuyển dụng sinh viên Trường Đại học Phú Yên và TT Anh ngữ Âu Châu	344/TB-ĐHPY ngày 09/5/2023	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch lễ tốt nghiệp và trao bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng năm 2023	648/KH-ĐHPY ngày 08/8/2023	Trường ĐHPY	
9	H08.4.009	Những hoạt động thường niên về chuyên môn cấp khoa, Hội thi nghiệp vụ sư phạm, Hội thi thuyết trình Tiếng Anh.	Số 28/TTr-ĐTN ngày 27/10/2020; Số 20/TTr-ĐTN ngày 31/8/2020; Số 45/KH-ĐTN ngày 12/4/2021; Số 08/KHPH-ĐTN ngày 07/3/2023	Khoa Ngoại ngữ, Đoàn TN	

Tiêu chí 8.5	1	H08.5.001	Sơ đồ bố trí khu hiệu bộ, các phòng chức năng, khoa toàn trường	06/6/2019		
			Sơ đồ bố trí khu ký túc xá của sinh viên	06/6/2017		
			Sơ đồ bố trí khu Giảng đường, phòng học, khu thực hành, thực tập...	06/9/2017		
			Sơ đồ bố trí thư viện	6/2009		
			Mặt bằng tổng thể khu nhà tập đa năng, các sân bóng, các phòng tập thể dục, múa, ...			
	2	H08.5.002	Số liệu sinh viên đăng ký bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể (từ 2019 đến 2023)		Trường ĐHPY	
			Số liệu về việc chăm sóc sức khỏe cho sinh viên: sơ cứu ban đầu tại phòng y tế, chuyển đến cơ sở y tế để cấp cứu, điều trị, ... (từ 2019 đến 2023)		Trường ĐHPY	
			Số liệu về cơ số thuốc đã được sinh viên sử dụng hàng năm (từ 2019 đến 2023)		Trường ĐHPY	
			Báo cáo thực hiện nhiệm vụ giao dục chính trị và công tác sinh viên học kỳ I, năm học 2023-2024	60/BC- ĐHPY, ngày 19/01/2024	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch Tuần sinh hoạt công dân – HSSV 2019 -2020	557/KH – ĐHPY, ngày 15/8/2019	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch Tuần sinh hoạt công dân – HSSV 2020 -2021	437/KH – ĐHPY, ngày 04/9/2020	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch Tuần sinh hoạt công dân – HSSV 2021 -2022	518/KH – ĐHPY, ngày 23/9/2021	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch Tuần sinh hoạt công dân – HSSV 2022 -2023	740/KH – ĐHPY, ngày 26/9/2022	Trường ĐHPY	

		Kế hoạch Tuần sinh hoạt công dân – HSSV 2023 -2024	696/KH – ĐHPY, ngày 21/8/2023	Trường ĐHPY	
		Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên và biên bản thanh lý các năm học 2019-2020	- Số: 26/ HĐ/GĐYK ngày 18/09/2019. - Số 26/ TLHĐ/GĐYK ngày 06/12/2018	Trường ĐHPY- Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Phú Yên	
		Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên và biên bản thanh lý các năm học 2020-2021	- Số: 30a/HĐ/GĐYK ngày 01/12/2020. - Số 32/TLHĐ/GĐYK ngày 24/12/2020	Trường ĐHPY- Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Phú Yên	
		Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên và biên bản thanh lý các năm học 2021-2022	- Số: 06a/HĐ/GĐYK ngày 21/04/2022. - Số 11/TLHĐ/GĐYK ngày 08/06/2022	Trường ĐHPY- Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Phú Yên	
		Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên và biên bản thanh lý các năm học 2022-2023	- Số: 23/HĐ/GĐYK ngày 01/11/2022. - Số 33/TLHĐ/GĐYK ngày 14/12/2022	Trường ĐHPY- Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Phú Yên	
		Danh sách phân loại và kết luận khám sức khỏe đầu vào năm	54/DS-KSK, ngày	Trung	

			2019	24/10/2019		tâm Giám định Y khoa tỉnh Phú Yên		
			Danh sách phân loại và kết luận khám sức khỏe đầu vào năm 2020	04/DS-KSK, 23/12/2020	ngày	Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Phú Yên		
			Danh sách phân loại và kết luận khám sức khỏe đầu vào năm 2022	16/DS-KSK, 02/6/2022	ngày	Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Phú Yên		
			Danh sách phân loại và kết luận khám sức khỏe đầu vào năm 2022	38/DS-KSK, 14/12/2022	ngày	Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Phú Yên		
			Danh sách phân loại và kết luận khám sức khỏe đầu vào năm 2023	41/DS-KSK, 16/11/2023	ngày	Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Phú Yên		
3	H08.5.003		Quyết định ban hành Nội quy phòng học và Nội quy phòng ở Ký túc xá sinh viên Trường Đại học Phú Yên	456/QĐ-ĐHPY, 07/10/2022	ngày	Trường ĐHPY		
			Quyết định ban hành Nội quy Thư viện Trường Đại học Phú Yên	409/QĐ-ĐHPY, 21/8/2023	ngày	Trường ĐHPY		
			Bảng/biên phổ biến nội quy của phòng thí nghiệm, thực hành				Trường ĐHPY	
			Nội quy Khu căn tin				Trường ĐHPY	

		Quy định Văn hóa học đường	468/QĐ-ĐHPY, ngày 29/10/2010	Trường ĐHPY	
4	H08.5.004	Báo cáo kiểm tra an toàn PCCC và CNCH định kỳ 6 tháng đầu năm 2021	Số 368a/BC-ĐHPY ngày 30/06/2021	Trường ĐHPY	
		Báo cáo kiểm tra an toàn PCCC và CNCH định kỳ 6 tháng cuối năm 2021	Số 794a/BC-ĐHPY ngày 30/12/2021	Trường ĐHPY	
		Báo cáo tự kiểm tra công tác Phòng cháy chữa cháy 6 tháng cuối năm năm 2022	Số 984/BC-ĐHPY ngày 07/12/2022	Trường ĐHPY	
		Báo cáo tự kiểm tra công tác Phòng cháy chữa cháy 6 tháng đầu năm 2023	Số 401/BC-ĐHPY ngày 31/5/2023	Trường ĐHPY	
		Báo cáo tự kiểm tra công tác Phòng cháy chữa cháy 6 tháng cuối năm 2023	Số 1075/BC-ĐHPY ngày 05/12/2023	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng nhà trường “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2019	Số 164/KH-ĐHPY ngày 15/3/2019	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng nhà trường “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2020	Số 92/KH-ĐHPY ngày 09/3/2020	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong cơ quan doanh nghiệp, nhà trường và đăng ký thi đua năm 2021	Số 142/KH-ĐHPY ngày 15/3/2021	Trường ĐHPY	
		Đảm bảo an ninh trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2022 tại Trường Đại học Phú Yên	Số 156/KH-ĐHPY ngày 09/3/2022	Trường ĐHPY	
		Đảm bảo an ninh trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2023 tại Trường Đại học Phú Yên	Số 86/KH-ĐHPY ngày 08/2/2023	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông giai đoạn 2022-2025	Số 89/KH-ĐHPY ngày 10/2/2023	Trường ĐHPY	
5	H08.5.005	Kế hoạch tổ chức các hoạt động tình nguyện ngày thứ 7 tình nguyện, ngày Chủ nhật xanh (từ 2019 đến 2023)	Số 73/TTr-ĐTN ngày 29/3/2023; Số 70/TTr-ĐTN ngày 06/6/2022;	Đoàn TN, Hội SV	

				Số 54/TTr-ĐTN ngày 24/5/2022; Số 52/TTr-ĐTN ngày 04/5/2022;		
			Ra quân vì môi trường Xanh – Sạch – Đẹp	Số 69/TB-ĐTN ngày 06/6/2022; Số 40/TTr-ĐTN ngày 04/4/2022; Số 35/KH-ĐTN ngày 03/3/2023	Đoàn TN, Hội SV	
Tiêu chuẩn 9						
Tiêu chí 9.1	2	H09.1.002	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo của trường Đại học Phú Yên - Đề xuất đầu tư trang thiết bị phục vụ đào tạo của trường Đại học Phú Yên năm 2020 - Về việc cập nhật danh mục tài sản trang bị của dự án đầu tư, bổ sung hoàn thiện cơ sở vật chất trường Đại học Phú Yên - Báo cáo hiện trạng quản lý, sử dụng hệ thống máy chiếu tại các phòng học - Báo cáo định hướng đầu tư cơ sở vật chất và tài chính giai đoạn 2021-2025 trường Đại học Phú yên - Phần mềm đào tạo Edusoft 	<p>Số 526/BC-ĐHPY ngày 14/10/2020</p> <p>Số 678/ĐX-ĐHPY ngày 21/12/2020</p> <p>Số 299/ĐHPY-KHTC ngày 09/7/2020</p> <p>- Ngày 18/11/2019</p> <p>- Số 343/BC-ĐHPY, ngày 14/6/2021</p>	<p>Trường ĐHPY</p> <p>Trường ĐHPY</p> <p>Trường ĐHPY</p> <p>Phòng HC – QT</p> <p>Trường</p>	

				- Phần mềm đào tạo Edusoft	DHPY Hình ảnh	
3	H09.1.003	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch sửa chữa, nâng cấp phòng máy chủ đáp ứng nhu cầu học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và làm việc 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020 - Kế hoạch sửa chữa, nâng cấp máy tính tại các đơn vị đáp ứng nhu cầu học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và làm việc 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020 - Báo cáo tình hình triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của Trường Đại học Phú Yên - Thông báo về việc giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Mua sắm trang Thiết bị phục vụ đào tạo Trường Đại học Phú Yên -Tờ trình về việc phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo Trường Đại học Phú Yên (lần 2) -Biên bản Thẩm định nội bộ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo Trường Đại học Phú Yên -Thông báo về việc giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo Trường Đại học Phú Yên -Công văn về việc phúc đáp thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo Trường Đại học Phú Yên 		<p>-Số 45/BC-ĐHPY ngày 12/02/2020</p> <p>-Số 01/TB-UBND ngày 04/01/2021</p>	<p>Trường ĐHPY</p> <p>Trường ĐHPY</p> <p>Trường ĐHPY</p> <p>UBND tỉnh Phú Yên</p>	

				<p>- Số 1325/TTr-SGDDT ngày 10/11/2021</p> <p>Số 01/TB-UBND ngày 04/01/2021</p> <p>-Số 2650/SKHĐT-QLN ngày 24/11/2021</p>	<p>Sở GD-ĐT Phú Yên</p> <p>UBND tỉnh Phú Yên</p> <p>Sở Kế hoạch – Đầu tư tỉnh Phú Yên</p>	
4	H09.1.004	<p>- Quyết định Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước</p> <p>- Thông báo thẩm định và xét duyệt quyết toán từ năm 2019-2021:</p>	<p>- Số 2307/QĐ-UBND ngày 07/12/2018</p> <p>- Số 1996/QĐ-UBND ngày 6/12/2019</p> <p>- Số 2063/QĐ-UBND ngày 10/12/2020</p> <p>- Số 102/TB-SKHĐT</p>	<p>UBND tỉnh Phú Yên</p> <p>Sở KH&ĐT</p>		

				ngày 15/12/2021 - Số 2757/TB-STC ngày 09/9/2019 - Số 3804/TB-STC ngày 31/12/2020 - Số 3560/TB-STC ngày 21/9/2021	Phú Yên Sở Tài chính Phú Yên	
Tiêu chí 9.2	1	H09.2.001	Sơ đồ bố trí Thư viện	06/2009	Trường ĐH Phú Yên, Phòng HCQT	
	2	H09.2.002	Nội quy Thư viện	Số 409/QĐ-ĐHPY, 21/08/2023	Trường ĐH Phú Yên, Thư viện	
			Nội quy phòng đọc			
			Nội quy phòng mượn			
			Nội quy phòng giáo trình			
			Nội quy phòng tra cứu			
			Hệ thống theo dõi việc sử dụng tài liệu của thư viện	Link phần mềm quản lý Thư viện (http://libol.pyu.edu.vn:82)	Thư viện	
	3	H09.2.003	Danh mục giáo trình, tài liệu tham khảo theo CTĐT		Thư viện	
4	H09.2.004	Hợp đồng kinh tế	Số/2020, ngày 22/04/2020	Thư viện		
		Hợp đồng kinh tế	Số 01/2021, ngày	Thư viện		

				04/01/2021 Số 23/HĐKT/2021, ngày 22/10/2021		
			Hợp đồng kinh tế	Số 03/HĐKT/2022, ngày 21/01/2022		
			Hợp đồng kinh tế	Số 53/BS-23, ngày 1/3/2023 Số 100/2023/HĐKT, ngày 11/4/2023		
5	H09.2.005		Thông báo về việc tổ chức đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường	Số 871/TB-ĐHPY, ngày 31/12/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			Tổng hợp ý kiến của sinh viên	17/01/2019	Phòng CTHSSV	
			Thông báo về việc tổ chức đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường	Số 437/TB-ĐHPY, ngày 04/09/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			Tổng hợp ý kiến của sinh viên	08/01/2020	Phòng CTHSSV	
			Thông báo về việc tổ chức đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường	Số 17/TB-ĐHPY, ngày 11/01/2021	Trường ĐH Phú Yên	
			Tổng hợp ý kiến của sinh viên	21/01/2021	Phòng CTHSSV	
			Thông báo về việc tổ chức đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường	Số 69/TB-ĐHPY, ngày 06/02/2023	Trường ĐH Phú Yên	
			Tổng hợp ý kiến của sinh viên	25/02/2023	Phòng CTHSSV	
6	H09.2.006		Kế hoạch tổ chức Hội sách	Số:02/KH-TV ngày 15/4/2022	Thư viện	

	7	H09.2.007	Thư viện số (http://lib.pyu.edu.vn)	Số 490/QĐ-ĐHPY, ngày 10/9/2018 về triển khai Đề án xây dựng Thư viện điện tử.	Thư viện	
Tiêu chí 9.3	1	H09.3.001	- Sơ đồ các phòng học Khu A (phòng Lab)	06/9/2017	Trường ĐHPY	
			- Bản vẽ Khu A, B, C	06/9/2017		
			- Bản vẽ Khu Điều hành chung, Nhà E, Nhà F	06/6/2019		
	2	H09.3.002	Danh mục thiết bị (2019-2022)	2019, 2020, 2021, 2022, 2023	Trường ĐHPY	
			Sổ theo dõi tình trạng hoạt động, sử dụng thiết bị (2019-2022)	2019, 2020, 2021, 2022, 2023		
			- Phần mềm đào tạo	Quy định về quản lý Phần mềm đào tạo Edusoft		
			- Nội qui phòng học, phòng thực hành...	11/6/2021		
			- Biên bản kiểm kê tài sản hàng năm	2019, 2020, 2021, 2022, 2023		
	3	H09.3.003	- Biên bản kiểm tra, đánh giá hiện trạng trang thiết bị (2019-2022).	2019, 2020, 2021, 2022, 2023	Trường ĐHPY	
			- Kiểm kê tài sản (2019-2022)	2019, 2020, 2021, 2022, 2023		
			- Bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị (2019-2022)	2019, 2020, 2021, 2022, 2023		
	4	H09.3.004	- Kế hoạch mua sắm thiết bị hàng năm (2019-2022)	2019, 2020, 2021, 2022, 2023	Phòng CTHS-SV	

			- Kết quả lấy ý kiến phản hồi người học hàng năm (2019-2022) về trang thiết bị	- Ngày 17/01/2019 - Ngày 08/01/2020 - Ngày 21/01/2021 - Năm 2022 không triển khai do dịch Covid - Ngày 25/02/2023 - Ngày 23/01/2024		
	5	H09.3.005	Bảng tổng hợp ý kiến các đơn vị tại Hội nghị CNVC (2019-2023)	- Ngày 18/11/2019 - Ngày 18/11/2020 - Ngày 23/11/2021 - Ngày 14/11/2022 - Ngày 16/11/2023	Phòng HC-QT	
			Bảng tổng hợp ý kiến đối thoại sinh viên (2019-2023)	- Ngày 17/01/2019 - Ngày 08/01/2020 - Ngày 21/01/2021 - Năm 2022 không triển khai do dịch Covid - Ngày 25/02/2023 - Ngày 23/01/2024	Phòng CTHS-SV	
Tiêu chí 9.4	1	H09.4.001	- Danh mục phần mềm đào tạo (2019-2022)	Quy định về quản lý Phần mềm đào tạo Edusoft	Trường ĐHPY	
			- Sơ đồ hệ thống phòng học, hệ thống Internet	01/4/2022		
			- Cổng thông tin điện tử	189/BC-ĐHPY 5/4/2017		
			- Thư viện điện tử	Số 490/QĐ-ĐHPY ngày 10/9/2018 về triển khai Đề án xây dựng Thư viện điện tử		
	2	H09.4.002	Danh mục thiết bị (2019-2022)	2019, 2020, 2021, 2022, 2023	Trường ĐHPY	
			- Sổ theo dõi tình trạng hoạt động, sử dụng thiết bị (2019-	2019, 2020, 2021, 2022,		

			2022) - Sổ theo dõi bảo trì, bảo dưỡng Tivi, hệ thống dạy học, Camera....	2023		
	3	H09.4.003	- Đường truyền Internet hiện nay - Hệ thống wifi của Nhà trường - Danh mục thiết bị phục vụ học tập trực tuyến và hội họp trực tuyến	286a/QĐ-ĐHPY 27/6/2019 Hợp đồng	Trường ĐHPY	
	4	H09.4.004	- Trang bị hệ thống camera giám sát	Hợp đồng	Trường ĐHPY	
Tiêu chí 9.5	1	H09.5.001	Thông báo về việc khám sức khỏe đầu khóa học cho sinh viên năm thứ nhất năm học 2018-2019	Số 666/TB-ĐHPY ngày 08/10/2018.	Trường ĐHPY	
			Thông báo về việc khám sức khỏe đầu khóa học cho sinh viên năm thứ nhất năm học 2019-2020	Số: 661/TB-ĐHPY ngày 23/09/2019.	Trường ĐHPY	
			Thông báo về việc khám sức khỏe đầu khóa học cho sinh viên năm thứ nhất năm học 2020-2021	Số: 645/TB-ĐHPY ngày 01/12/2020.	Trường ĐHPY	
			Thông báo về việc khám sức khỏe đầu khóa học cho sinh viên năm thứ nhất năm học 2021-2022	Số 241/TB-ĐHPY ngày 15/04/2022.	Trường ĐHPY	
			Thông báo về việc khám sức khỏe đầu khóa học cho sinh viên năm thứ nhất năm học 2022-2023	Số 846/TB-ĐHPY ngày 27/10/2022.	Trường ĐHPY	
			Thông báo về việc khám sức khỏe đầu khóa học cho sinh viên năm thứ nhất năm học 2023-2024	Số 918/TB-ĐHPY ngày 23/10/2023.	Trường ĐHPY	
			Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên và biên bản thanh lý năm học 2018-2019.	- Số: 29/HĐ/GĐYK ngày 08/10/2018. - Số 34/TLHĐ/GĐYK ngày 06/12/2018	Trung tâm GĐYK – Sở Y tế Phú Yên	
			Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên và biên bản thanh lý các năm học 2019-2020	- Số: 26/ HĐ/GĐYK ngày 18/09/2019. - Số 26/ TLHĐ/GĐYK ngày	Trung tâm GĐYK – Sở Y tế	

			06/12/2018	Phú Yên	
		Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên và biên bản thanh lý các năm học 2020-2021	- Số: 30a/HĐ/GĐYK ngày 01/12/2020. - Số 32/TLHĐ/GĐYK ngày 24/12/2020	Trung tâm GĐYK – Sở Y tế Phú Yên	
		Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên và biên bản thanh lý các năm học 2021-2022	- Số: 06a/HĐ/GĐYK ngày 21/04/2022. - Số 11/TLHĐ/GĐYK ngày 08/06/2022	Trung tâm GĐYK – Sở Y tế Phú Yên	
		Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho sinh viên và biên bản thanh lý các năm học 2022-2023	- Số: 23/HĐ/GĐYK ngày 01/11/2022. - Số 33/TLHĐ/GĐYK ngày 14/12/2022	Trung tâm GĐYK – Sở Y tế Phú Yên	
		Danh sách phân loại và kết luận khám sức khỏe đầu vào các năm học 2018-2019	Số: 54/DS-KSK ngày 29/9/2019	Trung tâm GĐYK – Sở Y tế Phú Yên	
		Danh sách phân loại và kết luận khám sức khỏe đầu vào các năm học 2019-2020	Số: 04/DS-KSK ngày 06/12/2020	Trung tâm GĐYK – Sở Y tế Phú Yên	
		Danh sách phân loại và kết luận khám sức khỏe đầu vào các năm học 2020-2021	Số: 16/DS-KSK ngày 02/6/2022	Trung tâm GĐYK – Sở Y tế	

					Phú Yên	
			Danh sách phân loại và kết luận khám sức khỏe đầu vào các năm học 2021-2022	Số: 38/DS-KSK ngày 14/12/2022	Trung tâm GDYK – Sở Y tế Phú Yên	
			Danh sách phân loại và kết luận khám sức khỏe đầu vào các năm học 2022-2023	Số: 41/DS-KSK ngày 16/11/2023	Trung tâm GDYK – Sở Y tế Phú Yên	
2	H09.5.002	Kế hoạch xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng nhà trường “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2019	Số 164/KH-ĐHPY ngày 15/3/2019	Trưởng ĐHPY		
		Kế hoạch xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng nhà trường “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2020	Số 92/KH-ĐHPY ngày 09/3/2020	Trưởng ĐHPY		
		Kế hoạch xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong cơ quan doanh nghiệp, nhà trường và đăng ký thi đua năm 2021	Số 142/KH-ĐHPY ngày 15/3/2021	Trưởng ĐHPY		
		Kế hoạch công tác giáo dục Quốc phòng an ninh 2022	Số: 127/KH-ĐHPY ngày 02/3/2022	Trưởng ĐHPY		
		Đảm bảo an ninh trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2022 tại Trường Đại học Phú Yên	Số 156/KH-ĐHPY ngày 09/3/2022	Trưởng ĐHPY		
		Kế hoạch công tác giáo dục Quốc phòng an ninh 2023	Số: 145/KH-ĐHPY ngày 01/3/2023	Trưởng ĐHPY		
		Đảm bảo an ninh trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2023 tại Trường Đại học Phú Yên	Số 86/KH-ĐHPY ngày 08/2/2023	Trưởng ĐHPY		
		Quy định văn hóa học đường Trường ĐHPY	Số: 468/QĐ- ĐHPY ngày 29.10.2010	Trưởng ĐHPY		

		Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên đại học, cao đẳng hệ chính quy Trường ĐHPY	Số: 729/QĐ-ĐHPY ngày 18.11.2016	Trường ĐHPY		
		Quy chế văn hóa công sở tại Trường ĐHPY	Số: 247/QĐ-ĐHPY ngày 11.6.2021	Trường ĐHPY		
	3	H09.5.003	Kế hoạch thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2021	Số 275/KH-ĐHPY ngày 14/05/2021	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2022	Số 844/KH-ĐHPY ngày 27/10/2022	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2023	Số 01/2023/KH PCC-ĐHPY ngày 27/10/2022	Trường ĐHPY	
	4	H09.5.004	Kế hoạch và dự toán kinh phí xây dựng cảnh quan và chỉnh trang cơ sở vật chất Nhà trường đảm bảo yêu cầu chất lượng cơ sở giáo dục đại học giai đoạn 1 (từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2021)	Số 570/KH-ĐHPY ngày 09/10/2021	Trường ĐHPY	
			Triển khai kế hoạch trường học thân thiện, học sinh tích cực các năm	Số /KH-ĐHPY ngày .../.../20...,	Trường ĐHPY	
	5	H09.5.005	Quyết định tuyển dụng Nhân viên y tế	Số: 134a/QĐ – ĐHPY ngày 03/04/2014 Số: 651/QĐ – ĐHPY ngày 31/10/2014 Số: 175/QĐ-ĐHPY ngày 17/04/2023	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân-học sinh, sinh viên” năm học 2018-2019.	553/TB-ĐHPY, 23/8/2018	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân-học sinh, sinh viên” năm học 2019-2020.	557/TB-ĐHPY, 15/8/2019	Trường ĐHPY	
Kế hoạch tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân-học sinh, sinh viên” năm học 2020-2021.			437/TB-ĐHPY, 04/9/2020	Trường ĐHPY		

		Kế hoạch tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân-học sinh, sinh viên” năm học 2021-2022.	518/TB-ĐHPY, 23/9/2021	Trường ĐHPY		
		Kế hoạch tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân-học sinh, sinh viên” năm học 2022-2023.	740/TB-ĐHPY, 26/9/2022	Trường ĐHPY		
		Kế hoạch tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân-học sinh, sinh viên” năm học 2023-2024.	696/TB-ĐHPY, 21/8/2023	Trường ĐHPY		
	6	H09.5.006	Quyết định danh sách nhân viên bảo vệ cơ quan	- Số 281/QĐ-ĐHPY ngày 30/5/2016 - Số 278/QĐ-ĐHPY ngày 30/5/2016 - Số 280/QĐ-ĐHPY ngày 30/5/2016 - Số 282/QĐ-ĐHPY ngày 30/5/2016 - Số 460/QĐ-ĐHPY ngày 31/8/2018	Trường ĐHPY	
			Quyết định bổ nhiệm cán bộ Dân quân tự vệ chức vụ Chính trị viên Ban CHQS Trường Đại học Phú Yên.	Số 2087/QĐ-BCH ngày 10/5/2018	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên	
			Quyết định bổ nhiệm cán bộ Dân quân tự vệ chức vụ Chính trị phó viên Ban CHQS Trường Đại học Phú Yên.	Số 2087/QĐ-BCH ngày 10/5/2018	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên	
			Quyết định bổ nhiệm cán bộ Dân quân tự vệ chức vụ Chỉ huy trưởng Ban CHQS Trường Đại học Phú Yên.	Số 2087/QĐ-BCH ngày 10/5/2018	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên	
			Quyết định miễn nhiệm chức vụ Chỉ huy trưởng Ban CHQS Trường Đại học Phú Yên	Số 270/QĐ-BCH ngày 18/1/2024	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên	

		Quyết định miễn nhiệm chức vụ Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS Trường Đại học Phú Yên	Số 270/QĐ-BCH ngày 18/1/2024	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên	
		Quyết định bổ nhiệm chức vụ Chỉ huy trưởng Ban CHQS Trường Đại học Phú Yên	Số 271/QĐ-BCH ngày 18/1/2024	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên	
		Quyết định bổ nhiệm chức vụ Phó Chỉ huy trưởng Ban CHQS Trường Đại học Phú Yên	Số 271/QĐ-BCH ngày 18/1/2024	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên	
		Quyết định bổ nhiệm chức vụ Chính trị viên Ban CHQS Trường Đại học Phú Yên	Số 271/QĐ-BCH ngày 18/1/2024	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên	
		Quyết định bổ nhiệm chức vụ Chính trị viên phó Ban CHQS Trường Đại học Phú Yên	Số 271/QĐ-BCH ngày 18/1/2024	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên	
		Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Trường Đại học Phú Yên về phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Cô-rô-na gây ra	Số 37/QĐ-ĐHPY ngày 31/1/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định thành lập tổ an toàn Covid-19 Trường Đại học Phú Yên.	Số 328/QĐ-ĐHPY ngày 27/8/2021	Trường ĐHPY	
7	H09.5.007	Báo cáo kiểm tra an toàn PCCC và CNCH định kỳ 6 tháng đầu năm 2021	Số 368a/BC-ĐHPY ngày 30/06/2021	Trường ĐHPY	
		Báo cáo kiểm tra an toàn PCCC và CNCH định kỳ 6 tháng cuối năm 2021	Số 794a/BC-ĐHPY ngày 30/12/2021	Trường ĐHPY	

			Báo cáo tự kiểm tra công tác Phòng cháy chữa cháy 6 tháng cuối năm năm 2022	Số 984/BC-ĐHPY ngày 07/12/2022	Trường ĐHPY	
			Báo cáo tự kiểm tra công tác Phòng cháy chữa cháy 6 tháng đầu năm 2023	Số 401/BC-ĐHPY ngày 31/5/2023	Trường ĐHPY	
			Báo cáo tự kiểm tra công tác Phòng cháy chữa cháy 6 tháng cuối năm 2023	Số 1075/BC-ĐHPY ngày 05/12/2023	Trường ĐHPY	
			Báo cáo kết quả tự thực tập phương án PCCC năm 2019	Số 673a/ĐHPY-HCQT ngày 28/9/2019	Trường ĐHPY	
			Báo cáo kết quả tự thực tập phương án PCCC năm 2020	Số .../ĐHPY-HCQT ngày .../9/2020	Trường ĐHPY	
			Báo cáo kết quả tự thực tập phương án PCCC năm 2021	Số 6308/BC-ĐHPY ngày 31/5/2021	Trường ĐHPY	
			Báo cáo kết quả tự thực tập phương án PCCC năm 2022	Số 891/ĐHPY-HCQT ngày 11/11/2022	Trường ĐHPY	
			Báo cáo kết quả tự thực tập phương án PCCC năm 2023	Số 01/2023/PCCC-ĐHPY ngày 09/11/2023	Trường ĐHPY	
Tiêu chuẩn 10						
Tiêu chí 10.1	1	H10.1.001	(1) Quyết định về việc quy định xây dựng mã học phần các chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ	Số 212 QĐ-ĐHPY 24/05/2019	Trường ĐHPY	
			(2) Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học, khóa 2019-2023	Số 367a/QĐ-ĐHPY ngày 21 tháng 8 năm 2019	Trường ĐHPY	
			(3) Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp trường CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học, khóa 2019-2023	Số 393/QĐ-ĐHPY ngày 06 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	

		Thông tư ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học	Số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021	Trường ĐHPY Trường ĐHPY	
		Quyết định Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên	Số 276/QĐ-ĐHPY ngày 05 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định về việc xây dựng mã học phần các chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ (1)	Số 278 QĐ-ĐHPY 12/07/2021	Trường ĐHPY	
		Thông báo kết luận cuộc họp chương trình đào tạo năm 2021	Số 375 QĐ-ĐHPY 05/07/2021	Trường ĐHPY	
		Mẫu CTĐT (kèm thông báo số số 375 QĐ-ĐHPY ngày 05/07/2021)	số 375 QĐ-ĐHPY ngày 05/07/2021)	Trường ĐHPY	
		Mẫu đề cương chi tiết học phần (kèm theo Thông báo số 514 ngày 26/7/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên	số 514 TB/ĐHPY ngày 26/7/2019 Trường Đại học Phú Yên	Trường ĐHPY	
		Thông tư ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.	Số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021	Bộ GDĐT	
2	H10.1.002	Quyết định Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên	Số 276/QĐ-ĐHPY ngày 05 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2019	Số 431/QĐ-ĐHPY ngày 19 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2020	Số 213/QĐ-ĐHPY ngày 24 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	

		Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2021	Số 282/QĐ-ĐHPY ngày 16 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2018	Số 457/QĐ-ĐHPY ngày 29 tháng 8 năm 2018	Trường ĐHPY	
		-Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2019	Số 431/QĐ-ĐHPY ngày 19 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2020	Số 213/QĐ-ĐHPY ngày 24 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2021	Số 282/QĐ-ĐHPY ngày 16 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
3	H10.1.003	Kết quả khảo sát GV về chương trình đào tạo các năm học 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023	Các bảng thống kê kết quả khảo sát	P.ĐT	
		(1) Quyết định v/v ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo năm học 2018-2019	Số 636/QĐ-ĐHPY ngày 06/11/2018	ĐHPY	
		(2) Quyết định v/v ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo năm học 2019-2020	Số 262/QĐ-ĐHPY ngày 18/06/2020	ĐHPY	
		(3) Quyết định v/v ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo năm học 2020-2021	Số 245/QĐ-ĐHPY, ngày 10/08/2020	ĐHPY	
		(4) Quyết định v/v ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo năm học 2021-2022	Số 277/BC-ĐHPY, ngày 12/07/2021	ĐHPY	
		5) Quyết định v/v ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào	Số 236/QĐ-ĐHPY, ngày		

		tạo năm học 2022-2023	20/06/2022		
		Thông tư ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học	Số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021	BGDĐT	
		Quyết định Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên	Số 276/QĐ-ĐHPY ngày 05 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa năm 2021 CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học	Số 296/QĐ-ĐHPY ngày 29 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Biên bản của Tổ soạn thảo; báo cáo nội dung chỉnh sửa CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GDTH& MN	
		Biên bản họp Khoa nghiệm thu CDR, CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GDTH& MN	
		Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học, khóa 2020-2024	Số 254/QĐ-ĐHPY ngày 19 tháng 8 năm 2020	Trường ĐHPY	
		(17) Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa năm 2021 CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học	Số 296/QĐ-ĐHPY ngày 29 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Biên bản thẩm định CTĐT cấp Khoa năm 2021	2021	Hội đồng thẩm định	
4	H10.1.004	Quy định về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng của Trường Đại học Phú Yên	Số 120/QĐ-ĐHPY ngày 08 tháng 4 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Thông báo kế hoạch phát triển chương trình đào tạo năm 2019	Số 287/TB-ĐHPY ngày 26 tháng 4 năm 2019	Trường ĐHPY	

		Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2019	Số 431/QĐ-ĐHPY ngày 19 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch về việc lấy ý kiến khảo sát đánh giá chương trình đào tạo	Số 121/TB-ĐHPY ngày 09 tháng 3 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Biên bản và phiếu thẩm định CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học, hệ chính quy - Khóa tuyển sinh 2019-2023	Ngày 17 tháng 9 năm 2019	Hội đồng thẩm định	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 10 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2021	Số 410/QĐ-ĐHPY ngày 12 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Biên bản và phiếu thẩm định CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học, hệ chính quy - Khóa tuyển sinh 2019-2023	Ngày 17 tháng 9 năm 2019	Hội đồng thẩm định	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 10 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quy định về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng của Trường Đại học Phú Yên	Số 120/QiĐ-ĐHPY ngày 08 tháng 4 năm 2019	Bộ GDĐT	
		Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018	Số 01/2019/TT-BGDĐT ngày 25/02/2019	Bộ GDĐT	
		Thông báo kế hoạch phát triển chương trình đào tạo năm 2019	Số 287/TB-ĐHPY ngày 26 tháng 4 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2019	Số 431/QĐ-ĐHPY ngày 19 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quy định về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại	Số 120/QiĐ-ĐHPY ngày	Trường	

		học, cao đẳng của Trường Đại học Phú Yên	08 tháng 4 năm 2019	ĐHPY	
		Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2019	Ngày 10 tháng 5 năm 2019	Khoa GDTH&MN	
		Quyết định ban hành Quy định lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về các hoạt động của Trường Đại học Phú Yên	Số 362/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 9 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành Chương trình dạy học ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ VLVH, khóa đào tạo 2021 -2023	Số 393/QĐ-ĐHPY ngày 08 tháng 10 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định thành lập Tổ soạn thảo CTĐT khóa tuyển sinh 2019, ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học hệ chính quy	Số 179/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 5 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định thành lập Tổ soạn thảo CTĐT khóa tuyển sinh 2019, ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học hệ chính quy	Số 178/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 5 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định điều chỉnh Tổ soạn thảo CTĐT khóa tuyển sinh 2019, ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học hệ chính quy	Số 198a/QĐ-ĐHPY ngày 20 tháng 5 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học, khóa 2019-2023	Số 367a/QĐ-ĐHPY ngày 21 tháng 8 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục Tiểu học, khóa 2019-2023	Số 367a/QĐ-ĐHPY ngày 21 tháng 8 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch xây dựng và ban hành CDR CTĐT các ngành trình độ ĐH, CĐ hệ chính quy khóa tuyển sinh năm 2019	Số 278/KH-ĐHPY, ngày 24 tháng 4 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, bộ phận thường trực và	Số 216/KH-ĐHPY ngày	Trường ĐHPY	

		phục vụ xây dựng CDR các CTĐT đại học, cao đẳng tuyển sinh năm 2019	27 tháng 5 năm 2019		
		Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CDR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2019	Số 215/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 5 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quy định về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng của Trường Đại học Phú Yên	Số 120/QiĐ-ĐHPY ngày 08 tháng 4 năm 2019	Bộ GDĐT	
		Kế hoạch xây dựng và ban hành CDR CTĐT các ngành trình độ ĐH, CĐ hệ chính quy khóa tuyển sinh năm 2019	Số 278/KH-ĐHPY, ngày 24 tháng 4 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Thông báo kết luận cuộc họp về phát triển CTĐT năm 2019	Số 232/TB-ĐHPY ngày 12 tháng 4 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Báo cáo đề nghị ban hành CTĐT năm 2019	Số 04/BC-KHĐT ngày 17 tháng 5 năm 2019	HĐ KHĐT	
		Báo cáo đề nghị ban hành CTĐT năm 2019	Số 05/BC-KHĐT ngày 10 tháng 9 năm 2019	HĐ KHĐT	
		Báo cáo đề nghị ban hành CTĐT năm 2019	Số 06/BC-KHĐT ngày 10 tháng 9 năm 2019	HĐ KHĐT	
		Báo cáo đề nghị ban hành CTĐT năm 2019	Số 07/BC-KHĐT ngày 30 tháng 9 năm 2019	HĐ KHĐT	
		Báo cáo đề nghị ban hành CTĐT năm 2019	Số 08/BC-KHĐT ngày 11 tháng 10 năm 2019	HĐ KHĐT	
		Báo cáo đề nghị ban hành CTĐT năm 2019	Số 09/BC-KHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2019	HĐ KHĐT	
		Thông báo quy định thiết kế các học phần bắt buộc trong CTĐT trình độ đại học hệ chính quy và trình độ cao đẳng hệ chính quy (khối ngành I) theo hệ thống tín chỉ	Số 558/TB-ĐHPY ngày 16 tháng 8 năm 2019	Trường ĐHPY	

		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 10 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2021	Số 410/QĐ-ĐHPY ngày 12 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Thông báo quy định thiết kế các học phần bắt buộc trong CTĐT trình độ đại học hệ chính quy và trình độ cao đẳng hệ chính quy (khối ngành I) theo hệ thống tín chỉ	Số 558/TB-ĐHPY ngày 16 tháng 8 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2021	Số 410/QĐ-ĐHPY ngày 12 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Thông báo về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy năm học 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023	Số 287/TB-ĐHPY ngày 26 tháng 4 năm 2019; Số 311/TB-ĐHPY ngày 13 tháng 7 năm 2020; Số 343/TB-ĐHPY ngày 28 tháng 7 năm 2020; Số 317/TB-ĐHPY ngày 2 tháng 6 năm 2021.	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CDR năm 2019	Ngày 10 tháng 6 năm 2019	Khoa GDTH& MN	
		Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp Khoa về CDR năm 2019	2019	Khoa chuyên môn	
		Thẩm định đề cương chi tiết học phần ngành Giáo dục Tiểu học	ngày 17 tháng 8 năm 2019	Khoa chuyên môn	
		Kế hoạch tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên	Ngày 10 tháng 7 năm	Khoa	

		quan về CDR năm 2020	2020	GDTH&MN	
		Thông báo số 1 về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy, năm học 2020-2021	Số 311/TB-ĐHPY ngày 13 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		Thông báo về việc phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng năm học 2020-2021	Số 343/TB-ĐHPY ngày 28 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành năm 2018	2018	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch về việc xây dựng CDR các CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2021	Số 187/KH-ĐHPY, ngày 05 tháng 4 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch về việc xây dựng CDR các CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2021	Số 187/KH-ĐHPY, ngày 05 tháng 4 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, bộ phận thường trực và phục vụ xây dựng CDR các CTĐT đại học, cao đẳng tuyển sinh năm 2021	Số 271/KH-ĐHPY ngày 23 tháng 6 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp Khoa về CDR năm 2021	2021	Khoa chuyên môn	
		Kế hoạch về việc rà soát chỉnh sửa CDR, các ngành tuyển sinh hệ chính quy	Số 142/KH-ĐHPY ngày 7 tháng 3 năm 2022	Trường ĐHPY	
		Thông báo số 1 về phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng khóa tuyển sinh 2022	Số 270/TB-ĐHPY ngày 22 tháng 4 năm 2022	Trường ĐHPY	
		Thông báo số 2 về phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng khóa tuyển sinh 2022	Số 286/TB-ĐHPY ngày 29 tháng 4 năm 2022	Trường ĐHPY	
		Quyết định về việc thành lập hội đồng xây dựng CTĐT trình độ đại học năm 2022.	Số 286/QĐ-ĐHPY ngày 29 tháng 4 năm 2022	Trường ĐHPY	

		Thông báo về việc ban hành các Biểu mẫu xây dựng chương trình đào tạo năm 2022	Số 296/TB-ĐHPY ngày 9 tháng 5 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2022	Năm 2022	Khoa SP	
		Phiếu khảo sát	Năm 2022	Khoa SP	
		Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2022.	Năm 2022	Khoa SP	
		Báo cáo đánh giá về tính hiệu quả và đề xuất những thay đổi cho CĐR, CTĐT ngành GDTH, trình độ đại học năm 2022	Năm 2022	Khoa SP	
		(11) Báo cáo kết quả khảo sát của các bên liên quan và đánh giá tính hiệu quả CĐR, CTĐT năm 2022 của Trường Đại học Phú Yên	Năm 2022	Phòng Đào tạo	
		(12) Biên bản họp tổ soạn thảo chỉnh sửa CĐR, CTĐT, đề cương chi tiết học phần năm 2022 phù hợp yêu cầu của kiểm định chất lượng	Năm 2022	Khoa SP	
		(13) Báo cáo nội dung chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2022	Năm 2022	Khoa SP	
		(14) Biên bản họp Khoa nghiệm thu CĐR, CTĐT năm 2022	Năm 2022	Khoa SP	
		(15) CĐR, Khung CTĐT năm 2022 (dự thảo)	Năm 2022	Khoa SP	
		(16) Biên bản Hội nghị đánh giá chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo của Trường Đại học Phú Yên năm 2022	Năm 2022	Trường ĐHPY	
		(17) Biên bản nghiệm thu mục tiêu, CĐR, chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học năm 2022 của Trường Đại học Phú Yên	Năm 2022	Trường ĐHPY	
		Quyết định thành lập Tổ soạn thảo CTĐT khóa tuyển sinh 2020, ngành Giáo dục Tiểu học, trình độ đại học hệ chính quy	Số 231/QĐ-ĐHPY ngày 03 tháng 8 năm 2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định thành lập Tổ soạn thảo CTĐT ngành Giáo dục Tiểu	Số 256/QĐ-ĐHPY ngày	Trường ĐHPY	

		học trình độ đại học hệ chính quy áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2021	17 tháng 6 năm 2021		
		Kế hoạch v/v xây dựng chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo tuyển sinh năm 2018	Số 305 ngày 14/05/2018	ĐHPY	
		Kế hoạch về việc xây dựng CĐR các CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2020	Số 293/KH-ĐHPY, ngày 07 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch về việc lấy ý kiến khảo sát đánh giá chương trình đào tạo	Số 121/TB-ĐHPY ngày 09 tháng 3 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành Quy định lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về các hoạt động của Trường Đại học Phú Yên	Số 362/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 9 năm 2021	Trường ĐHPY	
5	H10.1.005	Biên bản họp Bộ môn	2018	Khoa chuyên môn	
		Biên bản họp Hội đồng khoa học cấp Khoa	2018	Khoa chuyên môn	
		Biên bản họp bộ môn thẩm định đề cương chi tiết học phần ngành Giáo dục Tiểu học	ngày 25 tháng 8 năm 2020	Khoa chuyên môn	
		Biên bản họp bộ môn thẩm định đề cương chi tiết học phần ngành Giáo dục Tiểu học	ngày 15 tháng 8 năm 2021	Khoa chuyên môn	
		Biên bản họp bộ môn thẩm định đề cương chi tiết học phần ngành Giáo dục Tiểu học	ngày 17 tháng 8 năm 2021	Khoa chuyên môn	
		Quyết định thành lập các Hội đồng nghiệm thu CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2020	Số 222/QĐ-ĐHPY ngày 27 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	

		Biên bản thẩm định CĐR của ĐCCTHP/CTMH		Khoa chuyên môn	
		Quyết định Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên	Số 276/QĐ-ĐHPY ngày 05 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
6	H10.1.006	Quyết định ban hành Quy định xây dựng, rà soát và phát triển chuẩn đầu ra	15/QĐ-ĐHPY 8/1/2018		
		Kế hoạch về việc xây dựng CĐR các CTĐT tuyển sinh năm 2018	Số 305/KH-ĐHPY, ngày 14 tháng 5 năm 2016	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch về việc xây dựng CĐR các CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2020	Số 293/KH-ĐHPY, ngày 07 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch về việc xây dựng CĐR các CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2021	Số 187/KH-ĐHPY, ngày 05 tháng 4 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch về việc lấy ý kiến khảo sát đánh giá chương trình đào tạo	Số 121/TB-ĐHPY ngày 09 tháng 3 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2018	Ngày 02 tháng 7 năm 2018	Khoa GDTH&MN	
		Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2020	Ngày 15 tháng 7 năm 2020	Khoa GDTH&MN	
		Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2021	Ngày 05 tháng 6 năm 2021	Khoa GDTH&MN	
7	H10.1.007	Báo cáo đề xuất nội dung CTĐT khóa tuyển sinh năm 2020	Số 06/BC-KHĐT ngày 02 tháng 10 năm 2020	HĐ KHĐT	
		Báo cáo đề xuất về CTĐT năm 2021	Số 05/BC-KHĐT ngày 20 tháng 5 năm 2021	HĐ KHĐT	

		Báo cáo đề nghị ban hành CTĐT năm 2018	Số 05/BC-KHĐT ngày 24 tháng 8 năm 2018	HĐ KHĐT	
		Báo cáo đề nghị ban hành CTĐT năm 2018	Số 06/BC-KHĐT ngày 08 tháng 9 năm 2018	HĐ KHĐT	
		Báo cáo đề nghị ban hành CTĐT năm 2018	Số 07/BC-KHĐT ngày 27 tháng 12 năm 2018	HĐ KHĐT	
		(2) Báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan năm học 2018-2019	Tháng 12. 2018	Trường ĐHPY	
		Quyết định về việc thành lập Ban biên tập, chỉnh sửa CTĐT trình độ cao đẳng, đại học hệ chính quy, khóa tuyển sinh năm 2018	Số 457/QĐ-ĐHPY ngày 29 tháng 8 năm 2018	Trường ĐHPY	
		Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành năm 2020	2020	Trường ĐHPY	
		Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành năm 2021	2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành quy định xây dựng, rà soát và phát triển chuẩn đầu ra	Số 15/QĐ-ĐHPY ngày 08/01/2018	ĐHPY	
		Quyết định về việc ban hành Chuẩn đầu ra các CTĐT năm 2018	636/QĐ-ĐHPY 6/11/2018	Trường ĐHPY	
		Đề cương chi tiết học phần	Khoa Sư phạm;	ĐHPY	
		Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cấp khoa CTĐT trình độ đại học, hệ chính quy, ngành Giáo dục tiểu học, khóa 2018-2022	Số 374/QĐ-ĐHPY ngày 19 tháng 7 năm 2018	Trường ĐHPY	
		Quyết định v/v ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo năm học 2018-2019	Số 636/QĐ-ĐHPY ngày 06/11/2018	ĐHPY	
		Biên bản thẩm định CTĐT cấp Khoa	2018	Hội đồng thẩm định	
	H10.1.008	Quyết định về việc ban hành Chuẩn đầu ra các CTĐT năm	245/QĐ-ĐHPY		

8	2020	10/7/2020		
	Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành đối với GV năm học 2019-2020	2019	Trường ĐHPY	
	Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành đối với GV năm học 2020-2021	2019	Trường ĐHPY	
	Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2019	Ngày 10 tháng 5 năm 2019	Khoa GDTH& MN	
	Phiếu khảo sát	Năm 2019	Khoa GDTH& MN	
	Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CDR, CTĐT năm 2019.	Năm 2019	Khoa GDTH& MN	
	Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2020	Ngày 15 tháng 7 năm 2020	Khoa GDTH& MN	
	Phiếu khảo sát	Năm 2020	Khoa GDTH& MN	
	Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CDR, CTĐT năm 2020.	Năm 2020	Khoa GDTH& MN	
	Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2021	Ngày 05 tháng 6 năm 2021	Khoa SP	
	Phiếu khảo sát	Năm 2021	Khoa SP	
	Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CDR, CTĐT năm 2020.	Năm 2021	Khoa SP	
	Báo cáo kết quả khảo sát của các bên liên quan và đánh giá tính hiệu quả CDR, CTĐT năm 2021 của Trường Đại học Phú Yên	Năm 2021	Phòng Đào tạo	

			Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2022	Ngày 19 tháng 5 năm 2022	Khoa SP	
			Phiếu khảo sát	Năm 2022	Khoa SP	
			Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CDR, CTĐT năm 2022.	Năm 2022		
			Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2023	Ngày .. tháng ..năm 2023	Khoa SP	
			Phiếu khảo sát	Năm 2023	Khoa SP	
			Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CDR, CTĐT năm 2023.	Năm 2023		
	9	H10.1.009	Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2019	Ngày 10 tháng 5 năm 2019	Khoa GD TH&MN	
			Phiếu khảo sát	Năm 2019	Khoa GD TH&MN	
			Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên đại học tiểu học, Trường ĐHPY + Kết quả khảo sát tình hình việc làm của SV hệ đại học, cao đẳng chính quy tốt nghiệp năm 2019		Phòng CTHSSV	
			Trang thông tin điện tử tình hình việc làm sv sau tốt nghiệp 2019-2022 https://drive.google.com/file/d/1ui7DuSays1Lt5vHB7lc2kIwcNB5g78BM/view?ts=65dc0ba8	các năm 2019, 2020, 2021, 2022	Phòng CTHSSV	
			https://docs.google.com/forms/d/1BgXIjHnqQru7WHjzK_mK9cBJ4ce-bqhoGGOJyaRdsCk/edit?ts=65dc0b98		Phòng CTHSSV	
			https://forms.gle/JXNhgmMiaccNCCJt7		Phòng CTHSSV	
Tiêu chí 10.2		H10.2.001	Quyết định về việc thành lập các Tổ soạn thảo, rà soát, chỉnh		Trường	

1	sửa CĐR, CTDH và ĐCCT các học phần năm 2020.		ĐHPY	
	Kế hoạch xây dựng chuẩn đầu ra CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2020	Số 293/KH-ĐHPY 7/7/2020	Trường ĐHPY	
	Hướng dẫn về việc xây dựng, thẩm định ban hành ngành đào tạo mới; rà soát, đánh giá, cập nhật chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần		Trường ĐHPY	
	Kế hoạch về việc rà soát, chỉnh sửa CĐR, CTĐT và đề cương chi tiết các học phần năm 2020		Trường ĐHPY	
	Bộ ĐCCTHP/CTMH các ngành tuyển sinh năm 2019	2019	Khoa chuyên môn	
	Bộ ĐCCTHP GDTH tuyển sinh năm 2019	2019	Khoa chuyên môn	
	Bộ ĐCCTHP ngành GDTH tuyển sinh năm 2020	2020	Khoa chuyên môn	
	Biên bản phân công biên soạn ĐCCTHP/CTMH	2020	Khoa chuyên môn	
	File mềm ĐCCTHP/CTMH GDTH tuyển sinh năm 2021	2021	Khoa chuyên môn	
	File mềm ĐCCTHP/CTMH ngành GDTH tuyển sinh năm 2019	2022	Khoa chuyên môn	
	File mềm ĐCCTHP ngành GDTG tuyển sinh năm 2022	2022	Khoa	

					chuyên môn	
			File mềm ĐCCTHP các ngành tuyển sinh năm 2022	2021	Khoa chuyên môn	
			Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, bộ phận thường trực và phục vụ xây dựng CĐR các CTĐT đại học, cao đẳng tuyển sinh năm 2019	Số 216/KH-ĐHPY ngày 27 tháng 5 năm 2019	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch xây dựng và ban hành CĐR CTĐT các ngành trình độ ĐH, CĐ hệ chính quy khóa tuyển sinh năm 2019	Số 278/KH-ĐHPY, ngày 24 tháng 4 năm 2019	Trường ĐHPY	
			Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2019	Ngày 10 tháng 5 năm 2019	Khoa GD TH&MN	
			Phiếu khảo sát	Năm 2019	Khoa GD TH&MN	
			Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2019.	Năm 2019	Khoa GD TH& MN	
			Biên bản của Tổ soạn thảo về chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2019.	Năm 2019	Khoa GD TH& MN	
			Biên bản họp Khoa nghiệm thu CĐR, CTĐT năm 2019.	Năm 2019	Khoa GD TH& MN	
			Nghị quyết về việc thông qua CTĐT năm 2020	Số 01/NQ-KHĐT ngày 10 tháng 7 năm 2020	HĐ KHĐT	
			Nghị quyết về việc thông qua CTĐT năm 2020	Số 02/NQ-KHĐT ngày 24 tháng 7 năm 2020	HĐ KHĐT	
			QĐ thành lập ban chỉ đạo và bộ phận phục vụ xây dựng chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ Đại học, Cao đẳng hệ chính quy khoá tuyển sinh 2020	Số 221/QĐ-ĐHPY 27/7/2020	Trường ĐHPY	

		Phiếu khảo sát	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
		Đối sánh CĐR, CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
		Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2020	Ngày 15 tháng 7 năm 2020	Khoa GDTH&MN	
		Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2018.	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
2	H10.2.002	Quyết định về việc thành lập các Tổ soạn thảo, rà soát, chỉnh sửa CĐR, CTDH và ĐCCT các học phần năm 2020.		Trường ĐHPY	
3	H10.2.003	Hướng dẫn về việc xây dựng, thẩm định ban hành ngành đào tạo mới; rà soát, đánh giá, cập nhật chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần		Trường ĐHPY	
		Kế hoạch về việc rà soát, chỉnh sửa CĐR, CTĐT và đề cương chi tiết các học phần năm 2020		Trường ĐHPY	
		Phiếu khảo sát	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
		Đối sánh CĐR, CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
		Kế hoạch về việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về CTĐT năm 2020	Ngày 15 tháng 7 năm 2020	Khoa GDTH&MN	
		Báo cáo tổng hợp về kết quả xin ý kiến các bên liên quan ngành Giáo dục Tiểu học để chỉnh sửa CĐR, CTĐT năm 2018.	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
		QĐ thành lập hội đồng nghiệm thu chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ Đại học, Cao đẳng hệ chính quy khoá tuyển	Số 222/QĐ-ĐHPY 27/7/2020	Trường ĐHPY	

		sinh 2020			
		Biên bản họp Hội đồng KH&ĐT Khoa GDTH-MN về chỉnh sửa, bổ sung CĐR, CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
		Biên bản họp của Tổ soạn thảo về chỉnh sửa, bổ sung CĐR, CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
		Biên bản họp Khoa về nghiệm thu bổ sung CĐR, CTĐT năm 2020	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
		CĐR, năm 2020 (dự thảo)	Năm 2020	Khoa GD TH&MN	
		Quyết định Ban hành chuẩn đầu ra năm 2020	Số 245/QĐ-ĐHPY, ngày 10/08/2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2018-2022	Số 447/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ VLVH, khóa đào tạo 2018 -2020	Số 76 /QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 3 năm 2018	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 10 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2021	Số 410/QĐ-ĐHPY ngày 12 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2020-2024	Số 346/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 10 năm 2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành Chương trình dạy học ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ VLVH, khóa đào tạo 2020 -2022	Số 199/QĐ-ĐHPY ngày 16 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2021	Số 347/QĐ-ĐHPY ngày 07 tháng 9 năm	Trường ĐHPY	

				2021		
			Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ VL VH, khóa tuyển sinh 2021	Số 393/QĐ-ĐHPY ngày 08 tháng 10 năm 2021	Trường ĐHPY	
			Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2022	Số 394/QĐ-ĐHPY ngày 5 tháng 9 năm 2022	Trường ĐHPY	
			Quyết định v/v ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo năm học 2019-2020	Số 262/QĐ-ĐHPY ngày 18/06/2020	ĐHPY	
			Quyết định về việc ban hành chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ Đại học, Cao đẳng hệ chính quy khoá tuyển sinh 2020	Số 245/QĐ-ĐHPY 10/8/2020	ĐHPY	
4	H10.2.004		Kế hoạch xây dựng chuẩn đầu ra CTĐT của các ngành tuyển sinh hệ chính quy năm 2020	Số 293/KH-ĐHPY 7/7/2020	ĐHPY	
			QĐ thành lập ban chỉ đạo và bộ phận phục vụ xây dựng chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ Đại học, Cao đẳng hệ chính quy khoá tuyển sinh 2020	Số 221/QĐ-ĐHPY 27/7/2020	ĐHPY	
			QĐ thành lập hội đồng nghiệm thu chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ Đại học, Cao đẳng hệ chính quy khoá tuyển sinh 2020	Số 222/QĐ-ĐHPY 27/7/2020	ĐHPY	
			Quy trình quản lý đề cương chi tiết	GV01/QLĐT- ĐCCTHP/CTMH ngày 19/5/2020	ĐHPY	
5	H10.2.005		Thông báo về việc xác định “Triết lý giáo dục” và quy định mẫu CTĐT và ĐCCTHP của Trường Đại học Phú Yên	Số 514/TB-ĐHPY Ngày 26/7/2019	ĐHPY	
6	H10.2.006		Đề cương chi tiết học phần năm 2019, 2021	Khoa Sư phạm	ĐHPY	

7	H10.2.007	Quyết định Ban hành chuẩn đầu ra năm 2019	Số 262/QĐ-ĐHPY, ngày 18/06/2019	ĐHPY	
		Quyết định Ban hành chuẩn đầu ra năm 2020	Số 245/QĐ-ĐHPY, ngày 10/08/2020	ĐHPY	
		Quyết định Ban hành chuẩn đầu ra năm 2021	Số 277/BC-ĐHPY, ngày 12/07/2021	ĐHPY	
8	H10.2.008	Quyết định về việc ban hành Chuẩn đầu ra các CTĐT năm 2019	262/QĐ-ĐHPY 18/6/2019	ĐHPY	
		Quyết định về việc ban hành Chuẩn đầu ra các CTĐT năm 2020	245/QĐ-ĐHPY 10/7/2020	ĐHPY	
		Quyết định về việc ban hành Chuẩn đầu ra các CTĐT năm 2021	277/QĐ-ĐHPY 12/7/2021	ĐHPY	
		Thông tư ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học	Số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Thông tư ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học	Số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên	Số 276/QĐ-ĐHPY ngày 05 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Kế hoạch về việc lấy ý kiến khảo sát đánh giá chương trình đào tạo	Số 121/TB-ĐHPY ngày 09 tháng 3 năm 2021	Trường ĐHPY	
	H10.2.009	Nghị quyết về việc thông qua CTĐT năm 2020	Số 03/NQ-KHĐT ngày	HĐ	

	9			03 tháng 9 năm 2020	KHĐT	
		Nghị quyết về việc thông qua CTĐT năm 2020		Số 04/NQ-KHĐT ngày 12 tháng 10 năm 2020	HĐ KHĐT	
		Nghị quyết về việc thông qua CTĐT năm 2020		Số 05/NQ-KHĐT ngày 30 tháng 11 năm 2020	HĐ KHĐT	
		Quyết định Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên		Số 276/QĐ-ĐHPY ngày 05 tháng 7 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Nghị quyết về việc thông qua CTĐT năm 2021		Số 07/NQ-KHĐT ngày 06 tháng 9 năm 2021	HĐ KHĐT	
		Nghị quyết về việc thông qua CTĐT năm 2021		Số 08/NQ-KHĐT ngày 15 tháng 10 năm 2021	HĐ KHĐT	
		Quyết định ban hành Quy định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng, kỹ năng đã tích lũy được miễn trừ cho sinh viên khi học CTĐT liên thông tại Trường Đại học Phú Yên		Số 193/QĐ-ĐHPY ngày 13 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		Thông báo quy định thiết kế các học phần bắt buộc trong CTĐT trình độ đại học, cao đẳng hệ chính quy (khối ngành I) theo hệ thống tín chỉ		Số 476/TB-ĐHPY ngày 13 tháng 7 năm 2018	Trường ĐHPY	
Tiêu chí 10.3	1	H10.3.001	(1) Quyết định về việc ban hành “Quy định đào tạo đại học – cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ” của trường Đại học Phú Yên.		ĐHPY	
			(2) Quy định sửa đổi bổ sung một số điều của “Quy chế đào tạo Đại học - Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”		ĐHPY	
	2	H10.3.002	Hồ sơ dự giờ (1) Kế hoạch dự giờ đánh giá GV (2) Phiếu đánh giá dự giờ		ĐHPY	

		(3) Bảng tổng hợp kết quả dự giờ GV các năm học			
		Kế hoạch, biên bản dự giờ đánh giá bộ môn	Đã có	Khoa sư phạm	
		Kế hoạch dự giờ hằng năm của tổ bộ môn	Đã có	Khoa sư phạm	
		Quy định dự giờ, thao giảng, hội giảng	Quy định là của trường	ĐHPY	
		Sổ tay dự giờ của một số giảng viên		Khoa sư phạm	
3	H10.3.003	(1) BC kết quả thanh tra, kiểm tra chuyên môn năm học 2018 -2019			
		Kế hoạch thanh tra hoạt động sư phạm của nhà giáo năm học 2018-2019		ĐHPY	
		Báo cáo kết quả thanh tra hoạt động sư phạm của nhà giáo năm học 2018-2019		ĐHPY	
		Thông báo Kế hoạch thanh tra hoạt động sư phạm của nhà giáo (1)	Số 350/TB-ĐHPY ngày 14/5/2019	ĐHPY	
		Sổ theo dõi kiểm tra, giám sát giờ lên lớp của cán bộ phòng Quản lý chất lượng 2018 - 2019		ĐHPY	
		Báo cáo kết quả thanh tra hoạt động sư phạm nhà giáo năm học 2019 - 2020		ĐHPY	
		Sổ theo dõi kiểm tra, giám sát giờ lên lớp của cán bộ phòng Quản lý chất lượng 2019 - 2020		ĐHPY	
		Báo cáo kết quả thanh tra hoạt động sư phạm nhà giáo năm học 2020 - 2021		ĐHPY	
		Sổ theo dõi kiểm tra, giám sát giờ lên lớp của cán bộ phòng Quản lý chất lượng 2020 - 2021		ĐHPY	
		Báo cáo kết quả thanh tra hoạt động sư phạm nhà giáo năm học		ĐHPY	

		2021 - 2022			
		Sổ theo dõi kiểm tra, giám sát giờ lên lớp của cán bộ phòng Quản lý chất lượng 2021 - 2022			ĐHPY
4	H10.3.004	Biên bản họp Khoa nội dung thảo luận về công tác rà soát đánh giá quá trình dạy và quá trình học tập, quy trình kiểm tra đánh giá, phương pháp kiểm tra đánh giá và tự đánh giá của SV.			
		Biên bản họp khoa về rà soát đánh giá các phương pháp kiểm tra, đánh giá			
		biên bản họp bộ môn pphd tự nhiên, xã hội và kỹ thuật sinh hoạt chuyên đề kiểm tra đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực	Ngày 15/ 11/ 2019		Khoa SP
		Biên bản họp khoa, bộ môn giáo dục tiểu học Sinh hoạt chuyên đề Kiểm tra đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực	ngày 28/10/2021		Khoa SP
		Biên bản họp khoa, tổ bộ môn về đổi mới phương pháp giảng dạy sinh hoạt chuyên đề bộ môn giáo dục tiểu học “đánh giá học sinh tiểu học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực môn toán”	Ngày 28/10/2021		Khoa SP
5	H10.3.005	Tổng hợp các hình thức thi đánh giá người học theo CTĐT năm 2020			ĐHPY
6	H10.3.006	(1) Bản thống kê các phương pháp dạy học theo CTĐT năm 2018			ĐHPY
		Bồi dưỡng chuyên đề: “Những vấn đề đổi mới về Nội dung, Chương trình, Phương pháp dạy học, Tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, Thiết kế giáo án điện tử” năm học 2018-2019,			ĐHPY

7	H10.3.007	(2) Bản thống kê các phương pháp dạy học theo CTĐT năm 2019		ĐHPY	
		Bồi dưỡng chuyên đề: “Những vấn đề đổi mới về Nội dung, Chương trình, Phương pháp dạy học, Tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, Thiết kế giáo án điện tử” năm học 2019-2020,		ĐHPY	
		Bồi dưỡng chuyên đề: “Những vấn đề đổi mới về Nội dung, Chương trình, Phương pháp dạy học, Tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, Thiết kế giáo án điện tử” năm học 2020-2021.		ĐHPY	
		Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ phía người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2018-2019	263/KH-ĐHPY Ngày 27/4/2018	ĐHPY	
		Quyết định Ban hành Quy định việc khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên Trường Đại học Phú Yên (3)	Số 143/ QĐ -ĐHPY 03/05/2019	ĐHPY	
		Quyết định Ban hành Qui định việc khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên Trường Đại học Phú Yên.	143/QĐ-ĐHPY 03/05/2019	ĐHPY	
		8	H10.3.008	Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ phía người học về hoạt động giảng dạy của GV trường ĐHPY	696/KH-ĐHPY 11/10/2019
Báo cáo Kết quả ý kiến phản hồi từ phía người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2020-2021	Ngày 9/8/2021			ĐHPY	
Báo cáo Kết quả ý kiến phản hồi từ phía người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên HK1, năm học 2021-2022	779/BC-ĐHPY Ngày 27/12/2021			ĐHPY	
Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ phía người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2020-2021	101/KH-ĐHPY Ngày 3/3/2021			ĐHPY	
Quyết định về việc Ban hành Quy định lấy ý kiến phản hồi từ	362/QĐ-ĐHPY			ĐHPY	

		các bên liên quan về các hoạt động của Trường ĐHPY	14/9/2021		
9	H10.3.009	(1) Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2018-2022	Số 447/QĐ-ĐHPY ngày 28 tháng 8 năm 2018	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ VLVH, khóa đào tạo 2018 -2020	Số 76 /QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 3 năm 2018	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023	Số 511/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 10 năm 2019	Trường ĐHPY	
10	H10.3.010	Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2021	Số 410/QĐ-ĐHPY ngày 12 tháng 9 năm 2019	Trường ĐHPY	
11	H10.3.011	Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa đào tạo 2020-2024	Số 346/QĐ-ĐHPY ngày 15 tháng 10 năm 2020	Trường ĐHPY	
12	H10.3.012	Quyết định ban hành Chương trình dạy học ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, liên thông hệ VLVH, khóa đào tạo 2020 -2022	Số 199/QĐ-ĐHPY ngày 16 tháng 7 năm 2020	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2021	Số 347/QĐ-ĐHPY ngày 07 tháng 9 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ VLVH, khóa tuyển sinh 2021	Số 393/QĐ-ĐHPY ngày 08 tháng 10 năm 2021	Trường ĐHPY	
		Quyết định ban hành CTĐT ngành Giáo dục Tiểu học trình độ đại học, hệ chính quy, khóa tuyển sinh 2022	Số 394/QĐ-ĐHPY ngày 5 tháng 9 năm 2022	Trường ĐHPY	
		Tài liệu mở mã ngành đào tạo Giáo dục tiểu học, trình độ đại học, hệ chính quy.	Năm 2009	Khoa GDTH	

			Tài liệu khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan về chỉnh sửa CDR, CTĐT trong chu kì đánh giá từ 2018-2023	Năm 2019, 2020,2021, 2022, 2023	Khoa SP	
	13	H10.3.013	Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần các lớp đào tạo của trường Đại học Phú Yên	Số 11/QĐ-ĐHPY ngày 07/01/2019	ĐHPY	
Quy trình thiết lập hệ thống lập kế hoạch và lựa chọn các loại hình đánh giá người học phù hợp trong quá trình học tập.			Phục hồi	ĐHPY		
Quyết định về việc ban hành Quy định xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi kết thúc học phần			Phục hồi	ĐHPY		
Ảnh chụp phần mềm quản lý điểm Unisoft			Phục hồi	ĐHPY		
Tiêu chí 10.4	1	H10.4.001	Quy định nghiên cứu khoa học của giảng viên Trường Đại học Phú Yên	số 248 /QĐ-ĐHPY ngày 11 tháng 6 năm 2012	ĐHPY	
			Quy định hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Phú Yên	Số: 417/QĐ-ĐHPY ngày 25.11.2021	ĐHPY	
			Kế hoạch NCKH SV năm 2021-2022	Số 733/ĐHPY, ngày 17/12/1021	Phòng QL.KH&HTQT	
			- Quy định khen thưởng các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường ĐHPY.	- Số: 376/QĐ-ĐHPY ngày 26.8.2019	ĐHPY	
			- Quyết định ban hành Quy định khen thưởng các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường ĐHPY (có Quy định kèm theo).	- Số 376/QĐ-ĐHPY ngày 26/8/2019.	ĐHPY	
			- Ban hành Quy định tiêu chuẩn đạo đức trong hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Phú Yên	- Số: 375 /QĐ -ĐHPY ngày 26/ 08/2019.	ĐHPY	
			Góp ý dự thảo Nghị định quy định hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học (2)	Số 237/ĐHPY-QLKH-HTQT ngày 30/6/2020	ĐHPY	
			Kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ và HTQT trường ĐHPY năm học 2020-2021	Số 676/KH-ĐHPY ngày 18/12/2020	ĐHPY	

		- Quyết định về việc ban hành Quy định nghiên cứu khoa học của giảng viên Trường Đại học Phú Yên.	-248/QĐ-ĐHPY 11.6.2021	ĐHPY	
		- Quy định hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Phú Yên.	- 471/QĐ-ĐHPY 25.11.2021.	ĐHPY	
		- Báo cáo Tổng kết hoạt động Khoa học và công nghệ giai đoạn 2016-2020 và định hướng nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025.	- Số 706/BC-ĐHPY 10/12/2021	ĐHPY	
		Hoạt động Khoa học - Công nghệ và HTQT giai đoạn 2021-2025	Số: 423/ĐHPY-QLKH ngày 10.08.2021	ĐHPY	
2	H10.4.002	(1) Hồ sơ nghiệm thu đề tài NCKH giảng viên NH 2018-2019 (biên bản họp nghiệm thu, phiếu nhận xét, phiếu chấm điểm)	Năm 2018-2019	Phòng QL.KH& HTQT	
		(2) Hồ sơ nghiệm thu đề tài NCKH sinh viên năm 2020 – 2021 (biên bản họp nghiệm thu, phiếu nhận xét, phiếu chấm điểm)	Năm 2018-2019	Phòng QL.KH& HTQT	
		(1) Hồ sơ nghiệm thu đề tài NCKH giảng viên NH 2019-2020 (biên bản họp nghiệm thu, phiếu nhận xét, phiếu chấm điểm)	Năm 2019-2020	Phòng QL.KH& HTQT	
		(2) Hồ sơ nghiệm thu đề tài NCKH sinh viên năm học 2019-2020 (biên bản họp nghiệm thu, phiếu nhận xét, phiếu chấm điểm)	Năm 2019-2020	Phòng QL.KH& HTQT	
		Quyết định giao nghiệm thu NCKH của SV năm học 2019-2020	2019	ĐHPY	
		(1) Hồ sơ nghiệm thu đề tài NCKH giảng viên NH năm 2020-2021 (biên bản họp nghiệm thu, phiếu nhận xét, phiếu chấm điểm)	Năm 2020-2021	Phòng QL.KH& HTQT	
		(2) Hồ sơ nghiệm thu đề tài NCKH sinh viên năm 2020 – 2021 (biên bản họp nghiệm thu, phiếu nhận xét, phiếu chấm điểm)	Năm 2020-2021	Phòng QL.KH& HTQT	

		Quyết định giao nhiệm vụ NCKH của SV năm học 2020	2020	ĐHPY	
		(1) Hồ sơ nghiệm thu đề tài NCKH giảng viên năm 2021-2022 (biên bản họp nghiệm thu, phiếu nhận xét, phiếu chấm điểm)	Năm 2021-2022	Phòng QL.KH&HTQT	
		(2) Hồ sơ nghiệm thu đề tài NCKH sinh viên năm 2021 – 2022 (biên bản họp nghiệm thu, phiếu nhận xét, phiếu chấm điểm)	Năm 2021 – 2022	Phòng QL.KH&HTQT	
		Quyết định giao nhiệm vụ NCKH của SV năm học 2021-2022	193/QĐ-ĐHPY ngày 24/5/2022	Phòng QL.KH&HTQT	
		(4) Quyết định công nhận kết quả nghiệm thu đề tài, TLTK thực hiện năm học 2022-2023		ĐHPY	
3	H10.4.003	(1) Hồ sơ nghiệm thu đề tài NCKH giảng viên năm 2022-2023 (biên bản họp nghiệm thu, phiếu nhận xét, phiếu chấm điểm)	Năm 2022-2023	Phòng QL.KH&HTQT	
		(2) Hồ sơ nghiệm thu đề tài NCKH sinh viên năm 2022 – 2023 (biên bản họp nghiệm thu, phiếu nhận xét, phiếu chấm điểm)	Năm 2022-2023	Phòng QL.KH&HTQT	
		Thống kê đề tài NCKH năm học 2018-2019	31/QĐ-ĐHPY 22.1.2019	ĐHPY	
		Thống kê đề tài NCKH năm học 2019-2020(Quyết định giao đề tài)	73/ QĐ-ĐHPY 3.3.2020	ĐHPY	
		Thống kê đề tài NCKH năm học 2020-2021	74/QĐ-ĐHPY 23.2.2021	ĐHPY	
		Thống kê đề tài NCKH năm học 2021-2022	564QĐ-ĐHPY 27.7.2022	ĐHPY	
		Thống kê đề tài NCKH năm học 2021-2022	560QĐ-ĐHPY 14.7.2023	ĐHPY	

4	H10.4.004	Danh mục các giáo trình, tài liệu tham khảo được xuất bản từ 2018-2019		ĐHPY	
		Danh mục các giáo trình, tài liệu tham khảo được xuất bản từ 2019-2020		ĐHPY	
		Danh mục các giáo trình, tài liệu tham khảo được xuất bản từ 2020-2021		ĐHPY	
		Danh mục các giáo trình, tài liệu tham khảo được xuất bản từ 2021-2022		ĐHPY	
		Danh mục các giáo trình, tài liệu tham khảo được xuất bản từ 2022-2023		ĐHPY	
5	H10.4.005	Quy định về hoạt động NCKH của sinh viên Trường ĐHPY	Số: 471/QĐ-ĐHPY ngày 25.11.2021	ĐHPY	
		Quyết định về việc ban hành Quy định nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Phú Yên (2)	Số: 471/QĐ-ĐHPY ngày 25/11/2021	ĐHPY	
6	H10.4.006	Thông báo về số giờ thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, viên chức Trường Đại học Phú Yên năm học 2018-2019	Số: .. /TB-ĐHPY ngày tháng năm 2019	ĐHPY	
		Minh chứng các bài báo khoa học của giảng viên hằng năm	Từ năm 2018-2019	Phòng QL.KH&HTQT	
		Thông báo về số giờ thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, viên chức Trường Đại học Phú Yên năm học 2019-2020	Số: 356 /TB-ĐHPY ngày 03 tháng 08 năm 2020	ĐHPY	
		Minh chứng các bài báo khoa học của giảng viên hằng năm	Từ năm 2019-2020	Phòng QL.KH&HTQT	

		Thông báo về số giờ thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, viên chức Trường Đại học Phú Yên năm học 2020-2021	Số: 386 /TB-ĐHPY ngày 15 tháng 07 năm 2021	ĐHPY	
		Minh chứng các bài báo khoa học của giảng viên hằng năm	Từ năm 2020-2021	Phòng QL.KH&HTQT	
		Thông báo về số giờ thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, viên chức Trường Đại học Phú Yên năm học 2021-2022	Số: 564 /TB-ĐHPY ngày 27 tháng 07 năm 2022	ĐHPY	
		Minh chứng các bài báo khoa học của giảng viên hằng năm	Từ năm 2021-2022	Phòng QL.KH&HTQT	
		Thông báo về số giờ thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của giảng viên, viên chức Trường Đại học Phú Yên năm học 2022-2023	Số: 560 /TB-ĐHPY ngày 14 tháng 07 năm 2023	ĐHPY	
		Minh chứng các bài báo khoa học của giảng viên hằng năm	Từ năm 2017-2021	Phòng QL.KH&HTQT	
7	H10.4.007	(1) Kỷ yếu hội thảo khoa học “Chương trình đào tạo giáo viên mầm non, Tiểu học, THCS do trường Đại học Phú Yên đào tạo giai đoạn 2018-2023 từ góc nhìn thực tiễn”		ĐHPY	
8	H10.4.008	(1) Biên bản họp khoa về việc vận dụng sản phẩm nghiên cứu khoa học của giảng viên vào giảng dạy chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học – năm 2018		ĐHPY	

		(2) Biên bản họp khoa về việc vận dụng sản phẩm nghiên cứu khoa học của giảng viên vào giảng dạy chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học – năm 2019		ĐHPY	
		(3)Biên bản họp khoa về việc vận dụng sản phẩm nghiên cứu khoa học của giảng viên vào giảng dạy chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học – năm 2020		ĐHPY	
		(4)Biên bản họp khoa về việc vận dụng sản phẩm nghiên cứu khoa học của giảng viên vào giảng dạy chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học – năm 2021		ĐHPY	
		(5)Biên bản họp khoa về việc vận dụng sản phẩm nghiên cứu khoa học của giảng viên vào giảng dạy chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học – năm 2022		ĐHPY	
		(5)Biên bản họp khoa về việc vận dụng sản phẩm nghiên cứu khoa học của giảng viên vào giảng dạy chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học – năm 2023.		Khoa SP	
9	H10.4.009	Quyết định công nhận kết quả đánh giá khoa luận tốt nghiệp cho sinh viên trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2015-2019 của Khoa GDTH-GDMN	256/QĐ-ĐHPY 17.6.2019	ĐHPY	
		Quyết định công nhận kết quả đánh giá khoa luận tốt nghiệp cho sinh viên trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2015-2019 của Khoa GDTH-GDMN	256/QĐ-ĐHPY 17.6.2019	ĐHPY	
		Quyết định công nhận kết quả đánh giá khoa luận tốt nghiệp cho sinh viên trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2016-2020 của Khoa GDTH-GDMN		Phòng QL.KH&HTQT	
		Quyết định công nhận kết quả đánh giá khoa luận tốt nghiệp cho sinh viên trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2017-2021 của Khoa SP	270/QĐ-ĐHPY 23.6.2021	ĐHPY	
		Quyết định công nhận kết quả đánh giá khoa luận tốt nghiệp cho sinh viên trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2017-2021 của Khoa GDTH-MN	269/QĐ-ĐHPY 23.6.2021	ĐHPY	

		Quyết định công nhận kết quả đánh giá khoa luận tốt nghiệp cho sinh viên trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2018-2022 của Khoa SP	273/QĐ-ĐHPY 12.7.2022	Phòng QL.KH& HTQT	
		Quyết định công nhận kết quả đánh giá khoa luận tốt nghiệp cho sinh viên trình độ đại học hệ chính quy, khóa đào tạo 2019-2023 của Khoa SP	323 ^a /QĐ-ĐHPY 21.7.2022	Phòng QL.KH& HTQT	
	10	H10.4.010 Danh mục Đề tài NCKH các cấp, Giáo trình, Tài liệu tham khảo được nghiệm thu đưa vào sử dụng được công bố trên website nhà trường.		Phòng QL.KH& HTQT	
	11	H10.4.011 (2) Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động ngoại khóa môn Tiếng Việt tiểu học theo định hướng phát triển năng lực cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục tiểu học Trường Đại học Phú Yên	Phục hồi	ĐHPY	
		(3) Một số bài toán tiêu dùng và bài toán xanh bồi dưỡng học sinh Tiểu học	Phục hồi	ĐHPY	
		(4) Trường từ vựng ngữ nghĩa trong Truyện cổ tích Việt Nam (trên tư liệu tác phẩm Truyện cổ tích trong chương trình tiếng Việt tiểu học)	Phục hồi	ĐHPY	
		(5) Phân tích đối chiếu hệ thống ngữ âm-âm vị học việt-mông để đề xuất giải pháp khắc phục lỗi phát âm tiếng Việt cho học sinh người dân tộc Mông	Phục hồi	ĐHPY	
		(6) Thực trạng và giải pháp sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho Lưu học sinh Lào qua môn <i>Tiếng Việt cơ sở</i> tại Trường Đại học Phú Yên.	Phục hồi	ĐHPY	
		(7) Hướng dẫn kỹ năng tổ chức hoạt động âm nhạc ngoại khóa cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học Trường ĐHPY	Phục hồi	ĐHPY	
Tiêu chí 10.5	1	H10.5.001 Quy định về chức năng, nhiệm vụ các đơn vị, phòng, ban, khoa, trung tâm thuộc trường ĐHPY	384/QĐ.ĐHPY 20/7/2012 132/QĐ.ĐHPY	Trường ĐHPY	

				19/4/2019		
			Thông báo về chức năng, nhiệm vụ, của phòng Công tác học sinh, sinh viên	Ngày 05/6/2017	Trường ĐHPY	
			Quyết định ban hành Quy chế văn hoá công sở, trong đó có nội quy ra vào cơ quan	247/QĐ-ĐHPY ngày 11/6/2021	Trường ĐHPY	
	2	H10.5.002	(1) Kết quả lấy ý kiến sinh viên đối với các HĐ đào tạo và phục vụ công tác dạy và học của Trường ĐHPY năm học 2018-2019.	Số 586/TB-ĐHPY, ngày 07/9/2018	Phòng KT-ĐBCL (nay là Phòng ĐBCL)	
			(2) Kết quả lấy ý kiến sinh viên đối với các HĐ đào tạo và phục vụ công tác dạy và học của Trường ĐHPY năm học 2019-2020.	Số 696/KH-ĐHPY, ngày 11/10/2019	Phòng KT-ĐBCL (nay là Phòng ĐBCL)	
			(3) Kết quả lấy ý kiến sinh viên đối với các HĐ đào tạo và phục vụ công tác dạy và học của Trường ĐHPY năm học 2020-2021.	Số 362/QĐ-ĐHPY, ngày 14/9/2021	Phòng KT-ĐBCL (nay là Phòng ĐBCL)	
			(4) Kết quả lấy ý kiến sinh viên đối với các HĐ đào tạo và phục vụ công tác dạy và học của Trường ĐHPY năm học 2021-2022.	Số 362/QĐ-ĐHPY, ngày 14/9/2021	Phòng KT-ĐBCL (nay là Phòng ĐBCL)	
			(5) Kết quả lấy ý kiến sinh viên đối với các HĐ đào tạo và phục vụ công tác dạy và học của Trường ĐHPY năm học 2022-2023	Số 271/KH-ĐHPY, ngày 06/4/2023	Phòng KT-	

					ĐBCL (nay là Phòng ĐBCL)	
3	H10.5.003	(1) Báo cáo Tổng kết năm học 2017-2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2018-2019.	Số: 700/BC-ĐHPY ngày 23/10/2018	Phòng HC-QT		
		(2) Báo cáo Tổng kết năm học 2018-2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2019-2020.	Số: 725/BC-ĐHPY ngày 22/10/2019	Phòng HC-QT		
		(3) Báo cáo Tổng kết năm học 2019-2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2020-2021.	Số: 550/BC-ĐHPY ngày 22.10.2020;	Phòng HC-QT		
		(4) Báo cáo Tổng kết năm học 2020-2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2021-2022.	Số: 504/BC-ĐHPY ngày 17.09.2021.	Phòng HC-QT		
		(5) Báo cáo Tổng kết năm học 2021-2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2022-2023.		Phòng HC-QT		
4	H10.5.004	(1) Danh mục kiểm kê tài sản năm 2018	Số 771/QĐ-ĐHPY ngày 28/12/2018	Phòng HC-QT		
		(2) Danh mục kiểm kê tài sản năm 2019	Ngày 18/2/2020	Phòng HC-QT		
		(3) Danh mục kiểm kê tài sản năm 2020	707/KH-ĐHPY 31/12/2020	Phòng HC-QT		
		(4) Danh mục kiểm kê tài sản năm 2021	707/KH-ĐHPY 31/12/2020	Phòng HC-QT		
		(5) Danh mục kiểm kê tài sản năm 2022	825/KH-ĐHPY 31/12/2021	Phòng HC-QT		
		(6) Danh mục kiểm kê tài sản năm 2023		Phòng HC-QT		
5	H10.5.005	(1) Thông báo kết luận Hội nghị đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường năm học 2018-2019	71a/TB-ĐHPY ngày 01/02/2019	ĐHPY		
		(2) Thông báo kết luận Hội nghị đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường năm học 2019-2020	11a/TB-ĐHPY ngày 09/01/2020	ĐHPY		

		(3) Thông báo kết luận Hội nghị đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường năm học 2020-2021	58/TB-ĐHPY ngày 29/01/2021	ĐHPY	
		(4) Thông báo kết luận Hội nghị đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường năm học 2021-2022		ĐHPY	
		(5) Thông báo kết luận Hội nghị đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường năm học 2022-2023		ĐHPY	
		(6) Thông báo kết luận Hội nghị đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường năm học 2023-2024		ĐHPY	
6	H10.5.006	Tổng hợp nhu cầu trang thiết bị các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024	Ngày 08/3/2018	Phòng HC-QT	
		Quyết định chỉ định thầu sửa chữa bảo trì phần mềm đào tạo	742/QĐ-ĐHPY 19/12/2018	Phòng HC-QT	
		Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo của trường ĐHPY giai đoạn 2022-2025	607/BC-ĐHPY 28/10/2021	Phòng HC-QT	
		Tờ trình đề xuất đầu tư dự án mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo của trường ĐHPY giai đoạn 2022-2025	608/TTr-ĐHPY 28/10/2021	Phòng HC-QT	
		Công văn về việc rà soát bổ sung máy móc, thiết bị chuyên dùng của trường ĐHPY	609/ĐHPY 29/10/2021	Phòng HC-QT	
		Kế hoạch trang bị laptop phục vụ công tác của Trường	Ngày 03/12/2020 Ngày 25/6/2021	Phòng HC-QT	
		Danh mục sách, giáo trình, sách tham khảo, tài liệu tham khảo đã xuất bản giai đoạn 2017-2021		Thư viện Trường ĐHPY	
7	H10.5.007	(1) Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo của trường Đại học Phú Yên	Số 526/BC-ĐHPY ngày 14/10/2020	Phòng HC-QT	

		(2) Thông báo về việc giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Mua sắm trang Thiết bị phục vụ đào tạo Trường Đại học Phú Yên	Số 01/TB-UBND ngày 04/01/2021	UBND Tỉnh Phú Yên	
		(3) Tờ trình về việc phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo Trường Đại học Phú Yên (lần 2)	Số 1325/TTr-SGDDT ngày 10/11/2021	UBND Tỉnh Phú Yên	
		(4) Biên bản Thẩm định nội bộ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo Trường Đại học Phú Yên	Số 01/TB-UBND ngày 04/01/2021	Sở GD&ĐT Phú Yên	
		(5) Thông báo về việc giao nhiệm vụ lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo Trường Đại học Phú Yên	Số 01/TB-UBND ngày 04/01/2021	UBND Tỉnh Phú Yên	
		(6) Công văn về việc phúc đáp thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo Trường Đại học Phú Yên	-Số 2650/SKHĐT-QLN ngày 24/11/2021	UBND Tỉnh Phú Yên	
8	H10.5.008	Thư viện OPAC - Phần mềm Libol 5.0 (192.168.10.9/libol)	Trang web TV (192.168.10.9/libol)	Thư viện	
		Thư viện điện tử Dspace (http://lib.pyu.edu.vn)	http://lib.pyu.edu.vn	Thư viện	
		Phê duyệt xây dựng Thư viện điện tử	490/QĐ-ĐHPY ngày 10/9/2018	Trường ĐHPY	
		Số tài liệu, học liệu tại Thư viện	Trang web TV (192.168.10.9/libol)	Thư viện	
9	H10.5.009	(1) Quyết định ban hành Quy định quản lý, sử dụng hệ thống mạng máy tính		Phòng HC-QT	
		(2) Quyết định ban hành Quy định quản lý, sử dụng, sửa chữa thiết bị tin học và hỗ trợ giảng dạy		Phòng HC-QT	

			(3) Quyết định ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của website Trường ĐHPY		Phòng HC-QT	
	10	H10.5.010	(1) Quyết định thành lập Trung tâm Ngoại ngữ- Tin học		ĐHPY	
			(2) Quy chế Tổ chức và hoạt động của Thư viện		ĐHPY	
	11	H10.5.011	(1) Phiếu đánh giá khóa học (dành cho SV trước khi tốt nghiệp)		Phòng KT-ĐBCL (nay là Phòng ĐBCL)	
			(2) Tổng hợp kết quả khảo sát đánh giá khóa học		Phòng KT-ĐBCL (nay là Phòng ĐBCL)	
Tiêu chí 10.6	1	H10.6.001	Văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị/bộ phận thu thập thông tin phản hồi của các bên liên quan*			
			Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị thuộc trường ĐHPY	Số: 132/QĐ-ĐHPY ngày 19.04.2019	Trường ĐHPY	
	2	H10.6.002	Thông tin về kết quả đánh giá và cải tiến về cơ chế phản hồi*			
			Báo cáo tổng kết Phiếu khảo sát đo lường sự hài lòng đối với hoạt động đào tạo của trường Đại học Phú Yên; Phiếu khảo sát mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo	H15.4.020	Trường ĐHPY	
3	H10.6.003	Quyết định ban hành Quy định lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về các hoạt động của Trường Đại học Phú Yên	Số 362/QĐ-ĐHPY ngày 14 tháng 9 năm 2021	Trường ĐHPY		
4	H10.6.004	Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của GV				

			(1) Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của GV năm học 2019 - 2020	Số 696 /KH-ĐHPY, ngày 11 tháng 10 năm 2019	Trường ĐHPY	
			(2) Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của GV năm học 2020 - 2021	Số 101 /KH-ĐHPY, ngày 03 tháng 3 năm 2021	Trường ĐHPY	
	5	H10.6.005	Thông báo v/v lấy ý kiến phản hồi người học			
			(1) Thông báo v/v lấy ý kiến phản hồi người học năm học 2021 - 2022	Số 686 /TB-ĐHPY, ngày 03 tháng 12 năm 2021	Trường ĐHPY	
			(2) Thông báo v/v lấy ý kiến phản hồi người học năm học 2022 - 2023	Số 690 /TB-ĐHPY, ngày 07 tháng 9 năm 2022	Trường ĐHPY	
	6	H10.6.006	Phiếu khảo sát về hoạt động giảng dạy, chất lượng đào tạo của Trường			
			(1) Phiếu khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên		Phòng Quản lý chất lượng	
			(2) Mẫu Phiếu khảo sát đo lường sự hài lòng đối với hoạt động đào tạo của trường Đại học Phú Yên (Phiếu dành cho sinh viên trình độ đại học và cao đẳng sư phạm hệ chính quy)	H15.4.019	Trường ĐHPY	
			(3) Mẫu Phiếu khảo sát mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo (Dành cho Tổ chức/cá nhân sử dụng lao động)	H15.4.019	Trường ĐHPY	

	7	H10.6.007	Tổng hợp kết quả khảo sát về hoạt động giảng dạy của GV		Phòng Quản lý chất lượng	
	8	H10.6.008	Tổng hợp ý kiến phản hồi của các bên liên quan về CĐR và CTĐT		Phòng QLCL	
	9	H10.6.009	Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học			
			Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học năm 2019	QĐ số 511/QĐ-DHPY ngày 14/10/2019	Trường ĐHPY	
			Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học năm 2020	QĐ số 346/QĐ-DHPY ngày 15/10/2020	Trường ĐHPY	
			Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Giáo dục tiểu học năm 2021	QĐ số 347/QĐ-DHPY ngày 07/9/2021	Trường ĐHPY	
Tiêu chuẩn 11.						
Tiêu chí 11.1.	1	H11.1.001	Quy chế đào tạo		Phòng Đào tạo	
	2	H11.1.002	Quy trình quản lý đào tạo đối với SV		Phòng Đào tạo	
	3	H11.1.003	Các văn bản xét điều kiện học tiếp	2019-2023	Phòng Đào tạo	
	4	H11.1.004	Quyết định buộc thôi học sinh viên, nghỉ học tạm thời	2019-2023	ĐHPY	
	5	H11.1.005	Văn bản về xét, công nhận tốt nghiệp NH	2019-2023	ĐHPY	
	6	H11.1.006	Báo cáo theo dõi, đánh giá tỷ lệ tốt nghiệp của người học	2019-2023	Khoa Sư	

					phạm	
	7	H11.1.007	Báo cáo theo dõi, đánh giá tỷ lệ thôi học của người học	2019-2023	Khoa Sư phạm	
	8	H11.1.008	Báo cáo về nguyên nhân học yếu, thôi học, chậm tốt nghiệp của sinh viên		Khoa Sư phạm	
	9	H11.1.009	Báo cáo đối sánh tỷ lệ tốt nghiệp/thôi học của sinh viên ngành GDTH so với ngành GDMN	2019-2023	Khoa Sư phạm	
Tiêu chí 11.2.	1	H11.2.001	Quy chế học vụ trình độ đại học, trình độ cao đẳng (khối ngành I) theo hệ thống tín chỉ hệ chính quy	Số: 430 /QĐ-ĐHPY, ngày 14 tháng 8 năm 2018	Trường ĐHPY	
			Quy chế học vụ trình độ đại học, trình độ cao đẳng (khối ngành I) theo hệ thống tín chỉ hệ chính quy	Số: 414/QĐ-ĐHPY, ngày 12/9/2019	Trường ĐHPY	
			Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Phú Yên	Số: 335/QĐ-ĐHPY, ngày 27/8/2021	Trường ĐHPY	
	2	H11.2.002	Chương trình đào tạo ngành GDTH	2018 – 2023	Khoa Sư phạm	
			Khung chương trình đào tạo ngành	2018 – 2023	Khoa Sư phạm	
	3	H11.2.003	Sổ tay sinh viên		Trường ĐHPY	
	4	H11.2.004	Quy trình quản lý kết quả học tập của người học		Phòng QLCL	
	5	H11.2.005	Trang quản lý đào tạo đối với sinh viên	Trang web Phòng Đào tạo		

	6	H11.2.006	Quyết định Về việc cử cố vấn học tập	2018 – 2023	Trường ĐHPY	
	7	H11.2.007	Quy trình đánh giá kết quả người học theo hệ thống tín chỉ		Phòng QLCL&HTQT	
	8	H11.2.008	Quyết định công nhận tốt nghiệp	Từ khoá 2015 – 2019 đến khoá 2019 – 2023	Phòng Đào tạo	
			Biên bản xét công nhận tốt nghiệp	Từ khoá 2015 – 2019 đến khoá 2019 – 2023	Phòng Đào tạo	
	9	H11.2.009	Báo cáo tổng kết công tác người học		Phòng ĐT	
	10	H11.2.010	Biên bản giải trình lý do sinh viên tốt nghiệp chậm tiến độ	2018-2023	Phòng ĐT	
	11	H11.2.011	Thông báo tổ chức đăng ký học phần	2018-2023	Phòng Đào tạo	
	12	H11.2.012	Đối sánh đối sánh thời gian tốt nghiệp trung bình của NH toàn trường và NH ở các ngành đào tạo khác nhau		Phòng ĐT	
Tiêu chí 11.3	1	H11.3.001	Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị thuộc Trường Đại học Phú Yên	Số 132/QĐ-ĐHPY, ngày 19/4/2019	Trường ĐH Phú Yên	
	2	H11.3.002	Quy trình công tác sinh viên	Số 516/QĐ-ĐHPY, ngày 27/12/2021	Trường ĐH Phú Yên	
	3	H11.3.003	Văn bản ban hành quy trình thực hiện/kinh phí sử dụng cho hoạt động hỗ trợ NH tốt nghiệp chưa có việc làm*. (có các khoản		Trường	

			chi cho hội nghị, hội thảo, tiếp xúc với nhà tuyển dụng)		ĐH Phú Yên	
4	H11.3.004	Kế hoạch khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2020	Số 546 /KH-ĐHPY ngày 24/10/2020	Trường ĐH Phú Yên		
		Thông báo khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2020	Thông báo số 669/TB-ĐHPY ngày 24/11/2020	Trường ĐH Phú Yên		
		Kế hoạch khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021	799/KH-ĐHPY Ngày 31/12/2021	Trường ĐH Phú Yên		
		Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan năm 2023 (có TN 2022)	271/KH-ĐHPY Ngày 06/4/2022	Trường ĐH Phú Yên		
5	H11.3.005	Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2018	789a/BC-ĐHPY ngày 29/11/2019	Trường ĐH Phú Yên		
		Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2019	603/BC-ĐHPY ngày 24/11/2020	Trường ĐH Phú Yên		
		Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2020	731/BC-ĐHPY ngày 17/12/2021	Trường ĐH Phú Yên		
		Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021	1025/BC-ĐHPY ngày 15/12/2022	Trường ĐH Phú Yên		

					ĐH Phú Yên	
			Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2022	1126/BC-ĐHPY ngày 14/12/2023	Trường ĐH Phú Yên	
6	H11.3.006	Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp, CTĐT GDDTH, năm 2018	Ngày 15/12/2019	Khoa GDTH&GDMN		
		Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp, CTĐT GDDTH, năm 2019	Ngày 22/12/2020	Khoa GDTH&GDMN		
		Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp, CTĐT GDDTH, năm 2020	Ngày 30/12/2021	Khoa SP		
		Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp, CTĐT GDDTH, năm 2021	Ngày 28/12/2022	Khoa SP		
		Báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp, CTĐT GDDTH, năm 2022	Ngày 28/12/2023	Khoa SP		
7	H11.3.007	Báo cáo tổng kết và đối sánh tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp, CTĐT GDDTH, các năm 2018-2022	Ngày 30/12/2022	Khoa SP		
8	H11.3.008	Đối sánh tình hình việc làm của NH ngành GDTH sau khi tốt nghiệp với các ngành khác trong CSGD (các năm 2018-2022)	Khoa Sư phạm			
		Báo cáo tổng hợp kết quả đối sánh tiêu chí hoạt động của các đơn vị năm 2018	Số 780/BC-ĐHPY, ngày 05/12/2018	Trường ĐH Phú Yên		
		Báo cáo tổng hợp kết quả đối sánh tiêu chí hoạt động của các đơn vị năm 2019	Số 871/BC-ĐHPY, ngày 31/12/2019	Trường ĐH Phú		

					Yên	
			Báo cáo tổng hợp kết quả đối sánh tiêu chí hoạt động của các đơn vị năm 2020	Số 604/BC-ĐHPY, ngày 24/11/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			Báo cáo tổng hợp kết quả đối sánh tiêu chí hoạt động của các đơn vị năm 2021	Số 829/BC-ĐHPY, ngày 31/12/2021	Trường ĐH Phú Yên	
			Báo cáo tổng hợp kết quả đối sánh tiêu chí hoạt động của các đơn vị năm 2022		Phòng QLCL	
	9	H11.3.009	Báo cáo tổng kết Thực tập sư phạm tốt nghiệp năm học 2018 – 2019	Số 452/BC-ĐHPY, ngày 21/6/2019	Trường ĐH Phú Yên	
			Báo cáo tổng kết Thực tập sư phạm tốt nghiệp năm học 2019-2020	Số 328a/BC-ĐHPY, ngày 21/7/2020	Trường ĐH Phú Yên	
			Báo cáo tổng kết Thực tập sư phạm tốt nghiệp năm học 2020-2021	Số 333/BC-ĐHPY, ngày 19/6/2021	Trường ĐH Phú Yên	
			Báo cáo tổng kết Thực tập sư phạm tốt nghiệp năm học 2021-2022	Số 399/BC-ĐHPY, ngày 29/5/2023	Trường ĐH Phú Yên	
			Báo cáo tổng kết Thực tập sư phạm tốt nghiệp năm học 2022-2023		Khoa SP	
		H11.3.010	Biên bản họp Khoa (V/v tổng kết và rút kinh nghiệm Thực tập sư phạm), năm học 2019-2020 (khoa Sư phạm)		Khoa SP	

	10		Biên bản họp Khoa (V/v tổng kết và rút kinh nghiệm Thực tập sư phạm), năm học 2020-2021 (khoa Sư phạm)		Khoa SP		
			Biên bản họp Khoa (V/v tổng kết và rút kinh nghiệm Thực tập sư phạm), năm học 2021-2022 (khoa Sư phạm)		Khoa SP		
			Biên bản họp Khoa (V/v tổng kết và rút kinh nghiệm Thực tập sư phạm), năm học 2022-2023		Khoa SP		
	11	H11.3.011	Các hội nghị, hội thảo tập huấn về kỹ năng dạy học, phương pháp.... hàng năm				
			Tờ trình và Kế hoạch tổ chức Hội nghị học tốt 2021-2022	Số 05/TT-KSP và số 05/KH-KSP, ngày 15/10/2021	Khoa Sư phạm		
			Kỷ yếu Hội nghị học tốt Tháng (trên dimer)	11/2021	Khoa SP		
Giới thiệu sinh viên tốt nghiệp			Số 472/ĐHPY-CTHSSV, ngày 1/9/2021	Phòng CTHSSV			
		Bồi dưỡng chuyên đề: “Những vấn đề đổi mới về Nội dung, Chương trình, Phương pháp dạy học, Tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, Thiết kế giáo án điện tử” năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2022-2023					
Tiêu chí 11.4	1	H11.4.001	Quyết định ban hành Quy định hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Phú Yên	Số 769 /QĐ-ĐHPY, ngày 31/12/2015	Trường ĐH Phú Yên, Phòng QLKH &HTQT		
			Quyết định ban hành Quy định hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Phú Yên	Số 471 /QĐ-ĐHPY, ngày 25/11/2021	Trường ĐH Phú		

					Yên, Phòng QLKH &HTQ T	
			Quy chế chi tiêu nội bộ Trường ĐH Phú Yên	Số 622/QĐ-ĐHPY, ngày 29/10/2018	Trường ĐH Phú Yên	
			Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường ĐHPY	Số 496/QĐ-ĐHPY, ngày 30/12/2020	Trường ĐH Phú Yên	
	2	H11.4.002	TB Vv đăng kí đề tài và triển khai KH NCKH SV NH 2018-2019	Số 579/TB-ĐHPY, ngày 05/9/2018	Trường ĐH Phú Yên, Phòng QLKH &HTQ T	
			TB Vv đăng kí đề tài và triển khai KH NCKH SV NH 2019-2020	Số 603/TB-ĐHPY, ngày 03/10/2019	Trường ĐH Phú Yên, Phòng QLKH &HTQ T	
			TB Vv đăng kí đề tài và triển khai KH NCKH SV NH 2020-2021	Số 436/TB-ĐHPY, ngày 04/9/2020	Trường ĐH Phú	

					Yên, Phòng QLKH &HTQ T	
			TB Vv đăng kí đề tài và triển khai KH NCKH SV NH 2021-2022	Số 735/TB-ĐHPY, ngày 17/12/2021	Trưởng ĐH Phú Yên, Phòng QLKH &HTQ T	
			Kế hoạch nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2022-2023	Số 670/KH-ĐHPY, ngày 30/8/2023	Trưởng ĐH Phú Yên, Phòng QLKH &HTQ T	
			TB Vv đăng kí đề tài và triển khai KH NCKH SV NH 2022-2023	Số 672/TB-ĐHPY, ngày 31/8/2022	Trưởng ĐH Phú Yên, Phòng QLKH &HTQ T	
	3	H11.4.003	TB Vv phê duyệt danh mục các đề tài NCKH SV được triển khai trong năm học 2018-2019	Số 01/TB-ĐHPY, ngày 01/01/2019	Trưởng ĐH Phú	

					Yên, Phòng QLKH &HTQ T	
			QĐ Vv việc giao đề tài NCKH cho SV cấp Trường NH 2018-2019	Số 36/ QĐ-ĐHPY, ngày 25/01/2019	Trường ĐH Phú Yên, Phòng QLKH &HTQ T	
			BC tiến độ NCKH SV Võ Thị Ngọc Hiền	Ngày 21/01/2019	SV Võ Thị Ngọc Hiền và GV Nguyễn Thị Ngạn	
			QĐ thành lập HĐ thẩm định các đề tài NCKH được đề nghị xét giải thưởng cấp trường 2018-2019	Số 207/ QĐ-ĐHPY, ngày 24/5/2019	Trường ĐH Phú Yên, Phòng QLKH &HTQ T	
			Thông báo kết quả giải thưởng NCKH SV, năm học 2018-2019	Số 589/TB-ĐHPY, ngày 21/7/2019	Trường ĐH Phú	

					Yên, Phòng QLKH &HTQ T	
			File mềm đề tài NCKH của SV Võ Thị Ngọc Hiền			
			Chứng từ chi đề tài NCKH SV năm học 2018-2019			
	4	H11.4.004	QĐ đồng ý cho SV trình độ ĐH, khóa đào tạo 2015-2019 của Khoa GDTH thực hiện Khóa luận tốt nghiệp; QĐ Vv công nhận kết quả đánh giá khóa luận tốt nghiệp cho SV trình độ ĐH, khóa đào tạo 2018-2022 của Khoa GDTH và GDMN	Số 53/QĐ –ĐHPY, ngày 22/2/2019; Số 256/QĐ – ĐHPY, ngày 17/6/2019	Trưởng ĐH Phú Yên, Phòng QLKH &HTQ T, khoa GDTH và Mâm non	
			QĐ đồng ý cho SV trình độ ĐH, khóa đào tạo 2016-2020 của Khoa GDTH&GDMN thực hiện Khóa luận tốt nghiệp; QĐ Vv công nhận kết quả đánh giá khóa luận tốt nghiệp cho SV trình độ ĐH, khóa đào tạo 2016-2020 của Khoa GDTH&GDMN	Số 69/QĐ –ĐHPY, ngày 02/3/2020; Số 236/QĐ – ĐHPY, ngày 4/08/2019	Trưởng ĐH Phú Yên, Phòng QLKH &HTQ T, khoa GDTH và Mâm non	
			QĐ đồng ý cho SV trình độ ĐH, khóa đào tạo 2017-2021 của	Số 110/QĐ –ĐHPY,	Phòng	

		Khoa Sư phạm thực hiện Khóa luận tốt nghiệp; QĐ Vv công nhận kết quả đánh giá khóa luận tốt nghiệp cho SV trình độ ĐH, khóa đào tạo 2017-2021 của Khoa Sư phạm	ngày 18/3/2021; Chưa	QLKH &HTQ T, khoa Sư phạm	
		QĐ đồng ý cho SV trình độ ĐH, khóa đào tạo 2018-2022 của Khoa Sư phạm thực hiện Khóa luận tốt nghiệp; QĐ Vv công nhận kết quả đánh giá khóa luận tốt nghiệp cho SV trình độ ĐH, khóa đào tạo 2018-2022 của Khoa Sư phạm	Số 94/QĐ –ĐHPY, ngày 21/3/2021; Số 273/QĐ – ĐHPY, ngày 12/7/2022	Phòng QLKH &HTQ T, khoa Sư phạm	
		QĐ đồng ý cho SV trình độ ĐH, khóa đào tạo 2019-2023 của Khoa Sư phạm thực hiện Khóa luận tốt nghiệp; QĐ Vv công nhận kết quả đánh giá khóa luận tốt nghiệp cho SV trình độ ĐH, khóa đào tạo 2017-2021 của Khoa Sư phạm	Số 110/QĐ –ĐHPY, ngày 18/3/2021;	Phòng QLKH &HTQ T, khoa Sư phạm	
5	H11.4.005	File mềm Khóa luận tốt nghiệp của SV ngành GDTH, khóa đào tạo 2019-2023		Phòng QLKH &HTQ T, khoa Sư phạm	
6	H11.4.006	Báo cáo tổng kết hoạt động NCKH của SV ngành GDTH năm 2018-2019	Ngày 15/8/2019	Khoa GDTH &GDM N	
		Báo cáo tổng kết hoạt động NCKH của SV ngành GDTH năm 2019-2020	Ngày 15/8/2020	Khoa Sư phạm	
		Báo cáo tổng kết hoạt động NCKH của SV ngành GDTH năm 2020-2021	Ngày 10/8/2021	Khoa Sư	

					phạm	
			Báo cáo tổng kết hoạt động NCKH của SV ngành GDTH năm 2021-2022	Ngày 15/7/2022	Khoa Sư phạm	
			Báo cáo tổng kết hoạt động NCKH của SV ngành GDTH năm 2022-2023	Ngày 19/7/2023	Khoa Sư phạm	
			- Đối sánh trong nước và quốc tế về loại hình nghiên cứu và số lượng các hoạt động NCKH của NH thuộc các CTĐT tương ứng từ 2018-2022*.		Phòng QLCL & Khoa Sư phạm	
Tiêu chí 11.5	1	H11.5.001	Quyết định ban hành Quy định việc khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên Trường Đại học Phú Yên	Số 143/QĐ-ĐHPY, ngày 3/5/2019	Phòng KT&Đ BCL	
			Quyết định về việc lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan về các hoạt động của trường Đại học Phú Yên (2021)	Số 362/QĐ-ĐHPY, ngày 14/9/2021	Phòng QLCL	
	2	H11.5.002	Kế hoạch lấy ý kiến sinh viên đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ công tác dạy và học của Trường Đại học Phú Yên năm học 2017-2018	Số 363/KH-ĐHPY, ngày 27/4/2018	Phòng KT&Đ BCL	
			Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ phía người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2018-2019	Số 363/KH-ĐHPY, ngày 27/4/2018		
			Kế hoạch Khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên Đại học Phú Yên năm học 2019-2020	Số 696/KH-ĐHPY, ngày 11/10/2019	Phòng KT&Đ BCL	
			Kế hoạch Khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên Đại học Phú Yên năm học 2020-2021	Số 101/KH-ĐHPY, ngày 03/3/2021	Phòng KT&Đ BCL	
			Thông báo về việc lấy ý kiến phản hồi người học (NH 2021-2022); Thông báo về việc lấy ý kiến phản hồi người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, HK2, NH 2021-2022	Số 686/TB-ĐHPY, ngày 03/12/2021; Số 690/TB-ĐHPY, ngày 07/9/2022	Phòng QLCL	

		Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan – năm 2023	Số 271/KH-ĐHPY, ngày 06/4/2023	Phòng QLCL	
3	H11.5.003	Phiếu khảo sát Đo lường sự hài lòng đối với hoạt động đào tạo của Trường Đại học Phú Yên (Phiếu dành cho sinh viên trình độ đại học và cao đẳng sư phạm hệ chính quy) (NH 2017-2018)		Phòng KT&Đ BCL	
		Phiếu khảo sát Khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên (NH 2019-2020)		Phòng KT&Đ BCL	
		Phiếu khảo sát Khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên (NH 2020-2021)		Phòng KT&Đ BCL	
		Phiếu khảo sát Khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên (Phiếu dành cho sinh viên) (NH 2021-2022)		Phòng QLCL	
		Phiếu khảo sát đo lường sự hài lòng của người học đối với dịch vụ giáo dục công (NH 2021-2022)		Phòng QLCL	
4	H11.5.004	Kế hoạch về việc lấy ý kiến khảo sát đánh giá chương trình đào tạo	Số 121/TB-ĐHPY ngày 09/3/2021	Phòng Đào tạo	
5	H11.5.005	Thông báo về việc tổ chức đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường năm 2017-2018	Số 55/TB-ĐHPY ngày 22/01/2018	Phòng công tác HSSV	
		Thông báo về việc tổ chức đối thoại giữa sinh viên với nhà trường năm 2018- 2019	Số 11/TB-ĐHPY ngày 09/01/2019	Phòng công tác HSSV	
		Thông báo về việc tổ chức đối thoại giữa sinh viên với nhà trường năm 2019-2020	Số 871/TB-ĐHPY ngày 31/12/2019	Phòng công tác HSSV	

		Thông báo về việc tổ chức đối thoại giữa sinh viên với nhà trường năm 2020-2021	Số 17/TB-ĐHPY ngày 11/01/2021	Phòng công tác HSSV	
6	H11.5.006	Thông báo kết quả lấy ý kiến sinh viên đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ công tác dạy và học của Trường Đại học Phú Yên năm học 2017-2018	Số 586/QĐ-ĐHPY, ngày 07/9/2018	Phòng KT&Đ BCL	
		Thông báo kết quả lấy ý kiến sinh viên đối với các hoạt động đào tạo và phục vụ công tác dạy và học của Trường Đại học Phú Yên năm học 2018-2019			
		Báo cáo Tổng hợp kết quả khảo sát, lấy ý kiến người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đợt 1, NH 2020-2021	Số 149a/BC-ĐHPY, ngày 09/8/2021	Phòng QLCL	
		Báo cáo Tổng hợp kết quả khảo sát, lấy ý kiến người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, đợt 2, NH 2020-2021			
		Báo cáo kết quả lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy tại Trường Đại học Phú Yên (HK1, NH 2021-2022) Phụ lục 1 Phụ lục 2	Số 779/BC-ĐHPY, ngày 27/12/2021	Phòng QLCL	
		Báo cáo kết quả lấy ý kiến đo lường sự hài lòng của sinh viên đối với dịch vụ giáo dục công tại Trường Đại học Phú Yên (NH 2021-2022)	Số 778/BC-ĐHPY, ngày 27/12/2021	Phòng QLCL	
		Thông báo kết quả lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan – năm 2023			
7	H11.5.007	Tổng hợp ý kiến của sinh viên (Chuẩn bị cho buổi đối thoại ngày 12/01/2017)	11/2/2017	Phòng công tác	

					HSSV	
		Tổng hợp ý kiến của sinh viên (Chuẩn bị cho buổi đối thoại ngày 30/01/2018)	29/1/2018		Phòng công tác HSSV	
		Tổng hợp ý kiến của sinh viên (Chuẩn bị cho buổi đối thoại ngày 17/01/2019)	17/01/2019		Phòng công tác HSSV	
		Tổng hợp ý kiến của sinh viên (Chuẩn bị cho buổi đối thoại giữa nhà trường với sinh viên ngày 08/01/2020)	08/01/2020		Phòng công tác HSSV	
		Tổng hợp ý kiến của sinh viên (Chuẩn bị cho buổi đối thoại giữa nhà trường với sinh viên ngày 21/01/2021)	21/01/2021		Phòng công tác HSSV	
		Thông báo kết luận hội nghị đối thoại với sinh viên năm học 2017- 2018	Số 84/TB-ĐHPY, ngày 02/02/2018		Phòng công tác HSSV	
		Thông báo kết luận hội nghị đối thoại giữa sinh viên với Nhà trường, Học kỳ 1 năm học 2018-2019	Số 71a/ TB-ĐHPY, ngày 1/02/2019		Phòng công tác HSSV	
		Thông báo kết luận về cuộc đối thoại giữa sinh viên với nhà trường HKI, NH 2018-2019	Số 71/TB-ĐHPY, ngày 01/02/2019		Phòng công tác HSSV	
		Thông báo kết luận hội nghị đối thoại giữa sinh viên với nhà trường năm học 2019-2020	Số 11a/TB-ĐHPY, ngày 09/01/2020		Phòng công tác	

					HSSV	
			Thông báo kết luận hội nghị đối thoại giữa sinh viên với nhà trường học kỳ 1, năm học 2020-2021	Số 58/TB-ĐHPY, ngày 29/01/2021	Phòng công tác HSSV	
8	H11.5.008		Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành năm 2018		Phòng Đào tạo	
			Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành năm 2019		Phòng Đào tạo	
			Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành năm 2020		Phòng Đào tạo	
			Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành năm 2021		Phòng Đào tạo	
			Kết quả khảo sát CTĐT đối với GV		Phòng Đào tạo	
			Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành đối với GV năm học 2017 -2018		Phòng Đào tạo	
			Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành đối với GV năm học 2018 -2019		Phòng Đào tạo	
			Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành đối với GV năm học 2019 -2020		Phòng Đào tạo	
			Kết quả khảo sát CTĐT theo ngành đối với GV năm học 2020 -2021		Phòng Đào tạo	
		9	H11.5.009		Báo cáo phân tích kết quả khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan của CTĐT GDTH năm học 2018-2019 (có đối sánh)	
	Báo cáo phân tích kết quả khảo sát lấy ý kiến các bên liên				Khoa	

		quan của CTĐT GDTH năm học 2019-2020 (có đối sánh)		Sư phạm	
		Báo cáo phân tích kết quả khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan của CTĐT GDTH năm học 2020-2021 (có đối sánh)		Khoa Sư phạm	
		Báo cáo phân tích kết quả khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan của CTĐT GDTH năm học 2021-2022 (có đối sánh)		Khoa Sư phạm	
		Báo cáo phân tích kết quả khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan của CTĐT GDTH năm học 2022-2023 (có đối sánh)		Khoa Sư phạm	
10	H11.5.010	Báo cáo tổng hợp phân tích kết quả khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan của CTĐT GDTH các năm học 2019-2023 (có đối sánh và đề xuất)		Khoa Sư phạm	
11	H11.5.011	Đối sánh CTĐT GDTH các năm 2019-2023		Khoa Sư phạm	
12	H11.5.012	Phần mềm hệ thống quản lý đào tạo (http://qltd.pyu.edu.vn/)			